

THE NEW YORK TIMES BESTSELLER

SARA GRUEN

tiểu thuyết

NƯỚC CHO VỢ



nhà xuất bản



nhà xuất bản
LAO ĐỘNG

Table of Contents

LỜI CẢM ƠN

Mở đầu

Một

Hai

Ba

Bốn

Năm

Sáu

Bảy

Tám

Chín

Mười

Mười một

Mười hai

Mười ba

Mười bốn

Mười lăm

Mười sáu

Mười bảy

Mười tám

Mười chín

Hai mươi

Hai mươi mốt

Hai mươi hai

Hai mươi ba

Hai mươi tư

Hai mươi lăm

Ghi chú của tác giả

SARA GRUEN

NƯỚC CHO VOI

LỜI CẢM ƠN

Tôi mắc nợ những người sau đây vì những đóng góp của họ cho cuốn sách này: Nhóm biên tập tuyệt vời của nhà xuất bản Algonquin, gồm Chuck Adams, Michael Taeckens, Aimee Rodriguez, Katherine Ward, Elisabeth Scharlatt và Ina Stern. Xin gửi lời biết ơn trân trọng tới Saint Craig ở Popelars, người đã nhận ra điểm đặc biệt ở cuốn sách và thuyết phục các công ty sách tin vào điều ấy. Xin gửi tới tất cả các bạn lời cảm ơn chân thành từ trái tim. Những độc giả đầu tiên của tôi, Karen Abbott, Maggie Dana, Kristy Kiernan, Maureen Ogle, Kathryn Puffett (tình cờ lại là mẹ tôi) và Terence Bailey (tình cờ là cha tôi), vì tình yêu và sự ủng hộ, và vì, một cách đều đặn, đã thuyết phục tôi đừng bỏ cuộc. Gary C. Payne, vì đã trả lời đủ loại thắc mắc của tôi về xiếc, kể lại những giai thoại và kiểm tra độ chính xác của bản thảo. Fred D. Pfening III, Ken Harck và Timothy Tegge vì đã tử tế cho phép tôi sử dụng ảnh trong bộ sưu tập của họ. Đặc biệt cảm ơn Fred đã đọc và giúp tôi chỉnh sửa thêm bản thảo. Heidi Taylor, trợ lý văn thư tại Bảo tàng Nghệ thuật Xiếc Ringling vì đã giúp tôi tìm kiếm và bảo đảm tác quyền cho nhiều bức ảnh khác nhau, và Barbara Fox McKellar, vì đã cho phép tôi sử dụng ảnh của cha cô. Mark và Carrie Kabak, vì lòng hiếu khách của họ và vì đã giới thiệu tôi tới người tiền nhiệm của Mark tại Vườn thú Thành phố Kansas. Andrew Walaszek, vì đã dịch và kiểm tra những câu tiếng Ba Lan. Keith Cronin, vì những nhận xét vô giá và vì đã nghĩ ra nhan đề cho tác phẩm. Emma Sweeney, vì luôn là tất cả những gì tôi có thể đòi hỏi ở một người đại diện. Và cuối cùng, tới chồng tôi, Bob - tình yêu và người ủng hộ lớn nhất của tôi.

Mở đầu

Chỉ còn lại ba người dưới tấm bạt sọc đỏ trắng của gian hàng đồ rán: Grady, tôi và tay đầu bếp rán. Grady và tôi ngồi bên cái bàn gỗ mòn vẹt, trước mặt mỗi người là chiếc bánh mì kẹp đặt trên đĩa thiếc méo mó. Tay đầu bếp ở sau quầy đang cạo vỉ nướng bằng cạnh bàn xẻng. Anh ta đã tắt chảo rán được một lúc, nhưng mùi mỡ vẫn còn vương lại.

Phần còn lại của lô giữa - mới đây còn oằn lên toàn người là người - đã vắng tanh, chỉ còn một dúm người làm và một nhóm đàn ông đang chờ được dẫn tới lều thoát ỵ. Những gã đó cứ bồn chồn liếc hết bên này đến bên kia, mũ sụp xuống và tay thọc sâu trong túi. Họ sẽ không phải thất vọng: đầu đó ở phía sau Barbara và vẻ quyến rũ phì nhiêu của cô ta đang chờ đợi.

Đám dân thị trấn khác - bọn dân quê, như Bác Al gọi - đã tiến qua lều thú vào lều chính, nơi đang rung chuyển trong một thứ âm nhạc điên cuồng. Ban nhạc đang lướt qua vốn tiết mục của mình với âm lượng thùng mùng nhĩ thường ngày. Tôi biết rõ cái lệ đó - vào chính lúc này, phần chót của Màn trình diễn Lớn đang hồi hấp dẫn và Lottie, nghệ sĩ đu bay, đang trèo lên giàn treo trong vòng diễn trung tâm.

Tôi nhìn Grady chăm chú, cố gắng phân tích xem anh ta đang nói cái gì. Anh ta liếc quanh rồi ngả người lại gần tôi.

“Vả lại,” anh ta nói, nhìn thẳng vào mắt tôi, “xem ra ngay bây giờ cậu đang có nhiều thứ để mất đấy.” Anh ta nhướn mày để nhấn mạnh. Tim tôi thót lại.

Tiếng vỗ tay vang như sấm bùng lên từ lều chính, và ban nhạc chuyển nhẹ nhàng sang điệu van Gounod. Theo bản năng, tôi quay về phía lều thú vì đây là tín hiệu cho tiết mục voi. Marlina hoặc là sắp trèo lên hoặc đã yên vị trên đầu Rosie.

“Tôi phải đi đây,” tôi nói.

“Ngồi đó,” Grady nói. “Ăn đi. Nếu cậu đang nghĩ đến chuyện bỏ đi thì chắc là sẽ còn lâu nữa cậu mới lại được nhìn thấy đồ ăn đấy.”

Đúng lúc đó, âm nhạc rít lên rồi ngừng bật. Có tiếng va chạm kinh khủng của kèn đồng, lưỡi gà, và bộ gõ - tiếng kèn trombon và sáo piccolo luyến vào nhau thành một thứ nhạc điệu chói tai, tiếng tuba pè pè và tiếng vang rền trống rỗng của chũm chọe lan ra ngoài lều chính, lơ lửng trên đầu chúng tôi rồi chìm vào quên lãng.

Grady cứng người, cúi gằm xuống chiếc bánh mì kẹp của mình, hai ngón út duỗi thẳng và cặp môi bành ra.

Tôi nhìn hết bên này đến bên kia. Không ai nhúc nhích - mọi con mắt đều đổ dồn về phía lều chính. Vài búi cỏ khô lơ lờ cuốn qua mặt đất cứng.

“Cái gì thế? Chuyện gì đang xảy ra vậy?” tôi hỏi.

“Suýt,” Grady rít lên.

Ban nhạc lại bắt đầu, họ chơi bài “Sao và sọc vĩnh viễn”.

“Ôi Chúa ơi. Ôi mẹ nó chứ!” Grady quăng đồ ăn của mình xuống bàn và nhảy dựng lên, đẩy đồ băng ghế.

“Sao? Cái gì vậy?” tôi hét lên, vì anh ta đã chạy biến ra xa.

“Hành khúc Thảm họa!” anh ta hét lên qua vai.

Tôi quay phắt sang tay đầu bếp rán đang lột tạp dề. “Anh ta đang nói về cái quái gì vậy?”

“Hành khúc Thảm họa,” tay đầu bếp đáp, kéo chiếc tạp dề qua đầu. “Nghĩa là có gì đó đã trở nên tồi tệ - thật sự tồi tệ.”

“Như là gì?”

“Có thể là bất cứ thứ gì - cháy trong lều chính, đám thú chạy loạn, bất cứ chuyện gì. Ôi Chúa lòng lành. Đám dân quê tội nghiệp có lẽ còn chưa biết điều này.” Anh ta chui xuống dưới cái cánh cửa có bản lề rồi biến mất dạng.

Hỗn loạn - những người bán kẹo nhảy qua các quầy, đám người làm cố định loạn choạng đi ra từ dưới các vạt lều, lao động tự do hấp tấp phi như bay qua khu đất. Tất cả và bất cứ ai dính dáng đến Đoàn xiếc Ngoạn mục nhất Quả đất của Anh em Benzini đều lao bổ về phía lều chính.

Diamond Joe phóng qua tôi với tốc độ tương đương ngựa phi nước đại. “Jacob - là lều thú đó,” anh ta hét lên. “Bọn thú bị xổng ra rồi. Đi, đi, đi ngay!”

Anh ta không phải nhắc đến lần thứ hai. Marlana đang ở trong cái lều đó.

Một tiếng động ầm ầm vụt qua người tôi khi tôi tới gần, và nó làm tôi sợ chết khiếp vì quãng âm của nó thấp hơn cả tiếng ồn. Mặt đất đang rung chuyển.

Tôi lao đảo đi vào trong và bắt gặp một con bò Tây Tạng sừng sừng như cả bức tường - một vùng ngực mênh mông đầy lông xoắn tít, những móng guốc khua khoắng, hai lỗ mũi đỏ chót nở rộng và đôi mắt long sòng sọc. Nó phi qua gần đến mức tôi phải nhảy bật ra sau trên đầu ngón chân, ngấp trong đồng vải bạt để tránh bị một trong những cái sừng cong vút của nó xuyên qua. Một con linh cẩu đang hoảng sợ bám chặt lấy vai con bò.

Quầy ăn uống ở chính giữa lều đã bị san phẳng, thay vào đó là một khối rung động những chấm và sọc - những bắp đùi, gót móng, đuôi, và vuốt, tất cả đang găm, rít, rống, hoặc hí vang. Một con gấu Bắc Cực vượt hẳn trên tất cả, mù quáng phạt chém bằng những bàn chân to cỡ cái chảo. Nó bắt gặp một con lạc đà không bướu và lao thẳng vào con vật - RẦM. Con lạc đà đập

xuống đất, cổ và chân dang ra như năm đỉnh của một ngôi sao. Bọn tinh tinh gào thét và kêu ca luôn mồm, đánh đu trên những sợi dây để tránh xa lũ mèo. Một con ngựa vằn ánh mắt hoang dại chạy ngoằn ngoèo quá gần con sư tử đang thu mình, con sư tử vỗ tới nhưng vỗ trượt, rồi nó chạy biến đi, bụng ép sát đất.

Tôi đảo mắt khắp lều, tuyệt vọng tìm Marlana. Thay vì thấy nàng, tôi lại nhìn thấy một con mèo đang lướt qua đường nối dẫn tới lều chính - đó là một con báo, và khi thân hình đen trũi uyển chuyển của nó biến mất trong đường ống vải bạt, tôi chuẩn bị tinh thần. Nếu đám dân quê chưa biết gì thì họ cũng sắp phát hiện ra rồi. Phải mất vài giây nữa nó mới tới, nhưng nó đã tới mất rồi - một tiếng thét kéo dài, nối tiếp bởi một tiếng khác, rồi lại một tiếng nữa, và rồi toàn bộ lều chính bùng lên âm thanh âm ỉ của những cơ thể chen lấn xô đẩy nhau hòng thoát khỏi khán đài. Lần thứ hai ban nhạc rít lên rồi ngừng bật, và lần này thì im luôn. Tôi nhắm mắt lại: Cầu Chúa hãy để họ chạy ra ở cửa sau. Cầu Chúa đừng để họ chạy qua đây.

Tôi lại mở mắt nhìn lướt qua lều thú, điên cuồng tìm kiếm nàng. Vì Chúa, tìm một cô gái và một con voi có thể khó đến mức nào đây?

Lúc thoáng thấy những đồng xê quin hồng của nó, tôi gần như thét lên vì nhẹ nhõm - có thể tôi đã hét lên thật. Tôi không nhớ nữa.

Nó đang ở phía đối diện, đứng dựa vào vách, điềm tĩnh như một ngày mùa hạ. Chuỗi xê quin của nó sáng lóa lên tựa những viên kim cương trong trẻo, như một chiếc đèn hiệu tỏa sáng lung linh giữa những mảng da đủ màu. Nó cũng nhìn thấy tôi, và giữ lấy ánh nhìn của tôi tưởng như không dứt. Nó rất bình tĩnh, từ tốn. Thậm chí còn mỉm cười nữa. Tôi bắt đầu tiến về phía nó, nhưng có gì đó trong biểu hiện của nó khiến tôi dừng khựng lại.

Thằng chó đẻ đó đang đứng quay lưng lại phía nó, mặt đỏ gay, gào rống, quạt tay vun vút và vung vẩy cây gậy đầu bạc. Cái mũ lụa chóp cao của hắn nằm trên nền rơm bên cạnh.

Nó với lấy cái gì đó. Một con hươu cao cổ băng qua giữa chúng tôi - cái cổ dài đung đưa một cách duyên dáng ngay cả trong cơn hoảng loạn - và khi con hươu đi khỏi tôi nhận ra nó đã nhổ lên một cái cộc sắt. Nó hờ hững giữ cái cộc, đặt đầu cộc lên nền đất cứng. Nó lại nhìn tôi, hơi hoang mang. Rồi nó chuyển ánh nhìn tới phía sau cái đầu trần của hẳn.

“Ôi Chúa ơi,” tôi thốt lên, chột hiệu ra. Tôi loạng choạng bước về phía trước, gào lên dù cho chẳng hy vọng giọng mình tới được tai nó. “Đừng làm thế! Đừng làm thế!”

Nó nâng cao cái cộc trong không trung rồi bỏ xuống, chẻ đầu hẳn ra như một quả dưa hấu. Sợ hẳn toác ra, đôi mắt trợn tròn, còn mồm há cứng thành hình chữ O. Hẳn quỳ sụp rồi đổ người xuống nền rơm.

Tôi quá sững sờ đến nỗi không cử động được, kể cả khi một con đười ươi con quàng cánh tay mềm dẻo của nó quanh chân tôi.

Cách đây rất lâu rồi. Lâu lắm rồi. Nhưng đến giờ nó vẫn ám ảnh tôi.

TÔI KHÔNG NÓI NHIỀU về những ngày đó. Chưa từng. Tôi không biết vì sao - tôi đã làm việc ở các đoàn xiếc trong gần bảy năm, và nếu đó không phải là chủ đề cho các cuộc chuyện trò thì tôi không biết cái gì mới là chủ đề nữa.

Thật ra tôi biết tại sao: tôi chưa bao giờ tin tưởng vào bản thân mình. Tôi đã sợ mình sẽ để lộ chuyện đó. Tôi biết việc giữ bí mật cho nó quan trọng đến nhường nào, và tôi đã giữ bí mật - trong suốt phần còn lại của cuộc đời nó, và cả sau đó nữa.

Trong bảy mươi năm, tôi chưa từng kể cho bất cứ một người nào.

Một

Tôi năm nay chín mươi tuổi. Hoặc chín mươi ba gì đó. Chỉ một trong hai cái tuổi đó thôi.

Khi lên năm, bạn biết rõ tuổi mình đến từng tháng một. Thậm chí vào những năm hai mươi, bạn vẫn nhớ tuổi của mình. Tôi hai mươi ba, bạn nói, hoặc có thể là hai mươi bảy. Nhưng rồi khi ngoài ba mươi, những biến chuyển kỳ lạ sẽ xảy đến với bạn. Ban đầu chỉ là một trục trặc nho nhỏ, bạn sẽ ngắc ngứ trong thoáng chốc. Anh bao nhiêu tuổi? Ồ, tôi - bạn mở đầu rất tự tin, nhưng sau đó thì ngừng lại. Bạn định nói là ba mươi ba, nhưng không phải. Bạn đã ba mươi lăm rồi. Rồi bạn thấy lo lắng, vì bạn hoang mang không biết đó có phải là khởi đầu của một kết thúc hay không. Điều đó đúng quá đi rồi, nhưng phải mất vài chục năm bạn mới chịu thừa nhận nó.

Bạn bắt đầu quên các từ ngữ: chúng ở ngay đầu lưỡi bạn, nhưng thay vì cuối cùng được bật ra, chúng lại ở nguyên chỗ cũ. Bạn lên gác để lấy thứ gì đó, nhưng đến lúc tới nơi thì lại không thể nhớ nổi mình định lấy gì. Bạn gọi con mình bằng tên của tất cả những đứa khác và cuối cùng là tên chú chó trước khi gọi đúng đứa mình cần. Đôi khi bạn quên mất hôm đó là thứ mấy. Và cuối cùng bạn sẽ quên cả năm.

Thực ra tôi cũng không quên nhiều đến mức đó. Đúng hơn là tôi đã ngừng lưu giữ những sự kiện trong tâm trí mình. Chúng ta đã bước sang một thiên niên kỷ mới, tôi chỉ biết được chừng đó - người ta cứ nhặng xị cả lên và lo lắng những việc không đâu, đám trẻ thì kêu gào lo sợ và mua đồ hộp vì có kẻ quá lười đến mức không dành chỗ cho bốn con số thay vì hai(1) - nhưng việc đó đã xảy ra vào tháng trước hay là ba năm trước rồi. Và lại, nếu vậy thì sao chứ? Có gì khác nhau giữa ba tuần, ba năm, hay thậm chí ba thập kỷ toàn món đậu mềm, bột sắn hạt, và đồ lót Depend?

Tôi chín mươi tuổi. Hay chín mươi ba gì đó. Chỉ một trong hai cái tuổi đó thôi.

ĐÃ XẢY RA một vụ tai nạn hoặc người ta đang sửa đường, vì có một nhóm các bà già đang dán mắt vào cửa sổ cuối hành lang như lũ con nít hay đám tù nhân. Trông họ khẳng khiu và yếu ớt, tóc tai mỏng mảnh như sương. Hầu hết đều trẻ hơn tôi ít nhất mười tuổi, và điều này khiến tôi kinh ngạc. Ngay cả khi cơ thể không còn tuân theo ý muốn nữa, thì tâm trí bạn vẫn không chấp nhận.

Tôi được đẩy tới nơi hành lang với cái khung tập đi trong tay. Tôi đã khá hơn rất nhiều kể từ khi xương hông bị rạn, ơn Chúa. Có một thời gian, trông tôi như thể không còn bước đi được nữa - đó là lý do lúc đầu tôi được người ta khuyên vào đây - nhưng cứ vài tiếng tôi lại đứng dậy đi một vài bước, và mỗi ngày tôi lại đi xa hơn một chút trước khi cảm thấy cần phải quay lại. Xem ra vẫn còn sự sống trong một anh già.

Giờ nhóm người đã lên đến con số năm, những vật thể đầu bạc già cỗi đang túm tụm lại và trở những ngón tay khẳng khiu vào tấm kính. Tôi đợi một lúc xem họ có bỏ đi không. Họ vẫn đứng đó.

Tôi liếc nhìn xuống, kiểm tra xem cái phanh còn bật không, rồi cẩn thận đứng dậy, vừa tì thật chắc vào tay vịn xe lăn vừa mạo hiểm chuyển sang cái khung tập đi. Khi đã đứng vững, tôi bám chặt vào những miếng đệm cao su màu xám trên tay vịn và đẩy nó tới hết tầm khuỷu tay, tức là đứng một ô gạch trên sàn. Tôi lết chân trái tới trước, chắc chắn là mình đã đứng vững, rồi kéo chân còn lại lên bên cạnh. Đẩy, lết, đợi, lết. Đẩy, lết, đợi, rồi lại lết.

Hành lang quá dài và chân tôi bắt đầu có những phản ứng bất thường. Ơn Chúa đó không phải là kiểu đi khập khiễng của Camel, nhưng dù sao nó cũng khiến tôi phải đi chậm lại. Tội nghiệp ông bạn già Camel - Bao năm rồi tôi mới nghĩ đến ông. Bàn chân ông ấy đã bại hoàn toàn nên khi đi phải nâng cao đầu gối lên rồi lẳng mạnh chân về phía trước. Chân tôi kéo lê trên

mặt đất như thể chúng rất nặng, và vì lưng còng nên tôi cứ phải nhìn xuống đôi dép lê gắn ở khung tập đi.

Phải mất một lúc tôi mới tới được cuối hành lang, nhưng tôi đã làm được - và còn bằng chính đôi chân của mình nữa. Tôi cảm thấy rất hài lòng, dù sau đó tôi nhận ra rằng mình vẫn còn phải tìm cách quay trở lại.

Họ tản ra nhường đường cho tôi, các bà già ấy. Đó là những con người đầy sức sống, những người có thể đi lại bằng chính sức mình hay có bạn đẩy hộ xe lăn. Các cô gái già này vẫn còn tinh anh, và đối xử rất tốt với tôi. Ở đây tôi là của hiếm - một lão già giữa cả một biển góa phụ vẫn còn đau buồn trước sự ra đi của chồng.

“Ô, này,” Hazel kêu lên. “Cho Jacob xem với nào.”

Bà ta kéo cái xe lăn của Dolly lại vài bước rồi chậm chạp bước tới bên tôi, đan hai tay vào nhau, đôi mắt mờ đục như vệt sáng. “Ôi, thật lý thú làm sao! Họ đã ở đó cả sáng rồi đấy!”

Tôi len về phía tấm kính, rướn mặt lên nhìn, nheo mắt lại vì ánh mặt trời. Ánh nắng quá chói chang đến mức phải mất một lúc tôi mới định hình được chuyện gì đang xảy ra. Rồi các hình khối dần dần hiện lên.

Ở cuối lô đất trong công viên là một căn lều bằng vải bạt rất lớn, dày đặc những sọc trắng đỏ với một chóp nhọn không lẫn đi đâu được...

Tim tôi đập dồn đến nỗi tôi phải lấy một tay ôm chặt ngực.

“Jacob! Ôi Jacob!” Hazel gào lên. “Ôi chao ơi! Ôi chao ơi!” Đôi tay bà run lên trong cơn hoảng loạn, rồi bà ta quay về phía sảnh. “Y tá! Y tá! Nhanh lên! Là ông Jankowski!”

“Tôi không sao,” tôi nói, vừa ho vừa vỗ ngực. Đó chính là vấn đề với những bà già này. Họ luôn sợ rằng người ta sắp gục ngã đến nơi. “Hazel! Tôi ổn mà!”

Nhưng đã quá muộn. Tôi nghe tiếng kít-kít-kít của những chiếc giày đế cao su, và vài phút sau đám y tá đã vây kín lấy tôi. Có lẽ tôi không cần phải lo làm cách nào để trở về xe lăn của mình nữa.

“VẬY THỰC ĐƠN tối nay có gì nào?” Tôi cầu nhàu khi người ta đẩy tôi vào phòng ăn. “Cháo đặc? Đậu mềm? Bột ngũ cốc Pablum? Ồ, để tôi đoán nhé, là bột sắn hột à? Bột sắn hột đúng không? Hay là tối nay chúng ta sẽ gọi đó là bánh putđinh gạo?”

“Ồi, ông Jankowski, ông thật là kỳ quặc,” cô y tá nói thẳng thừng. Cô ta không cần phải trả lời, và cô ta biết điều đó. Hôm nay là thứ Sáu, như thường lệ chúng tôi sẽ vẫn thưởng thức sự kết hợp bổ dưỡng nhưng tệ hại giữa thịt xay, xúp ngô kem, khoai tây nghiền, và chút nước xốt được vấy qua thịt bò ở một thời điểm nào đó trong đời. Vậy mà họ cứ ngạc nhiên không hiểu sao tôi lại sút cân.

Tôi biết vài người trong số chúng tôi không còn răng, nhưng tôi thì có, và tôi muốn ăn thịt nướng tảng. Làm theo kiểu của vợ tôi, thêm vài lá nguyệt quế dai dai nữa là hoàn hảo. Tôi muốn ăn cà rốt. Tôi muốn ăn khoai tây luộc cả vỏ. Tôi muốn uống cạn một cốc vang đỏ Cabernet Sauvignon đậm vị nho chứ không phải nước táo đóng lon. Và trên hết, tôi muốn một bắp ngô nguyên chưa tách hạt.

Đôi khi tôi nghĩ nếu phải chọn giữa một bắp ngô và việc ân ái với phụ nữ, tôi sẽ chọn ngô. Không phải là tôi không muốn được một lần lăn giường trước khi chết - tôi vẫn là đàn ông mà, và có những thứ không bao giờ tàn lụi - có điều ý nghĩ được cắn ngập răng những hạt ngô ngọt lịm khiến tôi ưa nước miếng. Nhưng đó chỉ là tưởng tượng, tôi biết. Sẽ chẳng có điều gì xảy ra cả. Chỉ là tôi thích cân nhắc giữa hai lựa chọn, như thể mình đang đứng trước Solomon: chìm trong ái ân lần cuối hay một bắp ngô. Thật là một tình huống kỳ quặc tuyệt vời. Đôi khi tôi thay ngô bằng một quả táo.

Tất cả mọi người ở các bàn đều nói về rạp xiếc - đương nhiên là những người có thể nói được. Những kẻ câm lặng, những kẻ có khuôn mặt băng giá, chân tay khô quắt hay những kẻ đầu và tay run quá dữ dội không thể tự cầm thìa nĩa thì ngồi quanh rìa phòng, cạnh người trợ giúp đang đút từng chút đồ ăn vào mồm họ rồi lại đồ dành họ nhai. Họ khiến tôi liên tưởng đến những chú chim non, chỉ khác là trông họ chẳng có chút sức sống nào. Ngoài chuyển động nghiền rất khế của hàm ra, khuôn mặt họ vẫn giữ vẻ cứng đờ và trống rỗng đến kinh hoàng. Nói kinh hoàng là vì tôi ý thức được rất rõ con đường mà mình đang bước đi. Tôi chưa đến mức như họ, nhưng rồi chuyện đó sẽ đến nhanh thôi. Chỉ có một cách để tránh điều ấy, và tôi cũng không chắc mình có thực sự quan tâm đến lựa chọn đó hay không.

Cô y tá đẩy tôi đến trước bàn ăn. Nước sốt trên tảng thịt xay đã tạo một lớp váng. Tôi thử chọc nĩa vào miếng thịt. Lớp váng khẽ rung lên như thể đang chế giễu tôi. Chán ghét, tôi nhìn lên và bắt gặp ánh mắt của Joseph McGuinty.

Hắn ta ngồi phía đối diện, một “ma mới”, một kẻ hóng hớt - hẳn là luật sư về hưu, cằm bạnh, mũi rỗ, và đôi tai vĩ đại mỏng dính. Đôi tai khiến tôi liên tưởng đến Rosie, dù ngoài ra hẳn chẳng có điểm gì giống nữa. Rosie là một con vật tốt, còn hẳn - chà, một gã luật sư đã nghỉ hưu. Tôi không thể tưởng tượng các y tá nghĩ luật sư và bác sĩ thú y có điểm gì chung mà lại đẩy xe của hắn tới đối diện tôi vào cái tối đầu tiên ấy, và từ đó hẳn cứ ngồi đây.

Hắn trừng trừng nhìn tôi, hàm đưa tới lui như một con bò nhai lại. Không thể tin được. Hắn đang thực sự ăn cái thứ này.

Các bà già cứ ríu rít trò chuyện như những cô nữ sinh, vô tư đẩy vẻ hạnh phúc.

“Họ sẽ ở đây đến Chủ nhật,” Doris nói. “Billy đã ghé qua để tìm hiểu.”

“Phải, hai sô diễn vào thứ Bảy và một vào Chủ nhật. Randall và mấy đứa con gái của nó sẽ đến đưa tôi đi vào ngày mai,” Norma nói, rồi quay sang tôi.

“Jacob, ông cũng đi chứ?”

Tôi mở miệng ra định nói, nhưng chưa kịp phát ra lời nào thì Doris thốt lên, “Các bà đã thấy những con ngựa đó chưa? Ôi chao ôi, chúng thật đẹp. Khi tôi còn là một bé gái, nhà tôi cũng có ngựa. Ôi, tôi mới thích cưỡi ngựa làm sao.” Bà ta nhìn xa xăm, và trong một tích tắc tôi có thể thấy hồi trẻ bà ta đáng yêu nhường nào.

“Mọi người có nhớ hồi mà các gánh xiếc còn di chuyển bằng tàu không?” Hazel lên tiếng. “Áp phích sẽ xuất hiện trước đó vài ngày - chúng phủ lên mọi bề mặt trong thị trấn! Thậm chí không hờ ra một viên gạch!”

“Chúa ơi, đương nhiên là tôi phải nhớ chứ,” Norma thốt lên. “Có một năm họ còn dán áp phích lên tường chuồng ngựa nhà chúng tôi mà. Những người đó bảo bố tôi rằng họ sử dụng một loại keo đặc biệt sẽ tan hai ngày sau sô diễn, nhưng khốn nạn là hàng tháng sau chuồng ngựa vẫn dính đầy áp phích!” Bà ta cười khúc khích và lắc đầu. “Bố đúng là dễ bị dắt mũi!”

“Và rồi vài ngày sau tàu vào ga. Luôn luôn là lúc sáng sớm tinh mơ.”

“Bố thường cho chúng tôi xuống đường ray xem người ta dỡ đồ. Chao ôi, toàn những thứ đáng xem. Sau đó là đến màn diễu hành! Và mùi đậu phộng nướng nữa chứ...”

“Và bim bim hiệu Cracker Jack!”

“Cả kẹo táo, rồi kem, và nước chanh!”

“Và cả mùng của nữa! Chúng sẽ chui vào mũi các bà!”

“Tôi thường mang nước đến cho lũ voi,” McGuinty nói.

Tôi đánh rơi cả nĩa rồi ngược nhìn. Trông hẳn đây vẻ tự mãn, chỉ chờ các bà các cô lên tiếng tán dương mình.

“Ông không hề làm thế,” tôi nói.

Một khắc im lặng.

“Ông nói gì cơ?” hắn hỏi lại.

“Ông không hề mang nước tới cho lũ voi.”

“Có chứ, chắc chắn là tôi đã làm.”

“Không hề.”

“Ông cho tôi là một kẻ nói dối ư?” hắn nói thật chậm.

“Nếu ông nói ông đã mang nước cho lũ voi thì đúng là tôi nghĩ thế đấy.”

Đám phụ nữ há hốc mồm nhìn tôi. Tim tôi đập thình thịch. Tôi biết mình không nên làm thế, nhưng không hiểu sao tôi không thể kiềm chế bản thân.

“Sao ông dám!” McGuinty chống hai bàn tay đầy u cục xuống cạnh bàn. Từng sợi gân nổi lên trên cẳng tay hắn.

“Nghe đây ông bạn,” tôi nói. “Hàng thập kỷ qua tôi đã nghe những lão già quái gở như ông nói về việc mang nước cho lũ voi và bây giờ tôi xin thưa với ông rằng, điều đó không bao giờ xảy ra.”

“Lão già quái gở? Lão già quái gở sao?” McGuinty đẩy người đứng thẳng lên khiến chiếc xe lăn trượt về phía sau. Hắn chỉ ngón tay xương xẩu vào tôi rồi đổ rầm xuống như thể vừa bị hạ gục. Hắn mất dạng dưới cạnh bàn, mắt trợn ngược, mồm vẫn há hốc.

“Y tá! Ôi, y tá!” các bà già gào thét.

Từ xa vọng lại tiếng lép nhép quen thuộc của chiếc giày đế cao su, và vài phút sau hai y tá đã xốc người lão McGuinty dậy. Hắn càu nhàu, cố gắng

một cách yếu ớt đẩy các y tá ra.

Y tá thứ ba, một cô nàng da đen to béo trong bộ cánh màu hồng nhạt, đang đứng chống nạnh ở cuối bàn. “Chuyện quái quỷ gì đang diễn ra vậy?” cô ta hỏi.

“Lão già K-H-Ồ-N N-A-N này gọi tôi là một kẻ dối trá, vậy đó,” McGuinty nói khi đã an toàn trở về xe đẩy. Hắn phủi phăng áo, hất cái cằm lún phún hoa râm lên và khoanh tay trước ngực. “Và là một lão già quái gở.”

“Ồ, tôi chắc ý của ông Jankowski không phải vậy đâu,” cô nàng áo hồng nói.

“Ý tôi là vậy đó,” tôi nói. “Và ông ta đúng là người như thế. Xìììì. Ông đã từng mang nước đến cho lũ voi thật sao? Ông có biết một con voi uống hết ngần nào nước không?”

“Chà, tôi chưa từng biết,” Norma lắc đầu bĩu môi nói. “Chắc là tôi cũng chẳng biết ông đang mắc cái chứng gì nữa, ông Jankowski ạ.”

Ồ, tôi hiểu, tôi hiểu rồi. Hóa ra là như vậy.

“Đó là một sự xúc phạm!” McGuinty nói, hơi ngả người về phía Norma khi nhận ra mình được đa số ủng hộ. “Tôi không thấy có lý do gì mà phải nhần nhịn khi bị gọi là một kẻ dối trá cả!”

“Và là một lão già quái gở nữa,” tôi nhắc hắn.

“Ông Jankowski!” cô nàng da đen lên giọng. Cô ta đi ra phía sau tôi và nói phanh trên chiếc xe lăn. “Tôi nghĩ có lẽ ông nên về phòng nghỉ một lúc. Cho tới khi bình tĩnh lại.”

“Chờ một chút đã!” Tôi hét lên khi cô ta quay xe của tôi khỏi bàn và đi về phía cửa. “Tôi không cần phải bình tĩnh. Vả lại, tôi chưa ăn mà!”

“Tôi sẽ mang bữa tối của ông vào sau,” cô ta nói từ phía sau.

“Tôi không muốn ăn trong phòng! Đưa tôi về chỗ cũ! Cô không thể đối xử với tôi như thế!”

Nhưng có vẻ như cô ta có thể. Cô ta đẩy xe xuống sảnh với tốc độ chớp nhoáng rồi đột ngột rẽ ngoặt vào phòng tôi. Cô ta nhấn phanh mạnh đến mức làm toàn bộ chiếc xe rung bật lên.

“Tôi sẽ trở lại ngay,” tôi nói khi cô y tá nâng chỗ để chân lên.

“Ông sẽ không làm như thế,” cô ta nói và đặt bàn chân tôi xuống sàn.

“Thật không công bằng!” tôi rít lên than vãn. “Tôi đã ngồi suốt ở cái bàn đó, trong khi hẳn ta ở đây mới có hai tuần. Tại sao tất cả đều về phe hẳn?”

“Không ai về phe ai cả.” Cô ta ngả về phía trước, luồn vai xuống dưới vai tôi. Khi cô ta nâng tôi lên, đầu tôi dựa vào đầu cô. Mái tóc cô được ép thẳng và đượm hương hoa. Khi cô ta đặt tôi ngồi lên mép giường, mắt tôi ngang tầm với phần ngực áo màu hồng nhạt. Và bảng tên của cô.

“Rosemary,” tôi lên tiếng.

“Vâng, ông Jankowski?” cô ta đáp.

“Hắn đang nói dối, cô biết mà.”

“Tôi không biết những việc đó. Và cả ông cũng vậy.”

“Vậy mà tôi lại biết đấy. Tôi đã từng ở trong đoàn.”

Cô chớp mắt, vẻ bức tức. “Ý ông là gì?”

Tôi lưỡng lự rồi sau đó đổi ý. “Bỏ qua đi,” tôi đáp.

“Ông đã làm việc trong gánh xiếc à?”

“Tôi nói là bỏ qua đi mà.”

Một sự im lặng đến ngột thở.

“Ông biết đấy, ông McGuinty có lẽ đã bị tổn thương nghiêm trọng,” cô nói khi cẩn thận xếp lại chân tôi. Cô ta làm rất nhanh gọn, hiệu quả nhưng thường dừng lại đột ngột.

“Không đâu. Bọn luật sư trợ lắm.”

Cô ta chăm chăm nhìn tôi một lúc lâu, thực sự nhìn tôi như nhìn một con người. Trong một thoáng tôi nghĩ mình đã cảm thấy một kẽ nứt. Rồi cô ta đột ngột trở lại làm việc. “Cuối tuần này gia đình sẽ đưa ông tới rạp xiếc chứ?”

“Ồ vâng,” tôi nói với vẻ khá tự hào. “Cứ Chủ nhật là lại có người tới thăm. Đều đặn như một cái máy vậy.”

Cô ta giữ một tấm chăn ra và trải nó lên chân tôi. “Ông có muốn tôi đi lấy bữa tối cho ông không?”

“Không,” tôi đáp.

Lại một khắc im lặng đầy căng thẳng. Tôi nhận ra mình nên nói thêm “cám ơn,” nhưng giờ thì quá muộn rồi.

“Được rồi,” cô ta nói. “Một lát nữa tôi sẽ quay lại xem ông có cần thêm gì không.”

Phải. Hẳn nhiên cô ta sẽ làm thế. Đó là thứ người ta luôn nói.

NHƯNG KHỈ THẬT, CÔ TA LẠI ĐẾN.

“Giờ thì đừng kể với ai cả,” cô ta nói khi lao vội vào phòng và đẩy chiếc bàn ăn kiêm bàn trang điểm lên lòng tôi. Cô ta đặt xuống một tấm khăn giấy, nĩa nhựa và một bát hoa quả trông rất ngon miệng, nào dâu tây, nào

dưa, nào táo. “Tôi chuẩn bị mấy thứ này để ăn trong giờ nghỉ. Tôi đang ăn kiêng mà. Ông có thích hoa quả không, ông Jankowski?”

Tôi sẽ trả lời nếu tay tôi không đang che miệng và run rẩy. Táo, ôi Chúa ơi.

Cô ta vỗ về bàn tay kia của tôi rồi rời khỏi phòng, kín đáo lờ đi những giọt nước mắt của tôi đang lăn dài trên má.

Tôi dứt gọn một miếng táo vào mồm, thưởng thức thứ nước thơm ngọt ấy. Ngọn đèn huỳnh quang kêu rì rì trên đầu, phủ một thứ ánh sáng gay gắt lên những ngón tay khẳng khiu đang chộp lấy những miếng hoa quả trong bát. Những ngón tay đó trông thật xa lạ. Chắc chắn chúng không thể là của tôi.

Tuổi tác là một tên trộm đáng sợ. Ngay khi bạn bắt đầu cảm nhận được ý nghĩa của cuộc sống thì tuổi tác đánh gục đôi chân bạn từ phía dưới và ấn lưng bạn còng xuống. Nó làm bạn đau đớn, mù mịt đầu óc và âm thầm truyền căn bệnh ung thư khắp cơ thể người bạn đời của bạn.

Di căn rồi, bác sĩ nói. Chỉ là chuyện vài tuần hay vài tháng thôi. Nhưng người vợ yêu quý của tôi lại mỏng manh như một chú chim. Bà ấy đã ra đi sau đó chín ngày. Sau sáu mươi một năm chung sống, bà ấy chỉ nắm chặt tay tôi rồi trút hơi thở cuối cùng.

Dù có những lúc tôi sẵn sàng đánh đổi mọi thứ để lại có được bà ấy, tôi vẫn mừng vì bà ấy đã đi trước. Mất bà ấy khiến tôi cảm thấy như bị chặt đôi người. Đó là khoảnh khắc với tôi tất cả đều kết thúc, và tôi không bao giờ muốn bà ấy phải trải qua điều đó. Thật quá sức tôi tẻ khi là kẻ sống sót.

Tôi thường nghĩ mình muốn già đi hơn là phải chết, nhưng giờ thì tôi không chắc nữa. Đôi khi sự nhàm chán của trò bingo, hát đồng ca và những kẻ già cỗi khô khan ngồi xe lăn khắp hành lang khiến tôi muốn chết quách

đi. Đặc biệt là khi tôi nhớ ra mình là một trong những kẻ già cỗi khô khan ấy, lưu cữu như một thứ đồ trang sức rẻ tiền.

Nhưng chẳng thể làm gì để thay đổi điều đó. Tất cả những gì tôi có thể làm là dành thì giờ để chờ đợi những điều không thể tránh khỏi, quan sát những bóng ma quá khứ khuấy đảo hiện tại trống rỗng của mình. Chúng cứ tự nhiên mà đập phá và khuấy đảo, chủ yếu là vì không có đối thủ. Tôi đã thôi không đối đầu với chúng nữa.

Giờ chúng đang đập phá và khuấy đảo lung tung trong đó.

Cứ tự nhiên nhé, các chàng trai. Ở lại chút đã. Ồ, xin lỗi - rõ ràng là các cậu vẫn đang ở đây mà.

Những bóng ma khốn kiếp.

Hai

Tôi hai mươi ba tuổi và đang ngồi cạnh Catherine Hale; hay nói đúng hơn, cô ta đang ngồi cạnh tôi, vì cô ta vào giảng đường sau tôi, hờ hững trượt ngang ghế băng cho tới khi đùi hai đứa chạm nhau, và rồi lại đỏ mặt lùi ra như thể sự đụng chạm đó chỉ là tình cờ.

Catherine là một trong bốn nữ sinh hiếm hoi trong lớp học năm 31 ấy, và là một kẻ độc ác vô độ. Tôi không nhớ nổi biết bao nhiêu lần mình đã nghĩ Ôi Chúa ơi, Chúa ơi, cuối cùng thì cô ta cũng cho phép mình, để rồi lại bị đập vào mặt ý nghĩ Chúa ơi, GIỜ mà cô ta còn muốn mình dừng lại ư?

Theo những gì tôi biết thì tôi là gã trai tân già nhất quả đất. Hẳn nhiên là chẳng có ai khác ở tuổi của tôi muốn thừa nhận điều này. Thậm chí thằng Edward cùng phòng với tôi cũng đã tuyên bố thắng lợi, mặc dù tôi có khuynh hướng tin rằng nó chỉ mới tiếp cận với phụ nữ khóa thân gần nhất là qua những cuốn truyện tranh tám trang. Cách đây không quá lâu, vài đứa trong đội bóng đá của tôi đã trả một cô ả mỗi đứa 25 cent để được làm chuyện đó, thằng này tiếp sau thằng kia, trong một chuồng gia súc. Dù tôi có hy vọng để lại trình tiết của mình ở Cornell đến mức nào, tôi cũng không thể ép mình tham gia. Tôi tuyệt đối không thể làm trò đó.

Và thế là mười ngày nữa, sau sáu năm dài đăng đẳng toàn những mớ xẻ, thiến, đỡ đẻ, và luồn tay vào hậu môn của bò nhiều đến nỗi tôi không còn quan tâm đến số lần nữa, tôi, và cái bóng trung thành của mình, Sự Trinh Tiết, sẽ rời khỏi Ithaca đến làm việc tại phòng khám thú y của bố ở Norwich.

“Còn ở đây các cô cậu có thể thấy dấu vết sự dày lên của ngoại biên ruột non,” giáo sư Willard McGovern nói với giọng đều đều. Ông dùng que uế oải chọc vào mớ ruột cuộn khúc của một con dê sữa đã chết. “Bộ phận này,

cùng với các hạch bạch huyết của mạc treo ruột mở rộng biểu thị một mô hình đầy đủ của...”

Cửa ra vào cốt kết mở ra, giáo sư McGovern quay lại, cái que của ông vẫn cắm sâu trong bụng con dê cái. Trưởng khoa Wilkins bước nhanh vào phòng và leo lên bục giảng. Hai người bàn luận, họ đứng sát đến nỗi trán gần như chạm nhau. McGovern lắng nghe lời thì thầm gấp gáp của Wilkins rồi quay ra nhìn lướt các dãy sinh viên với đôi mắt lo lắng.

Xung quanh tôi, tất cả các sinh viên đều tỏ ra bồn chồn. Catherine thấy tôi đang nhìn bèn ngồi vắt chân, ngón tay lả lướt vuốt phẳng chiếc váy. Tôi nuốt nước bọt một cách khó nhọc rồi quay đi.

“Jacob Jankowski?”

Giật mình, tôi đánh rơi bút chì. Cái bút lăn đến chân Catherine. Tôi hắng giọng rồi nhanh chóng đứng dậy. Năm mươi cặp mắt đổ dồn vào tôi. “Vâng, thưa thầy?”

“Chúng ta nói chuyện một chút được chứ?”

Tôi gập vở lại rồi đặt nó lên ghế băng. Catherine nhặt hộ tôi chiếc bút chì, và khi đưa trả, những ngón tay cô nàng nắn nắn trên tay tôi. Tôi bước đi giữa các dãy ghế, đầu gối va vào nhau, chân giẫm cả lên mũi giày. Những tiếng xì xào theo tôi tới tận đầu phòng.

Trưởng khoa Wilkins chăm chú nhìn tôi. “Đi với chúng ta,” ông ta nói.

Tôi đã gây ra chuyện gì rồi, gần đây là quá rõ.

Tôi theo ông ta ra hành lang. McGovern đi ra sau tôi và đóng cửa lại. Hai người họ đứng im lặng một lúc, tay khoanh lại, vẻ mặt nghiêm nghị.

Tâm trí rối bời, tôi cố rà soát thật kỹ mọi hành động gần đây. Họ đã qua ký túc xá rồi sao? Họ đã phát hiện ra rượu của Edward - hay có khi là cả

những cuốn truyện tranh tám trang nữa? Chúa ơi... nếu bây giờ mà bị đuổi học, bố sẽ giết tôi mất. Chắc chắn là như thế. Chưa nói gì đến phản ứng của mẹ. Được rồi, vậy có lẽ là tôi đã uống một chút ượu ki, nhưng tôi chẳng dính líu gì đến cái thảm họa trong đàn gia súc...

Trưởng khoa Wilkins hít một hơi thật sâu, ngược mắt nhìn tôi, rồi vỗ vai tôi. “Con trai ạ, vừa xảy ra một vụ tai nạn.” Ông ta hơi ngập ngừng. “Một tai nạn ô tô.” Ông ta lại dừng, lần này lâu hơn. “Trong đó có bố mẹ cậu.”

Tôi nhìn chăm chăm, chờ ông ta nói tiếp.

“Họ có...? Họ sẽ...?”

“Ta rất tiếc, con trai ạ. Sự việc diễn ra quá nhanh. Không ai kịp làm gì cả.”

Tôi chăm chăm nhìn mặt ông ta, cố gắng nhìn thẳng vào mắt, nhưng thật khó vì ông ta như đang trôi ra xa tôi, lùi dần về cuối một đường hầm tối đen vô tận. Mắt tôi nổ đom đóm.

“Cậu ổn chứ, con trai?”

“Gì cơ?”

“Cậu ổn chứ?”

Đột nhiên ông ta lại ở ngay trước mặt tôi. Tôi chớp mắt, tự hỏi ý ông ta là gì. Làm thế quái nào mà tôi có thể ổn được chứ? Rồi tôi nhận ra ông ta đang thắc mắc không biết liệu tôi có sắp khóc không.

Ông ta hắng giọng rồi nói tiếp. “Hôm nay cậu phải về thôi. Để làm thủ tục nhận dạng. Tôi sẽ đưa cậu đến đồn cảnh sát.”

CẢNH SÁT TRƯỞNG - một thành viên trong hội đồng trường chúng tôi - đang đợi trên bục trong bộ thường phục. Ông ta lúng túng gật đầu chào

tôi và bắt tay cứng nhắc. Rồi như nghĩ lại, ông ta kéo mạnh tôi vào lòng. Ông ta vỗ lưng tôi đầm đệp rồi đẩy tôi ra, khụt khịt mũi. Rồi ông ta đưa tôi đến bệnh viện bằng xe riêng, một chiếc Phaeton mới xuất xưởng được hai năm và chắc phải có giá ngất trời. Người ta sẽ làm khác đi rất nhiều việc nếu biết chuyện gì sẽ xảy ra vào tháng Mười định mệnh đó.

Điều tra viên dẫn chúng tôi tới tầng hầm và luồn qua cửa, bỏ lại chúng tôi ngoài hành lang. Vài phút sau một y tá xuất hiện, cô ta giữ cho cửa mở, có ý mời chúng tôi vào trong.

Không có cửa sổ. Có một chiếc đồng hồ treo tường, nhưng ngoài ra thì trống trơn. Sàn được phủ vải sơn lót, màu xanh ô liu và trắng, ở chính giữa là hai chiếc xe đẩy. Mỗi chiếc chở một thi thể phủ vải trắng. Tôi không thể hiểu được chuyện này. Tôi thậm chí còn không phân biệt nổi đâu là đầu đầu là chân nữa.

“Cậu sẵn sàng chưa?” điều tra viên hỏi, đi giữa hai chiếc xe.

Tôi nuốt nước miếng rồi gật đầu. Một bàn tay đặt lên vai tôi. Đó là tay ông cảnh sát trưởng.

Điều tra viên lật khăn phủ bố tôi lên trước, rồi đến mẹ.

Trông họ không giống bố mẹ tôi, nhưng lại chẳng thể là ai khác. Cái chết bao phủ lấy họ - trong những vết lõm đốm trên thân thể méo mó, một màu tím hoa cà trên lớp da trắng nhợt; trong hố mắt sâu hoắm và trống rỗng. Mẹ tôi - khi còn sống rất đẹp và chín chu - lúc chết mặt mũi lại nhăn nhó cứng đờ. Tóc bà rối tung và đẫm máu, bết chặt vào những hõm trũng của hộp sọ biến dạng. Mồm bà há ra, cằm trễ xuống như thể đang ngáy.

Tôi quay đi vì cơn buồn nôn cứ chực trào khỏi miệng. Có người ở đó đang cầm chiếc khay quả đậu, nhưng tôi không kịp nôn vào khay, tôi nghe tiếng chất lỏng bắn tung tóe trên sàn, đập bồm bộp vào tường. Tôi nói là nghe thấy, vì mắt tôi đang nhắm nghiền cả lại. Tôi cứ nôn liên tục, cho đến

khi trong bụng rỗng tuếch. Dù vậy, tôi vẫn cúi gập người và cố ọe ra đến mức tưởng chừng lộn cả ruột gan ra ngoài.

HỌ ĐƯA TÔI ĐI ĐÂU ĐÓ và đặt tôi ngồi lên một chiếc ghế tựa. Một y tá tốt bụng mặc bộ đồng phục trắng hồ cứng mang cà phê tới đặt trên chiếc bàn cạnh tôi, nhưng tôi bỏ mặc nó cho tới khi nguội ngắt.

Sau đó, một giáo sĩ đến ngồi xuống cạnh tôi. Ông ta hỏi xem liệu có thể gọi cho ai không. Tôi lầm bầm rằng tất cả người thân của mình đều đang ở Ba Lan. Ông ta hỏi về những người hàng xóm và các thành viên trong nhà thờ của chúng tôi, nhưng có chết tôi cũng không bới ra nổi một cái tên nào. Không một cái nào. Tôi không chắc nếu bị hỏi thì tôi có còn nhớ tên của chính mình không nữa.

Tôi đã lên ra ngoài khi ông ta đi khỏi. Từ đó về nhà chúng tôi hơn hai dặm một chút, và tôi về tới nơi vừa lúc tia nắng cuối cùng sụt xuống đường chân trời.

Lối xe vào trống không. Hẳn rồi.

Tôi dừng lại ở sân sau, ôm va li nhìn đăm đăm vào tòa nhà dẹt và dài sau nhà. Trên cửa treo một tấm biển mới với dòng chữ đen bóng:

E. JANKOWSKI VÀ CON TRAI

Bác sĩ thú y

Một lúc sau tôi quay về phía căn nhà, trèo lên bậc cửa, và đẩy mở cửa sau.

Tài sản quý giá của bố tôi - một chiếc đài Philco - nằm trên bếp. Chiếc áo len xanh của mẹ vắt ở lưng ghế. Trên bàn bếp đặt những tấm khăn được là phẳng và một lọ hoa violet héo rũ. Một cái bát trộn lật úp, hai cái đĩa, và một bộ dao nĩa được phơi khô trên chiếc khăn lau bát kê ca rô trái bên chậu rửa.

Sáng nay, tôi có bố mẹ. Sáng nay, họ đã ăn điểm tâm.

Đầu gối tôi khuyu xuống, ngay trên bậc cửa sau, tôi úp mặt vào đôi bàn tay mở rộng mà gào khóc.

CÁC BÀ TRONG NHÓM PHỤ TÁ nhà thờ, được vợ ông cảnh sát trưởng báo về việc tôi bỏ về, trong vòng một tiếng đã bỏ nhà đi tìm tôi.

Tôi vẫn ngồi trên bậc cửa, gục mặt vào đầu gối. Tôi nghe tiếng sỏi lạo xạo dưới những lốp xe, tiếng cửa xe hơi đóng sầm lại, và đột nhiên tôi thấy mình đã bị bao vây bởi những khối thịt núc ních, những tấm vải in hoa và những bàn tay đeo găng. Tôi bị ấn vào những bộ ngực mềm mại, bị những vành mũ che mạng cọ vào, và bị nhấn chìm trong hương hoa nhài, oải hương và hoa hồng. Tang lễ là một sự kiện trang trọng nên họ ăn bận những bộ quần áo đẹp nhất. Họ vỗ về, làm nặng xì lên, và hơn hết thấy, họ còn tắc lưỡi.

Thật xót xa, xót xa quá đi. Mà là người tốt nữa chứ. Gặp thảm kịch thế này thì khó mà lý giải được, hẳn rồi, nhưng Chúa nhân từ làm việc theo những phương cách thật bí ẩn. Họ sẽ chăm lo mọi thứ. Phòng ngủ dành cho khách tại nhà của Jim và Mabel Neurater đã được chuẩn bị. Tôi chẳng phải lo một việc nào cả.

Họ cầm va li của tôi và đẩy tôi về phía chiếc ô tô đang nổ máy. Jim Neurater mặt mày u ám đang cầm lái, hai tay nắm chặt vô lăng.

HAI NGÀY SAU KHI CHÔN CẤT bố mẹ mình, tôi được mời đến văn phòng của ngài Edmund Hide để nghe chi tiết về di sản của họ. Tôi ngồi trong chiếc ghế da cứng ngắc đối diện với người đàn ông đó suốt cho đến khi mọi chuyện dần sáng tỏ rằng chẳng có di sản nào để mà thảo luận hết. Thoạt đầu tôi còn tưởng ông ta đang chế nhạo mình. Có vẻ như trong gần hai năm trời, bố tôi đã nhận đậu và trứng thay cho tiền công.

“Đậu và trứng?” Giọng tôi chất chứa đầy hoài nghi. “Đậu và trứng?”

“Cả gà. Và những hàng hóa khác nữa.”

“Tôi không hiểu.”

“Đó là những gì người ta có, con trai ạ. Cộng đồng bị tổn thất nặng nề, và bố cậu đã cố giúp. Không thể đứng trơ ra nhìn động vật chịu đau đớn được.”

“Nhưng... tôi không hiểu. Cho dù bố tôi đã nhận tiền công bằng, ừm, gì cũng được, thì làm sao việc đó lại khiến mọi thứ đều thuộc về ngân hàng được?”

“Họ không trả nợ thế chấp đúng hạn.”

“Bố mẹ tôi chẳng có thể chấp gì cả.”

Trông ông ta có vẻ khó chịu. Ông ta đan những ngón tay khẳng khiu của mình phía trước. “Ừm, thực ra là có, có đấy.”

“Không hề,” tôi cãi lại. “Họ đã sống ở đây gần ba chục năm. Bố tôi đã dành dụm từng xu mà ông kiếm được.”

“Ngân hàng đã phá sản.”

Tôi nheo mắt. “Tôi nghĩ ngài vừa nói rằng tất cả đều thuộc về ngân hàng mà.”

Ông ta thở ra một hơi thật dài. “Đó là một ngân hàng khác. Một nơi đã cho họ thế chấp khi ngân hàng kia đóng cửa,” ông ta giải thích. Tôi không biết có phải ông ta đang cố tỏ ra kiên nhẫn và khổ sở thất bại hay đang cố tình khiến tôi phải bỏ đi.

Tôi dừng lại, cân nhắc những lựa chọn của mình.

“Còn những đồ vật trong nhà thì sao? Cả ở phòng khám nữa?” cuối cùng tôi cũng lên tiếng.

“Tất cả đều được sung vào ngân hàng.”

“Nếu tôi muốn chống lại điều đó thì sao?”

“Bằng cách nào?”

“Nếu tôi trở về tiếp quản phòng khám và cố trả nợ?”

“Không như vậy được đâu. Nó đâu còn là của cậu để mà tiếp quản.”

Tôi chăm chăm nhìn Edmund Hide trong bộ vest đắt tiền, đằng sau chiếc bàn đắt tiền, phía trước những cuốn sách bọc da. Sau lưng ông ta, ánh mặt trời chiếu qua những ô cửa kính chì thành từng vệt dài. Tôi ngợp trong cảm giác căm ghét đột ngột trào lên - tôi đánh cược là cả đời ông ta chưa từng bao giờ chịu nhận tiền công bằng đậu và trứng.

Tôi ngả người về trước và nhìn thẳng vào mắt ông ta. Tôi muốn việc này cũng trở thành vấn đề của ông ta. “Vậy tôi phải làm gì?” tôi hỏi thật chậm rãi.

“Tôi không biết, con trai ạ. Giá mà tôi biết. Đất nước đang rơi vào thời kỳ khó khăn, và đó là sự thật.” Ông ta dựa vào ghế, những ngón tay vẫn xếp hình chóp. Rồi ông ta ngẩng phắt đầu, như thể một ý tưởng vừa lóe lên. “Tôi nghĩ cậu có thể về miền Tây,” (1) ông ta trầm ngâm.

Tôi nhận ra rằng nếu không rời khỏi cái văn phòng này ngay lập tức, tôi sẽ nện cho ông ta một trận mất. Tôi đứng dậy, đội mũ, và bỏ đi.

Khi ra tới vỉa hè, tôi lại nhận ra một điều khác. Chỉ có thể nghĩ đến một lý do duy nhất khiến bố mẹ phải thế chấp để vay tiền thôi: để trả học phí của một trường thuộc Ivy League cho tôi.

Nỗi đau khi đột ngột nhận thức ra điều này quá khủng khiếp, nó khiến tôi oằn người lại, ôm chặt lấy bụng.

VÌ KHÔNG CÒN lựa chọn nào khác, tôi trở về trường - một giải pháp tạm thời hữu hiệu nhất. Phòng ở và cơm trọ của tôi đã được trả đến cuối năm, nhưng cũng chỉ còn sáu ngày nữa.

Tôi đã bỏ lỡ toàn bộ tuần có các bài ôn tập. Mọi người đều nhiệt tình giúp đỡ. Catherine đưa tôi vở của mình rồi ôm tôi theo cái cách gợi ý rằng nếu tôi thử tiếp tục công cuộc tìm kiếm thường lệ thì có thể sẽ có kết cục khác đấy. Tôi dứt người ra. Lần đầu tiên trong ký ức sống của mình, tôi không có chút hứng thú gì với tình dục.

Tôi ăn không ngon, ngủ không yên. Và cố nhiên là không thể học. Tôi cứ nhìn chòng chọc vào một đoạn văn duy nhất trong suốt mười lăm phút mà chẳng thể tiếp thu được gì. Làm sao tôi có thể chứ, khi mà đằng sau những con chữ, trên nền giấy trắng, tôi đang chứng kiến một vòng lặp vô tận cái chết của bố mẹ mình? Chứng kiến cảnh chiếc Buick màu kem của họ bay xuyên rào chắn qua thành cầu để tránh chiếc xe tải đỏ của lão già McPherson? Lão McPherson, kẻ khi được giải đi từ hiện trường đã thú nhận rằng lão không chắc lắm lẽ ra nên đi ở bên nào đường và nghĩ rằng có lẽ lão đã nhấn ga thay vì đạp phanh? Lão McPherson, kẻ, trong một lễ Phục sinh giờ đã thành truyền thuyết, đã xuất hiện ở nhà thờ mà không mặc quần?

VIÊN GIÁM THỊ ĐÓNG cửa rồi ngồi vào chỗ. Ông ta liếc đồng hồ treo tường và đợi đến khi kim phút nhích về phía trước.

“Các em có thể bắt đầu.”

Năm mươi hai tập đựng đề thi được phát ra. Một vài người giở lướt qua các trang. Những người khác bắt tay vào viết ngay lập tức. Còn tôi thì chẳng làm gì cả.

Bốn mươi phút sau, tôi vẫn chưa động bút vào bài làm. Tôi tuyệt vọng nhìn cuốn sổ. Có những biểu đồ, con số, đường kẻ và đồ thị - những chuỗi từ ngữ được kết thúc bằng dấu câu - có khi là dấu chấm, có khi lại là dấu hỏi, và chẳng cái nào có ý nghĩa cả. Tôi thoáng nghĩ không hiểu đó có phải

tiếng Anh không nữa. Tôi thử bằng tiếng Ba Lan, nhưng cũng vô dụng. Đó cũng có thể là chữ tượng hình.

Một cô gái ho khiến tôi giật mình. Giọt mồ hôi từ trán tôi nhỏ xuống tập giấy. Tôi dùng ống tay áo lau đi, rồi cầm tập giấy lên.

Có lẽ tôi nên đưa nó lại gần hơn. Hoặc giữ nó ở xa hơn - giờ tôi có thể thấy rằng nó được viết bằng tiếng Anh; hay nói đúng hơn, từng từ riêng lẻ là tiếng Anh, nhưng tôi không thể đọc liền mạch từ chữ này sang chữ khác.

Giọt mồ hôi thứ hai rơi xuống.

Tôi nhìn lướt qua phòng thi. Catherine đang hí hoáy viết, mái tóc nâu nhạt của cô ta rủ lòa xòa xuống mặt. Cô ta thuận tay trái, và vì viết bằng bút chì nên tay trái của cô ta, từ cổ tay lên đến khuỷu, ánh lên màu bạc. Bên cạnh, Edward đứng phắt dậy, hốt hoảng nhìn đồng hồ, rồi lại ngồi sụp xuống với tập đề thi của cậu ta. Tôi quay đi, nhìn về phía cửa sổ.

Những mảnh trời lấp ló qua từng tán lá, một bức tranh khảm màu lam và lục nhẹ lay theo gió. Tôi nhìn chằm chằm khung cảnh đó, để mặc cho tiêu điểm nhòe đi, vượt qua cả những tán lá và cành cây. Một con sóc nhảy vọt ngang tầm mắt tôi, cái đuôi xù tướng của nó vênh lên.

Tôi đẩy mạnh ghế ra sau gây ra một tiếng rít chói tai và đứng dậy. Lòng mảy mòi lăm lăm mồ hôi, những ngón tay run bần bật. Năm mươi hai khuôn mặt quay ra nhìn.

Đáng lẽ tôi phải biết những người này, và cho tới một tuần trước tôi vẫn biết. Tôi biết gia đình họ sống ở đâu. Tôi biết bố họ làm nghề gì. Tôi biết họ có anh chị em không và có yêu quý những người đó hay không. Khỉ thật, tôi thậm chí còn nhớ cả những đứa phải bỏ học giữa chừng sau Đại Suy thoái: Henry Winchester, bố cậu ta đã bật khỏi tòa nhà Bộ Thương mại ở Chicago. Alistair Barnes, bố cậu ta đã tự bắn vào đầu. Reginald Monty, người đã không thành công khi cố sinh sống trong xe hơi khi gia đình không còn khả

năng trả tiền phòng và cơm trọ nữa. Bucky Hayes, người có một ông bố thất nghiệp bỏ đi lang thang. Nhưng những người này, những người còn lại? Chẳng có gì.

Tôi nhìn những khuôn mặt không đường nét ấy - những hình trái xoan trống rỗng có tóc - nhìn từ người này sang người khác với nỗi tuyệt vọng ngày càng tăng. Tôi nghe một tiếng động nặng nề, ướt nhẹp, và nhận ra đó chính là mình. Tôi đang thở hổn hển.

“Jacob?”

Khuôn mặt gần tôi nhất có một cái mồm và nó đang động đậy. Một giọng nói dè dặt, không tự tin vang lên. “Cậu ổn chứ?”

Tôi chớp mắt, không thể tập trung được. Một giây sau tôi đi qua phòng và quảng tập để thi lên bàn giám thị.

“Đã làm xong rồi sao?” ông ta nói, với lấy tập giấy. Tôi nghe tiếng giấy sột soạt khi tiến về phía cửa ra vào. “Đợi đã!” ông ta gọi với theo. “Em thậm chí còn chưa bắt đầu! Em không thể đi. Nếu em đi tôi không thể để em...”

Cánh cửa chặn đứng những từ sau cùng của ông ta. Khi băng qua sân trong, tôi nhìn lên văn phòng của trưởng khoa Wilkins. Ông đang đứng bên cửa sổ và quan sát.

TÔI ĐI BỘ ĐẾN TẬN rìa thành phố rồi chuyển hướng đi theo đường ray xe lửa. Tôi đi mãi, đến khi màn đêm buông xuống và trăng đã lên cao, rồi thêm vài giờ sau đó. Tôi đi đến khi cẳng chân nhức mỏi còn bàn chân thì phồng rộp cả lên. Rồi tôi dừng lại vì mệt, vì đói và vì không biết mình đang ở đâu. Cứ như thể tôi đã mộng du rồi đột ngột tỉnh giấc và thấy mình đang ở đây.

Dấu hiệu duy nhất của văn minh là đường ray được đặt trên một nền sỏi đắp nổi. Một bên là rừng rậm, bên kia là khoảng rừng thưa nhỏ. Tôi nghe

đâu đây tiếng nước chảy thành dòng, và tôi thận trọng bước về hướng đó, nhờ ánh trăng dẫn lối.

Dòng suối rộng cùng lắm là tới một mét. Nó chạy dọc theo hàng cây ở phía xa của khoảng rừng thưa rồi ngoặt vào trong rừng rậm. Tôi tháo giày tất rồi ngồi xuống ven suối.

Khi dìm bàn chân mình xuống dòng nước giá lạnh lần đầu, nó buốt khủng khiếp đến mức tôi phải rút lại. Tôi tiếp tục, nhúng chân xuống nước vài lần nữa với thời gian lâu dần, tới khi cái lạnh cuối cùng cũng làm tê cứng những chỗ bị rộp. Tôi đặt lòng bàn chân xuống đáy suối đầy sỏi đá và để làn nước luồn qua những kẽ chân. Rốt cuộc thì chính cái lạnh lại gây đau, vậy nên tôi nằm nghỉ trên bờ, gối đầu lên một tảng đá phẳng chờ chân khô.

Có tiếng sói đồng cỏ tru lên từ một nơi xa xăm, âm thanh vừa cô độc lại vừa thân thiết, tôi thở dài, cho phép mình nhắm mắt lại. Khi tiếng sói tru được đáp lại bằng một âm thanh từ phía bên trái, chỉ cách chừng vài chục mét, tôi đột ngột bật dậy.

Con sói ở nơi xa xôi lại tru lên và lần này được đáp trả bằng tiếng còi tàu. Tôi đi tất và giày vào rồi đứng dậy, nhìn chăm chăm vào bìa rừng thưa.

Lúc này con tàu đã tiến đến gần hơn, lao rầm rầm và kêu inh tai: XÌNH-xịch-xình-xịch-xình-xịch-xình-xịch, XÌNH-xịch-xình-xịch-xình-xịch-xình-xịch, XÌNH-xịch-xình-xịch-xình-xịch-xình-xịch...

Tôi lau tay lên đùi rồi đi về phía đường ray, dừng lại chỉ cách đó vài thước. Mùi dầu hắc xộc lên mũi. Tiếng còi lại rít lên inh tai:

TU-U-U-U-U-U-U-U-U...

Một đầu máy đồ sộ đột ngột xuất hiện từ khúc quanh và lao vụt qua, quá khổng lồ và quá gần đến nỗi tôi bị cả một bức tường gió đập vào. Nó đùn ra vô số những đám khói cuộn cuộn, thành một chuỗi đen dày vờn quanh

những toa tàu đằng sau. Cảnh tượng, âm thanh, và cái mùi nồng nặc ấy đều quá sức chịu đựng. Tôi choáng váng đứng nhìn khi sáu toa trần lao vụt qua, chở theo những thứ giống như xe ngựa, dù tôi không nhìn rõ lắm vì mặt trăng đã bị mây che khuất.

Tôi bừng tỉnh khỏi trạng thái đờ đẫn. Có người trên tàu. Vấn đề hoàn toàn không phải là nó đang đi tới đâu vì dù có đi đâu, nó cũng xa khỏi những con sói đồng cỏ và hướng về văn minh, thực phẩm, cơ hội việc làm - thậm chí có thể là một tấm vé trở về Ithaca, mặc dù tôi chẳng có một xu dính túi và không có lý do gì họ lại đưa tôi về. Mà nếu họ làm thế thì sao? Chẳng có nhà mà về, chẳng có phòng khám mà làm việc.

Lại thêm nhiều toa trần lao qua, chở theo những thứ giống như cột điện. Tôi nhìn ra sau chúng, cố căng mắt ra xem cái gì sẽ đến tiếp theo. Mặt trăng ló ra được một giây, trải luồng sáng xanh nhạt của mình lên thứ có vẻ là những toa xe hàng.

Tôi bắt đầu chạy, cùng hướng với con tàu. Bàn chân trượt trên nền sỏi dốc cứ như là chạy trên cát, và tôi cố bù lại bằng cách lao mạnh về phía trước. Rồi tôi bị sụt chân, tôi khua khoắng cố lấy lại thăng bằng trước khi bất cứ bộ phận nào của mình bị kẹt giữa những bánh xe thép khổng lồ và đường ray.

Tôi lấy lại được thăng bằng và tăng tốc, vừa chạy vừa nhìn lướt qua từng toa tìm thứ gì đó để bám vào. Ba toa vụt qua, được khóa rất chặt. Theo sau chúng là những toa chở gia súc. Cửa mở nhưng đẩy chặt những chóp đuôi ngựa thò ra. Tôi nhận thấy điều này thật kỳ quặc, dù tôi đang chạy bên cạnh một con tàu chuyển động ở một nơi khi ho cò gáy.

Tôi giảm tốc độ rồi cuối cùng dừng lại. Mệt đứt hơi và gần như vô vọng, tôi quay đầu. Cách tôi ba toa có một cánh cửa mở.

Tôi lại lao về phía trước, nhắm đếm khi từng toa chạy qua.

Một, hai, ba...

Tôi với lấy tay nắm sắt và đu người lên. Chân trái và khuỷu tay tôi đập xuống trước, rồi đến cằm và mạnh vào một gờ kim loại. Tôi dùng cả ba phần đó để bám thật chắc. Tiếng động inh tai, còn xương hàm của tôi thì cứ đều đều đập lên cái gờ sắt. Tôi ngửi thấy cả mùi máu lẫn mùi gỉ sắt, và khi vừa thoáng nghĩ không biết mình đã phá nát hàm răng hay chưa thì tôi chợt nhận ra mình đang ở trong tình trạng cực kỳ nguy hiểm - tôi đang chênh vênh trên mép cửa, chân phải chĩa vào khung găm. Tay phải tôi giữ chắc thanh nắm cửa. Tay trái quặp vào sàn tàu chặt đến mức làm trượt cả gỗ dưới móng tay. Tôi đang mất dần điểm tựa - để giày tôi gần như không có tấm đệm cao su nào và chân trái thỉnh thoảng bị sụt một quãng ngắn về phía cửa. Chân phải tôi lúc này đang đu đưa rất xa dưới sàn tàu đến nỗi tôi chắc mẩm mình sẽ mất nó. Tôi gắng hết sức để bám thật chắc, mắt nhắm nghiền và răng nghiến chặt.

Sau vài giây, tôi nhận ra mình vẫn lạnh lặn. Tôi mở mắt và cân nhắc các lựa chọn. Ở đây chỉ có hai lựa chọn mà thôi, và vì không có cách nào để nhảy xuống mà không bị chui vào găm tàu, tôi đếm đến ba và bật lên bằng tất cả sức lực. Tôi xoay xở đặt được đầu gối trái lên cái gờ. Sử dụng bàn chân, đầu gối, cằm, khuỷu tay, và móng tay, tôi lết vào trong rồi đổ sụp xuống sàn tàu. Tôi nằm thở hồng hộc, hoàn toàn kiệt sức.

Rồi tôi nhận ra trước mặt mình là một thứ ánh sáng leo lét. Tôi chống khuỷu tay bật dậy.

Bốn người đàn ông đang ngồi trên những bao tải thô nhám đựng thức ăn cho súc vật, chơi bài trong ánh sáng của một ngọn đèn dầu. Một trong số họ, một ông già quắt queo khuôn mặt hốc hác lởm chởm râu ria, đang dốc một bình đất nung lên kề miệng. Có vẻ như ông ta ngạc nhiên đến mức quên cả đặt nó xuống. Giờ thì ông ta đã đặt cái bình xuống và chùi miệng bằng mặt trái ống tay áo.

“Chà, chà, chà,” ông ta chậm rãi nói. “Chúng ta có gì ở đây thế này?”

Hai người trong số đó ngồi im như tượng, chăm chăm nhìn tôi qua những quân bài xòe ra. Người thứ tư nhồm dậy bước tới trước.

Hắn là một gã cục súc vụng về với chòm râu đen dày. Quần áo hắn bẩn thỉu, vành mũ trông như bị kẻ nào đó găm mất một miếng. Tôi lết chân đi và trượt ngã về phía sau, chỉ để nhận ra mình chẳng còn lối thoát. Tôi xoay đầu nhìn quanh và phát hiện ra mình đang nằm trên một trong rất nhiều bó vải bạt vĩ đại.

Khi tôi quay lại, gã đàn ông đã ở sát mặt tôi, hơi thở của hắn sục mùi rượu. “Bọn này không có chỗ cho mấy thằng ăn bám trên tàu đâu, chú em ạ. Chú em có thể xuống ngay bây giờ.”

“Thôi nào, Blackie,” ông già có cái bình lên tiếng. “Đừng có làm gì thiếu suy nghĩ lúc này, nghe chưa?”

“Chẳng có gì thiếu suy nghĩ hết,” Blackie nói, túm lấy cổ áo tôi. Tôi gạt mạnh tay hắn. Hắn vươn tay kia ra, tôi quạt tay lên để ngăn lại. Xương cổ tay của cả hai va vào nhau đánh rắc một cái.

“Ô hô,” ông già cười khúc khích. “Cẩn thận chứ, anh bạn. Đừng có gây sự với Blackie.”

“Theo tôi thì xem ra Blackie mới chính là kẻ gây sự,” tôi vừa hét lên vừa ngăn lại một cú đánh khác.

Blackie thành linh đẩy mạnh. Tôi ngã lên một cuộn vải bạt, nhưng trước khi đầu kịp đập xuống sàn tôi đã bị giật lên. Không lâu sau, tay phải của tôi bị vặn ra sau lưng, chân đung đưa trên mép cửa đang mở, và trước mặt tôi là một hàng cây đang cùng lúc trôi qua vùn vụt.

“Blackie,” ông già quát. “Blackie! Thả nó ra. Thả nó ra, tao nói rồi đấy, và đương nhiên là thả vào bên trong tàu!”

Blackie kéo mạnh tay tôi lên phía gáy và lắc người tôi.

“Blackie, tao đang nói với mày đấy!” ông già gào lên. “Chúng ta không cần thêm phiền phức đâu. Thả nó ra!”

Blackie lắc người tôi ở xa cửa hơn một chút, rồi quay lại lảng tôi qua những cuộn vải bạt. Hắn trở về với những gã còn lại, chộp lấy cái bình đất nung, rồi đi ngang qua ngay cạnh tôi, trèo qua đống vải bạt và lúi về góc cuối toa. Tôi vừa xoa cánh tay bị vằn, vừa thận trọng để mắt tới hắn.

“Đừng tức tối, nhóc,” ông già nói. “Quảng người ta ra khỏi tàu là một trong những đặc quyền công việc của Blackie, và lâu lắm rồi hắn không được làm việc đó. Đây,” ông nói, vỗ nhẹ lòng bàn tay xuống sàn. “Lại đây.”

Tôi lại liếc nhìn Blackie.

“Lại đây nào,” ông già nói. “Không phải ngại. Giờ thì Blackie sẽ biết điều hơn, phải không, Blackie?”

Blackie lau bầu rồi nốc một ngụm rượu.

Tôi đứng dậy và thận trọng bước về phía những người còn lại.

Ông già chìa bàn tay phải cho tôi. Tôi ngập ngừng rồi nắm lấy nó.

“Tao là Camel,” ông nói. “Và đây là Grady. Kia là Bill. Tao tin là mày đã làm quen với Blackie.” Ông mỉm cười, để lộ một bộ răng thưa thớt.

“Rất hân hạnh,” tôi nói.

“Grady, đi lấy cái bình lại, được chứ?” Camel nói.

Grady hướng cái nhìn chăm chăm vào tôi, và tôi bắt gặp cái nhìn ấy. Một lúc sau anh ta nhồm dậy lạng lẽ tiến tới chỗ Blackie.

Camel cố gắng đứng trên đôi chân của mình, vất vả đến mức tôi phải với tới và giữ chắc khuỷu tay ông. Khi đã đứng thẳng, ông giờ ngọn đèn dầu ra và nheo mắt nhìn tôi. Ông chăm chú nhìn quần áo tôi, xem xét tôi từ đầu đến chân.

“Tao đã bảo mày thế nào hả Blackie?” ông cúi kính gọi to. “Anh bạn đây không phải thằng ăn bám nào hết. Blackie, ra đây mà nhìn đi. Rồi tự hiểu lấy sự khác biệt.”

Blackie càu nhàu, nuốt một ngụm cuối cùng, rồi trả cái bình cho Grady.

Camel liếc nhìn tôi. “Mày nói tên là gì ấy nhỉ?”

“Jacob Jankowski.”

“Tóc mày màu đỏ.”

“Tôi cũng nghe nói vậy.”

“Mày từ đâu tới?”

Tôi ngập ngừng. Tôi đến từ Norwich hay Ithaca? Nơi anh từ đó mà tới là nơi anh rời khỏi hay là nơi chôn rau cắt rốn của anh?

“Chẳng đâu cả,” tôi nói.

Khuôn mặt Camel đanh lại. Ông khẽ lắc lư trên đôi chân vòng kiềng, khiến cây đèn đung đưa tạo ra một thứ ánh sáng lập loè. “Mày đã gây ra chuyện gì rồi ư, con trai? Đang chạy trốn hả?”

“Không,” tôi đáp. “Không có chuyện đó đâu.”

Ông liếc nhìn tôi một lúc lâu hơn rồi gật đầu. “Thôi được rồi. Đó hoàn toàn chẳng phải việc của tao. Mày đi đâu?”

“Không rõ.”

“Đang thất nghiệp hả?”

“Vâng. Tôi nghĩ vậy.”

“Chẳng có gì đáng xấu hổ cả,” ông nói. “Mày có thể làm được gì?”

“Gần như bất cứ việc gì,” tôi đáp.

Grady xuất hiện với cái bình trên tay và đưa nó cho Camel. Ông dùng ống tay áo lau sạch vôi rồi chuyển cho tôi. “Đây, làm một phát đi.”

Cho tới giờ, không phải là tôi chưa từng đụng tới rượu, nhưng rượu lậu lại là một con quái vật hoàn toàn khác. Nó bốc hỏa qua ngực và đầu tôi. Tôi nín thở và cố kìm nước mắt, nhìn thẳng vào mắt Camel ngay cả khi hai lá phổi như muốn bùng cháy.

Camel quan sát và chậm rãi gật đầu. “Trời sáng thì chúng ta sẽ đến Utica. Tao sẽ đưa mày đi gặp bác Al.”

“Ai? Cái gì cơ?”

“Mày biết đấy. Alan Bunkel, Biên đạo xiếc Đặc biệt. Chúa tể và Ông chủ của Vạn vật Hữu danh và Vô danh.”

Trông tôi hẳn phải ngơ ngác lắm, vì Camel đã bật cười khùng khục, nhe cái hàm móm của mình ra. “Nhóc, đừng nói với tao là mày vẫn chưa nhận ra nhé.”

“Nhận ra cái gì cơ?” tôi hỏi.

“Khốn thật, các chàng trai,” ông huýt sáo chế giễu, nhìn quanh những người còn lại. “Cậu ta thật sự không biết!”

Grady và Bill nhếch mép. Chỉ mình Blackie là chẳng lấy gì làm vui vẻ. Hắn cau có kéo mũ xuống che mặt.

Camel quay về phía tôi, hắng giọng, rồi chậm rãi nói, nhâm nhi từng từ một. “Mày không chỉ vừa nhảy lên một con tàu đâu, chàng trai ạ. Mày đã nhảy lên tàu Phi Đội của Đoàn xiếc Ngoạn mục nhất Quả đất của anh em Benzini.”

“Tàu gì cơ?” tôi hỏi lại.

Camel cười sảng sặc đến gập cả người lại.

“À, tuyệt vời. Thật sự tuyệt vời,” ông thốt lên, khụt khịt và dùng mu bàn tay lau mắt. “Ôi chao ôi. Mày đã hạ mông trúng một đoàn xiếc đó, chàng trai ạ.”

Tôi chớp mắt nhìn ông.

“Cái ở đằng kia là lều chính,” ông nói, nâng ngọn đèn dầu lên và chỉ ngón tay cong queo về phía những cuộn vải bạt khổng lồ. “Một trong những toa chở vải bạt đã đi chệch đường và bị hỏng rất nặng, vì vậy đồng bạt được chuyển đến đây. Mày cũng có thể kiếm một chỗ để ngả lưng. Phải vài giờ nữa mới đến nơi. Chỉ cần đừng nằm quá gần cửa, thế thôi. Đôi khi tàu chúng ta rẽ ở các khúc quanh gấp lắm đấy.”

Ba

Tiếng phanh kít kéo dài làm tôi tỉnh giấc. Tôi bị vùi giữa đồng vải bạt sâu hơn nhiều so với khi đi ngủ, và tôi bị mất phương hướng. Phải mất một lúc sau tôi mới nhận ra mình đang ở đâu.

Con tàu lắc mạnh rồi dừng lại và xả khói ra. Blackie, Bill và Grady lăn mình đứng dậy rồi chẳng nói chẳng rằng nhảy ra khỏi cửa. Sau khi họ đi, Camel mới tập tễnh bước ra. Ông cúi xuống thúc vào người tôi.

“Nào, nhóc,” ông nói. “Mày phải ra khỏi đây trước khi mấy người phụ trách vải bạt tới. Sáng nay tao sẽ cố sắp xếp chuyện của mày với Joe Điên.”

“Joe Điên?” tôi hỏi và ngồi dậy. Cẳng chân tôi ngứa ngáy còn cổ thì đau phát điên.

“Tay quản lý ngựa,” Camel nói. “Lũ ngựa kéo, thế đấy. August không để hấn lỏng vãng gần lũ ngựa xiếc đâu. Thực ra, có lẽ Marlena mới là người ngăn hấn đến gần, nhưng như thế cũng chẳng khác gì. Cô ta cũng không để mày tiếp cận lũ ngựa đó đâu. Với Joe Điên ít ra mày còn có cơ may. Chúng ta liên tục gặp thời tiết xấu và những bãi đất lầy lội, một đám người của hấn mệt mỏi vì phải làm việc với người Trung Quốc nên chán nản bỏ đi rồi. Giờ hấn hơi bí người.”

“Sao anh ta lại bị gọi là Joe Điên?”

“Chẳng rõ nữa,” Camel nói. Ông ngoáy tai và xem xét cái thứ vừa lòi được trong đó ra. “Tao nghĩ hấn đã từng có thời gian ở đoàn Nhà Lớn nhưng không biết vì sao. Cũng không cho là mày nên hỏi.” Ông chùi ngón tay vào quần rồi thông thả bước ra cửa.

“Nào, nhanh chân lên chứ!” ông vừa nói vừa ngoái lại nhìn tôi. “Chúng ta không có cả ngày đâu!” Ông hạ người lên mép toa và cẩn thận tuồn xuống bãi sỏi.

Tôi gãi cẳng chân một phát cuối thật mạnh, thắt dây giày, và đi theo.

Ngay sát chúng tôi là một bãi đất rộng bạt ngàn và um tùm cỏ. Xa xa là những ngôi nhà gạch nằm rải rác, sắp bóng trước ánh hừng đông. Hàng trăm gã đàn ông bắn thủ, râu ria xồm xoàm túa ra từ con tàu và vây lấy nó, như kiến bu quanh kẹo ngọt, chửi rửa, vờn vai và châm thuốc. Thang và đường trượt lạch cạch hạ xuống đất, những dây lục mã và bát mã không biết từ đâu hiện ra, tản rộng trên mặt đất. Lũ ngựa nối đuôi nhau xuất hiện, những con Percheron đuôi cụt nặng nề đang lộc cộc bước xuống thang, khịt khịt mũi, phun phì phì và đã được đóng sẵn yên cương. Người ta đứng hai bên giữ những cánh cửa đang đung đưa sát lại hai bên thang để ngăn những con vật khỏi đến quá sát mép.

Một nhóm người tiến về phía chúng tôi, họ cúi đầu chào.

“Chào Camel,” người dẫn đầu nói khi đi qua chúng tôi và trèo vào trong toa. Những người khác trèo theo sau ông ta. Họ quây quanh một bó vải bạt, khênh ra phía cửa ra vào, vừa gõ người vừa lầu bầu gì đó trong miệng. Nó dịch chuyển được khoảng nửa mét rồi rơi phịch xuống, bụi mù.

“Chào Will,” Camel nói. “Này, có còn điều nào cho lão già này không?”

“Có chứ.” Người đàn ông đứng thẳng dậy và vỗ vỗ các túi áo. Ông ta thọc tay vào một túi và lôi ra một điều cong. “Hiệu Bull Durham,” ông ta nói, ngả về phía trước và chìa điều thuốc ra. “Rất tiếc.”

“Loại tự quấn rất hợp với tôi,” Camel nói. “Cám ơn, Will. Rất cám ơn.”

Will hất ngón cái về phía tôi. “Ai đây?”

“Một tay Mừng một tháng Năm(1). Tên là Jacob Jankowski.”

Will nhìn tôi, rồi quay đi khạc ra ngoài cửa. “Mới đến mức nào?” ông ta hỏi, vẫn tiếp tục nói với Camel.

“Mới toanh.”

“Đã xin cho nó vào chưa?”

“Chưa.”

“Vậy thì, chúc may mắn nhé.” Ông ta nghiêng mũ chào tôi. “Đừng ngủ quá say, nhóc ạ, nếu cậu hiểu ý ta.” Ông ta đi khuất vào bên trong.

“Ý ông là gì?” tôi hỏi, nhưng Camel đã bỏ đi. Tôi phải chạy vài bước để bắt kịp.

Giờ thì có đến hàng trăm con ngựa giữa những gã đàn ông bắn thủ. Thoạt nhìn, khung cảnh thật hỗn độn, nhưng khi Camel châm xong thuốc, vài chục đội ngựa đã được buộc lại với nhau và đi dọc theo các toa trần, kéo những cỗ xe về phía thang xuống. Ngay khi hai bánh trước của một cỗ xe khớp vào những thanh ray nghiêng bằng gỗ, người kéo đầu toa liền nhẩy ra tránh đường. Và đó cũng là một điều tốt. Những cỗ xe chất nặng hàng hóa lăn xuống thanh ray và không dừng lại cho tới khi đã đi được nửa chục mét.

Trong nắng sớm tôi thấy những thứ mà tối qua không thấy được - những cỗ xe ngựa sơn đỏ tươi, với đường viền màu vàng và những bánh xe sáng loáng, tất cả đều được vẽ nổi bật cái tên ĐOÀN XIẾC NGOẠN MỤC NHẤT QUẢ ĐẤT CỦA ANH EM BENZINI. Ngay khi các xe đã được nối thành nhóm, đám ngựa Percheron tì yên cương kéo những cỗ xe nặng nề qua khu đất.

“Coi chừng,” Camel cảnh báo, chộp lấy tay tôi lôi về phía ông. Ông ôm mũ ở tay kia, răng cắn chặt điều thuốc lỏng phồng.

Ba người cưỡi ngựa phi nước đại qua. Họ rẽ ngoặt và phóng dọc chiều dài của khu đất, chạy quanh vành đai của nó rồi vòng lại. Người dẫn đầu

quay nhìn khắp các phía, sắc sảo đánh giá khu đất. Anh ta nắm cả hai dây cương ở một tay, còn tay kia lôi từ một cái túi da nhỏ ra những chiếc phi tiêu gắn lông chim rồi liệng chúng xuống đất.

“Anh ta đang làm gì vậy?” tôi hỏi.

“Bố trí khu đất,” Camel đáp. Ông bước tới và dừng trước một toa chở gia súc. “Joe! Đây, Joe!”

Một cái đầu ló ra ngoài cửa.

“Tao có một tay Mừng một tháng Năm ở đây này. Mới toanh nhé. Xem xem có dùng được nó không?”

Người đó bước lên bậc thang. Anh ta đẩy cái vành mũ rách nát lên bằng một bàn tay cụt ba ngón. Anh ta sẫm soi tôi thật kỹ lưỡng, nhổ một miếng nước thuốc lá nâu đậm ra từ khóe miệng, rồi quay vào trong toa.

Camel vỗ vỗ lên tay tôi theo kiểu chúc mừng. “Mày lợt rồi, nhóc.”

“Tôi á?”

“Phải. Giờ thì đi dọn phân đi. Gặp nhau sau nhé.”

Toa chở gia súc bắt đầu phát khiếp. Tôi làm việc với một cậu bé tên Charlie có khuôn mặt mịn màng như con gái. Thậm chí cậu ta còn chưa vỡ giọng. Sau khi cả hai xúc được chừng hơn một mét khối phân ra khỏi cửa, tôi tạm nghỉ, xem xét đồng hồ còn lại. “Rốt cuộc là họ nhét bao nhiêu con ngựa vào đây vậy?”

“Hai mươi bảy.”

“Chúa ơi. Hẳn là chúng đã bị lèn chặt đến mức không thể cử động nổi.”

“Ý tưởng chính là ở đó đấy,” Charlie nói. “Một khi ngựa được xếp chặt thì không con nào có thể đi xuống được nữa.”

Những cái đuôi lộ ra tối hôm qua đột nhiên trở nên hợp lý.

Joe xuất hiện nơi cửa toa. “Cờ lên rồi,” anh ta gầm lên.

Charlie thả xẻng xuống và tiến về phía cửa.

“Chuyện gì vậy? Em đi đâu thế?” tôi hỏi.

“Cờ nhà bếp được kéo lên rồi.”

Tôi lắc đầu. “Xin lỗi, anh vẫn chưa hiểu.”

“Thức ăn,” cậu bé nói.

Giờ thì tôi đã hiểu. Tôi cũng vất xẻng xuống.

Lều bạt mọc lên như nấm, dù cái lớn nhất - hiển nhiên là lều chính - vẫn nằm bẹp trên mặt đất. Người ta đứng trên những đường nối vải của nó, cúi khom người buộc các mảnh lại với nhau. Các cột gỗ cao ngất dựng thẳng qua đường trung tâm của lều, lá cờ Vinh quang Xưa(1) đã tung bay trong gió. Với những dây rợ chằng buộc trên cột, trông cái lều không khác gì boong và cột buồm của một chiếc thuyền.

Khắp xung quanh vòng ngoài của lều chính, những nhóm tám người được trang bị búa tạ đang đóng cọc với tốc độ chóng mặt. Khi một cái búa động xuống cọc, thì năm cái khác cũng đang chuyển động. Tiếng ồn từ đó sinh ra không khác gì tiếng đạn súng liên thanh, cắt xuyên qua những âm thanh âm ĩ hỗn loạn khác.

Nhiều nhóm người cũng đang dựng những cái cột khổng lồ. Charlie và tôi đi qua một nhóm mười người đang dồn sức vào đục một cái dây chèo trong khi người đàn ông đứng bên cạnh hô, “Kéo này, lắc này, gậy này! Lại nào - kéo này, lắc này, gậy này! Giờ thì đóng nó xuống!”

Nhà bếp không thể rõ ràng hơn - chưa kể đến lá cờ màu cam và xanh, nồi nấu phở hơi ở phía sau, hay dòng người đang đổ dồn về phía nó. Mùi thức ăn khiến ruột tôi quặn lại như vừa bị đạn đại bác bắn phá. Từ hôm kia tôi chưa có tí gì bỏ bụng, và dạ dày tôi đang cồn cào vì đói.

Những bức vách của nhà ăn đã được dựng lên cho thoáng gió, nhưng nó được ngăn bởi một tấm màn ở chính giữa. Bàn ghế ở phía này của tấm màn được trang hoàng với khăn trải kẻ ca rô đỏ trắng, đồ ăn bằng bạc, và những lọ hoa. Trông nó có vẻ lịch lạc khủng khiếp so với đám người dơ dáy đang rong rảnh xếp hàng sau những chiếc bàn hâm nóng thức ăn.

“Chúa ơi,” tôi nói với Charlie khi cả hai đứng vào hàng. “Nhìn bữa tiệc linh đình này xem.”

Có khoai tây băm chiên, xúc xích, và những rổ đầy ắp những lát bánh mì dày. Giăm bông thái mỏng, trứng được chế biến thành đủ mọi món, mút trong lọ, những bát đầy cam.

“Đáng gì,” cậu bé nói. “Bertha Bự có tất cả chỗ này, và cả bồi bàn nữa. Chỉ cần ngồi vào bàn, và họ sẽ lập tức mang đồ ăn đến cho anh.”

“Bertha Bự?”

“Đoàn Ringling,” cậu đáp.

“Em làm việc cho họ à?”

“À... không,” cậu ngượng ngùng đáp. “Nhưng em biết người làm ở đó!”

Tôi vớ lấy một cái đĩa và xúc lên cả một núi khoai tây, trứng, và xúc xích, cố không tỏ ra quá đói khổ. Mùi thơm tràn ngập bốn bề. Tôi há mồm, hít vào thật sâu - cứ như lộc trời cho vậy. Đó chính là lộc trời cho.

Camel đột nhiên xuất hiện. “Đây. Đưa cái này cho ông bạn ở đằng kia, phía cuối hàng ấy,” ông nói, nhét một tấm vé vào bàn tay còn rảnh của tôi.

Người đàn ông cuối hàng ngồi trên một chiếc ghế xếp, nhìn ra từ dưới mép chiếc mũ phớt cong vành. Tôi chìa tấm vé ra. Ông ta ngược nhìn tôi, tay khoanh chặt trước ngực.

“Bộ phận?” ông ta nói.

“Gì cơ ạ?” tôi hỏi lại.

“Mày ở bộ phận nào?”

“À... tôi không rõ nữa,” tôi đáp. “Cả sáng nay tôi đã dọn sạch những toa chở gia súc”.

“Cái đó chẳng nói lên điều gì với tao cả,” ông ta nói, tiếp tục lơ đãng đi tắm vế trong tay tôi. “Đó có thể là ngựa xiếc, ngựa kéo, hay thú xiếc. Vậy là cái nào?”

Tôi không trả lời. Tôi khá chắc rằng Camel đã nhắc đến ít nhất một vài trong số chúng, nhưng tôi không nhớ rõ lắm.

“Nếu không biết bộ phận của mình thì mày không phải là người trong đoàn,” người đàn ông nói. “Mày là thằng quái nào vậy?”

“Mọi việc ổn cả chứ, Ezra?” Camel hỏi, tiến đến phía sau tôi.

“Không ổn chút nào. Tôi tóm được một thằng nhà quê thích chơi nổi đang cố chồm bữa sáng của đoàn,” Ezra nói rồi nhổ nước bọt xuống đất.

“Chẳng phải thằng nhà quê nào đâu,” Camel nói. “Nó là một Mừng một tháng Năm và nó đi cùng với tôi.”

“Vậy à?”

“Vậy đấy.”

Người đàn ông khẽ búng vành mũ lên và xem xét tôi từ đầu đến chân. Ông ta dừng lại lâu hơn vài khắc rồi nói, “Được rồi, Camel. Nếu ông bảo đảm cho nó, tôi nghĩ với tôi thế là đủ.” Ông ta giơ tay ra, chớp lấy tấm vé của tôi. “Còn nữa. Nhớ dạy nó biết đường mà ăn nói trước khi bị tổng cổ ra khỏi đây, nhá?”

“VẬY, TÔI Ở BỘ PHẬN NÀO?” Tôi hỏi và tiến về phía một cái bàn.

“Ồ không, không được,” Camel nói và túm lấy khuỷu tay tôi. “Khu bàn đó không phải để cho những người như chúng ta. Mà phải luôn theo sát tao cho tới khi học được cách cư xử.”

Tôi theo ông đi vòng qua tấm màn. Những chiếc bàn ở nửa còn lại được xếp dài từ đầu này đến đầu kia, lớp gỗ trần của chúng chỉ được tô điểm bằng những lọ trộn muối và tiêu. Ở đây không hề có hoa.

“PHÍA BÊN KIA LÀ DÀNH CHO AI VẬY? DIỄN VIÊN À?”

Camel ném cho tôi một cái nhìn. “Giờ ạ, nhóc con. Cầm cái mồm lại cho tới khi mày học được biệt ngữ ở đây, biết chưa?”

Ông ngồi xuống và dứt ngay nửa miếng bánh mì vào mồm. Ông nhai nó trong một phút rồi nhìn xéo sang tôi. “Ồ, ăn đi chứ, đừng giận. Tao chỉ trông chừng thay cho mày thôi mà. Mày đã thấy Ezra phản ứng thế nào rồi, mà ông ta còn lạnh như cục đất đấy. Ngồi xuống đi.”

Tôi nhìn ông thêm một lúc rồi bước qua ghế băng. Tôi đặt đĩa xuống, liếc nhìn đôi tay nhuộm màu phân của mình, chùi chúng vào quần, và khi nhận thấy chúng chẳng sạch đi được chút nào thì tôi đành cứ vục vào mà ăn.

“VẬY THÌ BIỆT NGỮ ĐÓ LÀ GÌ?” cuối cùng tôi cũng lên tiếng.

“Họ được gọi là nhà trò,” Camel trả lời, nhồm nhoàm đầy một mồm thức ăn. “Và bộ phận của mày là ngựa kéo. Tạm thời là vậy.”

“Vậy những nhà trò này ở đâu?”

“Họ sẽ về ga bất cứ lúc nào. Còn hai khu tàu nữa vẫn đang đến. Họ thức khuya, dậy muộn, và chỉ đến đúng vào lúc ăn sáng. Và nhân tiện đang nói về biệt ngữ, nhớ đừng có mà gọi ‘nhà trò’ trước mặt họ.”

“Tôi phải gọi họ là gì?”

“Diễn viên.”

“Vậy sao không gọi luôn là diễn viên đi cho rồi?” Tôi hỏi với giọng càng lúc càng tỏ rõ sự bức tức.

“Ở đây có họ và có chúng ta, và mày là chúng ta,” Camel giải thích. “Thôi quên đi. Rồi mày sẽ hiểu.” Có tiếng còi tàu hú lên từ đằng xa. “Mới nhắc là tới liền.”

“Bác Al cũng trong số đó à?”

“Phải, nhưng đừng có cố hiểu làm gì. Để sau hãy lại gần ông ta. Ông ta luôn cúi kính như một con gấu đầu răng khi thấy chúng ta vẫn còn chưa dựng lều xong. Nói xem, tình hình mày với Joe thế nào rồi? Hưởng đủ phần ngựa chưa?”

“Tôi thấy không hề gì.”

“Phải rồi, tao nghĩ mày cứ thế là tốt nhất. Tao vừa nói chuyện với một người bạn,” Camel nói, bóp bẹp gí một miếng bánh khác và dùng nó quét nốt chỗ mỡ trên đĩa. “Cả ngày còn lại mày cứ bám lấy hắn, rồi hắn sẽ lựa lời xin cho mày.”

“Tôi sẽ phải làm gì?”

“Bất cứ việc gì hắn bảo. Và tao nói nghiêm túc đấy.” Ông nhướn mày để nhấn mạnh.

BẠN CỦA CAMEL LÀ một người đàn ông nhỏ thó bụng phệ, có giọng ồ ồ. Lão là người dẫn chương trình biểu diễn phụ, và tên lão là Cecil. Lão kiểm tra tôi và tuyên bố rằng tôi phù hợp với công việc sắp tới. Tôi - cùng với Jimmy và Wade, hai người khác được cho là đủ bảnh bao để trà trộn với dân thị trấn - có nhiệm vụ phải đứng quanh rìa đám đông và sau đó, khi nhận được hiệu lệnh, phải tiến lên dồn họ về phía cửa vào.

Chương trình phụ được tổ chức tại lô giữa, với rất nhiều hoạt động. Ở một phía, một nhóm người da đen đang gắng sức kéo những biểu ngữ của xô diễn lên. Ở phía còn lại, có tiếng leng keng và hò hét khi một người đàn ông da trắng mặc jacket trắng xếp từng ly nước chanh nối tiếp nhau, tạo thành những tháp ly đầy ắp trên quầy của những gian hàng ăn uống sọc trắng đỏ. Không khí đượm mùi bắp rang, đậu phộng nướng, và thoang thoảng mùi động vật.

Ở cuối lô giữa, phía bên kia cửa soát vé, là một căn lều khổng lồ mà tất cả các loại sinh vật đều đang được đưa vào đó - lạc đà không bướu, lạc đà, ngựa vằn, khỉ, ít nhất một con gấu Bắc Cực, và hàng dãy cũi mèo nối tiếp nhau.

Cecil và một trong số những người da đen đang loay hoay với biểu ngữ vẽ một người đàn bà béo núc ních. Sau vài giây, Cecil phát vào đầu một người. “Nhanh tay lên nào, chàng trai! Cái lũ khờ khạo chỉ tí nữa là nhung nhúc kéo đến rồi. Làm thế nào mà câu chúng nó vào nếu chúng không thấy được vẻ lộng lẫy của Lucinda?”

Một tiếng còi vang lên khiến mọi người dừng lại.

“Cửa!” một giọng đàn ông gầm lên.

Tất cả như bùng nổ. Những người ở gian hàng ăn uống nhốn nháo chạy sau quầy, sắp xếp lại hàng hóa lần cuối rồi phúi phẳng jacket và mũ. Trừ anh chàng tội nghiệp vẫn đang loay hoay với biểu ngữ của Lucinda, tất cả dân da đen đều tuồn qua đồng vải bạt và biến khuất tầm mắt.

“Kéo cái biểu ngữ mắc dịch đó lên rồi rút ra khỏi đây!” Cecil gào lên. Anh chàng kia chỉnh sửa lại lần cuối rồi biến mất.

Tôi quay lại. Một bức tường người ô ạt dồn về phía chúng tôi, dẫn đầu là những đứa trẻ đang gào khóc, nắm tay lôi thật lực bố mẹ chúng về phía trước.

Wade huých mạnh khuỷu tay vào sườn tôi. “Suýt... Có muốn xem lều thú không?”

“Xem gì cơ?”

Cậu ta hất đầu về phía căn lều giữa chúng tôi và lều chính. “Vào đây là cậu cứ phải ngẩng cổ lên mà nhìn. Có muốn nhòm qua chút không?”

“Còn ông ấy thì sao?” tôi nói, liếc mắt về phía Cecil.

“Chúng ta sẽ về trước khi lão nhận ra sự vắng mặt của ta. Hơn nữa, cũng chẳng thể làm gì được cho tới khi lão giải tán bớt đám đông kia đi.”

Wade dẫn tôi đến cửa soát vé. Có mấy ông già canh ở đó, ngồi sau bốn cái bục màu đỏ. Ba người lơ chúng tôi đi. Người thứ tư liếc nhìn Wade và gật đầu.

“Đi nào. Nhòm trộm một phát đi,” Wade nói. “Tôi sẽ để mắt đến lão Cecil.”

Tôi nhòm vào bên trong. Căn lều thật vĩ đại, cao chọc trời và được chống bởi những cái cột thẳng, dài nhô lên từ những góc khác nhau. Lốp vải bạt căng và gần như trong mờ - ánh mặt trời xuyên qua lốp bạt và các đường nối, rọi sáng quây bánh kẹo lớn chưa từng thấy. Nó tỏa ra một hương thơm thoang thoảng ở trung tâm lều thú, dưới những tia sáng rực rỡ, bao quanh bởi những biểu ngữ quảng cáo cây thổ phụng linh, bim bim Cracker Jack, và món sữa trứng đông lạnh.

Những chuồng thú sơn đỏ vàng rực rỡ dàn đầy hai trong bốn bức tường, thành chuồng được chống lên để lộ ra nào sư tử, nào hổ, báo, báo đốm, gấu, tinh tinh, khỉ nhện - thậm chí cả một con đười ươi. Lạc đà, lạc đà không bướu, ngựa vằn và ngựa đứng sau những sợi chảo thấp chằng giữa các cọc sắt, đầu chúng vùi trong đồng cỏ khô. Hai con hươu cao cổ đứng trong một vùng được rào xích sắt.

Tôi đang cố tìm một con voi, nhưng chưa kịp thấy thì mắt tôi đã đột ngột dừng lại nơi một người phụ nữ. Trông nàng giống Catherine đến mức ghệt thở - khuôn mặt nàng, kiểu tóc nàng, bắp đùi thon thả mà tôi vẫn luôn tưởng tượng là nằm dưới vạt váy kín đáo của Catherine. Nàng đang đứng trước một dãy ngựa đen và trắng, đeo chuỗi xê quin hồng, mặc bộ áo liền quần bó sát người, và đi giày xa tanh mềm, nàng đang nói chuyện với một người đàn ông đội mũ chóp, mặc áo đuôi tôm. Nàng khum tay lên mồm một trong số những con ngựa bạch, một con ngựa Ả Rập nổi bật với bộ bờm và chiếc đuôi màu bạc. Nàng giơ tay lên gạt một lọn tóc màu nâu sáng và chỉnh lại kiểu tóc. Rồi nàng với tay vuốt chòm lông trán đang lòa xòa trước mặt con ngựa. Nàng nắm tai nó, để cái tai trượt qua các kẽ ngón tay.

Có tiếng sấm rất to, tôi nhìn quanh và phát hiện ra thành của chuồng thú gần nhất vừa bị đóng sập vào. Khi tôi quay lại, người phụ nữ đó đang nhìn tôi. Trán nàng nhăn lại, như thể nhận ra điều gì đó. Sau vài giây, tôi nhận ra mình nên mỉm cười hoặc cụp mắt xuống hay làm gì đó, nhưng tôi không thể. Cuối cùng, người đàn ông đội mũ chóp đặt tay lên vai nàng và nàng quay lại, nhưng chậm chạp và miễn cưỡng. Vài giây sau nàng lại liếc trộm tôi một cái.

Wade đã trở lại. “Đi nào,” cậu ta gọi, đập vào phần lưng giữa hai xương vai của tôi. “Đến giờ trình diễn rồi.”

“THƯAAAAAAAA QUÝ ÔNGGGGGGGGGG QUÝ BÀAAAAAAAAAAAA!
Haiiii-mươiiii-lăm phút nữa là tới sô diễn lớn rồi! Haiiii-mươiiii-lăm phút!

Quá đủ thời gian để tận hưởng những điều kỳ thú hết sức kinh ngạc, khó tin, và phiiiiiii thườngggg mà chúng tôi đã thu thập từ khắp bốn phương trời, và vẫn tìm được một chỗ ngồi tốt trong lều chính! Rất nhiều thời gian để chứng kiến những vật kỳ lạ, những kẻ kỳ dị bẩm sinh, những màn trình diễn! Bộ sưu tập của chúng tôi hoành tráng nhất thế giới, thưa quý ông quý bà! Tôi xin nhắc lại, nhất thế giới!”

Cecil đứng trên một cái bục bên cạnh cửa vào sô diễn phụ. Lão khệnh khạng đi tới đi lui, ra vẻ đường hoàng. Một đám chùng năm mươi người lượn lờ quanh đó. Bọn họ trông không để tâm lắm, chỉ tạm dừng lại chứ không đứng lại hẳn.

“Hãy bước ngay theo lối này, để tận mắt chiêm ngưỡng Lucinda duyên dáng, lộng lẫy, vĩ đại - quý bà mập xinh đẹp nhất thế giới! Bốn trăm linh một cân của vẻ mập tròn tuyệt mỹ, thưa quý ông quý bà! Hãy tới xem người đà điểu - hẳn có thể nuốt rồi hoàn trả bất cứ vật gì quý vị đưa cho hẳn. Hãy thử một lần xem! Ví tiền, đồng hồ, thậm chí cả bóng đèn! Quý vị xướng tên, hẳn sẽ nuốt rồi nôn ra! Và đừng bỏ qua Frank Otto, người đàn ông sở hữu nhiều hình xăm nhất thế giới! Bị bắt làm con tin trong những khu rừng nhiệt đới rậm rạp nhất của Borneo và cố gắng phạm một tội ác mà hẳn phạm phải, và hình phạt của hẳn? Vâng thưa quý vị, hình phạt của hẳn là bị viết lên khắp cơ thể bằng loại mực vĩnh cửu!”

Đám người trở nên đông hơn, sự hiếu kỳ của họ đã được kích thích. Jimmy, Wade, và tôi trà trộn vào phía gần cuối.

“Còn bây giờ,” Cecil nói rồi quay ngoắt lại. Lão đặt ngón tay lên môi và nháy mắt một cách kịch cỡm - một cử chỉ cường điệu làm mép lão xếch lên phía mắt. Lão giơ tay lên trời, yêu cầu trật tự. “Còn bây giờ... xin thứ lỗi cho tôi, thưa các quý bà, nhưng phần này chỉ dành cho các quý ông... chỉ các quý ông mà thôi! Bởi vì chúng ta đang ở trong một nhóm có cả nam và nữ, vì thế nhì, tôi chỉ có thể nói điều này một lần. Thưa các quý ông, nếu quý vị là một người Mỹ cường tráng, nếu dòng máu đầy nam tính đang chảy trong

huyết quản của quý vị, thì đây là thứ các vị sẽ không muốn bỏ lỡ. Nếu đi theo anh chàng đằng kia, ngay kia, chỉ ngay kia thôi, quý vị sẽ thấy một thứ rất đáng kinh ngạc, rất sốc, bảo đảm nó sẽ...”

Lão ngừng nói, nhắm mắt lại, và giơ một bàn tay lên. Lão lắc đầu với vẻ nuối tiếc. “Nhưng không,” lão nói tiếp. “Vì phép lịch sự và vì chúng ta đang ở một nơi có cả hai phái, tôi không thể tiết lộ nhiều hơn. Không thể nói thêm bất cứ điều gì, thưa các quý ông. Trừ điều này: quý vị sẽ không muốn bỏ lỡ nó đâu! Chỉ cần trả hai mươi lăm cent cho anh bạn này, anh ta sẽ lập tức dẫn quý vị vào trong. Quý vị sẽ không nhớ gì đến hai mươi lăm cent đã chi ở đây hôm nay, nhưng sẽ không bao giờ quên những gì đã chứng kiến. Quý vị sẽ nói về điều này suốt cả phần đời còn lại. Cả phần đời còn lại.”

Cecil đứng thẳng dậy và chỉnh lại chiếc áo gi lê kẻ ca rô, dùng cả hai tay kéo mạnh viền áo. Về mặt lão giả bộ cung kính, lão dang rộng tay về phía cửa vào ở phía đối diện. “Và thưa các quý bà, nếu quý vị vui lòng đi theo hướng này, chúng tôi cũng có những vật kỳ lạ và của hiếm phù hợp với sự nhạy cảm tinh tế của quý vị. Một quý ông sẽ không bao giờ quên các quý bà. Đặc biệt là những phụ nữ duyên dáng như các quý bà đây.” Nói rồi, lão mỉm cười và nhắm mắt lại. Những phụ nữ trong đám đông bốn chồn liếc nhìn đám đàn ông đang biến mất.

Một trận chiến căng thẳng bùng nổ. Bà nọ một tay tóm chặt lấy tay áo chồng, tay kia đập ông ta túi bụi. Ông chồng nhăn mặt cau mày cúi xuống né cú đánh của bà vợ. Cuối cùng ông ta cũng thoát ra được, phúi phảng ve áo và trừng mắt nhìn bà vợ lúc này đang hờn dỗi. Khi ông ta oai vệ bước tới để trả hai mươi lăm xu của mình, có ai đó cười khục khục như gà mái. Tiếng cười rúc rích lan trong đám đông.

Những phụ nữ còn lại, có lẽ vì không muốn thu hút sự chú ý, bắt đầu đi đứng nhìn chồng mình bỏ đi và đứng xếp hàng. Cecil nhìn thấy điều này và bước xuống bậc. Lão tỏ ra rất quan tâm, chăm sóc ân cần, nhẹ nhàng dẫn họ tới những chủ đề hấp dẫn hơn.

Lão chạm vào dải tay bên trái. Tôi kín đáo đẩy về phía trước. Đám phụ nữ tiến gần tới Cecil hơn, còn tôi thấy mình chẳng khác gì một con chó chặn cừu.

“Nếu quý bà bước theo lối này,” Cecil tiếp, “tôi sẽ chỉ cho quý bà một thứ quý bà chưa bao giờ được thấy. Một thứ rất khác thường, rất đặc biệt đến nỗi quý bà chưa từng mơ rằng nó tồn tại, và nó lại còn là thứ quý bà có thể kể tại nhà thờ vào Chủ nhật tuần này, hoặc là với ông và bà bên bàn ăn tối. Hãy mang những anh bạn nhỏ này theo, đây hoàn toàn là trò vui gia đình. Chúng kiến một con ngựa có đầu ở nơi đáng ra là đuôi. Không có lấy một từ giả dối, thưa các quý bà. Một sinh vật sống có đuôi ở nơi đáng ra là đầu. Hãy tận mắt chứng kiến. Và khi quý bà kể với các đức ông chồng về nó, có lẽ họ sẽ ước giá mà họ quyết định ở bên những quý bà đáng yêu của mình.Ồ vâng, thưa các quý bà. Họ thực sự sẽ nghĩ vậy đấy.”

Lúc này tôi đang bị bao vây. Cánh đàn ông hầu như đã đi hết, và tôi để mình trôi theo dòng những con chiên ngoan đạo và các quý bà, những cậu nhóc con và số người Mỹ không-cường-tráng còn lại.

Con ngựa có đuôi mọc ở nơi đáng ra là đầu chính xác là đó - một con ngựa bị đẩy lùi vào trong chuồng nên đuôi của nó chĩa vào máng ăn.

“Ồi giờ ơi,” một phụ nữ kêu lên.

“Ồ, tôi chưa từng thấy!” một người khác nói, nhưng chủ yếu là những tiếng cười nhẹ nhõm, bởi vì nếu đây là con ngựa có đuôi ở nơi đáng ra là đầu, thì màn trình diễn dành cho cánh đàn ông sẽ tồi tệ đến mức nào?

Phía ngoài lều đang có ẩu đả.

“Đồ thối tha! Mày nói rất đúng, tao muốn lấy lại tiền của tao, mày nghĩ tao sẽ trả hai mươi lăm cent để xem một đôi dây đeo quần khố kiếp à? Mày nói đến những người Mỹ cường tráng hả, được, này thì cường tráng này! Tao muốn lấy lại tiền của tao!”

“Xin thứ lỗi, thưa quý bà,” tôi nói, len vào giữa hai người phụ nữ phía trước.

“Này, anh bạn! Vội gì thế?”

“Xin lỗi. Xin cho tôi qua,” tôi vừa nói vừa chen ra ngoài.

Cecil và một người đàn ông mặt đỏ gay đang xô xát. Gã đàn ông đang thẳng thế, gã dùng cả hai tay đẩy thật mạnh vào ngực Cecil khiến lão bật về phía sau. Đám đông tách ra, và Cecil đâm sầm vào mép kệ sọc của cái bục. Đám người xem xiếc sắp lại từ phía sau, đứng nhón trên đầu ngón chân, trở mắt ra nhìn.

Tôi lao qua họ, với tới Cecil vừa lúc gã kia thu tay, vung nắm đấm. Khi nắm đấm của gã chỉ còn cách cằm Cecil một, hai tấc thì tôi bắt được nó trong không trung rồi vặn tay hấn ra sau lưng. Tôi quàng một tay khóa cổ gã và lôi về phía sau. Gã nói lắp bắp, với lên cào cấu cẳng tay tôi. Tôi siết chặt gọng kìm tới khi gân tay chèn cả vào khí quản của gã và nửa lôi, nửa dẫn gã qua cuối lô giữa. Rồi tôi quẳng gã xuống nền đất. Gã nằm trong đám bụi tung mù mịt, thở khò khè và ôm lấy cổ.

Chỉ trong vài giây, hai người đàn ông ăn vận lịch sự chạy lướt qua tôi, tóm tay gã lôi lên và kéo mạnh gã, lúc này vẫn đang ho sù sụ, về phía thị trấn. Họ châu vào gã, vỗ lưng và thì thầm động viên. Họ phúi phẳng mũ của gã, cái mũ thật đáng ngạc nhiên là vẫn còn ở nguyên chỗ cũ.

“Đẹp đấy,” Wade nói, vỗ lên vai tôi. “Cậu làm tốt lắm. Quay lại thôi. Từ đây họ sẽ lo.”

“Họ là ai?” tôi hỏi, kiểm tra những vết xước dài rỉ máu trên cẳng tay.

“Những ‘băng gạc’. Họ sẽ làm hấn nguôi giận và khiến hấn vui vẻ. Như thế chúng ta sẽ không bị bọn cớm để ý.” Cậu ta quay ra tuyên bố với đám

đông, vỗ tay một phát - thật to - rồi xoa xoa tay phía trước. “Được rồi, các quý vị. Mọi chuyện ổn rồi. Ở đây chẳng có gì để xem nữa đâu.”

Đám đông miễn cưỡng bỏ đi. Khi gã đàn ông và những kẻ hộ tống rút cuộc cũng mất dạng sau tòa nhà mới xây, người ta mới bắt đầu tản ra, nhưng vẫn tiếp tục liếc ra sau đầy hy vọng như sợ rằng mình sẽ bỏ lỡ mất điều gì.

Jimmy chen qua đám người lộn nhộn.

“Này,” cậu ta gọi. “Cecil muốn gặp cậu đấy.”

Cậu ta dẫn tôi ra phía sau. Cecil đang ngồi trên mép ghế gấp. Hai cẳng chân và bàn chân đi ghệt duỗi thẳng ra. Mặt lão đỏ gay và lấm tấm mồ hôi, lão dùng một tờ chương trình tự quạt cho mình. Bàn tay còn rảnh vỗ vỗ những cái túi áo khác nhau rồi thọc vào trong áo gi lê. Lão lôi ra một cái chai бет hình vuông, cong môi lên, rồi dùng răng cạy nút chai ra. Lão phun nó sang một bên rồi dốc ngược cái chai. Rồi lão nhìn thấy tôi.

Lão nhìn chăm chăm một lúc, cái chai vẫn lơ lửng trên môi. Lão hạ chai xuống, đặt nó tựa vào cái bụng tròn xoay của mình. Lão gõ gõ ngón tay lên đó, xem xét tôi.

“Lúc ở ngoài kia cậu xử lý khá tốt,” cuối cùng lão cũng lên tiếng.

“Cám ơn ông.”

“Cậu học trò đó ở đâu vậy?”

“Không rõ. Ở môn Bóng bầu dục. Ở trường học. Khi vật lộn với một con bò kỳ quặc không chịu bị cắt tinh hoàn.”

Lão nhìn tôi lâu hơn, những ngón tay vẫn gõ nhịp, môi bặm lại. “Camel đã xin cho cậu vào đoàn chưa?”

“Chưa chính thức. Chưa thưa ông.”

Lại một sự im lặng dài đằng đẳng. Lão nheo mắt lại chỉ còn nhỏ tí. “Biết cách giữ mồm rồi chứ?”

“Rồi thưa ông.”

Lão tợp một ngụm lớn từ cái chai, mắt giãn ra. “Ừm, vậy thì được,” lão nói, chậm rãi gật đầu.

TRỜI ĐÃ TỐI, VÀ KHI các nhà trò đang làm khán giả mê mẩn trong lều chính, tôi đứng gần phía cuối một cái lều nhỏ hơn nhiều ở rìa ngoài khu trại, sau một dãy xe ngựa chở hành lý và chỉ có thể vào nhờ nghe lời truyền miệng cùng với năm mươi xu phí vào cửa. Trong lều tối lơ mờ, một dây bóng đèn đỏ trái thứ ánh sáng ấm áp lên thân hình người đàn bà đang tuần tự cởi bỏ dần y phục.

Công việc của tôi là giữ gìn trật tự và theo định kỳ dùng ống kim loại đập vào các vách lều để xua lũ mèo đục xem trộm; hay đúng hơn, để khuyến khích những kẻ xem trộm ấy vòng ra cửa trước và trả năm mươi xu. Tôi cũng được yêu cầu phải giữ mồm về cách cư xử mình đã chứng kiến tại sân diễn phụ trước đó, mặc dù tôi không thể không nghĩ rằng cái anh chàng đã rất bức tức chiều nay sẽ chẳng tìm ra được gì nhiều nhận để phàn nàn về nơi đây.

Có mười hai dãy ghế gấp, tất cả đều chật cứng người. Rượu lậu được chuyển từ người này sang người kia, từng người cứ mò mẫm tìm chai rượu vì không ai muốn rời mắt khỏi sân khấu.

Người đàn bà ấy đẹp như một pho tượng với mái tóc hung đỏ, bờ mi dài đến phi thực và một nốt ruồi duyên dáng điểm cạnh môi đầy đặn. Chân nàng dài, bờ hông tròn trịa, bầu ngực khiến người ta mê mẩn. Nàng cởi đến miếng vải che chỗ kín, tấm khăn choàng trong mờ hấp hê, và chiếc áo nịt

ngực đẩy về lồng lẩy. Nàng lắc vai, giữ nhịp điệu lả lướt theo ban nhạc nhỏ ở bên phải mình.

Nàng sai vài bước dài, nhẹ lướt qua sân khấu trong đôi dép đế mỏng gấn lông vũ. Tiếng trống con rung lên, và nàng dừng lại, miệng há hốc giả vờ kinh ngạc. Nàng hất đầu về phía sau, rướn cổ và trượt tay xuống mân mê quanh hai bầu áo nịt. Nàng ngả về trước, bóp ngực cho tới khi thịt phồng lên giữa những ngón tay.

Tôi nhìn lướt qua những bức vách. Mũi một đôi giày thò ra dưới mép tấm bạt. Tôi men theo vách tiến lại gần. Ngay trước đôi giày, tôi vung ống kim loại lên quất vào tấm vải bạt. Có tiếng làu bàu, rồi đôi giày biến mất. Tôi dừng lại, áp tai vào đường nối hai tấm vải, rồi trở về vị trí của mình.

Mái đầu hung đỏ lắc lư theo điệu nhạc, những ngón tay sơn bóng mơn trớn tấm khăn choàng. Tấm khăn dệt từ sợi vàng hay bạc gì đó lấp lánh mỗi khi nàng kéo nó qua lại trên đôi vai. Nàng đột ngột gấp nửa thân trên về trước, hất đầu ra sau, rồi rung lắc trong vũ điệu simmi.

Đám đàn ông hò reo. Vài người đứng bật dậy, khua nắm tay để cổ vũ. Tôi liếc nhìn Cecil, ánh nhìn nghiêm khắc của lão nhắc nhở tôi phải để mắt đến họ.

Người đàn bà đứng dậy, quay lưng lại và sai bước tới chính giữa sân khấu. Nàng luồn tấm khăn giữa hai chân, từ từ chà xát nó. Tiếng rên rĩ rộ lên từ phía khán giả. Nàng quay lại đối mặt với chúng tôi và tiếp tục đẩy nó tới lui, kéo sát đến mức lộ cả phần khe háng.

“Cởi ra đi, bé ngoan! Cởi hết ra đi!”

Đám đàn ông ngày càng hò hét âm ỉ; hơn một nửa đã đứng dậy. Cecil dùng một tay ra hiệu cho tôi tiến lên. Tôi bước lại gần các dây ghế gấp.

Tấm khăn rơi xuống sàn và người đàn bà lại quay lưng lại. Nàng rũ tóc làm nó gợn sóng trên bờ vai và vòng tay ra sau chạm vào móc gài áo ngực. Tiếng hoan hô rộ lên từ phía khán giả. Nàng dừng lại nhìn qua vai và nháy mắt, điệu dàng tụt quai áo xuống cánh tay. Rồi nàng thả rơi chiếc áo nịt xuống sàn và xoay người lại, giữ chặt bầu ngực trong tay. Đám đàn ông hú lên phản đối.

“Ôi, thôi nào, đừng, cho bọn anh xem em có gì đi!”

Nàng lắc đầu, bĩu môi e thẹn.

“Ôi, thôi nào! Anh đã phải trả năm mươi xu rồi đó!”

Nàng lắc đầu, chớp mắt e lệ nhìn xuống sàn. Đột nhiên mắt và miệng nàng bật mở và nàng thả tay ra.

Hai quả cầu vĩ đại đó rơi xuống. Chúng đột ngột dừng trước khi khẽ rung rinh, dù nàng đang đứng yên hoàn toàn.

Có tiếng hít vào đồng loạt, một khoảnh khắc im lặng đáng sợ trước khi khán giả hò reo thích thú.

“Tuyệt lắm!”

“Lạy Chúa lòng lành!”

“Bốc quá!”

Nàng vuốt ve thân thể mình, nâng lên và nắn bóp, xoay tròn hai núm vú giữa các ngón tay. Nàng nhìn một cách dâm đãng xuống đám đàn ông, liếm lưỡi khắp môi trên.

Tiếng trống bắt đầu rền vang. Nàng kẹp chặt hai đầu núm vú đã cứng lại giữa ngón cái và ngón trỏ rồi kéo một bên ngực để đầu núm của nó chỉ lên trần lều. Hình dạng của nó hoàn toàn thay đổi khi trọng lượng được phân

phối lại. Rồi nàng thả ra - nó rơi xuống đột ngột, gần như là mãnh liệt. Nàng giữ một bên núm vú và nâng núm bên kia lên theo một hình cung tương tự. Nàng cứ lần lượt làm thế, tăng dần tốc độ. Nâng lên, thả xuống, nâng lên, thả xuống - khi tiếng trống ngừng lại và tiếng kèn trombon xen vào, đôi tay nàng chuyển động nhanh đến mức trông chỉ còn mờ mờ, da thịt nàng thành một khối nhấp nhô, phập phồng.

Đám đàn ông la hét, gào thét hưởng ứng.

“Được đấy!”

“Đẹp tuyệt, cưng ạ! Đẹp tuyệt!”

“Tạ ơn Chúa!”

Một hồi trống khác rung lên. Nàng ngả nửa thân trên về phía trước và bộ ngực lộng lẫy đó đu đưa, thật nặng nề, thật chậm chạp - chúng dài gần cả tấc, rộng hơn và căng tròn về cuối, như thể mỗi bên đều mang một trái bưởi.

Nàng lắc tròn vai; bên này, rồi bên kia, nên hai bầu ngực di chuyển theo hai hướng đối nghịch. Khi tốc độ tăng cao, chúng xoay thành những vòng rộng chưa từng thấy, dài ra khi tăng gia tốc. Chẳng bao lâu, chúng gặp nhau ở chính giữa với một tiếng đập bộp rất rõ.

Chúa ơi. Nếu mà có một cuộc nổi loạn trong lều thì tôi cũng chẳng hề biết gì hết. Mặt tôi đã cắt không còn một giọt máu.

Người đàn bà đứng thẳng dậy rồi khẽ nhún đầu gối cúi chào. Khi đứng dậy, nàng đẩy một bên ngực lên mặt và thè lưỡi liếm xung quanh núm. Rồi nàng mút nó vào mồm. Nàng đứng đó trơ trên mút vú của chính mình trong khi đám đàn ông vẫy mũ, lắc nắm tay, và gào thét như thú vật. Nàng thả nó xuống, véo cái núm vú trơn láng một phát cuối cùng, rồi thả một ngụm gió xuống khán giả. Nàng cúi xuống đủ lâu để tìm lại được tấm khăn

choàng trong mờ và biến mất, tay nàng giơ cao để tấm khăn phấp phới bay phía sau, như một ngọn cờ tỏa ánh sáng lung linh.

“Được rồi, các chàng trai,” Cecil nói, vừa vỗ tay vừa trèo lên những bậc thang dẫn lên sân khấu. “Hãy dành một tràng pháo tay thật nồng nhiệt cho Barbara của chúng ta!”

Đám đàn ông hò reo và huýt sáo, giơ cao tay vỗ nhiệt liệt.

“Phải, cô nàng được đấy chứ? Một người đàn bà tuyệt vời. Và hôm nay là ngày may mắn của các bạn đấy, các chàng trai ạ, vì chỉ trong tối nay, nàng sẽ chấp nhận tiếp đón một số lượng quý ông hạn chế sau xô diễn. Đây quả thực là một vinh dự, thưa quý vị. Nàng là một viên ngọc quý, Barbara của chúng ta. Một viên ngọc thực sự.”

Đám đông đổ về cửa ra, vỗ lên lưng nhau, trao đổi cảm xúc về sự việc vừa diễn ra.

“Mày có nhìn thấy bộ vú đó không?”

“Cha mẹ ơi, đúng là tra tấn. Tao sẽ trả bất cứ giá nào để được nghịch cái đó trong một lúc.”

Tôi rất mừng vì không có việc gì cần tôi phải can thiệp, vì tôi đang cố hết sức để giữ bình tĩnh. Đây là lần đầu tiên tôi thấy một người đàn bà khoa thân, và tôi nghĩ mình sẽ không còn là mình như cũ nữa.

Bốn

Tôi tiếp tục đứng gác bốn mươi lăm phút tiếp theo ngoài lều thay đồ của Barbara trong khi nàng vui vẻ với các quý ông ham chơi. Chỉ có năm người sẵn sàng trả hai đô la cần thiết, và họ xếp thành một hàng người cúi kính. Người đầu tiên bước vào và sau bảy phút nạt nộ và cầu nhàu, hắn lại xuất hiện, vật lộn với cái khóa quần. Hắn lão đảo bỏ đi và người tiếp theo đi vào.

Sau khi người cuối cùng rời đi, Barbara xuất hiện ở cửa. Nàng gần như trần truồng, chỉ mặc một chiếc áo khoác ngoài bằng lụa phương Đông mà nàng chẳng buồn thắt đai. Tóc nàng rối bời, mồm nhoe nhoét son môi. Một tay nàng cầm điều thuốc cháy dở.

“VẬY ĐÓ, CỨNG À,” nàng vừa nói vừa xua tôi đi. Uýt ki vẫn còn đọng trong hơi thở và đôi mắt nàng. “Tối nay không có phục vụ miễn phí đâu.”

Tôi trở về lều thoát y để xếp ghế và giúp tháo dỡ sân khấu trong khi Cecil kiểm lại tiền. Sau khi kết thúc, tôi trở thành người sở hữu một đô la và toàn thân cứng đờ.

LỀU CHÍNH VẪN ĐỨNG SỪNG SỬNG, rực sáng như bóng ma của hí trường La Mã và rung động theo âm thanh của ban nhạc. Tôi chăm chú nhìn nó, mê đắm trong tiếng hò reo của khán giả. Họ cười nói, vỗ tay, và huýt sáo. Thỉnh thoảng lại có một tiếng hít vào đồng loạt hay những tiếng la hét kích động âm ỉ. Tôi kiểm tra đồng hồ bỏ túi; đã mười giờ kém mười lăm.

Tôi nghĩ đến việc thử vào xem một đoạn của sô diễn, nhưng lại sợ nếu băng qua khu đất, tôi sẽ bị ép phải làm việc khác. Những người lao động tự do, dành phần lớn thời gian trong ngày để ngủ trong bất cứ xó nào họ có thể tìm được, đang tháo dỡ thành phố vãi bột khổng lồ cũng hiệu quả như khi họ dựng nó lên. Những căn lều sụp xuống mặt đất, còn cột đỡ thì đổ

ngiêng. Ngựa, xe và người di tản qua khu đất, kéo mọi thứ trở lại đường tàu tránh.

Tôi ngồi thụp xuống, dựa đầu lên gối.

“Jacob? Là mày phải không?”

Tôi nhìn lên. Camel tập tễnh đi tới, mắt nheo lại. “Vì Chúa, tao đã đoán là mày,” ông nói. “Mắt già này chẳng còn tốt như xưa nữa.”

Ông ngồi xuống cạnh tôi và lôi ra một cái chai nhỏ màu lục. Ông kéo cái nút bần ra và làm một hơi.

“Tao già quá rồi không hợp với việc này nữa, Jacob ạ. Cứ đến cuối ngày là lại ê ẩm toàn thân. Khốn nạn, giờ tao đang đau như cả người đây, mà đã hết ngày đầu cơ chứ. Chắc là hai giờ nữa Phi Đội mới khởi hành, và năm tiếng sau đó chúng ta lại bắt đầu lại toàn bộ cái công việc ngu ngốc này. Chẳng có cuộc sống nào dành cho những anh già cả.”

Ông chuyển cái chai cho tôi.

“Cái quái gì thế này?” tôi hỏi, nhìn chăm chăm vào thứ chất lỏng lờ lợ.

“Jake(1) đó,” ông nói, giật cái chai lại.

“Bác đang uống cao à?”

“Ừ đấy, thì sao?”

Cả hai ngồi im lặng trong một phút.

“Cái luật cấm bán rượu khốn kiếp,” cuối cùng Camel cũng lên tiếng. “Cái thứ này đã từng rất ngon lành cho đến khi chính phủ quyết định cấm. Vẫn xong việc, nhưng uống thì như cút. Và thật nhục nhã vì đó là tất cả những gì giúp bộ xương già cỗi này tiếp tục hoạt động. Tao sắp kiệt quệ rồi. Chả làm

được gì ngoài đứng bán vé, mà tao cho là mình quá xấu để làm công việc đó.”

Tôi liếc nhìn và quyết định rằng ông nói đúng. “Bù lại, bác có làm được việc gì khác không? Sau hậu trường chẳng hạn?”

“Nhân viên bán vé là bến cuối rồi.”

“Nếu không cố được nữa thì bác định làm gì?”

“Tao nghĩ mình sẽ hẹn với Blackie. Đây,” ông nói, quay sang tôi đẩy vé hy vọng. “Có điều thuốc nào không?”

“Không. Rất tiếc.”

“Tao cũng không nghĩ mày có,” ông thở dài.

Chúng tôi ngồi lặng lẽ, quan sát từng nhóm nối tiếp nhau kéo dụng cụ, động vật, và vài bạt trở lại tàu. Các diễn viên rời khỏi cửa sau của lều chính, biến mất sau những căn lều thay đồ và hiện ra trong những bộ thường phục. Họ đứng thành nhóm, cười đùa và tán chuyện, một vài người vẫn bận rộn tẩy trang. Dù đã cởi bỏ đồ diễn, trông họ vẫn đẹp lộng lẫy. Những người làm trông ủ dột chạy đôn chạy đáo khắp nơi, dù ở cùng một vũ trụ nhưng có vẻ như họ thuộc một chiều không gian khác. Không hề tương tác gì với nhau.

Camel cắt ngang sự mơ màng của tôi. “Mày là sinh viên à?”

“Vâng.”

“Tao nhận ra ngay.”

Ông lại đưa cái chai ra, nhưng tôi lắc đầu.

“Đã tốt nghiệp chưa?”

“Chưa,” tôi đáp.

“Sao lại chưa?”

Tôi không trả lời.

“Mày bao tuổi rồi, Jacob?”

“Hai mươi ba.”

“Tao có một đứa con trai tầm tuổi mày.”

Tiếng nhạc đã ngưng, dân thị trấn bắt đầu túa ra từ lều chính. Họ dừng lại, bối rối, tự hỏi chuyện gì đã xảy ra với lều thú mà họ đã đi qua lúc vào. Khi họ ra ở cửa trước thì một đoàn người đã tiến vào từ cửa sau, khuôn trở lại xe ngựa những chỗ ngồi trên khán đài, ghế và đai sân khấu, chúng bị ném rầm rầm vào những xe chứa đồ ngổ ngang. Lều chính đang bị vét sạch trước cả khi khán giả kịp ra về.

Camel ho sặc sụa, đến gấp cả người lại. Tôi nhìn xem ông có cần đấm vào lưng không, nhưng ông giơ một tay lên ngăn tôi lại. Ông khịt mũi, đằng hắng rồi khạc nhổ. Sau đó ông uống cạn chai. Ông đưa mu bàn tay lên chùi mồm và nhìn tôi, rà soát từ đầu đến chân.

“Nghe này,” ông nói. “Tao không cố tìm hiểu chuyện của mày, nhưng tao biết mày lang thang trên đường phố chưa lâu. Mày quá sạch sẽ, quần áo mày quá thơm tất, và mày chẳng hề có chút của cải nào. Mày thu thập các thứ trên đường - có lẽ chẳng phải thứ tốt đẹp gì, nhưng mày vẫn thu thập. Tao biết mình chả có tư cách gì mà nói, nhưng một chàng trai trẻ như mày không nên lang thang. Tao đã lang thang quá lâu và đó không phải là cuộc sống.” Cánh tay đặt trên hai đầu gối, ông quay mặt về phía tôi. “Nếu mày có một cuộc sống để mà quay trở lại, tao nghĩ đó là việc mày nên làm.”

Phải mất một lúc tôi mới trả lời được. Khi mở miệng, tiếng tôi như vỡ vụn ra. “Tôi không có.”

Ông quan sát tôi một lúc lâu hơn rồi gật đầu. “Tao rất tiếc khi nghe điều đó.”

Đám đông tản ra, di chuyển từ lều chính đến bãi đỗ xe và xa hơn, tới ven thị trấn. Từ phía sau lều chính, hình bóng một quả bóng bay đang bay vào trời đêm, theo sau là tiếng một đứa trẻ gào khóc không dứt. Có tiếng cười đùa, tiếng động cơ ô tô, tiếng nói cất lên đầy phấn khích.

“Cậu có tin là cô ả đã uốn người như thế không?”

“Tôi cứ nghĩ mình chết mất khi gã hề đó tụt quần đùi xuống.”

“Jimmy đâu rồi... Hank, có thấy Jimmy không?”

Camel đột ngột đứng bật dậy. “Ê! Lão kia kìa. Lão già Ô-N D-Ị-C-H ấy đang ở kia kìa.”

“Ai cơ?”

“Bác Al! Đi nào! Chúng ta phải xin cho mày vào đoàn.”

Ông tập tễnh bước đi nhanh hơn tôi tưởng. Tôi đứng dậy đi theo.

Trông Bác Al không lẫn vào đâu được. Toàn thân ông ta toát ra cái vẻ của một biên đạo xiếc, từ áo bành tô màu đỏ tươi và quần đi ngựa màu trắng tới cái mũ chóp và bộ ria cuộn bóng bẩy. Ông ta sải bước qua khu trại như người chỉ huy dàn nhạc điều hành, uốn cái bụng phệ ra phía trước và ra chỉ thị bằng một giọng trầm vang. Ông ta tạm dừng để nhường một chuồng sư tử đi qua trước mặt rồi tiếp tục đi qua một nhóm người đang vật lộn với súc vải bạt cuộn tròn. Không hề ngừng bước, ông ta đập vào một bên đầu một trong số họ. Người đó kêu oai oái và quay lại xoa tai, nhưng Bác Al đã đi mất, kéo theo một đoàn những kẻ hộ tống.

“Cái đó khiến cho tao nhớ ra rằng,” Camel nói qua vai, “dù có làm gì cũng không được nhắc đến Ringling trước mặt Bác Al.”

“Tại sao không?”

“Chỉ là không được thôi.”

Camel hồi hải đuổi theo Bác Al và bước tới trước mặt ông ta. “A, ngài đây rồi,” ông nói, giọng rên rỉ đầy giả tạo. “Không biết tôi có thể nói đôi lời với ngài được không ạ?”

“Không phải bây giờ, chàng trai. Không phải bây giờ,” Al nói oang oang, lạch bạch bước qua như những tên Áo nâu trong những đoạn quảng cáo tin tức nhiễu nhoe nhọt mà người ta thường thấy tại rạp chiếu bóng. Camel yếu ớt tập tễnh phía sau, đầu cúi thụt thò ở một phía, rồi bị tụt lại, và lại đuổi theo người kia như một con cún bị bỏ rơi.

“Chỉ một lát thôi, thưa ngài. Tôi chỉ đang thắc mắc không biết có bộ phận nào thiếu người không.”

“Chúng ta đang xem xét về việc đổi nghề sao?”

Giọng Camel rít lên như một cái còi. “Ồ không, thưa ngài. Không phải tôi. Tôi đã quá thỏa mãn với vị trí của mình rồi. Vâng thưa ngài. Tôi hết sức hạnh phúc.” Ông cười khùng khục như điên.

Khoảng cách giữa họ rộng dần. Camel vấp ngã rồi dừng lại. “Thưa ngài?” ông gọi với qua khoảng không đang lớn dần. Ông đứng lại. “Thưa ngài?”

Bác Al đã đi, lặn mất tăm trong đồng người, ngựa, và xe chở hàng.

“Chết tiệt. Chết tiệt!” Camel gào lên, giật mũ ra khỏi đầu ném xuống đất.

“Được rồi, Camel,” tôi nói. “Tôi rất trân trọng nỗ lực của bác.”

“Không, không được chút nào,” ông hét lên.

“Camel, tôi...”

“Im đi. Tao không muốn nghe. Mày là một đứa ngoan, và tao không định đứng nhìn mày râu rĩ chỉ vì lão béo cục cằn đó không có thời gian. Tao sẽ không làm vậy đâu. Vậy nên hãy biết tôn trọng người lớn một chút và đừng gây thêm phiền phức cho tao nữa.”

Đôi mắt ông rực lửa.

Tôi cúi xuống, nhặt lại cái mũ và phủi bụi. Rồi tôi đưa nó cho ông.

Sau một lúc, ông cầm lấy nó. “Được rồi,” ông cộc cằn nói. “Tao nghĩ như thế được rồi.”

CAMEL ĐƯA TÔI tới một xe chở hàng và bảo tôi đợi phía ngoài. Tôi dựa vào một cái bánh xe to lắp nan hoa và giết thời gian bằng cách hết cạy ghét dưới móng tay rồi lại nhai những cọng cỏ dài. Có lúc đầu tôi gục về phía trước, ngủ gật.

Một giờ sau Camel xuất hiện, loạng choạng, một tay cầm một cái chai bệt còn tay kia là một liều thuốc lá tự cuốn. Mí mắt ông giật giật, hơi cụp xuống.

“Đây là Earl,” ông nói lí nhí, quàng tay ra sau Earl. “Anh ta sẽ chăm sóc mày.”

Một người đàn ông hói đầu bước xuống xe chở hàng. Anh ta rất to lớn, cổ mập hơn cả đầu. Những hình xăm màu lục mờ mờ chạy ngang những đốt ngón tay lên tới cánh tay lông lá. Anh ta chìa tay ra.

“Xin chào,” anh ta nói.

“Xin chào,” tôi lúng túng đáp lại. Tôi quay ngoắt lại phía Camel, lúc này đang đi liểng xiểng qua đám cỏ khô cùng một hướng với Phi Đội. Ông lại còn hát nữa chứ. Dở quá.

Earl khum tay quanh miệng. “Ngậm miệng lại đi, Camel! Cố mà nhảy lên tàu trước khi nó đi mất đấy!”

Camel khuyu đầu gối xuống.

“Ôi Chúa ơi,” Earl thốt lên. “Đợi chút. Một phút nữa tôi sẽ quay lại.”

Anh ta bước tới bế thốc ông già lên, dễ dàng như thể ông chỉ là một thằng nhóc. Camel để tay, chân và đầu lủng lẳng trên tay Earl. Ông cười khúc khích và thở dài.

Earl để Camel ngồi lên gờ cửa một toa tàu, bàn bạc với ai đó phía bên trong, rồi quay lại.

“Thứ đó sẽ giết ông bạn già mất,” anh ta lẩm bẩm, bước thẳng qua tôi. “Nếu không ngừng uống rượu, ông ta sẽ lăn khỏi con tàu khốn kiếp đó. Đến tôi còn không đụng tới cái thứ ấy,” anh ta nói, ngoảnh đầu lại nhìn tôi.

Tôi đứng chôn chân tại chỗ anh ta đã bỏ tôi lại.

Trông anh ta có vẻ ngạc nhiên. “Cậu có đi hay không đấy?”

KHI PHẦN CUỐI CÙNG của con tàu cũng đã chuyển bánh, tôi bị nhét xuống dưới một cái giường trong toa nằm, chen chúc với một gã khác. Gã mới là người sở hữu hợp pháp khoảng không đó nhưng đã được thuyết phục để tôi nằm cùng trong một hay hai giờ với giá một đô la. Dù sao thì gã vẫn càu nhàu, còn tôi thì ôm đầu gối để thu mình càng nhỏ lại càng tốt.

Không khí nồng nặc mùi cơ thể chưa tắm và quần áo chưa giặt. Những cái giường ba tầng chồng lên nhau, mỗi tầng chứa ít nhất một và đôi khi là hai người, những chỗ bên dưới chúng cũng vậy. Cái gã bị nhồi nhét vào khoảng trống trên sàn bên cạnh tôi thụi vào cái chăn mỏng màu xám, cố gắng làm thành hình gối nhưng vô ích.

Một giọng nói vang lên giữa những tiếng ồn ào: “Ojcie nasz któryś jest w niebie, święć się imię Twoje, przyjdź królestwo Twoje...”

“Chúa ơi,” tay chủ giường thốt lên. Gã thò đầu ra lối đi giữa các dãy giường. “Nói tiếng Anh đi, thằng Ba Lan thối tha!” Rồi gã chui về gầm, lắc đầu. “Cái đám này. Cút mẹ nó khỏi tàu đi.”

“... i nie wódz nasz na pokuszenie ale nas zbaw ode złego. Amen.”

Tôi nép vào tường và nhắm mắt lại. “Amen,” tôi thì thầm.

Con tàu lắc lư. Đèn lập lòe một lúc rồi tắt ngấm. Đầu đó phía trước chúng tôi, một tiếng còi rít lên. Chúng tôi bắt đầu lăn về phía trước và đèn bật sáng trở lại. Tôi mệt mỏi không tả nổi, đầu nện khô khốc vào thành tàu.

Một lúc sau tôi tỉnh dậy và thấy trước mặt là đôi ủng lao động to tổ chảng.

“Đã sẵn sàng chưa?”

Tôi lắc lắc đầu, cố gắng định hướng.

Tôi nghe tiếng gân cốt kêu răng rắc và tanh tách. Rồi tôi thấy một cái đầu gối. Và rồi khuôn mặt của Earl. “Cậu vẫn ở dưới đó à?” anh ta hỏi, nhòm xuống gầm giường.

“Vâng. Xin lỗi.”

Tôi chui ra ngoài và cố gắng đứng lên.

“Hallelujah,” tay chủ giường lên tiếng, vươn vai.

“Pierdol się,” tôi đáp lại.

Một tiếng cười phì phát ra từ chiếc giường cách đó vài bước.

“Đi thôi,” Earl nói. “Al đã có đủ thời gian thư giãn nhưng chưa đủ để trở nên cáu bẳn. Tôi nghĩ đây là cơ hội của cậu.”

Anh ta dẫn tôi qua hai toa nằm nữa. Cuối cùng cũng tới chỗ đứng giữa hai đầu toa, trước mắt chúng tôi là phần sau của một loại toa hoàn toàn khác. Qua cửa sổ, tôi có thể thấy lớp gỗ bóng loáng và những chiếc đèn rất phức tạp.

Earl quay sang tôi. “Sẵn sàng chưa?”

“Rồi,” tôi đáp.

Tôi chưa sẵn sàng. Anh ta tóm gáy tôi và đập mặt tôi vào khung cửa. Bằng tay còn lại, anh ta giật cửa kéo và xô tôi vào trong. Tôi ngã chúi về trước, bàn tay duỗi căng ra. Tôi đập vào một thanh chắn bằng đồng và dừng lại, đứng thẳng dậy, bàng hoàng ngoái nhìn Earl. Rồi tôi thấy những người còn lại.

“Chuyện gì vậy?” Bác Al lên tiếng từ trong lòng một chiếc ghế bành. Ông ta đang ngồi bên một chiếc bàn với ba người đàn ông khác, một tay vờ về điệu xì gà mập mạp giữa ngón trỏ và ngón cái, tay kia xòe năm lá bài. Ly rượu brandi đặt trên cái bàn trước mặt. Ngay sau nó là một chồng lớn những thẻ bài pô-kơ.

“Nhảy lên tàu, thưa ngài. Thấy hẵn đang lên qua một toa nằm.”

“Có thật không?” Bác Al hỏi. Ông ta ung dung hít một hơi từ điệu xì gà và đặt nó lên gờ cái gạt tàn. Ông ta ngồi lún vào ghế, nghiên cứu những quân bài và nhả khói ra hai khóe miệng. “Ta sẽ theo ba và tổ năm,” ông ta nói, ngả về trước và liệng một chồng thẻ vào sổ tiền góp.

“Ngài có muốn tôi chỉ cho nó cửa ra không?” Earl hỏi. Anh ta bước tới và nắm ve áo xốc tôi lên khỏi mặt đất. Tôi gồng mình, nắm chặt cổ tay anh ta, dự tính sẽ bám vào đó nếu anh ta cố ném tôi một lần nữa. Tôi nhìn từ

Bác Al đến nửa dưới mặt Earl - đó là tất cả những gì tôi thấy - và rồi lại quay sang Bác Al.

Bác Al xếp bài lại và cẩn thận đặt chúng xuống bàn. “Chưa đâu, Earl,” ông ta nói. Ông ta với lấy điều xì gà và rít một hơi nữa. “Để nó xuống.”

Earl hạ tôi xuống sàn, để lưng tôi quay lại phía Bác Al. Anh ta miễn cưỡng phúi phẳng áo jacket của tôi.

“Bước tới đây,” Bác Al ra lệnh.

Tôi gượng dậy, rất mừng vì thoát khỏi tầm tay của Earl.

“Ta không tin là mình lại có hân hạnh này,” ông ta nói, nhả ra một vòng khói. “Tên cậu là gì?”

“Jacob Jankowski, thưa ngài.”

“Và, làm ơn nói ta nghe, gã Jacob Jankowski đó nghĩ hắn đang làm gì trên tàu của ta vậy?”

“Tôi đang tìm việc,” tôi đáp.

Bác Al tiếp tục nhìn tôi chăm chú, nhả ra những vòng khói lười biếng. Ông ta đặt tay lên bụng, chậm rãi gõ nhịp lên áo gi lê.

“Đã bao giờ làm cho một đoàn xiếc chưa, Jacob?”

“Chưa thưa ngài.”

“Đã từng xem trình diễn chưa, Jacob?”

“Rồi, thưa ngài. Hắn rồi.”

“Đoàn nào vậy?”

“Anh em Ringling,” tôi đáp. Một tiếng hít vào thật mạnh khiến tôi phải ngoái đầu. Đôi mắt Earl mở to cảnh cáo.

“Nhưng nó dở lắm. Rất dở,” tôi vội chêm vào, quay lại phía Bác Al.

“Có thật không,” Bác Al hỏi.

“Thật, thưa ngài.”

“Và cậu đã xem sô diễn của chúng ta chưa, Jacob?”

“Rồi, thưa ngài,” tôi nói, cảm thấy hai má nóng bừng.

“Vậy cậu nghĩ sao về nó?” ông hỏi.

“Nó thật... ngoạn mục.”

“Cậu thích nhất màn nào?”

Tôi vội nắm lấy cơ hội, bịa ra một lô đặc điểm. “Màn diễn với những chú ngựa đen và trắng. Còn cô gái thì mặc đồ hồng,” tôi nói. “Và đeo xê quin.”

“Có nghe thấy không, August? Anh chàng này thích Marlina của mày đấy.”

Người ngồi đối diện Bác Al đứng dậy và quay lại - đó là người đàn ông trong lều thú, chỉ có điều lúc này anh ta không đội mũ chóp. Khuôn mặt góc cạnh của anh ta lộ vẻ bình thản, mái tóc đen bóng lộn sấp thơm. Anh ta cũng để ria mép, nhưng không giống Bác Al, bộ ria chỉ bằng độ dài của môi.

“Vậy chính xác thì cậu hình dung công việc của mình là gì?” Bác Al hỏi. Ông ta ngả về trước và nâng một ly rượu từ bàn. Ông ta lắc lắc cái ly, rồi uống cạn chỉ với một ngụm duy nhất. Một anh bồi từ đâu xuất hiện rót đầy chiếc ly.

“Tôi sẽ làm bất cứ việc gì. Nhưng nếu có thể tôi muốn được làm việc với động vật.”

“Động vật,” ông nhắc lại. “Nghe thấy không, August? Anh chàng này muốn làm việc với động vật đấy. Ta đoán là cậu muốn mang nước cho lũ voi, phải chứ?”

Earl cau mày. “Nhưng thưa ngài, chúng ta không có...”

“Câm mồm!” Bác Al hét lên, nhảy bật dậy. Tay áo ông ta vương vào ly rượu làm nó đổ xuống thảm. Ông ta nhìn nó chăm chăm, tay siết chặt nắm đấm, mặt mày càng lúc càng tối sầm lại. Rồi ông ta nhe răng và gào lên một tiếng thật dài và tàn bạo, chân giậm liên hồi lên cái ly.

Có một khoảng im lặng, nó chỉ bị phá vỡ bởi tiếng lạch cạch đều đặn của những thanh tà vẹt đang trôi qua phía dưới chúng tôi. Rồi người bồi bàn ngồi sụp xuống sàn và bắt đầu nhặt những mảnh thủy tinh vỡ.

Bác Al hít một hơi thật sâu và chấp tay sau lưng, quay về phía cửa sổ. Cuối cùng ông ta cũng quay lại phía chúng tôi, khuôn mặt ông ta ửng hồng trở lại. Một nụ cười tự mãn nhếch lên nơi khóe môi.

“Ta sẽ nói tình hình cho cậu, Jacob Jankowski ạ.” Ông ta khắc tên tôi ra như thể đó là thứ gì ghê tởm lắm. “Ta đã từng thấy loại như cậu cả nghìn lần. Cậu nghĩ ta không thể đọc cậu như đọc một cuốn sách sao? Vậy có chuyện gì thế - cậu và mẹ đã cãi nhau à? Hay có lẽ cậu chỉ đang tìm kiếm một chuyến phiêu lưu nhỏ giữa các học kỳ?”

“Không, thưa ngài, hoàn toàn không phải thế.”

“Ta đếch cần biết nó là gì - kể cả ta có cho cậu một công việc trong đoàn, cậu cũng không tồn tại được đâu. Không đến một tuần. Chẳng được một ngày. Đoàn xiếc là một cỗ máy trơn tru mà chỉ những kẻ cứng cáp nhất mới

vận hành được. Nhưng cậu chẳng biết gì về sự cứng cáp cả, phải không, Chàng Sinh viên?”

Ông ta trừng mắt nhìn tôi như thể đang thách tôi dám nói. “Giờ thì cuốn xéo,” ông ta nói, xua tay đuổi tôi đi. “Earl, chỉ cho nó cửa ra. Đợi đến lúc thực sự nhìn thấy đèn đỏ mới được ném nó đi nhé - tao không muốn bị điều tra vì đã làm đau em bé tí xiu của mẹ đâu.”

“Đợi chút đã, Al,” August đề nghị. Anh ta đang cười tự mãn, rõ ràng là rất thích thú. “Ông ấy đúng chứ? Cậu là sinh viên à?”

Tôi thấy mình như một con chuột bị lũ mèo tung hứng. “Phải.”

“Vậy cậu học cái gì? Một ngành nào đó thuộc nghệ thuật chẳng?” Mắt anh ta nheo lại đầy chế nhạo. “Vũ dân gian Romani? Phê bình văn học Aristote? Hay có thể là - cậu Jankowski - cậu đã tốt nghiệp ngành biểu diễn ac-coóc-dê-ông?”

“Tôi học khoa học thú y.”

Mặt anh ta lập tức biến sắc hoàn toàn. “Trường bác sĩ thú y à? Cậu là một bác sĩ thú y?”

“Không hẳn vậy.”

“Ý cậu ‘không hẳn vậy’ là sao?”

“Tôi không làm những bài thi cuối khóa.”

“Tại sao không?”

“Chỉ là không làm thôi.”

“Và những bài thi cuối khoá đó là ở năm cuối của cậu hả?”

“Vâng.”

“Trường nào?”

“Cornell.”

August và Bác Al liếc nhìn nhau.

“Marlena nói là Ngôi sao Bạc đã yếu lắm rồi,” August nói. “Muốn tôi kiếm một người tiền đạo thu xếp tìm một bác sĩ thú y. Có vẻ không hiểu là người tiền đạo thì sẽ ra đi trước tiên, vì vậy mới có cái tên đó.”

“Mày đang đề nghị cái gì đấy?” Bác Al hỏi.

“Sáng mai hãy cho cậu nhóc xem qua một chút.”

“Vậy mày thử nói xem tối nay chúng ta sẽ nhét nó vào đâu? Ở đây đã quá tải rồi.” Ông ta với lấy điều xì gà từ chiếc gạt tàn và gõ nhẹ nó lên mép. “Tao nghĩ cứ cho nó ngủ trên toa trần là được.”

“Tôi đang nghiêng về hướng cho cậu ta ngủ trong toa ngựa xiếc,” August nói.

Bác Al cau mày. “Cái gì? Với những con ngựa của Marlena ư?”

“Phải.”

“Ý mày là ở khu vực từng dành cho lũ dê á? Đó chẳng phải chỗ ngủ của thằng nhóc khốn nạn đó sao - ồ, mà tên nó là gì ấy nhỉ?” ông ta vừa nói vừa bật ngón tay. “Stinko? Kinko? Thằng hề với con chó ấy?”

“Đúng vậy đó,” August mỉm cười.

AUGUST DẪN TÔI TRỞ LẠI qua các toa nằm của đám đàn ông cho tới khi cả hai đứng trên một khoảng nhỏ đối diện với mặt sau của toa chở gia súc.

“Cậu có vững chân không, Jacob?” anh ta ân cần hỏi thăm.

“Tôi tin là có,” tôi đáp.

“Tốt,” anh ta nói. Không chần chừ thêm, anh ta đổ người về trước, tóm lấy thứ gì đó ở cạnh bên của toa chở gia súc và lẹ làng trèo lên nóc.

“Lạy Chúa!” tôi hét lên, hoảng hốt nhìn hết cái nơi August vừa biến mất rồi lại nhìn xuống móc nối trần và những thanh tà vẹt lao đi dưới những toa xe. Đoàn tàu xóc nảy lên khi đi qua một khúc cua. Tôi duỗi thẳng tay để giữ thăng bằng và thở một cách khó nhọc.

“Lên đi chứ,” một giọng hét lên từ nóc toa.

“Làm thế quái nào mà anh lên được vậy? Anh bám vào cái gì thế?”

“Có cái thang đấy. Ở ngay chỗ lẽ thôi. Vươn tới mà với lấy. Cậu sẽ tìm thấy thôi.”

“Nếu không thì sao?”

“Vậy chắc là chúng ta sẽ phải cáo từ thôi, phải không?”

Tôi thận trọng tiến về mép toa. Tôi chỉ có thể thấy đúng phần gờ của một cái thang sắt mỏng dính.

Tôi dán mắt vào cái gờ ấy và chùi hai tay vào đùi. Rồi tôi rướn người về trước.

Tay phải tôi chạm được vào thang. Tôi giữ nó thật chặt bằng tay trái cho tới khi tóm được gờ bên kia. Tôi ấn chặt chân xuống các bậc thang và bám thật chắc, cố gắng thở đều.

“Nào, tiếp đi chứ!”

Tôi ngược lên. August đang chăm chú nhìn xuống, cười toe toét, mái tóc bay phấp phới trong gió.

Tôi trèo lên nóc. Anh ta dịch qua một bên, và khi tôi ngồi xuống bên cạnh, anh ta vỗ vai tôi. “Quay lại đây. Tôi muốn cậu xem một thứ.”

Anh ta chỉ xuôi đoàn tàu. Nó kéo dài phía sau chúng tôi như một con rắn khổng lồ, các toa nối nhau khế lắc lư và cong lại mỗi khi qua những khúc cua.

“Một cảnh tượng thật đẹp, phải không, Jacob?” August nói. Tôi quay lại nhìn anh ta. Anh ta đang nhìn thẳng vào tôi, mắt sáng rực. “Dù vẫn không đẹp bằng Marlina của tôi... phải không?” Anh ta tặc lưỡi và nháy mắt.

Trước khi tôi kịp phản đối, anh ta đã đứng dậy và nhảy điệu tap trên nóc tàu.

Tôi rướn cổ lên và đếm số toa chở gia súc. Có ít nhất sáu toa.

“August?”

“Gì?” anh ta hỏi, dừng lại giữa lúc đang xoay.

“Kinko ở toa nào vậy?”

Anh ta đột ngột cúi xuống. “Toa này. Chẳng phải cậu rất may mắn sao?” Anh ta cạy một lỗ thông hơi trên nóc rồi biến mất.

Tôi vội vàng bò theo.

“August?”

“Gì?” một giọng đáp lại từ trong bóng tối.

“Ở đây có thang không?”

“Không, cứ nhảy xuống thôi.”

Tôi hạ người vào trong cho tới khi cả thân hình treo lủng lẳng trên những đầu ngón tay. Rồi tôi rơi uỳnh xuống sàn. Một tiếng ngựa hí đầy kinh

ngạc chào đón tôi.

Những dải ánh trắng hẹp len lỏi qua những bức vách giát gỗ của toa ngựa xiếc. Bên này là một hàng ngựa. Bên kia được chặn bởi một bức tường rõ ràng là đồ tự chế.

August bước tới và xô cửa vào bên trong. Cái cửa đâm sầm vào bức tường phía sau, để lộ một căn phòng tạm bợ được chiếu sáng bằng đèn dầu. Ngọn đèn đặt trên một cái thùng thừa úp ngược cạnh một cái giường xếp. Một người lùn đang nằm sắp, cuốn sách dày cộp mở ra trước mặt. Cậu ta trạc tuổi tôi và, cũng như tôi, tóc cậu ta màu đỏ. Nhưng khác với tôi, mái tóc đó dựng thẳng trên đầu cậu ta, một bộ tóc bờm xồm không chịu vào nếp. Khuôn mặt, cổ, cánh tay và bàn tay chi chít tàn nhang.

“Kinko,” August nói về ghê tởm.

“August,” người lùn nói, tỏ ra ghê tởm không kém.

“Đây là Jacob,” August vừa giới thiệu vừa làm một vòng quanh căn phòng bé tin hin. Anh ta cúi người và sờ soạng mọi thứ trên đường đi qua. “Cậu ta sẽ ngủ với mày một thời gian.”

Tôi bước tới, chìa tay ra. “Xin chào,” tôi nói.

Kinko lãnh đạm nhìn bàn tay tôi rồi quay sang August. “Nó là cái gì vậy?”

“Tên cậu ta là Jacob.”

“Tao hỏi cái gì, không phải là ai.”

“Cậu ta sẽ giúp việc trong lều thú.”

Kinko đứng bật dậy. “Một gã chăm sóc thú à? Quên đi. Tao là diễn viên. Không đời nào lại ngủ cùng một thằng làm công cả.”

Có tiếng gầm gừ phát ra từ phía sau cậu ta, và lần đầu tiên tôi thấy một con chó săn giống Jack Russell. Nó đang đứng cuối giường, lông cổ dựng đứng.

“Tao là chỉ huy cuời ngựa và là người quản thú,” August từ tốn nói, “và nhờ sự chiều cố của tao mà mày mới được ngủ ở đây. Cũng nhờ sự chiều cố của tao mà nơi đây không đầy chật những thằng lao động tự do. Đương nhiên, lúc nào tao cũng có thể thay đổi điều đó. Và lại, cậu đây là bác sĩ thú y mới của đoàn - từ trường Cornell cơ đấy - và điều đó làm tao đánh giá cậu ấy cao hơn hẳn mày. Có lẽ mày nên nghĩ đến việc dâng tặng cậu ta cái giường xếp.” Ánh lửa của ngọn đèn bập bùng trong mắt August. Môi anh ta run run trong ánh sáng mờ ảo của nó.

Một lúc sau anh ta quay sang tôi và cúi người, đập hai gót chân vào nhau. “Chúc ngủ ngon, Jacob. Tôi tin chắc Kinko sẽ khiến cậu thoải mái. Phải không, Kinko?”

Kinko quắc mắt nhìn anh ta.

August đưa tay vuốt thẳng hai bên tóc. Rồi anh ta bỏ đi, không quên với tay đóng cánh cửa phía sau. Tôi chăm chú nhìn lớp gỗ thô nhám tới khi nghe thấy tiếng chân August gõ lộc cộc trên đầu chúng tôi. Rồi tôi quay lại.

Kinko và con chó đang nhìn tôi chằm chằm. Con chó cong môi lên gầm gừ.

TÔI QUA ĐÊM trên một tấm chăn ngựa nhàu nhĩ áp sát tường, tránh càng xa cái giường xếp càng tốt. Tấm chăn ẩm xì. Cái kẻ đã phủ những tấm gỗ giát để biến nơi đây thành một căn phòng đã làm ăn thật tệ hại, vậy nên tấm chăn bị ngấm mưa và bốc mùi nấm mốc.

Tôi giật mình tỉnh giấc. Tôi đã gãi trầy cả da tay và cổ. Tôi không biết đó là do ngủ trên vải dính lông ngựa hay do lũ rận và cũng không muốn biết.

Qua những thanh gỗ ráp nối, bầu trời hiện ra đen kịt, và đoàn tàu vẫn tiếp tục tiến lên.

Tôi tỉnh dậy vì một giấc mơ, nhưng tôi không thể nhớ lại chính xác. Tôi nhắm mắt lại, ngập ngừng tiếp cận những góc ngách trong tâm trí.

Đó là mẹ tôi. Bà đứng trong sân, mặc đầm màu xanh hoa mua, đang phơi quần áo lên dây. Bà ngâm những cái kẹp gỗ trong mồm, trong chiếc tạp dề buộc quanh eo còn nhiều kẹp gỗ hơn nữa. Những ngón tay bà bận rộn với tấm ga trải giường. Bà đang khe khẽ hát bằng tiếng Ba Lan.

Chớp sáng.

Tôi đang nằm trên sàn, nhìn lên bộ ngực đu đưa của người vũ nữ thoát y. Hai núm vú của nàng, màu nâu và to cỡ bằng chiếc bánh kẹp giá một đồng bạc, đang xoay tròn - ra ngoài và vòng quanh, BỐP. Ra ngoài và vòng quanh, BỐP. Tôi thấy nhói lên một cảm giác hưng phấn, rồi hối hận, và rồi thấy kinh tởm.

Và rồi tôi đang...

Tôi đang...

Năm

Tôi đang khóc um sùm như một lão già ngớ ngẩn, vậy đấy. Tôi đoán mình đã ngủ thiếp đi. Tôi có thể thề rằng mới vài giây trước tôi còn ở tuổi hai mươi ba, vậy mà giờ tôi lại ở đây, trong cơ thể khô quắt, khốn khổ này.

Tôi sụt sịt và lau những giọt nước mắt ngu ngốc của mình, cố gắng bình tĩnh vì cô nàng đó đã trở lại, cái cô gái người đầy đà mặc bộ đồ hồng ấy. Hoặc là cô ta đã làm thâu đêm, hoặc là tôi đã mất cảm giác về ngày đêm. Tôi ghét cái cảm giác không biết đâu là đúng.

Tôi cũng ước mình có thể nhớ ra tên cô ta, nhưng tôi không thể. Người ta cứ như vậy khi đến tuổi chín mươi. Hay chín mươi ba gì đó.

“Chào buổi sáng, ông Jankowski,” cô y tá vừa nói vừa bật đèn. Cô ta bước tới cửa sổ và chỉnh lại những tấm màn để ánh sáng mặt trời chiếu vào. “Đến giờ dậy rồi.”

“Để làm gì chứ?” tôi càu nhàu.

“Vì Chúa lòng lành thấy đã đến lúc ban phúc cho ông bằng một ngày mới,” cô ta nói, tới bên cạnh tôi. Cô ta nhấn một cái nút trên thành giường. Chiếc giường bắt đầu rì rì chạy. Ít giây sau tôi đã ngồi thẳng dậy. “Hơn nữa, mai ông sẽ đến rạp xiếc mà.”

Rạp xiếc! Vậy là tôi chưa để lỡ một ngày.

Cô ta ấn cái phễu dùng một lần lên nhiệt kế và chọc vào tai tôi. Sáng nào tôi cũng bị chọc ngoáy như thế này. Tôi giống như một miếng thịt được tìm thấy phía sau tủ lạnh, nếu không kiểm tra sẽ không thấy yên tâm.

Sau khi nhiệt kế kêu bíp, cô y tá búng cái phễu vào thùng rác và ghi chép gì đó lên biểu đồ của tôi. Rồi cô ta giật lấy cái máy đo huyết áp trên tường.

“VẬY, sáng nay ông muốn dùng bữa trong phòng ăn, hay muốn tôi mang thứ gì đó lên đây?” cô ta hỏi, quần băng to quanh cánh tay tôi và bơm phồng nó lên.

“Tôi không muốn ăn sáng.”

“Thôi nào, ông Jankowski,” cô ta nói, gí một cái ống nghe vào trong khuỷu tay tôi và quan sát máy đo. “Ông phải giữ sức chứ.”

Tôi cố nhìn bảng tên của cô ta. “Để làm gì? Để thi chạy marathon à?”

“Để không bị bệnh mà bỏ lỡ mất chương trình xiếc,” cô ta nói. Sau khi vòng bít được xả hơi, cô ta tháo bộ dụng cụ ra khỏi cánh tay tôi và treo lại lên tường.

Có thể chứ! Tôi đã thấy được tên cô ta.

“VẬY tôi sẽ ăn ở đây, Rosemary,” tôi nói như vậy để chứng tỏ mình vẫn nhớ tên cô ta. Việc lúc nào cũng phải giữ cái vẻ mình mẫn thật khó khăn nhưng cũng rất quan trọng. Dù sao, tôi cũng chưa thực sự lẩn. Chỉ là tôi có nhiều việc phải nhớ hơn những người khác.

“Tôi tuyên bố là ông khỏe như một chú ngựa vậy,” cô ta nói, viết một dòng cuối cùng trước khi đóng biểu đồ của tôi lại. “Nếu ông không sút cân, tôi cam đoan ông có thể sống thêm mười năm nữa.”

“Tuyệt vời,” tôi đáp.

KHI ROSEMARY TỐI đưa tôi đi dạo trong hành lang, tôi yêu cầu cô đưa tôi đến bên cửa sổ để có thể nhìn ngắm những thứ đang diễn ra trong công viên.

Thật là một ngày đẹp, mặt trời trải nắng xuống qua những đụn mây bông xốp. VẬY cũng tốt - tôi nhớ rất rõ công việc trên khu đất của rạp xiếc diễn ra như thế nào khi thời tiết xấu. Nhưng công việc bây giờ chẳng giống

ngày trước nữa. Tôi băn khoăn không biết người ta thậm chí có còn bị gọi là lao động tự do nữa hay không. Và khu ăn nghỉ chắc hẳn đã được cải thiện - cứ nhìn những cái nhà lưu động kia xem. Vài chiếc trong số đó thậm chí còn gắn chảo vệ tinh di động.

Không lâu sau bữa trưa, tôi thấy cư dân đầu tiên của viện dưỡng lão được người thân đẩy xe lên phố. Mười phút sau thì một đoàn xe lăn thực sự xuất hiện. Ruthie kia - ồ, lại cả Nellie Compton nữa, nhưng thế thì sao chứ? Nào bà ta chỉ còn là một củ cải, bà ta sẽ chẳng nhớ nổi một điều gì cả. Và Doris - đó hẳn phải là Randall mà bà ta luôn nhắc đến. Và cả lão McGuinty khốn kiếp đó nữa. Ồ phải, một kẻ vênh váo, với gia đình vây quanh và chiếc chăn len kẻ ô trải trên đầu gối. Chắc hẳn lão lại đang phun ra những câu chuyện về lũ voi.

Sau lễu chính là một hàng ngựa Percheron lộng lẫy, con nào con nấy trắng muốt. Chúng là để dành cho màn nhảy ngựa chăng? Những con ngựa trong tiết mục nhảy ngựa luôn có màu trắng để bột cô lôphan dính bàn chân diễn viên vào lưng chúng không bị lộ.

Cho dù đó có là một tiết mục ngựa trò thì cũng chẳng có lý do nào để nghĩ nó có thể sánh được với tiết mục của Marlena. Chẳng có gì và chẳng ai có thể sánh được với Marlena.

Tôi tìm một con voi, với nỗi khiếp sợ và sự thất vọng ngang nhau.

ĐOÀN XE LĂN TRỞ VỀ vào buổi chiều, ghế buộc bóng bay, đầu đội những cái mũ ngu ngốc. Vài người thậm chí còn ôm hàng túi kẹo bông trong lòng - hàng túi! Vì theo những gì họ biết, kẹo bông có thể để được một tuần. Vào thời của tôi kẹo bông luôn được làm rồi ăn ngay, được xoay tròn từ một cái thùng hình ống lên chiếc phễu giấy.

Lúc năm giờ, một y tá gầy nhảnh với khuôn mặt dài như mặt ngựa bước tới cuối hành lang. “Ông đã sẵn sàng dùng bữa tối chưa, ông Jankowski?” cô ta hỏi, đá bật cái phanh và quay tôi đi.

“Hừ,” tôi rên rỉ, nổi quạu vì cô ta chẳng thèm đợi một câu trả lời.

Khi chúng tôi tới phòng ăn, cô ta đẩy tôi tới chiếc bàn thường lệ.

“Không, đợi đã!” tôi kêu lên. “Tối nay tôi không muốn ngồi đó.”

“Đừng lo, ông Jankowski,” cô ta nói. “Tôi chắc rằng ông McGuinty đã bỏ qua lỗi lầm của ông tối qua rồi.”

“Phải, ờ, nhưng tôi chưa bỏ qua cho hắn đâu. Tôi muốn ngồi ở đằng kia,” tôi nói, chỉ vào một bàn khác.

“Nhưng bàn đó đâu có ai ngồi,” cô ta nói.

“Chính xác đấy.”

“Ồi, ông Jankowski. Sao ông không để tôi...”

“Cứ đẩy tôi vào chỗ tôi yêu cầu đi, khỉ thật.”

Chiếc xe lăn khựng lại và từ sau nó tỏa ra một sự im lặng chết chóc. Sau vài giây chúng tôi lại bắt đầu di chuyển. Y tá đẩy xe đến chiếc bàn tôi đã chọn rồi bỏ đi. Khi quay lại để đặt một chiếc đĩa cộp xuống trước mặt tôi, môi cô ta mím chặt đầy nghiêm khắc.

Khó khăn chính của việc ngồi một mình một bàn là không gì có thể làm người ta lãng đi việc nghe ngóng những cuộc chuyện trò của người khác. Không phải là tôi đang nghe lỏm; chỉ là tôi không thể không nghe. Hầu hết mọi người đều đang thảo luận về rạp xiếc, và điều đó cũng ổn thôi. Điều không ổn chính là Lão già Lố bịch McGuinty đang ngồi tại chiếc bàn quen thuộc của tôi, với những bà bạn của tôi, và tổ chức một buổi châu như thể Vua Arthur vậy. Mà đâu chỉ có thế - có vẻ như lão đã kể với người làm trong gánh xiếc rằng lão thường mang nước cho lũ voi, và họ đã nâng cấp vé của lão lên ghế ngồi sát sân khấu! Không thể tin được! Giờ lão đang ngồi đó,

không ngừng kể lể về việc mình đã được người ta đối đãi đặc biệt trong khi Hazel, Doris, và Norma nhìn lão đầy triu mến.

Tôi không thể chịu đựng thêm được nữa. Tôi nhìn xuống đĩa. Một món hầm gì đó, rưới nước sốt màu nhạt với một mặt thạch Jell-O rỗ lỗ chỗ.

“Y tá!” tôi quát. “Y tá!”

Một trong số họ nhìn lên và bắt gặp ánh mắt tôi. Vì rõ ràng là tôi không có vẻ gì là sắp chết, cô ta thông thả bình tĩnh bước đến bên tôi.

“Tôi có thể làm gì cho ông, ông Jankowski?”

“Lấy cho tôi chút thức ăn thật được chứ?”

“Sao cơ ạ?”

“Thức ăn thật. Cô biết đấy, cái thứ mà những người ở ngoài kia vẫn ăn ấy.”

“Ồi, ông Jankowski...”

“Đừng có ‘Ồi, ông Jankowski’ với tôi, cô gái trẻ. Đây là đồ ăn cho trẻ sơ sinh, và lần cuối tự ngẫm mình tôi đã không còn là một đứa bé năm tuổi nữa. Tôi chín mươi tuổi rồi. Hay là chín mươi ba gì đó.”

“Đây không phải là đồ ăn cho trẻ sơ sinh.”

“Có đấy. Chẳng có tí chất gì cả. Nhìn này...” tôi nói, kéo nĩa qua cái đồng phủ nước sốt. Nó bở ra thành những mẩu hỗn độn, để mặc tôi cầm cái nĩa dính đầy nước sốt. “Cô gọi cái thứ đó là đồ ăn à? Tôi muốn thứ gì có thể cắn ngập răng cơ. Thứ gì có thể nhai được. Và chính xác thì đây là cái thứ gì?” tôi hỏi, chọc chọc tảng Jell-O màu đỏ. Nó lắc lư dữ dội, như một bộ ngực tôi đã từng được biết tới.

“Đó là món rau trộn.”

“Rau trộn? Cô có nhìn thấy rau không? Tôi chẳng thấy tí rau nào cả.”

“Đó là hoa quả trộn,” cô ta đáp, giọng điềm tĩnh nhưng gượng gạo.

“Cô có thấy hoa quả không?”

“Có. Thực tế là tôi có thấy,” cô ta nói, chỉ vào một vết rỗ. “Kia. Ở kia nữa. Đó là một miếng chuối, còn kia là một quả nho. Sao ông không thử đi?”

“Sao cô không thử đi?”

Cô ta khoanh tay trước ngực. Bà giáo đã mất hết kiên nhẫn. “Đồ ăn này là dành cho những người sống ở đây. Nó được thiết kế đặc biệt bởi một chuyên gia dinh dưỡng lão khoa...”

“Tôi không muốn. Tôi muốn thức ăn thật cơ.”

Một sự im lặng chết chóc dâng lên trong phòng. Tôi nhìn quanh. Tất cả các cặp mắt đều đổ dồn về tôi. “Sao?” tôi nói to. “Đòi hỏi như thế quá đáng lắm à? Không ai ở đây nhớ những món ăn thật sự sao? Chắc chắn các người chẳng thể hạnh phúc trọn vẹn với cái thứ... cái thứ... bột sên sệt này?” Tôi đặt tay lên mép đĩa và đẩy một cái.

Chỉ là một cú đẩy nhẹ thôi.

Thật đấy.

Chiếc đĩa của tôi lao qua mặt bàn rồi rơi xoảng xuống sàn.

BÁC SĨ RASHID ĐƯỢC mời tới. Bà ta ngồi xuống cạnh giường và hỏi những câu mà tôi phải cố trả lời thật lịch sự, nhưng tôi mệt mỏi vì bị đối xử như thể mình đã quá vô lý đến mức tôi e mình có thể cư xử như một gã gàn dở.

Nửa tiếng sau bà ta yêu cầu y tá cùng ra hành lang với mình. Tôi căng tai ra nghe, nhưng đôi tai già cỗi của tôi, dù to khủng khiếp, chẳng bắt được gì

ngoài những mẫu nhỏ: “trầm cảm nghiêm trọng, rất nghiêm trọng” và “biểu hiện muốn gây gổ, không phải là hiếm thấy ở những bệnh nhân lão khoa”.

“Bà biết là tôi không điếc mà!” tôi hét lên từ giường bệnh. “Chỉ già thôi!”

Bác sĩ Rashid nhòm tôi rồi cầm lấy khuỷu tay cô y tá. Họ bước đi trên hành lang và ra khỏi tầm nghe.

TỐI HÔM ĐÓ, MỘT viên thuốc mới xuất hiện trong cốc giấy của tôi. Đồng thuốc đã nằm gọn trong lòng bàn tay trước khi tôi kịp nhìn thấy viên thuốc kia.

“Cái gì đây?” tôi nói, đẩy nó vòng quanh. Tôi lật nó lại và kiểm tra mặt sau.

“Cái gì cơ?” y tá hỏi.

“Cái này,” tôi đáp, chọc vào viên thuốc khó ưa. “Cái viên ở ngay đây này. Nó mới.”

“Nó được gọi là Elavil.”

“Để làm gì?”

“Nó sẽ giúp ông cảm thấy khỏe hơn.”

“Để làm gì?” tôi nhắc lại.

Cô ta không trả lời. Tôi nhìn lên. Mắt hai chúng tôi chạm nhau.

“Trầm cảm,” cuối cùng cô ta cũng nói.

“Tôi sẽ không uống đâu.”

“Ông Jankowski...”

“Tôi đâu có bị suy nhược.”

“Bác sĩ Rashid đã kê loại thuốc đó. Nó sẽ...”

“Các người muốn đánh bả tôi. Các người muốn biến tôi thành một con cừu chuyên ăn Jell-O. Tôi không uống đâu, tôi nói rồi đấy.”

“Ông Jankowski. Tôi còn mười hai bệnh nhân khác phải chăm nom. Giờ thì làm ơn uống thuốc đi.”

“Tôi cứ nghĩ chúng tôi là những cư dân chứ.”

Từng đường nét trên khuôn mặt nhợt nhạt của cô ta đan lại.

“Tôi sẽ uống những viên còn lại, nhưng viên này thì không,” tôi nói, búng viên thuốc một cái. Nó bay trong không khí rồi rơi xuống sàn. Tôi dốc đồng còn lại vào mồm. “Nước của tôi đâu?” tôi nói, phát ra những âm méo mó vì tôi đang cố giữ những viên thuốc ở giữa lưỡi.

Cô ta đưa tôi một chiếc cốc nhựa, nhặt viên thuốc dưới sàn lên, rồi đi vào phòng tắm của tôi. Tôi nghe thấy tiếng dội nước. Rồi cô ta quay trở ra.

“Ông Jankowski. Tôi sẽ đi lấy một viên Elavil khác, và nếu ông vẫn không chịu uống, tôi sẽ gọi bác sĩ Rashid, bà ấy sẽ cho ông một liều tiêm để thay thế. Kiểu gì thì ông cũng phải uống Elavil đấy. Uống thế nào thì tùy ông.”

Khi cô ta đem viên thuốc tới, tôi đành nuốt nó. Mười lăm phút sau, tôi vẫn bị tiêm - không phải Elavil, là một thứ khác, nhưng chuyện đó vẫn có vẻ không công bằng vì tôi đã phải nốc cái viên thuốc quái quỷ kia rồi.

Trong vài phút, tôi đã biến thành một con cừu chuyên ăn Jell-O. Phải, một con cừu về mọi phương diện. Nhưng vì vẫn tự nhắc nhở về sự việc đã đem bất hạnh này đến với mình, tôi nhận ra rằng nếu có ai đó mang thạch Jell-O rõ tới ngay lúc này và bảo tôi ăn, tôi cũng sẽ ăn.

Những kẻ đó đã làm gì tôi vậy?

Tôi níu kéo cơn giận bằng mọi phần con người nhỏ nhất còn sót lại trong cơ thể tàn tạ của mình, nhưng chẳng ích gì. Nó trôi đi, như một ngọn sóng trôi xa dần bờ biển. Tôi đang suy nghĩ về sự thật đáng buồn này thì chợt nhận ra bóng đen của cơn buồn ngủ đã lượn quanh đầu. Nó ở đó một lúc, chờ cơ hội thuận lợi và cứ mỗi vòng quay lại tới gần hơn. Tôi từ bỏ cơn thịnh nộ, lúc này đã trở thành một thứ quá hình thức, và ghi nhớ thật kỹ là phải tức giận trở lại vào sáng hôm sau. Rồi tôi buông trôi bản thân, vì thực sự chẳng có cách nào chống lại việc đó.

Sáu

Con tàu rên rĩ, cố gắng chống lại lực cản ngày càng tăng của những cái phanh hơi. Sau vài phút và một tiếng réo inh tai kéo dài cuối cùng, con vật vĩ đại bằng sắt rùng mình dừng lại và phì khói.

Kinko quảng tấm chắn ra sau và đứng dậy. Trông cậu ta chẳng cao được tới một mét hai. Cậu ta vươn người, ngáp, chép môi, rồi gãi đầu, hai bên nách và phần hạ bộ. Con chó nhảy nhót quanh chân chủ, cái đuôi cụt ngoáy như điên.

“Nào nào, Queenie,” Kinko nói rồi bế con chó lên. “Cưng muốn đi dạo hả? Queenie đi dạo?” Cậu ta hôn chụt một cái vào giữa cái đầu nâu trắng của con chó rồi băng qua căn phòng nhỏ.

Tôi nhìn theo từ trong tấm chắn ngựa nhàu nhĩ ở góc phòng.

“Kinko?” tôi gọi.

Nếu không phải vì cái cách cậu ta sập cửa quá dữ dội, có lẽ tôi đã nghĩ cậu ta không nghe thấy tiếng tôi.

CHÚNG TÔI ĐANG Ở TRÊN MỘT đường tàu tránh phía sau Phi Đội, con tàu này rõ ràng là đã ở đây được vài giờ. Thành phố lều rạp đã được dựng lên, vây quanh là một đám dân thị trấn đang đứng xem đầy vẻ thích thú. Hàng dãy trẻ con ngồi trên nóc của Phi Đội đang nhìn bao quát khu trại với đôi mắt sáng bừng. Bố mẹ chúng túm tụm phía dưới, cầm tay những đứa nhỏ hơn và chỉ trỏ rất nhiều thứ kỳ lạ đang xuất hiện trước mắt họ.

Những người làm ở tàu chính trèo xuống từ các toa nằm, châm thuốc, và băng qua khu trại tới nhà bếp. Lá cờ màu xanh và cam của nhà bếp đã tung

bay, cái nồi nấu canh lều đang phì hơi, chứng tỏ một bữa sáng thịnh soạn đang được bày ra trong kia.

Diễn viên đổ ra từ những toa nằm ở gần cuối đoàn tàu mà chất lượng rõ ràng là tốt hơn hẳn. Có một hệ thống thứ bậc rất rõ rệt: càng gần về cuối, chỗ ở càng nguy nga. Bản thân Bác Al cũng trèo xuống từ toa xe ngay trước toa dành cho người làm. Tôi không thể không để ý rằng Kinko và tôi là những người ở gần đầu máy nhất.

“Jacob!”

Tôi quay lại. August sai bước về phía tôi, sơ mi bảnh bao, mào râu nhẵn nhụi. Mái tóc trơn bóng chứng tỏ anh ta vừa chải chuốt nó kỹ lắm.

“Sáng nay thế nào, cậu bé của tôi?” anh ta hỏi.

“Ổn cả,” tôi đáp. “Hơi mệt chút thôi.”

“Thằng lùn đó có gây phiền nhiễu gì cho cậu không?”

“Không,” tôi đáp. “Cậu ta cũng bình thường.”

“Tốt, tốt,” anh ta vỗ tay. “Vậy chúng ta đi xem chú ngựa đó một chút chứ? Tôi nghi là chẳng có gì nghiêm trọng đâu. Marlina chiều chúng khủng khiếp. Ôi, cô nương bé bỏng đây rồi. Đến đây nào, em yêu,” anh ta hôn hờ gọi. “Anh muốn em gặp Jacob. Cậu ta là người hâm mộ em.”

Tôi cảm thấy khắp mặt mình nóng bừng.

Nàng dừng lại bên cạnh anh ta, mỉm cười với tôi khi August quay qua phía toa ngựa xiếc. “Hân hạnh được gặp anh,” nàng nói, chìa tay ra. Nhìn gần trông nàng vẫn giống hệt Catherine - đường nét thanh tú, da trắng như men sứ, một ít tàng nhang lốm đốm ngang sống mũi. Đôi mắt xanh da trời sáng long lanh, và mái tóc chỉ đậm hơn màu vàng kim một chút.

“Tôi mới là người được hưởng niềm vinh hạnh ấy,” tôi nói, đau khổ nhận ra đã hai ngày nay mình chưa cạo râu, quần áo dính đầy phân, và phân không phải là thứ mùi khó chịu duy nhất bốc lên từ cơ thể tôi.

Nàng khẽ hất đầu. “Nói xem, anh là người tôi thấy hôm qua, đúng chứ? Trong lều thú?”

“Tôi không nghĩ vậy,” tôi đáp, nói dối theo bản năng.

“Chắc chắn là anh. Ngay trước sô diễn. Khi cửa chuồng tinh tinh bị sập lại.”

Tôi liếc nhìn August, nhưng anh ta đang quay đi hướng khác. Nàng nhìn theo ánh mắt tôi và dường như đã hiểu ra.

“Anh không phải đến từ Boston, đúng không?” nàng nói, hạ thấp giọng.

“Không. Tôi chưa từng ở đó.”

“Hả,” nàng nói. “Chỉ là không hiểu sao trông anh rất quen. Ổ phải rồi,” nàng mừng rỡ nói tiếp. “Auggie nói anh là bác sĩ thú y.” Nghe thấy tên mình, August quay lại.

“Không phải,” tôi nói. “Ý tôi là, không hoàn toàn như vậy.”

“Cậu ta đang khiếm tốn thôi,” August lên tiếng. “Pete! Này, Pete!”

Một nhóm người đứng trước cửa toa ngựa xiếc, đang lắp một cái thang có cạnh gắn liền với tàu. Một người đàn ông cao, tóc đen quay lại. “Vâng, thưa ông chủ?” anh ta hỏi.

“Đưa những con khác xuống và mang Ngôi sao Bạc ra, được chứ?”

“Vâng.”

Sau đó là mười một chú ngựa - năm trắng và sáu đen - Pete lại một lần nữa đi vào toa ngựa xiếc. Một lát sau anh ta quay trở ra. “Ngôi sao Bạc không chịu đi, thưa ông chủ.”

“Bắt nó phải đi,” August ra lệnh.

“Ôi không, không được làm thế,” Marlana kêu lên, ném cho August một cái nhìn khinh miệt. Nàng bước lên cầu thang rồi biến mất.

August và tôi đợi phía ngoài, lắng nghe những lời khẩn nài thiết tha và tiếng tắc lưởi. Sau vài phút nàng xuất hiện ở cửa cùng con ngựa Ả rập bờm bạc.

Marlena sai bước trước con ngựa, vừa tắc lưởi vừa thì thầm. Con ngựa ngẩng đầu lên và kéo giật lại. Cuối cùng nó cũng theo nàng xuống cầu thang, đầu lắc lư dữ dội theo từng bước chân. Đến chân thang, nó giật ngược lại mạnh đến mức gần như ngồi xổm xuống.

“Chúa ơi, Marlana... anh nghĩ em đã nói nó chỉ hơi khó chịu thôi mà,” August nói.

Sắc mặt Marlana tái mét. “Đúng thế mà. Hôm qua nó đâu có trầm trọng thế này. Chân nó đã hơi tập tễnh vài ngày rồi, nhưng hoàn toàn không phải thế này.”

Nàng tắc lưởi và kéo mạnh đến khi rốt cục con ngựa cũng chịu bước lên bãi sỏi. Nó đứng khom lưng, dồn sức nặng nhiều nhất có thể về hai chân sau. Tim tôi thót lại. Đó là tư thế dè chừng kinh điển.

“Cậu nghĩ nó bị làm sao?” August hỏi.

“Cho tôi một phút,” tôi nói, mặc dù đã chắc chắn đến chín mươi chín phần trăm. “Anh có cái kiểm tra móng không?”

“Không. Nhưng ở lò rèn có đấy. Cậu có muốn tôi sai Pete đi lấy không?”

“Chưa cần. Có thể tôi sẽ không cần đến nó.”

Tôi cúi xuống cạnh vai trái của con ngựa và lần tay xuống chân nó, từ vai tới khuỷu trên móng. Nó không lùi lại. Rồi tôi đặt tay ngang phía trước móng nó. Cái móng đang tỏa nhiệt. Tôi đặt ngón cái và ngón trỏ phía sau khuỷu trên móng. Động mạch của nó đang đập thành thịch.

“Khỉ thật,” tôi kêu lên.

“Nó bị sao?” Marlana hỏi.

Tôi đứng thẳng dậy và với lấy bàn chân của Ngôi sao Bạc. Nó ghì chặt chân trên mặt đất.

“Nào, anh bạn,” tôi vừa nói vừa kéo móng của nó.

Cuối cùng con ngựa cũng nhấc chân lên. Lòng móng phồng rộp và sẫm lại, một đường màu đỏ chạy quanh mép. Tôi lập tức đặt nó xuống.

“Con ngựa này bị viêm móng rồi,” tôi nói.

“Ôi lạy Chúa!” Marlana thốt lên, tay ôm miệng.

“Cái gì?” August hỏi lại. “Nó bị sao cơ?”

“Viêm móng,” tôi đáp. “Đó là khi các mô liên kết giữa móng và xương móng bị tổn thương khiến cho xương móng xoay về phía đế móng.”

“Làm ơn nói tiếng Anh đi. Có tồi tệ lắm không?”

Tôi liếc nhìn Marlana, lúc này vẫn đang bịt miệng. “Có,” tôi đáp.

“Anh có chữa được không?”

“Chúng ta có thể rải ổ thật dày, và tránh để nó động đến chân. Chỉ ăn cỏ khô, không được ăn ngũ cốc. Và không được làm việc.”

“Nhưng anh có chữa được không?”

Tôi ngập ngừng, liếc vội Marlana. “Có lẽ là không.”

August nhìn Ngôi sao Bạc chăm chăm và phùng má thở hắt ra.

“Chà, chà, chà!” phía sau chúng tôi vang lên một giọng nói không lẫn vào đâu được. “Chẳng phải chàng bác sĩ thú y của chúng ta đây sao!”

Bác Al lướt tới chỗ chúng tôi trong chiếc quần kẻ ca rô đen trắng và áo gi lê đỏ thẫm. Ông ta cầm theo một cây gậy đầu bạc, vừa đi vừa quay gậy một cách phô trương. Một nhóm người lộn xộn rời rạc theo sau ông ta.

“Thế bác sĩ phán sao? Cậu đã giải quyết được vấn đề của con ngựa đó chưa?” ông ta vui vẻ hỏi, dừng lại trước mặt tôi.

“Không hẳn,” tôi đáp.

“Sao lại không?”

“Có vẻ như nó bị viêm móng,” August nói.

“Nó làm sao cơ?” Bác Al hỏi lại.

“Đau ở bàn chân.”

Bác Al cúi xuống, ngắm soi bàn chân của Ngôi sao Bạc. “Ta thấy chúng bình thường mà.”

“Không đâu,” tôi nói.

Ông ta quay về phía tôi. “Vậy cậu định xử lý vụ này thế nào?”

“Để nó nghỉ ngơi trong chuồng và cắt suất ngũ cốc. Ngoài việc đó ra, chúng ta chẳng thể làm được gì nhiều.”

“Không thể nghỉ trong chuồng. Nó là con đầu đàn trong tiết mục ngựa trò.”

“Nếu con ngựa này vẫn tiếp tục làm việc, xương móng của nó sẽ quay đến khi đâm vào đế, và rồi ông sẽ mất nó,” tôi nói dứt khoát.

Bác Al chớp mắt. Ông ta nhìn sang Marlena.

“Bao lâu thì được ra?”

Tôi ngập ngừng, lựa chọn từ ngữ tiếp theo thật kỹ lưỡng. “Có lẽ phải ở trong đó suốt đời.”

“Khốn kiếp!” ông ta gào lên, thọc cây gậy xuống đất. “Đang giữa mùa thế này ta biết kiếm chỗ quái nào ra một con ngựa trò khác hả?” Ông ta nhìn quanh đám người hộ tống mình.

Họ nhún vai, thì thầm, rồi nhìn đi hướng khác.

“Lũ chó vô dụng. Sao tao lại nuôi chúng mày làm gì cơ chứ? Được rồi, cậu...”. Ông ta chỉ cây gậy vào tôi. “Cậu được vào đoàn rồi. Chữa cho con ngựa này đi. Chín đô la một tuần. August sẽ giám sát cậu. Để mất con ngựa này thì cậu sẽ biến khỏi đây ngay. Đúng ra là, chỉ cần có dấu hiệu trục trặc đầu tiên là cậu sẽ biến khỏi đây.” Ông ta bước về phía Marlena và vỗ lên vai nàng. “Nào, nào, Marlena yêu quý,” ông ta ân cần nói. “Đừng buồn. Cậu Jacob đây sẽ chăm sóc nó. August, đi kiếm cho cô gái nhỏ này chút đồ điểm tâm đi, được chứ? Chúng ta phải lên đường thôi.”

August giật mạnh đầu. “Lên đường’ à? Ý ông là gì?”

“Chúng ta sẽ dỡ trại,” Bác Al đáp, lơ đãng ra dấu. “Tiến lên.”

“Ông đang nói vớ vẩn gì vậy? Chúng ta vừa mới tới đây mà. Mọi người vẫn còn đang dựng trại!”

“Đổi kế hoạch, August ạ. Đổi kế hoạch.”

Bác Al và đám người hộ tống bỏ đi. August dăm dăm nhìn theo, há hốc mồm.

TRONG NHÀ BẾP TRẦN NGẬP NHỮNG LỜI ĐỒN ĐẠI.

Trước món khoai tây băm chiên:

“Vài tuần trước đoàn Anh em Carson bị bắt vì tội lừa đảo. Cả khu đất bị đốt sạch.”

“Ha,” ai đó khịt mũi. “Đó thường là công việc của chúng ta.”

Trước món trứng bác:

“Chúng đã nghe nói là ta chở theo rượu rồi. Sẽ có một cuộc vây bắt.”

“Sẽ có một cuộc vây bắt, phải rồi,” có tiếng đáp lại. “Nhưng đó là do lều thoát y, không phải do rượu.”

Trước món cháo yến mạch:

“Năm ngoái Bác Al đã không đã không dứt tiền lão cảnh sát trưởng trong vụ phí đất hạ trại. Bọn cớm nói chúng ta có hai giờ trước khi chúng đập ta đi.”

Ezra ngồi thườn thượt trong tư thế y như ngày hôm trước, tay khoanh lại còn cầm thì ti vào ngực. Ông ta chẳng thèm đếm xỉa đến tôi.

“Chà chà, anh bạn,” August gọi khi tôi đang tiến về phía vách ngăn bằng vải bạt. “Cậu nghĩ mình đang đi đâu vậy chứ?”

“Sang phía bên kia.”

“Vớ vẩn,” anh ta nói. “Cậu là bác sĩ thú y của đoàn xiếc. Đi với tôi. Dù phải nói rằng, tôi rất muốn cử cậu sang đó chỉ để nghe xem họ đang bàn tán

cái gì.”

Tôi đi theo August và Marlana tới một trong những cái bàn được bày biện đẹp đẽ. Kinko ngồi cách chúng tôi vài bàn cùng với ba người lùn khác, con Queenie phủ phục dưới chân. Nó ngược nhìn đầy hy vọng, lưỡi thè vắt qua một bên mép. Kinko phớt lờ con chó cũng như tất cả những người khác tại bàn của mình. Cậu ta nhìn thẳng vào tôi, quai hàm nghiêng trèo treo từ bên này sang bên kia.

“Ăn đi, em yêu,” August nói, đẩy một bát đường về phía đĩa cháo của Marlana. “Chẳng có gì phải buồn phiền cả. Chúng ta đã có một bác sĩ thú y đáng tin cậy ở đây rồi mà.”

Tôi há miệng định phản đối, nhưng rồi lại ngậm lại.

Một cô nàng tóc vàng nhỏ nhảnh tiến lại gần. “Marlana! Cưng ơi! Cậu sẽ không bao giờ đoán được tớ đã nghe được gì đâu!”

“Chào, Lottie,” Marlana đáp. “Tớ không đoán được thật. Chuyện gì vậy?”

Lottie lướt tới ngồi bên Marlana và tuôn một tràng, gần như không dừng lại để lấy hơi. Cô là một nghệ sĩ du bay và cô có được thông tin trung thực từ một nguồn đáng tin cậy - người giám sát của cô nghe thấy Bác Al và người tiền đạo to tiếng với nhau bên ngoài lều chính. Chẳng mấy chốc một đám đông đã vây lấy bàn của chúng tôi, và qua Lottie cùng những câu chuyện nhỏ thú vị tuôn ra từ khán giả của cô, những gì tôi nghe được không khác gì một khóa học cấp tốc về lịch sử của Alan J. Bunkel và Đoàn xiếc Ngoạn mục nhất Quả Đất của Anh em Benzini.

Bác Al là một con chim ó buteo, một con kền kền, một kẻ ăn xác thối. Mười lăm năm trước ông ta là giám đốc của một gánh xiếc tồi tàn: một nhóm khố rách áo ôm toàn những diễn viên mắc chứng nứt da lê lết từ thành phố này sang thành phố khác trên những con ngựa long móng khốn khổ.

Tháng Tám năm 1928, chẳng phải tại thị trường Phố Wall, Đoàn xiếc Ngoạn mục nhất Quả Đất của Anh em Benzini vẫn sập tiệm. Đơn giản là họ hết sạch tiền nên không thể chuyển sang thị trấn tiếp theo, chưa nói gì đến ba tháng mùa đông. Tổng giám đốc đã bắt một chuyến tàu biển khỏi thị trấn và bỏ lại mọi thứ phía sau - người, thiết bị, và động vật.

Bác Al may mắn ở gần đó nên đã kiếm được một toa nằm và hai toa trần với giá rẻ mạt từ những viên chức đường sắt đang cuống cuống muốn giải phóng đường tàu tránh của họ. Hai toa trần đó dễ dàng chứa mấy cỗ xe chở hàng xập xệ của ông ta, và vì những toa tàu đã được trang trí sẵn dòng chữ ĐOÀN XIẾC NGOẠN MỤC NHẤT QUẢ ĐẤT CỦA ANH EM BENZINI, Alan Bunkel giữ lại cái tên và chính thức gia nhập hàng ngũ xiếc tàu.

Khi đại suy thoái diễn ra, những gánh xiếc lớn bắt đầu tuột dốc, còn Bác Al thì khó có thể tin nổi vận may của mình. Nó khởi đầu vào năm 1929 với đoàn Anh em Gentry và Buck Jones. Năm tiếp theo chứng kiến sự kết thúc của Anh em Cole, Anh em Christy, và John Robinson hùng mạnh. Và mỗi khi một đoàn xiếc đóng cửa, Bác Al lại có mặt, thu lượm những thứ còn sót lại: vài toa tàu, một nhóm diễn viên bị bỏ rơi, một con hổ, hay một con lạc đà. Ông ta có do thám ở khắp mọi nơi - ngay khi một gánh xiếc lớn có những biểu hiện trục trặc, Bác Al sẽ nhận được điện tín và phóng nhanh tới hiện trường.

Ông ta thu lời từ những cái xác. Ở Minneapolis, ông ta đã kiếm được sáu cỗ xe diễu hành và một con sư tử móm. Ở Ohio, một người nuốt kiếm và một toa trần. Ở Des Moines, một căn lều thay đồ, một con hà mã, một toa chở gia súc, và Lucinda Duyên Dáng. Ở Portland, mười tám ngựa kéo, hai ngựa vằn, và một xưởng rèn. Ở Seattle, hai toa nằm và một kẻ kỳ dị đích thực - một phụ nữ có râu - và điều đó khiến ông ta rất hạnh phúc, vì thứ Bác Al khao khát hơn tất cả, thứ Bác Al mơ đến hàng đêm, là những kẻ kỳ dị. Không phải những kẻ kỳ dị tự tạo: không phải những người đàn ông xăm trổ khắp từ đầu đến ngón chân, không phải những người đàn bà nôn ra ví và bóng đèn khi được yêu cầu, không phải những cô nàng đầu xù tướng hay

những người đàn ông đóng cọc vào các lỗ xoang. Bác Al khao khát những kẻ kỳ dị thực thụ. Những kẻ kỳ dị bẩm sinh. Và đó là lý do chúng tôi phải đi đường vòng tới Joliet.

Gánh xiếc Anh em nhà Fox vừa mới sập, và Bác Al đang sướng phát điên vì họ đã thuê Charles Mansfield-Livingston nổi tiếng thế giới, một người đàn ông đẹp trai, bảnh bao với một đứa em sinh đôi ký sinh trên ngực mình. Anh ta gọi nó là Chaz. Trông nó như một đứa trẻ sơ sinh có đầu chôn trong lồng ngực anh ta. Anh ta cho nó mặc những bộ quần áo nhỏ xíu, đi đôi giày màu đen bóng loáng, và khi Charles bước đi, anh ta nắm bàn tay nhỏ nhắn của đứa bé. Có lời đồn rằng dương vật nhỏ xíu của Chaz cũng có trạng thái cương.

Bác Al điên cuồng lao tới đó trước khi kẻ khác chộp được anh ta. Và vì vậy, dù cho những áp phích quảng cáo của chúng tôi đã tràn ngập Saratoga Springs; dầu cho chúng tôi vừa chuyển tới khu đất hạ trại 2.200 ổ bánh mì, 52,6 cân bơ, 360 tá trứng, 712 cân thịt, 11 vại dưa cải bắp, 47,6 cân đường, 24 sọt cam, 23,6 cân mỡ lợn, 544,3 cân rau quả, và 212 lon cà phê vì dự tính sẽ đổ lại hai ngày; bất chấp hàng tấn cỏ khô, củ cải, củ cải đường và đồ ăn cho động vật khác đang chất đống phía sau lều thú; bất chấp hàng trăm người dân thị trấn đang tụ tập quanh rìa khu đất ngay lúc này, mới đầu thì hào hứng, sau đó là hoang mang, và giờ thì đang mỗi lúc một giận dữ; bất chấp tất cả những điều này, chúng tôi đang dỡ trại và chuyển đi.

Đầu bếp đang đổ mặt tía tai. Người tiền đạo dọa sẽ bỏ đi. Tay quân ngựa thì điên tiết, thả sức đánh đập đám người khốn khổ của tàu Phi Đội.

Mọi người ở đây đều đã từng đi lộ trình này rồi. Hầu hết đều lo sẽ không được ăn uống đầy đủ trong suốt hành trình ba ngày đến Joliet. Các nhân viên nhà bếp đang làm việc hết sức, sục sạo hòng vét cho được càng nhiều thức ăn để mang về tàu chính càng tốt và hứa sẽ phân phát dukey - có vẻ như là một loại hộp cơm nào đó - ngay khi có thể.

KHI AUGUST BIẾT chúng tôi có ba ngày đường phía trước, anh ta buông một tràng chửi thề, rồi sải bước tới lui, nguyên rửa Bác Al thậm tệ và quát tháo ra lệnh những người còn lại. Trong lúc chúng tôi đẩy đồ ăn cho động vật về lại tàu, August đi xuống để cố thuyết phục - và nếu cần thì sẽ hối lộ - người quản lý nhà bếp trích ra một ít đồ ăn dành cho con người.

Diamond Joe và tôi vác hàng thùng thịt thối rửa từ sau lều thú lên tàu chính. Nó xuất phát từ những bãi chăn nuôi địa phương, và rất kinh tởm - hôi thối, nhớp máu, cháy đen. Chúng tôi đặt những cái thùng ngay phía trong cửa lên các toa chở gia súc. Những con vật ở đây - lạc đà, ngựa vằn, và những loài ăn cỏ khô khác - đá, hí hét om sòm rồi làm đủ thái độ chống đối, nhưng chúng sẽ phải chu du cùng với đồng thịt thối, vì chẳng có chỗ nào khác để nhét thứ đó vào cả. Những loài mèo lớn thì được chuyển đi trên nóc các toa trần trong những cái chuồng điều hành.

Khi mọi việc xong xuôi, tôi đi tìm August. Anh ta ở sau nhà bếp, đang chất vào xe cút kít đủ các thứ lặt vặt xin xỏ được từ các nhân viên nhà bếp.

“Chúng ta đã phải chờ nhiều lắm rồi,” tôi nói. “Có nên lấy thêm nước không?”

“Trút sạch các thùng ra rồi đổ đầy nước vào đi. Người ta chất đầy toa nước rồi, nhưng chỗ đó không đủ cho ba ngày đâu. Chúng ta sẽ phải dừng dọc đường. Bác Al có thể là một con quạ già cứng nhắc, nhưng lão đâu phải đồ ngu. Lão sẽ không mạo hiểm với bầy thú. Không có thú, không có xiếc. Đã chất hết thịt lên chưa?”

“Nhiều nhất có thể chứa được.”

“Ưu tiên cho thịt. Nếu cậu muốn giải phóng đồng cỏ khô để có khoảng không thì cứ việc. Lũ mèo đáng giá hơn bọn ăn cỏ nhiều.”

“Chúng ta đã lèn chặt hết mức rồi. Trừ phi Kinko và tôi ngủ ở chỗ khác, nếu không sẽ chẳng còn chỗ cho bất cứ thứ gì nữa.”

August ngừng lại, khẽ gõ lên đôi môi mím chặt. “Không,” cuối cùng anh ta cũng nói. “Marlena sẽ không bao giờ chịu để thịt trên tàu cùng với lũ ngựa của cô ấy đâu.”

Ít nhất tôi cũng biết chỗ đứng của mình. Dù đó có là vị trí còn thấp hơn cả lũ mèo.

NƯỚC DƯỚI ĐÁY thùng của lũ ngựa đục ngầu và đầy yến mạch nổi lênh phênh. Nhưng cũng đều là nước cả, nên tôi bê cái thùng ra ngoài, cởi áo và tổng sạch những thứ bám trên tay, đầu, và ngực đi.

“Thấy không được sạch sẽ lắm hả bác sĩ?” August lên tiếng.

Tôi đang cúi người, từng hàng nước từ tóc nhỏ tong tỏng xuống đất. Tôi chùi sạch hai mắt rồi đứng dậy. “Xin lỗi. Tôi không thấy thứ nước nào khác để dùng, mà đằng nào thì cũng phải đổ mấy thùng nước này đi.”

“Không sao, được mà, được mà. Chúng ta khó có thể đòi hỏi bác sĩ thú y của mình phải ăn ở như một người người làm, phải không? Tôi sẽ nói cho cậu biết, Jacob ạ. Giờ thì hơi muộn rồi, nhưng khi chúng ta tới Joliet tôi sẽ thu xếp để cậu bắt đầu có nước riêng cho mình. Diễn viên và các ông chủ mỗi người được hai thùng; có thể hơn nữa, nếu cậu sẵn sàng lột tay gã quản lý nước,” anh ta nói, xoa xoa tay. “Tôi cũng sẽ nói chuyện của cậu với Người thứ Hai và xem xét việc cấp quần áo mới cho cậu.”

“Người thứ Hai?”

“Mẹ cậu giặt giũ vào ngày nào, Jacob?”

Tôi nhìn anh ta chòng chọc. “Chắc ý anh không phải là...”

“Tất cả đồ giặt đều được phơi lên đây. Thật đáng tiếc nếu để phí chúng.”

“Nhưng...”

“Cậu không cần quan tâm, Jacob. Nếu không muốn biết đáp án cho một câu hỏi thì đừng hỏi. Và đừng dùng cái thứ nước sên sệt ấy để tắm rửa. Theo tôi.”

Anh ta dẫn tôi trở lại, đi qua khu đất tới một trong ba căn lều duy nhất vẫn còn dựng. Bên trong là hàng trăm thùng nước, sắp thành hai hàng sâu hun hút phía trước những cái rương và giá quần áo, với tên hoặc tên viết tắt sơn trên thành. Những người đàn ông trong đủ mọi tình trạng không quần áo đang dùng chúng để tắm rửa và cạo râu.

“Đây,” August nói, chỉ vào hai cái thùng. “Dùng mấy cái này.”

“Nhưng còn Walter thì sao?” tôi hỏi, đọc tên từ thành một trong hai thùng.

“Ồ, tôi biết Walter. Cậu ta sẽ thông cảm thôi. Có dao cạo chưa?”

“Chưa.”

“Tôi có vài cái ở phía kia,” anh nói, chỉ tay qua lều. “Ở títt đằng cuối kia. Có nhãn ghi tên tôi đó. Nhưng phải nhanh lên - tôi đoán chỉ nửa tiếng nữa là chúng ta sẽ rời khỏi đây.”

“Cám ơn,” tôi nói.

“Có gì đâu,” anh đáp. “Tôi để một chiếc áo sơ mi cho cậu trong toa ngựa xiếc nhé.”

KHI TÔI TRỞ LẠI toa ngựa xiếc, Ngôi sao Bạc đang dựa vào bức tường phía xa trong đồng rơm ngập đến tận đầu gối. Đôi mắt đờ đẫn, tim đập nhanh.

Những con ngựa khác vẫn đang ở ngoài, nên lần đầu tiên tôi có thể ngắm kỹ toa tàu. Có mười sáu chuồng ngăn bởi những tấm vách, những bức vách này sẽ xoay ngang sau khi mỗi con ngựa được dẫn vào. Nếu toa tàu

không bị nhét lẫn lũ dê kỳ lạ đã thất lạc, nó sẽ chứa được ba mươi hai con ngựa.

Tôi thấy một chiếc sơ mi trắng tinh vắt cuối giường xếp của Kinko. Tôi cởi áo cũ ra và liệng lên tấm chăn ngựa trong góc toa. Trước khi khoác tấm áo mới lên, tôi đưa nó lên mũi, sung sướng hít hà hương xà phòng giặt.

Trong lúc đang cài khuy áo, những cuốn sách của Kinko đã thu hút ánh nhìn của tôi. Chúng nằm trên cái thùng thừa cạnh ngọn đèn dầu. Tôi sơ vin rồi ngồi lên giường, với lấy cuốn trên cùng.

Đó là cuốn Shakespeare toàn tập. Bên dưới là một tuyển tập thơ của Wordsworth, một cuốn Kinh Thánh, và một cuốn tuyển tập kịch của Oscar Wilde. Vài quyển truyện tranh nhỏ được giấu trong bìa trước của cuốn Shakespeare. Tôi nhận ra chúng ngay lập tức. Chúng là loại truyện tám trang.

Tôi giở một cuốn ra. Một bức hình thô thiển vẽ Olive Oyl nằm giạng háng trên giường, trần truồng nhưng chân vẫn đi giày. Cô nàng dùng ngón tay vạch cửa mình ra. Bong bóng suy nghĩ phía trên đầu cô nàng hiện lên hình Popeye, dương vật phình to, dựng thẳng lên tận cằm. Wimpy, dương vật dựng to không kém, đang nhòm trộm qua cửa sổ.

“Mày nghĩ mình đang làm cái quái gì thế?”

Tôi đánh rơi cuốn truyện, nhưng rồi nhanh chóng cúi xuống nhặt lên.

“Cứ để đấy!” Kinko gào lên, lao tới giật cuốn truyện trong tay tôi. “Và cút khỏi giường tao!”

Tôi đứng bật dậy.

“Nghe này, thằng kia,” cậu ta rướn lên thọc mạnh ngón tay vào ngực tôi. “Tao chẳng sung sướng gì khi phải ngủ chung với mày đâu, nhưng có vẻ

như tao không có quyền lựa chọn trong việc này. Nhưng mày nên tin là tao có quyền có cho phép mày động vào đồ của tao hay không.”

Râu ria cậu ta lồm chồm, đôi mắt xanh rực lửa trên khuôn mặt có màu của củ cải đường.

“Cậu nói phải,” tôi lắp bắp. “Tôi xin lỗi. Lẽ ra tôi không nên đụng vào đồ của cậu.”

“Nghe này, đầu đất. Ở đây tao đã có một công việc tiến triển tốt đẹp cho tới khi mày đến. Hơn nữa dù sao tao cũng đang điên đây. Hôm nay có thằng khốn nào đó đã dùng nước của tao, nên tốt hơn hết là đừng làm vướng đường tao. Có thể là tao lùn đấy, nhưng đừng nghĩ tao không chơi được mày.”

Tôi trợn tròn mắt. Sau đó tôi bình tĩnh lại, nhưng đã quá muộn.

Mắt Kinko nheo lại thành những khe hẹp. Cậu ta soi mói chiếc áo sơ mi và khuôn mặt được cạo nhẵn nhụi của tôi. Cậu ta quảng cuốn truyện tám trang lên giường. “Khốn nạn. Mày vẫn chưa thỏa mãn à?”

“Tôi xin lỗi. Thế có Chúa, tôi không hề biết đó là của cậu. August nói tôi có thể dùng nó.”

“Hắn cũng nói mày có thể lục lọi đồ của tao hả?”

Tôi ngập ngừng, lúng túng. “Không.”

Cậu ta quơ đồng sách và nhồi chúng vào thùng.

“Kinko - Walter - tôi xin lỗi.”

“Với mày thì phải là Kinko. Chỉ có bạn tao mới gọi tao là Walter.”

Tôi bước tới góc toa và ngồi xuống tấm chăn ngựa của mình. Kinko đỡ Queenie lên giường rồi nằm xuống cạnh nó, nhìn chòng chọc vào trần toa

đến nỗi tôi nghĩ cái trần bắt đầu bốc cháy.

KHÔNG LÂU SAU, CON TÀU bắt đầu chuyển bánh. Hàng chục người phần nộ đuổi theo chúng tôi một lúc lâu, tay vung vẩy những cái bồ cào và gậy bóng chày, dù việc đó chủ yếu là để phục vụ cho câu chuyện họ sẽ kể vào bữa tối nay. Nếu thực sự muốn gây ầu đả thì họ có khối thời gian trước khi chúng tôi rời đi.

Không phải là tôi không hiểu lý do của họ - vợ con họ đã trông đợi buổi diễn xiếc hàng bao ngày trời, và bản thân họ có lẽ cũng đang mong chờ một vài trò vui khác được đồn rằng sẽ xuất hiện ở phía sau khu đất của chúng tôi. Còn bây giờ, thay vì kiểm chứng sức mê hoặc của Barbara lộng lẫy, họ sẽ phải tự bằng lòng với những cuốn truyện tám trang. Tôi có thể hiểu vì sao một gã đàn ông có thể nổi cơn điên.

Kinko và tôi đập lạch cạch vào vách trong sự im lặng đầy thù địch khi đoàn tàu tăng tốc. Cậu ta nằm trên giường, đọc sách. Queenie tựa đầu lên đôi tất của cậu ta. Phần lớn thời gian con chó chỉ ngủ, nhưng cứ mỗi lần tỉnh dậy, nó lại nhìn tôi. Tôi ngồi trên tấm chăn ngựa, gân cốt rã rời nhưng vẫn chưa mệt đến nỗi phải nằm xuống để chịu đựng sự quấy nhiễu của lũ chấy rận và nấm mốc.

Tới lúc có vẻ như đã đến giờ ăn tối, tôi đứng dậy và vươn vai. Kinko phóng một tia nhìn dữ dội từ sau cuốn sách của mình, rồi sau đó lại quay về với những dòng chữ.

Tôi đi tới chỗ những con ngựa và đứng ngắm những cái lưng đen và trắng đứng xen kẽ nhau. Khi đưa chúng trở lại tàu, chúng tôi đã chuyển tất cả lui lên để dành toàn bộ không gian của bốn chuồng trống cho Ngôi sao Bạc. Mặc dù lúc này những con ngựa còn lại đang ở chỗ lạ, nhưng chúng tỏ ra vô cùng bình thản, có lẽ vì chúng tôi đã xếp chúng theo đúng thứ tự cũ. Những cái tên được viết nguệch ngoạc lên cột không còn đúng với con ngựa chiếm cái cột đấy nữa, nhưng tôi có thể suy luận được con nào là con nào.

Con ngựa thứ tư được đưa vào là Blackie. Không hiểu tính cách của nó có gì giống cái người trùng tên với nó không.

Tôi không nhìn thấy Ngôi sao Bạc, có nghĩa nó chắc hẳn là đang nằm. Điều đó vừa tốt lại vừa không tốt: tốt, vì như thế sẽ không dồn trọng lượng lên bàn chân nó, còn không tốt vì điều đó có nghĩa là nó đau đến mức không muốn đứng nữa. Vì cách dựng chuồng mà tôi chỉ có thể kiểm tra nó khi đã đến nơi và đưa những con ngựa khác xuống.

Tôi ngồi hướng ra khung cửa đang mở, ngắm nhìn cảnh vật trôi qua đến tận tối mịt. Cuối cùng tôi ngã người xuống và thiếp ngủ.

Dường như mới chỉ vài phút trôi qua khi phanh tàu bắt đầu rít lên. Gần như ngay lập tức, cánh cửa phòng chứa dê bật mở, Kinko và Queenie bước ra gian phòng ngoài âm ỉ. Kinko dựa vai vào tường, hai tay đút sâu trong túi quần và cố tình lơ tôi đi. Cuối cùng tàu cũng dừng hẳn, cậu ta nhảy xuống đất, quay lại vỗ tay hai phát. Queenie nhảy vào vòng tay cậu ta và cả hai biến mất.

Tôi nhồm dậy nhòm ra ngoài cửa.

Chúng tôi đang trên đường tàu tránh ở một nơi khi ho cò gáy nào đó. Hai khu khác của tàu cũng đã dừng lại, nằm dài trên đường ray phía trước chúng tôi, mỗi khu cách nhau nửa dặm.

Trong nắng sớm nhạt nhòa mọi người bắt đầu trèo từ tàu xuống. Các diễn viên cẩu kính vươn người rồi tụ tập thành từng nhóm để tán gẫu và hút thuốc trong khi các người làm hạ thang và đưa gia súc xuống.

Vài phút sau August và người của anh ta đến.

“Joe, mày xử lý bọn khỉ nhé,” August nói. “Pete, Otis, đưa bọn thú ăn cỏ xuống và cho uống nước, được chứ? Dùng nước suối chứ đừng dùng máng xối nhé. Chúng ta đang phải tích trữ nước đấy.”

“Nhưng đừng cho Ngôi sao Bạc xuống,” tôi nói.

Một sự im lặng kéo dài. Đám người hết nhìn tôi rồi lại quay sang August, anh ta đang chăm chăm nhìn tôi đầy gay gắt.

“Phải,” cuối cùng August cũng nói. “Đúng vậy. Đừng đưa Ngôi sao Bạc xuống.”

Anh ta quay người bỏ đi. Những người còn lại tròn mắt nhìn tôi thán phục.

Tôi chạy một đoạn để bắt kịp August. “Tôi xin lỗi,” tôi nói, sải bước bên anh ta. “Tôi không có ý ra lệnh cho anh.”

Anh ta dừng lại trước toa chở lạc đà rồi kéo cửa mở ra. Chúng tôi được chào đón bằng những tiếng căn nhân ca thán của lũ lạc đà một bướu đang khốn khổ.

“Không sao đâu, cậu bé của tôi,” August vui vẻ nói, đẩy một thùng thịt cho tôi. “Cậu có thể giúp tôi cho lũ mèo ăn.” Tôi bắt lấy cái tay nắm kim loại mỏng của thùng. Một đàn ruồi giện dữ từ đó vọt lên.

“Ôi Chúa ơi,” tôi thốt lên, đặt thùng xuống rồi quay đi nôn mửa. Tôi quẹt nước mắt, vẫn còn nôn khan. “August, không thể cho chúng ăn thứ này được.”

“Tại sao không?”

“Nó thối rồi.”

Không có tiếng trả lời. Tôi quay lại và nhận ra August đã đặt chiếc thùng thứ hai bên cạnh tôi và bỏ đi. Anh ta ôm hai thùng khác tiến về phía đường ray. Tôi ôm lấy thùng của mình và đuổi theo.

“Nó đã rửa rồi. Chắc chắn lũ mèo sẽ không ăn thứ này đâu,” tôi tiếp tục.

“Hãy hy vọng là chúng sẽ ăn. Bằng không, chúng ta sẽ phải ra những quyết định khó khăn.”

“Hả?”

“Đường đến Joliet còn xa, mà than ôi, chúng ta đã hết dê rồi.”

Tôi choáng đến mức không mở mồm ra đáp được.

Khi chúng tôi tới khu thứ hai của con tàu, August nhảy phóc lên một toa trần và dựng thành của hai lồng nhốt mèo lên. Anh ta mở khóa móc, để chúng lủng lẳng trên cửa, và nhảy xuống bãi sỏi.

“Tới đi,” anh ta nói, thụi vào lưng tôi.

“Gì cơ?”

“Mỗi con một thùng. Tới đi,” anh ta giục.

Tôi miễn cưỡng leo lên nền toa trần. Mùi nước tiểu mèo xộc lên nồng nặc. August đưa hai thùng thịt cho tôi, từng cái một. Tôi đặt chúng trên những tấm ván gỗ đã bạc màu, cố nín thở.

Mỗi chuồng mèo có hai ngăn: phía trái tôi là một cặp sư tử. Phía phải là một con hổ và một con báo. Cả bốn đều đồ sộ. Chúng ngẩng đầu, hít ngửi, râu giật giật.

“Nào, làm đi chứ,” August nói.

“Tôi phải làm gì, cứ mở cửa rồi quăng nó vào à?”

“Trừ phi cậu có thể nghĩ ra một cách tốt hơn.”

Con hổ nhồm dậy, một khối hai trăm bảy mươi hai cân lông lấy màu đen, cam, và trắng. Cái đầu khổng lồ và bộ ria dài thượt. Nó tới bên cửa,

xoay mình rồi bỏ đi. Khi quay lại, nó găm lên và vụt mạnh vào then cửa. Chiếc khóa móc va vào chấn song kêu lạch cạch.

“Cậu có thể bắt đầu với Rex,” August nói, chỉ vào cặp sử tử, lúc này cũng đang đi qua đi lại. “Nó ở bên trái ấy.”

Rex nhỏ hơn con hổ rất nhiều, bồm bết lại và xương sườn giờ ra dưới lớp lông xám xịt. Tôi thu hết can đảm và với lấy một cái thùng.

“Đợi đã,” August nói, chỉ vào một cái thùng khác. “Không phải cái đó. Cái này cơ.”

Tôi không thấy chúng có gì khác nhau, nhưng vì đã biết chắc rằng tranh cãi với August không phải một ý hay, tôi miễn cưỡng làm theo.

Khi con mèo thấy tôi tiến lại, nó chồm lên xô cánh cửa. Toàn thân tôi tê cứng.

“Sao thế, Jacob?”

Tôi quay lại. Mặt August sáng lên.

“Cậu không sợ Rex, đấy chứ?” anh ta nói tiếp. “Nó chỉ là một con mèo con bé bỏng thôi mà.”

Rex dừng lại chà bộ lông xơ xác của mình vào những chấn song phía trước chuồng.

Tay chân lóng ngóng, tôi tháo khóa móc và đặt nó cạnh chân mình. Rồi tôi nâng cái thùng lên đợi. Chờ đến lúc Rex quay đi, tôi mở cửa ra.

Trước khi tôi kịp đổ thịt ra, đôi hàm đồ sộ của nó đã nhai cánh tay tôi rào rạo. Tôi hét lên. Cái thùng rơi sầm xuống sàn, làm những tảng thịt văng tung tóe khắp nơi. Con mèo nhả tay tôi ra và vỗ ngay lấy đồng thịt.

Tôi đóng sầm cửa lại và dùng đầu gối giữ nó trong khi kiểm tra xem liệu mình còn tay hay không. Vẫn còn. Tay tôi bóng nhẫy toàn nước bọt và đỏ như thể bị nhúng vào nước sôi, nhưng da thì không bị rách. Một thoáng sau, tôi nhận ra August đang cười lẫn lộn đằng sau.

Tôi quay về phía anh ta. “Anh mắc chứng gì vậy? Anh nghĩ điều đó buồn cười lắm à?”

“Phải, tôi nghĩ thế đấy,” August nói, chẳng thèm giấu giếm sự thích thú.

“Anh đúng là đồ khốn nạn, biết không?” tôi nhảy xuống khỏi toa trần, kiểm tra cánh tay lành lặn của mình một lần nữa, rồi quay gót đi thẳng.

“Jacob, đợi đã,” August cười ngặt nghẽo, đuổi theo sau tôi. “Đừng giận mà. Tôi chỉ đùa cậu một chút thôi.”

“Đùa cái gì chứ? Tôi có thể đã mất tay rồi đấy!”

“Nó làm gì có cái răng nào.”

Tôi khựng lại, nhìn chằm chằm xuống đồng sỏi dưới chân mình trong lúc thông tin đó ngấm vào đầu. Rồi tôi tiếp tục bước đi. Lần này, August không theo nữa.

Diên tiết, tôi tiến về phía dòng suối và quỳ xuống bên cạnh hai người đàn ông đang cho ngựa vằn uống nước. Một con ngựa hoảng sợ, hí vang và hất cái mõm sọc vằn lên cao tít trên không. Anh chàng giữ dây cương chính vừa bắn về phía tôi một chuỗi những tia nhìn hình viên đạn vừa cố kiểm soát con ngựa. “Khốn thật!” anh ta hét lên. “Cái gì thế? Máu à?”

Tôi nhìn xuống. Người tôi be bét máu từ đồng thịt. “Phải,” tôi đáp. “Tôi vừa cho lũ mèo ăn.”

“Mày có bị làm sao không đấy? Mày muốn tao bị giết à?”

Tôi đi xuôi dòng nước, ngoái nhìn cho tới khi con ngựa vằn bình tĩnh lại. Rồi tôi cúi xuống rửa để gột hết máu và nước dãi mèo khỏi hai cánh tay.

Cuối cùng tôi trở lại khu thứ hai của con tàu. Diamond Joe đang ở trên một toa trần, cạnh một chuồng tinh tinh. Tay áo sơ mi xám của anh vén lên, để lộ đôi cánh tay rậm lông, cuộn cuộn cơ bắp. Con tinh tinh ngồi chồm hồm, đang ăn một nắm ngũ cốc trộn hoa quả và quan sát chúng tôi bằng đôi mắt đen sáng ngời.

“Cần giúp gì không?” tôi hỏi.

“Không. Gần xong rồi, tôi nghĩ thế. Tôi nghe nói August sai cậu cho Rex già ăn.”

Tôi nhìn lên, chuẩn bị nổi xung. Nhưng Joe không hề cười.

“Cẩn thận đấy,” anh nói. “Rex không thể cắn đứt tay cậu, nhưng Leo thì có thể đấy. Cậu có thể chắc chắn điều đó. Thật không hiểu nổi vì sao August lại yêu cầu cậu làm việc đó. Clive mới là người quản lý mèo. Trừ phi anh ta làm thế có chủ ý.” Anh ngừng lại, thò vào trong chuồng, và chạm tay vào con tinh tinh trước khi đóng cửa. Rồi anh nhảy khỏi toa trần. “Nghe này, tôi sẽ chỉ nói điều này một lần thôi. August là một người vui tính, nhưng tôi không có ý nói đến kiểu vui vẻ tếu táo nhé. Cậu cẩn thận đấy. Anh ta không thích kẻ nào nghi ngờ uy quyền của mình đâu. Và anh ta có những khoảnh khắc của mình, nếu cậu hiểu ý tôi.”

“Tôi tin là mình hiểu.”

“Không, tôi không nghĩ vậy. Nhưng cậu sẽ hiểu thôi. Nói xem, cậu đã ăn gì chưa?”

“Chưa.”

Joe chỉ lên đường ray tới Phi Đội. Dọc hai bên ray sắp đầy những bàn. “Nhân viên nhà bếp đã sửa soạn một bữa sáng xoàng xĩnh thôi. Cũng chuẩn

bị vài hộp cơm nữa. Chắc chắn phải lấy được một hộp đấy, vì có lẽ như thế nghĩa là từ giờ đến tối chúng ta sẽ không dừng lại nữa. Nhớ lấy khi đồ ăn còn nóng sốt, tôi luôn phải nhắc như vậy.”

“Cám ơn, Joe.”

“Có gì đâu.”

TÔI QUAY LẠI toa ngựa xiếc với hộp cơm của mình, bao gồm một miếng bánh mì kẹp giảm bông, táo, và hai chai nước rế thổ phục linh. Khi nhìn thấy Marlena ngồi trên nền rơm bên cạnh Ngôi sao Bạc, tôi đặt hộp cơm xuống và chậm rãi bước về phía nàng.

Ngôi sao Bạc nằm nghiêng sang một bên, sườn phập phồng, hơi thở nông và gấp. Marlena ngồi gập chân cạnh đầu con ngựa.

“Nó chẳng khá hơn chút nào, phải không?” nàng nói, ngược lên nhìn tôi.

Tôi lắc đầu.

“Tôi không hiểu sao chuyện này lại xảy ra nhanh đến vậy.” Giọng nàng nhỏ xíu và trống rỗng, và tôi chợt nhận ra có lẽ nàng sắp khóc.

Tôi cúi xuống bên nàng. “Đôi khi mọi việc cứ xảy đến vậy thôi. Dù không phải là do mình đã làm gì cả.”

Nàng vuốt ve khuôn mặt con ngựa, lướt những ngón tay quanh gò má lõm lõm đĩa của nó rồi xuống tới cằm. Con ngựa chớp mắt.

“Liệu còn điều gì chúng ta có thể làm cho nó không?” nàng hỏi.

“Trừ việc đuổi nó khỏi tàu thì không. Kể cả trong hoàn cảnh tốt nhất, ta chẳng thể làm gì ngoài cắt khẩu phần của nó và cầu nguyện.”

Nàng liếc nhìn tôi và cực kỳ kinh ngạc khi thấy cánh tay tôi. “Ôi Chúa ơi. Chuyện gì xảy ra với anh vậy?”

Tôi nhìn xuống. “Ồ, cái đó à. Không có gì đâu.”

“Có chứ,” nàng nói, dựng thẳng người dậy trên đầu gối. Nàng nắm lấy tay tôi và đưa nó ra hứng lấy ánh nắng lọt qua những phiến gỗ giát. “Trông còn mới quá. Sẽ bám tím nặng đây. Có đau không?” Một tay nàng đỡ cánh tay tôi còn tay kia lướt trên khoảng màu xanh dưới da. Lòng bàn tay nàng thật mát và mềm mại đến nỗi khiến tôi dựng tóc gáy.

Tôi nhắm mắt lại và khó nhọc nuốt nước miếng. “Không có gì đâu, thật đấy, tôi...”

Một tiếng còi vang lên, và nàng nhìn về phía cửa. Tôi nhún cơ hội đó gỡ tay ra và đứng dậy.

“Haiii-mươiiii phút!” đầu đó gần phía đầu tàu vang lên một giọng trầm. “Haiii-mươiiii phút nữa là khởi hành!”

Joe thò đầu qua cửa. “Đi thôi! Chúng ta phải đưa lũ thú lên! Ồ, xin lỗi cô,” anh nói, ngả mũ chào Marlana. “Tôi không nhìn thấy cô.”

“Không sao đâu, Joe.”

Joe lúng túng đứng bên cánh cửa, chờ đợi. “Chỉ là chúng tôi phải làm việc bây giờ,” anh khổ sở phân trần.

“Các anh cứ làm đi,” Marlana đáp. “Tôi sẽ cho Ngôi sao Bạc động chân động tay một chút.”

“Cô không làm thế được,” tôi vội nói.

Nàng ngược nhìn tôi, cổ dài ra và nhột nhạt. “Tại sao lại không chứ?”

“Vì một khi những con ngựa khác được đưa lên, cô sẽ bị kẹt lại đây mất.”

“Không sao đâu.”

“Nếu có chuyện gì xảy ra thì sao?”

“Chẳng có chuyện gì xảy ra hết. Và nếu có thì tôi sẽ trèo lên lưng chúng.”
Nàng ngồi xuống đồng rơm, gập hai chân lại.

“Tôi không biết nữa,” tôi nói đầy hồ nghi. Nhưng Marlana đang nhìn Ngôi sao Bạc với vẻ mặt thể hiện rõ rằng nàng sẽ không đổi ý.

Tôi quay lại nhìn Joe, anh đang giơ tay thể hiện sự bức tức và đầu hàng.

Sau khi liếc nhìn Marlana lần cuối, tôi quay tấm ngăn chuồng về vị trí cũ và giúp đưa số ngựa còn lại lên tàu.

DIAMOND JOE ĐÃ NÓI ĐÚNG về cuộc hành trình dài. Khi chúng tôi dừng lại lần tiếp theo thì đã chập tối.

Từ khi rời Saratoga Springs, Kinko và tôi chưa nói với nhau lời nào. Cậu ta rõ ràng là rất căm ghét tôi. Tôi cũng chẳng trách cậu ta - August đã sắp xếp như vậy, mặc dù tôi nghĩ cố thanh minh với cậu ta cũng chẳng có tác dụng gì.

Tôi ở phía trước với lũ ngựa để Kinko có chút riêng tư. Vì thế, và cũng vì tôi vẫn lo lắng khi nghĩ Marlana đang bị kẹt ở cuối dãy những con vật nặng cả nửa tấn.

Khi tàu dừng lại, nàng nhanh nhẹn leo lên lưng chúng rồi thả người xuống sàn. Khi Kinko đi ra từ phòng chứa dê, mắt cậu ta nheo lại trong một thoáng hoảng hốt. Rồi đôi mắt ấy chuyển từ Marlana tới cánh cửa mở, cố tình tỏ vẻ không quan tâm.

Pete, Otis và tôi đưa lũ ngựa xiếc, lạc đà và lạc đà không bướu xuống rồi cho chúng uống nước. Diamond Joe, Clive và một ít người làm chuồng trại hướng tới khu tàu thứ hai để giải quyết bọn thú trong lồng. August thì chẳng thấy đâu cả.

Sau khi đưa bọn thú trở lại tàu, tôi trèo vào toa ngựa xiếc và thò đầu vào phòng.

Kinko đang ngồi khoanh chân trên giường. Queenie thì hít ngửi một cái giường cuộn đã thế chỗ cái chăn ngựa đầy rận. Trên cùng là tấm chăn kẻ ca rô đỏ được gấp gọn ghẽ và một chiếc gối trắng mịn. Một miếng bìa hình vuông đặt chính giữa chiếc gối. Khi tôi cúi xuống cầm nó lên, Queenie nhảy bật ra như thể vừa bị tôi đá vậy.

Ông bà August Rosenbluth hân hạnh mời ngài tới ngay phòng riêng số 3, toa 48, để dự tiệc cốc tai, cùng với một bữa ăn tối muộn.

Tôi kinh ngạc nhìn lên. Kinko đang nhìn tôi trừng trừng.

“Mày không lãng phí chút thời giờ nào để lấy lòng người ta, phải không?” cậu ta nói.

Bảy

Các toa không được đánh số liên tục, nên phải mất một lúc tôi mới tìm được toa 48. Toa xe sơn màu mận chín, được tô điểm bằng dòng chữ vàng cao gần nửa mét ghi ĐOÀN XIẾC NGOẠN MỤC NHẤT QUẢ ĐẤT CỦA ANH EM BENZINI. Ngay dưới đó, chỉ có thể thấy lơ mờ dưới lớp sơn mới sáng loáng, là một cái tên khác: GÁNH XIẾC CỦA ANH EM CHRISTY.

“Jacob!” giọng Marlana vọng lại từ một cửa sổ. Vài giây sau nàng xuất hiện trên bậc thềm cuối toa, đu mình ra khỏi lan can khiến cho chiếc váy cuộn xoáy quanh người. “Jacob! Ôi, thật mừng biết bao vì anh có thể đến dự. Xin mời vào!”

“Cám ơn,” tôi đáp, liếc nhìn xung quanh. Tôi trèo lên, theo nàng đi dọc hành lang phía trong và bước vào cánh cửa thứ hai.

Phòng riêng số 3 lộng lẫy như thể nó bị đặt sai tên vậy - nó chiếm cả nửa toa, và gồm ít nhất một phòng phụ được quây màn nhung dày. Phòng chính được dát gỗ óc chó và trang bị đồ nội thất thêu hoa, một khu ăn uống, và một khu bếp sang trọng.

“Xin cứ tự nhiên,” Marlana nói, vẫy tôi lại một trong những chiếc ghế. “Một lúc nữa August sẽ đến.”

“Cám ơn,” tôi đáp.

Nàng ngồi đối diện với tôi.

“Ôi,” nàng nói rồi đứng bật dậy. “Tôi thật chẳng ý tứ gì cả. Anh dùng bia chứ?”

“Cám ơn,” tôi nói. “Nếu vậy thì tuyệt quá.”

Nàng lướt qua tôi tới một tủ ướp lạnh.

“Phu nhân Rosenbluth, tôi có thể hỏi cô một điều được không?”

“Ồ, xin cứ gọi tôi là Marlana,” nàng đáp, bật nắp chai. Nàng nghiêng một cốc thủy tinh cao và từ tốn rót bia xuống theo thành cốc, tránh tạo ra bọt. “Và vâng, chắc chắn rồi. Xin anh cứ hỏi.” Nàng trao chiếc cốc cho tôi, rồi quay lại lấy một chiếc khác.

“Làm cách nào mà mọi người trên tàu có nhiều bia rượu vậy?”

“Cứ đầu mùa là chúng tôi lại đến Canada,” nàng đáp, ngồi lại vào chỗ. “Luật lệ của họ văn minh hơn nhiều. Cụng ly nào,” nàng nói, đưa cốc của mình ra.

Tôi chạm cốc với nàng và làm một hơi. Bia mát lạnh và tinh khiết. Tuyệt vời. “Hải quan không kiểm tra sao?”

“Chúng tôi cho rượu vào cùng với lữ lạc đà,” nàng đáp.

“Xin lỗi, tôi không hiểu,” tôi nói.

“Bọn lạc đà hay khạc nhổ.”

Suýt nữa thì bia phụt ra khỏi mũi tôi. Nàng cũng cười khúc khích, ý tứ đưa một tay lên che miệng. Rồi nàng thở dài và đặt cốc bia xuống. “Jacob?”

“Gì vậy?”

“August đã kể với tôi về sự việc sáng nay.”

Tôi liếc nhìn cánh tay bầm tím của mình.

“Anh ấy cảm thấy rất tồi tệ. Anh ấy mến anh. Thật sự mến anh. Đó chỉ là... Chà, cái này rất phức tạp.” Nàng nhìn xuống chân, đỏ mặt.

“Ôi, không có gì đâu,” tôi nói. “Không sao đâu mà.”

“Jacob!” August gào lên từ phía sau tôi. “Anh bạn yêu quý của tôi! Thật mừng vì cậu có thể đến dự buổi dạ tiệc nhỏ của chúng tôi. Tôi thấy là Marlana đã mời cậu một cốc bia; cô ấy đã chỉ cho cậu phòng thay đồ chưa?”

“Phòng thay đồ?”

“Marlena,” anh ta gọi, quay lại và lắc đầu buồn bã. Anh ta lúc lắc một ngón tay, tỏ ý khiển trách. “Chắc chắn, em yêu.”

“Ôi!” nàng thốt lên, bật người dậy. “Em quên băng đi mất!”

August bước tới tấm màn nhung và kéo nó sang một bên.

“Tèn ten!”

Trên giường là ba bộ đồ nằm cạnh nhau. Hai bộ lễ phục, được bổ sung thêm giày, và một bộ đầm lụa màu hồng tuyệt đẹp với cổ và gấu đính hạt.

Marlena hét lên, sung sướng vỗ tay. Nàng lao tới bên giường chộp lấy bộ đầm, ướm thử nó lên người và quay một vòng.

Tôi quay qua August. “Những thứ này không phải từ Người thứ Hai...”

“Một bộ lễ phục trên dây phơi đồ à? Không đâu Jacob. Làm chỉ huy cưỡi ngựa cũng có vài đặc quyền lận nhật. Cậu có thể tắm rửa ở đằng kia,” anh nói, chỉ vào một cánh cửa gỗ bóng loáng. “Marlena và tôi sẽ thay ở đây. Có gì mà chúng ta chưa từng nhìn thấy đâu, phải không em yêu?” anh ta nói.

Nàng chộp lấy gót một chiếc giày lụa hồng và quăng vào anh ta.

Thứ cuối cùng tôi nhìn thấy khi đóng cửa phòng tắm lại là những đôi chân quần lầy nhau đang đổ ập xuống giường.

Khi tôi trở ra, Marlana và August là hiện thân của phẩm cách, đang lượn lờ phía sau trong lúc ba người hầu bàn đeo găng trắng rồi rít quanh cái bàn nhỏ gần bánh xe cùng những chiếc đĩa úp nắp bạc.

Viền cổ bộ đầm của Marlana không che hết đôi vai nàng, để lộ xương đòn và một sợi dây áo nịt nhỏ. Nàng bắt gặp ánh nhìn của tôi và mặt lại ửng đỏ, nhét lại sợi dây xuống dưới lớp vải.

Bữa tối thật hoành tráng: Chúng tôi khai vị bằng món xúp lườn gà, tiếp theo là những dẻ sườn thượng hạng, khoai tây luộc, và măng tây nấu kem. Sau đó món xa lát tôm hùm được bung lên. Đến khi đồ tráng miệng được bày ra - bánh putđinh mặn kiểu Anh rưới sốt brandi - tôi nghĩ mình không thể cắn thêm một miếng nào nữa. Vậy mà ít phút sau tôi lại thấy mình đang loẹt xoẹt vét đĩa.

“Xem ra Jacob thấy bữa tối này là không đủ,” August nói với một giọng lè nhè chậm chạp.

Tôi cũng ngừng, ngừng vét đĩa.

Rồi anh ta và Marlana ngáp trong những tràng cười khúc khích. Tôi đặt thìa xuống, cảm thấy rất xấu hổ.

“Không, không, anh bạn của tôi, tôi đùa mà - hử rồi,” anh ta cười như nắc nẻ, vươn người ra vỗ vỗ bàn tay tôi. “Ăn đi. Vui vẻ lên nào. Đây, làm thêm một ít đi,” anh ta nói.

“Thôi, tôi không thể ăn được nữa.”

“Chà, thế thì làm chút rượu vậy,” anh ta nói, rót đầy cốc của tôi mà không cần đợi trả lời.

August rất lịch thiệp, quyến rũ, và tinh quái - đến mức khi buổi tối dần trôi đi, tôi bắt đầu nghĩ rằng sự việc xảy ra với Rex chỉ là một trò đùa phản tác dụng. Mặt anh ta đỏ gay vì rượu và cảm xúc khi kể cho tôi nghe chuyện đã tán tỉnh Marlana như thế nào. Chuyện anh ta đã nhận ra uy quyền của nàng đối với lũ ngựa ngay giây phút nàng bước vào lều thú của anh ta ba năm về trước ra sao - cảm nhận được điều đó từ chính lũ ngựa. Và làm thế

nào, bất chấp nỗi lo âu khốn khổ của Bác Al, anh ta đã không chịu đầu hàng cho tới khi khiến nàng xiêu lòng và kết hôn với nàng.

“Tôi đã phải rất nỗ lực đấy,” August nói, trút nốt chỗ còn lại trong chai sâm panh vào cốc của tôi rồi với lấy một chai khác. “Marlena chẳng phải tay vừa, hơn nữa lúc đó thực tế là nàng đã đính ước rồi. Nhưng việc này hơn đút trở thành vợ của một gã giám đốc ngân hàng chán ngắt, phải không em yêu? Suy cho cùng, cô ấy sinh ra để làm việc đó. Không phải ai cũng có thể làm việc với ngựa trò. Nếu có thì đó là một tài năng thiên phú, một giác quan thứ sáu. Cô nàng nói chuyện với ngựa, và tin tôi đi, chúng lắng nghe.”

Bốn tiếng và sáu chai trong buổi tối, August và Marlena nhảy bài “Maybe It’s the Moon,” trong khi tôi nằm ườn trên ghế đệm, chân phải gác lên thành. August xoay tròn Marlena và rồi dừng lại khi nàng ngả người ở cuối cánh tay duỗi thẳng của anh ta. Anh ta lắc người, mái tóc đen rối tung. Chiếc nơ con bướm vắt vẻo hai bên cổ áo và vài chiếc cúc trên cùng của áo sơ mi bung ra. Anh ta nhìn Marlena mãnh liệt đến mức trông như một người khác vậy.

“Chuyện gì vậy?” Marlena hỏi. “Auggie? Anh ổn chứ?”

August vẫn tiếp tục nhìn mặt nàng chăm chăm, vênh mặt lên như thể đang định giá nàng. Một bên mép cong lên. Anh ta bắt đầu gật đầu, một cách chậm chạp, đầu gần như không động đậy.

Mắt Marlena mở to. Nàng cố bước lùi lại, nhưng anh ta đã tóm lấy cằm nàng.

Tôi ngồi dựng dậy, đột nhiên trở nên cảnh giác cao độ.

August nhìn đắm đắm thêm một lúc lâu nữa, ánh mắt lấp lánh và gay gắt. Rồi mặt anh ta lại biến đổi, trở nên ủy mị đến nỗi trong một khoảnh khắc tôi đã nghĩ anh ta sắp sửa òa khóc. Anh ta kéo cằm nàng về phía mình

và hôn nàng thật nồng nhiệt. Rồi anh ta đi về phía phòng ngủ và đổ ụp mặt xuống giường.

“Tôi xin phép một chút,” Marlana nói.

Nàng bước vào phòng ngủ và lật người anh ta lại, khiến anh ta nằm sổng soài qua chính giữa giường. Nàng cởi giày cho anh ta rồi thả ra xuống sàn. Khi đi ra, nàng kéo tấm màn nhưng lại rồi lập tức đổi ý. Nàng lại đẩy nó mở ra, tắt đài, và ngồi đối diện với tôi.

Một tiếng ngáy như sấm vang lên từ phòng ngủ.

Đầu tôi ong ong. Tôi đang say bí tỉ rồi.

“Cái quái gì vậy?” tôi hỏi.

“Cái gì cơ?” Marlana đá bật giày của mình ra, ngồi vắt chân lên và ngả về trước để xoa bóp gót. Những ngón tay của August đã để lại vết hằn đỏ trên cằm nàng.

“Đó,” tôi lắp bắp. “Mới lúc nãy. Khi hai người đang nhảy.”

Nàng quắc mắt nhìn lên. Mặt nàng méo xẹo, và trong một thoáng tôi đã sợ nàng sẽ khóc. Rồi nàng quay về phía cửa sổ, đặt một ngón tay trên môi. Nàng im lặng trong gần nửa phút.

“Anh phải hiểu đôi điều về Auggie,” nàng nói, “mà tôi lại không biết phải giải thích thế nào.”

Tôi ngả người về phía trước. “Thử đi.”

“Anh ấy rất... hoạt bát. Anh ấy có thể trở thành người đàn ông quyến rũ nhất thế giới. Như tối nay.”

Tôi chờ nàng nói tiếp. “Rồi sao...?”

Nàng tựa vào ghế. “Và, ừm, anh ấy có... những khoảnh khắc. Như ngày hôm nay.”

“Ngày hôm nay làm sao?”

“Anh ấy suýt để anh làm môi cho một con mèo.”

“Ồ. Cái đó hả. Tôi không nói là mình thích thú gì, nhưng tôi gần như không bị nguy hiểm. Rex làm gì có răng.”

“Không, nhưng nó nặng gần hai trăm cân và còn có vuốt nữa,” nàng lặng lẽ nói.

Tôi đặt cốc rượu của mình xuống bàn khi thấm thía sự dã man của hành động này. Marlana dừng lại, rồi ngược lên nhìn thẳng vào mắt tôi.

“Jankowski là một cái tên Ba Lan, đúng không?”

“Phải. Hẳn rồi.”

“Người Ba Lan, hầu hết, đều không ưa dân Do Thái.”

“Tôi không biết August là người Do Thái đấy.”

“Với một cái tên như Rosenbluth sao?” nàng hỏi rồi nhìn xuống những ngón tay, vụn vụn chúng trong lòng. “Gia đình tôi theo đạo Thiên Chúa. Họ đã từ tôi khi phát hiện ra việc này.”

“Tôi rất tiếc khi nghe việc đó. Mặc dù tôi không ngạc nhiên.”

Nàng quắc mắt nhìn lên.

“Ý tôi không phải thế,” tôi nói. “Tôi không... giống như thế.”

Một sự im lặng khó chịu căng ra giữa hai chúng tôi.

“Vậy vì sao tôi lại ở đây?” cuối cùng tôi cũng hỏi. Bộ não say khướt của tôi không có khả năng xử lý hết tất cả những thông tin này.

“Tôi muốn dàn xếp mọi việc.”

“Cô à? Anh ta không muốn tôi đến đây sao?”

“Không, đương nhiên là anh ấy muốn. Anh ấy cũng muốn làm lành với anh, nhưng đối với anh ấy thì chuyện đó khó khăn hơn. Anh ấy không thể kiềm chế những khoảnh khắc nhỏ nhoi đó. Chúng làm anh ấy bối rối. Tốt nhất là vờ như chúng chưa hề xảy ra.” Nàng sụt sịt và quay về phía tôi với một nụ cười gượng gạo. “Và chúng ta đã có một khoảng thời gian tuyệt vời, phải không?”

“Phải. Bữa tối rất tuyệt. Cảm ơn.”

Khi một khoảng im lặng nữa lại nhận chìm chúng tôi, tôi chợt nhận ra rằng trừ phi tôi muốn thử nhảy qua các toa tàu trong tình trạng say khướt và màn đêm đen đặc, còn thì tôi sẽ phải ngủ lại ngay tại đây.

“Jacob, làm ơn,” Marlena nói. “Tôi rất muốn mọi việc giữa chúng ta ổn thỏa. August thực sự vui sướng khi cậu gia nhập đoàn. Và cả Bác Al cũng vậy.”

“Và chính xác là vì sao?”

“Bác Al rất bức xúc vì không có bác sĩ thú y, và thật bất ngờ, anh lại ở đây, từ một trường thuộc Ivy League hẳn hoi.”

Tôi chăm chú nhìn, vẫn cố gắng để hiểu.

“Ringling có một bác sĩ thú y,” Marlena nói tiếp, “và được giống như Ringling khiến Bác Al rất hạnh phúc.”

“Tôi cứ nghĩ ông ấy ghét Ringling chứ.”

“Cùng à, ông ấy muốn trở thành Ringling.”

Tôi ngả đầu về phía sau và nhắm mắt lại, nhưng việc đó rốt cục lại khiến đầu óc tôi quay cuồng thảm hại, nên tôi lại mở mắt ra và cố tập trung vào bàn chân đang đung đưa cuối giường.

KHI TÔI TỈNH GIẤC, con tàu đã dừng lại - tôi thực sự có thể ngủ bất chấp tiếng rít của phanh tàu sao? Mặt trời đang rọi nắng xuống người tôi qua khung cửa sổ, trong khi nào tôi cứ nện thành thành vào sọ. Mắt tôi nhúc còn mồm thì có vị như cống rãnh vậy.

Tôi lão đảo đứng dậy và liếc vào trong phòng ngủ. August đang cuộn mình quanh Marlena, cánh tay vắt qua người nàng. Họ đang nằm trên ga trải giường, vẫn mặc nguyên quần áo.

Tôi nhận được một vài ánh nhìn kỳ quặc khi đi ra từ toa 48 trong bộ lễ phục, dưới tay kẹp bộ quần áo cũ. Ở đầu này của đoàn tàu, nơi hầu hết những người đứng nhìn là diễn viên, tôi bị nhìn với vẻ thích thú lãnh đạm. Khi băng qua các toa nằm của người làm, những ánh nhìn trở nên gay gắt hơn, nghi ngờ hơn.

Tôi rón rén trèo lên toa ngựa xiếc và đẩy cửa vào căn phòng nhỏ.

Kinko đang ngồi ở mép giường, một tay cầm cuốn truyện tranh tám trang, tay kia nắm lấy dương vật. Cậu ta ngừng lại khi đang làm dở, cái đầu màu tía bóng lộn của dương vật lòi ra khỏi nắm tay cậu ta. Một khoảng im lặng cực ngắn được nối tiếp bởi tiếng lao vút của chai Coca không nhằm vào đầu tôi. Tôi vội cúi xuống né.

“Cút!” Kinko gào lên trong khi cái chai đập vào khung cửa phía sau tôi và vỡ tan tành. Cậu ta nhảy dựng dậy, khiến cho dương vật đang cương cứng nảy lên dữ dội. “Cút ngay đi!” Cậu ta lại phi một chai khác vào tôi.

Tôi quay về phía cửa, đưa tay lên che đầu làm rơi cả quần áo. Tôi nghe thấy tiếng kéo khóa, và một giây sau cuốn Shakespeare toàn tập đâm sầm vào bức tường bên cạnh tôi. “Được rồi, được rồi!” tôi hét lên. “Tôi đi đây!”

Tôi kéo cửa đóng lại phía sau rồi dựa vào tường. Những lời nguyên rửa vẫn tuôn ra không ngắt.

Otis xuất hiện ở phía ngoài toa ngựa xiếc. Anh ta hoảng hồn nhìn cánh cửa đóng rồi nhún vai. “Này, anh bạn,” anh ta gọi. “Cậu sẽ giúp bọn tôi xử lý lũ thú này chứ?”

“Vâng. Đương nhiên rồi.” Tôi nhảy xuống đất.

Anh ta nhìn tôi chăm chăm.

“Sao thế?” tôi hỏi.

“Cậu không định thay bộ vest quái đản đó ra sao?”

Tôi liếc lại nhìn cánh cửa đóng kín. Có thứ gì đó khá nặng đang động vào bức tường phía trong. “À không. Tôi nghĩ tạm thời tôi sẽ cứ mặc nguyên thế này.”

“Đến lượt cậu đấy. Clive đã cạo rửa cho lũ mèo. Anh ấy muốn chúng ta mang thịt đến.”

SÁNG NAY CÒN NHIỀU tiếng ồn hơn phát ra từ toa chở lạc đà.

“Lũ ăn cỏ khô chắc chắn không thích đi chu du cùng với thịt đâu,” Otis nói. “Nhưng cũng hy vọng chúng không làm nặng xì lên như thế nữa. Chúng ta còn một chặng đường khá xa phải đi.”

Tôi đẩy mở cửa. Lũ ruồi ô ạt bay ra. Tôi vừa thấy lũ giòi bò nhưng nhúc thì cũng là lúc mùi thối xộc lên. Tôi lão đảo cổ lùi ra xa vài mét rồi mới nôn. Otis cũng theo tôi, gập người lại, tay ôm chặt bụng.

Sau khi tống ra hết, anh ta hít vài hơi thật sâu rồi lôi từ túi ra một chiếc khăn tay dơ dáy. Anh ta ụp nó lên bịt mũi và miệng, rồi quay lại toa xe. Anh ta chộp lấy một cái thùng, chạy đến hàng cây và đổ nó ra. Anh ta nín thở

đến khi quay về được nửa đường. Rồi anh ta dừng lại, cong người, hai bàn tay đặt trên đầu gối và thở hổn hển.

Tôi cố giúp, nhưng cứ lần nào đến gần, cơ hoành của tôi lại đẩy lên trong những cơn co thắt dữ dội.

“Tôi xin lỗi,” tôi nói khi Otis trở lại. Tôi vẫn đang nôn khan. “Tôi không thể làm được. Hoàn toàn không thể.”

Anh ta ném cho tôi một tia nhìn khinh miệt.

“Dạ dày của tôi không ổn,” tôi nói, cảm thấy cần phải giải thích. “Tôi qua tôi đã uống quá nhiều.”

“Phải rồi, tôi cũng đoán thế,” anh ta nói. “Ngồi đi, nhóc. Cứ để đẩy tôi lo.”

Otis đổ nốt chỗ thịt còn lại vào hàng cây, dồn thành một đồng bu đầy ruồi nhặng.

Chúng tôi để cửa vào toa chở lạc đà mở rộng, nhưng rõ ràng là chỉ một chỗ thông gió thì không đủ.

Chúng tôi dẫn lũ lạc đà và lạc đà không bướu xuống đường ray buộc chúng vào thành tàu. Rồi cả hai té hàng thùng nước lên lớp ván sàn, dùng chổi cọ đồng nhớp nhúa, hậu quả của đồng thịt, ra khỏi toa xe. Mùi hôi thối vẫn còn ngập ngụa, nhưng đó là việc tốt nhất chúng tôi có thể làm.

Sau khi chăm sóc đám thú còn lại, tôi trở về toa ngựa xiếc. Ngôi sao Bạc đang nằm nghiêng, còn Marlina đang quỳ bên cạnh, nàng vẫn mặc bộ đầm màu hồng của đêm trước. Tôi băng qua hàng dài những tấm ngăn chuồng đang mở và đứng cạnh nàng.

Mắt Ngôi sao Bạc hé mở. Nó rụt lại và cầu nhàu phản ứng trước kích thích vô hình nào đó.

“Bệnh của nó ngày càng nặng,” Marlena nói mà không nhìn tôi.

Sau một lúc tôi lên tiếng, “Phải.”

“Liệu có khả năng hồi phục được không? Có bất cứ khả năng nào không?”

Tôi ngập ngừng, vì ngay đầu lưỡi của tôi là một lời nói dối và tôi nhận thấy mình không thể thốt ra điều đó.

“Anh có thể nói thật với tôi,” nàng nói. “Tôi cần phải biết.”

“Không. Tôi e là chẳng có cách nào đâu.”

Nàng đặt một tay lên cổ con ngựa, để bàn tay ở đó. “Nếu vậy, hãy hứa với tôi rằng nó sẽ qua nhanh. Tôi không muốn Ngôi sao Bạc phải đau đớn.”

Tôi hiểu điều nàng yêu cầu mình, và nhắm mắt lại. “Tôi hứa.”

Nàng nhồm dậy và đứng nhìn chăm chăm con ngựa. Khi tôi đang kinh ngạc và không phải không có chút nao núng trước phản ứng kiên cường ấy thì một âm thanh kỳ lạ cất lên từ cổ họng nàng. Theo sau đó là một tiếng rên rĩ, và bất thành linh nàng gào khóc. Nàng thậm chí không cố lau những giọt nước mắt đang lăn trên má, chỉ đứng vòng tay ôm đôi vai đang run rẩy, hỗn hển thở. Trông nàng như thể sắp quỵ ngã đến nơi.

Tôi khiếp sợ đứng nhìn. Tôi không có chị em gái và kinh nghiệm hạn chế của tôi trong việc an ủi phụ nữ thì mới chỉ ở trong tình huống ít tồi tệ hơn thế này rất nhiều. Sau một hồi do dự, tôi đặt một tay lên vai nàng.

Nàng quay lại và ngã vào lòng tôi, tì bên má dẫm nước mắt vào áo lễ phục của tôi - thực ra là của August. Tôi xoa lưng nàng, luôn miệng dỗ dành cho tới khi những giọt nước mắt của nàng cuối cùng cũng vơi bớt, chỉ còn những tiếng nấc nghẹn ngào. Rồi nàng đẩy người ra.

Mắt mũi nàng sừng lên và ửng đỏ, nước mắt nước mũi tèm lem trên mặt. Nàng sụt sịt rồi dùng mu bàn tay quệt hàng mi dưới, dù như thế cũng chẳng khá hơn chút nào. Rồi nàng đứng thẳng vai và bỏ đi mà không thềm nhìn lại, đôi giày cao gót của nàng gõ nhẹ dọc chiều dài toa xe.

“AUGUST,” TÔI GỌI, đứng bên giường và lay vai anh ta. Anh ta khẽ lắc lư chẳng khác gì một xác chết.

Tôi cúi xuống hét vào tai anh ta. “August!”

Anh ta cần nhân, cái kính.

“August! Dậy đi!”

Rốt cuộc anh ta cũng chịu cử động, lăn tròn và đặt một bàn tay lên che mắt. “Ôi Chúa ơi,” anh ta thốt lên. “Ôi Chúa ơi, tôi nghĩ đầu mình sắp nổ tung rồi. Kéo rèm lại hộ tôi được không?”

“Anh có súng không?”

Bàn tay rơi ra khỏi mắt. Anh ta ngồi dậy.

“Cái gì?”

“Tôi phải chấm dứt sự đau đớn của Ngôi sao Bạc.”

“Cậu không thể.”

“Tôi phải làm.”

“Cậu nghe Bác Al nói rồi đấy. Nếu có bất cứ chuyện gì xảy ra với con ngựa đó, cậu sẽ bị đèn đỏ.”

“Chính xác thì điều đó nghĩa là gì?”

“Bị đập khỏi tàu. Khi nó đang di chuyển. Nếu may mắn, trong tầm nhìn được đèn đỏ của sân ga thì cậu có thể tìm đường về thành phố. Còn nếu

không, chà, cậu nên hy vọng bọn họ sẽ không mở cửa khi tàu đang băng qua trụ cầu.”

Tôi chợt hiểu ra bình luận của Camel về việc hẹn với Blackie, cũng như rất nhiều bình luận từ lần gặp gỡ đầu tiên của tôi với Bác Al. “Nếu vậy tôi sẽ nắm lấy cơ hội mà ở ngay đây khi tàu khởi hành. Nhưng dù sao, con ngựa đó cũng cần được giải thoát.”

August nhìn tôi chòng chọc với đôi mắt quắc đen.

“Khốn thật,” cuối cùng anh ta cũng nói và quay chân ra ngồi ở mép giường. Anh ta xoa hai bên má lồm chồm râu. “Marlena có biết không?” anh ta hỏi, gập người về trước để gãi những ngón chân đi tất đen.

“Có.”

“Mẹ kiếp,” anh ta kêu lên rồi đứng bật dậy. Một tay giữ lấy đầu. “Al sẽ nổi điên cho mà xem. Được rồi, vài phút nữa gặp tôi ở toa ngựa xiếc nhé. Tôi sẽ mang súng đến.”

Tôi quay người bỏ đi.

“À, Jacob?”

“Vâng?” tôi đáp.

“Thay bộ vest của tôi ra trước đã, được chứ?”

KHI TÔI TRỞ VỀ toa ngựa xiếc, cánh cửa phía trong đang mở. Tôi thò đầu vào, không khỏi lo ngại, nhưng Kinko đã ra ngoài. Tôi đi vào mặc lại bộ quần áo thông thường. Vài phút sau, August xuất hiện với một khẩu súng trường.

“Đây,” anh ta nói khi đang leo lên thang. Anh ta đưa khẩu súng cho tôi và thả hai viên đạn vào lòng bàn tay kia của tôi.

Tôi đút một viên vào túi và đưa viên còn lại ra. “Tôi chỉ cần một viên thôi.”

“Nếu cậu bắn trượt thì sao?”

“Thôi nào, August, tôi sẽ đứng ngay cạnh nó mà.”

Anh ta nhìn tôi chăm chăm, rồi cầm lấy viên đạn thừa. “Thôi được rồi. Đưa nó ra thật xa tàu rồi xử lý đi.”

“Anh lại đùa rồi. Nó đi sao được.”

“Cậu không thể làm việc đó ở đây,” anh ta nói. “Những con ngựa khác đang ở ngay phía ngoài.”

Tôi chỉ nhìn anh ta đăm đăm.

“Khốn nạn,” cuối cùng anh ta cũng thốt lên. Anh ta quay đi và dựa vào tường, những ngón tay gõ dồn dập lên tấm gỗ mỏng. “Thôi được. Được rồi.”

Anh ta bước tới cửa ra vào. “Otis! Joe! Đưa những con ngựa khác ra khỏi đây đi. Đưa chúng đi xa ít nhất là đến khu tàu thứ hai.”

Có ai đó lăm bằm ở phía ngoài.

“Phải, tôi biết,” August nói. “Nhưng chúng sẽ chỉ phải đứng đợi. Phải, tôi biết điều đó. Tôi sẽ nói chuyện với Al rằng chúng ta có một... rắc rối nho nhỏ.”

Anh ta quay lại nói với tôi. “Tôi sẽ đi tìm Al.”

“Anh nên tìm cả Marlina nữa.”

“Tôi tưởng cậu nói cô ấy biết rồi mà?”

“Cô ấy biết. Nhưng tôi không muốn cô ấy ở một mình khi nghe thấy tiếng súng đó. Còn anh?”

August nhìn tôi thật lâu và gay gắt. Rồi anh ta ruỳnh ruỳnh bước xuống cầu thang, dậm chân mạnh đến mức những tấm ván nảy bật lên phía dưới.

TÔI ĐỢI ĐÚNG mười lăm phút, vừa để August có thời gian tìm Bác Al và Marlena, vừa để những người khác di dời lũ thú còn lại đi đủ xa.

Cuối cùng tôi cầm khẩu súng trường lên, nhét đạn vào ổ, rồi mở chốt an toàn. Mõm của Ngôi sao Bạc ấn vào phía cuối chuông, tai nó đang co giật. Tôi ngả về trước và luồn những ngón tay xuống cổ nó. Rồi tôi đặt hòng súng vào dưới tai trái của nó và bóp cò.

Một tiếng nổ vang lên, bóng súng bật vào vai tôi. Toàn thân Ngôi sao Bạc giật nảy lên, các cơ của nó phản ứng lại cơn co giật cuối cùng trước khi rơi vào trạng thái im lìm. Từ xa, tôi nghe thấy một tiếng hí đơn độc tuyệt vọng.

Tai tôi lùng bùng khi trèo xuống toa ngựa xiếc, dù vậy cảnh vật đối với tôi lại tĩnh lặng một cách kỳ quặc. Một nhóm người nhỏ đã tụ tập lại. Họ đứng bất động, mặt chảy dài. Một người đàn ông cởi mũ ra khỏi đầu và ấn nó vào ngực.

Tôi bước ra cách tàu vài chục mét, trèo lên bờ sông vuốt cỏ và ngồi xoa bóp vai.

Otis, Pete và Earl trèo vào toa ngựa xiếc rồi xuất hiện trở lại, dùng một sợi chấu buộc vào chân sau của Ngôi sao Bạc lôi cái xác vô hồn của nó xuống cầu thang. Bụng nó lật ngửa lên, trông đồ sộ mà yếu ớt, một dải trắng mịn như tuyết được điểm bởi cần dái ngựa màu đen. Cái đầu vô tri của nó gật gù theo mỗi cú giật dây.

Tôi ngồi gần một tiếng đồng hồ, nhìn chăm chăm xuống đám cỏ giữa hai bàn chân. Tôi nhả vài cọng và cuộn chúng trong những ngón tay của mình,

tự hỏi họ làm cái quái gì mà vẫn chưa khởi hành.

Một lúc sau August đến gần. Anh ta nhìn tôi chăm chú, rồi cúi người nhặt cây súng trường lên. Tôi không hề nhận ra mình đã mang nó theo.

“Đi thôi, anh bạn,” anh ta nói. “Không muốn bị bỏ lại đây chứ.”

“Tôi nghĩ là có.”

“Đừng lo nghĩ về những gì tôi nói lúc trước - tôi đã nói chuyện với Al, và không ai bị đèn đỏ hết. Cậu ổn rồi.”

Tôi rầu rĩ nhìn xuống đất. Sau một lúc, August ngồi xuống cạnh tôi.

“Hay là không ổn?” anh ta hỏi.

“Marlena sao rồi?” tôi đáp lại.

August quan sát tôi một lúc rồi moi ra từ túi áo sơ mi một bao Camels. Anh ta lắc cho một điếu nhô lên và mời tôi.

“Không, cảm ơn,” tôi nói.

“Đó là lần đầu tiên cậu bắn một con ngựa phải không?” anh ta hỏi, dùng răng rút một điếu thuốc lá từ trong bao ra.

“Không. Nhưng không có nghĩa là tôi thích thú gì điều đó.”

“Cũng là một phần việc của bác sĩ thú y, anh bạn ạ.”

“Nói đúng ra thì tôi không phải bác sĩ thú y.”

“Cậu bỏ thi. Làm như chuyện gì lớn lắm.”

“Chuyện lớn chứ.”

“Không đâu. Đó chỉ là một mảnh giấy, và chẳng ai ở đây đếm xỉa quái gì đến nó đâu. Giờ cậu đã vào đoàn rồi. Luật lệ hoàn toàn khác.”

“Sao thế được?”

Anh phẩy tay về phía đoàn tàu. “Nói xem, cậu có thật sự nghĩ đây là đoàn xiếc ngoạn mục nhất quả đất không?”

Tôi không trả lời.

“Sao hả?” anh ta hỏi, dựa vai vào người tôi.

“Tôi không biết.”

“Không. Không hề được như thế. Thậm chí có khi nó chẳng thể đứng thứ năm mươi trong số những đoàn xiếc ngoạn mục nhất quả đất nữa. Khả năng của chúng ta có lẽ chỉ bằng một phần ba so với Ringling. Cậu đã biết Marlina không phải người trong hoàng tộc Rumanian. Còn Lucinda thì sao? Làm gì được bốn trăm linh một cân. Hai trăm là kịch. Và cậu có thực sự nghĩ Frank Otto bị bộ lạc săn đầu người hung dữ ở Borneo xăm lên người không? Không hề. Hắn từng làm chân đóng cọc cho Phi Đội. Hắn đã mất chín năm xăm trở thứ mực đó lên người. Và cậu có muốn biết Bác Al đã làm gì khi con hà mã chết không? Lão rút nước của nó ra, bơm phoocmôn vào rồi tiếp tục trưng bày nó. Trong hai tuần chúng tôi đã du hành cùng một con hà mã ngâm. Toàn bộ là giả dối, Jacob ạ, và như thế chẳng có gì sai. Đó là điều người ta mong muốn ở chúng tôi. Đó là điều mà họ trông đợi.”

Anh ta đứng dậy, chìa một bàn tay ra. Sau một lúc, tôi nắm lấy nó và để anh ta kéo mình đứng lên.

Chúng tôi bước về phía đoàn tàu.

“Khỉ thật, August,” tôi nói. “Suýt nữa thì tôi quên. Lũ mèo chưa được ăn. Chúng tôi đã phải đổ thịt của chúng đi.”

“Không sao đâu, anh bạn,” anh nói. “Việc đó đã được lo liệu rồi.”

“Lo liệu? Ý anh là gì?”

Tôi đứng khựng lại.

“August? Anh nói đã được lo liệu là ý gì?”

August vẫn tiếp tục bước đi, khẩu súng đeo lưng lủng lẳng trên vai.

Tám

“Dậy đi, ông Jankowski. Ông đang gặp ác mộng đấy.” Tôi mở bừng mắt. Tôi đang ở đâu đây?

Ôi, chết tiệt thật.

“Tôi đâu có mơ,” tôi cãi.

“Chà, ông đã nói trong khi ngủ, vậy là đủ rõ rồi,” cô y tá đáp. Lại là cô nàng da đen tốt bụng. Sao tôi không tài nào nhớ nổi tên cô ta? “Chuyện gì đó về việc cho lũ mèo ăn những ngôi sao. Giờ thì đừng băn khoăn về mấy con mèo đó nữa - tôi dám chắc chúng đã được cho ăn, dù là sau khi ông thức dậy đi nữa. Nào, tại sao họ lại đi bắt ông phải đeo mấy thứ này?” cô ta trầm ngâm, kéo cái khóa dán ở hai cổ tay tôi ra. “Không phải ông cố chạy trốn đấy chứ?”

“Không. Tôi dám cả gan than phiền về thứ bột trẻ em mà họ cho chúng tôi ăn”. Tôi liếc xéo cô nàng. “Và rồi đĩa của tôi có vẻ như đã trượt khỏi bàn.”

Cô y tá dừng lại và nhìn tôi. Rồi cô ta phá lên cười. “Ôi, ông là một người tràn đầy sinh lực đấy, được rồi,” cô ta nói, xoa hai cổ tay tôi giữa đôi bàn tay ấm áp của mình. “Ôi trời.”

Một cái tên lóe lên trong đầu tôi: Rosemary! Ha. Vậy là tôi không hề bị lẫn.

Rosemary. Rosemary. Rosemary.

Tôi phải nghĩ ra một cách để ghi nhớ, một vần điệu chẳng hạn. Sáng nay tôi có thể nhớ, nhưng điều đó không đảm bảo rằng ngày mai hay thậm chí đến cuối ngày hôm nay tôi sẽ vẫn nhớ.

Cô ta tới bên cửa sổ kéo màn lên.

“Cô không phiền chứ?” tôi hỏi.

“Tôi phiền cái gì cơ?” cô ta đáp.

“Hãy chỉnh tôi nếu tôi nói sai, nhưng đây chẳng phải phòng của tôi ư? Nếu tôi không muốn kéo màn lên thì sao? Tôi nói cho cô biết, tôi sắp phát ốm lên khi người ta cứ nghĩ họ biết tôi muốn cái gì hơn chính bản thân tôi.”

Rosemary nhìn tôi chăm chăm. Rồi cô ta thả màn xuống và rời khỏi phòng, cánh cửa đóng lại phía sau lưng. Tôi há hốc mồm ngạc nhiên.

Một lúc sau có ba tiếng gõ cửa nhẹ. Cửa hé mở.

“Chào buổi sáng, ông Jankowski, tôi vào được chứ?”

Cô ta đang chơi cái trò quái quỷ gì vậy?

“Tôi hỏi là, tôi vào được chứ?” cô ta nhắc lại.

“Đương nhiên rồi,” tôi đáp ứng.

“Thành thật cảm ơn,” cô ta bước vào và đứng ở cuối giường tôi. “Bây giờ, ông muốn tôi kéo màn lên để ánh nắng của Chúa lòng lành rọi vào người, hay muốn ngồi cả ngày ở đây trong bóng tối dày đặc?”

“Ôi, cứ việc kéo lên đi. Và ngừng cái trò vô nghĩa đó lại.”

“Không vô nghĩa đâu, ông Jankowski,” cô ta nói, tới bên cửa sổ kéo màn lên. “Không một chút nào. Tôi chưa từng bao giờ nghĩ như thế, và cảm ơn đã làm tôi sáng mắt ra.”

Cô ta đang chế nhạo tôi sao? Tôi nheo mắt, dò xét khuôn mặt cô ta để tìm manh mối.

“Bây giờ, tôi có đúng không khi nghĩ ông muốn dùng bữa sáng trong phòng mình?”

Tôi không trả lời, vì tôi vẫn đang do dự không biết có nên nghi ngờ hay không. Bạn sẽ nghĩ rằng lẽ ra đến lúc này việc tôi thích dùng bữa ở đâu phải được họ ghi lên biểu đồ rồi chứ, nhưng sáng nào họ cũng cứ hỏi tôi cái câu khốn kiếp ấy. Đương nhiên là tôi muốn ăn sáng trong phòng ăn hơn. Dùng bữa trên giường khiến tôi thấy mình như một kẻ tàn phế vậy. Nhưng bữa sáng đến sau màn thay tã buổi sớm, và mùi phân nồng nặc trong hành lang khiến tôi phát ói. Phải mất đến một, hai tiếng sau khi tất cả những kẻ bất lực được rửa ráy, cho ăn, và đổ xe lăn bên ngoài cửa phòng mình thì mới an toàn để thò đầu ra ngoài.

“Giờ thì, ông Jankowski - nếu ông mong người khác làm việc theo cách của mình, ông sẽ phải đưa ra một vài gợi ý xem cách đó là cách gì.”

“Vâng. Làm ơn. Tôi sẽ dùng bữa trong này,” tôi đáp.

“Được thôi. Ông muốn tắm trước hay sau khi ăn?”

“Điều gì khiến cô nghĩ tôi cần phải tắm chứ?” tôi hỏi, cảm thấy bị xúc phạm nặng nề, mặc dù tôi không hề chắc rằng mình không cần tắm.

“Vì hôm nay là ngày người nhà ông đến thăm,” cô ta đáp, lại nở nụ cười hết cỡ đó ra. “Và vì tôi nghĩ ông muốn được thơm tho sạch sẽ cho cuộc đi chơi chiều nay.”

Cuộc đi chơi? À, phải! Rạp xiếc. Tôi phải nói rằng, thức dậy hai ngày liền với triển vọng sắp được ghé thăm rạp xiếc quả thật là tuyệt vời.

“Tôi nghĩ tôi sẽ tắm trước khi ăn nếu cô không phiền,” tôi vui vẻ nói.

MỘT TRONG NHỮNG nỗi sỉ nhục khủng khiếp nhất đối với tuổi già là người ta cứ yêu cầu được giúp bạn những việc như tắm rửa hay đi vệ sinh.

Thực tế là tôi không yêu cầu giúp đỡ cả hai việc đó, nhưng tất cả bọn họ đều lo tôi sẽ trượt ngã và lại bị vỡ xương hông, đến nỗi tôi có hẳn một người đi kèm dù có muốn hay không. Tôi luôn yêu cầu được một mình đi vào nhà xí, nhưng lúc nào cũng có người ở đó, để đề phòng, và vì một lý do nào đấy, đó luôn là một phụ nữ. Dù là ai tôi cũng bắt quay đi trong khi tôi tụt quần đùi và ngồi xuống, rồi tôi đuổi cô ta ra ngoài cho tới khi xong xuôi.

Tắm tấp thậm chí còn ngượng hơn, vì tôi phải lột trần như nhộng trước mặt một y tá. Chắc, có một vài thứ không bao giờ lụi tàn, nên dù đã ở tuổi chín mươi đôi khi sinh lực của tôi lại dâng lên. Tôi không kiểm chế được. Họ luôn giả bộ như không nhận ra. Họ đã được huấn luyện như vậy, tôi đoán thế, mặc dù vờ như không thấy còn tôi tệ hơn cả nhận thấy. Điều đó có nghĩa họ coi tôi không hơn gì một lão già vô hại đang trưng ra một cái dương vật già cỗi vô hại thỉnh thoảng vẫn dựng lên. Mặc dù nếu một trong số họ tỏ ra nghiêm túc và thử làm gì đó với nó thì cú sốc có thể sẽ khiến tôi chết mất.

Rosemary giúp tôi vào buồng tắm. “Đó, giờ thì ông hãy bám chặt vào cái then ở đằng kia...”

“Tôi biết, tôi biết. Trước đây tôi đã tắm vòi nhiều lần rồi mà,” tôi nói, túm lấy cái then và thận trọng hạ mình xuống ghế. Rosemary kéo đầu vòi hoa sen xuống để tôi có thể với được.

“Nhiệt độ thế nào, ông Jankowski?” cô ta hỏi, dùng đưa tay qua lại dòng nước và kín đáo nhìn đi hướng khác.

“Rất vừa. Cứ cho tôi ít dầu gội đầu và ra ngoài, được chứ?”

“Tại sao chứ, ông Jankowski, hôm nay ông đang có hứng, phải không?” Cô ta mở nắp chai dầu gội và bóp vài giọt lên lòng bàn tay tôi. Tôi chỉ cần chùng đó. Tôi chỉ còn lại khoảng một tá sợi tóc trên đầu.

“Nếu cần gì thì ông cứ hét to lên nhé,” cô ta nói rồi kéo rèm lại. “Tôi sẽ ở ngay ngoài này.”

“Hừm,” tôi đáp.

Khi cô ta đi rồi, tôi tắm khá thoải mái. Tôi lấy vòi hoa sen trên giá phun sát người, vòng qua vai xuống lưng rồi lên từng cẳng tay cẳng chân gầy nhom. Tôi thậm chí còn ngửa đầu ra sau, nhắm nghiền mắt lại và để những tia nước phun khắp mặt. Tôi vờ coi đó là một cơn mưa nhiệt đới, rũ đầu và đắm chìm trong nó. Tôi thậm chí còn thích thú với cảm giác nước chảy xuống dưới đó, trên con rắn hồng quắt queo đã sinh ra năm đứa trẻ cách đây rất lâu rồi.

Đôi lúc, khi đang nằm trên giường, tôi nhắm mắt lại và hồi tưởng hình ảnh - và đặc biệt là cảm giác - của một cơ thể phụ nữ khóa thân. Thông thường đó là vợ tôi, nhưng không phải lúc nào cũng vậy. Tôi tuyệt đối chung thủy với bà ấy. Trong suốt hơn sáu mươi năm tôi chưa từng một lần ngoại tình, chỉ trừ trong tưởng tượng, và tôi có cảm giác rằng bà ấy sẽ chẳng để bụng chuyện đó. Bà là một người phụ nữ biết thông cảm lạ thường.

Chúa ơi, tôi nhớ người phụ nữ đó quá. Và không phải chỉ vì nếu bà ấy còn sống, tôi sẽ không ở đây, cho dù đó là chân lý của Chúa. Dù có trở nên già yếu đến đâu, chúng tôi vẫn sẽ chăm sóc lẫn nhau, như vẫn luôn thế. Nhưng sau khi bà ấy ra đi, tôi không còn khả năng chống chọi với lũ con. Ngay lần đầu tiên tôi bị ngã, chúng đã nắm quyền kiểm soát tuyệt đối nhanh như khi người ta nói từ Cracker Jack.

Nhưng bố ạ, chúng nói, bố đã bị gãy xương hông, cứ làm như tôi không nhận ra vậy. Tôi quyết không thỏa hiệp. Tôi dọa sẽ tước quyền thừa kế của chúng mà không cho một xu, mãi về sau tôi mới nhớ ra chúng đã kiểm soát tiền của tôi. Chúng không nhắc nhở tôi - chúng chỉ để mặc tôi chửi rủa như một lão già ngu xuẩn cho tới khi tôi tự nhớ ra, và việc đó thậm chí còn làm tôi tức giận hơn vì nếu có chút nào kính trọng tôi, ít nhất chúng phải đảm

bảo rằng tôi đã nắm rõ tình hình. Tôi thấy mình chẳng khác nào một đứa bé sơ sinh được để mặc cho tha hồ tức tối.

Khi chợt nhận ra sự bất lực tồi tệ của mình, vị thế của tôi bắt đầu tuột dốc.

Các con nói đúng, tôi nhân nhượng. Bố nghĩ mình có thể nhận sự trợ giúp nào đó. Bố cho rằng ban ngày có người đến giúp cũng không phải ý kiến quá tồi, chỉ để phụ nấu nướng và dọn dẹp. Không ư? Chà, thế còn một người giúp việc sống cùng thì sao? Bố biết mình đã để mọi thứ trôi đi một chút kể từ khi mẹ các con mất... Nhưng bố nghĩ các con đã nói... Được rồi, vậy một trong số các con có thể chuyển về sống với bố... Nhưng bố không hiểu... Simon này, nhà của con rộng lắm mà. Hẳn là bố có thể...?

Nhưng mọi thứ không diễn ra như vậy.

Tôi vẫn còn nhớ lần cuối tôi rời khỏi ngôi nhà của mình, bị bó lại như một con mèo trên đường tới chỗ bác sĩ thú y. Khi chiếc xe phóng đi, đôi mắt tôi mờ đục vì nước mắt đến nỗi tôi không thể nhìn lại.

Đó không phải một nhà an dưỡng đâu, chúng nói. Nó chỉ trợ giúp sinh hoạt thôi - rất tân tiến, rồi bố sẽ thấy. Bố sẽ chỉ nhận được giúp đỡ khi cần, và rồi khi bố già hơn ...

Đến đó chúng luôn ngừng lại, cứ làm như điều đó sẽ ngăn tôi không suy ra cái kết luận logic của câu nói đó.

Trong một thời gian dài, tôi cảm thấy như bị phản bội, rằng không ai trong năm đứa con tôi tỏ ý muốn đón nhận tôi. Tôi không còn nghĩ như vậy nữa. Giờ đây khi có thời gian nghiền ngẫm lại, tôi thấy rằng chẳng cần thêm mình, chúng đã có đủ vấn đề phải lo rồi.

Simon giờ tám bảy mươi và đã ít nhất một lần bị truy tìm. Ruth bị tiểu đường, còn Peter thì có vấn đề về tuyến tiền liệt. Vợ của Joseph đã chạy theo

một thằng phục vụ riêng khi chúng đang ở Hy Lạp, và trong khi bệnh ung thư vú của Dinah dường như đã thuyên giảm - tạ ơn Chúa - giờ nó đang sống cùng cháu gái, cố gắng đưa con bé trở lại con đường đúng đắn sau khi có hai đứa con hoang và một lần bị bắt vì ăn cắp ở cửa hàng.

Đó chỉ là những chuyện tôi được biết. Còn hàng đồng thứ khác chúng không nhắc đến vì không muốn tôi lo lắng. Tôi đã nghe phong thanh được vài chuyện, nhưng khi hỏi đến thì chúng đều nín thinh. Nhất định không được làm ông buồn, các bạn biết đấy.

Tại sao chứ? Đó là những thứ tôi muốn biết mà. Tôi ghét cái cách bao bọc quái đản này, vì thực tế là nó đã gạch tên tôi khỏi trang sử. Nếu không biết chuyện gì đang diễn ra trong cuộc sống của chúng, sao tôi có thể tham gia vào các cuộc nói chuyện được?

Tôi đã quyết định rằng đó hoàn toàn không phải vì tôi. Đó là một cơ chế bảo vệ cho chúng, một cách để làm giảm tác động của cái chết về sau này của tôi, giống như khi các thanh thiếu niên giữ khoảng cách với bố mẹ để chuẩn bị cho việc rời khỏi tổ ấm. Khi Simon lên mười sáu và trở nên hay chống đối, tôi đã nghĩ chỉ có nó mới vậy. Đến khi Dinah cũng thành ra như vậy, tôi biết rằng đó không phải lỗi của nó - điều ấy đã được lập trình sẵn trong người.

Nhưng gia đình tôi vẫn hoàn toàn trung thành với việc thăm nom, dù chúng ngày càng ít vui vẻ hơn khi làm việc ấy. Chủ nhật nào cũng có người đến, khó khăn mấy vẫn đến. Chúng nói, nói và nói, về chuyện thời tiết đẹp/xấu/thuận lợi thế nào, chúng đã làm gì trong kỳ nghỉ, chúng đã ăn gì trong bữa trưa, và rồi đúng năm giờ chúng sung sướng nhìn lên đồng hồ và ra về.

Đôi khi trên đường về, chúng cố đưa tôi xuống sảnh chơi bingo, giống như cái đợt hai tuần trước. Bố có muốn chơi không? chúng hỏi. Chúng con có thể đưa bố tới đó trên đường về. Nghe cũng thú vị đấy chứ?

Phải rồi, tôi đáp. Có thể nếu con là thú đầu đất. Thế là chúng phá lên cười, làm tôi cũng thấy hài lòng dù tôi không hề nói đùa. Ở tuổi của tôi, người ta hưởng công trạng về bất cứ thứ gì họ làm được. Ít ra điều đó cũng chứng tỏ rằng chúng đang lắng nghe.

Những lời nói vô vị của tôi không thu hút được sự quan tâm của chúng, và tôi khó mà trách chúng được. Những câu chuyện thật sự của tôi đều đã lỗi thời rồi. Có ý nghĩa gì nếu tôi có thể nói mình đã mắt thấy tai nghe về bệnh cúm Tây Ban Nha, sự ra đời của ô tô, những cuộc chiến tranh thế giới, chiến tranh lạnh, chiến tranh du kích, và Sputnik - giờ đây tất cả đã thành cổ sử rồi. Nhưng tôi còn gì khác để kể đây? Chẳng có gì xảy ra với tôi nữa. Ấy là thực tế của tuổi già, và tôi nghĩ đó thật sự là điểm then chốt của vấn đề. Tôi chưa sẵn sàng để già đi.

Nhưng tôi không nên ca thán, hôm nay là ngày diễn xiếc và cả những chương trình khác nữa.

ROSEMARY QUAY LẠI VỚI khay đồ ăn sáng, và khi cô ta nhắc cái nắp bằng nhựa nâu lên, tôi thấy rằng cô đã thêm kem và đường nâu lên món cháo đặc của tôi.

“Giờ thì ông đừng đi kể lể với bác sĩ Rashid về phần kem này đây,” cô ta nói.

“Tại sao lại không? Tôi không được phép ăn kem sao?”

“Không chỉ riêng ông đâu. Đó là một phần của chế độ ăn chuyên biệt. Vài người không thể tiêu hóa đồ ăn giàu dinh dưỡng như trước đây.”

“Bơ thì sao?” tôi cảm thấy bị xúc phạm. Ký ức của tôi nhảy cóc về những tuần, những tháng và những năm gần đây, cố gắng nhớ lại sự hiện diện cuối cùng của kem và bơ trong đời. Quỷ tha ma bắt, cô ta nói đúng. Tại sao tôi lại không nhận ra nhỉ? Hoặc có thể tôi đã nhận ra, và đó là lý do vì sao tôi ghét

thức ăn ở đây đến thế. Chà, thảo nào. Tôi nghĩ chúng tôi cũng bị cắt giảm cả lượng muối nữa.

“Người ta cho rằng như thế sẽ giữ cho ông bà khỏe lâu hơn,” nói rồi cô ta lắc đầu. “Nhưng tại sao mấy người lại không được tận hưởng một chút bơ trong những năm tháng quý báu của mình chứ, tôi không thể hiểu nổi.” Cô ta đột ngột nhìn lên. “Túi mật của ông vẫn còn đầy chứ?”

“Còn.”

Khuôn mặt cô ta dịu lại. “Được rồi, nếu vậy ông sẽ thích món kem này thôi, ông Jankowski ạ. Ông có muốn xem tivi trong khi ăn không?”

“Không. Dù gì ngày nay cũng chỉ toàn chiếu mấy thứ rác rưởi,” tôi đáp.

“Hoàn toàn nhất trí,” cô ta vừa nói vừa gấp lại tấm chăn cuối giường. “Ông cần gì thì cứ gọi tôi nhé.”

Sau khi cô ta đi, tôi quyết tâm trở thành người dễ chịu hơn. Tôi phải nghĩ ra cách nhắc nhở bản thân mới được. Tôi nghĩ mình có thể quấn khăn ăn quanh ngón tay vì tôi chẳng có sợi dây nào cả. Khi tôi còn trẻ, người ta luôn làm thế trong phim. Quấn những sợi dây quanh ngón tay để nhớ việc, vậy đó.

Tôi với lấy tấm khăn ăn, và ngay lúc đó tôi nhìn thấy bàn tay mình. Chúng đầy cục u và cong queo, chỉ còn da bọc xương, và - cũng giống như khuôn mặt bị hủy hoại của tôi - phủ đầy những đốm đồi mồi.

Khuôn mặt tôi. Tôi đẩy bát cháo sang một bên và mở cái gương trang điểm của mình ra. Đến lúc này đáng ra tôi phải biết rõ, nhưng không hiểu sao tôi vẫn mong sẽ nhìn thấy chính mình. Thay vào đó, tôi chỉ thấy một con búp bê táo vùng Appalachia, khô quắt và lấm tấm đốm, cằm chảy xệ, mắt húp lên và đôi tai dài nhẽo. Vài sợi tóc bạc mọc ra một cách lở bịch từ cái sọ đầy đốm.

Tôi cố dùng tay chải cho bẹp tóc xuống rồi sững người khi nhìn thấy hình ảnh bàn tay già nua trên cái đầu già nua của mình. Tôi gí sát mặt vào tấm gương và mở mắt to hết cỡ, cố gắng nhìn xa hơn đồng thịt đang võng xuống.

Chẳng ích gì. Ngay cả khi nhìn thẳng vào đôi mắt xanh mờ đục, tôi cũng không còn nhận ra chính mình nữa. Tôi đã không còn là mình từ bao giờ vậy?

Tôi thấy khó chịu quá chẳng ăn nổi nữa. Tôi đặt lại cái nắp màu nâu lên bát cháo và rồi, khó khăn lắm tôi mới xác định được vị trí miếng đệm điều khiển giường. Tôi ấn nút hạ đầu giường xuống, để cái bàn lơ lửng trên người như một con kền kền.Ồ đợi đã, ở đây cũng có nút hạ thấp giường xuống nữa. Tốt. Giờ tôi có thể trở mình mà không va phải cái bàn khốn nạn đó và làm đổ cháo. Không muốn việc ấy tái diễn nữa - họ có thể coi đó là một biểu hiện của sự tức giận và gọi bác sĩ Rashid đến.

Khi giường của tôi đã phẳng và thấp như mong muốn, tôi xoay người qua một bên và nhìn ngắm bầu trời xanh ở phía ngoài bức màn. Vài phút sau tôi chìm vào một giấc ngủ yên bình.

Bầu trời, bầu trời - vẫn như xưa.

Chín

Tôi đang mơ mộng ngắm nhìn bầu trời qua khung cửa mở thì các phanh tàu bắt đầu rít lên đỉnh tai và mọi thứ đổ dồn về phía trước. Tôi gắng sức đứng trụ trên sàn tàu gỗ ghế và rồi, sau khi lấy lại thăng bằng, tôi vuốt tóc và buộc dây giày. Chắc hẳn rốt cuộc chúng tôi đã tới được Joliet.

Cánh cửa đổ nham nhở cạnh tôi cốt kết mở, rồi Kinko bước ra. Cậu ta đứng dựa vào khung cửa chính cùng với Queenie dưới chân, chăm chú nhìn cảnh vật đang trôi qua. Cậu ta chưa từng nhìn tôi kể từ sau vụ việc hôm qua, và thú thật là, tôi cũng thấy khó có thể nhìn cậu ta được, tôi bị dao động giữa nỗi cảm thông sâu sắc nhất với sự nhục nhã của cậu ta và cảm giác gần như không nhận được cười. Cuối cùng đoàn tàu cũng xình xích đứng lại và phì hơi, Kinko và Queenie xuống tàu theo cái cách vỗ tay và nhảy thường lệ.

Quang cảnh bên ngoài tĩnh lặng một cách kỳ quặc. Mặc dù Phi Đội đã vào ga trước chúng tôi ít nhất là nửa giờ, những người làm vẫn im lặng đứng xung quanh. Không hỗn độn một cách có trật tự. Không tiếng chạy hay lao đi ầm ầm, không tiếng chửi rủa, không có những cuộn chảo bay vèo vèo, không cả những đội ngựa được buộc vào nhau. Chỉ có hàng trăm gã đàn ông nhếch nhác hoang mang đứng nhìn những căn lều đã được một đoàn xiếc khác dựng lên.

Trông như một thành phố ma vậy. Có lều chính, nhưng chẳng có đám đông nào. Có nhà bếp, nhưng không có cờ. Cuối khu đất đầy chạt xe chở hàng và lều thay đồ, nhưng những người còn lại chỉ vẫn vờ qua lại hoặc chờ dẫn ngồi trong bóng râm.

Tôi vừa nhảy xuống toa ngựa xiếc thì một chiếc Plymouth mui trần màu đen và be tiến vào bãi đỗ. Hai người đàn ông mặc com lê tay xách ca táp trèo ra, tỉ mỉ xem xét quang cảnh từ dưới vành mũ mềm.

Bác Al rải bước về phía họ, không tùy tùng, đầu đội mũ chóp và tay quay quay chiếc ba toong đầu bạc. Ông ta bắt tay cả hai người, vẻ mặt vui tươi và thân mật. Khi nói chuyện, ông ta quay lại khoát tay chỉ toàn bộ khu đất. Hai thương gia gật đầu, khoanh tay trước ngực, suy nghĩ, cân nhắc.

Tôi nghe tiếng sỏi lạo xạo phía sau, rồi August thành linh xuất hiện. “Đó là Al của chúng ta,” anh ta lên tiếng. “Ông ta có thể đánh hơi thấy một công chức thị trấn từ cách xa cả dặm. Rồi cậu xem... đến trưa là ông ta nắm được ngài thị trưởng trong lòng bàn tay thôi.” Anh ta vỗ vai tôi. “Đi nào.”

“Đi đâu cơ?” tôi hỏi.

“Vào thị trấn, ăn sáng,” anh ta đáp. “Ở đây có vẻ chẳng có đồ ăn đâu. Có lẽ phải tới tận ngày mai.”

“Chúa ơi ... thật sao?”

“Chắc, ta sẽ cố, nhưng chúng ta gần như chẳng cho người tiền đạo thời gian để tới đây, đúng không?”

“Họ thì sao?”

“Ai?”

Tôi chỉ vào gánh xiếc không hoạt động.

“Chúng hả? Khi thấy đói chúng sẽ cuốn xéo thôi. Như thế là tốt nhất cho mọi người, thật đấy.”

“Còn người của chúng ta thì sao?”

“Ồ, họ á? Họ sẽ sống sót đến khi có thứ gì đó xuất hiện. Đừng lo. Al không để họ chết đâu.”

CHÚNG TÔI DỪNG LẠI TẠI MỘT QUÁN ĂN BÌNH DÂN không xa lắm trên trục đường chính. Dọc một bên tường là các bàn ăn, bên kia là một

quầy ăn uống với những chiếc ghế đầu mặt sơn đỏ. Một nhóm người ngồi bên quầy, hút thuốc và tán gẫu với cô nàng đứng sau.

Tôi giữ cửa cho Marlana, nàng đi thẳng đến một bàn ăn và trượt vào ngồi dựa tường. August thả người xuống băng ghế đối diện, thành ra tôi lại ngồi cạnh nàng. Nàng khoanh tay nhìn chăm chăm vào bức tường.

“Chào. Tôi có thể lấy gì cho các bạn đây?” cô gái nói, vẫn đứng sau quầy.

“Mang tất ra đây,” August đáp. “Tôi chết đói rồi.”

“Anh muốn món trứng thế nào?”

“Ốp la.”

“Còn chị?”

“Chỉ cà phê thôi,” Marlana đáp, vắt chân này lên chân kia và khẽ lắc lư bàn chân. Cử động dần trở nên điên cuồng, gần như là muốn gây gổ. Nàng không nhìn cô hầu bàn. Hay August. Hay tôi nữa, nếu nghĩ tới điều đó.

“Còn anh?” cô gái hỏi.

“Ừ, giống anh ấy,” tôi đáp. “Cám ơn.”

August ngả người về sau và moi ra một bao Camels. Anh ta búng nhẹ đáy bao. Một điếu thuốc bay đánh vút lên không trung. Anh ta dùng môi tóm lấy nó rồi dựa ra sau, mắt sáng ngời, tay xòe rộng trong niềm hân hoan trước thành công ấy.

Marlena quay lại nhìn anh ta. Nàng vỗ tay chậm chậm, thông thả, mặt lạnh tanh.

“Thôi nào, em yêu. Đừng có xì mặt ra như thế,” August nói. “Em biết chúng ta đã hết thịt rồi mà.”

“Tôi xin phép,” nàng nói, dịch về phía tôi. Tôi vội nhảy ra tránh đường. Nàng bước ra cửa, gót giày gõ cộp cộp, hông đu đưa dưới chiếc váy xòe đỏ.

“Phụ nữ,” August nói, châm thuốc sau đôi bàn tay khum lại. Anh ta đóng bật lửa đánh tách một cái. “Ồ, xin lỗi. Làm một điều không?”

“Không, cảm ơn. Tôi không hút thuốc.”

“Không ư?” anh ta trầm ngâm, rít một hơi đầy phổi. “Cậu nên hút đi. Tốt cho sức khỏe đó.” Anh ta nhét bao thuốc vào túi rồi bật ngón tay về cô gái sau quầy. Cô ta đang đứng bên vỉ nướng, tay cầm một chiếc xẻng.

“Nhanh tay lên, được chứ? Chúng tôi không có cả ngày đâu.”

Cô nàng cứng người, cái xẻng lơ lửng trong không khí. Hai người đàn ông ngồi ở quầy từ từ quay lại nhìn chúng tôi, mắt tròn tròn.

“Ừm, August,” tôi nhắc.

“Gì?” Trông anh ta thật sự bối rối.

“Tôi làm nhanh hết mức rồi,” cô hầu bàn lạnh lùng đáp.

“Tốt. Tôi cũng chỉ yêu cầu thế thôi,” August nói. Anh ta ngả về phía tôi và hạ giọng nói tiếp. “Tôi đã nói gì với cậu? Phụ nữ. Chắc là đang có tháng, hoặc đại loại thế.”

KHI TÔI TRỞ LẠI khu đất, vài căn lều chọn lọc của đoàn Anh em Benzini đã được dựng lên: lều thú, chuồng ngựa, và nhà bếp. Lá cờ đang tung bay, và mùi mỡ ôi tràn ngập không khí.

“Đừng lo,” một anh chàng bước ra nói. “Bánh rán đấy, và chỉ cần rau diếp xoắn là nuốt trôi ấy mà.”

“Cảm ơn,” tôi nói. “Tôi rất biết ơn lời cảnh báo đó.”

Anh ta khắc nhổ rồi hiên ngang bước đi.

Những người làm còn nán lại của đoàn Anh em nhà Fox đang xếp hàng trước toa đặc quyền. Quanh họ tỏa ra một niềm hy vọng mãnh liệt. Vài người cười đùa, nhưng tiếng cười của họ nghe the thé. Một số nhìn thẳng về phía trước, tay khoanh lại. Những kẻ khác bồn chồn đi tới đi lui, đầu cúi gằm. Từng người một được gọi vào trong để tiếp kiến Bác Al.

Đa số trào ra trong thất bại. Vài kẻ lau nước mắt và lặng lẽ trao đổi với những người đứng gần đầu hàng. Những người khác bình thản nhìn về phía trước rồi đi về hướng thị trấn.

Hai người lùn cùng nhau đi vào. Vài phút sau họ trở ra, mặt mày u ám, họ đứng lại nói chuyện với một nhóm khác. Rồi cả hai lê bước xuôi đường ray, sát bên nhau, đầu ngẩng cao, những chiếc áo gối nhồi chặt vắt qua vai.

Tôi rà soát đám đông để tìm kẻ kỳ dị nổi tiếng đó. Ở đây hiển nhiên là toàn những kẻ kỳ quái: người lùn, người tí hon và người khổng lồ, một phụ nữ có râu (Al đã có một người như vậy rồi, nên có lẽ cô nàng này thật không may), một gã đàn ông béo khủng khiếp (có thể gặp may nếu Al muốn một cặp xứng lứa vừa đôi), cùng một tập hợp người và chó nói chung là trông rất buồn bã. Nhưng chẳng kẻ nào có một đứa bé sơ sinh mọc ra từ ngực sắt.

SAU KHI Bác Al đã chọn lựa xong, người làm của chúng tôi giật đổ tất cả lều của gánh xiếc kia ngoại trừ chuồng ngựa và lều thú. Những người còn nán lại của đoàn Anh em nhà Fox, không còn tên trên bảng lương của bất cứ ai, ngồi quan sát, hút thuốc rồi nhổ nước thuốc lên những khóm hoa cà rốt dại và hoa kế.

Khi Bác Al phát hiện ra rằng mấy công chức thị trấn vẫn chưa ghi biên bản đám ngựa kéo của Anh em nhà Fox, một ít ngựa khó phân loại được cuỗm ngay từ chuồng này sang chuồng khác. Có thể gọi đây là một sự đồng hóa. Và Bác Al không phải là người duy nhất có ý tưởng đó - một nhóm nông dân cũng đang lớn vồn quanh rìa khu đất, tay kéo lê mấy sợi chảo.

“Bọn họ định ra dắt chúng ta khỏi đây phải không?” tôi hỏi Pete.

“Có lẽ vậy,” anh ta đáp. “Đừng có làm phiền tôi những chuyện không đâu chừng nào người ta còn chưa đụng tới đám ngựa của mình. Dù sao thì cũng phải mở to mắt ra. Phải mất một đến hai ngày nữa mới phân biệt được gì với gì, mà tôi thì không muốn chúng ta bị mất con nào đâu.”

Lũ ngựa kéo của chúng tôi vừa mới hoàn thành hai nhiệm vụ một lúc, vậy nên đám ngựa lớn đang sùi bọt mép và phun phì phì. Tôi đã thuyết phục một công chức thị trấn cho mở vòi nước máy bên đường để có thể cho lũ ngựa uống nước, nhưng chúng vẫn thiếu cỏ khô hay là yến mạch.

August trở về khi chúng tôi đang đồ đầy máng ăn cuối cùng.

“Mấy người làm cái quái gì vậy? Lũ ngựa đó đã ở trên tàu trong suốt ba ngày... cút lên vỉa hè mà bắt chúng vận động cho đỡ nhẽo thịt đi.”

“Vận động cái con khỉ,” Pete đáp. “Nhìn xung quanh mà xem. Anh nghĩ chúng vừa làm cái quái gì trong bốn tiếng vừa qua hả?”

“Mày dùng ngựa của chúng ta sao?”

“Thế anh muốn tôi dùng cái khỉ gì được chứ?”

“Đáng lẽ mày phải dùng ngựa kéo của bọn chúng chứ!”

“Tôi không biết cái lũ ngựa kéo khốn kiếp của mấy người đó,” Pete hét lên. “Hơn nữa, dùng ngựa kéo của họ để làm gì nếu đảng nào chúng ta cũng bắt ngựa của mình chạy lòng vòng để giữ dáng hả!”

August há miệng. Rồi anh ta ngậm miệng lại và đi mất.

CHẲNG BAO LÂU SAU, CÁC XE TẢI đã dón về khu đất. Hết xe này đến xe khác lần lượt tiếp tế cho nhà bếp, và một lượng thức ăn không tin nổi biến mất sau lều. Nhân viên nhà bếp lập tức bắt tay vào việc, chẳng mấy

chốc nồi nấu đã sôi sùng sục và mùi đồ ăn ngon lành - đồ ăn thật sự - đã phảng phất khắp khu đất.

Thức ăn và rơm lót ổ cho lũ thú được chuyển đến ngay sau đó, trong những cỗ xe ngựa chứ không phải xe tải. Khi chúng tôi đẩy cỗ khô vào chuồng, lũ ngựa hí vang, gõ guốc âm âm và vươn cổ ra, tợp đầy mồm trước cả khi cỗ kịp chạm xuống nền.

Động vật trong lều thú cũng vui mừng không kém khi thấy chúng tôi - lũ tinh tinh rít lên và đánh đu trên song sắt lồng, phô ra những nụ cười đầy răng. Lũ thú ăn thịt đi tới đi lui. Bọn ăn cỏ thì hất đầu, thở phì phì, ré ầm ỹ, thậm chí còn rống lên đầy phấn khích.

Tôi mở cửa lồng đười ươi và đặt lên sàn một đĩa hoa quả, rau củ và quả hạch. Khi tôi đóng cửa lại, cánh tay dài thông của nó với qua chấn song. Nó chỉ vào quả cam trong một đĩa khác.

“Cái đó hả? Mày muốn cái đó hả?”

Nó tiếp tục chỉ, hai con mắt sát nhau cứ nhìn tôi chớp chớp. Những đường nét trên mặt nó lõm vào, khuôn mặt như một cái đĩa phẳng rộng với lông đỏ điểm quanh. Nó là thứ hoang dại và đẹp đẽ nhất tôi từng được thấy.

“Đây,” tôi nói, đưa nó quả cam. “Cho mày đấy.”

Con đười ươi cầm lấy và đặt quả cam lên sàn. Rồi nó lại với ra. Sau vài giây thực sự nghi ngại, tôi chìa tay ra. Nó nắm lấy tay tôi trong những ngón dài của mình rồi thả ra. Nó ngồi chồm hồm bóc vỏ cam.

Tôi nhìn con thú, kinh ngạc. Nó vừa mới cảm ơn tôi.

“THẾ LÀ XONG,” August nói khi chúng tôi ra khỏi lều thú. Anh ta vỗ vai tôi. “Đi uống gì đó với tôi đi, anh bạn. Có nước chanh trong lều thay đồ của Marlana, và không phải là cái thứ nước kinh tởm ở quầy đồ uống đâu nhé. Chúng ta sẽ cho chút ụyt ki vào, tuyệt chưa?”

“Một phút nữa tôi sẽ qua,” tôi đáp. “Tôi phải kiểm tra lều thú kia đã.” Do thân phận đặc biệt của đám ngựa kéo đoàn Anh em nhà Fox - số lượng đám này đang vơi dần sau cả một buổi chiều - tôi đã tận mắt thấy chúng được cho ăn uống. Nhưng tôi vẫn chưa để mắt tới những con thú ngoại lai hay lũ ngựa xiếc.

“Không,” August nói chắc nịch. “Bây giờ cậu sẽ đi với tôi.”

Tôi nhìn sang, ngạc nhiên bởi giọng của anh ta. “Được. Chắc chắn rồi,” tôi nói. “Không biết chúng đã được ăn uống chưa nhỉ?”

“Rồi cuối cùng chúng cũng sẽ được cho ăn uống thôi.”

“Gì cơ?” tôi hỏi lại.

“Rồi cuối cùng chúng cũng sẽ được cho ăn uống thôi.”

“August, trời nóng hơn ba mươi độ cơ đấy. Chúng ta không thể bỏ mặc chúng mà không cho chúng uống nước, ít ra là thế.”

“Chúng ta có thể, và chúng ta sẽ làm thế. Đó là cách Bác Al làm việc. Ông ta và thị trưởng sẽ chơi gà vịt một lúc, lão thị trưởng sẽ nhận ra mình chẳng biết quái gì về việc phải làm sao với bọn hươu cao cổ, ngựa vằn và sư tử, lão sẽ hạ giá, rồi sau đó - và chỉ sau đó - chúng ta sẽ chuyển vào.”

“Tôi rất tiếc, nhưng tôi không thể làm vậy,” tôi nói, quay người bỏ đi.

Anh ta túm chặt lấy tay tôi, bước tới trước tôi và sáp lại gần đến mức mặt chỉ còn cách mặt tôi vài tấc. Anh ta đặt một ngón tay cạnh má tôi. “Có, cậu có thể. Bọn chúng sẽ được chăm sóc thôi. Chỉ là lúc này thì chưa. Đó là cách mọi việc vận hành đấy.”

“Thật nhảm nhí.”

“Bác Al đã tạo nên cả một loại hình nghệ thuật từ việc gây dựng nên gánh xiếc này. Nhờ thế chúng ta mới được như ngày hôm nay. Bố ai mà biết được trong cái lều đó có gì? Nếu trong đó không có thứ ông ta muốn, thì được thôi. Ai thèm quan tâm chứ? Nhưng nếu có thứ gì đó ông ta muốn mà cậu lại nhúng mũi vào, và vì thế mà cuối cùng ông ta phải chi nhiều hơn, thì cậu nên tin là Al sẽ không tha cho cậu đâu. Cậu hiểu chứ?” Anh ta nghiêng rằng nói. “Cậu... hiểu... chứ?” Anh ta nhắc lại, dừng hẳn lại sau mỗi từ.

Tôi nhìn thẳng vào đôi mắt không hề chớp của anh ta. “Hiểu hết,” tôi đáp.

“Tốt,” anh ta nói. Anh ta bỏ ngón tay khỏi mặt tôi và lùi lại. “Tốt,” anh ta nhắc lại, gạt đầu, nét mặt giãn ra. Anh ta cố nặn ra một nụ cười. “Cho cậu hay, ụt ki rất ngon đấy.”

“Tôi nghĩ tôi sẽ không uống đâu.”

Anh ta nhìn tôi một lúc rồi nhún vai. “Tùy cậu thôi,” anh ta nói.

Tôi ngồi gần cái lều đang chứa lũ thú bị bỏ rơi để quan sát nó, mỗi lúc lại thấy thêm khổ sở. Vách lều căng phồng vào phía trong trước cơn gió mạnh bất chợt. Thậm chí còn không có cả một lỗ thông gió. Chưa bao giờ tôi ý thức rõ hơn thế về sức nóng đang phả xuống đầu mình, về sự khô rang trong cổ họng. Tôi cúi mũi, đưa cánh tay đẩy sạn lên quệt trán.

KHI LÁ CỜ MÀU CAM và xanh được kéo lên trên nhà bếp báo hiệu bữa tối, một nhóm người làm mới của Anh em Benzini nhập vào hàng, có thể nhận ra nhờ những tấm thẻ ăn tối màu đỏ họ nắm chặt trong tay. Người đàn ông to béo đã gặp may, cũng như cô nàng có râu và một nhóm người lùn. Bác Al chỉ nhận diễn viên vào đoàn, mặc dù một anh bạn không may đã lại bị thất nghiệp chỉ trong vài phút khi August bắt gặp anh ta đang nhìn Marlina với vẻ hơi tán dương một chút lúc đi ra khỏi toa đặc quyền.

Vài kẻ khác cố trà trộn vào hàng, và nhờ có Ezra mà không ai trong số họ vào được. Nhiệm vụ duy nhất của ông ta là biết tất cả mọi người trong đoàn, và thể có Chúa, ông ta rất giỏi việc đó. Khi ông ta hất ngón cái về phía một số kẻ không may, Blackie sẽ bước tới lo liệu. Một hoặc hai người bị đuổi đã kịp bốc một nắm thức ăn trước khi bị tống cổ khỏi nhà bếp.

Những con người câm lặng, buồn tẻ lớn vờn quanh vòng ngoài với ánh mắt đói khát. Khi Marlina bước từ khu bàn hâm nóng thức ăn ra, một trong số họ bắt chuyện với nàng. Đó là một anh chàng cao, hốc hác, má hằn sâu những nếp nhăn. Nếu ở trong hoàn cảnh khác, có lẽ anh ta sẽ khá đẹp trai.

“Cô gái... này, cô gái. Cô có thể chứa lại một chút được không? Chỉ một mẩu bánh mì thôi?”

Marlena dừng lại nhìn người đàn ông. Mặt anh ta hõm sâu, đôi mắt khẩn khoản. Nàng nhìn đĩa thức ăn của mình.

“Chà, thôi nào, cô gái. Hãy rủ lòng thương. Hai ngày nay tôi chưa có gì bỏ bụng.” Anh ta đưa lưỡi liếm đôi môi nứt nẻ.

“Cứ đi đi,” August nói, nắm lấy khuỷu tay Marlina và kiên quyết lôi nàng về phía một cái bàn giữa lều. Đó không phải bàn chúng tôi thường ngồi, nhưng tôi đã để ý thấy rằng mọi người có xu hướng không muốn tranh cãi với August. Marlina ngồi im lặng, thỉnh thoảng lại nhìn sang những người ngoài lều.

“Ôi, không được rồi,” nàng nói, liệng bộ dao nĩa xuống bàn. “Em không để mặc những người tội nghiệp ngoài kia mà ăn được.” Nàng đứng dậy và cầm đĩa lên.

“Em đi đâu đấy?” August gắt lên.

Marlena nhìn anh ta chằm chằm. “Làm sao em có thể ngồi đây ăn uống trong khi họ chẳng được ăn gì suốt hai ngày trời?”

“Em sẽ không cho hăn cái đó,” August nói. “Giờ thì ngồi xuống.”

Vài bàn khác quay lại nhìn. August bối rối mỉm cười với họ và nhướng người về phía Marlena. “Em yêu,” anh ta nói bằng giọng khẩn nài, “anh biết thế này là khó cho em. Nhưng nếu em cho người đàn ông đó thức ăn thì sẽ khuyến khích hăn loanh quanh ở đây, và sau đó thì sao? Bác Al đã chọn xong rồi. Hăn không có trong sổ đó. Hăn phải đi, vậy thôi - và càng sớm càng tốt. Đó là vì lợi ích của chính hăn. Như vậy mới là lòng tốt, thật đấy.”

Marlena nheo mắt. Nàng đặt đĩa xuống, dùng nĩa xiên một miếng sườn lợn và đập nó lên một lát bánh mì. Nàng chộp lấy bánh mì của August, đập nó lên mặt còn lại của miếng sườn lợn, rồi chạy vụt đi.

“Em nghĩ mình đang làm gì vậy?” August hét lên.

Nàng đi thẳng về phía người đàn ông gây guộc, cầm tay anh ta lên và ấn miếng bánh mì kẹp vào. Rồi nàng bước đi giữa những tiếng vỗ tay và huýt sáo tán thưởng lác đác từ khu của những người lao động trong lều.

August giận run lên, mạch máu phập phồng nơi thái dương. Một lúc sau anh ta đứng dậy, cầm theo đĩa. Anh ta dốc đổ ăn trong đĩa vào thùng rác rồi bỏ đi.

Tôi nhìn đĩa thức ăn của mình. Nó chất đồng nào sườn lợn, nào cải xanh, khoai tây nghiền và táo râm. Tôi làm việc hùng hục cả ngày, nhưng lại chẳng thể nuốt nổi thứ gì.

MẶC DÙ ĐÃ GẮN BẢY GIỜ nhưng mặt trời vẫn treo cao còn không khí thì thật nặng nề. Địa hình rất khác so với vùng đất Đông Bắc mà chúng tôi đã đi qua. Ở đây bằng phẳng, và khô như xương. Khu đất bị bao phủ bởi cỏ thân dài, nhưng chúng có màu nâu và bị giẫm nát, giòn như cỏ khô. Bên rìa, gần đường ray, những cây cỏ dại cao đã xâm chiếm - loài thực vật dẻo dai với thân chắc nịch, lá nhỏ, và hoa dày đặc. Được thiết kế để tiêu tốn năng lượng chỉ vào việc nở hoa về hướng mặt trời.

Khi đi qua khu chuồng ngựa, tôi thấy Kinko đang đứng trong bóng râm nhỏ nhoi của căn lều. Queenie ngồi xổm trước mặt cậu ta, đang đi ỉa lỏng, sau mỗi lần tóe chất lỏng ra nó lại gập người về phía trước vài phân.

“Chuyện gì vậy?” tôi hỏi, dừng lại bên cạnh Kinko.

Cậu ta nhìn tôi giận dữ. “Trông giống chuyện quái gì được chứ? Nó đang bị ỉa chảy.”

“Nó đã ăn gì thế?”

“Bố ai mà biết được?”

Tôi bước tới và nhòm sát một trong những vũng nước nhỏ, kiểm tra xem có dấu hiệu của ký sinh trùng không. Có vẻ như nó không bị nhiễm. “Xem xem nhà bếp còn mật ong không.”

“Hả?” Kinko nói, đứng thẳng dậy và liếc xéo tôi.

“Mật ong. Nếu có thể kiếm được chút bột cây du trơn thì thêm một ít vào nhé. Nhưng chỉ một thìa mật ong cũng đủ để giúp Queenie rồi,” tôi nói.

Cậu ta đứng chống nạnh, cau có nhìn tôi một hồi. “Được rồi,” cậu ta đáp đầy vẻ nghi hoặc. Rồi quay lại với con chó của mình.

Tôi đi tiếp, cuối cùng dừng lại trên một thảm cỏ gần lều thú của Anh em nhà Fox. Nó đứng trơ trọi như thể quanh đó là một bãi mìn vậy. Không có ai bén mảng đến trong vòng hai mươi thước. Tình trạng bên trong hẳn là khủng khiếp lắm, nhưng ngoài việc trói Bác Al và August lại rồi chiếm đoạt xe chở nước, tôi chẳng thể nghĩ ra phải làm cái quái gì. Càng lúc tôi càng thấy khổ sở, đến nỗi không thể ngồi yên được nữa. Tôi đứng dậy và thay vào đó là đi tới lều thú của chúng tôi.

Dù những máng nước vẫn đầy ắp và lều được thông gió, lũ thú vẫn trong tình trạng thờ ơ vì nóng. Ngựa vằn, hươu cao cổ và những loài ăn cỏ khác

vẫn còn đứng được, nhưng cổ chúng duỗi thẳng còn mắt thì nhắm hờ. Đến cả bò Tây Tạng cũng bất động, bất chấp lũ ruồi vo ve một cách chẳng hề nể nang quanh tai và mắt nó. Tôi xua mạnh vài nhát, nhưng chúng lại lập tức bầu vào. Thật vô vọng.

Gấu Bắc Cực nằm sấp, đầu và mõm duỗi thẳng ra phía trước. Trong lúc nghỉ ngơi trông nó thật vô hại - thậm chí là đáng yêu - với phần lớn khối lượng cơ thể tập trung ở một phần ba thân dưới. Nó hít một hơi sâu và dứt quãng rồi tru lên một tiếng dài, âm vang. Tội nghiệp. Tôi ngờ rằng nhiệt độ ở Bắc Cực chưa từng tăng lên đến gần mức này.

Con đười ươi nằm ngửa, duỗi thẳng cẳng. Nó quay đầu nhìn tôi, buồn bã chớp chớp mắt như thể đang xin lỗi vì không thể cố gắng hơn.

Không sao mà, tôi nói bằng mắt. Tao hiểu.

Nó chớp mắt thêm một lần nữa rồi quay đầu lại nhìn lên trần nhà.

Khi tôi tới chỗ bầy ngựa của Marlana, chúng khịt mũi vẻ đã nhận ra và bập môi vào đôi tay vẫn còn mùi tảo rậm của tôi. Khi thấy rằng tôi chẳng có gì cho chúng, chúng tỏ ra chán nản và trở lại trạng thái nửa tỉnh nửa mê.

Lũ mèo nằm nghiêng, hoàn toàn bất động, mắt nhắm hờ. Nếu không nhờ sự lên xuống đều đặn của lồng ngực, có lẽ tôi đã nghĩ chúng chết rồi. Tôi giơ trán lên song sắt và quan sát chúng một lúc lâu. Cuối cùng tôi quay người bỏ đi. Đi được chừng ba thước, đột nhiên tôi quay lại. Tôi vừa chợt nhận ra sàn chuồng của chúng rõ ràng là sạch bong.

MARLENA VÀ AUGUST đang to tiếng tới mức tôi có thể nghe thấy từ cách đó hai chục thước. Tôi dừng lại ngoài lều thay đồ của nàng, không chắc liệu mình có muốn cắt ngang hay không. Nhưng tôi cũng không muốn phải nghe - thành thử tôi lấy hết can đảm giơ mõm vào vạt lều.

“August! Này, August!”

Giọng nói hạ thấp xuống. Có tiếng xê dịch, và người này đang suyt người kia.

“Gì vậy?” August gọi.

“Clive đã cho lũ mèo ăn chưa?”

Khuôn mặt anh ta xuất hiện qua khe hở của vạt lều. “À. Phải rồi. Chà, việc đó cũng gặp chút khó khăn, nhưng tôi đã tính toán vài thứ rồi.”

“Cái gì?”

“Sáng mai đồ ăn sẽ tới. Đừng lo. Chúng sẽ ổn thôi. Ôi Chúa ơi,” anh ta thốt lên, nhướn cổ nhìn qua tôi. “Lại gì nữa đây?”

Bác Al sải bước về phía chúng tôi trong chiếc áo gi lê đỏ và cái mũ chóp, đôi chân mặc quần bó kẻ ô đang đi như muốn nuốt chửng mặt đất. Những kẻ liếm gót chạy theo trong nỗ lực căng thẳng để bắt kịp ông ta.

August thở dài và giữ tấm vạt mở ra cho tôi. “Cậu cũng nên vào ngồi đi. Có vẻ như cậu sắp được nhận bài học đầu tiên về công việc đấy.”

Tôi cúi người chui vào. Marlena đang ngồi bên bàn trang điểm, tay khoanh lại và chân bắt chéo. Bàn chân khế lúc lắc về giận dữ.

“Em yêu,” August nói. “Bình tĩnh lại nhé.”

“Marlena?” tiếng Bác Al vang lên ngay sau vạt lều. “Marlena? Ta vào được không, cưng? Ta cần trao đổi với August.”

Marlena chép môi và đảo mắt. “Vâng, Bác Al. Đương nhiên rồi, Bác Al ạ. Sao không vào đi, Bác Al,” nàng ngâm nga.

Vạt lều mở ra, và Bác Al bước vào, mồ hôi chảy ròng ròng nhưng miệng lại toe toét.

“Xong việc rồi,” ông ta nói, dừng lại trước mặt August.

“Vậy là ông đã có được hắc,” August nói.

“Hả? Gì cơ?” Bác Al hỏi lại, chớp mắt vẻ ngạc nhiên.

“Kẻ kỳ quái,” August nói. “Charles Gì đó.”

“Không, không, không, đừng để tâm đến hắc.”

“Ông nói ‘đừng để tâm đến hắc’ là ý gì?” August hỏi. “Tôi cứ nghĩ hắc là toàn bộ lý do khiến chúng ta tới đây chứ. Chuyện gì đã xảy ra vậy?”

“Gì cơ?” Bác Al lơ đãng nói. Những cái đầu ló ra từ phía sau ông ta, lắc quấy quậy. Một người làm động tác như thể bị cắt cổ.

August nhìn họ rồi thở dài. “Ồ. Ringling đã có được hắc.”

“Đừng để ý chuyện đó,” Bác Al nói. “Ta có tin - một tin tuyệt vời! Thậm chí cậu có thể gọi nó là một tin cờ bạc!” Ông ta quay ra sau nhìn những kẻ tùy tùng của mình, và gặp những tràng cười ha hả hưởng ứng nhiệt tình. Ông ta quay ngoắt lại. “Đoán xem.”

“Tôi không biết, Al,” August đáp.

Ông hướng về mặt đầy hy vọng về phía Marlana.

“Tôi không biết,” cô gắt gỏng.

“Chúng ta đã giành được một con voi!” Bác Al hét lên, dang rộng tay trong niềm hân hoan. Cây ba toong đập bộp vào một kẻ liếm gót làm tay này nhảy bật về phía sau.

Khuôn mặt August đanh lại. “Gì cơ?”

“Một con voi!”

“Ông có một con voi?”

“Không, August, cậu có một con voi. Tên nó là Rosie, năm mươi ba tuổi, và cực kỳ thông minh. Con tốt nhất mà họ có. Tôi nóng lòng chờ xem tiết mục cậu nghĩ ra...” Ông ta nhắm mắt lại để tập trung tưởng tượng tốt hơn. Những ngón tay ông ta vịn vẹo trước mặt. Ông ta mỉm cười ngây ngất, mắt vẫn nhắm nghiền. “Ta đang nghĩ cần phải có Marlana nữa. Cô ấy có thể cưỡi nó khi diễu hành và trong Màn trình diễn Lớn, rồi cậu có thể tiếp nối bằng một tiết mục chủ chốt ở vòng trung tâm.Ồ, đây!” Ông ta quay lại và bật ngón tay đánh tách. “Đâu rồi? Nào, nào, lũ ngốc!”

Một chai sâm panh xuất hiện. Ông ta cúi thấp người đưa cái chai ra cho Marlana kiểm tra. Rồi ông ta tháo dây thép giữ nắp và đẩy nút chai đánh bốp một cái.

Những chiếc ly chân cao, từ đâu xuất hiện phía sau ông ta, được xếp lên bàn trang điểm của Marlana.

Bác Al rót một ít vào mỗi ly rồi chuyển từng chiếc cho Marlana, August, và tôi.

Ông ta nâng ly cuối cùng lên cao. Đôi mắt ông ta mơ màng. Ông ta thở ra một hơi thật dài rồi đập một tay lên ngực.

“Ta rất vui mừng được chào mừng sự kiện trọng đại này với các bạn - những người bạn thân thiết nhất thế giới của ta.” Ông ta đu người về trước trên đôi bàn chân đi ghệt và nặn ra được một giọt nước mắt thật sự. Nó lăn dài trên cái má phúng phính của ông ta. “Không những chúng ta có một bác sỹ thú y - lại là một người được đào tạo tại Cornell - chúng ta còn có một con voi. Một con voi!” Ông ta sụt sịt vui sướng rồi dừng lại, ồ lên. “Ta đã đợi ngày này hàng năm trời rồi. Và đây mới chỉ là khởi đầu thôi, các bạn của ta ạ. Giờ chúng ta đã ở đẳng cấp cao rồi. Một đoàn xiếc đáng được coi trọng.”

Phía sau ông ta lác đác vài tiếng vỗ tay. Marlana đặt chiếc ly của mình thẳng bằng trên đầu gối. August thì giữ chặt ly ở trước. Ngoài việc nắm chắc chiếc ly, anh ta không chuyển động một múi cơ nào hết.

Bác Al nâng cao ly sâm panh của mình vào khoảng không. “Vì Đoàn xiếc Ngoạn mục nhất Quả Đất của Anh em Benzini!” ông ta hét lên.

“Anh em Benzini! Anh em Benzini!” tiếng gào từ phía sau ông ta. Marlana và August im lặng.

Al uống cạn ly rồi thấy nó cho thành viên gần nhất trong đám tùy tùng của ông ta. Tay này thả nó vào túi áo jacket rồi theo Al rời khỏi lều. Vạt lều khép lại, và lại một lần nữa chỉ có ba chúng tôi.

Một khoảng im lặng tuyệt đối. Rồi đầu August giật mạnh, như thể vừa bừng tỉnh.

“Có lẽ chúng ta nên đi xem cái con lừa cao su này”, anh ta nói, làm một hơi cạn sạch ly. “Jacob, giờ cậu có thể đi thăm lũ động vật chết tiệt kia. Vui chứ?”

Tôi tròn mắt nhìn anh ta. Rồi tôi cũng uống cạn ly của mình. Tôi liếc thấy Marlana cũng làm như vậy.

KHU CHUỒNG THÚ CỦA ANH EM NHÀ FOX giờ nhưng nhúc toàn người của Anh em Benzini. Họ chạy tới chạy lui, đổ đầy máng ăn, tung cỏ khô và chở phân đi. Một vài đoạn vách lều đã được kéo lên, tạo thành một hệ thống thông gió. Khi chúng tôi bước vào, tôi nhìn khắp lều tìm kiếm những con vật đang trong tình trạng kiệt quệ. Thật may mắn, tất cả bọn chúng đều có vẻ còn sống.

Con voi hiện ra lù lù ở bức vách phía xa, một con vật khổng lồ có màu mây bão.

Chúng tôi chen lấn qua đám người làm và dừng lại trước mặt nó. Trông nó to lớn khủng khiếp - ít nhất phải ba mét tính đến vai. Từ đầu vòi xuống đến những bàn chân to bè, da nó vẫn vện và nứt nẻ như một lòng sông khô kiệt. Chỉ đôi tai là trơn mượt. Nó nhòm chúng tôi với đôi mắt giống người đến kỳ lạ. Chúng có màu hổ phách, hố mắt sâu, và được viền quanh bởi hàng lông mi dài quá khổ.

“Lạy Chúa lòng lành,” August nói.

Cái vòi của nó vươn về phía chúng tôi, cử động như một sinh vật độc lập. Nó khua trước mặt August, rồi Marlana, và cuối cùng, tôi. Ở đầu vòi, một chỗ nhô ra trông như ngón tay ngo ngoe rồi siết lại. Hai lỗ mũi đóng mở phập phồng, hít rồi lại thở, và rồi cái vòi thụt vào. Nó xoay tròn trước mặt con voi như một quả lắc, một con sâu khổng lồ núc ních thịt. Phần giống như ngón tay của nó chộp lấy vài túm cỏ khô rải rác trên mặt đất rồi lại thả chúng xuống. Tôi nhìn cái vòi đu đưa và ước gì nó quay lại. Tôi chìa tay ra tỏ ý chào hỏi, nhưng không được đáp lại.

August sững sốt, còn Marlana chỉ nhìn chăm chăm. Tôi không biết phải nghĩ gì. Tôi chưa bao giờ gặp một loài vật lớn cỡ này. Nó cao hơn đầu tôi phải đến gần mét hai.

“Anh là người quản tượng à?” một người đàn ông tiến đến từ bên phải nói. Áo sơ mi của ông ta cúc bấm và không sơ vin, phồng lên sau đôi dây đeo quần.

“Tôi là chỉ huy cưỡi ngựa và là người quản thú,” August đáp, vươn người thẳng hết cỡ.

“Quản tượng của các anh đâu?” người đàn ông nói, phun ra từ khoe miệng một miếng nước thuốc.

Con voi vươn cái vòi ra vỗ nhẹ vai ông ta. Ông ta đập nó một phát rõ mạnh rồi bước ra khỏi tầm với. Con voi há cái mồm hình xẻng ra thành

điệu bộ chỉ có thể diễn tả là một nụ cười và bắt đầu đu đưa người nhịp nhàng theo cử động của vò

“Sao ông lại muốn biết?” August hỏi.

“Chỉ muốn nói chuyện với anh ta, vậy thôi.”

“Tại sao?”

“Để cho anh ta biết mình đã nhận được cái gì,” người đàn ông đáp.

“Ý ông là sao?”

“Chỉ cho tôi người quản tượng của anh, rồi tôi sẽ nói.”

August tóm tay tôi và kéo tôi về phía trước. “Cậu này. Đây là người quản tượng của tôi. Vậy chúng tôi đã nhận được cái gì?”

Người đàn ông nhìn tôi, đẩy mẫu đầu lọc vào sâu trong má, rồi tiếp tục nói với August.

“Cái giống này là con vật ngu si nhất quả đất.”

August trông rất sững sốt. “Tôi nghĩ nó được coi là con voi tốt nhất chứ. Al nói nó là con voi tốt nhất.”

Người đàn ông khịt mũi rồi phun cả một dòng nước miếng màu nâu về phía con vật to lớn. “Nếu đã là con voi tốt nhất, sao nó lại là con duy nhất bị bỏ lại? Mấy người nghĩ mình là đoàn xiếc đầu tiên xuất hiện để nhặt nhanh tàn tích à? Thậm chí ba ngày rồi các người mới tới đây. Chắc, dù sao cũng chúc may mắn.” Ông ta quay người bỏ đi.

“Khoan,” August vội nói. “Kể cho tôi thêm một chút đi. Nó sống đơn độc à?”

“Không, chỉ là ngu không thể tả được thôi.”

“Nó từ đâu tới?”

“Một con voi lang thang - thằng Ba Lan bắn thiu nào đó đã chết đột ngột ở Libertyville. Thành phố nhượng nó lại với giá cực rẻ. Dù vậy cũng không phải là một món hời, vì từ đó đến giờ nó có làm nổi cái quái gì ngoài ăn đâu.”

August nhìn ông ta đăm đăm, mặt tái nhợt. “Ý ông là nó thậm chí chưa từng làm việc với một gánh xiếc nào?”

Người đàn ông bước qua sợi chảo rồi biến mất sau con voi. Ông ta quay trở lại với một cái gậy gỗ dài chừng gần mét, một đầu gắn một đoạn kim loại nhọn dài mười phân.

“Đây là cái móc cho con voi của các anh. Các anh sẽ cần đến nó đấy. Chúc may mắn. Về phần tôi, chừng nào còn sống, thậm chí kể cả khi đã chết, tôi không bao giờ muốn thấy một con voi nào khác nữa.” Ông ta lại khạc nhổ và bỏ đi.

August và Marlena nhìn theo ông ta. Tôi nhìn lại vừa kịp để thấy con voi nhấc vòi ra từ máng nước. Nó giơ cao vòi, nhắm đích và phun thẳng vào người đàn ông bằng lực mạnh đến mức khiến mũ ông ta tuột khỏi đầu trôi theo dòng nước.

Ông ta dừng lại, tóc tai áo quần nhỏ nước tong tỏng. Ông ta đứng im một lúc rồi lau mặt, khom người nhặt mũ lên, cúi chào khán giả là những người chăm sóc thú đang kinh ngạc, và đi tiếp.

Mười

August làm om sòm lên, mặt đỏ đến mức gần như tím lại. Rồi anh ta bỏ đi, có lẽ là để giải quyết dứt khoát với Bác Al.

Marlena và tôi liếc nhìn nhau. Bằng một thỏa thuận ngầm, không ai trong chúng tôi đi theo.

Đám người chăm sóc thú lần lượt bỏ đi. Những con thú, rốt cuộc cũng được cho ăn uống, đã ổn định chỗ ở chờ màn đêm buông xuống. Một ngày khủng khiếp đã kết thúc trong an bình.

Chỉ còn lại Marlena và tôi, đang mang rất nhiều loại thực phẩm về phía cái vòi tò mò của Rosie. Khi cái ngón như bằng cao su kỳ lạ của nó chộp lấy một bó cỏ khô từ tay tôi, Marlena cười phá lên. Rosie hất đầu và nở một nụ cười.

Tôi quay lại và thấy Marlena đang chăm chú nhìn mình. Những âm thanh duy nhất từ trong lồng thú phát ra là tiếng đi lại quanh quẩn, tiếng khịt mũi và tiếng nhai khe khẽ. Xa xa ngoài kia, ai đó đang chơi acmônica - một giai điệu ám ảnh theo nhịp ba, mặc dù tôi không thể nhớ ra giai điệu đó là gì.

Tôi không chắc sự việc xảy ra thế nào - tôi tìm đến với nàng? hay nàng tìm đến tôi? - nhưng điều tiếp theo tôi biết là nàng đang ở trong vòng tay tôi và chúng tôi đang xoay trong điệu van, đang đắm mình, đang khiêu vũ trước sợi dây chăng thấp. Khi chúng tôi quay tròn, tôi thoáng thấy cái vòi đang vươn cao và khuôn mặt mỉm cười của Rosie.

Marlena đột nhiên đẩy người ra.

Tôi đứng bất động, tay vẫn hơi giơ lên, không biết nên làm gì.

“Ừm,” Marlana nói, mặt đỏ lựng, nàng nhìn mọi thứ trừ tôi. “À. Phải. Chúng ta sẽ cùng đi đợi August chứ?”

Tôi nhìn nàng một lúc lâu. Tôi muốn hôn nàng. Tôi muốn hôn nàng hơn bất cứ điều gì tôi từng ham muốn trong đời.

“Phải,” cuối cùng tôi cũng lên tiếng. “Phải. Hãy cùng đợi.”

MỘT GIỜ SAU August trở lại phòng riêng. Anh ta xộc vào và đóng sầm cửa lại. Marlana lập tức đi đến chỗ tủ ly.

“Lão ôn dịch vô dụng đó đã trả hai nghìn cho con voi ôn dịch vô dụng kia,” anh ta nói, ném mũ vào góc và kéo khóa áo jacket ra. “Hai nghìn đô khốn kiếp!” Anh ta thả phịch người xuống chiếc ghế gần nhất rồi gục đầu vào hai bàn tay.

Marlena lấy ra một chai uýt ki pha, dừng lại, nhìn August, rồi đặt nó trở lại. Thay vào đó nàng với lấy một chai nguyên chất.

“Và đó chưa phải là điều tồi tệ nhất đâu - ôi không,” August thốt lên, kéo lỏng cà vạt ra rồi thò tay vào cổ áo gãi. “Em muốn biết lão ta còn làm gì không? Hử? Nào, đoán đi.”

Anh ta nhìn Marlana, nàng tỏ vẻ hoàn toàn bình thản. Nàng rót phải đến bốn ngón uýt ki vào ba chiếc cốc.

“Anh đã bảo đoán đi mà!” August quát.

“Em không biết, chắc chắn đấy,” Marlana bình tĩnh đáp. Nàng đóng nút chai uýt ki lại.

“Lão đã dồn toàn bộ số tiền còn lại mua một toa chở voi đáng nguyên rủa.”

Marlena quay lại, đột nhiên để tâm hơn. “Ông ta không quơ thêm diễn viên nào đấy chứ?”

“Chấn chấn là có rồi.”

“Nhưng...”

“Đúng. Chính xác đấy,” August cắt lời.

Marlena đưa anh ta một cốc, ra hiệu cho tôi tự lấy phần của mình, rồi ngồi xuống.

Tôi uống một hớp rồi đợi lâu nhất có thể. “Phải, ừm, cả hai người có lẽ đều biết mình đang nói về cái quái gì, nhưng tôi thì không. Cho tôi xin chút thông tin được không?”

August phùng má thở hắt ra và gạt mớ tóc đang lòa xòa ngang trán. Anh ta ngả về trước, khuỷu tay chống trên đầu gối. Rồi anh ta ngẩng mặt lên, nhìn thẳng vào mắt tôi. “Có nghĩa là, Jacob, chúng ta đã thuê thêm người mà không có chỗ nào cho họ ở. Có nghĩa là, Jacob, Bác Al đã vớ một trong những toa nằm của người làm và tuyên bố đó là toa ngủ của diễn viên. Và vì đã thuê hai phụ nữ, lão phải chia nó ra. Nghĩa là, Jacob, để cung cấp phòng cho chứa đầy một tá diễn viên, giờ chúng ta sẽ có sáu mươi tư người làm ngủ dưới những xe ngựa trên các toa trần.”

“Thật ngu ngốc,” tôi nói. “Đáng ra ông ta chỉ việc xếp đầy toa nằm bất cứ ai cần chỗ ngủ chứ.”

“Ông ta không thể làm thế,” Marlena nói.

“Tại sao lại không?”

“Vì không thể trộn lẫn người làm và diễn viên được.”

“Đó chẳng phải chính xác là những gì Kinko và tôi đang làm đó sao?”

“Ha!” August khịt mũi và ngồi ngả về phía trước, một điệu cười nhếch mép hiện lên trên khuôn mặt anh ta. “Nói cho chúng tôi đi - làm ơn, tôi muốn biết chết đi được. Việc đó ra sao rồi?” Anh ta hất đầu cười.

Marlena hít một hơi thật sâu và bắt chéo chân. Một lúc sau, chiếc giày da đỏ bắt đầu lúc lắc lên xuống.

Tôi tổng nốt chỗ ứt ki vào họng rồi bỏ đi.

ĐÓ LÀ MỘT LOẠI UYT KI NẶNG, và nó bắt đầu phát huy tác dụng ở đâu đó giữa khu phòng riêng và toa hành khách. Rõ ràng tôi không phải người duy nhất chịu tác động - giờ đây khi cái việc “làm ăn” đó đã kết thúc, tất cả những ai dính dáng đến Đoàn xiếc Ngoại mục nhất Quả Đất của Anh em Benzini đều đang xả hơi. Người ta tụ tập theo đủ các phương thức khác nhau, từ những buổi dạ hội chúc mừng, đặc trưng bởi nhạc jazz trên đài và những trận cười bùng nổ, cho tới những cuộc tụ tập rời rạc của đám người bắn thiu, những kẻ này túm tụm gần tàu và truyền tay nhau đủ loại chất làm say. Tôi thấy Camel giơ một tay lên chào trước khi truyền thứ chất lỏng Sterno(1) đi.

Tôi nghe như có tiếng quẩy đập trong đám cỏ dài nên dừng lại để kiểm tra. Tôi thấy đôi chân trần của một ả đàn bà đang dang rộng, một gã đàn ông ở giữa. Gã lăm bắm và động dục như dê đực. Quần gã tụt ngang gối, cái mông lông lá cứ nảy lên nảy xuống. Cô ả tóm chặt áo gã trong tay, rên rỉ theo từng lần đẩy. Phải mất một lúc tôi mới nhận ra mình đang nhìn cái gì - khi đó, tôi ép mắt mình nhìn đi chỗ khác rồi lảo đảo bước về phía trước.

Khi đến gần toa chở ngựa kéo, tôi thấy người ngồi ở cửa và quanh quẩn khắp nơi bên ngoài.

Bên trong thậm chí còn nhiều người hơn. Kinko đang ra oai với một nhóm người, một cái chai trong tay và vẻ hiếu khách say khướt trên mặt. Khi nhìn thấy tôi, cậu ta hất chân và lảo đảo ngã về trước. Những bàn tay với ra tóm lấy cậu ta.

“Jacob! Anh bạn của tôi!” cậu ta hét lên, mắt sáng rực. Cậu ta giật mạnh để thoát khỏi đám bạn và đứng thẳng dậy. “Các cậu... bạn của tôi!” cậu ta gọi qua một nhóm khoảng ba mươi người đang ngồi choán khoảng không thường thuộc về lũ ngựa của Marlana. Cậu ta bước qua và quàng tay quanh eo tôi. “Đây là anh bạn Jacob thân mến của tôi.” Cậu ta dừng lại làm một tợp từ cái chai. “Xin hãy đón tiếp anh ấy ân cần,” cậu ta nói. “Coi như là vì tôi.”

Khách khứa của cậu ta huýt sáo và cười lớn. Kinko cười đến phát ho. Cậu ta bỏ eo tôi ra và vẫy tay phía trước khuôn mặt màu tía của mình cho tới khi ngừng phun phì phì. Rồi cậu ta dang tay ôm eo một người đàn ông cạnh chúng tôi. Cả hai loạng choạng bỏ đi.

Vì phòng chứa dê đã bị lèn chặt, tôi tiến về đầu kia của toa xe, nơi từng là chỗ của Ngôi sao Bạc, và ngồi sụp xuống dựa vào bờ tường giát gỗ.

Đồng rơm bên cạnh tôi kêu sột soạt. Tôi với tay xọc vào nó, hy vọng không tìm thấy một con chuột nào. Chỉ có thể nhìn thấy mẩu đuôi trắng của Queenie trong một thoáng trước khi nó bơi sâu hơn vào đồng rơm, như một con cua trên cát.

TỪ ĐÓ TRỞ ĐI, tôi không hoàn toàn chắc về thứ tự nữa. Người ta chuyển các chai rượu cho tôi, và tôi khá chắc rằng mình uống hầu hết số đó. Chẳng bao lâu sau, mọi thứ cứ bồng bềnh và trong tôi tràn ngập hơi ấm tình người đối với mọi người và mọi vật. Người ta quàng tay quanh vai tôi, và tôi cũng quàng tay quanh vai họ. Chúng tôi cười nói om sòm - về cái gì thì tôi không nhớ, nhưng tất cả là một sự hỗn loạn.

Có một trò chơi nào đó mà bạn phải ném một thứ, và nếu ném trượt mục tiêu bạn sẽ phải uống. Tôi ném trượt khá nhiều. Rốt cuộc, tôi bắt đầu nghĩ mình sắp nôn và lẫn đi trong tiếng cười rộ lên của mọi người.

Tôi đang ngồi trong góc. Tôi không thể nhớ rõ mình đến đây bằng cách nào, nhưng tôi đang ngã vào tường, đầu gục trên gối. Tôi làm vậy hy vọng

thế giới sẽ ngừng quay, nhưng nó không hề ngừng, nên thay vào đó tôi thử dựa đầu vào tường.

“Chà, chúng ta có gì ở đây thế này?” một giọng nói đầy nhục cảm phát ra từ đâu đó rất gần.

Mắt tôi bừng mở. Một khe ngực dài gần nửa mét bị ép chặt dưới lớp áo đang ở ngay dưới mũi tôi. Tôi lướt mắt nhìn lên cho tới khi thấy một khuôn mặt. Đó là Barbara. Tôi vội chớp mắt, cố gắng chỉ nhìn thấy một người thôi. Ôi Chúa ơi... chẳng tác dụng gì. Nhưng không... đợi đã. Ổn rồi. Không phải là nhiều Barbara. Mà là nhiều đàn bà.

“Chào mừng,” Barbara nói, với tay ra vuốt mặt tôi. “Cậu ổn chứ?”

“Ừmm,” tôi đáp, cố gắng gật đầu.

Những đầu ngón tay nàng nắn nã nơi cằm tôi khi nàng quay sang một phụ nữ tóc vàng hoe đang cúi xuống cạnh mình. “Trẻ quá. Ôi, cậu ta dễ thương như một nụ hoa vậy, phải không, Nell?”

Nell rít một hơi thuốc lá và nhả khói qua khóe miệng. “Hắn rồi. Tôi không nghĩ trước đây đã từng nhìn thấy cậu ta.”

“Mấy đêm trước cậu ta đã giúp việc tại lều thoát y,” Barbara đáp. Nàng quay lại phía tôi. “Tên cậu là gì hả cưng?” nàng dịu dàng nói, lướt mắt sau những ngón tay lên xuống má tôi.

“Jacob,” tôi nói, gần như là phun ra.

“Jacob,” nàng nói. “Ồ, xem nào, tôi biết cậu là ai rồi. Cậu ta là người mà Walter đã nhắc đến,” nàng nói với Nell. “Cậu ta là người mới, một Mừng một tháng Năm. Vụ ở lều thoát y cậu ta xử lý khá tốt.”

Nàng nắm lấy cằm tôi và nâng nó lên, nhìn sâu vào mắt tôi. Tôi cố gắng đáp lại thiện ý đó nhưng không tài nào nhìn cho rõ được. “Ôi, cậu thật dễ

thương quá. Vậy, nói tôi nghe Jacob, cậu đã từng ngủ với đàn bà chưa?”

“Tôi... à...,” tôi ấp úng. “Ừm...”

Nell rúc rích cười. Barbara ngả về phía sau, tay chống hông. “Nghĩ sao? Muốn dành cho cậu ta một sự đón tiếp thích đáng không?”

“Thực tế là chúng ta phải làm vậy,” Nell nói. “Một Mùng một tháng Năm và là trai tân?” Bàn tay cô ả len giữa hai chân tôi và trượt nhẹ lên đùi quần. Đầu tôi, vốn đang lơ đãng trên cần cổ, đột ngột dựng thẳng lên. “Cậu có nghĩ lòng cậu ta ở dưới đó cũng đỏ không?” ả nói, khum tay ôm đầu tôi.

Barbara ngả về trước, nới hai bàn tay tôi ra, và cầm một tay tôi đưa lên ngang miệng nàng. Nàng lật nó lại, lướt một chiếc móng tay dài qua gan bàn tay và rồi vừa chăm chú nhìn vào mắt tôi vừa lướt lưỡi theo đường đó. Rồi nàng cầm tay tôi đặt lên ngực trái của mình, ngay chỗ núm vú.

Ôi Chúa ơi. Ôi Chúa ơi. Tôi đang chạm vào một bộ ngực. Qua một lớp áo, nhưng vẫn...

Barbara đứng dậy một lúc, phúi phẳng bộ váy, lén lút nhìn xung quanh, rồi cúi xuống. Tôi đang nghĩ về sự thay đổi vị trí này thì nàng lại cầm lấy tay tôi. Lần này nàng kéo nó xuống dưới váy mình và ấn những ngón tay tôi vào lớp lụa nóng ẩm.

Tôi thấy nghẹt thở. Rượu uity ki, rượu lậu, rượu gin, cái thứ Chúa-mới-biết - tất cả tan biến ngay lập tức. Nàng đưa tay tôi lên xuống, trên những vùng trũng cơ thể kỳ lạ và tuyệt vời của mình.

Ôi khốn thật. Tôi có thể “xuất” ngay bây giờ.

“Hư-ừm?” nàng rên lên, chỉnh lại tay tôi để cho ngón giữa ấn sâu hơn vào trong. Lớp lụa ấm nóng phồng ra bao lấy cả hai bên ngón tay tôi, nở ra co lại theo mỗi lần tiếp xúc. Nàng bỏ tay tôi ra, đặt nó lại lên gối tôi, rồi siết thủ đùi quần tôi.

“Ừmmm,” nàng nói, mắt nhắm hờ. “Cậu ta sẵn sàng rồi, Nell. Khi thật, tôi yêu họ ở cái tuổi này quá.”

Phần còn lại của buổi đêm trôi qua trong những chớp sáng giập nảy. Tôi biết rằng đã được hai người đàn bà dìu đi, nhưng tôi nghĩ mình đã bị rơi ra khỏi cửa toa ngựa xiếc. Ít nhất, tôi cũng nhận thấy rằng mặt mình đang gí xuống đất. Rồi tôi lại bị kéo dậy và đẩy đi trong bóng tối cho tới khi ngồi lên một mép giường.

Bây giờ dứt khoát là có hai Barbara. Và hai người kia nữa. Nell, đúng không nhỉ?

Barbara bước lùi lại và giơ tay lên không trung. Nàng hất đầu ra sau và lướt tay trên cơ thể mình, nhảy múa và lắc lư bên ánh nến. Tôi đang rất hưng phấn - chẳng cần phải thắc mắc về điều đó. Nhưng tôi hoàn toàn không thể ngồi thẳng được nữa. Nên tôi ngã về phía sau.

Có ai đó đang giật mạnh quần của tôi. Tôi lăm bầm điều gì đó, không rõ là nói gì, nhưng tôi không nghĩ đó là lời khích lệ. Đột nhiên tôi thấy không thoải mái.

Ôi Chúa ơi. Cô nàng đang sờ soạng tôi - sờ soạng nó - môn trớn nó đầy kinh nghiệm. Tôi chống khuỷu tay nâng người dậy và nhìn xuống. Nó mềm oặt, một con rùa nhỏ màu hồng đang nấp trong lớp mai. Trông nó cũng có vẻ đang bị kẹt trong chân tôi. Cô ta lột nó ra, thọc cả hai tay vào giữa đùi để giạng chân tôi ra, rồi với lấy hai hòn của tôi. Cô ta để chúng trên một tay, vừa tung như tung trứng vừa kiểm tra dương vật của tôi. Nó lắc lư một cách vô vọng dưới những thao tác tay của cô ta trong khi tôi quan sát, cảm thấy nhục nhã.

Ả đàn bà kia - giờ lại chỉ có một, làm thế quái nào để có thể tiếp tục tỉnh táo đây? - nằm xuống cạnh tôi trên giường. Ả moi một bên vú teo tóp từ trong áo ra và nâng nó lên mồm tôi. Ả chà nó khắp mặt tôi. Giờ thì cái mồm bôi đầy son của ả đang tiến tới gần tôi, họng há to để lộ cái lưỡi đang thè ra.

Tôi quay đầu sang phải, nơi không có một ả đàn bà nào. Rồi tôi cảm thấy một cái mồm ngậm lại quanh đầu dương vật của mình.

Tôi thở dốc. Bọn đàn bà cười rúc rích, nhưng chỉ phát ra tiếng rên rừ rừ, một âm thanh khích lệ, trong lúc vẫn cố để nhận được sự đáp lại.

Ôi Chúa ơi, ôi Chúa ơi, ả đang mút nó.

Tôi sắp không thể...

Ôi Chúa ơi, tôi cần phải...

Tôi quay đầu và tổng đủ loại thức ăn không may mắn trong dạ dày mình lên người Nell.

CÓ TIẾNG CẠO rất ghê khiếp. Rồi màu đen phía trên tôi bị phá vỡ bởi một tia sáng.

Kinko nhòm vào chỗ tôi. “Dậy đi, nắng lên rồi. Chủ mày đang tìm mày đấy.”

Cậu ta đang giữ một cái nắp mở ra. Tất cả những hành động đó bắt đầu trở nên có nghĩa, vì khi thân thể co quắp của tôi nhận ra não mình đã sẵn sàng làm việc, tôi sớm nhận thấy rằng mình đang bị nhét vào một cái hòm.

Kinko dựng cái nắp lên và bỏ đi. Tôi giải thoát cổ mình khỏi tình trạng bị cong gập và gắng sức ngồi dậy. Cái hòm ở trong một căn lều, vây quanh bởi hàng giá phục trang lộng lẫy và những bàn trang điểm có gương.

“Tôi đang ở đâu đây?” Tôi rên lên. Tôi ho húng hắng, cố gắng thông cái cổ họng khô rang của mình.

“Hẻm Anh hể,” Kinko đáp, ngón tay mân mê mấy bình thuốc màu trên một bàn trang điểm.

Tôi giờ một tay lên che mắt và nhận ra tay mình đang được bọc trong lụa. Chính xác là một tấm áo khoác lụa đỏ của đàn bà. Một tấm áo khoác lụa đỏ đang phanh ra. Tôi nhìn xuống và nhận ra có kẻ nào đó đã cạo nhẵn lông vùng sinh dục của mình.

Tôi vội túm hai mép áo lại, lo lắng không biết Kinko đã thấy chưa.

Chúa ơi, tối qua tôi đã làm gì thế này? Tôi chẳng nhớ gì cả. Chẳng gì ngoài những mảnh ký ức rời rạc, và...

Ôi Chúa ơi, tôi đã nôn lên một người đàn bà.

Tôi cố gắng đứng dậy, buộc tấm áo khoác lại. Tôi lau trán, cảm thấy nó trơn một cách bất thường. Bàn tay tôi biến thành màu trắng.

“Cái quái...?” Tôi thốt lên, nhìn chăm chăm vào tay mình.

Kinko quay lại và đưa cho tôi một cái gương. Tôi nhận lấy trong nỗi lo lắng khủng khiếp. Khi nâng cái gương lên ngang mặt, một anh hề đang nhìn trả lại tôi.

TÔI THỜ ĐẤU ra khỏi lều, nhìn trái nhìn phải, rồi phóng như bay về phía toa ngựa xiếc. Những tràng cười hô hố và tiếng huýt sáo chế giễu cứ bám theo tôi.

“Oa, nhìn quý bà nóng bỏng kia kìa!”

“Này Fred, kiểm tra cô nàng múa thoát y mới đến đi!”

“Nói xem bé yêu, tối nay có dự định gì chưa?”

Tôi đâm bổ vào phòng chứa dê và đóng sầm cửa lại, đứng dựa cửa. Tôi thở nặng nề, lắng nghe cho đến khi những tràng cười bên ngoài lắng xuống. Tôi vớ lấy một cái giẻ và lau lại mặt. Tôi đã kỳ cọ đến trọt cả da trước khi rời Hẻm Anh hề rồi, nhưng không hiểu sao tôi vẫn không tin rằng nó đã sạch.

Tôi không nghĩ bất cứ phần thân thể nào của mình sạch sẽ trở lại được nữa. Và tệ nhất là tôi thậm chí còn không biết mình đã làm gì. Tôi chỉ có những mẩu vụn ký ức, chúng đã khủng khiếp lắm rồi, và không biết chuyện gì đã xảy ra ở giữa những mẩu vụn ấy thậm chí còn đáng sợ hơn.

Tôi chợt nhận ra tôi cũng chẳng biết liệu mình có còn trong trắng không nữa.

Tôi thọc tay vào trong tấm áo choàng và gỡ hai hòn mập mập của mình.

VÀI PHÚT SAU Kinko bước vào. Tôi đang nằm trên giường cuộn, hai tay giờ qua đầu.

“Tốt hơn hết là mày biến ra ngoài đi,” cậu ta nói. “Hắn vẫn đang tìm mày đấy.”

Có tiếng khụt khịt bên tai tôi. Tôi ngẩng đầu lên và va vào một cái mũi ươn ướt. Queenie nhảy giật lại như thể bị phóng ra từ máy bắn đá. Nó xem xét tôi từ khoảng cách một mét, thận trọng đánh hơi. Ồ, tôi cuộc rằng sáng nay người mình bốc đủ các thứ mùi hỗn tạp. Tôi lại gục đầu xuống.

“Mày muốn bị đuổi việc hay sao thế?” Kinko hỏi.

“Lúc này tôi thật sự chẳng quan tâm,” tôi lầm bầm nói.

“Cái gì?”

“Đằng nào tôi cũng sẽ đi mà.”

“Mày đang nói cái quái gì thế?”

Tôi không thể trả lời. Tôi không thể nói với cậu ta rằng tôi không chỉ làm bản thân nhục nhã đến không thể tin nổi, không thể chuộc lại được, mà tôi còn thất bại ngay trước cơ hội đầu tiên được làm tình - điều đã làm tôi luôn trần trở trong suốt tám năm qua. Đây là còn chưa kể đến việc nôn lên một

trong những người đàn bà mời mọc mình rồi bất tỉnh và để cho kẻ nào đó cạo lông hai hòn, vẽ mặt và nhét mình vào một cái hòm. Mặc dù chắc cậu ta phải biết ít nhất vài phần của câu chuyện, vì sáng nay cậu ta đã biết phải tìm tôi ở đâu. Không khéo cậu ta cũng tham gia vào nghi lễ đó nữa ấy chứ.

“Đừng có nhu nhược thế,” cậu ta nói. “Mày muốn kết cục phải cuộc bộ dọc theo đường ray như những gã vô dụng nghèo kiết xác ngoài kia sao? Giờ thì biến ra ngoài kia đi, trước khi mày tự làm mình bị sa thải.”

Tôi vẫn ì ra đấy.

“Tao bảo là đứng dậy mà!”

“Cậu quan tâm cái gì chứ?” Tôi cần nhả. “Và đừng có hét lên nữa. Đau đầu lắm.”

“Đứng ngay dậy, nếu không tao sẽ khiến những phần còn lại của mày đau luôn đấy!”

“Được rồi! Đừng quát nữa!”

Tôi nặng nề đứng dậy và ném cho cậu ta một cái nhìn khinh miệt. Đầu tôi nện thành thạch và tôi cảm giác như thể sức nặng đang dồn vào từng khớp xương. Vì cậu ta vẫn tiếp tục nhìn, nên tôi phải quay vào tường, giữ tấm áo choàng trên người cho đến khi kéo quần lên, cố gắng che đi phần bị cạo nhẵn. Thế nhưng, mặt tôi vẫn nóng bừng.

“Ồ, còn một lời khuyên thì sao nhỉ?” Kinko nói. “Một vài bông hoa cho Barbara cũng không tồi đâu. Ặc còn lại chỉ là một con điếm, nhưng Barbara thì là bạn đấy.”

Nỗi tủi nhục bủa vây đến nỗi sự tỉnh táo của tôi lung lay. Sau khi cái cảm giác muốn ngất xỉu qua đi, tôi nhìn chằm chằm xuống đất, chắc chắn mình sẽ không bao giờ nhìn thẳng vào mắt ai nữa.

TÀU CỦA ANH EM NHÀ FOX đã bị chuyển ra khỏi đường tàu tránh, và toa chở voi, để tài của những tranh cãi kịch liệt, giờ đã được móc thẳng vào sau đầu máy của chúng tôi, nơi đường đi ít bị xóc nhất. Nó có lỗ thông hơi thay vì những tấm gỗ giát và được làm bằng kim loại. Các chàng trai của Phi Đội đang bận rộn dỡ lều - họ đã dỡ hầu hết những căn lều lớn, để lộ nhà của của Joliet ở phía sau. Một đám dân thị trấn tụ tập lại xem hoạt động này.

Tôi tìm thấy August trong lều thú, đang đứng trước con voi.

“Đi!” anh ta gào lên, vẫy vẫy cái móc voi quanh mặt nó.

Nó đứng đưa vòi và chớp mắt.

“Tao bảo đi cơ mà!” Anh ta bước ra phía sau và đánh mạnh vào bụng chân nó. “Đi, khốn kiếp!” Mắt nó nheo lại và đôi tai khổng lồ ép chặt vào đầu.

August nhìn thấy tôi và dừng khựng lại. Anh ta thả rơi cái móc voi sang một bên. “Một đêm vất vả đấy nhỉ?” anh ta chế nhạo.

Một đốm hồng nhói lên sau gáy tôi và lan khắp cả đầu.

“Bỏ qua đi. Kiểm lấy một cái gậy rồi giúp tôi di chuyển con vật ngu ngốc này.”

Pete tiến tới phía sau anh ta, vặn xoắn chiếc mũ của mình trong tay. “August?”

August quay lại, giận dữ. “Ồ, vì Chúa. Gì hả Pete? Mà không thấy tao đang bận sao?”

“Thịt cho lũ mèo đang ở đây.”

“Tốt. Tự lo liệu đi. Chúng ta không có nhiều thời gian đâu.”

“Chính xác là ông muốn tôi làm gì với nó?”

“Mày nghĩ tao muốn mày làm cái quái gì với nó chứ?”

“Nhưng, thưa ông chủ...” Pete nói, vẻ đầy khổ sở.

“Khốn nạn!” August quát. Mạch máu ở thái dương của anh ta phình ra một cách nguy hiểm. “Chẳng lẽ tao phải tự tay làm tất cả mọi việc à? Đây,” anh ta nói, giúi cái móc voi vào tôi. “Dạy bảo con vật này cái gì đó đi. Gì cũng được. Theo những gì tôi được hay thì tất cả những gì nó biết làm là ỉa và ăn.”

Tôi cầm lấy cái móc voi và nhìn theo khi anh ta lao ra khỏi lều. Tôi vẫn đang nhìn theo anh ta thì cái vòi của con voi lướt qua mặt, thổi một luồng hơi ấm áp vào tai tôi. Tôi quay người lại và nhận ra mình đang nhìn vào một con mắt màu hổ phách. Nó nháy mắt với tôi. Ánh nhìn của tôi chuyển từ con mắt đó tới cái móc voi trong tay mình.

Tôi lại nhìn lên con mắt và nó lại nháy. Tôi cúi người đặt cái móc voi lên sàn.

Nó đứng đưa vòi ngang qua mặt sàn phía trước mặt, vẫy vẫy đôi tai như những phiến lá khổng lồ. Miệng nó mở ra thành một nụ cười.

“Chào,” tôi nói. “Chào, Rosie. Tôi là Jacob.”

Sau một lúc ngập ngừng, tôi chìa tay ra, chỉ một chút thôi. Cái vòi vút qua, thổi phì phì. Được động viên, tôi với tới và đặt một tay lên vai nó. Da nó thô nhám, lởm chởm lông và ấm áp lạ thường.

“Chào,” tôi nhắc lại, thử vỗ nhẹ nó một cái.

Bản hứng gió một bên tai của nó chuyển động ra trước rồi lại sau, còn vòi thì rút trở lại. Tôi thử chạm vào cái vòi, rồi vuốt ve nó. Tôi hoàn toàn bị lôi cuốn và mê mẩn đến mức không thấy August mãi tới khi anh ta đột ngột dừng lại trước mặt tôi.

“Sáng nay có chuyện quái quỷ gì với mấy người vậy? Tôi nên đuổi tất cả những kẻ khốn kiếp các người, hết thằng Pete không muốn làm việc lại tới cậu trốn việc rồi chơi trò hôn hít với con voi. Cái móc voi chết tiệt đâu rồi?”

Tôi cúi xuống nhặt cái móc lên. August chop lấy nó từ tay tôi, và đôi tai con voi cụp lại sát đầu.

“Đây, thưa công chúa,” August nói với tôi. “Tôi có một công việc mà cậu có thể xử lý được đây. Đi tìm Marlana đi. Hãy đảm bảo rằng cô ấy không đi ra sau lều thú một giây nào đấy.”

“Tại sao?”

August hít một hơi thật sâu rồi bóp chặt cái móc voi đến nỗi những khớp ngón tay trắng bệch ra. “Vì tôi nói thế. Được chưa?” anh ta nói qua kẽ răng nghiêng chặt.

Tất nhiên, tôi đi ra phía sau lều thú để tìm hiểu xem thứ gì mà Marlana không được phép thấy. Tôi vòng qua góc lều đúng lúc Pete rạch họng một con ngựa xám già yếu. Con ngựa rống lên khi máu từ lỗ trên cổ nó phụt ra xa hơn một mét.

“Lạy Chúa!” tôi thét lên, lùi về phía sau một bước.

Tim con ngựa đập chậm dần và dòng máu phun ra yếu đi. Cuối cùng con ngựa cũng khụy xuống và đổ ả về phía trước. Nó cào mặt đất bằng hai móng trước rồi bất động. Đôi mắt vẫn mở to. Một vũng máu đen lan rộng từ cổ nó.

Pete liếc lên nhìn tôi trong khi vẫn cúi xuống con vật đang co giật.

Con ngựa nâu đỏ gầy gò cột ở cái cọc bên cạnh anh ta đang điên lên vì kinh hoàng. Lỗ mũi của nó phồng ra, đỏ ửng, mồm dựng thẳng trong không khí. Dây cương căng đến mức trông như sắp đứt đến nơi. Pete bước qua xác con ngựa chết, chop lấy sợi thừng gần đầu con ngựa nâu rồi cắt họng nó. Lại

thêm máu phun ra, lại thêm những cơn giãy chết, lại một cơ thể nữa sụp xuống.

Pete đứng buông thông tay hai bên, ống tay áo xắn lên quá khuỷu, vẫn đang cầm con dao đâm máu. Anh ta nhìn con ngựa tới khi nó chết hẳn rồi ngẩng mặt lên nhìn tôi.

Anh ta quẹt mũi, khạc nhổ rồi trở lại với nhiệm vụ tiếp theo.

“MARLENA? CÔ CÓ TRONG ĐÓ KHÔNG?” tôi gọi, gõ nhẹ cửa phòng riêng của họ.

“Jacob à?” một giọng nói nhỏ xíu phát ra từ bên trong.

“Vâng,” tôi đáp.

“Vào đi.”

Nàng đang đứng bên một cửa sổ để mở, nhìn về phía đầu tàu. Khi tôi vào, nàng quay đầu lại. Mắt nàng mở to, mặt cắt không còn một giọt máu.

“Ôi, Jacob...” Giọng nàng run rẩy. Nàng sắp khóc.

“Sao thế? Có chuyện gì vậy?” tôi hỏi, bước qua gian phòng.

Nàng ép chặt tay lên miệng rồi quay lại khung cửa sổ.

August và Rosie đang om sòm tiến về phía đầu tàu. Cuộc hành trình của họ thật khổ sở khiến mọi người trong khu đất đều phải dừng lại xem.

August quất vun vút từ phía sau làm Rosie bước vội vài bước về phía trước. Khi August đuổi kịp, anh ta lại đánh nó một phát nữa, lần này đủ mạnh để khiến nó phải giương vòi, rống lên và chạy vọt sang một bên. August tuôn một tràng chửi thề và chạy tới bên cạnh nó, vung cái móc voi rồi cắm đầu nhọn vào vai nó. Rosie rên rĩ và lần này không nhúc nhích một ly. Dù ở khoảng cách này, chúng tôi vẫn có thể thấy nó đang run rẩy.

Marlena cố nén tiếng nức nở. Trong cơn bốc đồng, tôi với tới tay nàng. Khi tôi tìm thấy bàn tay ấy, nàng liền nắm chặt những ngón tay tôi đến mức khiến chúng đau nhói.

Sau vài cú thụi và đánh nữa, Rosie nhìn thấy toa chở voi ở phía đầu tàu. Nó giương vòi rống lên rồi âm âm lao đi. August mất dạng trong đám bụi mù mịt phía sau, còn đám người làm thì hoảng sợ biến khỏi đường chạy của nó. Nó leo lên toa với vẻ khuây khỏa rõ rệt.

Bụi tan bớt và August lại hiện ra, vừa hò hét vừa khua khoắng tay. Diamond Joe và Otis ịch leo lên toa chở voi, chậm chạp, lãnh đạm, và chuẩn bị đóng cửa lại.

Mười một

Kinko dành vài giờ đầu tiên của chuyến đi tới Chicago để dạy Queenie đi trên hai chân sau bằng cách dùng những mẩu thịt bò khô, con chó dường như đã hồi phục sau đợt bị tiêu chảy.

“Lên nào! Lên, Queenie, lên nào! Cù lắm. Ngoan lắm!”

Tôi đang nằm trên giường cuộn, cuộn người lại và quay mặt vào tường. Tình trạng cơ thể tôi cũng đáng hổ thẹn không khác gì trạng thái tinh thần, và việc đó cũng nói lên vài điều. Đầu tôi nhồi nhét đầy hình ảnh, tất cả rối tung như một búi dây: Bố mẹ còn sống, đang gửi gắm tôi ở Cornell. Bố mẹ đã mất, phía dưới họ là sàn nhà lát đá xanh trắng. Marlena, đang nhảy van với tôi giữa lều thú. Marlena sáng nay, cố kìm nén những giọt nước mắt bên cửa sổ. Rosie và cái vòi tò mò, hay hít ngửi của nó. Rosie, cao ba mét và vững chắc như một ngọn núi, rên rỉ dưới đòn roi của August. August, nhảy tap trên trần một đoàn tàu đang chuyển động. August như một gã điên cầm móc voi. Barbara, tung tẩy những quả dưa đỏ trên sân khấu. Barbara và Nell, cùng sự chăm sóc thành thạo của họ.

Ký ức về đêm qua táng tôi như một viên trái phá. Tôi nhắm chặt mắt, cố ép tâm trí mình trống rỗng, nhưng không được. Ký ức càng đau khổ bao nhiêu, sự tồn tại của nó càng dai dẳng bấy nhiêu.

Cuối cùng tiếng kêu ăng ăng đầy phấn kích của Queenie cũng ngưng. Vài giây sau, những cái lò xo trên giường Kinko kêu lên cọt két. Sau đó là im lặng. Cậu ta đang nhìn tôi. Tôi có thể cảm thấy điều đó. Tôi trở mình lại để đối mặt với cậu ta.

Cậu ta đang ngồi bên mép giường, đôi bàn chân trần bắt lên nhau và mái tóc đỏ rối bù. Queenie trườn vào lòng cậu ta, để chân sau duỗi thẳng ra như một con ếch.

“Vậy rốt cuộc chuyện của mày là gì?” Kinko hỏi.

Ánh nắng lóe lên như những lưỡi dao xuyên qua những thanh gỗ giát phía sau nó. Tôi che mắt và nhăn mặt.

“Không, tao nghiêm túc đấy. Mày từ đâu chui ra vậy?”

“Chẳng đâu cả,” tôi đáp, quay lại vào tường. Tôi kéo gối lên che đầu.

“Mày đang tức tối chuyện gì vậy? Tối qua à?”

Chỉ một lời đề cập đó cũng khiến cơn giận dâng lên nơi cổ họng tôi.

“Mày ngượng hay sao thế?”

“Ôi, vì Chúa, cậu để tôi yên được không?” tôi gắt lên.

Cậu ta im lặng. Sau vài giây tôi lại trở mình. Cậu ta vẫn đang nhìn tôi trong lúc mân mê tai Queenie. Con chó liếm tay kia của cậu ta, đuôi ngoáy tít.

“Xin lỗi,” tôi nói. “Trước đây tôi chưa từng làm việc gì như thế.”

“À, ừ... tao nghĩ chuyện đó khá là rõ ràng.”

Tôi ghì chặt cái đầu đang nện như búa bổ bằng cả hai tay. Tôi sẽ đánh đổi bất cứ thứ gì để có khoảng một galông nước...

“Coi nào, có gì to tát đâu,” cậu ta tiếp. “Mày sẽ phải học cách kìm cơn say. Còn về việc kia... chà, tao phải trả thù mày vụ ngày trước. Theo tao, việc này khiến chúng ta hòa nhau. Thật ra, có lẽ tao vẫn còn nợ mày một lần nữa. Thứ mật ong đó đã giúp Queenie khỏi bệnh. Nào, mày biết đọc chứ?”

Tôi chớp mắt vài lần. “Hả?” tôi hỏi.

“Có khi mày muốn đọc thay vì chỉ nằm đó suy nghĩ ừ ề?”

“Tôi nghĩ mình sẽ chỉ nằm đây suy nghĩ thôi.” Tôi nhắm nghiền mắt và lấy tay che chúng lại. Cảm giác như não tôi quá to so với sọ, mắt đau nhức, và tôi thấy buồn nôn. Hai hòn thì ngứa ngáy.

“Tùy mày thôi,” cậu ta nói.

“Có lẽ để một lúc nào khác,” tôi nói.

“Ừ. Sao cũng được.”

Ngưng một lúc.

“Kinko?”

“Gì?”

“Tôi rất cảm kích lời đề nghị đó.”

“Ừ.”

Ngưng một lúc lâu hơn.

“Jacob?”

“Hả?”

“Mày có thể gọi tao là Walter nếu muốn.”

Dưới bàn tay mình, đôi mắt tôi mở to kinh ngạc.

Cái giường kêu cọt két khi cậu ta trở mình. Tôi lén nhìn qua những ngón tay xò rộng. Cậu ta gấp gối làm đôi, nằm xuống và vớ lấy một cuốn sách từ trong thùng. Queenie ngồi dưới chân cậu ta, quan sát tôi. Lông mày nó giật giật đầy lo âu.

TÀU TỐI Chicago lúc chiều muộn. Bất chấp đầu đau như búa bổ và toàn thân nhức nhối, tôi vẫn đứng ở cửa toa ngựa xiếc nghiền cổ ra để nhìn cho

rõ. Xét cho cùng, đây cũng là thành phố của Cuộc thăm sát Ngày lễ Thánh Valentine, của nhạc jazz, gangster và những quán rượu lậu.

Tôi có thể thấy lác đác vài tòa nhà cao tầng ở phía xa, và đúng lúc tôi đang cố phân biệt xem đâu là tòa nhà Allerton huyền thoại thì tàu qua những bãi rào chắn nuôi. Chúng dài hàng dặm, và khi băng qua đó chúng tôi đi chậm đến mức gần như bò. Nhà cửa tẻ nhạt và xấu xí, còn những bãi rào thì nhòai sát đường ray, đầy chặt gia súc đói ăn hoảng loạn và đám lợn bắn thủ bốc mùi. Nhưng thế vẫn chưa là gì so với những tiếng ồn và thú mùi bốc ra từ những căn nhà ở đây: trong vòng vài phút mùi máu tanh nồng và những tiếng ré thất thanh đã buộc tôi phải lao như bay trở lại phòng chứa dê để giở mũi vào tấm chăn ngựa mốc meo - bất cứ thứ gì thay thế cho cái mùi chết chóc ấy.

Dạ dày tôi yếu đến mức mặc dù khu đất ở khá xa những bãi rào, tôi vẫn phải nán lại trong toa ngựa xiếc cho tới khi mọi thứ được dựng đặt xong xuôi. Sau đó, muốn tìm sự bầu bạn nơi đám động vật, tôi đi vào lều thú và dạo một vòng.

Thật khó có thể diễn tả nỗi cảm giác triu mến dành cho chúng mà tôi chợt cảm thấy - những con linh cẩu, lạc đà, và tất cả. Thậm chí với chú gấu Bắc Cực đang ngồi gặm những móng vuốt dài cả mét bằng bộ răng cả mét nữa. Tình yêu dành cho những con vật này chợt tuôn trào trong tôi, một tình cảm tràn trề, và nó ở đó, vững chắc như ngọn tháp và mềm dẻo như nước.

Trong một quãng thời gian dài sau khi không được trả tiền công nữa, bố tôi vẫn cho rằng trách nhiệm của ông là phải tiếp tục chăm sóc các động vật. Ông không thể đứng trơ ra nhìn một con ngựa đau bụng hay một con bò sữa đau đớn sinh con, mặc dù điều đó đồng nghĩa với việc hủy hoại chính bản thân mình. Sự tương đồng giữa ông và tôi là không thể phủ nhận. Rõ ràng tôi là thứ duy nhất đứng giữa những con vật này với những thủ đoạn kinh doanh của August và Bác Al, và điều bố tôi sẽ làm - điều bố muốn tôi

làm - là chăm sóc chúng, trong tôi tràn đầy niềm tin vững chắc và tuyệt đối. Dù đêm qua tôi đã làm gì đi nữa, tôi cũng không thể bỏ mặc những con vật này. Tôi là người chăm sóc chúng, là người bảo vệ chúng. Và việc đó còn hơn cả một nghĩa vụ. Nó là một thỏa ước với người cha của tôi.

Một trong những con tinh tinh cần được ôm ấp nên tôi để nó bám vào hông khi tôi đi quanh lều. Tôi tới một khoảng rộng rãi trống trơn và nhận ra chỗ đó là dành cho voi. August hẳn là đang gặp rắc rối khi đưa nó ra khỏi toa xe. Nếu tôi có chút cảm tình nào với anh ta, tôi sẽ xem liệu mình có thể giúp gì hay không. Nhưng tôi lại không có.

“Này, bác sĩ,” Pete gọi. “Otis nghĩ một trong những con hươu cao cổ bị cảm lạnh. Cậu đến xem chứ?”

“Chắc chắc rồi,” tôi đáp.

“Nào, Bobo,” Pete nói, với tay đón con tinh tinh.

Tay chân lông lá của con tinh tinh bám chặt quanh người tôi.

“Thôi nào,” tôi nói, cố gắng gỡ tay nó ra. “Tao sẽ quay lại mà.”

Bobo không động đậy.

“Thôi nào,” tôi nói.

Không có gì xảy ra.

“Được rồi. Ôm một lần cuối rồi thôi nhé,” tôi nói, ấn mặt vào bộ lông sẫm màu của nó.

Con tinh tinh phô ra một nụ cười đầy răng và hôn lên má tôi. Rồi nó trèo xuống, đút tay vào tay Pete và thông thả bước đi trên đôi chân khuỳnh khuỳnh.

Từ xoang mũi dài của con hươu cao cổ chảy ra một ít mủ. Đó không phải điều tôi thấy đáng ngại ở một con ngựa, nhưng vì không biết rõ về hươu cao cổ, tôi quyết định chơi chắc ăn và quấn thuốc đắp cổ cho nó, việc này cần một cái thang đứng có Otis ở dưới để đưa trang bị cần thiết lên cho tôi.

Con hươu cao cổ nhút nhát, xinh đẹp và có lẽ là sinh vật kỳ lạ nhất tôi từng thấy. Chân và cổ nó mảnh khảnh, thân dốc nghiêng và được phủ bởi những họa tiết như những miếng ghép hình. Hai cục u đầy lông kỳ lạ lồi ra từ đỉnh đầu hình tam giác, bên trên đôi tai to bản. Mắt nó to và đen láy, nó còn sở hữu đôi môi mềm như nhung của một chú ngựa. Nó đang đeo một sợi dây buộc cổ và tôi nắm chặt sợi dây, nhưng nó hầu như đứng yên khi tôi lau lỗ mũi và quấn cổ họng nó bằng vải flanen. Xong việc, tôi trèo xuống.

“Anh có thể làm việc hộ tôi một lúc được không?” tôi đề nghị Otis trong lúc lau tay vào một cái giẻ.

“Được thôi. Tại sao?”

“Tôi phải tới một nơi,” tôi đáp.

Otis nheo mắt. “Cậu không định bỏ trốn đấy chứ?”

“Cái gì? Không. Đương nhiên là không rồi.”

“Cậu nên kể cho tôi luôn đi, vì nếu cậu có ý định bỏ trốn, tôi sẽ không làm việc hộ cậu trong khi cậu làm việc đó đâu.”

“Tôi không định bỏ trốn. Sao tôi lại phải bỏ trốn cơ chứ?”

“Bởi vì... Ờ, cậu biết đấy. Vì một vài sự việc.”

“Không! Tôi sẽ không bỏ trốn. Không nói về việc này nữa, được chứ?”

Chẳng lẽ không còn ai chưa được nghe chi tiết về sự nhục nhã của tôi hay sao?

TÔI ĐI BỘ RA NGOÀI và sau khoảng hai dặm, tôi thấy mình ở trong một khu dân cư. Nhà cửa ọp ẹp, và rất nhiều ngôi nhà đóng ván lên cửa sổ. Tôi đi qua một hàng người thất nghiệp đang xếp hàng chờ cứu tế - một dãy dài những con người tiều tụy, thất thần đang hướng về cánh cửa của một hội truyền giáo. Một cậu bé da đen tỏ ý muốn đánh giày cho tôi, nhưng dù rất muốn để cậu bé làm, tôi lại chẳng có một xu dính túi.

Cuối cùng tôi thấy một nhà thờ Công giáo. Tôi ngồi trên chiếc ghế dài ở gần cuối một lúc lâu, nhìn đăm đăm ô kính nhiều màu phía sau bệ thờ. Mặc dù thiết tha muốn được rửa tội, tôi lại không thể xưng tội. Cuối cùng, tôi rời khỏi ghế và đến thập nện tạ cho bố mẹ mình.

Khi quay ra để về, tôi nhìn thấy Marlana - hẳn là nàng đã vào khi tôi đang đứng trong góc khuất. Tôi chỉ có thể thấy từ phía sau, nhưng dứt khoát là nàng. Nàng ở hàng ghế đầu, bận một chiếc váy vàng nhạt và một chiếc mũ hợp màu váy. Cổ nàng thanh mảnh, đôi bờ vai cân đối. Vài lọn tóc nâu sáng lộ ra dưới vành mũ.

Nàng quỳ trên một tấm nệm cầu nguyện, cảm giác như một chiếc kim đang siết chặt trái tim tôi.

Tôi ra khỏi nhà thờ trước khi có thể làm tổn thương tâm hồn mình hơn nữa.

KHI TÔI TRỞ VỀ khu đất, Rosie đã được đưa vào lều thú. Tôi không rõ là bằng cách nào, mà cũng chẳng hỏi.

Nó mỉm cười khi tôi đến gần rồi dụi mắt, cuộn đầu vò lại như một nắm tay. Tôi ngẩng nó vài phút rồi bước qua sợi dây. Tai nó bẹt ra còn mắt thì nheo nheo. Lòng tôi se lại, vì tôi nghĩ nó đang đáp lại tôi. Rồi tôi nghe thấy tiếng anh ta.

“Jacob?”

Tôi ngẩng Rosie thêm vài giây nữa rồi quay lại nhìn anh ta.

“Nghe này,” August vừa nói vừa dụi mũi ủng vào đất. “Tôi biết mình đã hơi cộc cằn với cậu mấy ngày qua.”

Đáng lẽ đến đây tôi phải nói gì đó, điều gì đó khiến anh ta cảm thấy dễ chịu hơn, nhưng tôi không làm thế. Tôi không thực sự thấy muốn hòa giải.

“Ý tôi là tôi đã hơi quá đáng. Do sức ép của công việc, cậu biết đấy. Chúng có thể ảnh hưởng xấu tới con người ta.” Anh ta chìa tay ra. “VẬY, lại là bạn nhé?”

Tôi ngập ngừng vài giây, rồi nắm lấy tay anh ta. Dù gì anh ta cũng là chủ của tôi. Đã quyết định ở lại mà lại để bị sa thải thì thật ngu ngốc.

“Tốt lắm,” anh ta nói, nắm chặt tay tôi và vỗ lên vai tôi bằng tay kia. “Tôi sẽ đưa cậu và Marlena ra ngoài tối nay. Phải đền bù cho cả hai người. Tôi biết một chỗ nho nhỏ nhưng tuyệt lắm.”

“Còn buổi trình diễn thì sao?”

“Trình diễn cũng chẳng ích gì. Chưa ai biết chúng ta đến đây cả. Đó là hậu quả của việc cứ đi lung tung liều lĩnh khắp mọi nơi.” Anh ta thở dài. “Nhưng Bác Al biết rõ nhất. Có vẻ là thế.”

“Tôi cũng không chắc,” tôi nói. “Tối qua khá là... dữ dội.”

“Dĩ độc trị độc, Jacob ạ! Dĩ độc trị độc. Chín giờ qua nhé.” Anh ta cười rạng rỡ rồi bỏ đi.

Tôi nhìn anh ta bước đi, kinh ngạc vì mình không muốn ở bên cạnh anh ta lấy một phút, và vì mình muốn ở bên Marlena tới nhường nào.

CÁNH CỬA TỐI PHÒNG RIÊNG mở ra, Marlana xuất hiện lộng lẫy trong bộ xa tanh đỏ.

“Gì vậy?” nàng hỏi, nhìn xuống người mình. “Có gì trên váy tôi sao?” Nàng xoay người, kiểm tra thân mình và chân.

“Không,” tôi nói. “Trông cô rất tuyệt.”

Nàng ngược mắt nhìn tôi.

August bước ra từ sau tấm rèm cửa màu lục, đeo cà vạt trắng. Anh ta liếc nhìn tôi một cái rồi nói, “Cậu không thể mặc thế mà đi được.”

“Tôi đâu có đồ nào khác.”

“Thì cậu sẽ phải mượn. Đi nào. Nhưng phải nhanh lên. Taxi đang đợi.”

CHÚNG TÔI PHÓNG VƯỢT QUA một mê cung những bãi đỗ xe và những hẻm sau nhà trước khi dừng khựng lại tại một góc trong một khu công nghiệp. August trèo ra và đưa cho tài xế một tờ giấy bạc cuộn tròn.

“Đi nào,” anh ta nói, lôi Marlana từ ghế sau ra. Tôi đi theo.

Chúng tôi đang ở trong một con hẻm bao quanh bởi những kho hàng lớn xây bằng gạch đỏ. Những ngọn đèn đường rọi sáng bề mặt xù xì của lớp nhựa đường. Ở một bên hẻm rác rưởi ngập bờ tường. Ở bên kia là những chiếc ô tô đang đỗ - xe mui trần, xe hai chỗ, xe mui kín, thậm chí cả limousine - tất cả đều hào nhoáng, tất cả đều mới tinh.

August dừng trước một cánh cửa gỗ chìm trong hốc tường. Anh ta gõ mạnh rồi đứng nhịp chân. Lỗ nhòm hình chữ nhật trượt mở, để lộ đôi mắt đàn ông dưới hàng lông mày rậm rạp. Âm thanh của một bữa tiệc rộn ràng sau lưng anh ta.

“Gì vậy?”

“Chúng tôi đến đây để xem biểu diễn,” August nói.

“Biểu diễn nào?”

“Gì chứ, của Frankie, đương nhiên rồi,” August đáp, mỉm cười.

Cái lỗ đóng lại. Có tiếng lách cách vang lên, sau đó là âm thanh không lẫn vào đâu được của khóa ổ. Cánh cửa mở ra.

Người đàn ông nhìn bao quát chúng tôi thật nhanh. Sau đó anh ta ra hiệu cho chúng tôi vào trong rồi đóng sập cửa lại. Chúng tôi bước qua một tiền sảnh lát đá, qua một phòng giữ mũ áo với những nhân viên mặc đồng phục, và đi xuống vài bước vào một vũ trường sàn cẩm thạch. Mái trần cao vút treo những chùm đèn pha lê tinh xảo. Một ban nhạc đang chơi trên sân khấu, và sàn nhảy chật ních những cặp đôi. Bao quanh sàn là những bàn và ghế đệm hình chữ U. Đi lên vài bước, dọc theo bức tường phía sau là một quầy rượu đóng ván gỗ với những phục vụ viên mặc vest và hàng trăm chai xếp hàng trên các giá trước một tấm gương mờ.

Marlena và tôi đợi ở một trong những ghế đệm bọc da trong khi August đi lấy đồ uống. Marlena xem ban nhạc biểu diễn. Nàng ngồi bắt chân lên nhau, bàn chân lại lắc lư. Nàng cử động nó theo nhịp nhạc, quay tròn mắt cá chân.

Một chiếc cốc đặt cộp xuống trước mặt tôi. Một giây sau August ngồi phịch xuống cạnh Marlena. Tôi xem xét cái cốc, thấy nó chứa đá cục và rượu xốt.

“Anh ổn chứ?” Marlena hỏi.

“Ổn,” tôi đáp.

“Trông anh hơi xanh xao,” nàng nói tiếp.

“Jacob của chúng ta đang khó chịu vì dư vị của một chút xiu hơi men,” August nói. “Bọn anh đang thử lấy độc trị độc.”

“Chà, nhớ cho em biết nếu em cần phải tránh đường,” Marlena nói về hồ nghi rồi quay lại phía ban nhạc.

August nâng cốc của mình lên. “Vì bạn bè!”

Marlena quay lại nhìn vừa đủ lâu để định vị cốc đồ uống có ga của mình rồi đưa nó qua mặt bàn để cụng ly. Nàng duyên dáng nhấp từng ngụm qua ống hút, giữ nó giữa những ngón tay sơn móng. August dốc ngược cốc xốc lên. Ngay khi cốc của tôi chạm vào môi, theo bản năng, lưỡi tôi ngăn nó lại. August đang nhìn nên tôi giả vờ nuốt trước khi đặt cốc xuống.

“Đấy thấy chưa, anh bạn. Uống thứ đó thêm một chút nữa là cậu sẽ ổn cả thôi.”

Tôi không biết mình thế nào, nhưng sau ly brandi Alexander thứ hai, Marlena chắc chắn đã hồi sinh. Nàng lôi August lên sàn nhảy. Khi anh ta xoay tròn nàng, tôi cúi người đổ cốc xốc của mình vào một cây cọ trồng trong chậu.

Marlena và August quay về chỗ ngồi, mặt ửng đỏ vì nhảy. Marlena thở dốc ra và lấy một tờ thực đơn để quạt. August châm một điếu thuốc.

Mắt anh ta bắt gặp cái cốc trống trơn của tôi. “Ồ... tôi thấy mình thật vô ý quá,” anh ta nói rồi đứng dậy. “Một cốc như thế nữa chứ?”

“Ôi, cái quái gì vậy,” tôi nói không chút nhiệt tình. Marlena chỉ gật đầu, một lần nữa lại bị thu hút bởi những diễn biến trên sàn nhảy.

August đi được chừng ba mươi giây thì nàng bật dậy và tóm lấy tay tôi.

“Cô làm gì vậy?” tôi nói và cười khi nàng kéo mạnh tay tôi.

“Nào! Cùng nhảy thôi!”

“Gì cơ?”

“Tôi thích bài này lắm!”

“Không... Tôi...”

Nhưng chẳng ích gì. Tôi đã đứng dậy rồi. Nàng lôi tôi lên sàn, vừa nhảy jive vừa bắt ngón tay. Khi cả hai bị bao quanh bởi những đôi khác thì nàng quay về phía tôi. Tôi hít một hơi thật sâu rồi ôm nàng trong vòng tay. Chúng tôi đợi vài nhịp rồi bắt đầu nhảy, lướt quanh sàn giữa một biển người đang xoay tròn.

Nàng uyển chuyển như không khí vậy - không hề lệch một bước nào, và đó thật là một kỳ công vì tôi đã rất vụng về. Không phải tôi không biết nhảy, vì thực sự tôi có biết. Tôi chẳng hiểu chuyện quái gì đang xảy ra với mình nữa. Chắc chắn tôi không hề say.

Nàng xoay người ra xa tôi rồi trở lại, luồn dưới cánh tay tôi để lưng nàng áp sát vào người tôi. Cánh tay tôi đặt trên xương đòn của nàng, da tiếp xúc da. Ngực nàng nâng lên hạ xuống dưới tay tôi. Đầu nàng ở dưới cằm tôi, tóc thơm ngát, cơ thể ấm lên vì vận động. Và rồi nàng lại xoay đi, tung người ra như một dải ruy băng.

Khi nhạc dừng, những người khiêu vũ huyết sáo và giơ tay qua đầu để vỗ, và không ai nhiệt tình hơn Marlena. Tôi liếc lại chỗ chúng tôi ngồi. August đang khoanh tay nhìn chăm chăm, vẻ cực kỳ tức giận. Hoảng hốt, tôi bước ra xa Marlena.

“Khám xét!”

Một khoảnh khắc đông cứng, và rồi tiếng hét ấy một lần nữa lại vang lên.

“KHÁM XÉT ĐÂY! Tất cả ra ngoài đi!”

Tôi bị trôi tuột đi trong đám đông đang xô đẩy. Người ta gào thét, chen lấn nhau trong nỗ lực điên cuồng để tới được cửa ra. Marlana ở trước tôi vài người, đang ngoái nhìn qua những cái đầu nhấp nhô và những khuôn mặt tuyệt vọng.

“Jacob!” nàng gào lên. “Jacob!”

Tôi len về phía nàng, lao qua những thân người.

Tôi siết chặt một bàn tay trong biển người và biết rằng đó là tay Marlana nhờ vẻ mặt nàng. Tôi nắm chặt lấy nàng, nhìn khắp đám đông để tìm August. Tất cả những gì tôi thấy chỉ là những người lạ.

Khi ra đến cửa, Marlana và tôi lại bị tách ra. Vài giây sau tôi bị đẩy vào một ngõ hẻm. Người ta vẫn đang gào thét, chui đẩy vào những chiếc xe. Máy nổ, còi hụ và lốp rít lên.

“Đi nào! Đi nào! Biến ra khỏi đây thôi!”

“Đi đi!”

Marlena từ đâu xuất hiện và tóm lấy tay tôi. Chúng tôi bỏ chạy khi còi báo động kêu om sòm và còi hiệu nổi lên. Khi tiếng súng lốp dộp vang lên, tôi túm lấy Marlana và lẩn vào một con hẻm nhỏ hơn.

“Đợi đã,” nàng thở dốc, dừng lại và nhảy lò cò trên một chân để tháo giày. Nàng bám vào tay tôi để kéo chiếc còn lại ra. “Được rồi,” nàng nói, giữ cả hai chiếc giày trong một tay.

Chúng tôi chạy cho tới khi tiếng còi báo động, đám đông và tiếng rít của lốp xe ở ngoài tầm nghe, xuyên qua những con phố hẹp và ngõ hẻm. Cuối cùng, chúng tôi dừng lại dưới một cầu thang thoát hiểm bằng sắt, thở hổn hển.

“Ôi Chúa ơi,” Marlana thốt lên. “Ôi Chúa ơi, suýt nữa thì toi. Không biết August đã ra ngoài chưa nhỉ.”

“Tôi hy vọng là rồi,” tôi nói, cố gắng hít thật nhiều không khí. Tôi cúi người, đặt hai bàn tay lên đùi.

Một lúc sau, tôi ngược nhìn Marlana. Nàng đang nhìn thẳng vào tôi, hít thở bằng mồm. Rồi bắt đầu cười như điên.

“Gì vậy?” tôi hỏi.

“Ồ, không có gì,” nàng đáp. “Không có gì.” Nàng tiếp tục cười, có điều trông như sắp khóc đến nơi.

“Chuyện gì vậy?” tôi hỏi.

“Ồ,” nàng nói, sục sục và đưa một ngón tay lên khoe mắt. “Chỉ là một cuộc đời ngu xuẩn và khốn nạn, thế thôi. Anh có khăn tay không?”

Tôi vỗ vỗ các túi và lôi ra một cái khăn tay. Nàng cầm lấy lau trán rồi chấm chấm nhẹ lên phần còn lại của mặt. “Ôi, nhưng tôi thật nhếch nhác. Nhìn đôi tất dài của tôi này!” nàng hét lên, chỉ vào đôi chân không mang giày của mình. Những ngón chân nàng thò ra ngoài phần tất rách. “Ồ, thế mà chúng được may bằng lụa cơ đấy!” Giọng nàng cao và không tự nhiên.

“Marlena?” tôi ân cần hỏi. “Cô ổn chứ?”

Nàng ấn nắm tay vào miệng và rên lên. Tôi vội lấy tay nàng nhưng nàng lại quay đi. Tôi cứ nghĩ nàng sẽ đứng quay mặt vào tường, nhưng thay vào đó nàng lại tiếp tục quay, xoay tròn như thừa thãi năng lượng. Đến vòng quay thứ ba, tôi ôm lấy vai nàng và ghì chặt môi mình lên môi nàng. Nàng cứng người và thở hổn hển, hớp lấy không khí từ giữa đôi môi tôi. Một giây sau nàng dịu dần, đưa những đầu ngón tay lên mặt tôi. Rồi nàng giật mạnh ra, lùi lại vài bước và nhìn tôi bằng đôi mắt bất lực.

“Jacob,” nàng thốt lên, giọng đau khổ. “Ôi Chúa ơi... Jacob.”

“Marlena.” Tôi bước tới rồi dừng lại. “Tôi xin lỗi. Tôi không nên làm thế.”

Nàng nhìn tôi đắm đắm, tay ôm miệng. Mắt nàng tối và trống rỗng. Rồi nàng dựa vào tường, vừa đi lại giày vừa nhìn xuống lớp nhựa đường.

“Marlena, làm ơn.” Tôi chìa tay ra một cách bất lực.

Nàng chỉnh lại chiếc giày thứ hai rồi vội bỏ đi. Nàng nấp chân và loạng choạng bước về phía trước.

“Marlena!” tôi gọi, chạy lên vài bước.

Nàng tăng tốc và giơ một tay lên sát mặt, che nó khỏi tầm nhìn của tôi.

Tôi dừng lại.

Nàng vẫn tiếp tục đi, gõ lộc cộc xuôi con hẻm.

“Marlena! Làm ơn!”

Tôi nhìn theo tới khi nàng rẽ ở một góc phố. Tay nàng vẫn để sát mặt, có lẽ là phòng trường hợp tôi vẫn ở đó.

PHẢI MẤT VÀI giờ tôi mới tìm được đường trở lại khu đất.

Tôi bước qua những cái chân thò ra ngoài cửa và những bảng thông báo về hàng người chờ cứu tế. Tôi đi qua những tấm biển trong tủ kính ghi chữ ĐÓNG CỬA, rõ ràng không có ý chỉ dành cho ban đêm. Tôi đi qua những tấm biển đề KHÔNG CẦN NGƯỜI và những tấm biển ở tủ kính hai tầng đề HUẤN LUYỆN CHO CUỘC ĐẤU TRANH GIAI CẤP. Tôi đi qua tấm biển trong một cửa hàng tạp hóa ghi dòng chữ

KHÔNG CÓ TIỀN?

BẠN CÓ GÌ?

CHÚNG TÔI SẼ NHẬN MỌI THỨ!

Tôi đi qua một quây báo và đọc được tiêu đề FLOYD “XINH GIAI”(1)
LẠI GÂY CHẤN ĐỘNG: TÀU THOÁT VỚI 4.000 ĐÔ LA TRONG SỰ CỐ
VŨ CỦA ĐÁM ĐÔNG.

Cách khu đất chưa đầy một dặm, tôi đi qua khu hạ trại của những kẻ lang thang. Có một đồng lửa ở chính giữa và người ta dàn ra xung quanh. Vài người vẫn còn thức, ngồi ngả về trước chăm chú nhìn ngọn lửa. Một số đang nằm trên đồng quần áo đã được gấp gọn. Tôi đứng gần đến nỗi có thể thấy khuôn mặt họ và nhận ra rằng hầu hết đều còn trẻ - trẻ hơn tôi. Ở đó cũng có vài cô gái nữa, và một đôi đang làm tình. Họ thậm chí còn không trốn trong bụi cây mà chỉ ở xa đồng lửa hơn những kẻ khác một chút. Một hay hai người trong đám con trai nhìn họ với vẻ hờ hững. Những người đang ngủ đã cởi giày ra nhưng vẫn buộc chúng quanh mắt cá chân.

Một người đàn ông lớn tuổi hơn đang ngồi gần đồng lửa, quai hàm phủ đầy râu lởm chởm, vảy ghẻ, hoặc là cả hai. Ông ta có khuôn mặt hóp lại của một người đã mất hết răng. Mắt chúng tôi gặp nhau và cả hai nhìn nhau một lúc lâu. Tôi không hiểu sao ông ta lại nhìn tôi với thái độ thù địch đến thế cho tới khi nhớ ra mình đang mặc một bộ đồ dạ hội. Ông ta không biết được rằng đó gần như là thứ duy nhất tách biệt hai chúng tôi. Tôi cưỡng lại thôi thúc phi lý muốn thanh minh và đi tiếp.

Cuối cùng, khi đã về tới khu đất, tôi dừng lại và chăm chú nhìn lều thú. Cái lều rất to, nổi bật trên nền trời đêm. Vài phút sau tôi thấy mình đang đứng trước con voi. Tôi chỉ có thể thấy bóng hình của nó, và chỉ sau khi mắt đã thích ứng với ánh sáng tôi mới thấy rõ. Nó đang ngủ, cơ thể đồ sộ bất động ngoại trừ nhịp thở êm ái, chậm chậm. Tôi muốn chạm vào nó, muốn đặt tay lên lớp da thô nhám và ấm áp ấy, nhưng tôi lại không thể cho phép mình làm nó tỉnh giấc.

Bobo đang nằm trong góc chuồng, một tay duỗi dài trên đầu, tay kia đặt lên ngực. Nó thở sâu, chớp chớp môi rồi trở mình nằm nghiêng. Thật giống con người quá.

Cuối cùng tôi trở về toa ngựa xiếc và yên vị trên chiếc giường cuộn. Queenie và Walter đều ngủ mà không hề biết tôi đã về.

TÔI NẪM TRẦN TRỌC CHO TỐI BÌNH MINH, lắng nghe tiếng ngáy của Queenie và cảm thấy cực kỳ khốn khổ. Chưa đầy một tháng trước, tôi chỉ còn chờ vài ngày để lấy bằng Ivy League rồi khởi nghiệp bên cạnh bố mình. Giờ đây tôi chỉ còn cách vị trí của một kẻ vô công rồi nghề một bước mà thôi - một người làm gánh xiếc, kẻ đã làm bản thân nhục nhã không chỉ một, mà những hai lần, trong có ngàn ấy ngày.

Hôm qua, tôi đã không nghĩ rằng mình có thể nôn thốc nôn tháo lên người Nell, nhưng tối qua thì tôi tin rằng mình đã làm thế thật. Tôi đã nghĩ cái quái gì vậy?

Tôi tự hỏi liệu nàng có kể với August không. Tôi đã tưởng tượng sơ qua cảnh cái móc voi bay trúng đầu tôi, thậm chí còn tưởng tượng khái quát hơn cảnh tôi dậy ngay bây giờ, ngay phút này và quay trở lại khu trại của những kẻ lang thang. Nhưng tôi không làm thế, vì tôi không thể chịu đựng được ý nghĩ phải từ bỏ Rosie, Bobo và những con vật khác.

Tôi sẽ trấn tĩnh lại. Tôi sẽ ngừng uống rượu. Tôi sẽ đảm bảo rằng mình không bao giờ ở một mình với Marlana nữa. Tôi sẽ đi xưng tội.

Tôi dùng góc gối lau nước mắt. Rồi tôi nhắm nghiền mắt lại, nghĩ đến hình ảnh của mẹ. Tôi cố nín lấy hình ảnh đó, nhưng chẳng bao lâu Marlana đã thay thế bà. Lãnh đạm và xa cách, khi nàng vừa xem ban nhạc biểu diễn vừa đu đưa bàn chân. Sôi nổi, khi chúng tôi xoay tròn quanh sàn nhảy. Kịch động - và rồi khiếp sợ - trong ngõ hẻm.

Nhưng những suy nghĩ cuối cùng của tôi lại rất rõ ràng: mặt dưới cẳng tay tôi đặt trên gò ngực nàng. Môi nàng dưới môi tôi, mềm mại và đầy đặn. Và một chi tiết tôi không hiểu được cũng như không thể giữ bỏ, chi tiết ám ảnh tôi cả trong giấc ngủ: cảm giác những đầu ngón tay nàng đang mân mê viền ngoài khuôn mặt tôi.

KINKO - WALTER - ĐÁNH THỨC tôi dậy vài giờ sau đó.

“Này, người đẹp ngủ trong rừng,” cậu ta nói, lay người tôi. “Cờ lên rồi.”

“Được rồi. Cảm ơn,” tôi nói nhưng vẫn nằm im.

“Mày sẽ không dậy.”

“Cậu đúng là một thiên tài, cậu biết không?”

Giọng Walter cao lên khoảng một tông. “Này, Queenie... đây này cô bé! Đây cơ mà! Nào, Queenie. Liếm cậu ta một phát đi. Nào!”

Queenie quăng mình lên đầu tôi.

“Ê, dừng lại!” tôi kêu lên, giơ một cánh tay lên che vì lưỡi của Queenie đang thọc sâu vào trong tai tôi và nó lại còn nhảy nhót trên mặt tôi nữa. “Dừng lại! Thôi đi nào!”

Nhưng không thể ngăn nó lại được nên tôi đành bật dậy. Hành động đó khiến Queenie bay thẳng xuống sàn. Walter vừa nhìn tôi vừa phá lên cười. Queenie luồn vào lòng tôi và đứng trên hai chân sau liếm cằm và cổ tôi.

“Giỏi lắm, Queenie. Bé ngoan,” Walter nói. “Mà, Jacob... trông mày như thể lại có thêm một... ờ... đêm thú vị.”

“Không hẳn,” tôi đáp. Vì dù sao Queenie cũng đang ở trên lòng mình nên tôi vuốt ve nó. Đây là lần đầu tiên nó để tôi chạm vào người. Người nó thật ấm áp, bộ lông thô cứng.

“Mày sẽ tìm lại sự cân bằng nhanh thôi. Đi làm chút điểm tâm đi. Thức ăn sẽ giúp dạ dày mày dịu lại.”

“Tôi đâu có uống rượu.”

Cậu ta nhìn tôi một lúc. “À,” cậu ta nói, gật đầu về thông hiểu.

“Như thế nghĩa là gì?” tôi hỏi.

“Vấn đề với phụ nữ,” cậu ta nói.

“Không.”

“Có đấy.”

“Không, không phải vậy!”

“Tao ngạc nhiên là Barbara đã buông tha mày. Hay cô ta làm thế thật?” Cậu ta quan sát khuôn mặt tôi trong vài giây rồi lại tiếp tục gật gù. “À há. Tao tin chắc mình đang bắt đầu nắm được sự việc rồi. Mày không tặng cô ta hoa đúng không? Mày cần phải bắt đầu nghe theo lời khuyên của tao thôi.”

“Sao cậu không tự lo lấy thân đi?” tôi nạt. Tôi đặt Queenie xuống sàn và đứng dậy.

“Xời, mức độ cáu kỉnh của mày mới chỉ ở cấp một thôi. Mày biết chứ? Thôi nào. Đi chén thôi.”

SAU KHI CHÚNG TÔI CHẤT ĐẦY ĐĨA CỦA MÌNH, tôi cố theo Walter đến bàn cậu ta.

“Mày nghĩ mình đang làm cái trò khi gì thế?” cậu ta nói, dừng khựng lại.

“Tôi nghĩ sẽ ngồi với cậu.”

“Không được. Ai cũng được định chỗ cả rồi. Hơn nữa, mày sẽ bị suy giảm địa vị trong thế giới này đấy.”

Tôi ngáp ngừng.

“Rốt cuộc là có chuyện gì với mày vậy?” cậu ta hỏi. Cậu ta nhìn về phía cái bàn tôi thường ngồi. August và Marlana đang ăn trong im lặng, nhìn chăm chăm vào đĩa thức ăn của mình. Mí mắt Walter giật giật.

“Ôi trời... đừng nói với tao.”

“Tôi đã nói cái khỉ gì với cậu đâu,” tôi nói.

“Mày không cần nói. Nghe này cu, đó là nơi mày hoàn toàn không muốn tới, mày nghe tao nói không? Tao muốn nói theo nghĩa bóng ấy. Theo nghĩa đen thì, mày lê mông tới cái bàn đó và cư xử như bình thường đi.”

Tôi lại liếc về phía August và Marlana. Rõ ràng là họ đang lờ nhau đi.

“Jacob, mày phải nghe tao,” Walter nói. “Hắn là thằng chó má xấu xa nhất tao từng gặp, cho nên dù có chuyện quái gì đang diễn ra đi nữa...”

“Không có chuyện gì đang diễn ra hết. Hoàn toàn không...”

“... tốt nhất là dừng lại ngay bây giờ không thì mày chết chắc đấy. Bị đèn đỏ, nếu mày gặp may, hoặc có thể bị đập xuống một trụ cầu. Tao nói thật đấy. Giờ thì sẵn sàng mà ra đó đi.”

Tôi trừng trừng nhìn xuống cậu ta.

“Xùy!” cậu ta nói, phẩy tay về phía cái bàn.

August nhìn lên khi tôi tới gần.

“Jacob!” anh ta kêu lên. “Thật mừng vì thấy cậu. Tôi không chắc tối qua cậu có tìm được đường về không. Sẽ không hay ho cho lắm nếu tôi phải bảo lãnh cho cậu ra khỏi tù, cậu biết đấy. Có thể sẽ gây chú ý cho bọn cấm.”

“Tôi cũng rất lo cho hai người,” tôi nói rồi ngồi xuống.

“Vậy sao?” anh ta hỏi với vẻ ngạc nhiên cường điệu.

Tôi ngược nhìn anh ta. Mắt anh ta sáng rực. Nụ cười méo lệch đi một cách kỳ lạ.

“Ồ, nhưng chúng tôi đã về nhà bình an vô sự, phải không, em yêu?” anh ta nói, ném một cái nhìn về phía Marlena. “Nhưng nói tôi nghe, Jacob, làm thế quái nào mà hai người bị tách nhau ra được? Cả hai đã rất... gần gũi trên sàn nhảy cơ mà.”

Marlena vội ngược lên nhìn, má nàng ửng lên những vùng đỏ. “Tối qua em đã kể cho anh rồi còn gì,” nàng nói. “Bọn em bị đám đông đẩy tách ra.”

“Anh đang hỏi Jacob mà, em yêu. Nhưng cảm ơn em.” August nhấc miếng bánh mì nướng lên một cách hoa mỹ, mím môi cười rõ rộng.

“Lúc đó người ta chen lấn dữ quá,” tôi nói, cầm nĩa lên xọc xuống dưới món trứng của mình. “Tôi cố bám theo cô ấy nhưng không thể. Tôi tìm xem cả hai đã ra ngoài chưa, nhưng một lúc sau tôi nhận ra mình nên ra khỏi đó thì hơn.”

“Lựa chọn sáng suốt đó, anh bạn.”

“Vậy, hai người đã tìm được nhau à?” tôi hỏi, nâng nĩa lên miệng và cố gắng để nghe có vẻ tự nhiên.

“Không, chúng tôi về trên hai taxi khác nhau. Tốn gấp đôi, nhưng tôi có thể trả gấp trăm lần, chỉ cần chắc rằng người vợ yêu quý của mình vẫn an toàn - phải không, em yêu?”

Marlena nhìn chăm chăm xuống đĩa.

“Anh hỏi là phải không, em yêu?”

“Vâng, hẳn là anh sẽ làm thế,” nàng đáp dứt khoát.

“Vì nếu tôi nghĩ cô ấy gặp chút nguy hiểm nào, chẳng thể biết tôi sẽ làm gì đâu.”

Tôi vội nhìn lên. August đang nhìn thẳng vào tôi.

Mười hai

Ngay khi có thể bỏ đi mà không gây chú ý, tôi liền trốn tới lều thú. Tôi thay thuốc đắp cổ cho con hươu cao cổ, chườm lạnh cho một con lạc đà vì nghi nó bị áp xe móng và sống sót sau ca phẫu thuật cho sư tử đầu tiên của mình - chữa một cái vuốt mọc vào trong cho Rex trong khi Clive vuốt đầu nó. Rồi trong lúc khám cho số còn lại, tôi lượn qua đón Bobo. Những con vật duy nhất tôi không để mắt động tay tới là lũ ngựa kéo, nhưng chỉ vì chúng được dùng thường xuyên và tôi biết có người sẽ báo cho tôi khi có dấu hiệu bất ổn đầu tiên.

Đến cuối buổi sáng, tôi hoàn toàn chỉ là một người chăm sóc thú: dọn chuồng, chặt thức ăn và chở phân cùng những người khác. Áo tôi ướt đầm, cổ họng khô rang. Cuối cùng, khi ngọn cờ được kéo lên, Diamond Joe, Otis và tôi lết ra khỏi lều chính đi về phía nhà bếp.

Clive sai bước tới đi bên chúng tôi.

“Tránh xa August ra nếu có thể,” anh ta nói. “Hắn ta đang cẩu đây.”

“Sao? Lân này là gì?” Joe hỏi.

“Hắn tức xì khói vì Bác Al muốn cho con voi tham gia buổi diễu hành hôm nay, thế là hắn trút giận lên bất cứ kẻ nào đi ngang đường hắn. Như ông bạn khốn khổ ở đằng kia kia,” anh nói, chỉ vào ba người đàn ông đang đi qua mảnh đất.

Bill và Grady đang lôi Camel ngang qua khu đất tới Phi Đội. Ông lơ lửng giữa hai người, chân lê lết phía sau.

Tôi quay ngoắt lại nhìn Clive. “August không đánh ông ấy đấy chứ?”

“Không,” Clive đáp. “Nhưng tặng ông ta một bài võ mồm thậm tệ. Còn chưa tới trưa mà ông ta đã lão đảo rồi. Còn cái gã đã nhìn Marlana - trờiiii, chẳng bao lâu nữa hẳn sẽ không lặp lại sai lầm đó đâu.” Clive lắc đầu.

“Con voi khốn kiếp đó sẽ không tham gia buổi diễu hành nào hết,” Otis nói. “Hắn còn không thể đưa nó đi thẳng từ toa chở voi đến lều thú được nữa là.”

“Tôi biết thế, và các anh cũng biết thế, nhưng hình như Bác Al thì không,” Clive nói.

“Sao Al lại sốt sắng muốn có nó trong buổi diễu hành đến vậy?” tôi hỏi.

“Vì lão ta đã chờ cả đời để được nói ‘Giữ ngựa của các bạn lại! Những chú voi đang ra đây!’ ” Clive đáp.

“Mẹ nó chứ,” Joe nói. “Dạo này còn chả có con ngựa nào để mà giữ, mà dù gì chúng ta cũng không có những con voi. Chúng ta chỉ có mỗi một con.”

“Sao ông ta lại muốn nói điều đó đến thế?” tôi hỏi.

Họ đồng loạt quay lại nhìn tôi.

“Hỏi hay lắm,” cuối cùng Otis lên tiếng, mặc dù rõ ràng anh ta nghĩ rằng tôi bị bại não. “Bởi vì đó là điều Ringling nói. Hẳn nhiên, ông ta thật sự có những con voi.”

TÔI ĐỪNG NHÌN TỪ xa khi August đang nỗ lực xếp Rosie vào hàng, giữa những xe diễu hành. Lũ ngựa bật sang một bên, nhảy nhót một cách bồn chồn trong hàng. Những người đánh xe giữ chặt dây cương, gào thét cảnh cáo. Kết quả chỉ càng khiến cơn hoảng loạn nhân rộng, và chẳng bao lâu cả những người điều khiển lũ ngựa vằn và lạc đà không bướu cũng phải chặt vật để lấy lại quyền kiểm soát.

Sau vài phút hỗn loạn, Bác Al đi tới. Ông ta khoa chân múa tay điên cuồng về phía Rosie, hò hét không ngừng nghỉ. Cuối cùng, khi ông ta chịu ngâm mồm lại thì đến lượt August mở miệng, và anh ta cũng khoa tay múa chân về phía Rosie, vung vẩy cái móc voi và bồi thêm một phát vào vai nó. Bác Al quay sang đám tùy tùng. Hai trong số đó quay đầu và phóng hết tốc lực qua khu đất.

Chẳng bao lâu sau, cỗ xe đã từng chở hà mã, được kéo bởi sáu con ngựa Percheron đang nghi ngại cao độ, dừng lại cạnh Rosie. August mở cửa và đánh Rosie tới tấp cho tới khi nó chịu vào mới thôi.

Ngay sau đó, người ta khởi tấu calliope và buổi diễu hành bắt đầu.

ĐOÀN TRỞ LẠI SAU MỘT GIỜ với một đám đông lớn. Dân thị trấn vây quanh bìa khu đất, ngày càng đông thêm khi tiếng đồn lan ra.

Rosie bị đưa thẳng vào phía sau lều chính, từ đó đã có đường thông sang lều thú. August đưa nó qua lều, tới chỗ của nó. Chỉ sau khi nó đã đứng sau sợi dây chảo với một chân bị xích vào cọc thì lều thú mới mở cửa đón công chúng.

Tôi kinh ngạc quan sát khi cả trẻ con lẫn người lớn đổ xô về phía nó. Nó dễ dàng trở thành con vật được mến mộ nhất. Đôi tai to bản đập phành phạch khi nó nhận kẹo, bông ngô, thậm chí cả kẹo cao su từ những người đi xem xiếc đang thích thú. Một người đàn ông còn dũng cảm tới mức ngả hẳn người về phía trước để đổ một hộp Cracker Jack vào cái mồm đang há ra của nó. Nó đền ơn bằng cách nhấc mũ anh ta đặt lên đầu mình, rồi tạo dáng với cái vòi cuộn tròn trong không khí. Đám đông cười phá lên còn nó thì điềm tĩnh trao chiếc mũ cho người khách đang sung sướng. August đứng cạnh với cái móc voi, tươi cười như một ông bố đầy tự hào.

Có vấn đề gì đó ở đây. Con vật này không hề ngu ngốc.

KHI ĐÁM ĐÔNG cuối cùng đã đi qua lối dẫn đến lều chính còn các diễn viên đều đã xếp hàng chờ Màn trình diễn Lớn, Bác Al kéo August sang một bên. Nhìn từ bên kia lều thú, tôi thấy mồm August há ra kinh ngạc, rồi phần nộ, và sau đó là kêu ca om sòm. Mặt anh ta tối sầm lại, tay vung cái mũ chóp và cái móc. Bác Al nhìn chăm chăm, hoàn toàn không có phản ứng gì. Cuối cùng ông ta giơ một tay lên, lắc đầu và bỏ đi. August nhìn theo ông ta, sững sờ.

“Theo anh thì chuyện quái gì xảy ra ở đó vậy?” tôi hỏi Pete.

“Chúa mới biết,” anh ta đáp. “Nhưng tôi có cảm giác chúng ta sẽ được biết ngay thôi.”

Hóa ra là Bác Al sung sướng vì sự nổi tiếng của Rosie trong bấy thú đến mức ông ta không chỉ khẳng khái đòi cho nó tham gia Màn trình diễn Lớn mà còn giao cho nó một tiết mục dành riêng cho voi ở vòng trung tâm ngay sau khi buổi diễn bắt đầu. Đến lúc tôi nghe được điều đó thì hậu quả của những sự kiện nói trên đã là nguồn gốc của trận cá độ quyết liệt phía hậu đài.

Mọi suy nghĩ của tôi chỉ dồn về Marlena.

Tôi chạy vòng lại nơi các diễn viên và bấy ngựa xiếc đang xếp hàng phía sau lều chính, chuẩn bị cho Màn trình diễn Lớn. Rosie dẫn đầu hàng. Marlena cưỡi trên đầu nó, người gắn đầy xê quin hồng, tay túm lấy bộ yên da xấu xí trên đầu Rosie. August đứng cạnh vai trái con voi, mặt mày dữ tợn, tay hết nắm lại thả cái móc voi.

Ban nhạc ngừng chơi. Các diễn viên sửa sang lại trang phục vào phút cuối và những người điều khiển thú kiểm tra con vật mình trông coi lần chót. Và rồi nhạc của Màn trình diễn Lớn nổi lên.

August ngả người về trước và găm vào tai Rosie. Con voi ngáp ngừng, để đáp lại, August đánh nó bằng cái móc voi. Việc này khiến nó lao vọt qua cửa

sau của lều chính. Marlana ép sát người xuống đầu nó để tránh không bị cái sào bắc ngang lều hất ngã.

Tôi há hốc miệng và lao về phía trước, lượn vòng quanh rìa ngoài vách lều.

Được chừng sáu mét trên đường biểu diễn thì Rosie dừng lại, và rồi Marlana thay đổi đến mức khó có thể tin được. Mới phút trước nàng còn nghiêng người nằm ép chặt trên đầu Rosie. Phút sau nàng đã bật người thẳng dậy, nở một nụ cười và vung một cánh tay lên không trung. Lưng nàng cong lại, bàn chân duỗi thẳng chĩa ra. Đám đông bùng nổ - đứng cả lên chỗ ngồi, vỗ tay, huýt sáo và ném đậu phộng lên đường biểu diễn.

August đã bắt kịp. Anh ta giơ cao cái móc voi rồi khựng người lại. Anh ta quay đầu và nhìn lướt qua khán giả. Tóc anh ta rũ lòa xòa xuống trán. Rồi anh ta vừa nhe răng cười vừa hạ thấp cái móc voi xuống và cởi chiếc mũ chóp ra. Anh ta cúi chào thật thấp, ba lần, hướng về những khu khán giả khác nhau. Khi quay lại phía Rosie, anh ta đánh mặt.

Bằng cách chọc cái móc voi quanh nách và chân con voi, anh ta buộc nó phải làm một vòng quanh đường biểu diễn. Cả hai di chuyển thành từng đợt một, dừng lại nhiều lần đến mức những tiết mục còn lại của Màn trình diễn Lớn buộc phải tiếp tục quanh họ, tách ra như nước quanh một hòn đá.

Khán giả rất thích thú. Cứ mỗi lần Rosie phi lên trước August rồi dừng lại, họ lại cười âm lên. Và mỗi khi August tới gần, mặt đỏ gay và tay khua khoảng cái móc voi, họ lại phá lên cười như sấm. Cuối cùng, được khoảng ba phần tư đường vòng quanh sân khấu, Rosie cuộn vòi trong không trung và chạy biến đi, để lại phía sau một tròng rắm nổ như sấm trong khi lao về cửa sau của lều. Tôi bị ép chặt vào ghế ngồi, ngay cạnh lối vào. Marlana dùng cả hai tay ghì chặt dây cương, và khi cả hai tới gần tôi nín thở. Nếu không nhảy ra được thì nàng sẽ bị hất văng đi mất.

Cách lối vào vài mét, Marlana thả dây cương và nghiêng hẳn người về bên trái. Rosie biến mất khỏi lều, bỏ lại Marlana đang bám lấy cây cột chính. Đám đông im bật, không còn chắc rằng đây là một phần của tiết mục nữa.

Marlena treo người mềm rũ, cách tôi chưa đầy bốn mét. Nàng đang thờ dốc, mắt nhắm lại, đầu gục xuống. Tôi đang định bước tới nâng nàng xuống thì nàng chợt mở mắt, bỏ tay trái ra khỏi cột, và bằng một cú xoay người uyển chuyển nàng đã hướng mặt về phía khán giả.

Khuôn mặt sáng bừng, nàng đứng trên đầu ngón chân. Quan sát từ vị trí của mình, trường ban nhạc bèn rối rít ra hiệu giống lên một hồi trống vang rền. Marlana bắt đầu quay.

Tiếng trống mỗi lúc một dồn dập trong khi nàng lấy đà. Chẳng mấy chốc nàng đã xoay người song song với mặt đất. Tôi đang tự hỏi nàng sẽ giữ chuyển động đó trong bao lâu và nàng tính làm cái quái gì thì đột nhiên nàng thả cái cột ra. Nàng tung người trong không khí, cuộn tròn lại như một quả bóng và lăn về trước hai vòng. Nàng duỗi thẳng người để thực hiện một cú xoay nghiêng sang bên và tiếp đất vững chãi trong một đám bụi mùn của mù mịt. Nàng nhìn xuống chân, đứng thẳng dậy, và vung cả hai tay vào không trung. Ban nhạc chuyển sang chơi bản nhạc chiến thắng và khán giả cổ vũ điên cuồng. Chỉ sau chốc lát, những đồng tiền đã rơi xuống như mưa trên đường biểu diễn.

KHI NÀNG QUAY LẠI, tôi thấy ngay rằng nàng đã bị đau. Nàng tập tễnh rời khỏi lều chính và tôi lao ra theo sau.

“Marlena...” tôi gọi.

Nàng quay lại và đổ sập vào người tôi. Tôi đỡ lấy eo, nâng nàng đứng thẳng dậy.

August lao ra. “Em yêu, em yêu của anh! Em thật xuất chúng! Xuất chúng! Anh chưa từng chứng kiến một thứ gì hơn...”

Anh ta dừng khựng lại khi thấy tay tôi ôm quanh người nàng.

Rồi nàng ngẩng đầu lên và rên rỉ khóc.

August và tôi nhìn nhau chăm chăm. Rồi chúng tôi đan tay vào nhau, bên dưới phía sau nàng, tạo thành hình một cái ghế. Marlana thút thít, dựa vào vai August. Nàng đút đôi chân đi dép lê xuống dưới tay chúng tôi, cơ cứng lại vì đau.

August ép miệng vào tóc nàng. “Ổn rồi, em yêu. Anh ở bên em rồi đây. Suyt... Ổn rồi. Anh ở đây rồi.”

“Chúng ta nên đi đâu đây? Lều thay đồ của cô ấy?” tôi hỏi.

“Ở đó không có chỗ nào để nằm cả.”

“Tàu thì sao?”

“Quá xa. Tối lều của cô ả thoát y thôi.”

“Của Barbara á?”

August lườm tôi một cái qua đầu Marlana.

Chúng tôi vào lều của Barbara mà không hề đánh tiếng. Cô nàng đang ngồi ở ghế trước bàn trang điểm, mặc một bộ đồ ngủ màu dạ lam và hút thuốc. Vẻ mặt khinh khỉnh chán chường của cô ta lập tức biến mất.

“Ôi Chúa ơi. Chuyện gì xảy ra vậy?” cô ta kêu lên, dập thuốc và đứng bật dậy. “Đây. Đặt cô ấy lên giường. Đây, ngay đây,” cô ta nói rồi chạy tới trước mặt chúng tôi.

Khi chúng tôi đặt Marlana nằm xuống, nàng lăn sang một bên, nắm chặt hai bàn chân. Mặt nàng méo mó, răng nghiến chặt.

“Chân em...”

“Yên nào, cưng,” Barbara vỗ về. “Sẽ ổn cả thôi. Mọi chuyện rồi sẽ ổn mà.” Cô ta cúi người nới lỏng sợi ruy băng trên đôi dép của Marlena.

“Ôi Chúa ơi, Chúa ơi, đau quá ...”

“Lấy cái kéo ở ngăn trên cùng,” Barbara nói, liếc lại phía tôi.

Khi tôi quay lại với cây kéo, Barbara cắt phần đầu ngón cái quần tất rồi cuốn chúng lên chân nàng. Rồi cô ta nâng bàn chân trần của nàng đặt vào lòng mình.

“Đến nhà bếp lấy ít đá đi,” cô ta nói.

Sau một giây, cả Barbara và August đều quay ra nhìn tôi.

“Tôi đi ngay đây,” tôi nói.

Tôi đang chạy như bay đến nhà bếp thì nghe thấy tiếng Bác Al hét lên phía sau. “Jacob! Đợi đã!”

Tôi dừng lại chờ ông ta bắt kịp.

“Họ ở đâu? Họ đi đâu rồi?” ông ta hỏi.

“Họ đang ở trong lều của Barbara,” tôi thở dốc.

“Hả?”

“Cô vũ nữ thoát y ấy.”

“Tại sao?”

“Marlena bị đau. Tôi phải đi lấy đá.”

Ông ta quay lại quát một tên tùy tùng. “Mày, đi lấy đá. Đem nó đến lều của vũ nữ thoát y. Đi!” Ông ta quay lại phía tôi. “Còn cậu, đi lôi con voi ngu ngốc của chúng ta về trước khi cả đoàn bị đuổi khỏi thị trấn.”

“Nó đang ở đâu?”

“Đang nhai cái bắp ở sân sau nhà ai đó, hình như thế. Bà chủ nhà không lấy gì làm thích thú đâu. Ở phía Tây khu đất ấy. Đưa nó ra khỏi đó trước khi bọn côm tới.”

ROSIE ĐANG ĐỨNG TRONG mảnh đất trồng rau đã bị xéo nát, lưỡi biếng lười vùi qua những luống rau. Khi tôi tới gần, nó nhìn thẳng vào mắt tôi và nhổ một cây cải tím. Nó thả cây cải vào phần môi trễ ra như cái xẻng rồi lại với lấy một quả dưa chuột.

Bà chủ nhà mở hé cửa và rít lên, “Đưa cái của nợ này ra khỏi đây! Đưa nó ra khỏi đây!”

“Rất xin lỗi, thưa bà,” tôi nói. “Chắc chắn tôi sẽ làm hết sức.”

Tôi đứng bên vai Rosie. “Đi nào, Rosie. Nào?”

Tai nó phất về phía trước, nó ngừng lại, rồi lại với lấy một quả cà chua.

“Không!” tôi quát. “Mày hư quá!”

Rosie bắn quả cầu màu đỏ vào mồm mình và vừa nhai vừa mỉm cười. Nó đang cười nhạo tôi, không nghi ngờ gì nữa.

“Ôi Chúa ơi,” tôi kêu lên, thực sự lúng túng.

Rosie cuốn vùi quanh mấy cây cải xanh và nhổ chúng lên khỏi mặt đất. Mắt vẫn nhìn tôi, nó bắn chúng vào mồm và bắt đầu nhai. Tôi quay lại cười khổ sở với bà nội trợ vẫn đang trở mắt nhìn.

Hai người tiến lại gần từ phía khu đất. Một bạn com lê, đội mũ quả dưa và đang mỉm cười. Tôi vô cùng nhẹ nhõm khi nhận ra đó là một trong số những anh hề. Người còn lại mặc bộ đồ bảo hộ lao động dơ dáy và xách một cái xô.

“Chào quý bà,” anh hề nói, ngả mũ và cẩn thận băng qua khu vườn bị tàn phá. Trông nó như thể vừa bị một chiếc xe tăng cày qua. Anh ta trèo lên những bậc thang bằng xi-măng tới cửa sau. “Tôi thấy rằng bà đã gặp Rosie, chú voi to lớn và đẹp đẽ nhất thế giới. Bà thật may mắn - bình thường nó không làm dịch vụ tại nhà đâu.”

Khuôn mặt của người đàn bà vẫn ở sau khe cửa. “Cái gì?” bà ta nói, chết lặng.

Anh hề cười rạng rỡ. “Ồ vâng. Đó thực sự là một vinh hạnh. Tôi sẵn sàng đánh cược rằng không một ai trong số hàng xóm của bà - mà không, có lẽ là cả thành phố - có thể khoe rằng họ đã có một con voi trong sân sau nhà mình. Người của chúng tôi ở đây sẽ đưa nó đi - đương nhiên rồi, chúng tôi sẽ sửa sang lại khu vườn và đền bù thiệt hại cho bà nữa. Bà có muốn chúng tôi sắp xếp chụp một bức ảnh của bà với Rosie không? Một thứ để khoe với gia đình và bạn bè?”

“Tôi... tôi... Cái gì cơ?” bà ta lắp bắp.

“Có lẽ tôi đã hơi vô ý, thưa bà,” anh hề nói, hơi cúi người. “Có lẽ sẽ dễ dàng hơn nếu chúng ta thảo luận việc này trong nhà.”

Sau một chút ngập ngừng miễn cưỡng, cánh cửa mở ra. Anh ta mất hút vào trong nhà, còn tôi thì quay lại với Rosie.

Người đàn ông còn lại đang đứng đối mặt với nó, tay cầm cái xô.

Nó đang cực kỳ sung sướng. Vòi nó lớn vờn trên miệng xô, hít ngửi và cố vặn vẹo tìm đường quanh cánh tay anh ta để thò vào thứ chất lỏng trong suốt.

“Przestań!” anh ta quát, xua nó đi. “Nie!”

Tôi mở tròn mắt.

“Mày có vấn đề gì à?” anh ta hỏi.

“Không,” tôi vội đáp. “Không có gì. Tôi cũng là người Ba Lan.”

“Ồ. Xin lỗi.” Anh ta phẩy tay đuổi cái vòi cứ quanh quẩn bên mình đi, chùi tay phải lên đùi rồi chìa nó về phía tôi. “Grzegorz Grabowski,” anh ta nói. “Cứ gọi tôi là Greg.”

“Jacob Jankowski,” tôi nói và bắt tay anh ta. Anh ta kéo tay lại để bảo vệ những thứ chứa trong xô.

“Nie! Teraz nie!” anh ta gắt, đẩy cái vòi dai như đĩa đi. “Jacob Jankowski à? Phải rồi, Camel đã kể với tôi về cậu.”

“Rốt cuộc đó là cái gì vậy?” tôi hỏi.

“Gin và rượu gừng,” anh ta đáp.

“Anh đùa à.”

“Lũ voi rất khoái rượu. Thấy không? Chỉ thoáng thấy mùi này thôi mà nó đã không thèm quan tâm đến cái bắp nữa rồi. Á!” anh ta kêu lên, đập vào cái vòi. “Powiedziałem przestań! Później!”

“Làm thế quái nào mà anh biết được?”

“Đoàn xiếc tôi tham gia lần trước có cả tá voi. Một trong số chúng thường giả bộ bị đau bụng mỗi tối để được điều trị bằng một hộp uýt ki. Nào, đi lấy cái móc voi đi, được chứ? Có thể nó sẽ theo chúng ta trở về khu đất chỉ để có được món rượu gin này thôi đấy - phải không, mój małutki paczuszek? - nhưng tốt hơn là cứ phải lấy cái móc để đề phòng.”

“Hắn rồi,” tôi đáp. Tôi cời mũ và gỡ đầu. “August có biết điều này không?”

“Biết cái gì?”

“Rằng anh biết rất nhiều về voi? Tôi dám cá anh ta sẽ thuê anh làm một...”

Tay Greg vụt lên. “Khôô-ông. Không đời nào. Jacob, không muốn xúc phạm cậu đâu, nhưng không đời nào tôi chịu làm việc cho gã đó. Không. Hơn nữa, tôi không phải người quản tượng. Chỉ là tôi thích bọn thú lớn thôi. Giờ thì cậu làm ơn chạy đi lấy cái móc được không?”

Khi tôi quay lại với cái móc, Greg và Rosie đã rời khỏi đó. Tôi quay lại, nhìn khắp khu đất.

Xa xa, Greg đang đi về phía lều thú. Rosie nặng nề theo sau vài bước. Thình thoảng anh ta dừng lại và để nó thả vòi vào trong xô. Rồi anh ta giật cái xô ra và đi tiếp. Nó leo đẹo theo sau như một con cún ngoan ngoãn.

KHI ROSIE ĐÃ AN TOÀN trở về lều thú, tôi quay lại lều của Barbara, tay vẫn nắm chặt cái móc voi.

Tôi ngập ngừng bên ngoài vạt lều đã đóng. “Ừm, Barbara?” tôi lên tiếng. “Tôi vào được chứ?”

“Được,” cô ta đáp.

Cô ta chỉ có một mình, đang ngồi trên ghế, đôi chân trần bắt chéo.

“Họ đã trở về tàu đợi bác sĩ rồi,” cô ta nói, rít một hơi thuốc lá. “Nếu đó là lý do cậu tới đây.”

Tôi cảm thấy mặt mình đỏ ửng lên. Tôi nhìn bức vách. Tôi nhìn lên trần. Tôi nhìn xuống chân.

“A khỉ thật, cậu dễ thương thật đấy,” cô ta nói, gõ nhẹ điều thuốc lên chiếc cốc. Cô ta đưa điều thuốc lên miệng rít một hơi thật dài. “Cậu đang ngượng kìa.”

Cô ta nhìn tôi đắm đắm một lúc lâu, rõ ràng đang lấy làm thích thú.

“Chà, đi đi,” cuối cùng cô ta cũng lên tiếng, phì khói ra từ khóe miệng.
“Đi đi. Ra khỏi đây trước khi tôi quyết định thử cậu thêm một lần nữa.”

TÔI LAO RA KHỎI lều của Barbara và đứng ngay August. Mặt anh ta tối sầm.

“Cô ấy thế nào rồi?” tôi hỏi.

“Chúng tôi đang đợi bác sĩ,” anh ta đáp. “Cậu bắt được con voi chưa?”

“Nó về lều thú rồi,” tôi đáp.

“Tốt,” anh ta nói rồi giật cái móc voi từ tay tôi.

“August, đợi đã! Anh định đi đâu vậy?”

“Tôi sẽ dạy cho nó một bài học,” anh ta nói mà không thèm dừng lại.

“Nhưng August!” tôi hét theo sau anh ta. “Đợi đã! Nó rất ngoan! Nó đã tự trở về. Hơn nữa, giờ anh không thể làm gì cả. Sô diễn vẫn đang tiếp tục mà!”

Anh ta dừng lại đột ngột đến nỗi một đám bụi mù mịt tạm thời che phủ hai bàn chân. Anh ta đứng bất động hoàn toàn, mắt nhìn xuống đất.

Một lúc lâu sau anh ta lên tiếng. “Tốt. Ban nhạc sẽ làm át tiếng ồn.”

Tôi nhìn anh ta chăm chăm, mồm há hốc vì kinh sợ.

TÔI QUAY LẠI toa ngựa xiếc và nằm lên giường mình, cảm thấy kinh tởm đến khó tin khi nghĩ về việc đang xảy ra trong lều thú, thậm chí còn kinh tởm hơn vì mình chẳng làm gì để ngăn chặn điều đó.

Vài phút sau, Walter và Queenie trở về. Cậu ta vẫn mặc phục trang biểu diễn - một bộ đồ trắng bóng bẩy với những chấm tròn lớn đủ màu, một cái

mũ hình tam giác và cái cổ áo xếp nếp theo kiểu từ thời Elizabeth. Cậu ta đang dùng một miếng giẻ lau mặt.

“Cái quái quỷ gì vậy?” cậu ta nói, vẫn đang đứng nên tôi chỉ thấy đôi giày đỏ quá cỡ.

“Cái gì cơ?” tôi hỏi lại.

“Ờ Màn trình diễn Lớn ấy. Đó có phải một phần của tiết mục không?”

“Không,” tôi đáp.

“Khốn nạn,” nó nói. “Khốn nạn thật. Nếu vậy thì quả thật là một sự cứu nguy ngoạn mục đây. Marlina đúng là đặc biệt. Nhưng mày đã biết điều đó rồi, đúng không?” Nó tặc lưỡi và cúi xuống huých vai tôi.

“Cậu thôi đi có được không?”

“Sao?” cậu ta nói, xòe tay giả đồ ngây thơ.

“Chẳng có gì đáng cười đâu. Cô ấy đã bị thương, được chứ?”

Cậu ta thôi không nhăn nhó cười một cách ngu ngốc nữa. “Ồ. Thôi nào, tao xin lỗi. Tao có biết đâu. Cô ấy sẽ ổn chứ?”

“Chưa biết được. Họ đang chờ bác sĩ đến.”

“Khỉ thật. Tao xin lỗi, Jacob. Thật sự xin lỗi.” Cậu ta quay về phía cửa ra vào và hít một hơi thật sâu. “Nhưng chẳng hối hận bằng một nửa con voi đáng thương đó đâu.”

Tôi ngừng lại. “Nó đã hối hận rồi mà. Walter. Tin tôi đi.”

Nó nhìn ra ngoài cửa. “Xời ơi,” cậu ta nói. Cậu ta chống hai tay lên hông và nhìn qua khu đất. “Xời ơi. Cứ làm như thật.”

TÔI Ở TRONG toa ngựa xiếc suốt bữa tối, và rời qua cả xô diễn buổi tối nữa. Tôi sợ rằng nếu thấy August tôi sẽ giết anh ta mất.

Tôi ghét anh ta. Tôi ghét anh ta vì anh ta quá tàn bạo. Tôi ghét phải chịu ơn anh ta. Tôi ghét mình đã yêu vợ anh ta và dành một thứ tình cảm gần như thế với con voi. Và hơn hết, tôi ghét mình vì đã khiến cả hai thất vọng. Tôi không biết liệu con voi có đủ thông minh để liên hệ tôi với hình phạt của nó và tự hỏi sao tôi lại chẳng làm gì để ngăn chặn việc đó, nhưng tôi thì đủ thông minh và tôi thấy dần vật.

“Gót bị bầm tím,” Walter nói khi quay lại. “Nào, Queenie, nhảy lên! Nhảy!”

“Gì cơ?” tôi làu bàu. Từ lúc cậu ta đi tôi chưa hề cử động.

“Marlena bị bầm tím gót. Cô ấy sẽ phải nghỉ vài tuần. Tao nghĩ là mày muốn biết.”

“Ồ. Cảm ơn,” tôi đáp.

Cậu ta ngồi trên giường mình và nhìn tôi một lúc lâu.

“Vậy, rốt cuộc chuyện giữa mày và August là sao?”

“Ý cậu là gì?”

“Hai người đang căng thẳng hay sao?”

Tôi gồng người ngồi dậy rồi dựa vào tường. “Tôi ghét gã khốn đó,” cuối cùng tôi cũng nói.

“Ha!” Walter khịt mũi. “Được, vậy là mày cũng biết phải trái đấy chứ. Vậy sao mày cứ ở bên họ suốt vậy?”

Tôi không trả lời.

“Ồ, xin lỗi. Tao quên mất.”

“Cậu hiểu nhầm rồi,” tôi nói, ép mình ngồi thẳng dậy.

“Hả?”

“Anh ta là chủ của tôi và tôi không có lựa chọn nào khác.”

“Đúng vậy. Nhưng cũng do người phụ nữ đó nữa, mày biết điều đó mà.”

Tôi ngẩng đầu lên trừng trừng nhìn cậu ta.

“Được rồi, được rồi,” cậu ta nói, giơ hai tay lên đầu hàng. “Tao im đây. Mày biết sự thật mà.” Cậu ta quay đi lục lọi trong cái thùng của mình. “Đây,” cậu ta nói, quảng cho tôi một cuốn truyện tám trang. Cuốn truyện trượt qua mặt sàn và dừng lại bên cạnh tôi. “Đó không phải Marlina, nhưng còn hơn là không có gì.”

Sau khi nó quay đi, tôi nhặt cuốn truyện lên và lật qua. Nhưng bất chấp những hình vẽ lộ lộ và cường điệu, tôi không hề có chút hứng thú nào trước cảnh ngài Đạo diễn Lớn làm tình với ngôi sao tương lai gầy guộc có khuôn mặt ngựa.

Mười ba

Tôi chớp mắt thật nhanh, cố gắng lấy lại phương hướng - cô nàng y tá gầy gò với cái mặt ngựa đỏ đã làm rơi một khay thức ăn ở cuối hành lang, và tiếng ồn ấy đã đánh thức tôi dậy. Tôi không ý thức được về giấc ngủ ngắn của mình, nhưng thời gian này mọi việc đều như thế. Dường như tôi cứ trôi vào rồi lại tuột ra khỏi thời gian và không gian. Hoặc là rốt cuộc tôi đã bị lão suy, hoặc đó là cách trí não tôi đối phó với tình trạng hoàn toàn không bị thách thức gì ở hiện tại.

Cô y tá cúi xuống nhặt những mẫu thức ăn vung vãi. Tôi không ưa cô ta - cô ta là người luôn cố không cho tôi đi bộ. Tôi nghĩ mình đi lại quá loạng choạng nên thần kinh của cô ta không chịu nổi, chứ thậm chí cả bác sĩ Rashid cũng thừa nhận là đi bộ tốt cho tôi chừng nào tôi không làm quá sức hay bị lâm vào hoàn cảnh không tự xoay sở được.

Tôi được đẩy ra ngồi trong hành lang ngay ngoài cửa phòng mình, nhưng vẫn còn vài tiếng nữa gia đình tôi mới tới và tôi nghĩ mình muốn nhìn ra ngoài cửa sổ.

Tôi hoàn toàn có thể gọi cô y tá kia. Nhưng như thế thì còn gì thú vị nữa?

Tôi đẩy móng tới mép xe lăn và với lấy cái khung tập đi.

Một, hai, ba...

Cái mặt nhợt nhạt của cô ta thò ra ngay trước mặt tôi. “Tôi giúp ông nhé, ông Jankowski?”

Hê. Việc đó gần như quá dễ dàng.

“Sao, tôi chỉ định nhìn ra ngoài cửa sổ một lúc thôi mà,” tôi nói, giả vờ ngạc nhiên.

“Sao ông không ngồi cho vững và để tôi đưa ông đi?” cô ta nói, cả hai tay bám thật chắc lên tay vịn xe của tôi.

“Ồ, được thôi. Vâng, cô thật tử tế quá,” tôi nói. Tôi ngả người lại vào ghế, nâng chân lên chỗ để chân, và khoanh tay vào lòng.

Cô y tá tỏ vẻ lúng túng. Chúa ơi, quả là một miếng đòn ngoạn mục. Cô ta đứng thẳng người và chờ đợi, chắc là để xem tôi có sắp bỏ chạy không. Tôi mỉm cười dịu dàng và hướng ánh nhìn về phía ô cửa sổ cuối hành lang. Cuối cùng, cô ta cũng ra phía sau tôi và nắm lấy tay cầm của xe lăn.

“Ừm, tôi phải nói rằng, ông Jankowski ạ, tôi hơi ngạc nhiên đấy. Bình thường ông... ừm... khá cứng đầu về chuyện đi bộ.”

“Ồ, tôi có thể đã tự đi được mà. Tôi chỉ để cô đẩy đi vì gần cửa sổ chẳng có cái ghế nào cả. Mà sao lại thế?”

“Vì chẳng có gì để xem ở đó cả, ông Jankowski ạ.”

“Có gánh xiếc để xem đấy thôi.”

“Ồ, cuối tuần này, có lẽ vậy. Nhưng thường thì đó chỉ là một bãi đỗ xe.”

“Nếu tôi muốn xem một bãi đỗ xe thì sao?”

“Thì phải chiều ông thôi, ông Jankowski,” cô ta đáp, đẩy tôi về phía cửa sổ.

Tôi cau mày. Đáng lẽ cô ta phải tranh cãi với tôi chứ. Tại sao cô ta không tranh cãi với tôi?Ồ, nhưng tôi biết vì sao. Cô ta nghĩ tôi chỉ là một lão già lẩm cẩm. Đừng khiến những người lưu trú tại đây ức chế, ồ không - đặc biệt

là ông bạn già Jankowski. Ông ta sẽ ném miếng thạch rỗ Jell-O vào bạn rồi gọi đó là một tai nạn.

Cô ta bắt đầu bỏ đi.

“Này!” tôi gọi với theo. “Tôi không có khung tập đi!”

“Cứ gọi tôi khi nào ông sẵn sàng,” cô ta đáp. “Tôi sẽ tới đón ông.”

“Không, tôi muốn cái khung tập đi của tôi! Tôi luôn có khung tập đi. Đưa tôi cái khung tập đi của tôi.”

“Ông Jankowski...” cô gái nói. Cô ta khoanh tay lại và thở dài.

Rosemary xuất hiện từ hành lang phụ như một thiên thần giáng thế.

“Có vấn đề gì à?” cô hỏi, hết nhìn tôi rồi lại quay sang cô nàng mặt ngựa.

“Tôi muốn cái khung tập đi của tôi mà cô ta không chịu lấy,” tôi đáp.

“Tôi có nói là không làm đâu. Tôi chỉ nói là...”

Rosemary giơ một tay lên. “Ông Jankowski muốn có cái khung tập đi của ông ấy ở bên người. Luôn luôn như vậy. Nếu ông ấy yêu cầu, làm ơn mang nó đến.”

“Nhưng...”

“Không nhưng nhị gì cả. Đi lấy khung tập đi của ông ấy đi.”

Vẻ bị xúc phạm thoáng hiện trên khuôn mặt cô nàng mặt ngựa gần như ngay lập tức được thay thế bởi sự cam chịu đầy hằn học. Cô ta ném về phía tôi một cái nhìn đầy sát khí rồi quay lại lấy cái khung tập đi. Cô ta cầm nó lộ ở phía trước, lao âm âm trong hành lang. Khi tới nơi, cô ta đặt đánh phịch nó xuống trước mặt tôi. Sẽ ấn tượng hơn nếu nó không có đế cao su, khiến cho nó đáp xuống với một tiếng kít chứ không phải là rầm.

Tôi mỉm cười tự mãn. Tôi không tìm được.

Cô ta đứng đó, chống nạnh, nhìn tôi chòng chọc. Đang chờ được cảm ơn đây, không nghi ngờ gì nữa. Tôi chậm rãi quay đầu, cảm vênh lên như một pharaông Ai Cập, hướng ánh nhìn về lều chính sọc đỏ trắng.

Tôi thấy những lần sọc trông thật bức mình - vào thời của tôi, chỉ những quây ăn uống mới có sọc. Lều chính chỉ độc một màu trắng, hay ít nhất mới đầu là như thế. Đến cuối mùa nó có thể có những vết bùn và cỏ, nhưng chưa bao giờ có sọc. Và đó không phải là sự khác biệt duy nhất giữa đoàn xiếc này và những đoàn xiếc trong quá khứ của tôi - gánh xiếc này thậm chí còn không có lô giữa, chỉ một cái lều chính với quây bán vé ở cửa ra vào cùng quây ăn uống và lưu niệm bên cạnh. Xem ra họ vẫn bán mấy thứ đồ như xưa - bắp rang, kẹo và bóng bay - nhưng bọn trẻ con còn cầm cả những thanh kiếm phát sáng và các loại đồ chơi chuyển động nhấp nháy khác mà tôi không thể nhận ra từ khoảng cách này. Dám cá là cha mẹ chúng cũng đã phải trả bọn tiền cho mấy thứ đó. Có những thứ không bao giờ thay đổi. Nhà quê thì vẫn là nhà quê, và vẫn có thể phân biệt được các diễn viên với đám người làm.

“ÔNG JANKOWSKI?”

Rosemary đang cúi xuống chỗ tôi, đưa mắt tìm ánh nhìn của tôi.

“Hả?”

“Ông đã sẵn sàng dùng bữa trưa chưa, ông Jankowski?” cô hỏi.

“Làm gì mà đã đến giờ ăn trưa. Tôi chỉ mới đến đây thôi mà.”

Cô nhìn đồng hồ - một cái đồng hồ thật sự, có kim. Mấy thứ đồ điện tử xuất hiện rồi lại biến mất, tạ ơn Chúa. Đến khi nào người ta mới hiểu rằng chỉ vì anh có thể làm một thứ gì đó không có nghĩa là anh nên làm?

“Bây giờ là mười hai giờ kém ba phút,” cô nói.

“Ồ. Được rồi. Mà hôm nay là thứ mấy?”

“Ôi, Chủ nhật, ông Jankowski ạ. Ngày của Chúa. Ngày người nhà ông đến thăm.”

“Tôi biết rồi. Ý tôi hỏi bữa trưa sẽ có gì?”

“Chẳng có gì ông thích đâu, tôi chắc chắn đấy,” cô đáp.

Tôi ngẩng đầu, sẵn sàng nổi xung.

“Ồ, thôi nào, ông Jankowski,” cô nói rồi cười lớn. “Tôi chỉ đùa thôi mà.”

“Tôi biết rồi,” tôi đáp. “Sao, giờ tôi không còn chút khiếu hài hước nào nữa ư?”

Nhưng tôi đang gắt gỏng, vì có lẽ tôi không có cái khiếu ấy thật. Tôi không biết nữa. Tôi đã quá quen bị mắng mỏ, bị dồn ép, bị chế ngự và bị điều khiển đến mức không còn chắc phải phản ứng thế nào khi có ai đó đối xử với mình như một con người thật sự.

ROSEMARY CỐ đẩy tôi về phía bàn tôi thường ngồi, nhưng tôi sẽ không ngồi đó đâu. Không, chừng nào lão McGuinty Khộm già vẫn ở đó. Hắn lại đang đội cái mũ hể của mình - chắc hẳn việc đầu tiên hắn làm sáng nay là đòi các y tá đội cái đó lên đầu lão, đúng là đồ ngớ ngẩn, có khi lão còn đội nó đi ngủ - và lão vẫn để mấy quả bóng bơm khí heli buộc sau lưng ghế. Dù vậy chúng cũng không thực sự lơ lửng nữa. Chúng bắt đầu dúm dọ lại, vật vờ trên đầu những sợi dây mềm oặt.

Khi Rosemary quay ghế của tôi về phía hắn, tôi liền quát lên, “Ôi không được. Đằng kia! Ra đằng kia!” Tôi chỉ vào một cái bàn trống ở trong góc. Đó là cái bàn xa chỗ tôi thường ngồi nhất. Tôi chỉ hy vọng nó nằm ngoài tầm nghe.

“Ồ, thôi nào, ông Jankowski,” Rosemary nói. Cô dừng xe lại và vòng ra trước mặt tôi. “Ông không thể cứ tiếp tục thế này mãi mãi được.”

“Tôi không hiểu tại sao lại không. Mãi mãi có khi lại là tuần sau đối với tôi.”

Cô chống tay lên hông. “Ông có còn nhớ nổi vì sao mình tức giận đến vậy không?”

“Có chứ. Vì lão ta đã nói dối.”

“Ông lại nói về lũ voi đấy à?”

Tôi bấu môi thay cho câu trả lời.

“Ông ấy không nhìn sự việc theo cách đó, ông hiểu không?”

“Thật nực cười. Nói dối vẫn là nói dối thôi.”

“Đó là một ông già mà,” cô nói.

“Lão ta kém tôi mười tuổi đó,” tôi nói, dựng thẳng người dậy một cách phần nộ.

“Ôi, ông Jankowski,” Rosemary kêu lên. Cô thở dài và nhìn lên trời như thể cầu xin một sự cứu giúp. Rồi cô cúi người xuống trước xe tôi và đặt tay lên tay tôi. “Tôi cứ nghĩ ông và tôi đã hiểu nhau.”

Tôi nhăn mặt. Đây không phải một phần trong tiết mục y tá/Jacob thường lệ.

“Có thể về chi tiết thì ông ấy sai, nhưng ông ấy không nói dối,” cô nói. “Ông ấy thực sự tin rằng mình đã mang nước tới cho lũ voi. Ông ấy tin vậy đấy.”

Tôi không đáp.

“Đôi khi, khi người ta già đi - và tôi không nói về ông, tôi nói chung chung thôi, bởi vì mọi người già đi theo những kiểu khác nhau - những thứ người ta hay suy nghĩ hoặc mong ước bắt đầu trở nên như có thật. Rồi người ta tin chúng, và trước khi kịp nhận ra, chúng đã trở thành một phần quá khứ của họ, và nếu có ai đó nghi ngờ mà nói rằng chúng không đúng - ôi, vậy là họ thấy bị xúc phạm. Vì họ không nhớ phần ký ức đầu tiên. Tất cả những gì họ biết là họ đã bị gọi là một kẻ dối trá. Vậy nên kể cả nếu ông có đúng về chi tiết cụ thể, ông có hiểu được vì sao ông McGuinty lại thấy tức giận không?”

Tôi cau có nhìn vào lòng.

“Ông Jankowski?” cô dịu dàng nói tiếp. “Hãy để tôi đưa ông ngồi vào bàn với bạn bè. Đi nào. Coi như là tôi xin ông đó.”

Chà, như thế chẳng phải tuyệt sao. Lần đầu tiên sau nhiều năm một người phụ nữ cầu xin tôi, và tôi không thể tiêu hóa nổi cái ý nghĩ đó.

“Ông Jankowski?”

Tôi ngược nhìn cô. Khuôn mặt mịn màng của cô cách tôi chừng nửa mét. Cô đang nhìn vào mắt tôi, chờ đợi một câu trả lời.

“Ồ, được rồi. Nhưng đừng hy vọng tôi sẽ nói chuyện với bất cứ ai,” tôi nói, xua tay về chán ghét.

Và tôi đã làm vậy. Tôi ngồi nghe lão McGuinty Dối trá ba hoa về những điều kỳ diệu của xiếc và trải nghiệm của lão khi còn trai trẻ, tôi quan sát những bà già tóc xanh rướn người về phía lão mà nghe, mắt mơ màng vì thần phục. Điều đó khiến tôi thực sự cău tiết.

Ngay khi mở miệng định nói gì đó, tôi thấy Rosemary. Cô đang ở đầu kia của căn phòng, cúi xuống chỗ một bà già và nhét khăn ăn vào cổ áo bà ta. Nhưng đôi mắt cô vẫn nhìn tôi.

Tôi lại ngậm mồm lại. Tôi chỉ hy vọng cô ấy sẽ đánh giá cao sự nỗ lực của mình.

Quả vậy. Lúc tới đón tôi sau khi món bánh putđinh nâu với lớp phủ bên trên làm từ đậu được đưa ra, đặt xuống một lúc, rồi lại bị mang đi, cô cúi xuống thì thầm, “Tôi biết ông có thể làm được mà, ông Jankowski. Tôi biết chắc vậy.”

“Vâng. Chà. Việc này thật chẳng dễ dàng gì.”

“Nhưng thế này tốt hơn là ngồi một mình một bàn, đúng không?”

“Có lẽ.”

Cô lại đảo mắt nhìn lên trời.

“Được rồi. Phải,” tôi miễn cưỡng nói. “Tôi cho rằng thế này tốt hơn là ngồi một mình.”

Mười bốn

Đã sáu ngày kể từ tai nạn của Marlana, và nàng vẫn chưa xuất hiện trở lại. August không còn đến nhà bếp dùng bữa nữa, nên chỉ còn tôi ngồi trơ một mình một bàn. Khi tình cờ gặp tôi trên đường đến chăm sóc lũ thú, anh ta tỏ ra rất lịch sự nhưng lại xa cách.

Về phần mình, Rosie bị chở qua từng thị trấn trong cỗ xe hà mã rồi được trưng bày ở lều thú. Nó đã học được cách đi theo August từ toa chở voi tới lều thú, để đổi lại anh ta cũng thôi đánh đập nó. Thay vào đó, nó chậm chạp bước bên anh ta, còn anh ta bước đi với cái móc voi đóng cứng vào da thịt ở mặt sau chân trước của nó. Một khi đã ở trong lều thú, nó lại đứng sau sợi dây của mình, vui vẻ thu hút các đám đông và đón nhận kẹo. Bác Al chưa tuyên bố chính thức, nhưng xem ra trước mắt không có kế hoạch thử một tiết mục voi nào nữa.

Ngày qua ngày, nỗi lo âu của tôi về Marlana càng tăng. Mỗi khi tới nhà bếp, tôi lại hy vọng sẽ thấy nàng ở đó. Và mỗi lần không thấy, lòng tôi lại se lại.

LẠI CUỐI một ngày dài khác ở một thành phố đáng nguyên rủa nào đó - nhìn từ đường tàu tránh trông tất cả chúng đều na ná như nhau - và Phi Đội đang chuẩn bị lên đường. Tôi đang nằm ườn trên giường mình đọc Othello, còn Walter thì nằm trên giường xếp đọc Wordsworth. Queenie cuộn người bên cạnh chủ.

Nó ngẩng đầu dậy và gầm gừ. Cả Walter và tôi đều ngồi bật dậy.

Cái đầu hói to tướng của Earl thò vào từ gầm cửa. “Bác sĩ!” anh gọi, nhìn về phía tôi. “Này! Bác sĩ!”

“Chào Earl. Chuyện gì vậy?”

“Tôi cần cậu giúp.”

“Sẵn sàng. Có chuyện gì thế?” tôi nói, đặt cuốn sách xuống. Tôi liếc nhìn Walter, lúc này đã kẹp chặt Queenie đang quấy đạp vào người. Nó vẫn đang găm gù.

“Là Camel,” Earl đáp với giọng cực nhỏ. “Ông ấy đang gặp vấn đề.”

“Vấn đề gì?”

“Vấn đề về chân. Chúng mềm oặt cả ra. Ông ấy cứ muốn im đi. Đôi tay cũng không còn cử động được nữa.”

“Bác ấy có say không?”

“Ngay lúc này thì không. Nhưng dù sao cũng chẳng có gì khác cả.”

“Trời ạ, Earl,” tôi nói. “Bác ấy phải đi khám bác sĩ ngay.”

Trán Earl nhăn lại. “Phải rồi. Đó là lý do tôi ở đây.”

“Earl, tôi đâu phải bác sĩ.”

“Cậu là bác sĩ thú y mà.”

“Đâu có giống nhau.”

Tôi liếc nhìn Walter, cậu ta đang giả vờ đọc sách.

Earl chớp mắt nhìn tôi vẻ rất mong đợi.

“Nghe này,” cuối cùng tôi nói, “nếu tình trạng của bác ấy xấu, để tôi nói với August hoặc Bác Al xem có thể kiếm một bác sĩ ở Dubuque không.”

“Họ sẽ không thuê bác sĩ cho ông ấy đâu.”

“Tại sao không?”

Earl vươn người lên trong cơn phần nộ chính đáng. “Khỉ thật. Cậu chẳng biết gì cả, đúng không?”

“Nếu bệnh tình của bác ấy thực sự nghiêm trọng, chắc chắn họ sẽ...”

“Ném ông ấy ra khỏi tàu, thế đấy,” Earl nói dứt khoát. “Bây giờ, nếu ông ấy là một trong những con thú...”

Tôi chỉ mất một giây suy nghĩ về điều này trước khi nhận ra rằng anh nói đúng. “Được rồi. Tôi sẽ tự mình thu xếp một bác sĩ.”

“Làm thế nào? Cậu có tiền à?”

“Ừm, ờ, không,” tôi bối rối nói. “Bác ấy có không?”

“Nếu có trong tay chút tiền, cậu có nghĩ ông ấy có uống cao jake và chất đốt đóng lon không? Ôi, thôi nào, chẳng lẽ cậu không thể xem qua một chút sao? Lão già đã phải chịu rắc rối lớn để giúp cậu.”

“Tôi biết chứ, Earl, tôi biết điều đó,” tôi vội đáp. “Nhưng tôi không rõ anh muốn tôi làm gì.”

“Cậu là bác sĩ. Cứ qua xem đã.”

Xa xa, một tiếng còi cất lên.

“Đi thôi,” Earl nói. “Đó là còi năm phút. Chúng ta sắp phải đi rồi.”

Tôi theo anh đến toa chở lều chính. Đám ngựa đã được lên vào vị trí, và khắp nơi trong Phi Đội người ta đang nâng thang, trèo lên tàu, và trượt cửa đóng lại.

“Này, Camel,” Earl hét vào trong cánh cửa mở. “Tôi đưa bác sĩ đến đây.”

“Jacob?” một tiếng rên rỉ vọng ra từ bên trong.

Tôi nhảy vào. Phải mất một lúc tôi mới thích ứng được với bóng tối. Khi nhìn quen, tôi nhận ra dáng người Camel trong góc, chui rúc trên một đồng bao tải đồ ăn cho súc vật. Tôi bước tới và quỳ xuống. “Sao vậy, Camel?”

“Tao không rõ nữa, Jacob ạ. Vài ngày trước tao tỉnh dậy và thấy hai bàn chân đã mềm oặt ra rồi. Đến giờ vẫn chưa thấy đỡ.”

“Bác đi được chứ?”

“Một chút thôi. Nhưng phải nâng đầu gối lên thật cao vì bàn chân quá mềm.” Giọng ông hạ xuống thành tiếng thì thầm. “Mà không chỉ có thế,” ông nói. “Còn thứ khác nữa.”

“Thứ khác gì?”

Đôi mắt ông mở to đầy sợ hãi. “Thứ của đàn ông. Tao chẳng cảm thấy gì... ở đằng trước.”

Con tàu nảy xóc về phía trước, chậm chạp, lắc lư khi những móc nối căng ra.

“Chuyển bánh rồi. Cậu phải ra khỏi đây ngay,” Earl nói, vỗ vai tôi. Anh tới bên cánh cửa mở và vẫy tôi về phía mình.

“Tôi sẽ đi chạng này cùng bác,” tôi nói.

“Cậu không thể.”

“Sao lại không?”

“Vì sẽ có kẻ nghe được là cậu kết thân với đám lao động tự do và ném cậu - hoặc khả dĩ hơn là ném những người này - khỏi nơi đây,” anh nói.

“Trời ơi, Earl, chẳng phải anh là bảo kê sao? Bảo chúng biến đi.”

“Tôi ở tàu chính cơ. Còn ở đây là lãnh địa của Blackie,” anh đáp, vẫy tay càng lúc càng gấp gáp hơn. “Đi nào!”

Tôi nhìn vào mắt Camel. Đôi mắt đầy lo lắng và khẩn nài. “Tôi phải đi rồi,” tôi nói. “Tôi sẽ gặp bác ở Dubuque. Bác sẽ ổn thôi. Chúng tôi sẽ đưa bác đi khám bác sĩ.”

“Tao làm gì có tiền.”

“Không sao. Chúng tôi sẽ tìm cách.”

“Đi thôi!” Earl quát.

Tôi đặt một tay lên vai ông già. “Chúng tôi sẽ tìm ra cách gì đó. Được chứ?”

Đôi mắt đắm nước của Camel rưng rưng.

“Được chứ?”

Ông gật đầu. Chỉ một lần duy nhất.

Tôi nhੌm dậy và bước về phía cửa. “Khỉ thật,” tôi nói, nhìn chằm chằm vào cảnh vật đang trôi qua vùn vụt. “Tàu tăng tốc nhanh hơn tôi nghĩ.”

“Và nó sẽ không chạy chậm hơn chút nào đâu,” Earl nói, đặt thẳng một bàn tay vào giữa lưng tôi và đẩy tôi ra khỏi ô cửa.

“Cái quái gì thế!” tôi hét lên, quạt tay như một chiếc cối xay gió. Tôi đập người xuống bãi sỏi và lăn sang một bên. Có tiếng phịch khi một cơ thể khác rơi xuống phía sau tôi.

“Thấy không?” Earl nói, nhੌm dậy phui mông. “Tôi đã nói là tình trạng ông ấy tồi tệ lắm mà.”

Tôi nhìn chằm chằm đẩy kính ngạc.

“Gì?” anh hỏi, vẻ bối rối.

“Không có gì,” tôi đáp. Tôi đứng dậy, phúi bụi và sỏi ra khỏi quần áo.

“Đi nào. Cậu nên trở về trước khi có ai đó thấy cậu ở trên này.”

“Cứ nói với họ tôi đi kiểm tra lũ ngựa kéo.”

“Ồ. Ý hay đấy. Phải rồi. Có lẽ đó là lý do cậu là bác sĩ còn tôi thì không, nhỉ?”

Tôi quay đầu lại, nhưng nét mặt của anh hoàn toàn không có vẻ gì giả dối. Tôi bỏ cuộc và bắt đầu tiến về phía tàu chính.

“Chuyện gì vậy?” Earl gọi với theo. “Sao cậu lại lắc đầu hả bác sĩ?”

“TẤT CẢ NHỮNG CHUYỆN ĐÓ là sao?” Walter hỏi khi tôi bước qua cửa.

“Không có gì,” tôi đáp.

“Phải, được rồi. Tao đã ở đây và nghe hầu hết câu chuyện đấy. Bật mí tí đi, ‘bác sĩ.’”

Tôi ngập ngừng. “Đó là một người của Phi Đội. Ông ấy đang trong tình trạng rất xấu.”

“Chà, chừng đó là rõ rồi. Mà thấy ông ta thế nào?”

“Sợ hãi. Và chân thành mà nói, tôi không trách bác ấy. Tôi muốn đưa bác ấy đi bác sĩ, nhưng tôi thật sự chẳng còn xu nào và bác ấy cũng thế.”

“Mày sẽ không cạn tiền lâu đâu. Mai là ngày lĩnh lương. Nhưng triệu chứng của ông ta là gì?”

“Mất cảm giác ở chân và tay, và... ừm, cả chỗ khác nữa.”

“Chỗ khác nào?”

Tôi liếc nhìn xuống. “Cậu biết đấy...”

“A, khốn thật,” Walter thốt lên. Cậu ta ngồi thẳng dậy. “Đúng như tao nghĩ. Mà không cần bác sĩ đâu. Ông ta bị chân jake.”

“Bị cái gì cơ?”

“Chân jake. Bước jake. Chân nhũn. Gì cũng được - đều là một cả mà.”

“Chưa từng nghe tới bệnh đó.”

“Có kẻ nào đó đã làm một mẻ lớn cao jake kém chất lượng - cho chất làm mềm dẻo hay gì đó vào. Nó đã được bán khắp nước. Chỉ một chai dờm, là coi như xong.”

“Cậu nói ‘xong’ là ý gì?”

“Bị liệt. Chuyện đó có thể bắt đầu bất cứ lúc nào trong vòng hai tuần kể từ khi uống cái thứ chết tiệt đó.”

Tôi thấy kinh sợ. “Làm thế quái nào mà cậu biết chuyện này?”

Cậu ta nhún vai. “Trên báo ấy. Họ chỉ mới phát hiện ra nguyên nhân là gì thôi, nhưng đã quá nhiều người bị dính rồi. Có khi hàng chục nghìn người. Chủ yếu ở miền Nam. Trên đường đi Canada chúng tao đã qua đó. Có lẽ đó là nơi ông ta kiếm được jake.”

Tôi ngập ngừng trước khi hỏi tiếp câu khác. “Người ta có chữa được không?”

“Không.”

“Không làm gì được sao?”

“Tao đã bảo rồi. Ông ta xong rồi. Nhưng nếu mày muốn phí tiền để bác sĩ nói cho mày điều đó thì cứ việc.”

Những đốm sáng trắng đen nổ bùng búp trước mắt tôi, một thứ hoa văn nhảy nhót, biến ảo làm mờ đi mọi thứ khác. Tôi rơi phịch xuống giường.

“Này, mày ổn chứ?” Walter hỏi. “Ồ, anh bạn. Trông mày hơi xanh kìa. Mày không sắp nôn đấy chứ?”

“Không,” tôi đáp. Tim tôi đập thành thịch. Máu chảy giần giật trong tai. Tôi vừa nhớ ra chai nhỏ có thứ chất lỏng lơ lửng mà Camel đã mời vào ngày đầu tiên tôi gia nhập đoàn. “Tôi ổn. Tạ ơn Chúa”.

NGÀY HÔM SAU, ngay sau bữa sáng, Walter và tôi xếp hàng trước xe bán vé màu đỏ cùng với những người khác. Đúng chín giờ, người đàn ông trong xe ra hiệu cho người đầu tiên bước lên phía trước, một lao động tự do. Vài phút sau anh ta bỏ đi, vừa chửi thề vừa khạc nhổ xuống đất. Người tiếp theo - lại một lao động tự do khác - cũng bỏ đi trong cơn giận dữ.

Những kẻ đang đứng xếp hàng quay lại che miệng thì thầm với nhau.

“Ái chà,” Walter kêu.

“Sao thế?”

“Xem ra ông ta đang giữ lại theo kiểu-Bác-Al.”

“Ý cậu là gì?”

“Hầu hết các đoàn xiếc đều giữ lại ít lương cho tới hết mùa. Nhưng khi Bác Al hết tiền, ông ta sẽ giữ lại sạch.”

“Chết tiệt!” tôi kêu lên khi người thứ ba lao ra. Hai người làm khác - mặt tối sầm, môi ngậm thuốc tự cuốn - rời khỏi hàng. “Vậy thì chúng ta còn xếp hàng làm gì?”

“Nó chỉ áp dụng cho người làm thôi,” Walter nói. “Diễn viên và ông chủ luôn được trả lương.”

“Tôi không phải người làm cũng chẳng phải diễn viên.”

Walter nhìn tôi trong vài giây. “Không, mày không phải. Thật ra tao không biết mày là cái quái gì nữa, nhưng bất cứ ai ngồi cùng bàn với chỉ huy cưỡi ngựa thì không phải là người làm. Tao chỉ biết vậy thôi.”

“Vậy, chuyện này có xảy ra thường xuyên không?”

“Có,” Walter đáp. Cậu ta đang chán, chân cào cào mặt đất.

“Đã bao giờ ông ta hoàn lại cho họ chưa?”

“Không nghĩ đã có bất cứ ai từng kiểm tra giả thuyết đó. Hiểu biết chung là nếu ông ta nợ hơn bốn tuần lương thì tốt nhất là đừng chường mặt ra vào ngày nhận lương nữa.”

“Tại sao?” tôi hỏi, thấy lại thêm một người đàn ông bắn thủ nữa lao ra, miệng tuôn một tràng chửi thề cay nghiệt. Ba người làm khác đứng trước chúng tôi cũng rời khỏi hàng. Họ hướng về phía đoàn tàu, đôi vai khom lại.

“Về cơ bản mày sẽ không muốn Bác Al nghĩ mày là một cái nợ tài chính đâu. Vì nếu như vậy, mày sẽ biến mất một đêm nào đó.”

“Sao? Bị đèn đỏ à?”

“Đúng phóc.”

“Thế có vẻ hơi quá. Ý tôi là, sao không đơn giản là bỏ họ lại?”

“Vì ông ta nợ họ tiền. Mày nghĩ việc đó sẽ trở nên thế nào?”

Giờ thì tôi đã đứng thứ hai trong hàng, phía sau Lottie. Mái tóc vàng của cô ánh lên dưới nắng, xếp thành những lọn bằng ngón tay. Người đàn ông

bên cửa sổ cỗ xe đỏ vẫy tay ra hiệu cho cô bước tới. Họ tán gẫu rất vui vẻ trong khi ông ta tách vài tờ giấy bạc khỏi sấp tiền. Khi ông ta đưa chúng cho cô, cô liếm ngón trở rồi đếm. Rồi cô cuộn chúng lại và đút vào trong áo váy.

“Tiếp theo!”

Tôi bước lên.

“Tên?” người đàn ông nói mà không thèm nhìn lên. Đó là một ông bạn nhỏ thó, đầu hói với một viền tóc mỏng và đeo kính gọng kim loại. Ông ta nhìn lom lom vào quyển sổ cái trước mặt mình.

“Jacob Jankowski,” tôi nói, nhòm qua người ông ta. Bên trong xe ốp ván gỗ chạm khắc, trần quét sơn. Có bàn làm việc cùng két sắt ở phía sau và một bồn rửa dọc theo một bên tường. Trên bức tường đối diện là một tấm bản đồ của Hợp chủng quốc với những chiếc đinh ghim màu cắm ở đó. Lộ trình của chúng tôi, có lẽ vậy.

Người đàn ông lướt ngón tay trên quyển sổ cái. Ngón tay dừng lại rồi chuyển sang cột phía xa bên phải. “Rất tiếc,” ông ta nói.

“Ông nói ‘rất tiếc’ là ý gì?”

Ông ta ngược nhìn tôi, vẻ chân thật. “Bác Al không muốn bắt cứ ai bị khánh kiệt vào cuối mùa cả. Ông ấy luôn giữ lại bốn tuần lương. Cậu sẽ nhận được chúng vào cuối mùa thôi. Tiếp theo!”

“Nhưng tôi cần ngay bây giờ.”

Ông ta nhìn tôi chằm chằm, mặt không hề tỏ vẻ xiêu lòng. “Cậu sẽ nhận được chúng vào cuối mùa. Tiếp theo!”

Khi Walter tiến gần tới ô cửa sổ mở, tôi bỏ đi, chỉ dừng lại đủ lâu để nhổ nước bọt xuống đám bụi mù.

CÂU TRẢ LỜI ĐẾN khi tôi đang bỏ hoa quả cho con đười ươi. Đó là một ý nghĩ chợt vụt lên, hình ảnh của một bảng thông báo.

Không có tiền?

Bạn có gì?

Chúng tôi sẽ nhận mọi thứ!

Tôi đi tới đi lui trước toa 48 ít nhất năm lần trước khi quyết định trèo vào bên trong và gõ cửa phòng riêng số 3.

“Ai đó?” August hỏi.

“Tôi đây. Jacob đây.”

Một thoáng ngập ngừng. “Vào đi,” anh ta nói.

Tôi mở cửa bước vào trong.

August đứng bên một ô cửa sổ. Marlana đang ngồi trong chiếc ghế bọc vải nhung lông, đôi chân trần đặt trên một chiếc ghế dài có đệm.

“Chào anh,” nàng nói, đỏ mặt. Nàng kéo váy qua gối rồi vuốt nó thơm trên đùi.

“Chào Marlana,” tôi nói. “Cô thế nào?”

“Khá hơn rồi. Giờ tôi đã đi được một chút. Chẳng bao lâu nữa tôi sẽ lại ngồi trên yên ngựa, như trước đây.”

“Vậy điều gì đưa cậu đến đây thế?” August xen vào. “Không phải chúng tôi không vui khi thấy cậu đâu nhé. Chúng tôi đã rất nhớ cậu. Phải không, em yêu?”

“Ừm... vâng,” Marlana đáp. Nàng ngược mắt lên nhìn khiến tôi đỏ bừng mặt.

“Ôi, tôi thật vô ý quá. Cậu muốn uống gì không?” August nói. Đôi mắt anh ta khó chịu một cách kỳ lạ, đặt phía trên một cái miệng nghiêm nghị.

“Không. Cảm ơn anh.” Thái độ thù địch của anh ta khiến tôi ngạc nhiên. “Tôi không ở lại được. Tôi chỉ muốn hỏi anh một việc.”

“Và việc đó là gì?”

“Tôi cần thu xếp để thuê một bác sĩ đến đây.”

“Tại sao?”

Tôi ngập ngừng. “Tôi xin phép không nói.”

“À,” anh ta nói, nháy mắt với tôi. “Tôi hiểu rồi.”

“Gì cơ?” tôi nói, cảm thấy khiếp sợ. “Không. Không phải như vậy.” Tôi liếc nhìn Marlena, nàng vội quay ra phía cửa sổ. “Đó là cho một người bạn của tôi.”

“Phải, hẳn là như vậy rồi,” August nói, mỉm cười.

“Không, thật đấy mà. Và đó không phải... Nghe này, tôi chỉ thắc mắc không hiểu anh có biết ai không. Bỏ qua đi. Tôi sẽ vào thị trấn xem mình có thể tìm được gì,” tôi quay đầu bỏ đi.

“Jacob!” Marlena gọi với theo.

Tôi dừng lại ở cửa, nhìn qua cửa sổ trong dãy hành lang hẹp. Tôi hít vài hơi trước khi quay lại đối mặt với nàng.

“Có một bác sĩ sẽ tới khám cho tôi ở Davenport vào ngày mai,” nàng khẽ nói. “Tôi sẽ bảo ông ấy tới chỗ anh khi chúng tôi xong việc, được chứ?”

“Tôi sẽ rất biết ơn,” tôi đáp. Tôi ngả mũ chào rồi đi ra.

SÁNG HÔM SAU, dãy người xếp hàng trong nhà bếp đang rì rầm.

“Đó là tại con voi khốn kiếp kia,” người đàn ông đứng trước tôi nói. “Nó chẳng biết làm gì.”

“Tội nghiệp những kẻ ngu ngốc,” bạn ông ta nói. “Thật nhục nhã khi một con người còn không đáng giá bằng một con vật.”

“Xin lỗi,” tôi lên tiếng. “Ý các ông là gì khi nói ‘đó là con voi’?”

Người đầu tiên nhìn tôi chòng chọc. Ông ta có bờ vai to rộng, mặc một chiếc jacket nâu bẩn thỉu. Khuôn mặt ông ta nhăn nhoe khủng khiếp, trông dãi dầu mưa nắng và nâu như một quả nho khô. “Vì giá của nó rất cao. Thêm nữa người ta đã mua cái toa chở voi đó.”

“Không, nhưng tại nó cái gì ấy chứ?”

“Một nhóm người đã biến mất vào đêm trước. Ít nhất là sáu, có khi còn hơn.”

“Sao, biến mất khỏi tàu á?”

“Phải.”

Tôi đặt cái đĩa mới đầy một nửa của mình lên bàn hâm nóng đồ ăn và đi về phía Phi Đội. Sau vài sải chân tôi bắt đầu chạy lao đi.

“Này, anh bạn!” người đàn ông gọi theo. “Cậu còn chưa ăn gì mà!”

“Mặc kệ nó đi, Jock,” bạn ông ta nói. “Có lẽ nó cần để mắt đến ai đó.”

“CAMEL! CAMEL, BÁC CÓ TRONG ĐÓ KHÔNG?” tôi đứng trước toa tàu, cố gắng nhìn vào căn phòng mốc meo bên trong. “Camel! Bác có trong đó không?”

Không có tiếng trả lời.

“Camel!”

Chẳng có gì.

Tôi quay lại, đối diện với khu đất. “Khốn nạn!” tôi đá đồng sỏi, rồi lại đá phát nữa. “Khốn nạn!”

Ngay lúc đó, tôi nghe một tiếng rên rỉ vọng ra từ trong toa.

“Camel, là bác à?”

Một âm thanh nghèn nghẹt phát ra từ một trong những góc tối tăm nhất. Tôi nhảy phốc vào trong. Camel đang nằm dựa vào bức tường phía xa.

Ông đã bất tỉnh và lạnh ngắt, tay ôm một cái chai rỗng. Tôi cúi xuống kéo nó ra khỏi tay ông. Cao chanh.

“Mày là thằng quái nào và mày nghĩ mình đang làm trò khi gì thế?” một giọng nói cất lên từ phía sau tôi. Tôi quay lại. Đó là Grady. Anh ta đang đứng trên mặt đất phía trước cánh cửa mở, hút điếu thuốc cuộn sẵn. “Ô - chà. Xin lỗi, Jacob. Nhìn từ đằng sau cậu tôi không nhận ra.”

“Chào Grady,” tôi nói. “Bác ấy thế nào rồi?”

“Khá là khó nói,” anh ta đáp. “Từ tối qua ông ấy đã say bí tỉ rồi.”

Camel khịt mũi và cố gắng trở mình. Cánh tay trái của ông oạt ẹo rơi ngang ngực. Ông chép môi và bắt đầu ngáy khò khò.

“Hôm nay tôi sẽ đưa một bác sĩ đến,” tôi nói. “Trong lúc đó thì hãy để mắt đến ông ấy, được chứ?”

“Đương nhiên là được,” Grady nói, tỏ vẻ bị xúc phạm. “Cậu nghĩ tôi là ai chứ? Blackie à? Cậu nghĩ đứa quái nào đã cứu ông ấy tối qua?”

“Đương nhiên tôi không nghĩ anh là... chà, chết tiệt, thôi quên đi. Nghe này, nếu bác ấy tỉnh rượu, cố gắng giữ bác ấy như vậy, được chứ? Tôi sẽ cùng bác sĩ đến gặp hai người sau.”

ÔNG BÁC SĨ CẦM chiếc đồng hồ bỏ túi của bố tôi trong bàn tay mập và ngắn, lật lại và sẫm soi nó qua chiếc kính kẹp mũi. Ông ta bật mở nắp để kiểm tra bề mặt.

“Rồi. Cái này được đấy. Vậy, có chuyện gì?” ông ta nói, đút cái đồng hồ vào trong túi áo vest.

Chúng tôi đang ở trong hành lang ngay bên ngoài phòng riêng của August và Marlena. Cửa ra vào vẫn mở.

“Chúng ta cần phải đi chỗ khác,” tôi nói, hạ giọng.

Ông bác sĩ nhún vai. “Được thôi. Đi nào.”

Khi chúng tôi đã ra ngoài, ông ta quay về phía tôi. “Vậy chúng ta sẽ đi đâu để thực hiện cuộc kiểm tra này đây?”

“Không phải tôi. Đó là một người bạn của tôi. Bác ấy có vấn đề về chân tay. Và chỗ khác nữa. Bác ấy sẽ nói với ông khi chúng ta tới nơi.”

“À,” ông bác sĩ nói. “Ngài Rosenbluth khiến tôi tin rằng cậu gặp khó khăn về một... nhu cầu cá nhân.”

Nét mặt của ông bác sĩ thay đổi khi ông ta theo tôi đi dọc đường ray. Lúc chúng tôi bỏ lại phía sau những toa xe sơn sáng loáng của khu tàu đầu tiên, trông ông ta có vẻ hoảng hốt. Khi chúng tôi tới gần những toa xe méo mó của Phi Đội, khuôn mặt ông ta dუმ lại vì ghê tởm.

“Bác ấy ở trong này,” tôi nói, nhảy vào trong toa.

“Làm ơn nói xem tôi làm thế nào mà vào được đây?” ông ta hỏi.

Earl hiện ra từ trong bóng tối với một cái thùng gỗ. Anh nhảy xuống, đặt nó trước cửa và vỗ nó một phát rõ to. Ông bác sĩ nhìn nó một lúc rồi trèo lên, giữ cứng cái túi đen của mình ở phía trước.

“Bệnh nhân đâu?” ông ta hỏi, nheo mắt nhìn lướt bên trong.

“Ở đằng kia,” Earl đáp. Camel đang rúc vào một góc phòng. Grady và Bill cúi xuống phía trên ông.

Bác sĩ bước tới bên họ. “Làm ơn cho chút riêng tư,” ông ta nói.

Những người khác tản đi, rì rầm ngạc nhiên. Họ đi tới đầu kia của toa và rướn cổ lên, cố nhìn.

Ông bác sĩ tới gần Camel và cúi xuống bên ông già. Tôi không thể không nhận thấy rằng ông ta đang cố giữ cho đầu gối bộ com lê của mình không chạm xuống sàn tàu.

Vài phút sau, ông ta đứng thẳng dậy và nói, “Chúng liệt do cao gừng Jamaica. Không còn nghi ngờ gì nữa.”

Tôi hít thở qua kẽ răng.

“Gì cơ? Đó là cái gì?” Camel rên rỉ.

“Ông mắc chứng này do uống cao gừng Jamaica.” Bác sĩ đặc biệt nhấn mạnh ba từ cuối. “Hay còn gọi là jake, cái tên đó phổ biến hơn.”

“Nhưng... Làm thế nào? Tại sao?” Camel hỏi, đôi mắt ông tuyệt vọng hướng về phía mặt bác sĩ. “Tôi không hiểu. Tôi đã uống nó bao năm trời.”

“Phải. Phải rồi. Tôi cũng đoán thế,” bác sĩ nói.

Cơ giận dâng lên nghẹn cổ họng. Tôi bước tới bên cạnh ông ta. “Tôi không nghĩ đó là câu trả lời,” tôi nói bình tĩnh hết sức có thể.

Ông bác sĩ quay ra dò xét tôi qua cặp kính kẹp mũi của mình. Sau khi dừng lại một lúc ông ta nói, “Đó là do một nhà sản xuất đã sử dụng hợp chất cresol.”

“Chúa ơi,” tôi thốt lên.

“Phải đó.”

“Sao họ lại thêm chất đó vào?”

“Để lách quy định yêu cầu phải làm cho cao gừng Jamaica có mùi vị khó chịu.” Ông ta quay về phía Camel cao giọng. “Như vậy nó sẽ không được dùng như một thứ đồ uống có cồn.”

“Chúng liệt này sẽ biến mất chứ?” giọng Camel the thé, run rẩy vì sợ hãi.

“Không. Tôi e là không,” tay bác sĩ đáp.

Đằng sau tôi, những người khác đang nín thở. Grady tiến tới trước cho đến khi vai chúng tôi chạm nhau. “Đợi một chút, ý ông là ông không thể làm gì à?”

Ông bác sĩ đứng thẳng người và móc ngón cái vào trong túi. “Tôi ư? Không thể. Hoàn toàn không thể,” ông ta nói. Nét mặt ông ta dồn lại như mặt chó pug, cứ như thể ông ta đang cố bịt mũi chỉ bằng các cơ mặt. Ông ta cầm túi lên và lách ra cửa.

“Đợi một tẹo đã,” Grady nói. “Nếu ông không thể làm gì, thì liệu có ai khác có thể không?”

Ông bác sĩ quay lại nói với tôi, tôi đoán có lẽ vì tôi là người đã trả công ông ta. “Ồ, có đây những kẻ sẽ lấy tiền của cậu và đưa ra một phương thuốc - loại trong những bể dầu loãng, liệu pháp sốc điện - nhưng chẳng cái nào ra hồn đâu. Qua thời gian ông ta có thể hồi phục lại chức năng nào đó, nhưng cổ lăm cũng chỉ hồi phục ở mức tối thiểu thôi. Thật ra, ngay từ đầu ông ta không nên uống. Như thế là chống lại luật liên bang, cậu biết đấy.”

Tôi cứng họng. Tôi nghĩ trên thực tế, có lẽ mồm tôi đang há hốc.

“Thế là hết rồi chứ?” ông ta hỏi.

“Ông nói gì cơ?”

“Cậu... còn... cần... gì... nữa... không?” ông ta nói như thể tôi là một thằng ngốc vậy.

“Không,” tôi đáp.

“Vậy thì chúc một ngày tốt lành.” Ông ta ngả mũ, bước rón rén lên cái thùng, rồi trèo xuống. Đi được tầm chục thước, ông ta đặt túi xuống đất và rút từ trong túi ra một cái khăn tay. Ông ta lau hai bàn tay thật kỹ, luôn cả vào giữa những kẽ tay. Rồi ông ta nhặt túi lên, ưỡn ngực và bỏ đi, mang theo tia hy vọng cuối cùng của Camel cùng chiếc đồng hồ bỏ túi của bố tôi.

Khi tôi quay lại, Earl, Grady, và Bill đang quỳ xung quanh Camel. Nước mắt tuôn chảy trên khuôn mặt ông già.

“WALTER, TÔI CẦN nói chuyện với cậu,” tôi nói, xộc vào phòng chứa dê. Queenie ngẩn cổ dậy, khi thấy đó là tôi, nó lại hạ đầu xuống chân.

Walter đặt cuốn sách xuống. “Sao? Có chuyện gì?”

“Tôi muốn nhờ cậu một việc.”

“Chà, vậy thì nói đi, chuyện gì vậy?”

“Một người bạn của tôi đang ở trong tình trạng rất tồi tệ.”

“Cái gã bị chân jake ấy hả?”

Tôi ngập ngừng. “Phải.”

Tôi bước tới giường mình nhưng quá nóng ruột đến nỗi không thể ngồi xuống.

“Chắc, nói đi chứ,” Walter nói về sốt ruột.

“Tôi muốn đưa bác ấy tới đây.”

“Cái gì?”

“Nếu không bác ấy sẽ bị đèn đỏ mất. Tối qua bạn bè đã phải giấu bác ấy sau một cuộn vải bạt rồi.”

Walter nhìn tôi vẻ ghê sợ. “Chắc là mày đang đùa hả.”

“Coi này, tôi biết cậu đã chẳng mấy vui vẻ khi tôi xuất hiện rồi, tôi biết bác ấy lại còn là một người làm rồi đủ thứ khác nữa, nhưng đó là một ông già và ông ấy đang trong tình trạng tồi tệ, cần sự giúp đỡ.”

“Vậy chính xác chúng ta sẽ phải làm gì với ông ta?”

“Cứ giữ bác ấy tránh xa Blackie là được.”

“Trong bao lâu? Mãi mãi à?”

Tôi thả phịch người xuống mép giường cuộn. Cậu ta nói đúng, hẳn rồi. Chúng tôi không thể giấu Camel mãi được. “Chết tiệt,” tôi nói. Tôi dùng gót tay động vào trán. Rồi một phát nữa. Rồi lại một phát nữa.

“Này, dừng lại đi,” Walter kêu lên. Cậu ta ngồi ngả về phía trước, gấp sách lại. “Đó là những câu hỏi nghiêm túc đấy. Chúng ta sẽ làm gì với ông ta?”

“Tôi không biết.”

“Ông ta có gia đình không?”

Tôi đột ngột ngẩng lên nhìn cậu ta. “Bác ấy đã từng nhắc đến một đứa con trai.”

“Được, giờ ta đã có chút tiến triển rồi. Mày có biết ông con ấy ở đâu không?”

“Không. Theo tôi hiểu thì họ không liên lạc với nhau.”

Walter nhìn tôi chăm chăm, ngón tay gõ gõ lên cẳng chân. Sau nửa phút im lặng cậu ta nói, “Được rồi. Dẫn ông ta đến đi. Đừng để ai thấy mày, nếu không tất cả chúng ta sẽ đi đời đó.”

Tôi kinh ngạc nhìn lên.

“Sao?” cậu ta hỏi, gạt một con ruồi ra khỏi trán.

“Không có gì. Không. Thực ra, ý tôi là cảm ơn cậu. Rất nhiều.”

“Này, tao cũng có trái tim chứ,” cậu ta nói, ngả người xuống và cầm cuốn sách lên. “Không như một số người mà tất cả chúng ta đều biết và yêu mến.”

WALTER VÀ TÔI ĐANG thư giãn giữa ca diễn chiều và tối thì có tiếng gõ cửa nhẹ nhẹ.

Cậu ta đứng bật dậy làm đổ cái thùng gỗ và chửi thề trong lúc giữ cho chiếc đèn dầu khỏi đập xuống sàn. Tôi đi về phía cửa, lo lắng liếc nhìn về phía những cái rương đặt sát nhau dọc bức tường phía sau.

Walter dựng thẳng cái đèn dậy và hướng về phía tôi gạt đầu thật nhanh.

Tôi mở cửa.

“Marlena!” tôi nói, mở cánh cửa rộng hơn dự kiến. “Cô đang làm gì vậy? Ý tôi là, cô ổn chứ? Cô có muốn ngồi không?”

“Không,” nàng đáp. Mặt nàng chỉ cách tôi vài tấc. “Tôi ổn. Nhưng tôi muốn nói chuyện với anh một lúc. Anh ở một mình chứ?”

“Ừm, không. Không hoàn toàn.” Tôi đáp, liếc nhìn lại phía Walter, nó đang xua tay và lắc đầu quấy quậy.

“Anh tới phòng riêng được chứ?” Marlena hỏi. “Chỉ một lúc thôi.”

“Được chứ. Hẳn rồi.”

Nàng quay đi, thận trọng bước về phía cửa. Nàng đang đi dép lê chứ không đi giày. Nàng ngồi lên mép cửa và thả người xuống. Tôi quan sát một lúc, nhẹ người khi thấy khi di chuyển cẩn thận, nàng không đi khập khiễng lắm.

Tôi đóng cửa lại.

“Ồi chao ời,” Walter kêu lên, lắc đầu. “Suýt tí nữa thì vỡ tim. Chết tiệt. Chúng ta đang làm cái quái gì thế này?”

“Này, Camel,” tôi gọi. “Bác ở chỗ đó ổn chứ?”

“Ừ,” một giọng nói yếu ớt phát ra từ sau những chiếc rương. “Liệu cô ta đã thấy gì chưa?”

“Chưa đâu. Bây giờ thì bác vẫn chưa sao. Nhưng chúng ta sẽ phải rất cẩn thận.”

MARLENA ĐANG NGỒI TRONG chiếc ghế bọc nhung lông, chân bắt lên nhau. Lúc tôi vừa bước vào, nàng đang ngồi ngả về trước, xoa một bên vòm bàn chân. Khi thấy tôi, nàng dừng lại và dựa ra sau.

“Jacob. Cảm ơn anh đã tới.”

“Hẳn là tôi phải tới rồi,” tôi đáp rồi cười mỉm, và vụng về ôm nó trước ngực.

“Mời anh ngồi.”

“Cảm ơn,” tôi nói và ngồi xuống mép cái ghế gần nhất. Tôi nhìn quanh. “August đâu rồi?”

“Anh ấy và Bác Al đang đi gặp những nhà chức trách ngành đường sắt.”

“Ồ,” tôi nói. “Có gì nghiêm trọng sao?”

“Chỉ là những tin đồn thôi. Có người trình báo rằng chúng ta đèn đỏ người làm. Họ sẽ làm cho đầu ra đầy thôi mà, tôi chắc chắn đó.”

“Tin đồn. Phải,” tôi nói. Tôi ôm mũ trong lòng, mân mê cái vành và chờ đợi.

“VẬY... ỪM... TÔI ĐÃ LO LẮNG CHO ANH,” NÀNG NÓI.

“CÔ Ừ?”

“Anh ổn chứ?” nàng khẽ hỏi.

“Vâng. Hẳn rồi,” tôi đáp. Rồi tôi chợt hiểu ra nàng đang hỏi điều gì. “Ồi Chúa ơi - không, không phải như cô nghĩ đâu. Bác sĩ không phải để cho tôi. Tôi cần ông ta đến khám cho một người bạn, và không phải... không phải vì chuyện đó.”

“Ồ,” nàng nói, cười bối rối. “Tôi vui quá. Tôi xin lỗi, Jacob. Tôi không có ý làm anh xấu hổ. Chỉ là tôi đã lo.”

“Tôi khỏe mà. Thật đấy.”

“Còn bạn của anh?”

Tôi nín thở một lúc. “Không khỏe lắm.”

“Cô ấy sẽ ổn chứ?”

“Cô ấy?” tôi nhìn lên, hết sức ngạc nhiên.

Marlena nhìn xuống, vặn vẹo ngón tay trong lòng. “Tôi cứ nghĩ đó là Barbara.”

Tôi ho, rồi sau đó nghẹt thở.

“Ồi, Jacob - ời Chúa ơi. Tôi đang khiến việc này rối tung lên rồi. Đây không phải việc của tôi. Thật đấy. Hãy tha thứ cho tôi.”

“Không. Tôi hầu như không quen Barbara.” Tôi ngượng đến mức da đầu nhói lên.

“Không sao đâu mà. Tôi biết cô ấy là một...” Marlina lúng túng vịn vẹo ngón tay và để lửng câu nói. “Chà, ngoại trừ việc đó, cô ấy không phải người xấu. Khá tử tế, thật đấy, mặc dù anh muốn...”

“Marlena,” tôi dần giọng thật mạnh để nàng ngừng nói rồi hắng giọng tiếp. “Tôi không dính líu gì đến Barbara cả. Tôi hầu như không biết cô ta. Tôi nghĩ chúng tôi chẳng trao đổi đến quá chục từ trong cuộc đời mình.”

“Ồ,” nàng thốt lên. “Chỉ vì Auggie đã nói...”

Chúng tôi ngồi trong sự im lặng khổ sở suốt gần nửa phút.

“Vậy, chân cô khá hơn rồi chứ?” tôi hỏi.

“Vâng, cảm ơn anh.” Tay nàng đan vào nhau chặt đến mức những khớp ngón trắng bệch ra. Nàng nuốt nước bọt và nhìn vào lòng mình. “Còn một chuyện nữa tôi muốn nói với anh. Chuyện xảy ra trong con ngõ nhỏ. Ở Chicago.”

“Đó hoàn toàn là lỗi của tôi,” tôi vội nói. “Tôi không tưởng tượng nổi điều gì đã chi phối mình. Tạm thời mất trí hay sao đó. Tôi thực sự rất xin lỗi. Tôi có thể đảm bảo là chuyện đó sẽ không bao giờ tái diễn.”

“Ồ,” nàng khẽ nói.

Tôi nhìn lên, giật mình. Trừ phi tôi đang cực kỳ nhầm lẫn, tôi nghĩ mình vừa mới xúc phạm nàng. “Tôi không có ý nói... Không phải là cô không... Tôi chỉ...”

“Anh đang nói là anh đã không muốn hôn tôi phải không?”

Tôi thả rơi chiếc mũ và giơ tay lên. “Marlena, hãy giúp tôi với. Tôi không hiểu cô muốn tôi phải nói gì.”

“Bởi vì sẽ dễ dàng hơn nếu anh không như thế.”

“Nếu tôi không như thế nào cơ?”

“Nếu anh không muốn hôn tôi,” nàng nói khẽ.

Quai hàm tôi động đậy, nhưng phải mất vài giây mới phát ra được thứ gì đó. “Marlena, cô đang nói gì vậy?”

“Tôi... Tôi không thật chắc nữa,” nàng nói. “Tôi gần như không biết phải nghĩ gì nữa. Tôi không thể ngừng nghĩ về anh. Tôi biết cảm xúc của mình là không đúng, nhưng tôi chỉ... Chà, tôi nghĩ mình chỉ băn khoăn...”

Khi tôi nhìn lên, khuôn mặt nàng đang đỏ lựng. Nàng đan tay vào rồi lại gỡ ra, nhìn chăm chăm vào trong lòng.

“Marlena,” tôi nói, đứng dậy và tiến lên một bước.

“Tôi nghĩ anh nên đi ngay đi,” nàng nói.

Tôi nhìn nàng trong vài giây.

“Làm ơn,” nàng nói mà không nhìn lên.

Và vậy là tôi bỏ đi, dù cho mọi cái xương trong cơ thể tôi đang gào thét chống lại việc đó.

Mười lăm

Cả ngày Camel trốn sau những chiếc rương, nằm trên đồng chăn mà Walter và tôi chuẩn bị để làm lót nệm cho cơ thể tàn tạ của ông khỏi tiếp xúc với sàn nhà. Chứng liệt của ông tồi tệ đến mức tôi không chắc ông có thể bò ra ngoài hay không, kể cả có muốn, dù sao thì ông quá khiếp sợ bị bắt nên cũng không dám thử. Hàng đêm, sau khi tàu chuyển bánh, chúng tôi lại kéo những chiếc rương ra và cho ông dựa vào góc hoặc đặt ông lên giường xếp, còn tùy vào việc ông muốn ngồi dậy hay tiếp tục nằm xuống. Chính Walter là người khẳng khái đòi để ông nằm trên giường xếp, đến lượt mình, tôi cũng nhất quyết buộc Walter phải dùng giường cuộn. Và thế là tôi trở lại ngủ trên tấm chăn ngựa trong góc toa.

Chỉ mới hai ngày từ khi chúng tôi sống chung, những cơn co giật của Camel đã nghiêm trọng đến mức ông thậm chí không thể nói được. Walter phát hiện ra vào buổi trưa khi trở lại tàu để mang đồ ăn cho Camel. Tình trạng của Camel rất tồi tệ, Walter đã tìm tôi trong lều thú để kể việc đó, nhưng vì August đang quan sát nên tôi không thể trở về tàu.

Gần nửa đêm, Walter và tôi đang ngồi bên nhau trên giường xếp, chờ tàu chuyển bánh. Ngay khi tàu di chuyển, chúng tôi đứng dậy và kéo những cái rương ra xa tường.

Walter quỳ xuống, đặt tay xuống dưới nách Camel và nâng ông ngồi dậy. Rồi cậu ta lôi một cái chai bệt trong túi ra.

Khi mắt Camel bắt gặp cái chai, ông đột ngột ngược nhìn mặt Walter. Rồi ông ràn rụa nước mắt.

“Gì vậy?” tôi vội hỏi.

“Mày nghĩ nó là cái quái gì chứ?” Walter nói. “Rượu đấy. Rượu thật. Hàng tốt đấy.”

Camel đưa đôi tay run bần bật với lấy cái chai. Walter, vẫn đang giữ cho ông ngồi thẳng, tháo nắp và đưa nó trên môi ông già.

LẠI MỘT TUẦN NỮA TRÔI QUA, và Marlana vẫn giấu mình trong phòng riêng. Tôi giờ đây muốn thấy nàng phát điên, đến nỗi tôi nhận thấy mình đang cố tìm cách nhòm qua cửa sổ mà không bị bắt gặp. Thật may mắn, lương tri đã thắng thế.

Hàng đêm, tôi nằm trên cái chăn ngựa hôi hám ở góc toa và tua lại cuộc nói chuyện cuối cùng của chúng tôi, từng từ quý giá. Tôi cứ đi theo cái quỹ đạo khổ sở đó hết lần này đến lần khác - từ niềm vui khó tin dồn dập kéo đến rồi lại nhanh chóng xẹp xuống. Tôi biết rằng nàng chẳng thể làm gì khác ngoài từ chối tôi, nhưng kể cả như vậy, tôi vẫn không thể chịu được. Cứ nghĩ về điều đó tôi lại kích động đến mức cứ trở mình trần trọc mãi cho tới khi Walter bảo tôi thôi đi vì tôi đang làm cậu ta không ngủ được.

CỨ THẾ, CỨ THẾ. Hầu như chúng tôi chỉ lưu lại một ngày ở mỗi thị trấn, mặc dù chúng tôi thường dừng lại hai ngày qua Chủ nhật. Trong lúc đi từ Burlington tới Keokuk, Walter - với sự giúp đỡ của một lượng lớn ụyt ki - đã moi được tên và nơi ở cuối cùng được biết đến của con trai Camel. Trong vài lần dừng tiếp theo, Walter vào thị trấn ngay sau khi ăn sáng và tới gần giờ diễn mới quay về. Đến Springfield thì cậu ta liên hệ được.

Đầu tiên, con trai của Camel từ chối hợp tác. Nhưng Walter rất kiên trì. Ngày nối ngày, nó vào thị trấn, đàm phán bằng điện tín, và đến thứ Sáu kế tiếp cậu con trai đã đồng ý gặp chúng tôi tại Providence và nhận chăm sóc ông già. Có nghĩa là chúng tôi sẽ phải tiếp tục thu xếp chỗ ở hiện tại cho Camel thêm vài tuần nữa, nhưng ít nhất cũng có một giải pháp. Và giải pháp đó khá hơn nhiều so với những gì chúng tôi có cho tới lúc này.

Ở TERRE HAUTE, Lucinda Duyên Dáng đột ngột qua đời. Sau khi hồi phục từ nỗi đau thương mất mát to lớn nhưng ngăn ngui của mình, Bác Al đã tổ chức một buổi chia tay xứng đáng với “Lucinda yêu quý của chúng ta”.

Một giờ sau khi ký giấy khai tử, thi thể Lucinda được đặt trong khoang nước của xe chở hà mã, xe này được buộc vào một đội hai mươi tư ngựa Percheron đen gắn lông chim trên băng buộc đầu.

Bác Al trèo lên chiếc ghế dài cùng với người đánh xe, gần như suy sụp vì đau buồn. Một lúc sau ông ta ngo ngoáy những ngón tay, báo hiệu bắt đầu đám rước của Lucinda. Cô ta được kéo đi chậm chậm qua thị trấn, đi bộ theo sau là tất cả thành viên của Đoàn xiếc Ngoạn mục nhất Quả Đất của Anh em Benzini, rất đáng để xem. Bác Al vô cùng đau buồn, ông ta khóc than và gào thét vào cái khăn tay đỏ, chỉ cho phép mình thỉnh thoảng liếc nhìn lên để đánh giá xem tốc độ của đoàn rước có tạo điều kiện khuếch trương số lượng người gia nhập vào nó lên mức cực đại hay không.

Những phụ nữ đi ngay sau cỗ xe hà mã, tất cả đều mặc đồ đen và chấm những chiếc khăn tay viền đăng ten tào nhả vào khóe mắt. Tôi ở tít phía sau, bốn phía vây quanh là những người đàn ông đang gào khóc, khuôn mặt bóng lên vì nước mắt. Bác Al đã hứa trả ba đô la và một chai uýt ki Canada cho người nào diễn tốt nhất. Bạn chưa bao giờ thấy thứ gì sầu khổ đến vậy đâu - thậm chí cả lũ chó cũng tru lên.

Gần một nghìn người dân thị trấn đã theo chúng tôi về khu đất. Khi Bác Al đứng dậy trên xe ngựa, tất cả đều lặng im.

Ông ta cởi mũ và ép nó vào ngực, moi ra một cái khăn tay và khẽ chấm lên mắt. Ông ta đọc một bài diễn văn xúc động đến thắt tim, quần trí đến mức ông gần như không kìm nén nổi bản thân. Cuối bài diễn thuyết, ông ta nói rằng nếu có thể quyết định, ông sẽ hủy sô diễn tối nay để thể hiện sự tôn trọng với Lucinda. Nhưng ông không thể. Việc đó nằm ngoài tầm kiểm soát của ông. Ông là người coi trọng danh dự, và trong những giây phút cuối đời

cô đã nắm tay ông và buộc ông phải hứa - không, phải thế - rằng ông sẽ không để cái chết rõ ràng là sắp đến của cô phá hỏng chu trình của buổi trình diễn và làm thất vọng hàng nghìn người đang mong chờ đến ngày diễn xiếc.

“Bởi vì dù sao chẳng nữa...” Bác Al dừng lại, ghì chặt bàn tay vào tim và sụt sịt một cách thảm thương. Ông ta nhìn lên trời, nước mắt tuôn trào trên khuôn mặt.

Đàn bà, trẻ con trong đám đông gào khóc không che giấu. Một người phụ nữ đứng gần đầu làng một cánh tay lên ngang trán rồi ngất xỉu, đám đàn ông ở cả hai bên nhào người ra đỡ lấy cô ta.

Bác Al rõ ràng là cố gắng hết sức để lấy lại bình tĩnh, mặc dù ông ta không thể giữ cho môi dưới khỏi run lên. Ông ta gật đầu chậm chậm và tiếp tục. “Bởi vì, dù sao chẳng nữa, như Lucinda yêu quý của chúng ta đã biết quá rõ... sô diễn phải tiếp tục!”

Tối đó chúng tôi đón một lượng khán giả khổng lồ - một cái “nhà rơm,” gọi như vậy vì sau khi tất cả ghế chính thức đã được bán hết, những người lao động tự do phải trải rơm trên đường biểu diễn cho khán giả không có chỗ ra ngồi.

Bác Al mở đầu sô diễn bằng một phút mặc niệm. Ông ta cúi đầu, nặn ra những giọt nước mắt thật sự, và gửi tặng màn trình diễn đến Lucinda, người mà lòng vị tha cao cả và thuần túy của cô là lý do duy nhất để chúng ta có thể tiếp tục trước sự mất mát to lớn này. Và chúng ta sẽ khiến cô tự hào - ô vâng, tình yêu của chúng tôi dành cho Lucinda phi thường đến nỗi, bất chấp nỗi sầu khổ đang thiêu đốt chúng tôi, giằng xé trái tim tan vỡ của chúng tôi, chúng tôi vẫn sẽ dồn hết sức để thể hiện lòng trân trọng ước nguyện cuối cùng của cô và khiến cô tự hào. Các vị chưa từng được chứng kiến những gì kỳ diệu đến thế đâu, thưa quý ông quý bà, những tiết mục và các diễn viên

quy tụ từ bốn phương trời để giải trí cho quý vị và làm quý vị vui thích, diễn viên thăng bằng, diễn viên nhào lộn, và diễn viên đu bay giỏi nhất...

SÔI DIỄN ĐƯỢC KHOẢNG một phần tư thời gian thì nàng bước vào lều thú. Tôi cảm nhận được sự hiện diện của nàng trước cả khi nghe thấy tiếng thì thầm ngạc nhiên xung quanh mình.

Tôi đặt Bobo xuống sàn chuồng, quay lại và, hửn rồi, nàng đang đứng đó, lộng lẫy trong trang phục dát xê quin hồng và khăn trùm đầu gắn lông chim. Nàng đang tháo cương cho những chú ngựa của mình và thả chúng xuống đất. Chỉ có Boaz - một con ngựa Ả rập màu đen và có lẽ là bạn diễn của Ngôi sao Bạc - là vẫn buộc cương, và rõ ràng là nó không vui vì điều đó.

Tôi dựa vào chuồng của Bobo, như bị thôi miên.

Những chú ngựa đó, tối nào tôi cũng đi cùng từ thị trấn này sang thị trấn khác và thường thì trông chẳng khác gì những con ngựa bình thường, đã thay đổi hoàn toàn. Chúng hỉ mũi và thở phì phì, cổ uốn cong còn đuôi thì vồng lên. Chúng tập hợp thành hai nhóm nhảy, một đen, một trắng. Marlena đứng đối diện với chúng, mỗi tay cầm một chiếc roi dài. Nàng giơ một chiếc lên và vung nó trên đầu. Rồi nàng bước lùi về phía sau, dẫn chúng ra khỏi lều thú. Lũ ngựa hoàn toàn được thoải mái. Chúng không phải đeo cương, không cương phụ, không yên - không gì cả. Chúng chỉ đi theo nàng, lắc đầu và hất chân về phía trước như những chú ngựa Saddlebred.

Tôi chưa từng được xem tiết mục của nàng - những người làm hậu trường như chúng tôi không có thời gian cho thú vui xa xỉ đó - nhưng lần này chẳng thứ gì có thể ngăn tôi được. Tôi đóng chặt cửa chuồng của Bobo và chui vào đường nối, một hành lang vải bạt không có nóc nối liền lều thú với lều chính. Người bán vé ghế đặt trước liếc vội tôi, và khi nhận ra tôi không phải là cớm thì anh ta quay lại công việc của mình. Những cái túi của anh ta kêu xúng xoảng, đầy chặt tiền. Tôi đứng cạnh anh ta, nhìn ngang qua ba vòng diễn tới tận cửa sau lều.

Bác Al giới thiệu, và nàng bước vào. Nàng xoay tròn, giơ cao cả hai chiếc roi trong không khí, vụt nhẹ một chiếc và lùi về sau vài bước. Hai nhóm ngựa nhanh chóng vào theo sau nàng.

Marlena đứng đặc bước vào vòng diễn trung tâm và những con ngựa đi theo, đàn ngựa đen trắng tung vó cao và nhảy dựng lên.

Khi đã vào đến trung tâm vòng diễn, nàng phát nhẹ roi trong không khí. Đàn ngựa bắt đầu chạy nước kiệu quanh vòng diễn, năm con đen nổi đuôi năm con trắng. Sau hai vòng tròn vẹn, nàng lắc chiếc roi. Đám ngựa đen tăng tốc cho tới khi mỗi con đều phi nước kiệu cạnh một con trắng. Một cái lắc nữa, và chúng giảm tốc, tạo thành hàng để cho ngựa trắng đen xen kẽ nhau.

Nàng chỉ di chuyển ở mức tối thiểu, lớp xê quin hồng lung linh dưới ánh sáng rực rỡ. Nàng bước theo một vòng nhỏ ở trung tâm vòng diễn, khẽ quất roi thành tổ hợp các hiệu lệnh.

Đàn ngựa tiếp tục chạy vòng tròn, ngựa trắng chạy vượt qua ngựa đen rồi lại đến lượt ngựa đen vượt qua ngựa trắng, con ngựa cuối cùng luôn luân phiên đổi màu.

Nàng gọi to và chúng dừng lại. Nàng nói thêm điều gì đó, chúng quay đi và tiến lên đặt vó trước đặt trên gờ vòng diễn. Chúng bước sang bên, đuôi hướng về phía Marlena còn vó thì đặt trên gờ. Chúng đi đủ một vòng, trước khi nàng dừng chúng đi lại một lần nữa. Chúng trèo xuống và quay lại đối mặt với nàng. Rồi nàng gọi Nửa Đêm lên phía trước.

Đó là một chú ngựa đen tuyệt đẹp, ngựa lửa thuần Ả Rập với một hình thoi màu trắng hoàn hảo trên trán. Nàng nói chuyện với nó, cầm cả hai roi ở một tay và chìa gan bàn tay kia ra. Nó cúi mõm vào đó, cổ cong lại và lỗ mũi phình ra.

Marlena lùi lại và nâng một chiếc roi lên. Những con ngựa khác đứng nhìn, dậm chân tại chỗ. Nàng giơ chiếc kia lên và khẽ vụt đầu roi tới lui. Nửa Đêm đứng dậy trên hai chân sau, hai chân trước gập lại phía trước. Giờ nàng đang hét lên điều gì đó - lần đầu tiên nàng cao giọng - và lùi về sau một bước dài. Con ngựa tiến theo, đi trên hai chân sau và quờ quào không khí trước mặt. Nàng giữ nó ở tư thế đứng thẳng trong suốt quãng đường đi quanh vòng diễn. Rồi nàng ra hiệu cho nó hạ xuống. Lại một vòng quay roi khó hiểu nữa, và Nửa Đêm cúi đầu chào, quỳ xuống trên đầu gối của một chân trước còn chân kia duỗi thẳng. Marlena nhún đầu gối cúi chào thật thấp và khán giả hoan hô nhiệt liệt. Trong khi Nửa Đêm vẫn đang cúi đầu, nàng giơ cả hai roi lên và khẽ vụt. Đám ngựa còn lại xoay tròn tại chỗ.

Tiếng cổ vũ, tiếng tung hô ngày càng tăng. Marlena dang rộng tay trong không trung, quay người để từng khu khán giả có cơ hội thể hiện sự yêu mến với nàng. Rồi nàng quay về phía Nửa Đêm và duyên dáng ngồi lên cái lưng hạ thấp của nó. Nó đứng lên, uốn cong cổ, rồi đưa Marlena rời khỏi lều chính. Đám ngựa còn lại đi theo, lại một lần nữa phân nhóm theo màu sắc, cố đi dồn lại để có thể ở gần cô chủ của chúng.

Tim tôi đập mạnh đến mức, bất chấp tiếng gào thét của đám đông, tôi vẫn nhận thấy máu đang chảy rần rật qua tai mình. Tình yêu trong tôi tràn ngập như chực trào ra, và bùng nổ.

TỐI ĐÓ, SAU KHI UÝT KI đã khiến Camel say như chết và Walter ngáy o o trên giường cuộn, tôi rời khỏi căn phòng nhỏ và đứng nhìn những cái lưng của đám ngựa xiếc.

Tôi chăm sóc cho những con ngựa này hàng ngày, dọn phân trong chuồng chúng, đổ đầy các thùng nước và máng ăn, chải lông cho chúng trước sô diễn. Tôi xem xét răng, chải bờm cho chúng và kiểm tra nhiệt độ ở chân. Tôi thưởng cho chúng và vỗ về cổ chúng. Chúng đã trở thành một phần quang cảnh thân thuộc của tôi như Queenie vậy, nhưng sau khi xem tiết mục của Marlena tôi sẽ không bao giờ nhìn chúng theo cách cũ nữa.

Những con ngựa này là một sự mở rộng của Marlana - một phần của nàng đang ở đây, ngay lúc này, cùng với tôi.

Tôi với qua tấm ngăn chuồng và đặt tay lên một cái mông phủ lông đen mượt. Nửa Đêm, lúc này nó đã ngủ, ngạc nhiên kêu lên và quay đầu lại.

Khi thấy đó chỉ là tôi, nó lại quay đi. Tai nó sụp xuống, mắt nhắm lại, và nó chuyển trọng tâm để cho một chân sau nghỉ ngơi.

Tôi quay lại phòng chứa dê và kiểm tra xem Camel còn thở hay không. Rồi tôi nằm xuống tấm chăn ngựa và bị cuốn vào một giấc mơ về Marlana mà có lẽ tôi sẽ phải đánh đổi cả linh hồn.

PHÍA TRƯỚC những chiếc bàn hâm nóng thức ăn vào sáng hôm sau:

“Xem kìa,” Walter nói, giơ tay lên chọc vào sườn tôi.

“Gì cơ?”

Cậu ta chỉ.

August và Marlana đang ngồi ở bàn của chúng tôi. Đây là lần đầu tiên họ xuất hiện để dùng bữa kể từ tai nạn của nàng.

Walter giương mắt nhìn tôi. “Mày sẽ ổn chứ?”

“Ổn, hẳn nhiên rồi,” tôi cúi kính đáp.

“Được rồi. Cứ đi xem sao,” cậu ta nói. Chúng tôi đi qua Ezra luôn-cảnh-giác và bước về phía hai bàn khác nhau.

“Chào buổi sáng, Jacob,” August nói khi tôi đặt đĩa của mình lên bàn và ngồi xuống.

“August. Marlana,” tôi nói, gật đầu với từng người.

Marlena nhìn lên thật nhanh rồi lại quay xuống đĩa của mình.

“Và vào một ngày đẹp trời thế này, cậu khỏe chứ?” August hỏi. Anh ta xọc vào một đồng trứng bác.

“Khỏe. Còn anh?”

“Tuyệt vời,” anh ta đáp.

“Còn Marlana thế nào?” tôi hỏi.

“Khá hơn rất nhiều rồi, cảm ơn anh,” nàng nói.

“Tối qua tôi đã xem tiết mục của cô,” tôi nói.

“Vậy sao?”

“Phải,” tôi nói, giấu khăn ăn và trải rộng nó trong lòng. “Nó thật... Tôi không biết phải nói thế nào nữa. Thật đáng kinh ngạc. Tôi chưa từng được xem cái gì như thế.”

“Ồ?” August nói, một bên lông mày nhếch lên. “Chưa từng ư?”

“Chưa. Chưa bao giờ.”

“Thật à.”

Anh ta nhìn thẳng vào tôi, không chớp mắt. “Tôi cứ nghĩ là lúc đầu chính màn biểu diễn của Marlana đã thôi thúc cậu gia nhập đoàn mà, Jacob. Tôi nhầm sao?”

Tim tôi khẽ nảy lên trong lồng ngực. Tôi cầm bộ dao nĩa lên: nĩa tay trái, dao tay phải - kiểu châu Âu, giống mẹ tôi.

“Tôi đã nói dối,” tôi đáp.

Tôi xiên vào đầu miếng xúc xích và bắt đầu cắt nó ra, chờ đợi một phản hồi.

“Cậu nói gì cơ?” anh nói.

“Tôi đã nói dối. Tôi đã nói dối!” Tôi đập mạnh dao nĩa xuống, một miếng xúc xích nhỏ vẫn đang cắm trên nĩa. “Được chưa? Đương nhiên là tôi chưa từng nghe nói về Anh em Benzini trước khi nhảy lên tàu của các người. Thằng quái nào đã nghe về Anh em Benzini chứ? Gánh xiếc duy nhất tôi từng xem trong cả cuộc đời của mình là Anh em Ringling, và họ rất tuyệt. Tuyệt vời! Anh nghe tôi nói không?”

Một khoảnh khắc im lặng kỳ quặc. Tôi nhìn quanh, khiếp sợ. Mọi người trong lều đang nhìn tôi. Momm Walter há hốc. Tai Queenie đang ép chặt vào đầu. Xa xa, có tiếng lạc đà rống lên.

Cuối cùng tôi nhìn sang August. Anh ta cũng vậy, đang nhìn tôi đắm đắm. Một bên mép ria của anh ta rung lên. Tôi nhét khăn ăn của mình xuống dưới mép đĩa, tự hỏi liệu anh ta có định với qua bàn để tóm lấy tôi không.

Mắt August mở to hơn. Tôi duỗi căng những khớp ngón tay dưới mặt bàn. Rồi August phá lên cười. Anh ta cười dữ dội đến mức đỏ cả mặt, ôm chặt lấy cơ hoành và cố sức để thở. Anh ta cười rú lên đến chảy cả nước mắt, còn môi thì run lên vì hoạt động quá nhiều.

“Ôi, Jacob,” anh ta nói trong lúc lau má. “Ôi, Jacob. Tôi nghĩ có lẽ mình đã đánh giá sai cậu. Phải. Đúng là như vậy. Tôi nghĩ có lẽ mình đã đánh giá sai cậu.” Anh ta cười sảng sặc và khụt khịt mũi, lấy khăn ăn lau mặt. “Ôi bạn thân mến,” anh ta thở dài. “Ôi bạn của tôi.” Anh ta đằng hắng rồi cầm bộ đồ ăn lên, xiên vài miếng trứng lên nĩa rồi lại đặt nó xuống, và lại một lần nữa anh ta cười như nắc nẻ.

Các thực khách khác quay lại với bữa ăn của mình, nhưng với vẻ rất miễn cưỡng, hết như đám đông đã đứng xem khi tôi đuổi gã đàn ông nọ ra khỏi khu đất vào cái ngày đầu tiên đó. Nhưng tôi không thể không nhận thấy rằng khi quay lại với bữa ăn của mình, ánh nhìn của họ thật e sợ.

CÁI CHẾT CỦA LUCINDA ĐỂ LẠI cho chúng tôi một chỗ khuyết nghiêm trọng trong đội ngũ những kẻ kỳ dị. Và chỗ khuyết đó phải được lấp đầy - tất cả các đoàn xiếc lớn đều có những nàng béo, vì vậy chúng tôi cũng phải có.

Bác Al và August sục sạo tạp chí Billboard và cứ đến mỗi điểm dừng là lại gọi điện và gửi điện tín, cố gắng tuyển cho được một người mới, nhưng tất cả các nàng béo được biết đến đều tỏ ra hoặc là thỏa mãn với chỗ làm hiện tại của mình hoặc nghi ngờ về danh tiếng của Bác Al. Sau hai tuần và mười lần chuyển địa điểm, Bác Al đã quá tuyệt vọng đến mức ông ta phải tiếp cận một người đàn bà có vóc dáng to lớn trong đám khán giả. Thật không may, bà ta hóa ra lại là một sĩ quan cảnh sát, và kết cục là Bác Al bị thâm tím một bên mắt thay vì lôi kéo được một nàng béo, cùng với đó là những chỉ dẫn sơ lược về việc rời khỏi thị trấn.

Chúng tôi có hai tiếng đồng hồ. Các diễn viên lập tức cô lập mình trong những toa tàu. Những người lao động tự do một khi đã bị kích động thì chạy quanh như gà mất đầu. Bác Al không thờ nổi và tím tái lại, khua gậy nặng xi và đánh đập mọi người nếu họ không đi nhanh được như ông ta muốn. Lều bạt hạ xuống quá nhanh khiến khối người bị kẹt bên trong, và rồi những người đang hạ những cái lều khác lại phải tới lôi họ ra trước khi họ chết ngạt trong đông vãi bạt rộng mênh mông, hay - tồi tệ hơn, theo đánh giá của Bác Al - phải dùng dao nhíp để khoét lấy một lỗ thở.

Sau khi tất cả bầy thú đã được đưa lên, tôi lui về toa ngựa xiếc. Tôi không thích ánh nhìn của dân thị trấn đang lảng vảng quanh rìa khu đất. Rất nhiều người mang theo vũ khí, và một linh cảm xấu sôi lên trong bụng tôi.

Tôi vẫn chưa thấy Walter, vậy nên tôi cứ đi tới đi lui trước cánh cửa mở, nhìn khắp khu đất. Những người da đen đã trốn trên tàu Phi Đội khá lâu rồi, và tôi không hề tin rằng cái đám dân thị trấn hỗn tạp ấy lại không tự bằng lòng nếu có một thằng lùn tóc đỏ thế chỗ lũ da đen.

Một tiếng năm mươi lăm phút kể từ khi chúng tôi nhận lệnh rời đi, cậu ta ló mặt ra ở cửa vào.

“Cậu đã ở chỗ quái quỷ nào thế?” Tôi hét lên.

“Là nó hả?” Camel lục khục nói từ sau đồng rương.

“Phải, là cậu ấy. Trèo lên đây đi,” tôi nói, vẩy Walter vào. “Đám đông trông có vẻ giận dữ quá.”

Cậu ta không động dậy. Cậu ta mặt đỏ bừng và thở hổn hển. “Queenie đâu? Mà có thấy Queenie không?”

“Không. Sao?”

Cậu ta biến mất.

“Walter!” Tôi nhảy lên và theo nó tới cửa. “Walter! Cậu định đi đâu thế? Người ta đã thổi còi năm phút rồi đấy!”

Cậu ta đang chạy dọc theo con tàu, cúi xuống nhìn giữa các bánh xe. “Ra nào, Queenie! Lại đây nào, cô bé!” Cậu ta đứng thẳng dậy, dừng lại trước từng toa chở gia súc, gào qua lớp gỗ giát rồi chờ đợi tiếng đáp lại. “Queenie! Lại đây nào, cô bé!” Nỗi tuyệt vọng trong giọng cậu ta tăng lên sau mỗi lần gọi.

Một tiếng còi hụ lên, một hồi cảnh báo kéo dài tiếp nối bởi tiếng đầu máy rít lên và phun xì xì.

Giọng Walter run rẩy, khản đi vì gào thét. “Queenie! Cùng ở chỗ quái nào thế? Queenie! Ra đi!”

Phía trước, những người cuối cùng tụt lại đang nhảy lên các toa trần.

“Walter, thôi nào!” Tôi hét lên. “Đừng phí thời gian vô ích. Cậu phải lên ngay bây giờ.”

Cậu ta lừa tôi đi. Lúc này cậu ta đã ở chỗ các toa trần, nhòm vào giữa các bánh xe ngựa. “Queenie, ra đi!” cậu ta hét. Cậu ta khựng lại và đột ngột đứng thẳng lên. Trông cậu ta chờ ra. “Queenie?” Cậu ta không nói với một ai cụ thể cả.

“Ôi khỉ thật,” tôi thốt lên.

“Nó đang quay lại hay sao thế?” Camel hỏi.

“Trông không có vẻ như vậy,” tôi đáp.

“Đi thôi nó về đi!” ông quát.

Con tàu lắc về phía trước, những toa tàu nảy xóc lên khi đầu máy kéo những đoạn trùng giữa các móc nối.

Tôi nhảy xuống bãi sỏi và chạy về phía các toa trần. Walter đang đứng đối diện với đầu tàu.

Tôi chạm vào vai cậu ta. “Walter, đến lúc phải đi rồi.”

Cậu ta quay lại nhìn tôi, ánh mắt khẩn khoản. “Nó đâu rồi? Mà có thấy nó không?”

“Không. Đi thôi, Walter,” tôi nói. “Chúng ta phải lên tàu ngay bây giờ.”

“Tao không thể,” cậu ta nói. Khuôn mặt cậu trống rỗng. “Tao không thể bỏ nó lại. Tao không thể.”

Con tàu đang xinh xịch tiến về phía trước, hơi nước tuôn ra nghi ngút.

Tôi liếc về phía sau mình. Dân thị trấn, được trang bị súng trường, gậy bóng chày và gậy, đang tràn tới. Tôi nhìn lại về phía đoàn tàu đủ lâu để có được cảm giác về tốc độ, và đếm, cầu Chúa rằng tôi đúng: một, hai, ba, bốn.

Tôi bế thốc Walter lên như một bao bột mì rồi ném cậu ta vào trong. Một tiếng rầm và một tiếng rên rỉ vang lên khi cậu ta đập vào sàn tàu. Tôi chạy hết tốc lực bên cạnh con tàu và tóm chặt lấy then chắn sắt cạnh cửa. Tôi để tàu kéo mình theo đúng ba bước sỏi dài, và rồi lợi dụng vận tốc của nó để nhảy bật vào trong toa.

Mặt tôi trượt qua những tấm ván sàn bấp bênh. Khi nhận ra mình đã an toàn, tôi tìm Walter, chuẩn bị cho cậu ta một trận.

Cậu ta đang nép mình trong góc, khóc lóc.

WALTER KHÔNG THỂ NGUÔI NGOÀI. Cậu ta cứ ở rịt trong góc khi tôi kéo đồng rương và đưa Camel ra. Tôi cạo râu cho ông già - một công việc thường bao gồm cả ba người chúng tôi - rồi kéo ông ra khu vực phía trước đám ngựa.

“Chà, thôi nào, Walter,” Camel nói. Tôi vòng tay qua nách để giữ ông, cái mông trần truồng của ông đu đưa trên cái thứ mà Walter gọi là thùng mật ong. “Mày đã làm những gì có thể rồi.” Ông nhìn qua vai về phía tôi. “Này, hạ thấp tao xuống một chút được không? Tao đang đu đưa trong làn gió nhẹ đây này.”

Tôi dịch chân để giạng ra dài hơn, cố gắng hạ thấp Camel trong khi vẫn giữ lưng mình thẳng. Thông thường Walter là người lo phần này vì chiều cao của cậu ta rất vừa vặn.

“Walter, tôi cần cậu giúp một tay,” tôi nói khi một cơn đau nhói qua lưng.

“Im đi,” cậu ta nói.

Camel lại quay lại nhìn, lần này một bên lông mày nhướng lên.

“Ồn thôi,” tôi nói.

“Không, không ổn chút nào.” Walter thét lên từ trong góc. “Chẳng có gì ổn cả! Queenie là tất cả những gì tao có. Mà hiểu chứ?” Giọng cậu ta chuyển thành tiếng thút thít. “Nó là tất cả những gì tao có.”

Camel vẫy tay về phía tôi ra dấu ông đã xong. Tôi lê chân hơn nửa mét và đặt ông nằm nghiêng.

“Nào, điều đó đâu có đúng,” Camel nói khi tôi lau rửa cho ông. “Một anh bạn trẻ như mày phải có người thân ở đâu đó chứ.”

“Ông chẳng biết gì cả.”

“Mày không có một người mẹ ở đâu đó à?” Camel gặng hỏi.

“Tôi chẳng cần mẹ nào hết.”

“Này, đừng có nói như thế,” Camel nói.

“Việc quái gì lại không nói chứ? Mẹ ta đã bán tôi cho nơi này khi tôi mới mười bốn,” cậu ta trừng mắt nhìn chúng tôi. “Và đừng có nhìn tôi như thể các người đang thương hại tôi,” cậu ta gắt. “Dù sao mẹ ta cũng chỉ là một con quạ già. Thằng quái nào cần mẹ ta chứ.”

“Mày nói bán là sao?” Camel hỏi.

“Chắc, tôi không hẳn là được tạo hình thích hợp để làm việc đồng áng, đúng không? Cứ mặc xác tôi có được không?” Cậu ta xoay người, quay lưng về phía chúng tôi.

Tôi gài quần cho Camel, giữ lấy nách ông, và kéo ông trở lại phòng. Hai chân ông kéo lê phía sau, gót cọ xát với sàn tàu.

“Trời, ôi trời ơi,” ông thốt lên khi tôi đặt ông lên giường xếp. “Như thế chẳng phải quá đáng sao?”

“Bác sẵn sàng ăn một chút rồi chứ?” tôi nói, cố gắng đổi chủ đề.

“Không, chưa đâu. Nhưng một hộp uýt ki thì sẽ nuốt trôi đó.” Ông buồn bã lắc đầu. “Tao chưa từng nghe nói về một người đàn bà nào nhần tâm đến vậy.”

“Tôi vẫn nghe được đấy, ông biết mà,” Walter quát. “Vả lại, ông không có tư cách gì để nói cả, ông già ạ. Lần cuối ông nhìn thấy con trai mình là khi nào?”

Camel tái nhợt người đi.

“Hả? Không trả lời được hả, phải không?” Walter tiếp tục nói từ bên ngoài căn phòng. “Những gì ông làm và những gì mẹ tôi làm cũng chẳng khác nhau mấy, đúng không?”

“Có đấy,” Camel hét lên. “Quá khác nhau đấy. Mà làm thế quái nào mà mày biết được tao đã làm gì?”

“Có một đêm bác đã nhắc đến con trai trong cơn say,” tôi khẽ nói.

Camel nhìn tôi chằm chằm một lúc. Rồi mặt ông méo xệch. Ông nâng một cánh tay mềm oặt lên trán và quay qua chỗ khác. “Khốn thật,” ông nói. “Khốn nạn thật. Tao không hề hay là chúng mày đã biết,” ông nói. “Chúng mày phải nói với tao chứ.”

“Tôi cứ nghĩ là bác vẫn nhớ,” tôi nói. “Dù sao thì cậu ta cũng không nói gì nhiều. Cậu ta chỉ nói rằng bác đã bỏ nhà đi.”

“‘Cậu ta chỉ nói?’” Camel quay phắt đầu lại. “‘Cậu ta chỉ nói’? Cái đó nghĩa là sao chứ? Các người đã liên lạc với nó à?”

Tôi tụt xuống sàn và dựa đầu lên gối. Đêm nay sẽ là một đêm dài đây.

“Mày bảo ‘cậu ta chỉ nói’ là ý gì?” Camel rít lên. “Tao đang hỏi mày đấy!”

Tôi thở dài. “Phải, chúng tôi đã liên lạc với cậu ấy.”

“Bao giờ?”

“Vài hôm trước.”

Ông nhìn tôi, kinh ngạc. “Nhưng vì sao?”

“Cậu ấy sẽ gặp chúng ta ở Providence. Cậu ấy sẽ đưa ông về nhà.”

“Ôi không,” Camel kêu lên, lắc đầu quây quậy. “Ôi không, nó sẽ không làm thế.”

“Camel...”

“Mấy người đi làm việc đó để làm quái gì cơ chứ? Các người không có quyền!”

“Chúng tôi không có lựa chọn nào khác!” tôi hét lên, rồi dừng lại, nhắm mắt và cố gắng trấn tĩnh. “Chúng tôi không có lựa chọn nào khác,” tôi nhắc lại. “Chúng tôi phải làm gì đó.”

“Tao không thể quay về! Chúng mày không hiểu chuyện gì đã xảy ra đâu. Chúng không còn cần tao nữa.”

Môi ông run lên, còn mồm thì ngậm chặt lại, quay mặt đi. Một lúc sau, vai ông bắt đầu rung lên.

“Khỉ thật,” tôi nói. Tôi cao giọng, hét lên qua khung cửa mở. “Này, cảm ơn nhé Walter! Tối nay cậu đã giúp đỡ rất nhiều! Tôi rất cảm kích đấy!”

“Cút đi!” cậu ta đáp.

Tôi tắt đèn dầu và bò lên tấm chăn ngựa của mình. Tôi nằm xuống bề mặt thô ráp của nó và rồi lại ngồi dậy.

“Walter!” tôi hét lên. “Này, Walter! Nếu cậu không quay vào, tôi sẽ dùng giường cuốn đấy.”

Không có tiếng trả lời.

“Có nghe tôi nói không? Tôi nói tôi sẽ dùng giường cuốn đó.”

Tôi chờ một hay hai phút gì đó rồi bò qua sàn.

Cả đêm Walter và Camel tạo ra những âm thanh khi người ta cố kìm nén không khóc, còn tôi thì rịt gối vào tai, cố không phải nghe họ rên rỉ.

TÔI TỈNH GIẤC NHỜ GIỌNG CỦA MARLENA.

“Cốc cốc. Tôi vào được chứ?”

Tôi vụt mở mắt. Đoàn tàu đã dừng bánh, và không hiểu sao tôi lại ngủ được suốt lúc đó. Tôi cũng giật mình vì tôi đang mơ về Marlana, và trong một khoảnh khắc tôi không biết liệu có phải mình vẫn đang ngủ hay không.

“Xin chào? Có ai trong đó không?”

Tôi bật dậy, tựa người trên khuỷu tay và nhìn sang Camel. Ông lão nằm bất lực trên chiếc giường xếp, mắt mở to sợ hãi. Cánh cửa phía trong đã để ngỏ cả đêm. Tôi đứng bật lên.

“Đây, đợi một chút!” Tôi vội đi ra để gấp nạng, kéo cánh cửa đóng lại phía sau mình.

Nàng đã trèo vào trong toa. “Ồ, xin chào,” nàng nói, nhìn về phía Walter. Cậu ta vẫn đang rúc vào xó. “Thật ra tôi đang kiểm cậu. Đây có phải chó của cậu không?”

Walter quay ngoắt đầu lại. “Queenie!”

Marlena cúi xuống để thả nó ra, nhưng trước khi nàng kịp làm thế, Queenie đã vặn người thoát ra, rơi xuống sàn đánh phịch một cái. Nó quờ quạng đi trên sàn rồi sà vào lòng Walter, liếm mặt chủ và vẫy đuôi mạnh đến mức ngã bổ chửng ra sau.

“Ôi, Queenie! Cưng đã ở đâu vậy, cưng hư, hư lắm! Cưng làm anh lo lắng đấy, bé hư!” Walter chìa mặt và đầu ra cho con chó liếm, còn Queenie thì lắc lư và vẫy vẫy vì sung sướng.

“Nó đã ở đâu vậy?” tôi hỏi, quay về phía Marlena.

“Nó chạy theo đoàn tàu khi chúng ta rời ga vào hôm qua,” nàng nói, vẫn hướng ánh nhìn về phía Walter và Queenie. “Tôi thấy nó từ cửa sổ và nhờ Auggie ra ngoài. Anh ấy nằm sấp bụng trên sàn tàu và bế nó lên.”

“August ư?” tôi nói. “Thật à?”

“Phải. Sau đó nó đã cắn anh ấy vì anh ấy làm nó đau.”

Walter ôm con chó bằng cả hai tay và vùi mặt vào bộ lông của nó.

Marlena đứng nhìn thêm một lúc rồi quay về phía cửa ra. “Chà, tôi nghĩ mình phải đi rồi,” nàng nói.

“Marlena,” tôi gọi, với lấy tay nàng.

Nàng dừng lại.

“Cám ơn cô,” tôi nói và thả tay ra. “Cô không biết việc này có ý nghĩa thế nào với cậu ấy đâu. Với cả hai chúng tôi, thật đấy.”

Nàng liếc nhìn tôi thật nhanh - với dấu hiệu nhỏ nhất của một nụ cười - rồi lại nhìn lên lưng những con ngựa của nàng. “Vâng. Có chứ. Tôi nghĩ là mình biết.”

Mắt tôi ươn ướt khi nàng trèo xuống toa tàu.

“CHẶC, CHÚNG MÀY BIẾT GÌ KHÔNG,” CAMEL NÓI. “Có lẽ rất cuộc hấn vẫn là một con người.”

“Ai? August á?” Walter hỏi. Cậu ta cúi xuống, nắm lấy tay cầm của một chiếc rương và kéo nó ngang qua sàn phòng. Chúng tôi đang sắp xếp căn phòng vào trật tự của ban ngày, mặc dù Walter làm mọi việc chỉ với nửa tốc độ vì cậu ta cứ đòi được ôm Queenie ở một tay. “Không đòi nào.”

“Cậu có thể thả nó xuống, cậu biết đấy,” tôi nói. “Cửa đóng rồi.”

“Hắn đã cứu con chó của mày,” Camel nhấn mạnh.

“Hắn sẽ không làm thế nếu biết nó là của tôi. Queenie biết điều đó. Đó là lý do nó cắn hắn. Đúng vậy, cứng biết, phải không, bé yêu?” cậu ta nói, kéo mũi con chó lên mặt mình rồi trở lại kiểu nói với trẻ con. “Phải, Queenie là một cô bé thông minh.”

“Điều gì khiến cậu nghĩ anh ta không biết?” tôi hỏi. “Marlena biết mà.”

“Bởi vì tôi biết thế. Trong cái xác Do Thái đó làm gì có nổi một khúc xương người.”

“Cẩn thận cái mồm của cậu đấy!” tôi hét lên.

Walter ngừng lại, nhìn tôi. “Sao? Ồ, này, mày không phải dân Do Thái đấy chứ? Nghe này, tao xin lỗi. Tao không có ý đó. Chỉ là một lời nói rẻ tiền thôi mà,” cậu ta nói.

“Phải, đó quả là một lời nói rẻ tiền,” tôi nói, vẫn hét lên. “Tất cả đều là những lời nói rẻ tiền và tôi sắp phát buồn nôn vì chúng rồi. Nếu là một diễn viên, cậu bình phẩm về đám người làm. Nếu là một người làm, cậu bình phẩm về dân Ba Lan. Nếu là dân Ba Lan, cậu bình phẩm về người Do Thái. Và nếu cậu là một thằng lùn - chà, nói tôi nghe, Walter? Cậu chỉ ghét người Do Thái và đám người làm thôi, hay là ghét cả dân Ba Lan nữa?”

Walter đỏ chín mặt và cúi gằm xuống. “Tao không ghét họ. Tao chẳng ghét ai cả.” Sau một lúc cậu ta nói thêm, “Chắc, được rồi, tao thật sự ghét August. Nhưng tao ghét hắn vì hắn là một thằng khốn điên loạn.”

“Không cần tranh cãi gì về điểm đó,” Camel càu nhàu.

Tôi nhìn từ Camel sang Walter, rồi lại nhìn trở lại. “Phải,” tôi thở dài nói. “Phải, tôi cho là không.”

Ở HAMILTON, NHIỆT ĐỘ dần lên tới trên ba mươi độ, mặt trời gay gắt rọi lên khu đất, mà nước chanh thì không cánh mà bay.

Người đàn ông ở quầy nước quả, người chỉ rời bể trộn lớn không quá vài phút, bỏ về phía Bác Al, ông ta tin rằng những người lao động tự do chính là thủ phạm.

Bác Al cho họ tập hợp thành vòng tròn. Họ đi ra từ phía sau chuồng ngựa và lều thú, vẫn còn ngái ngủ, tóc dính đầy rơm. Tôi quan sát từ đằng xa, nhưng thật khó mà không nghĩ rằng họ có vẻ gì đó vô tội.

Có vẻ như Bác Al không đồng tình. Ông ta cứ lao đi lao lại, rống lên như Thành Cát Tư Hãn duyệt quân. Ông ta gào vào mặt họ, kể lể chi tiết phí tổn - cả chi phí nguyên liệu lẫn doanh thu bị hao hụt - của số nước chanh bị ăn cắp và nói rằng tất cả bọn họ sẽ bị cắt lương nếu chuyện này còn tái diễn. Ông ta vỗ mạnh vài phát lên đầu rồi đuổi họ đi. Họ nem nép trở về chỗ nghỉ, vò đầu và nhìn nhau đầy nghi hoặc.

Chỉ trong mười phút trước khi mở cổng, những người ở quầy nước quả đã pha xong một mẻ khác bằng nước lấy từ máng của động vật. Họ lọc bỏ yến mạch, cỏ khô, và râu ria của thú qua một đôi bát tất dài được một anh hề tặng cho, và khi họ đổ xong những “vật nổi” vào - những lát chanh bằng sáp được thiết kế để tạo ấn tượng rằng thực chất việc pha chế có liên quan tới hoa quả thật ở một giai đoạn nào đó - thì một đám dân quê khổng lồ đã tiến vào lô giữa. Tôi không biết vòi dẫn nước có sạch hay không, nhưng tôi nhận thấy rằng ngày hôm đó mọi người trong đoàn tránh uống nước chanh.

Nước chanh lại bị mất ở Dayton. Một lần nữa, mẻ mới lại được pha với nước trong máng của thú và được bày ra một lúc trước khi đám dân quê

xuống tới nơi.

Lần này, khi Bác Al tập trung tất cả những nghi phạm thường lệ đến, thay vì cắt lương của họ - dù sao cũng chỉ là một lời hăm dọa vô nghĩa vì chưa ai trong số họ được trả lương trong hơn tám tuần rồi - ông ta ép họ lôi những chiếc túi nhỏ đeo cổ bằng da dê của mình ra và nộp năm mươi xu mỗi người. Chủ nhân của những chiếc túi đeo cổ đó thật sự phẫn nộ.

Kẻ trộm nước chanh đã đánh trúng vào chỗ đau của những người lao động tự do, và họ đã sẵn sàng hành động. Khi chúng tôi tới Columbus, vài người trong số họ núp gần bể trộn và chờ đợi.

TRƯỚC GIỜ DIỄN KHÔNG LÂU, August gọi tôi tới lều thay đồ của Marlana để xem mẫu quảng cáo về một chú ngựa trò màu trắng. Marlana cần một con khác vì mười hai con ngựa sẽ đẹp mắt hơn là mười, và đẹp mắt là tất cả. Hơn nữa, Marlana nghĩ Boaz đang chán vì bị bỏ lại một mình trong lều thú trong khi những con khác được biểu diễn. Đây là những gì August nói, nhưng tôi nghĩ mình đang được yêu mến trở lại sau vụ bùng nổ ở nhà bếp. Hoặc là thế, hoặc là August đã quyết định giữ bạn bè ở gần bên và giữ kẻ thù thậm chí còn gần hơn.

Tôi đang ngồi trên ghế gấp với tạp chí Billboard trong lòng và một chai nước rửa thổ phục linh trong tay. Marlana đang đứng trước gương chỉnh trang lại y phục, và tôi cố không nhìn. Một lần mắt chúng tôi chạm nhau trong gương, tôi đã nghẹt thở, nàng đỏ mặt, và cả hai chúng tôi đều nhìn đi chỗ khác.

August không biết việc đó, anh ta đang cài khuy áo gi lê và tán chuyện một cách hòa nhã thì Bác Al xộc vào qua vạt lều.

Marlana quay lại, cảm thấy bị xúc phạm. “Này, ông không biết là phải hỏi trước khi vào lều thay đồ của phụ nữ à?”

Bác Al chẳng thèm đếm xỉa đến nàng. Ông ta bước thẳng tới chỗ August và chọc ngón tay vào ngực anh ta.

“Đó là con voi khốn nạn của mày!” ông ta gào lên.

August nhìn xuống ngón tay đang chọc vào ngực mình, ngáp ngừng một chút, rồi điệu dàng cầm lấy nó giữa ngón cái và ngón trỏ. Anh ta đưa tay Bác Al sang một bên, rồi khẽ rút từ trong túi ra một chiếc khăn tay để lau vết nước bọt dính trên mặt.

“Ông nói gì cơ?” anh ta hỏi sau khi xong tất cả các động tác.

“Đó là con voi ăn cắp khốn nạn của mày!” Bác Al gào lên, lại một lần nữa phun nước miếng phì phì lên August. “Nó nhỏ cộc trói ra, lôi theo người, uống thứ nước chanh khốn kiếp ấy, rồi quay về và đóng cọc xuống đất!”

Marlena đưa một tay lên che miệng, nhưng không kịp.

Bác Al quay lại, điên tiết. “Cô nghĩ việc đó khôi hài lắm hả? Cô nghĩ nó khôi hài lắm hả?”

Mặt nàng bọt ra như không còn một giọt máu nào.

Tôi đứng dậy khỏi ghế và bước tới. “Chắc, ông phải thừa nhận là có một chút...”

Bác Al quay lại, ấn thật lực cả hai bàn tay lên ngực tôi và đẩy tôi một phát mạnh đến mức khiến tôi ngã ngửa lên một cái rương.

Ông ta xoay người về phía August. “Con voi ôn dịch ấy khiến ta phải trả cả gia tài đấy! Nó là lý do ta không thể trả lương cho mọi người, phải chú ý đến thương mại và chịu đựng cơn giận của lũ quản lý đường sắt đốn mạt! Và để làm gì chứ? Cái thứ vô dụng chết tiệt đó đã không biểu diễn lại còn uống trộm nước chanh!”

“Al!” August gắt. “Cẩn thận cái mồm ông đấy. Tôi phải cho ông nhớ là ông đang ở trước mặt một phụ nữ.”

Bác Al quay đầu. Ông ta nhìn Marlana không chút hối hận rồi quay lại phía August.

“Woody sẽ thống kê thiệt hại,” ông ta nói. “Tao sẽ trích nó từ lương của mày.”

“Ông đã lấy tiền của những người lao động tự do rồi còn gì,” Marlana lặng lẽ nói. “Ông đang định hoàn tiền cho họ đấy à?”

Bác Al nhìn nàng trừng trừng, và vì phản cảm với biểu hiện của ông ta tôi đã bước lên đứng giữa họ. Ông ta chuyển cái nhìn sang tôi, nghiêng hàm giận dữ. Rồi ông ta quay đi và bước ra ngoài.

“Thật dở hơi,” Marlana nói, trở lại bàn trang điểm. “Đáng lẽ tôi phải mặc xong quần áo rồi.”

August đứng bất động tuyệt đối. Rồi anh ta vội lấy chiếc mũ chóp và cái móc voi.

Marlena thấy hành động đó qua gương. “Anh định đi đâu?” nàng vội hỏi. “August, anh định làm gì vậy?”

Anh ta bước ra cửa.

Nàng tóm chặt tay anh ta. “Auggie! Anh định đi đâu?”

“Anh không phải là người duy nhất sẽ phải trả giá cho số nước chanh đó,” anh ta nói, gạt nàng ra.

“August, không!” Nàng lại tóm chặt khuỷu tay anh ta. Lần này nàng dồn trọng lượng của mình vào, cố gắng ngăn anh ta rời khỏi đó. “August, đợi đã! Vì Chúa. Nó không biết. Lần sau chúng ta sẽ cột nó chặt hơn...”

August giật mạnh để thoát ra khiến Marlana ngã ụch xuống sàn. Anh ta nhìn nàng trong sự chán ghét cực độ, rồi chụp mũ lên đầu và quay đi.

“August!” nàng hét lên. “Dừng lại!”

Anh ta đẩy mở vạt lều và biến mất. Marlana ngồi dậy tại chính chỗ nàng đã ngã, choáng váng. Tòì hết nhìn nàng rồi lại quay sang vạt lều.

“Tôi sẽ đi theo anh ấy,” tôi nói, đi về phía cửa.

“Không! Đợi đã!”

Tôi cứng người.

“Chẳng ích gì đâu,” nàng nói, giọng trống rỗng và nhỏ xíu. “Anh không thể ngăn anh ấy.”

“Thì tôi phải thử chứ. Lần trước tôi đã không làm gì cả và tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho bản thân.”

“Anh không hiểu đâu! Anh chỉ làm mọi việc tồi tệ thêm thôi! Jacob, làm ơn! Anh không hiểu!”

Tôi quay lại đối diện với nàng. “Không! Tôi không hiểu! Tôi không còn hiểu bất cứ thứ gì nữa. Không một thứ chết tiệt nào hết. Cô có muốn mở mắt cho tôi không?”

Mắt nàng mở to. Miệng há hốc thành hình chữ O. Rồi nàng vui mặt vào lòng bàn tay và khóc nức nở.

Tôi đứng nhìn, hoảng sợ. Rồi tôi quỳ xuống và ôm nàng trong vòng tay.

“Ôi, Marlana, Marlana...”

“Jacob,” nàng thì thầm vào áo tôi. Nàng níu lấy tôi thật chặt, như thể tôi đang giữ nàng khỏi bị hút vào một cơn lốc.

Mười sáu

“Tên tôi không phải là Rosie. Là Rosemary cơ. Ông biết mà, ông Jankowski.”

Tôi giật mình tỉnh giấc, mắt nhấp nháy vì ánh đèn huỳnh quang chói lòa.

“Hả? Gì cơ?” Giọng tôi yếu ớt, lạo xạo. Một phụ nữ da đen đang cúi xuống phía tôi, nhét cái gì đó quanh chân tôi. Mái tóc cô mượt mà và thơm ngát.

“Mới một phút trước ông đã gọi tôi là Rosie. Tên tôi là Rosemary,” cô nói rồi đứng thẳng dậy. “Đấy, giờ chẳng phải khá hơn sao?”

Tôi nhìn cô chòng chọc. Ôi Chúa ơi. Đúng rồi. Tôi đã già. Và tôi đang ở trên giường. Đợi chút - tôi đã gọi cô là Rosie ư?

“Tôi đã nói à? To lắm à?”

Cô cười phá lên. “Chao ôi, đúng. Đúng vậy đó, ông Jankowski. Ông đã nói như một cái máy từ lúc chúng ta rời khỏi phòng ăn trưa. Làm tôi nhức hết cả tai.”

Mặt tôi đỏ gay. Tôi nhìn chăm chăm xuống đôi bàn tay đang quắp lại trong lòng. Chỉ có Chúa mới biết tôi đã nói những gì. Tôi chỉ biết những gì mình đã nghĩ, và thậm chí đó cũng chỉ là hồi tưởng - cho tới khi tôi đột nhiên thấy mình ở đây, lúc này, tôi vẫn nghĩ mình đã ở đó.

“Sao, có vấn đề gì vậy?” Rosemary hỏi.

“Tôi có... Tôi có nói điều gì... cô biết đấy, đáng xấu hổ không?”

“Chúa ơi, không hề! Tôi không hiểu tại sao ông chưa từng kể với những người khác, bởi vì mọi người đều đi xem xiếc và cả những chuyện khác nữa. Tôi cuộc là ông chưa bao giờ nhắc đến việc đó, đúng không?”

Rosemary nhìn tôi vẻ mong đợi. Rồi cô cau mày, cô kéo một cái ghế lại ngồi xuống cạnh tôi. “Ông không nhớ đã nói với tôi, đúng không?” cô dịu dàng nói.

Tôi lắc đầu.

Cô nắm lấy cả hai tay tôi. Bàn tay cô ấm và chắc nịch. “Ông không nói gì đáng xấu hổ cả, ông Jankowski ạ. Ông là một quý ông tốt bụng và tôi thật vinh dự được biết ông.”

Mắt tôi ngập nước, và tôi cúi đầu xuống để cô không nhìn thấy.

“Ông Jankowski...”

“Tôi không muốn nói về chuyện đó.”

“Về gánh xiếc ư?”

“Không. Về... Khi thật, cô không hiểu à? Tôi thậm chí còn không nhận ra là mình đang nói. Đó là khởi đầu của sự kết thúc. Kể từ đây là chỉ toàn xuống dốc mà thôi, và tôi chẳng còn mấy chặng đường mà đi nữa. Nhưng tôi đã thực sự hy vọng vẫn có thể bám trụ vào trí não của mình. Tôi thực sự muốn vậy.”

“Trí não của ông vẫn sáng suốt mà, ông Jankowski. Ông sắc bén như một chiếc đỉnh mũ vậy.”

Chúng tôi ngồi im lặng trong một phút.

“Tôi sợ lắm, Rosemary.”

“Ông có muốn tôi nói với bác sĩ Rashid không?” cô hỏi.

Tôi gạt đầu. Một giọt nước mắt lăn từ mắt tôi xuống lòng. Tôi giữ mắt mở to, hy vọng tìm được những giọt nước mắt đang chực trào ra.

“Vẫn còn một giờ nữa, sau đó ông phải sẵn sàng lên đường. Ông có muốn nghỉ một chút không?”

Tôi lại gạt. Cô vỗ nhẹ lên tay tôi một lần cuối, hạ đầu giường xuống, rồi bỏ đi. Tôi nằm trở lại, lắng nghe tiếng đèn kêu o o và nhìn chăm chăm lên những viên gạch vuông của cái trần lủng. Bề mặt trần nhà trông sần sùi như bắp rang ép, hoặc như thể những cái bánh gạo vô vị.

Nếu hoàn toàn thành thật với bản thân, thì đúng là đã có những dấu hiệu chỉ ra rằng tôi đang trượt dốc.

Tuần trước, khi người nhà đến, tôi đã không nhận ra họ. Dù vậy, tôi vẫn giả vờ mình có biết - khi họ đi về phía tôi và tôi nhận ra rằng họ tới để gặp mình, tôi đã mỉm cười và tạo ra tất cả những tiếng ồn làm nguôi ngoai thông thường, mấy thứ đại loại như “ồ phải” và “ôi chao ôi” đã trở thành câu kết trong hầu hết các cuộc chuyện trò của tôi những ngày này. Tôi nghĩ mọi việc đã diễn ra rất trôi chảy cho tới khi có một ánh nhìn khác thường thoáng qua trên gương mặt người mẹ. Một ánh nhìn khiếp sợ, trán cô ta nhăn nhúm lại còn mồm thì hơi há ra. Tôi lướt trở lại vài phút trước của câu chuyện và nhận ra mình đã nói sai, hoàn toàn ngược lại với thứ đáng ra tôi phải nói, rồi tôi cảm thấy xấu hổ, vì không phải là tôi không quý Isabelle. Chỉ là tôi không biết cô ta, và vì vậy tôi gặp vấn đề với việc chú tâm vào những chi tiết trong câu chuyện về vụ khiêu vũ thảm họa của cô ta.

Nhưng rồi cái cô Isabelle đó quay lại và phá lên cười, và trong khoảnh khắc ấy tôi đã nhìn thấy vợ mình. Điều đó khiến tôi muốn khóc, và những người tôi không nhận ra ấy đã lén lút trao đổi những cái liếc nhìn, rồi không lâu sau đó tuyên bố rằng đã đến lúc phải về vì Ông cần được nghỉ ngơi. Họ vỗ về bàn tay tôi, nhét chăn quanh đầu gối tôi rồi ra về. Họ đi ra ngoài thế giới và bỏ lại tôi ở đây. Và cho đến ngày hôm nay tôi vẫn không biết họ là ai.

Tôi biết con cái của mình, đừng hiểu nhầm tôi - nhưng đó không phải con tôi. Đó là những đứa con của con tôi, và cả con của chúng nữa, mà thậm chí có thể là con của con của chúng. Tôi đã thì thầm vào khuôn mặt xinh xắn của chúng chưa? Tôi đã tung chúng trên đầu gối mình chưa? Tôi có ba con trai và hai con gái, thật là một gia đình đông đúc, và không ai trong số chúng thật sự kìm chế việc sinh con. Bạn cứ nhân năm với bốn và rồi lại với năm thì sẽ thấy chẳng có gì đáng ngạc nhiên nếu tôi quên bém mất làm sao mà vài đứa trong số chúng lại là con cháu tôi. Chúng có thay phiên tới thăm tôi cũng chẳng ích gì, vì kể cả nếu tôi có cố gắng nhớ được một nhóm, thì nhóm ấy có lẽ cũng không ghé lại trong tám hoặc chín tháng nữa, tới lúc đó thì tôi đã quên bất cứ thứ gì tôi từng biết.

Nhưng chuyện xảy ra hôm nay thì hoàn toàn khác, và đáng sợ hơn rất, rất nhiều.

Tôi đã nói cái quái quỷ gì vậy?

Tôi nhắm mắt lại và với tới những góc xa xăm trong trí óc mình. Chúng không còn rõ ràng nữa. Não tôi như một vũ trụ mà càng ra ngoài rìa khí càng loãng dần. Nhưng nó không tan ra thành hư vô. Tôi có thể cảm thấy có gì đó ở đấy, nằm ngoài tầm với của tôi, đang lơ lửng, chờ đợi - và cầu Chúa phù hộ cho tôi không lại trượt về phía đó, mồm mở to.

Mười bảy

Khi August bỏ đi để làm cái chuyện chỉ có Chúa mới biết với Rosie, Marlana và tôi ngồi nép mình trên thảm cỏ trong lều thay đồ của nàng, bầu vú lấy nhau như những con khỉ nhện. Tôi gần như không nói gì, chỉ ôm đầu nàng vào ngực khi câu chuyện của nàng tuôn ra trong giọng thì thầm gấp gáp.

Nàng kể cho tôi về cuộc gặp gỡ với August - nàng mười bảy tuổi và chợt nhận ra lượng đàn ông độc thân gần đây đổ dồn đến nhà nàng để dùng bữa tối thực ra là được giới thiệu như những người chồng tiềm năng. Khi một giám đốc ngân hàng trung niên với cái cằm thụt, mái tóc lơ thơ và những ngón tay gầy guộc cứ liên tục xuất hiện trong bữa tối, nàng nghe những cánh cửa tương lai đóng sầm lại quanh mình.

Nhưng ngay khi tay giám đốc ngân hàng ấy rên rỉ điều gì đó khiến Marlana tái nhợt, khiếp sợ nhìn đắm đắm vào bát xúp trai của mình, thì những tờ áp phích đã được dán trên mọi bề mặt trong thị trấn. Những bánh xe số phận bắt đầu lăn. Đoàn xiếc Ngoạn mục nhất Quả Đất của Anh em Benzini xinh xịch tiến về phía họ đúng vào giây phút ấy, mang theo một điều kỳ diệu thật sự cùng một cuộc trốn chạy, mà đối với Marlana, vừa lãng mạn vừa không kém phần đáng sợ.

Hai hôm sau, vào một ngày nắng rực rỡ, gia đình L'Arche đi xem xiếc. Marlana đang đứng trong lều thú trước một dãy ngựa Ả Rập đen và trắng đẹp đến sững sờ thì August tiếp cận nàng lần đầu tiên. Cha mẹ nàng đã tha thân đi xem lũ mèo, không hề biết một tác nhân mạnh mẽ sắp tham gia vào cuộc đời họ.

Và August chính là tác nhân mạnh mẽ đó. Quyến rũ, hoạt bát, và đẹp trai như có ma lực. Ăn vận không chê vào đâu được với chiếc quần đi ngựa

trắng muốt, mũ chóp và áo đuôi tôm, ở anh ta toát ra cả vẻ uy quyền lẫn sức hút khó cưỡng lại. Chỉ trong vài phút, anh ta đã có được lời hứa về một cuộc gặp mặt lén lút và biến mất trước khi những người lớn trong nhà L'Arch quay lại với cô con gái của mình.

Khi nàng gặp anh ta sau đó, tại một phòng tranh, anh ta bắt đầu nghiêm túc tán tỉnh nàng. Anh ta hơn nàng hai tuổi và đầy vẻ quyến rũ theo kiểu mà chỉ một chỉ huy cưỡi ngựa mới có. Trước khi kết thúc cuộc hẹn, anh ta đã cầu hôn.

Anh ta thật cuốn hút và kiên cường. Anh ta không chịu đổi ý chừng nào nàng cưới mình mới thôi. Anh ta tiêu khiển nàng với những câu chuyện về sự tuyệt vọng của Bác Al, và bản thân Bác Al cũng cầu xin họ August. Họ đã bỏ lỡ hai lần chuyển đi. Một gánh xiếc không thể tồn tại nếu phá vỡ lộ trình. Đây là một quyết định quan trọng, phải, nhưng chắc hẳn nàng cũng hiểu việc này ảnh hưởng đến họ như thế nào? Rằng cuộc sống của vô vàn người khác phụ thuộc vào sự lựa chọn đúng đắn của nàng?

Cô gái Marlena mười bảy tuổi suy nghĩ về tương lai của mình ở Boston trong ba đêm, và đến đêm thứ tư thì nàng đóng gói hành lý.

Kể đến đây, nàng òa khóc. Tôi vẫn đang ôm nàng, vẫn đu đưa qua lại để vỗ về. Cuối cùng nàng đẩy người ra, lấy tay lau mắt.

“Anh nên đi đi,” nàng nói.

“Anh không muốn.”

Nàng khóc thút thít, với qua khoảng ngăn cách để vuốt má tôi bằng mu bàn tay.

“Anh muốn gặp lại em,” tôi nói.

“Ngày nào anh chẳng gặp em.”

“Em hiểu anh muốn nói gì mà.”

Một khoảng lặng thật lâu. Nàng nhìn xuống đất. Miệng nàng mấp máy vài lần, rồi cuối cùng nàng cũng cất tiếng. “Em không thể.”

“Marlena, vì Chúa...”

“Em thật sự không thể. Em đã lập gia đình. Em đã đâm lao thì phải theo lao thôi.”

Tôi quỳ xuống trước mặt nàng, tìm kiếm trên khuôn mặt nàng một dấu hiệu khuyến khích tôi ở lại. Sau một khoảng chờ đợi khổ sở, tôi nhận ra mình sẽ chẳng tìm thấy gì.

Tôi hôn lên trán nàng rồi bỏ đi.

CHƯA ĐI ĐƯỢC bốn chục thước tôi đã được nghe kể nhiều hơn cả mong muốn về cái cách Rosie phải đền bù cho chỗ nước chanh.

Có vẻ như August đã xông vào lều thú và đuổi tất cả ra. Những người chăm sóc thú bối rối và một ít người ở bộ phận khác đang đứng bên ngoài, tai gí sát vào các đường nối của chiếc lều vải bạt khổng lồ thì một tràng gào thét phần nộ bắt đầu. Tiếng gào thét khiến lũ thú còn lại hoảng sợ - bọn tinh tinh rú rít, bọn mèo gào rống, còn lũ ngựa vằn thì hí vang. Bất chấp những âm thanh đó, những thính giả đầy lo lắng vẫn có thể nhận ra tiếng phập sâu hoắm của cái móc voi cắm vào thịt, cứ lặp đi lặp lại.

Ban đầu Rosie còn rống lên và rên rĩ. Đến khi nó bắt đầu ré lên và la hét inh ỏi, nhiều người đã quay đi, không thể chịu đựng thêm nữa. Một trong số họ đã chạy đi tìm Earl, anh đã vào lều thú cặp nách August lôi ra ngoài. August vẫn đá và vùng vẫy như một gã điên kể cả khi Earl kéo lê anh ta qua khu đất và lên cầu thang vào toa đặc quyền.

Những người ở lại thấy Rosie nằm nghiêng, người run lên, bàn chân vẫn bị xích vào cọc.

“TAO GHÉT GÃ ĐÓ,” Walter nói khi tôi trèo vào toa ngựa xiếc. Cậu ta đang ngồi trên giường xếp, vuốt ve tai Queenie. “Tao thật sự, thật sự ghét cái gã đó.”

“Có ai muốn kể tao nghe chuyện gì đang diễn ra không?” Camel gọi từ sau dãy rương. “Vì tao biết có chuyện gì đó. Jacob? Giúp tao đi. Walter không chịu nói.”

Tôi không nói gì.

“Đâu cần phải tàn nhẫn đến thế. Không cần một chút nào,” Walter tiếp tục. “Tí nữa thì hẳn đã gây ra một cuộc chạy loạn rồi. Và khối người trong chúng ta sẽ chết vì điều đó. Mà có ở đó chứ? Mà có nghe thấy gì không?”

Mắt chúng tôi chạm nhau.

“Không,” tôi nói.

“Chắc. Tao muốn biết chúng mày đang nói đến chuyện quái quỷ gì,” Camel nói, “Nhưng xem ra ở đây tao chẳng có chút giá trị gì. Này, chẳng phải tới giờ ăn tối rồi sao?”

“Tôi không đói,” tôi đáp.

“Tôi cũng thế,” Walter nói.

“Chắc, tao thì có,” Camel nói, vẻ cáu kỉnh. “Nhưng tao cá là không một ai trong hai đứa nghĩ tới điều đó. Và tao cá là không một ai trong hai đứa nhặt lấy nổi một mẩu bánh mì cho lão già này.”

Walter và tôi nhìn nhau. “Chà, tao đã ở đó,” cậu ta nói, ánh mắt đầy vẻ kết tội. “Mày muốn biết tao đã nghe thấy gì không?” cậu ta hỏi.

“Không,” tôi nói, nhìn Queenie chăm chăm. Nó bắt gặp ánh nhìn của tôi và dùng chân đạp vào chân vài cái.

“Mày chắc chứ?”

“Phải, tôi chắc.”

“Cứ nghĩ là có lẽ mày sẽ quan tâm, dù sao mày cũng là bác sĩ thú y mà.”

“Tôi quan tâm chứ,” tôi nói to. “Nhưng tôi cũng lo sợ về việc mình sẽ làm sau khi nghe điều đó.”

Walter nhìn tôi một lúc lâu. “Vậy ai sẽ đi lấy cho lão già bồn tiện này ít đồ ăn đây? Mày hay là tao?”

“Này! Ăn nói cẩn thận đấy!” lão già bồn tiện gào lên.

“Tôi sẽ đi,” tôi nói rồi quay đi, rời khỏi toa ngựa xiếc.

Nửa đường tới nhà bếp, tôi nhận ra mình đang nghiêng răng.

KHI TÔI TRỞ LẠI mang theo đồ ăn cho Camel, Walter đã đi khỏi. Vài phút sau cậu ta quay lại, mỗi tay cầm theo một chai uýt ki to tướng.

“Chao ôi, Chúa phù hộ cho mày,” Camel đang ngồi dựa vào góc toa, cười khúc khích. Ông chìa bàn tay oặt ẹo về phía Walter. “Mày kiếm cái thứ đó ở chỗ quái nào vậy?”

“Một người bạn trên toa bánh nọ tôi một sự giúp đỡ. Tôi nghĩ tối nay tất cả chúng ta có thể quên đi một ít.”

“Chà, vậy thì làm tới luôn,” Camel nói. “Đừng nói chuyện phiếm nữa, đưa nó đây.”

Cả Walter và tôi cùng quay ra nhìn ông trừng trừng.

Những nếp nhăn trên khuôn mặt xám xịt của Camel hằn sâu hơn. “Chà, phiền quá, hai đứa đúng là một cặp bản tính, phải không? Có chuyện gì vậy? Có kẻ khắc nước bọt vào bát xúp của chúng mày à?”

“Đây. Kệ lão đi,” Walter nói, đẩy một chai uýt ki vào ngực tôi.

“Mày nói ‘kệ lão đi’ là sao? Ở thời của tao, một cậu bé được dạy phải kính trọng người già.”

Thay vì trả lời, Walter mang một chai khác sang và cúi người xuống bên cạnh ông. Khi Camel với lấy nó, Walter liền đập tay ông.

“Còn lâu nhé, ông già. Ông mà làm đổ nó thì cả ba chúng ta sẽ trở thành những kẻ bần tính mất.”

Cậu ta nâng chai rượu lên môi Camel và giữ nó trong lúc ông già uống lấy uống để. Trông ông chẳng khác gì một đứa trẻ sơ sinh bú bình. Walter chuyển trọng tâm sang gót chân và dựa vào tường. Rồi cậu ta tự thưởng cho mình một hớp dài.

“Sao thế - không thích uýt ki à?” cậu ta hỏi, chùi mồm và ra hiệu vào cái chai chưa mở trong tay tôi.

“Tôi rất thích là đằng khác. Nghe này, tôi không có tí tiền nào nên không biết đến bao giờ, mà cũng không rõ liệu tôi có thể đáp trả lại cậu hay không, nhưng tôi dùng cái này được chứ?”

“Tao đã cho mày rồi mà.”

“Không, ý tôi là... tôi có thể lấy nó cho người khác không?”

Walter nhìn tôi một lúc, khóe mắt nheo lại. “Là một phụ nữ phải không?”

“Không.”

“Mày nói dối.”

“Không phải vậy.”

“Tao cá với mày năm đô đó là một phụ nữ,” cậu ta nói, nốc thêm ngụm nữa. Cục yết hầu của cậu ta cứ đưa lên đưa xuống, và thứ chất lỏng màu nâu đã tụt xuống gần hai centimét. Thật kinh ngạc vì cậu ta và Camel có thể nuốt cái thứ rượu mạnh đó xuống cổ họng nhanh đến vậy.

“Nó là giống cái,” tôi nói.

“Ha!” Walter khịt mũi. “Tốt nhất là mày đừng để cô ta nghe thấy mày nói điều đó. Dù cho cô ta có là ai hay là cái gì đi nữa, cô ta vẫn phù hợp hơn cái nơi mà tâm trí mày vừa đến.”

“Tôi phải đền bù,” tôi nói. “Hôm nay tôi đã làm nó thất vọng.”

Walter ngược nhìn, chột hiệu ra.

“Thêm một chút cái đó được chứ?” Camel cau kinh nói. “Có thể Jacob chẳng muốn uống chút nào, nhưng tao thì có. Không phải là tao trách cậu trai muốn thể hiện chút chút đâu. Mày cũng chỉ có một tuổi xuân thôi. Mày nên đạt được điều đó khi còn có thể, ý tao là vậy đấy. Đúng thế đấy, đạt được khi còn có thể. Dù cho điều đó có tốn của mày một chai rượu.”

Walter mỉm cười. Cậu ta lại đưa cái chai lên môi Camel và để cho ông uống vài hớp dài. Rồi cậu ta đóng nắp lại, nhào người ra, vẫn trong tư thế ngồi xổm, và đưa nó cho tôi.

“Mang cho nó cả cái này nữa. Hãy nói rằng tôi cũng rất xin lỗi. Thật sự xin lỗi.”

“Này!” Camel hét lên. “Chẳng có đứa đàn bà nào trên thế giới này đáng giá đến hai chai uryt ki cả! Thôi đi nào!”

Tôi nhồm dậy và đút mỗi chai vào một túi áo jacket của mình.

“Trời ơi, thôi đi nào!” Camel nài. “Trời, thật chẳng công bằng chút nào.”

Tiếng cầu xin và phàn nàn của ông còn vọng theo tới tận khi tôi ra khỏi tầm nghe.

TRỜI NHÁ NHEM TỐI, VÀ vài bữa tiệc đã bắt đầu tại đầu tàu của các diễn viên, bao gồm - tôi không thể không nhận ra - một bữa tiệc trong toa của Marlena và August. Tôi cũng sẽ chẳng tham dự đâu, nhưng điều đáng chú ý là tôi đã không được mời. Tôi đoán August và tôi lại bất hòa với nhau; hay đúng hơn, vì tôi đã ghét anh ta hơn bất cứ ai hay bất cứ thứ gì tôi đã từng ghét trong đời, tôi nghĩ chính mình mới bất hòa với anh ta.

Rosie đang ở tít cuối lều thú, và khi mắt tôi đã điều chỉnh để nhìn được trong cảnh tranh tối tranh sáng, tôi thấy có ai đang đứng bên cạnh nó. Đó là Greg, người đàn ông ở khoảnh đất trống cái bấp.

“Này,” tôi nói khi tới gần.

Anh ta quay đầu lại. Anh ta đang cầm một tuýp thuốc mỡ kẽm ở một tay và đang chấm nhẹ nhẹ lên làn da bị đâm lỗ chỗ của Rosie. Riêng ở phía này đã có đến hàng tá đốm trắng.

“Chúa ơi,” tôi nói, quan sát con voi. Những giọt máu và hixtamin rỉ ra dưới lớp kẽm.

Đôi mắt màu hổ phách của nó tìm mắt tôi. Nó chớp chớp hàng lông mi dài quá khổ rồi thở dài, một tiếng thở phì thật to rung lên qua cái vòi.

Tôi ngáp trong tội lỗi.

“Cậu muốn gì?” Greg càu nhàu, tiếp tục công việc của mình.

“Tôi chỉ muốn xem nó thế nào thôi.”

“Chà, cậu thấy rồi, phải không? Giờ thì, thứ lỗi cho tôi,” anh ta nói rồi gạt tôi ra. Anh ta quay lại phía con voi. “Nogẹ,” anh ta nói. “No, daj nogẹ!”

Một lúc sau, con voi nâng bàn chân lên và giữ nó ở trước người mình. Greg quỳ xuống và xoa một chút thuốc mỡ vào nách nó, ngay trước bầu vú màu xám kỳ lạ lủng lẳng dưới ngực nó, trông như của một người đàn bà.

“Jesteś dobrą dziewczynką,” anh ta nói, đứng dậy và vắn nắn đóng tuýp thuốc mỡ lại. “Połóż nogę.”

Rosie đặt chân xuống sàn. “Masz, moja piękna,” anh ta nói, thọc tay vào túi. Cái vòi của Rosie quay tròn, thăm dò. Anh ta lôi ra một viên kẹo bạc hà, phỉu sạch xơ vải, và đưa cho con voi. Nó lạnh lẽo giật lấy cái kẹo từ tay anh và ném thẳng vào mồm.

Tôi choáng váng nhìn - tôi nghĩ chắc mồm mình còn há hốc ra nữa. Chỉ trong hai giây, trí não tôi chạy ngoằn ngoèo từ sự miễn cưỡng của nó khi phải biểu diễn, đến câu chuyện về tay người Ba Lan lang thang dắt theo con voi, những lần nó trộm nước chanh, rồi trở lại khoảnh khắc trống trải của bây giờ.

“Lạy Chúa,” tôi thốt lên.

“Gì?” Greg hỏi trong khi vuốt ve cái vòi của Rosie.

“Nó hiểu lời anh nói.”

“Phải, thì sao?”

“Anh nói ‘thì sao’ là ý gì? Thánh thần ơi, anh không hề biết điều đó có nghĩa là gì sao?”

“Nào, đợi chút,” Greg nói khi tôi tới gần Rosie. Anh ta đẩy đôi vai mình vào giữa chúng tôi, khuôn mặt nghiêm khắc.

“Thật nực cười,” tôi nói. “Làm ơn đi mà. Tôi không hề muốn làm con voi này đau.”

Anh ta tiếp tục nhìn tôi chăm chăm. Tôi vẫn chưa hoàn toàn chắc chắn rằng anh ta sẽ không đánh mình từ phía sau, nhưng dù sao đi nữa tôi vẫn quay sang Rosie. Nó chớp mắt với tôi.

“Rosie, nope!” tôi nói.

Nó lại chớp mắt và mở miệng thành một nụ cười.

“Nope, Rosie!”

Nó vẫy tay và thở dài.

“Prosze?” tôi nói.

Nó lại thở dài. Rồi nó chuyển trọng tâm và nâng bàn chân lên.

“Ôi Đức Mẹ ơi,” tôi nghe giọng mình như thể cất lên từ bên ngoài thân xác. Tim tôi đập thình thịch, đầu quay mòng mòng. “Rosie,” tôi nói, đặt một tay lên vai nó. “Chỉ một điều nữa thôi.” Tôi nhìn thẳng vào mắt nó, cầu xin nó. Hẳn là nó biết việc này quan trọng nhường nào. Lạy Chúa lạy Chúa lạy Chúa...

“Do tyłu, Rosie! Do tyłu!”

Lại một tiếng thở dài thượt nữa, một sự khéo léo chuyển trọng tâm nữa, và rồi nó lùi về sau vài bước.

Tôi kêu lên sung sướng và quay lại phía Greg đang kinh ngạc. Tôi nhẩy tới trước, chộp lấy vai anh ta, và hôn anh một phát ngập mồm.

“Cái quái gì thế!”

Tôi chạy vọt về phía cửa ra. Được bốn mét, tôi dừng và quay lại. Greg vẫn đang phun phì phì, chùi mồm về kính tởm.

Tôi moi hai chai rượu ra khỏi túi. Về mặt anh ta trở nên thích thú, mu bàn tay vẫn đang chùi mồm.

“Đây, bắt lấy này!” tôi nói, liệng một chai về phía anh ta. Anh ta chớp lấy nó trong không trung, nhìn nhẩn, rồi liếc nhìn lên đầy hy vọng vào cái chai còn lại. Tôi ném nó cho anh ta.

“Dem những chai đó cho ngôi sao mới của chúng ta, được chứ?”

Greg hất đầu về tư lự rồi quay về phía Rosie, lúc này đang mỉm cười và vươn vòi về phía những chai rượu.

TRONG MƯỜI NGÀY SAU ĐÓ, tôi trở thành gia sư riêng dạy tiếng Ba Lan cho August. Ở mỗi thành phố anh ta đều sai dựng một vòng diễn tập ở phía sau lều chính, và ngày lại ngày, bốn chúng tôi - August, Marlana, Rosie, và tôi - dành hàng giờ giữa khoảng thời gian sau khi vào thị trấn và bắt đầu suất diễn chiều để hoàn chỉnh tiết mục của Rosie. Mặc dù nó đã tham gia vào cuộc diễu hành thường nhật và Màn trình diễn Lớn, nó vẫn chưa phải biểu diễn. Dù việc chờ đợi đang giết dần giết mòn Bác Al, nhưng August không muốn công bố tiết mục của Rosie cho tới khi nó hoàn hảo.

Tôi ngồi cả ngày trên chiếc ghế ngay ngoài vòng diễn với một con dao trong tay và một cái thùng giữa hai chân, vừa cắt rau quả thành từng khúc cho bọn linh trưởng vừa gào lên những cụm từ tiếng Ba Lan nếu cần. Trọng âm của August vẫn lệch tùm lum, nhưng Rosie - có lẽ vì August thường xuyên nhại lại những câu tôi vừa hét - vẫn làm theo không chút sai sót. Từ khi chúng tôi khám phá ra rào cản ngôn ngữ, anh ta không dùng đến cái móc voi để xử lý nó nữa mà chỉ đi bên cạnh, vung vẩy cái móc dưới bụng và sau chân nó, nhưng chưa bao giờ - chưa một lần - để cái móc chạm vào nó.

Thật khó mà dung hòa được anh chàng August này với con người còn lại, và thành thực mà nói tôi cũng không quá cố gắng. Tôi đã từng thấy vụt lên những hình ảnh về anh chàng August này trước đây - sự thông minh ấy, sự vui vẻ ấy, sự nhiệt tình ấy - nhưng tôi biết anh ta có thể làm những gì, và

tôi sẽ không quên điều đó. Những người khác có thể tin những gì họ muốn tin, nhưng tôi không tin đến một giây rằng đây là con người thật của August còn con người kia chỉ là một sự lừa lọc. Dù vậy tôi vẫn thấy được người ta có thể bị lừa như thế nào...

Anh ta rất thú vị. Anh ta rất quyến rũ. Anh ta tỏa sáng như mặt trời. Anh ta vô cùng quan tâm đến con thú lớn màu xám cùng người cười voi nhỏ bé từ lúc chúng tôi gặp nhau vào buổi sáng đến tận lúc họ mất dạng trong đoàn diễu hành. Với Marlena anh ta rất ân cần và dịu dàng, với Rosie anh ta rất tử tế và quan tâm.

Có vẻ như anh ta không nhận ra bất cứ sự thù địch nào giữa chúng tôi, bất chấp vẻ dè dặt của tôi. Anh ta cười rạng rỡ; anh ta vỗ lưng tôi. Anh ta nhận ra rằng quần áo tôi đã sờn và ngay buổi chiều hôm đó Người thứ Hai mang đến nhiều đồ hơn. Anh ta tuyên bố rằng bác sĩ thú y của đoàn sẽ không phải tắm bằng những thùng nước lạnh và mời tôi đến tắm trong phòng riêng. Và khi phát hiện ra Rosie thích rượu gin và rượu gừng hơn bất cứ thứ gì trên đời, có lẽ chỉ trừ dưa hấu, anh ta đảm bảo rằng nó sẽ có cả hai, ngày nào cũng vậy. Anh ta trở nên dễ chịu hơn với nó. Anh ta thì thầm vào tai nó, còn nó thì tận hưởng sự chăm sóc ấy, rống lên vui sướng khi thấy anh ta.

Nó không nhớ sao?

Tôi chăm chú nhìn anh ta, tìm kiếm kẽ hở, nhưng anh chàng August mới này vẫn tồn tại. Chẳng bao lâu sau, sự lạc quan của anh đã lan ra khắp khu đất. Ngay cả Bác Al cũng bị ảnh hưởng - mỗi ngày ông ta đều dừng lại để quan sát sự tiến triển của chúng tôi và chỉ trong ít ngày đã đặt những bức áp phích mới mô tả Rosie với Marlena đang ngồi dạng chân trên đầu nó. Ông ta thôi không đánh đập mọi người, và ngay sau đó người ta cũng thôi né tránh. Ông ta trở nên hết sức vui vẻ. Những lời đồn lan truyền rằng có lẽ sẽ thực sự có tiền vào ngày trả lương, thế là ngay cả những người lao động cũng bắt đầu nở nụ cười.

Chỉ khi bắt gặp Rosie thật sự rên rừ rừ trước sự chăm sóc âu yếm của August, lòng tin vững chắc của tôi mới bắt đầu đổ vỡ. Và khi nhìn nhận sự việc ở vị trí đó, những gì còn lại với tôi quả thật là khủng khiếp.

Có lẽ đó là do tôi. Có lẽ tôi muốn ghét anh ta vì tôi đang yêu vợ anh ta, và nếu vậy, thì việc đó sẽ khiến tôi trở thành một kẻ như thế nào?

Ở PITTSBURGH, CUỐI CÙNG TÔI cũng đi xưng tội. Tôi thật sự sụp sập trong phòng xưng tội và vừa khóc nức nở như một đứa trẻ, vừa kể lể với vị linh mục về bố mẹ tôi, cái đêm trụy lạc và những ý nghĩ ngoại tình. Vị linh mục hơi hoảng hốt khẽ nói vài lần thôi nào-thôi nào rồi bảo tôi đọc kinh rôze để cầu nguyện và quên Marlina đi. Tôi quá xấu hổ đến mức không thể thú nhận rằng mình chẳng có nổi một chuỗi tràng hạt nào, nên khi trở về toa ngựa xiếc tôi hỏi Walter và Camel xem có ai trong số họ có một cái không. Walter nhìn tôi vẻ kỳ lạ, còn Camel thì đưa cho tôi một chuỗi vòng răng nai sừng tấm màu xanh lục.

Tôi biết rõ quan điểm của Walter. Cậu ta vẫn ghét August hơn mức có thể biểu lộ ra được, và mặc dù cậu ta chẳng nói thì tôi vẫn biết chính xác cậu ta nghĩ gì về sự thay đổi quan điểm của tôi. Chúng tôi vẫn cùng nhau chăm sóc và cho Camel ăn, nhưng ba chúng tôi không còn chuyện trò trong những đêm dài trên tàu nữa. Thay vào đó, Walter đọc Shakespeare còn Camel thì say xỉn, cẩu kính và ngày càng đòi hỏi nhiều hơn.

Ở MEADVILLE, AUGUST QUYẾT ĐỊNH đêm đó chính là thời cơ.

Khi anh ta đem tin tốt lành đến, Bác Al không thể nói nên lời. Ông ta siết chặt bàn tay vào ngực và nhìn về phía những ngôi sao với đôi mắt đắm lệt. Rồi, khi những kẻ tùy tùng cúi xuống để che chắn, ông ta vươn tay ra vỗ lên vai August. Ông ta lắc vai August thật mạnh và rồi, bởi vì rõ ràng là đang quá ghen ngào đến mức không thể thật sự nói bất cứ điều gì, ông ta lại lắc vai August thêm một lần nữa.

TÔI ĐANG KIỂM TRA MỘT CÁI MÓNG bị nứt trong lều thợ rèn thì August cho gọi.

“August?” tôi hỏi, gí mặt vào gần cửa lều thay đồ của Marlana. Cái lều khê cuộn sóng, đập phần phật trong gió. “Anh muốn gặp tôi à?”

“Jacob!” anh ta gọi tôi bằng một giọng âm vang. “Thật vui vì cậu đến được! Vào đi! Vào đi, bạn của tôi!”

Marlena đã mặc sẵn phục trang. Nàng đang ngồi trước bàn trang điểm, bàn chân gác lên mép bàn, nàng buộc sợi ruy băng dài màu hồng từ một bên giày mềm lên quanh mắt cá chân. August ngồi gần đó, trong bộ áo đuôi tôm và chiếc mũ chóp. Anh ta quay nhanh một cây gậy đầu bạc. Tay cầm của nó cong xuống, trông như một cái móc voi.

“Cậu ngồi đi,” anh ta nói, đứng dậy khỏi ghế của mình và vỗ lên mặt ghế.

Tôi thoáng ngập ngừng rồi bước qua căn lều. Khi tôi đã ngồi xuống, August đứng trước mặt chúng tôi. Tôi liếc nhìn về phía Marlana.

“Marlena, Jacob - người tôi yêu thương nhất, và người bạn thân thiết nhất của tôi,” August nói, ngả mũ và nhìn chúng tôi với đôi mắt rơm rớm. “Tuần vừa rồi quả thực là đáng kinh ngạc về rất nhiều mặt. Tôi nghĩ sẽ chẳng phải là phóng đại nếu gọi đó là một cuộc hành trình của linh hồn. Chỉ mới hai tuần trước thôi, đoàn xiếc này còn đang trên bờ vực sụp đổ. Kế sinh nhai - và thực ra, trong hoàn cảnh tài chính như thế này, tôi nghĩ mình có thể chắc chắn nói đó là cuộc sống, vâng chính là cuộc sống! - của mọi người trong đoàn xiếc này đang gặp nguy hiểm. Và các bạn có muốn biết vì sao không?”

Đôi mắt sáng ngời của anh ta chuyển từ tôi sang Marlana, rồi lại từ Marlana sang tôi.

“Tại sao vậy?” Marlana vừa hỏi đỡ vừa nâng chân còn lại lên và buộc dải ruy băng sa tanh rộng quanh mắt cá chân.

“Vì chúng ta đã đâm đầu vào tình thế khó khăn đến mức phải kiếm bằng được một con thú được cho rằng sẽ là cứu tinh của cả đoàn. Và vì chúng ta cũng phải mua cả một toa tàu làm nhà cho nó. Và vì sau đó chúng ta phát hiện ra rằng con thú này hình như chẳng biết gì cả, nhưng lại ăn mọi thứ. Và vì duy trì khẩu phần của nó có nghĩa là chúng ta không thể đủ khả năng nuôi những người làm công và phải để một vài người trong số họ đi.”

Tôi vội hất đầu nhìn lên trước lời ám chỉ gián tiếp về việc bật đèn đỏ này, nhưng August lại nhìn vượt qua tôi, về phía một bức vách. Anh ta im lặng lâu đến khó chịu, cứ như thể anh ta đã quên mất chúng tôi đang ở đây. Rồi anh ta tự nhớ ra và bắt đầu nói.

“Nhưng chúng ta đã được cứu,” anh ta nói, nhìn xuống phía tôi với vẻ triu mến trong đôi mắt, “và lý do chúng ta được cứu là chúng ta đã được ban phúc hai lần. Thần thiên mệnh đã mỉm cười với chúng ta vào cái ngày tháng Sáu đó khi ngài đưa Jacob lên tàu. Ngài đã trao cho chúng ta không chỉ một bác sĩ thú y với bằng của trường thuộc Ivy League - một bác sĩ thú y thích hợp với một đoàn lớn như chúng ta - mà còn là một bác sĩ thú y đã hết mình cống hiến cho nhiệm vụ để rồi tạo ra một phát kiến đáng kinh ngạc nhất. Một phát kiến rồi cuộc đã cứu sống cả đoàn.”

“Không, thật đấy, tất cả những gì tôi...”

“Đừng nói gì cả, Jacob. Tôi sẽ không để cậu phủ nhận điều đó đâu. Tôi đã có cảm giác về cậu ngay lần đầu nhìn thấy cậu. Phải không, em yêu?” August quay sang Marlana và lúc lắc ngón tay về phía nàng.

Nàng gật đầu. Khi đã buộc chắc chiếc giày mềm thứ hai, nàng bỏ chân ra khỏi mép bàn trang điểm và ngồi bắt chéo. Lập tức những ngón chân của nàng bắt đầu nhún nhảy.

August nhìn nàng chăm chú. “Nhưng Jacob đã không làm việc một mình,” anh ta tiếp. “Em, người yêu xinh đẹp và tài năng của anh, đã thật xuất sắc. Và Rosie - bởi vì chính nó, trong số tất cả chúng ta, không thể bị lãng quên trong công thức này. Rất kiên nhẫn, rất quyết tâm, rất...” Anh ta dừng lại, hít một hơi thật sâu khiến hai lỗ mũi nở ra. Khi tiếp tục nói, giọng anh ta vỡ ra. “Bởi vì nó là một con thú đẹp đẽ, lộng lẫy với trái tim đầy lòng vị tha và khả năng chấp nhận những hiểu lầm. Bởi vì nhờ có ba bạn, Đoàn xiếc Ngoạn mục nhất Quả Đất của Anh em Benzini sắp được nâng lên một tầm cao mới. Chúng ta đang thật sự gia nhập vào hàng ngũ của những đoàn xiếc lớn, và nếu không có các bạn thì chẳng điều gì trong số đó có thể xảy ra.”

Anh ta rạng rỡ cười với chúng tôi, hai má đỏ bừng đến nỗi tôi e rằng anh ta sắp òa khóc.

“Ồ! Suýt nữa thì quên,” anh ta hét lên, vỗ hai bàn tay ở phía trước. Anh ta bước nhanh tới một cái thùng và sục sạo bên trong, lôi ra hai hộp nhỏ. Một hộp hình vuông, còn một hộp dẹt hình chữ nhật. Cả hai đều được bọc giấy gói quà.

“Dành cho em, tình yêu của anh,” anh ta nói, trao chiếc hộp dẹt cho Marlena.

“Ôi, Auggie! Anh đâu cần phải làm thế!”

“Làm sao em biết?” anh ta mỉm cười nói. “Có thể đó là một bộ bút.”

Marlena xé giấy bọc, để lộ một chiếc hộp nhung xanh. Nàng ngược nhìn anh, ngần ngại, rồi mở cái nắp có bản lề ra. Một chuỗi vòng kim cương lấp lánh trên lớp vải lót xa tanh đỏ.

“Ôi, Auggie,” nàng thốt lên. Nàng nhìn từ chiếc vòng cổ đến August, lông mày chau lại vì lo lắng. “Auggie, nó thật lộng lẫy quá. Nhưng hẳn là chúng ta không đủ khả năng...”

“Yên nào,” anh ta nói, cúi xuống nắm lấy tay nàng, đặt một nụ hôn lên lòng bàn tay. “Đêm nay báo hiệu một thời đại mới. Không có gì là quá tốt cho đêm nay.”

Nàng nhắc chiếc vòng lên, để nó đung đưa dưới những ngón tay mình. Rõ ràng là nàng đang sửng sốt.

August quay lại trao cho tôi chiếc hộp vuông.

Tôi tháo sợi ruy băng ra và cẩn thận mở lớp giấy bọc. Chiếc hộp bên trong cũng bọc nhung xanh. Cổ họng tôi nghẹn cứng.

“Tiếp đi nào,” August nói vẻ sốt ruột. “Mở ra đi! Đừng ngại chứ!”

Nắp hộp mở ra đánh bốp một cái. Đó là một chiếc đồng hồ bỏ túi bằng vàng.

“August...” tôi thốt lên.

“Cậu thích nó chứ?”

“Nó rất đẹp. Nhưng tôi không thể nhận được.”

“Được chứ, dĩ nhiên là cậu có thể. Và cậu sẽ nhận nó!” anh ta nói, túm lấy tay Marlana và kéo nàng đứng dậy. Anh ta giật chiếc vòng từ tay nàng.

“Không, tôi không thể,” tôi nói. “Đây quả là một thiện ý tuyệt vời. Nhưng thế này thì hơi quá.”

“Cậu có thể và cậu sẽ nhận,” anh ta nói chắc nịch. “Tôi là chủ của cậu và đó là một mệnh lệnh trực tiếp. Dù sao đi nữa, sao cậu không thể nhận nó từ tôi? Hình như tôi nhớ cách đây không lâu lắm, cậu đã vì một người bạn mà nhượng cái đồng hồ đi.”

Tôi nhắm chặt mắt lại. Khi tôi mở ra, Marlana đang đứng quay lưng lại phía August, kéo tóc lên trong khi anh ta đeo chiếc vòng quanh cổ nàng.

“Đó,” anh ta nói.

Nàng xoay người lại và ngả người về phía chiếc gương ở bàn trang điểm. Những ngón tay nàng ngập ngừng đưa lên chạm vào những viên kim cương trên cổ.

“Anh thấy là em có vẻ thích nó?” anh ta nói.

“Em không biết phải nói gì nữa. Đây là thứ đẹp đẽ nhất... Ôi!” nàng kêu lên. “Suýt nữa thì em quên! Em cũng có một sự ngạc nhiên đây.”

Nàng kéo ngăn kéo thứ ba của bàn trang điểm ra và thọc tay vào trong, hất những bộ quần áo mỏng nhẹ sang một bên. Rồi nàng lôi ra một dải rất rộng một thứ gì đó màu hồng lung linh. Nàng giữ mép của dải dây, khẽ rung lên khiến nó tỏa sáng lấp lánh, phát ra hàng nghìn điểm sáng.

“Sao, hai người nghĩ thế nào? Hai người nghĩ thế nào?” nàng nói, miệng cười rạng rỡ.

“Nó... Nó... Cái gì vậy?” August hỏi.

“Đây là mũ đội đầu cho Rosie,” nàng đáp, lấy cầm giữ dải dây vào ngực và trái phần còn lại qua thân trước của mình. “Nhìn này, thấy chưa? Phần này gắn vào phía sau dây cương của nó, và những phần này đi tiếp xuống bên cạnh, còn phần này rủ xuống qua trán nó. Em làm đấy. Em đã mất hai tuần để làm. Nó hợp với đồ diễn của em.” Nàng nhìn lên. Hai chấm nhỏ hồng hào ửng lên trên đôi má.

August nhìn nàng đắm đắm. Hàm dưới của anh ta cử động một chút, nhưng không có âm thanh nào phát ra. Rồi anh ta với tới trước và ôm chặt nàng trong vòng tay.

Tôi phải nhìn đi chỗ khác.

NHỜ VÀO NHỮNG KỸ XẢO tiếp thị lão luyện của Bác Al, lều chính đã được lèn chặt người. Vé bán được nhiều tới mức sau khi Bác Al khấn nài các khán giả ngồi xích lại đến lần thứ tư, người ta bắt đầu thấy rõ rằng ngân đó vẫn là không đủ.

Những lao động tự do được sai thả rơm xuống đường biểu diễn. Để giữ đám đông ngồi yên khi tiến hành việc này, ban nhạc chơi một bản hoà tấu còn những anh hề, gồm cả Walter, đi quanh các khán đài, phát kẹo và khẽ day day cầm lũ trẻ con.

Các diễn viên và bọn thú đang xếp hàng ở phía sau, sẵn sàng để bắt đầu Màn trình diễn Lớn. Họ đã phải đợi hai mươi phút và đang rất sốt ruột.

Bác Al xông ra phía sau lều chính. “Được rồi, các bạn, nghe này,” ông ta quát lên. “Tối nay chúng ta có một “nhà rơm”, vậy nên cứ đi theo đường biểu diễn bên trong và đảm bảo rằng bấy thú của các bạn cách lũ dân quê ít nhất là mét rưỡi. Chỉ cần một đứa trẻ bị chẹt phải, đích thân ta sẽ lột da chủ của con thú đã gây ra việc đó. Hiểu chứ?”

Gật đầu, rì rầm, thêm cả chỉnh trang y phục.

Bác Al lại đột ngột thò đầu vào trong lều chính, giơ tay ra hiệu với trưởng ban nhạc. “Được rồi. Diễn thôi! Hạ đo ván khán giả đi! Nhưng đừng có hạ thật, nếu các bạn hiểu ý ta.”

Không một đứa trẻ nào bị chẹt. Trên thực tế, tất cả đều tỏa sáng, và nổi bật hơn tất cả là Rosie. Nó mang Marlina trên cái đầu phủ xê quin hồng của mình suốt Màn trình diễn Lớn, cuộn vòi lại để chào khán giả. Một anh hề đứng đằng trước, một người đàn ông cao gầy cứ luân phiên thực hiện các động tác lộn ngược và xuôi. Bất chợt Rosie vươn tới trước túm chặt quần anh ta. Nó kéo mạnh đến mức chân anh ta rời khỏi mặt đất. Với vẻ bị xúc phạm, anh hề quay lại và đối diện với một con voi đang mỉm cười. Khán giả huýt sáo và vỗ tay tán thưởng, nhưng sau vụ đó anh hề phải giữ khoảng cách với con voi.

Khi gần đến giờ diễn tiết mục của Rosie, tôi lẻn vào lều chính và đứng nép vào một khu ghế ngồi. Trong lúc các diễn viên nhào lộn đang được hoan nghênh, những lao động tự do chạy vào vòng diễn trung tâm, lẫn hai quả bóng ở đằng trước: một quả nhỏ, còn quả kia thì to, cả hai đều được trang trí sao đỏ và sọc xanh lam. Bác Al giơ hai tay và liếc nhìn về phía cửa sau. Ông ta nhìn thẳng qua tôi, chạm mắt với August. Ông ta khẽ gật đầu và búng tay về phía trường ban nhạc, anh này khéo léo chuyển sang một điệu van Gounod.

Rosie tiến vào lều chính, dạo chơi bên cạnh August. Nó chở Marlina trên đầu, vùi cuộn lại thành tư thế chào còn mồm thì nở ra thành một nụ cười. Khi họ vào tới vòng diễn trung tâm, Rosie nhắc Marlina khỏi đầu và đặt nàng xuống đất.

Marlena duyên dáng nhảy nhót quanh vành đai, một vòng xoay của sắc hồng lấp lánh. Nàng mỉm cười, quay người, vươn tay ra và hôn gió về phía khán giả. Rosie bước nhanh theo sau, vùi cuộn cao trong không trung. August đi bên cạnh nó, lượn lờ với cây gậy đầu bạc thay vì cái móc voi. Tôi nhìn mồm anh ta, đọc được những cụm từ tiếng Ba Lan mà anh ta đã học thuộc qua cách anh ta mấp máy môi.

Marlena nhảy múa quanh vành đai của vòng diễn thêm một lần nữa rồi dừng lại bên quả bóng nhỏ. August đưa Rosie vào trung tâm của vòng diễn. Marlina quan sát, rồi sau đó quay về phía khán giả. Nàng phồng má lên và quệt một tay ngang trán trong một cử chỉ cường điệu thể hiện sự mệt mỏi. Rồi nàng ngồi lên quả bóng, vắt chân và đặt hai khuỷu tay lên đùi, tì cằm vào hai bàn tay. Nàng nhịp chân, đảo mắt nhìn lên trời. Rosie đứng nhìn, mỉm cười, vùi gương cao. Một lúc sau, nó từ từ quay đi và hạ cái mông xám khổng lồ xuống quả bóng to. Những tràng cười lan tỏa trong khán giả.

Marlena giả vờ kinh ngạc rồi đứng dậy, há mồm với vẻ vờ bị xúc phạm. Nàng quay lưng lại với Rosie. Con voi cũng đứng dậy rồi nặng nề bước vòng qua để giơ cái đuôi về phía Marlina. Đám đông rộ lên khoái trá.

Marlena quay lại nhìn và quắc mắt giận dữ. Với sự tinh tường rất kịch, nàng nâng một chân đặt lên quả bóng của mình rồi khoanh tay phía trước và gập đầu một cái thật mạnh như muốn nói, Thử xem, voi.

Rosie cuộn vòi lại, nâng chân trước bên phải và nhẹ nhàng đặt lên quả bóng. Marlena giận dữ nhìn trừng trừng. Rồi nàng dang cả hai tay sang bên và nâng chân còn lại lên khỏi mặt đất. Nàng từ từ duỗi thẳng đầu gối, chân kia chĩa sang bên, những ngón chân duỗi thẳng như như một vũ công ba lê. Khi chân đã thẳng, nàng hạ thấp bàn chân thứ hai để đứng trên quả bóng. Nàng cười rạng rỡ, đoán chắc rằng cuối cùng mình đã hơn con voi. Khán giả vỗ tay và huýt sáo, cũng chắc như vậy. Marlena xoay người để quay lưng về phía Rosie và giơ cao tay trong chiến thắng.

Rosie đợi một chút, rồi đặt chân trước còn lại lên quả bóng. Khán giả ồ lên. Marlena quay lại nhìn và vờ kinh ngạc. Nàng lại quay người để đối mặt với Rosie và một lần nữa lại chống tay lên hông. Nàng cau mày dữ dội, lắc đầu vẻ thất vọng. Nàng giơ một ngón tay lên và bắt đầu lắc tay về phía Rosie, nhưng chỉ một lúc sau nàng chợt đứng im. Khuôn mặt nàng bừng sáng. Một ý tưởng! Nàng giơ cao ngón tay trong không khí, quay lại để toàn bộ khán giả có thể hiểu được rằng nàng sắp vượt trội hơn con voi, một lần và mãi mãi.

Nàng tập trung trong một lúc, nhìn chăm chăm xuống đôi giày mềm bằng xa tanh của mình. Và rồi, khi một hồi trống dồn dập rung lên, nàng bắt đầu xoay chân, lăn quả bóng về phía trước. Nàng đi càng lúc càng nhanh, hai bàn chân mờ đi vì chuyển động, lăn quả bóng đi quanh vòng diễn trong khi khán giả vỗ tay và huýt sáo. Rồi chợt bùng lên những tiếng gào thét thích thú...

Marlena dừng lại và ngược lên. Nàng đã quá bận rộn tập trung vào quả bóng đến mức không hề nhận ra cảnh tượng tức cười đằng sau mình. Con voi đang đứng trên quả bóng lớn, cả bốn chân túm tụm lại còn lưng thì uốn

cong. Hồi trống lại bắt đầu. Thoạt tiên, không có gì xảy ra. Sau đó, thật chậm, thật chậm, quả bóng bắt đầu lăn dưới những bàn chân của Rosie.

Nhạc trưởng ra hiệu cho ban nhạc chơi một bản nhanh, và Rosie di chuyển quả bóng đi hơn ba mét. Marlena mỉm cười trong vui sướng, vỗ tay, dang tay về phía Rosie mời gọi khán giả thể hiện lòng yêu mến với con voi. Rồi nàng bật xuống khỏi quả bóng và nhảy chân sáo về phía Rosie, lúc này đang phần nào cẩn thận hơn khi trèo xuống quả bóng của mình. Nó hạ vòi xuống, và Marlena ngồi trong đường cong của chiếc vòi, quàng một tay quanh nó, duyên dáng chìa những ngón chân ra. Rosie giơ vòi lên, giữ Marlena ở trên cao. Rồi nó đặt Marlena lên đầu và rời khỏi lều chính trong tiếng cổ vũ của đám đông người mến mộ.

Và rồi cơn mưa tiền bắt đầu - một cơn mưa tiền thật ngọt ngào. Bác Al mê mẩn đứng ngay chính giữa đường biểu diễn, tay giơ cao và mặt ngẩng lên, tắm mình trong những đồng tiền đang trút xuống người. Ông ta vẫn ngửa mặt kể cả khi những đồng tiền đập vào má, mũi, trán và nảy lên. Tôi nghĩ có lẽ ông ta đang khóc thật sự.

Mười tám

Tôi bắt kịp họ khi Marlana đang trượt xuống từ đầu Rosie. “Cả hai thật xuất sắc! Xuất sắc!” August nói, hôn lên má nàng. “Bạn có thấy không, Jacob? Bạn có thấy họ xuất sắc đến nhường nào không?”

“Có chứ.”

“Bạn giúp tôi đưa Rosie đi loanh quanh nhé? Tôi phải trở vào bên trong.” Anh ta trao cho tôi cây gậy đầu bạc, rồi nhìn Marlana, thở một hơi thật sâu, và vỗ một bàn tay lên ngực. “Xuất sắc. Xuất sắc tuyệt đối. Đừng quên là,” anh ta nói, quay đi và lùi lại vài bước dài, “em sẽ diễn với lũ ngựa ngay sau Lottie đó.”

“Em sẽ đưa chúng đến ngay đây,” nàng đáp.

August trở lại lều chính.

“Thật cuốn hút,” tôi nói.

“Phải, nó diễn rất tốt, đúng không?” Marlana ngả người và hôn một cái thật kêu lên vai Rosie, để lại một dấu môi hoàn hảo trên làn da màu xám. Nàng vươn tay ra và dùng ngón cái lau vết son đó.

“Ý anh là em ấy,” tôi nói.

Nàng đỏ mặt, ngón tay cái vẫn để trên vai Rosie.

Ngay lập tức tôi hối hận vì đã nói điều ấy. Không phải là nàng không cuốn hút - nàng rất cuốn hút, nhưng đó không phải tất cả những gì tôi muốn nói, nàng biết điều đó và giờ tôi đã khiến nàng không thoải mái. Tôi quyết định rút lui gấp.

“Chodź, Rosie,” tôi nói, ra hiệu cho nó tiến lên. “Chodź, mój malutki pączuszek.”

“Jacob, đợi đã.” Marlena đặt tay vào phía trong khuỷu tay tôi.

Phía xa, ngay ở cửa vào lều chính, August dừng lại và đứng im như tượng. Như thể anh ta đã cảm nhận được sự tiếp xúc về thể xác đó. Anh ta từ từ quay lại, mặt mày u ám. Mắt chúng tôi ghì lấy nhau.

“Anh có thể giúp tôi một việc được không?” Marlena hỏi.

“Được chứ. Dĩ nhiên rồi,” tôi đáp, lo lắng liếc nhìn về phía August. Marlena không nhận ra rằng anh ta đang quan sát chúng tôi. Tôi chống tay lên hông, khiến những ngón tay của nàng rời khỏi khuỷu tay tôi.

“Anh có thể đưa Rosie đến lều thay đồ của tôi được không? Tôi có chuẩn bị một điều bất ngờ.”

“Ừ, được. Tôi nghĩ vậy,” tôi đáp. “Cô muốn nó đến đó lúc nào?”

“Đưa nó đến luôn đi. Một lát nữa tôi cũng sẽ tới. Ồ, và nhớ mặc cái gì đẹp chút nhé. Tôi muốn đó phải là một bữa tiệc đúng cách.”

“Tôi á?”

“Đương nhiên là anh rồi. Tôi phải diễn tiết mục của mình bây giờ, nhưng sẽ không lâu đâu. Và nếu anh có thấy August trước đó thì cũng đừng nói gì nhé, được chứ?”

Tôi gật đầu. Khi tôi nhìn lại phía lều chính, August đã biến mất vào bên trong.

ROSIE HOÀN TOÀN VUI VẺ với sự sắp xếp bất thường này. Nó nặng nề bước đi bên tôi đến mép lều thay đồ của Marlena rồi kiên nhẫn chờ Grady và Bill dỡ cạnh dưới vách lều khỏi những cái cọc.

“VẬY, Camel thế nào rồi?” Grady hỏi, cúi người xuống loay hoay với một sợi chảo. Rosie với tới để thăm dò.

“Vẫn thế,” tôi đáp. “Bác ấy nghĩ mình đang khá hơn, nhưng tôi lại không thấy vậy. Tôi cho là bác ấy không nhận ra điều đó vì bác ấy chả phải làm gì cả. Chà, vì thế, và cũng vì bác ấy thường xuyên say xỉn nữa.”

“Nghe giống Camel đấy,” Bill nói. “Ông ta kiếm rượu ở đâu vậy? Là rượu đúng không? Ông ta sẽ không uống cái thứ jake khốn nạn ấy thêm lần nào nữa đâu, phải không?”

“Không, là rượu thật đấy. Cậu bạn cùng phòng tôi tự nhiên lại thích bác ấy.”

“Ai cơ? Cái gã Kinko đó á?” Grady hỏi.

“Phải.”

“Tôi cứ nghĩ nó ghét dân lao động cơ đấy.”

Rosie vươn vòi ra lấy mũ của Grady. Anh ta quay lại, định giật cái mũ, nhưng con voi đã giơ nó lên cao. “Này, cậu kiểm soát con voi của mình đi chứ?”

Tôi nhìn vào mắt nó, và nó cũng nháy mắt lại với tôi. “Położ!” tôi nghiêm khắc ra lệnh, mặc dù tôi thấy thật khó mà không cười. Cái tai vĩ đại vẫy về phía trước, rồi nó thả rơi cái mũ. Tôi cúi xuống nhặt mũ lên.

“Walter - Kinko - có thể hay nói cạnh nói khỏe,” tôi nói, đưa trả chiếc mũ cho Grady, “nhưng cậu ấy thật sự tử tế với Camel. Nhường giường cho bác ấy. Thậm chí còn tìm con trai bác ấy nữa. Thuyết phục cậu ta đến gặp chúng tôi ở Providence để đưa Camel đi.”

“Không đùa chứ,” Grady nói, dừng lại và nhìn tôi kinh ngạc. “Camel có biết việc này không?”

“Ừ... Có.”

“Vậy ông ta phản ứng thế nào?”

Tôi nhắm mắt và hít không khí vào qua kẽ răng.

“Tốt thế cơ à?”

“Có vẻ như chúng tôi cũng không có nhiều lựa chọn.”

“Phải, các cậu cũng không còn cách nào khác.” Grady ngập ngừng.

“Những chuyện xảy ra không hoàn toàn là lỗi của ông ấy. Đến giờ có lẽ gia đình ông cũng đã hiểu điều đó. Chiến tranh đã khiến rất nhiều người trở nên kỳ quặc. Cậu biết ông ấy là một pháo thủ rồi chứ?”

“Chưa. Bác ấy không kể gì về điều đó.”

“Nói xem, cậu nghĩ Camel có cố đứng xếp hàng được không?”

“Chắc không đâu,” tôi đáp. “Sao?”

“Chúng tôi nghe đồn là có lẽ rốt cuộc đã có tiền, thậm chí có cả phần cho người lao động nữa. Cho tới tận bây giờ tôi vẫn không tin lắm vào câu chuyện đó, nhưng sau việc vừa xảy ra trong lều chính, tôi bắt đầu nghĩ rằng có thể có nửa cơ hội.”

Cạnh dưới bức vách giờ đã được thả bay tự do. Bill và Grady nhấc nó lên, để lộ nội thất đã được bài trí lại trong lều thay đồ của Marlena. Ở một đầu là chiếc bàn trải khăn lạnh nặng trĩu cùng ba bộ dao nĩa. Đầu kia của lều hoàn toàn trống trải.

“Cậu muốn đóng cọc ở đâu? Đằng kia à?” Grady hỏi, chỉ về phía khoảng trống.

“Có lẽ vậy,” tôi nói.

“Sẽ quay lại ngay,” anh ta nói rồi đi mất. Vài phút sau anh trở lại, mang theo hai chiếc búa tạ hơn bảy cân, mỗi tay một cái. Anh quăng một cái cho Bill, trông Bill chẳng có lấy một chút hoảng sợ. Anh ta bắt lấy cán búa và theo Grady vào trong lều. Họ nện cái cọc sắt xuống đất trong một chuỗi các nhát đập được căn thời gian hoàn hảo.

Tôi dẫn Rosie vào và ngồi xổm xuống, siết chặt xích chân của nó. Nó đặt cái chân đó chắc chắn trên mặt đất, nhưng lại dồn trọng tâm vào những chân còn lại. Khi đứng dậy, tôi thấy nó đang nghiêng người về phía một đồng dưa hấu lớn trong góc.

“Cậu muốn chúng tôi cột vách lại chứ?” Grady hỏi, chỉ về phía bức vách đang bay phấp phới.

“Vâng, nếu anh không phiền. Tôi nghĩ Marlena không muốn August biết Rosie ở trong này cho tới khi anh ấy bước vào.”

Grady nhún vai. “Chẳng ảnh hưởng gì đến tôi.”

“Grady này. Anh có thể để mắt đến Rosie trong một phút thôi được không? Tôi cần phải thay đồ.”

“Tôi không biết nữa,” anh ta đáp, nheo mắt nhìn Rosie. “Nó sẽ không kéo cọc ra hay làm gì khác đấy chứ?”

“Tôi không dám chắc. Nhưng đây,” tôi nói, bước tới bên đồng dưa hấu. Rosie cuộn vòi và mở miệng thành một nụ cười thật rộng. Tôi mang một quả tới và đập xuống sàn trước mặt con voi. Quả dưa vỡ ra, và cái vòi của Rosie vục ngay vào phần thịt màu đỏ. Nó xúc một khoanh vào mồm, cả vỏ và những thứ khác. “Có vài thứ để bảo đảm đây,” tôi nói.

Tôi chui qua bức vách và đi thay đồ.

KHI TÔI TRỞ LẠI, Marlena đã ở đó, trong bộ đầm lụa đính hạt August tặng nàng tối hôm chúng tôi dùng bữa trong phòng riêng của họ. Chuỗi kim

cương lấp lánh trên cổ nàng.

Rosie đang sung sướng nhai chóp chép một quả dưa hấu khác - đây ít nhất là quả thứ hai của nó, nhưng trong góc vẫn còn đến nửa tá. Marlana đã tháo băng đội đầu của Rosie và vắt lên chiếc ghế trước bàn trang điểm. Giờ đã có một bàn ăn đầy ắp những đĩa chụp bằng bạc và những chai vang. Tôi ngửi thấy mùi thịt bò khô, và dạ dày tôi quặn lại vì đói.

Marlena mặt đỏ gay, đang sục sạo một trong các ngăn kéo bàn trang điểm. “Ồ, Jacob!” nàng nói, nhìn qua vai. “Tốt rồi. Tôi đang lo. Anh ấy sẽ tới đây bất cứ lúc nào. Ôi trời ơi. Giờ thì tôi lại không thể tìm thấy nó,” Nàng đột ngột đứng thẳng dậy, để mặc cái ngăn kéo vẫn đang mở. Những chiếc khăn lụa tràn qua mép. “Anh giúp tôi một việc được chứ?”

“Dĩ nhiên rồi,” tôi đáp.

Nàng rút từ một thùng làm lạnh ba chân bằng bạc ra một chai sâm panh. Đá ở bên trong bị đảo kêu leng keng. Nước nhỏ tong tong từ đáy chai khi nàng đưa nó cho tôi. “Anh có thể mở nắp ngay khi anh ấy vào không? Và hét lên ‘bất ngờ này!’ nữa.”

“Được,” tôi nói, nhận lấy cái chai. Tôi tháo bỏ khung bịt và giữ ngón tay cái trên nút chai để đợi. Rosie với vôi tới, cố gắng thọc vào giữa những ngón tay tôi và cái chai. Marlana tiếp tục bới ngăn kéo.

“Cái gì thế này?”

Tôi nhìn lên. August đang đứng trước mặt chúng tôi.

“Ồi!” Marlana kêu lên, quay người lại. “Bất ngờ này!”

“Bất ngờ này!” tôi hét lên, vặn người thoát khỏi Rosie và bật mở nút chai. Cái nút bắn vọt lên tấm vải bạt rồi rơi xuống nền cỏ. Sâm panh sủi bọt qua những ngón tay tôi, và tôi phá lên cười. Marlana ngay lập tức ở đó với hai ly sâm panh, cố đón lấy thứ chất lỏng đang chảy tràn ra. Lúc phối hợp được

với nhau thì chúng tôi đã làm tràn một phần ba chai, mà Rosie thì vẫn cố cướp nó khỏi tay tôi.

Tôi nhìn xuống. Đôi giày lụa hồng của Marlana đã chuyển thành màu sẫm vì sâm panh. “Ôi, tôi xin lỗi!” tôi cười lớn.

“Không, không! Đừng ngốc thế chứ,” nàng nói. “Chúng ta còn chai khác mà.”

“Tôi hỏi cái gì thế này?”

Marlena và tôi cứng đờ người, tay cả hai vẫn đang rối lên. Nàng ngược nhìn, ánh mắt đột nhiên trở nên lo lắng. Nàng cầm hai ly sâm panh gần như rỗng không ở mỗi tay. “Đây là một điều bất ngờ. Một lễ kỷ niệm.”

August nhìn đăm đăm. Cà vạt của anh ta lỏng lẻo, áo jacket mở phanh. Khuôn mặt anh ta hoàn toàn không chút thần sắc.

“Một điều bất ngờ, phải,” anh ta nói. Anh ta cởi mũ và lật nó trên tay, xem xét nó. Tóc anh ta dựng lên thành một dải sóng từ trán. Anh ta đột ngột ngược nhìn, một bên lông mày nhếch lên. “Hoặc là các người nghĩ thế.”

“Sao cơ?” Marlana hỏi với giọng trống rỗng.

Anh ta hất nhẹ cổ tay, liệng mũ vào một góc rồi cởi áo jacket, thật từ từ và cẩn thận. Anh ta bước tới bên bàn trang điểm và đu đưa chiếc jacket như thể sắp đặt nó lên lưng ghế. Khi nhìn thấy băng đội đầu của Rosie, anh ta ngừng lại. Thay vào đó, anh ta gấp chiếc jacket lại và đặt gọn gàng trên ghế ngồi. Mắt anh ta chuyển xuống ngăn tủ đang mở và những chiếc khăn lụa tràn ra khỏi mép.

“Tôi đã bắt gặp hai người trong thời điểm không thích hợp nhỉ?” anh ta hỏi, nhìn lên phía chúng tôi. Anh ta nói như thể vừa yêu cầu ai đó chuyển cho lọ muối.

“Anh yêu, em không hiểu anh đang nói về cái gì,” Marlana nhẹ nhàng nói.

August cúi xuống kéo một chiếc khăn dài màu da cam gần như trong suốt ra khỏi ngăn kéo. Rồi anh ta đan nó quanh những ngón tay. “Chơi với đồng khăn vui đấy chứ nhỉ?” Anh ta kéo đầu khăn để nó lại lướt qua những ngón tay. “Ồ, em hư quá. Nhưng tôi nghĩ mình đã biết điều đó rồi.”

Marlena đứng nhìn trần trời, không nói được một lời nào.

“Vây,” anh ta nói. “Đây có phải là một bữa tiệc kỷ niệm sau khi làm tình không? Tôi để cho hai người bên nhau đủ lâu chứ? Hay có lẽ tôi nên biến đi một lúc rồi trở lại nhỉ? Phải nói con voi là một màn mới đấy. Nghĩ đến mà kinh sợ.”

“Nhân danh Chúa, anh đang nói chuyện gì vậy?” Marlana thốt lên.

“Hai cái ly,” anh ta quan sát, gạt đầu nhìn hai tay nàng.

“Gì cơ?” Nàng nâng hai chiếc ly lên gấp đến mức rượu bên trong sánh cả lên thảm cỏ. “Anh đang nói về những thứ này ư? Chiếc thứ ba ở ngay...”

“Cô nghĩ tôi là một thằng ngốc hả?”

“August...” tôi lên tiếng.

“Câm ngay! Câm mẹ mày đi!”

August đỏ mặt tía tai. Mắt anh ta lồi ra. Người run lên vì giận dữ.

Marlena và tôi đứng im tuyệt đối, choáng váng đến không nói nên lời. Sau đó khuôn mặt August lại trải qua một lần biến đổi nữa, trở thành một kiểu gần như là tự mãn. Anh ta tiếp tục chơi với chiếc khăn, thậm chí còn cười với nó. Rồi anh ta gấp nó lại cẩn thận và đặt trở lại ngăn kéo. Khi đứng thẳng dậy, anh ta chậm chậm lắc đầu.

“Mày... Mày... Mày...” Anh ta giờ một bàn tay lên, khuấy không khí với những ngón tay của mình. Nhưng rồi anh ta im bật, dồn sự chú ý vào chiếc gậy đầu bạc. Nó đang dựa vào bức vách gần bàn, nơi tôi để nó. Anh ta thông thả bước tới cầm cái gậy lên.

Tôi nghe tiếng nước đập rơi xuống mặt đất phía sau mình và vội quay lại. Rosie đang đi tiểu vào đám cỏ, tai ép bẹt vào đầu, vòi cuộn xuống dưới mặt.

August cầm chiếc gậy và liên tục vỗ cái tay cầm bằng bạc vào lòng bàn tay. “Mày nghĩ có thể giấu tao việc này bao lâu nữa?” Anh ta dừng lại một giây, rồi nhìn thẳng vào mắt tôi. “Hả?”

“August,” tôi nói. “Tôi không hiểu anh đang...”

“Tao bảo là cầm đi!” Anh ta quay người vụt cái gậy ngang qua bàn ăn, xô bát đĩa chai lọ xuống đất. Rồi anh ta giờ một chân lên đạp đổ bàn. Cái bàn đổ ầm sang một bên, làm cho đồ sứ, ly cốc và thức ăn bay vèo vèo.

August nhìn đăm đăm xuống đồng hồ lớn một lúc, rồi nhìn lên. “Cô nghĩ tôi không thấy chuyện gì đang diễn ra ư?” Mắt anh ta nhìn xoáy vào Marlina, thái dương phập phồng. “Ồ, giỏi lắm, em yêu ạ,” anh ta lúc lắc ngón tay về phía nàng và mỉm cười, “Tôi sẽ cho cô thấy. Cô giỏi lắm.”

Anh ta bước lại bên bàn trang điểm và dựa chiếc gậy vào đó rồi cúi xuống nhòm vào gương. Anh ta gạt lọn tóc rủ trước trán trở lại vị trí rồi dùng lòng bàn tay vuốt lại cho mượt. Rồi anh ta lạng người, tay giữ nguyên trên trán. “Ú ờa,” anh ta kêu lên, nhìn vào bóng chúng tôi phản chiếu trong gương. “Tôi thấy hai người rồi.”

Khuôn mặt sợ hãi của Marlina quay lại nhìn tôi trong gương.

August quay lại và cầm băng đội đầu bằng xê quin hồng của Rosie lên. “Và đó là vấn đề, phải không? Tôi thấy các người. Các người nghĩ là tôi không thấy, nhưng mà có đấy. Thật là một mối quan hệ hấp dẫn, tôi phải

thừa nhận,” anh ta nói, lật tấm băng đội đầu lấp lánh trên tay. “Một người vợ tận tụy, trốn trong một phòng nhỏ, sắp xếp một cuộc hoan lạc. Mà đó có phải một phòng nhỏ không nhỉ? Có khi lại ngay tại đây. Hoặc có thể cô đã tới lều của con đĩ đó. Bọn đĩ thì phải chăm sóc lẫn nhau, phải không?” Anh ta nhìn sang tôi. “VẬY, mày đã làm việc đó ở đâu hả, Jacob? Chính xác là mày đã làm tình với vợ tao ở đâu?”

Tôi túm lấy khuỷu tay Marlana. “Nào. Đi thôi,” tôi nói.

“A ha! Vậy là mày thậm chí không phủ nhận điều đó!” anh ta gào lên, xiết chặt tấm băng buộc đầu trong hai nắm tay trắng bệch rồi rút lên qua hàm răng nghiến chặt, kéo cho tới khi nó rách toạc theo một đường ziczắc.

Marlena hét lên. Nàng thả rơi hai chiếc ly và giơ một tay lên mồm.

“Đồ đĩ thỏa!” August gào lên. “Đồ dâm dăng. Đồ lăng lơ bản thủ!” Cứ mỗi từ thốt ra, anh ta lại xé tấm băng đội đầu sâu hơn.

“August!” Marlana hét lên, bước tới trước. “Dừng lại đi! Dừng lại!”

Âm thanh đó dường như đã tác động đến anh ta, vì anh ta khựng lại, nhìn nàng và chớp mắt. Anh ta nhìn băng đội đầu. Rồi anh ta lại nhìn sang nàng, lúng túng.

Sau khi ngưng lại vài giây, Marlana bước tới. “Auggie?” nàng ướm hỏi, ngược nhìn anh ta, đôi mắt cầu khẩn. “Giờ anh thấy ổn chưa?”

August bối rối nhìn nàng chăm chăm, như thể vừa mới hoàn toàn tỉnh giấc và thấy mình đang ở đây. Marlana từ từ đến gần. “Anh yêu?” nàng nói.

Hàm dưới của anh ta cử động. Trán nhăn lại, và tấm băng đầu rơi xuống đất.

Tôi nghĩ mình đã ngừng thờ.

Marlena tiến đến sát anh ta. “Auggie?”

Anh ta nhìn xuống nàng. Mũi giật giật. Rồi anh ta đẩy nàng thô bạo đến mức nàng ngã rầm lên đồng bát đĩa và thức ăn bị đổ. Anh ta sai một bước dài tới trước, cúi xuống, và cố bắt chiếc vòng từ cổ nàng. Cái móc quá chặt nên rốt cuộc anh ta lôi cổ nàng đi trong khi nàng gào thét.

Tôi lao qua khoảng trống và tóm lấy anh ta. Rosie rống lên phía sau tôi khi August và tôi ngã vật lên đồng đĩa vỡ và nước sốt tung tóe. Đầu tiên tôi đè lên anh ta, thụi vào mặt anh ta. Rồi anh ta đè lên tôi, đâm vào mắt tôi. Tôi chụm chân đạp ra và kéo giật anh ta đứng dậy.

“Auggie! Jacob!” Marlena hét âm ỉ. “Thôi đi!”

Tôi đẩy anh ta ra phía sau, nhưng anh ta tóm lấy ve áo tôi làm cả hai cùng đâm sầm vào bàn trang điểm. Tôi ngờ ngợ nhận ra tiếng leng keng khi tấm gương vỡ vụn xung quanh chúng tôi. August xô tôi ra, và chúng tôi vật lộn ở giữa lều.

Cả hai lẫn vòng quanh, găm gù, gần đến nỗi tôi có thể cảm nhận hơi thở của anh ta phả lên mặt mình. Có lúc tôi đang đè lên anh ta, giáng xuống những cú đâm. Lúc anh ta lại đang đè lên tôi, đập đầu tôi xuống đất. Marlena đi quanh quất, gào thét để chúng tôi dừng lại, nhưng chúng tôi không thể. Hoặc ít nhất là tôi không thể - tất cả sự giận dữ, nỗi đau và sự thất vọng của vài tháng qua được chuyển vào những nắm đấm của tôi.

Giờ tôi đang đối mặt với cái bàn đồ. Giờ tôi lại đang đối mặt với Rosie, nó đang kéo xích chân và rống lên. Giờ cả hai đã lại đứng dậy, tóm lấy cổ áo và ve áo của nhau, vừa giữ vừa giáng đòn. Cuối cùng chúng tôi ngã vào vật của lều và đập xuống giữa đám đông đang túm tụm bên ngoài.

Chỉ trong vài giây, tôi đã bị lôi đi, bị Grady và Bill giữ chặt. Trong một lúc, August trông như thể sẽ đi theo tôi, nhưng rồi biểu hiện trên khuôn mặt

nát nhừ của anh ta thay đổi. Anh ta đứng dậy và bình tĩnh phủ bụi trên quần áo.

“Mày là thằng điên. Đồ điên!” tôi gào lên.

Anh ta lãnh đạm quan sát tôi, kéo phắt ống tay áo, rồi bước lại vào trong lều.

“Để tôi đi,” tôi cầu xin, quay đầu hết từ Grady rồi lại sang Bill. “Vì Chúa, thả tôi ra đi! Hắn ta mất trí rồi! Hắn sẽ giết cô ấy mất!” Tôi vùng vẫy mạnh đến mức đẩy được họ về phía trước vài bước. Từ phía trong lều tôi nghe tiếng bát đĩa vỡ loảng xoảng và sau đó là tiếng hét của Marlena.

Grady và Bill đều đang càu nhàu, ghì chân xuống để giữ cho tôi không thoát ra. “Không, anh ta sẽ không làm vậy đâu,” Grady nói. “Đừng có lo về việc đó.”

Earl lao ra từ đám đông và chui vào lều. Tiếng đồ vỡ ngừng bật. Hai tiếng ục ục khẽ vang lên, sau đó là một tiếng to hơn, và rồi một sự im lặng trống không.

Tôi cứng người, chăm chăm nhìn vào tấm vải bạt trống không.

“Đấy. Thấy chưa?” Grady nói, vẫn tóm chặt lấy tay tôi. “Cậu ổn chứ? Chúng tôi thả cậu ra bây giờ được chưa?”

Tôi gật đầu, vẫn tiếp tục nhìn chăm chăm.

Grady và Bill thả tôi ra, từng chút một. Đầu tiên họ rời lỏng tay. Sau đó họ thả hẳn ra, nhưng vẫn đứng gần, để mắt đến tôi.

Một bàn tay đặt lên thắt lưng tôi. Walter đang đứng bên cạnh.

“Nào, Jacob,” cậu ta nói. “Đi thôi.”

“Tôi không thể,” tôi nói.

“Có. Mà có thể. Nào. Đi thôi.”

Tôi nhìn căn lều yên ắng. Sau vài giây, tôi rời mắt khỏi vạt lều đang phấp phới và bỏ đi.

WALTER VÀ TÔI TRÈO vào trong toa ngựa xiếc. Queenie ló ra từ sau những chiếc rương, nơi Camel đang nằm ngáy khò khò. Nó ngoe nguẩy đuôi rồi dừng lại, hít ngửi không khí.

“Ngồi đi,” Walter ra lệnh, chỉ vào chiếc giường xếp.

Queenie ngồi xuống ngay chính giữa sàn. Tôi ngồi lên mép chiếc giường xếp. Giờ đây khi đã hạ nhiệt, tôi bắt đầu nhận ra mình bị thương trầm trọng đến thế nào. Hai bàn tay rách toác, tiếng phát ra nghe như thể tôi đang thở qua một cái mặt nạ phòng độc, và tôi đang nhìn qua một khe hở được tạo bởi hai mi mắt phải sưng húp. Khi chạm vào mặt mình, bàn tay tôi dính đầy máu.

Walter cúi xuống mở rương ra. Khi quay lại, cậu ta cầm theo một bình rượu lậu và một chiếc khăn tay. Cậu ta đứng trước mặt tôi và giật mở nút bấc.

“Hả? Là mà à? Walter?” Camel gọi với ra từ sau những chiếc rương. Hẳn là ông đã bị đánh thức bởi tiếng giật nút.

“Trông mà chẳng khác gì một đồng bầy nhầy đầy máu,” Walter nói, lờ tịt Camel đi. Cậu ta chịt chiếc khăn tay vào đầu cổ bình và dốc ngược toàn bộ rượu ra, đưa miếng vải ướt về phía mặt tôi. “Ngồi im nhé. Sẽ khá xót đấy.”

Đó đúng là câu nói giảm nói tránh nhất thế kỷ - khi rượu chạm vào mặt, tôi gào lên và nhảy bật về phía sau.

Walter đứng đợi, giữ khăn ở tư thế sẵn sàng. “Mày cần thứ gì để cản không?” Cậu ta cúi người xuống, nhặt lấy cái nút. “Đây.”

“Không,” tôi nói, nghiêng chặt răng. “Cứ cho tôi một giây.” Tôi ôm ngực, run lên bần bật.

“Tao có ý khác hay hơn,” Walter nói. Cậu ta đưa tôi cái bình. “Uống đi. Nó mà chảy xuống họng thì sẽ bỏng rát lên ấy, nhưng sau vài ngụm mày sẽ chẳng còn để tâm nhiều lắm nữa đâu. Rốt cuộc chuyện quái gì đã xảy ra vậy?”

Tôi cầm lấy cái bình và dùng cả hai bàn tay rách nát của mình nâng nó lên mặt. Tôi thấy mình lóng ngóng như thể đang đeo găng tay đấm bốc vậy. Walter giữ chắc cái chai. Rượu thiêu cháy đôi môi thâm tím của tôi, xẻ một đường xuống họng và bùng nổ trong dạ dày tôi. Tôi thở dốc, đẩy cái bình ra gấp đến nỗi làm chất lỏng bắn tung tóe khỏi cổ bình.

“Phải rồi. Đó không phải là loại êm nhất,” Walter nói.

“Hai đứa có kéo tao ra khỏi đây và chia cho tao uống cùng hay không đây?” Camel gào lên.

“Im đi, Camel,” Walter nói.

“Thôi nào! Đó không phải là cách nói với một lão già ốm...”

“Tôi nói là câm đi mà, Camel! Tôi đang giải quyết một tình huống ở đây. Tiếp tục đi,” cậu ta nói, đẩy cái bình lại phía tôi. “Thêm vài ngụm nữa.”

“Tình huống gì thế?” Camel hỏi.

“Jacob vừa bị nện.”

“Cái gì? Làm sao? Có một vụ Này Lũ nhà quê à?”

“Không,” Walter u ám nói. “Tồi tệ hơn.”

“Vụ Này Lũ nhà quê là gì?” Tôi lăm bầm hỏi qua đôi môi sưng mọng.

“Uống đi,” cậu ta nói, đẩy cái bình về phía tôi một lần nữa. “Một trận chiến giữa chúng ta và chúng. Người trong đoàn và lũ nhà quê. Mày sẵn sàng chưa?”

Tôi làm thêm một hớp rượu lậu nữa, và bất chấp lời cam đoan của Walter, nó vẫn đi xuống như hơi mù tạc. Tôi đặt cái bình xuống sàn và nhắm mắt lại. “Rồi. Tôi nghĩ vậy.”

Walter một tay giữ cằm tôi rồi quay đầu tôi sang hai bên, đánh giá mức độ thương tích. “Ôi quý thần ơi, Jacob. Chuyện quái gì đã xảy ra vậy?” cậu ta nói, thọc vào mớ tóc phía sau đầu tôi. Có vẻ như cậu ta vừa phát hiện ra một hành động tàn bạo mới nào đó.

“Hắn đã đẩy Marlana.”

“Ý mày là về thể xác?”

“Phải.”

“Tại sao?”

“Hắn ta phát điên. Tôi không biết phải diễn tả thế nào hơn nữa.”

“Thủy tinh bám đầy trong tóc mày này. Ngồi yên.” Những ngón tay cậu ta tỉ mỉ kiểm tra da đầu tôi, nâng và gỡ từng mớ tóc. “Vậy, vì sao hắn lại phát điên?” cậu ta hỏi, đặt những mẫu thủy tinh lên cuốn sách gần nhất.

“Biết chết liền.”

“Không biết cái đầu mày. Lại lằng nhằng gì với cô ta hả?”

“Không. Hoàn toàn không,” tôi đáp, mặc dù khá rõ rằng mặt mình sẽ đỏ ửng lên nếu nó không bị nát như thịt bò băm thế này.

“Tao hy vọng là không,” Walter nói. “Vì bản thân mày, tao rất hy vọng là không.”

Có tiếng xáo trộn và tiếng va đập mạnh ở phía bên phải tôi. Tôi cố nhìn, nhưng Walter giữ cầm tôi rất chắc. “Camel, ông đang định làm cái gì thế?” cậu ta quát, hơi thở nóng hổi phả lên mặt tôi.

“Tao muốn xem xem Jacob có ổn không.”

“Vì Chúa,” Walter nói. “Cứ ở yên chỗ cũ, được chứ? Tôi sẽ không ngạc nhiên nếu một lúc nữa chúng ta có khách đâu. Có thể là chúng đến bắt Jacob, nhưng đừng nghĩ chúng sẽ không lôi cả ông đi.”

Khi Walter đã lau sạch những vết thương và gỡ bỏ hết thủy tinh khỏi tóc, tôi bò ra giường cuộn và cố tìm một chỗ thoải mái để dựa cái đầu đã bị đập cả trước lẫn sau. Mắt phải của tôi sưng vù đến không mở nổi. Queenie tới gần xem xét, đánh hơi về thăm dò. Nó lùi lại vài bước rồi nằm xuống, vẫn để mắt đến tôi.

Walter đặt lại cái bình vào trong rương, rồi vẫn giữ ở tư thế cúi gập người đó, cậu ta lục tìm dưới đáy. Khi đứng thẳng trở lại, tay cậu ta cầm một con dao lớn.

Cậu ta đóng cánh cửa gian phòng phía trong lại và cài then bằng một khúc gỗ. Rồi cậu ta ngồi dựa lưng vào tường với con dao bên cạnh.

Một lúc sau, chúng tôi nghe tiếng lộc cộc của vó ngựa trên thang lên tàu. Pete, Otis, và Diamond Joe đang nói chuyện rất khẽ trong phần bên kia của toa xe, nhưng không ai gõ cửa mà cũng chẳng ai cố mở cửa ra. Sau một chốc, chúng tôi nghe tiếng họ dỡ thang và đẩy cánh cửa bên ngoài đóng lại.

Khi đoàn tàu cuối cùng cũng xình xịch tiến lên, Walter thở phào một cái rõ to. Tôi nhìn sang phía cậu ta. Cậu ta gục đầu giữa hai đầu gối và giữ nguyên tư thế đó một lúc. Rồi cậu ta nhồm dậy và đẩy con dao to tướng vào sau rương.

“Mày đúng là một gã may mắn,” cậu ta nói, gỡ bỏ khúc gỗ cài cửa, mở cửa và bước tới dãy rương che giấu Camel.

“Tôi á?” tôi hỏi, trong cơn lơ mơ vì rượu lậu.

“Phải, mày đấy. Cho đến giờ mày vẫn rất may mắn.”

Walter lôi những cái rương ra khỏi tường và với lấy Camel. Rồi cậu ta kéo lê ông già sang phần bên kia của toa xe để chuẩn bị tắm đêm.

TÔI NGỦ GÀ GẬT, bị sự kết hợp giữa thương tích và rượu lậu đè bẹp.

Tôi ngờ ngờ ý thức được Walter đang giúp Camel ăn tối. Tôi nhớ mình đã dựng người dậy để tiếp nhận một ngum nước rồi lại đổ súp lên giường cuộn. Lần tiếp theo tôi tỉnh giấc, Camel đang nằm bẹp trên giường xếp, ngáy o o, còn Walter thì ngồi trên tấm chăn ngựa trong góc với chiếc đèn bên cạnh và một cuốn sách trong lòng.

Tôi nghe thấy tiếng bước chân trên nóc tàu, và một chốc sau có tiếng phịch nhẹ bên ngoài cửa phòng chúng tôi. Toàn bộ cơ thể tôi đột ngột bừng tỉnh.

Walter trườn qua sàn tàu như một con cua và chộp lấy con dao phía sau rương. Rồi cậu ta di chuyển đến cạnh cửa ra vào, ghì chặt cán dao. Cậu ta ra hiệu cho tôi, vẫy tay bảo tôi tiến về phía cái đèn. Tôi bò qua phòng, nhưng với một mắt nhắm tịt tôi không thể ước lượng được chiều sâu và bò không tới nơi.

Cánh cửa cọt kẹt đẩy vào phía trong. Những ngón tay của Walter cứ ghì chặt rồi lại nới lỏng quanh cán dao.

“Jacob?”

“Marlena!” tôi kêu lên.

“Chúa ơi, đàn bà!” Walter hét lên, thả rơi con dao xuống cạnh người. “Suýt nữa thì tôi giết cô rồi.” Cậu ta tóm lấy mép cửa. Đầu cậu ta ngấp nghển, cố nhìn xung quanh nàng. “Cô đi một mình à?”

“Phải,” nàng đáp. “Xin thứ lỗi. Tôi cần phải nói chuyện với Jacob.”

Walter mở rộng cửa thêm một chút. Rồi mặt cậu ta xịu xuống. “Ôi trời ơi,” cậu ta nói. “Cô nên vào trong thì hơn.”

Khi nàng bước vào trong, tôi nâng cây đèn dầu lên. Mắt trái của nàng thâm tím và sưng vù.

“Lạy Chúa!” tôi thốt lên. “Hắn đã làm thế với cô sao?”

“Ôi Chúa ơi, nhìn anh này,” nàng nói, vươn tay ra. Những đầu ngón tay của nàng lững lờ gần mặt tôi. “Anh cần phải đi khám bác sĩ.”

“Tôi ổn mà,” tôi đáp.

“Ai ở trong ánh lửa vậy?” Camel lên tiếng. “Có phải một quý cô không? Tôi chẳng nhìn thấy gì cả. Ai đó quay tôi lại cái nào.”

“Ôi, xin thứ lỗi,” Marlena nói, giật mình khi nhìn thấy cơ thể tàn tật trên giường xếp. “Tôi cứ nghĩ chỉ có hai người các anh... Ôi, tôi rất xin lỗi. Tôi sẽ về luôn đây.”

“Không, không được,” tôi nói.

“Tôi không có ý... với ông ấy.”

“Tôi không muốn cô đi lại trên nóc những toa tàu đang chuyển động đâu, chưa nói đến việc nhảy qua chúng.”

“Tôi đồng ý với Jacob,” Walter nói. “Chúng tôi sẽ ra ngoài kia với lũ ngựa để cô có chút riêng tư.”

“Không, tôi không thể làm thế,” Marlena nói.

“Vậy để tôi mang giường cuộn ra đó cho cô,” tôi nói.

“Không. Tôi không có ý...” Nàng lắc đầu. “Ôi Chúa ơi. Lẽ ra tôi không nên đến.” Nàng khum hai bàn tay ôm lấy mặt. Một lúc sau nàng bắt đầu khóc.

Tôi đưa cây đèn cho Walter và kéo nàng vào lòng. Nàng ngả vào người tôi, nức nở, mặt ép chặt vào áo tôi.

“Ôi trời,” Walter lại lên tiếng. “Không khéo việc này biến tôi thành một kẻ tòng phạm mất.”

“Ra ngoài nói chuyện đi,” tôi nói với Marlena.

Nàng sụt sịt và đẩy người ra. Nàng đi ra chỗ lỗ ngựa và tôi theo sau, kéo cửa ra vào đóng lại sau lưng.

Marlena thơ thẩn đi tới vượt ve sườn con Nửa Đêm. Tôi ngồi thụp xuống, dựa vào tường và chờ đợi nàng. Một lúc sau nàng đến bên tôi. Khi đoàn tàu vòng qua một khúc quanh, những tấm ván sàn nảy bật lên dưới chân, đẩy chúng tôi lại khiến hai vai chạm nhau.

Tôi lên tiếng trước. “Trước đây hắn đã từng đánh em chưa?”

“Chưa.”

“Nếu hắn còn lặp lại chuyện đó, thể với Chúa anh sẽ giết hắn.”

“Nếu anh ta còn lặp lại chuyện đó, anh sẽ không phải làm thế đâu,” nàng lặng lẽ nói.

Tôi nhìn sang nàng. Ánh trăng chiếu qua những tấm gỗ mỏng phía sau, làm khuôn mặt nhìn nghiêng của nàng tối sẫm lại, không có đường nét rõ ràng.

“Em sẽ bỏ anh ta,” nàng nói, gục cầm xuống.

Theo bản năng, tôi vội lấy bàn tay nàng. Nàng không còn đeo nhẫn nữa.

“Em đã nói với hắn chưa?” tôi hỏi.

“Không chút do dự.”

“Hắn phản ứng thế nào?”

“Anh thấy câu trả lời của anh ta rồi đó,” nàng đáp.

Chúng tôi ngồi lắng nghe tiếng lách cách của những thanh tà vẹt dưới gầm tàu. Tôi dăm dăm nhìn lên lưng những con ngựa đang ngủ và từng mảnh nhỏ của màn đêm hiện ra qua những thanh gỗ.

“Em định làm gì?” tôi hỏi.

“Em đang nghĩ đến chuyện để Erie nói chuyện với Bác Al xem liệu ông ta có thể sắp xếp cho em một chiếc giường trong toa nằm của nữ không.”

“Còn trong lúc chờ đợi?”

“Trong lúc chờ đợi, em sẽ ở khách sạn.”

“Em không muốn về với gia đình mình ư?”

Một khoảng ngập ngừng. “Không. Dù sao em cũng không nghĩ là họ sẽ đón nhận mình.”

Chúng tôi dựa vào tường trong im lặng, vẫn nắm tay nhau. Sau khoảng một giờ nàng ngủ thiếp đi, trượt người xuống cho tới khi đầu nàng dựa lên vai tôi. Tôi vẫn thức, cảm nhận sự gần gũi của nàng qua từng thớ cơ.

Mười chín

“Ông Jankowski? Đến lúc phải chuẩn bị rồi.” Nghe giọng nói ở sát bên mình, tôi mở bừng mắt. Rosemary đang cúi xuống phía trên tôi, dáng hình nổi bật trên nền những phiến đá lát trần.

“Hả? Ồ, đúng rồi,” tôi nói, gắng sức chống người lên khuỷu tay để ngồi dậy. Niềm hân hoan dâng trào trong tôi vì tôi nhận ra rằng tôi không chỉ nhớ mình đang ở đâu và cô ấy là ai mà hôm nay còn là ngày diễn xiếc nữa. Có lẽ những gì xảy ra mới đây chỉ là một sự bùng phát của trí lực mà thôi?

“Ở yên đó. Tôi sẽ nâng đầu giường của ông lên,” cô nói. “Ông có cần đi vệ sinh không?”

“Không, nhưng tôi muốn cái áo đẹp của mình. Và nơ bướm của tôi nữa.”

“Nơ bướm của ông!” cô kêu lên, ngả đầu về sau cười ngặt nghẽo.

“Phải, nơ bướm của tôi.”

“Ôi trời, ôi trời ơi. Ông đúng là hài hước,” cô nói rồi tiến về phía tủ đồ của tôi.

Khi cô quay lại, tôi đã cởi được ba chiếc khuy trên cái áo của mình. Không tồi đối với những ngón tay xương xẩu. Tôi khá hài lòng với bản thân. Trí não và cơ thể, cả hai đều đang hoạt động tốt.

Trong khi Rosemary giúp mặc áo, tôi nhìn xuống thân hình gầy guộc của mình. Xương sườn lộ cả ra, vài sợi lông còn sót lại trên ngực đã bạc trắng. Tất cả những bắp thịt và lông ngực gầy gò xương này khiến tôi liên tưởng đến một con chó săn. Rosemary dứt tay tôi vào chiếc áo đẹp, và vài phút sau cô cúi lại gần tôi, kéo mạnh các mép của chiếc nơ bướm. Cô đứng lùi lại, hếch mặt lên, và chỉnh sửa lại lần cuối cùng.

“Chà, tôi phải công nhận nơ bướm quả là một lựa chọn đúng đắn,” cô nói, gật gù tán thành. Giọng cô sâu lắng, dịu dàng và bay bổng. Tôi có thể nghe cô nói cả ngày. “Ông có muốn ngắm mình một chút không?”

“Cô chỉnh phảng phiu rồi chứ?” tôi hỏi.

“Dĩ nhiên là tôi đã chỉnh rồi!”

“Vậy thì thôi. Dạo này tôi không thích gương cho lắm,” tôi càu nhàu.

“Chà, tôi nghĩ trông ông rất bảnh,” cô nói, chống tay lên hông và nhìn bao quát tôi.

“Ôi giờ, xììì.” Tôi xua bàn tay xương xẩu về phía cô.

Cô lại phá lên cười, âm thanh đó giống như rượu vang, ấm nồng trong huyết quản tôi. “Vậy, ông muốn đợi gia đình mình ở đây hay là để tôi đưa ông ra hành lang nhỉ?”

“Mấy giờ bắt đầu sô diễn?”

“Nó bắt đầu vào lúc ba giờ,” cô đáp. “Bây giờ là hai giờ rồi.”

“Tôi sẽ đợi ở hành lang. Tôi muốn đi luôn ngay khi chúng đến đây.”

Rosemary kiên nhẫn chờ tôi hạ cái cơ thể cọt kẹt của mình xuống xe lăn. Trong khi cô đẩy tôi ra ngoài hành lang, tôi siết chặt hai bàn tay trong lòng, bốn chồn vắn vẹo những ngón tay.

Hành lang đầy chật những người bạn già khác đang ngồi trong xe lăn, xếp thành dãy trước những chiếc ghế lưng tròn dành cho khách viếng thăm. Rosemary dừng xe của tôi ở phía cuối, bên cạnh Ipphi Bailey.

Bà ta đang ngồi gập người lại, cái lưng còng buộc bà ta phải cúi mặt vào lòng. Mái tóc bà ta thưa thớt và bạc trắng, ai đó - rõ ràng là không phải Ipphi

- đã chải nó cẩn thận để che đi vùng bị hói. Bà ta đột ngột quay sang tôi, khuôn mặt bừng sáng.

“Morty!” bà già gào lên, vươn một bàn tay xương xẩu ra chụp lấy cổ tay tôi. “Ôi, Morty, ông đã quay lại!”

Tôi giật ra, nhưng tay bà ta vẫn bám lấy. Bà già kéo tôi về phía mình trong khi tôi cố lùi lại.

“Y tá!” tôi hét lên, cố gắng thật mạnh để thoát ra. “Y tá!”

Vài giây sau, ai đó đã nói lỏng tôi khỏi Ipphi, bà này tin rằng tôi là người chồng quá cố của mình. Hơn nữa, bà ta còn tin rằng tôi không còn yêu bà ta nữa. Bà ta ngả người lên tay vịn xe đẩy, khóc lóc, vùng vẫy hai cánh tay trong nỗ lực tuyệt vọng để với lấy tôi. Cô y tá mặt ngựa dựng tôi ngồi ngay ngắn trở lại, chuyển tôi ra xa một chút, rồi đặt cái khung tập đi giữa chúng tôi.

“Ôi, Morty, Morty! Đừng như thế!” Ipphi kêu khóc. “Ông biết điều đó không có nghĩa gì mà. Chẳng là gì cả - một sai lầm khủng khiếp. Ôi, Morty! Ông không còn yêu tôi nữa sao?”

Tôi ngồi xoa bóp cổ tay, giận điên người. Sao người ta không xây một cái chái tách biệt cho những kẻ như thế chứ? Con chim già đó rõ ràng là đã mất trí rồi. Bà ta có thể đã làm tôi đau. Đương nhiên, nếu họ có một chái tách biệt thật, có lẽ kết cục tôi cũng sẽ phải vào đó sau sự việc xảy ra sáng nay. Tôi ngồi thẳng dậy, chợt nảy một ý nghĩ. Có lẽ thứ thuốc mới đã gây ra sự bùng nổ trí óc - ồ, tôi phải hỏi Rosemary về việc này. Hoặc có lẽ là không. Ý nghĩ đó đã làm tôi phấn chấn, và tôi muốn bám giữ lấy nó. Phải bảo vệ những bao hạnh phúc nhỏ nhoi của mình chứ.

Từng phút trôi qua, những ông bà già dần biến mất cho đến khi hàng xe lăn trông giống như nụ cười hở răng của chiếc đèn lồng bí ngô. Gia đình này nối tiếp gia đình kia, mỗi nhà nhận một cụ già lụ khụ và vây lấy cụ trong

những lời chào hỏi âm lượng lớn. Những cơ thể khỏe mạnh cúi xuống cơ thể yếu ớt; những nụ hôn trên má. Phan được nhả ra, và từng người già một đi qua những cánh cửa trượt, vây xung quanh là người thân.

Khi gia đình của Ipphi đến, họ trình diễn thành công màn kịch hạnh phúc khi được gặp bà ta. Bà ta nhìn chòng chọc vào mặt họ, mắt mở to và mồm há hốc, bối rối nhưng sung sướng.

Giờ chỉ còn lại sáu người, và chúng tôi ngơ vực nhìn nhau. Mỗi khi cánh cửa kính trượt mở, chúng tôi lại đồng loạt quay mặt ra và một trong số những khuôn mặt đó sẽ bừng sáng. Cứ như vậy cho đến khi tôi là người duy nhất còn sót lại.

Tôi liếc nhìn đồng hồ treo tường. Hai giờ bốn mươi lăm. Khốn nạn! Nếu chúng không sớm xuất hiện, tôi sẽ lỡ Màn trình diễn Lớn mất. Tôi ngo ngậy trên ghế ngồi, cảm thấy cái bản và già cỗi. Quý thật, tôi quả là cái bản và già cỗi, nhưng tôi phải cố không mất bình tĩnh khi chúng tới. Tôi sẽ chỉ bắt chúng đi vội qua cửa, tỏ rõ rằng không có thời gian để đùa cợt đâu. Chúng có thể kể cho tôi về việc thăng chức của bất cứ ai hay bất cứ kỳ nghỉ nào sau sô diễn.

Rosemary thò đầu qua khung cửa. Nhìn quanh quất, nhận ra sự thật rằng tôi đang ở một mình trong hành lang. Cô đi tới phía sau trạm y tá và đặt biểu đồ của mình lên quầy. Rồi cô bước tới và ngồi xuống cạnh tôi.

“Vẫn không có dấu hiệu gì của gia đình sao, ông Jankowski?”

“Không!” tôi hét lên. “Và nếu chúng không sớm xuất hiện thì sẽ chẳng còn nhiều thứ hay ho đâu. Tôi dám chắc rằng chỗ ngồi tốt đã bị chiếm cả rồi và tôi sẽ bỏ lỡ Màn trình diễn Lớn thôi.” Tôi quay lại nhìn đồng hồ, khổ sở, than vãn. “Cái quái gì đang giữ chân chúng vậy? Thông thường giờ này chúng đã đến rồi.”

Rosemary nhìn đồng hồ của mình. Nó lấp lánh vàng, những mắt xích căng ra trông như thể đang siết chặt lấy da thịt cô. Cái hồi mà tôi còn sở hữu một cái đồng hồ, tôi luôn đeo lỏng.

“Ông có biết hôm nay ai sẽ đến không?” cô hỏi.

“Không. Tôi có bao giờ biết đâu. Mà việc đó cũng chẳng quan trọng lắm, miễn là chúng tôi đây kịp giờ.”

“Chà, để xem tôi có tìm được gì không.”

Cô đứng dậy đi ra sau bàn làm việc tại trạm y tá.

Tôi dò xét từng người qua lại trên vỉa hè phía sau những khung cửa kính trượt, tìm kiếm một khuôn mặt thân thuộc. Nhưng họ đi qua như một cái bóng mờ, người này nối tiếp người kia. Tôi nhìn Rosemary, cô đang đứng sau bàn làm việc nói chuyện điện thoại. Cô liếc nhìn tôi, cúp máy, rồi gọi một cuộc nữa.

Đồng hồ lúc này chỉ hai giờ năm mươi ba phút - chỉ còn bảy phút nữa là tới giờ diễn. Huyết áp tôi tăng cao đến độ toàn bộ cơ thể kêu o o như những ngọn đèn huỳnh quang trên đầu.

Tôi đã hoàn toàn từ bỏ ý định sẽ không mất bình tĩnh. Bất cứ kẻ nào xuất hiện sẽ nhận được lời nói thật của tôi, điều đó là chắc chắn. Tất cả những mục chim già hay những lão sư cụ khác ở đây đều sẽ được xem toàn bộ sơ diễn, bao gồm cả Màn trình diễn Lớn, vậy thì công bằng ở đâu? Nếu có ai ở cái nơi này nên đến đó, thì đó phải là tôi. Ồ, cứ đợi tới khi tôi thấy bất cứ kẻ nào đến đây mà xem. Nếu đó là một trong những đứa con tôi, tôi sẽ lập tức chửi thẳng vào mặt nó. Còn nếu không, chà, thì tôi sẽ đợi cho tới khi...

“Tôi rất tiếc, ông Jankowski ạ.”

“Hả?” Tôi vội nhìn lên. Rosemary đã quay lại, đang ngồi trên chiếc ghế cạnh tôi. Trong cơn hoảng loạn, tôi đã không nhận ra.

“Họ hoàn toàn không nhớ lần này đến lượt ai.”

“Chắc, thế chúng quyết định ai sẽ đến vậy? Bao lâu nữa bọn chúng mới tới đây?”

Rosemary ngáp ngừng. Cô mím môi, hai tay nắm lấy tay tôi. Người ta hay mang cái vẻ mặt ấy khi sắp báo tin xấu, và lượng adrênalín trong máu tôi tăng lên chờ đợi. “Họ không thể đến được,” cô nói. “Đến lượt con trai ông, Simon. Khi tôi gọi, ông ấy nhớ ra, nhưng ông ấy có những kế hoạch khác mất rồi. Các số khác thì không có ai trả lời.”

“Những kế hoạch khác á?” tôi rên rỉ.

“Vâng, thưa ông.”

“Cô đã nói với nó về đoàn xiếc chưa?”

“Rồi, thưa ông. Và ông ấy thật sự rất tiếc. Nhưng đó là việc ông ấy không thể bỏ được.”

Mặt tôi méo xệch, và trước khi nhận ra tôi đã khóc thút thít như một đứa trẻ rồi.

“Tôi rất tiếc, ông Jankowski. Tôi biết việc này đối với ông quan trọng nhường nào. Lẽ ra tôi sẽ tự mình đưa ông đi, nhưng tôi đang làm ca mười hai tiếng.”

Tôi đưa hai bàn tay lên mặt, cố gắng giấu đi những giọt nước mắt của một lão già. Vài giây sau, một tấm khăn giấy đu đưa trước mặt tôi.

“Cô thật tốt bụng, Rosemary ạ,” tôi nói, nhận lấy tấm khăn và bịt cái mũi đang chảy thò lò lại. “Cô biết điều đó phải không? Tôi không hiểu mình sẽ

ra sao nếu thiếu cô.”

Cô y tá nhìn tôi một lúc lâu. Đúng hơn là quá lâu. Cuối cùng cô lên tiếng, “Ông Jankowski, ông biết rằng ngày mai tôi sẽ đi, đúng không?”

Đầu tôi bật dậy. “Hả? Trong bao lâu?” Ôi, khốn thật. Đó chính là thứ tôi cần. Nếu cô ấy đi nghỉ, có thể tôi sẽ quên phéng mất tên cô lúc cô về tới nơi.

“Chúng tôi sẽ chuyển tới Richmond. Để ở gần mẹ chồng hơn. Đạo này bà không được khỏe.”

Tôi sửng sốt, há mồm lắp bắp một lúc mới nói được nên lời. “Cô đã kết hôn rồi sao?”

“Được hai mươi sáu năm hạnh phúc rồi, ông Jankowski ạ.”

“Hai mươi sáu năm? Không, tôi không tin đâu. Cô mới chỉ là một thiếu nữ.”

Cô cười phá lên. “Tôi đã lên chúc bà rồi đấy, ông Jankowski ời. Bốn mươi bảy tuổi rồi.”

Chúng tôi ngồi im lặng một lúc. Cô thọc tay vào cái túi màu hồng nhạt của mình và thay tấm khăn giấy thấm nước của tôi bằng một tấm mới. Tôi chấm chấm lên cái hố sâu hoắm chứa cầu mắt của mình.

“Anh ta quả là một người đàn ông may mắn, chồng cô ấy,” tôi sụt sịt.

“Cả hai chúng tôi đều may mắn. Thật sự rất may mắn.”

“Và mẹ chồng cô cũng vậy. Cô có biết là không một đứa con nào của tôi chịu nhận tôi về chung sống không?”

“Chà... Mọi thứ không phải lúc nào cũng dễ dàng, ông biết đấy.”

“Tôi có bao giờ nói nó dễ dàng đâu.”

Cô nắm lấy tay tôi. “Tôi biết điều đó, ông Jankowski ạ. Tôi biết.”

Tôi kiệt sức vì tất cả những sự bất công này rồi. Tôi nhắm mắt lại và hình dung ra mẹ già Ipphi Bailey đang chảy dãi lòng thông trong lều chính. Bà ta thậm chí còn chẳng nhận ra mình đang ở đó, không thèm bận tâm nhớ chút gì.

Sau vài phút, Rosemary nói, “Tôi có thể làm gì cho ông không?”

“Không,” tôi đáp, và quả là không thật - trừ phi cô có thể đưa tôi đến rạp xiếc hay đưa rạp xiếc đến với tôi. Hoặc đưa tôi đi cùng cô tới Richmond.

“Tôi nghĩ giờ tôi muốn ở một mình,” tôi nói thêm.

“Tôi hiểu rồi,” cô dịu dàng đáp. “Tôi đưa ông về phòng nhé?”

“Không. Tôi nghĩ mình sẽ ngồi ngay đây.”

Cô đứng dậy, cúi xuống đủ lâu để đặt một nụ hôn lên trán tôi, rồi mất hút trong hành lang, đôi giày đế cao su cốt kết trên sàn nhà lát đá.

Hai mươi

Khi tôi tỉnh dậy, Marlana đã đi rồi. Tôi lập tức bỏ đi tìm nàng và thấy nàng đang bước ra khỏi toa của Bác Al cùng với Earl. Anh đi cùng nàng tới toa 48 và đuổi August ra trong khi nàng vào bên trong.

Tôi rất sung sướng khi thấy August trông chẳng khác gì mình, nghĩa là như một quả cà chua thối méo mó. Khi Marlana trèo vào trong toa xe, hắn ta gọi tên nàng và cố theo sau, nhưng Earl đã chặn đường hắn lại. August kích động và tuyệt vọng, đi từ cửa sổ này sang cửa sổ khác, dùng đầu ngón tay bầu vú để rướn người lên, khóc lóc giàn giụa vẻ ân hận.

Việc đó sẽ không bao giờ tái diễn. Hắn yêu nàng hơn chính cuộc sống của mình - chắc chắn nàng biết điều đó. Hắn không biết mình đã bị thứ gì chi phối nữa. Hắn sẽ làm mọi thứ - mọi thứ! - để bù đắp cho nàng. Nàng là một vị thần, một nữ hoàng, còn hắn chỉ là một bể hối hận khốn khổ. Nàng không thấy hắn đã hối lỗi đến nhường nào ư? Phải chăng nàng đang cố hành hạ hắn? Nàng không có trái tim ư?

Khi Marlana xuất hiện với một chiếc va li, nàng bước qua hắn mà không thèm liếc lấy một cái. Nàng đội một chiếc mũ rơm, vành mũ mềm được kéo xuống che phần mắt thâm quầng.

“Marlena,” hắn hét lên, với về trước và tóm lấy tay nàng.

“Thả cô ấy ra,” Earl nói.

“Làm ơn. Anh xin em,” August kêu lên. Hắn khụy gối xuống đất. Bàn tay hắn trượt xuống cánh tay nàng cho đến khi nắm được bàn tay trái của nàng. Hắn nâng tay nàng lên mặt, tưới đầm nước mắt và hôn lên đó khi nàng lạnh lùng nhìn thẳng về trước.

“Marlena. Em yêu. Nhìn anh này. Anh đang quỳ đây. Anh đang cầu xin em đây. Anh phải làm gì thêm nữa? Em yêu - tình yêu của anh - hãy vào trong với anh. Chúng ta sẽ trao đổi về việc đó. Chúng ta sẽ giải quyết mọi vấn đề.” Hấn thọc tay vào túi, lấy ra một chiếc nhẫn và cố gắng đeo nó lên ngón giữa của nàng. Nàng gạt tay ra và bắt đầu bước đi.

“Marlena! Marlena!” Giờ thì hấn đang gào lên, thậm chí cả vùng mặt không bị thâm tím của hấn cũng đổi màu. Tóc hấn rũ xuống trán. “Em không thể làm vậy! Đây không phải là kết thúc! Em nghe anh nói không? Em là vợ anh, Marlena! Chỉ có cái chết mới chia cắt được chúng ta, nhớ không?” Hấn nhồm dậy và đứng siết chặt nắm tay. “Chỉ có cái chết mới chia cắt được chúng ta!” hấn gào lên.

Marlena đẩy chiếc va li cho tôi, vẫn không dừng lại. Tôi quay người đi theo, nhìn đắm đắm vào vòng eo nhỏ nhắn khi nàng băng qua bãi cỏ nâu. Chỉ khi đến rìa khu đất nàng mới đi chậm lại để tôi có thể bước bên nàng.

“TÔI GIÚP GÌ ĐƯỢC QUÝ KHÁCH A?” nhân viên khách sạn nói, ngược nhìn lên khi quả chuông trên cánh cửa thông báo chúng tôi đến. Vẻ quan tâm lịch thiệp ban đầu của gã bị thay thế thoát tiên bởi sự hoảng hốt và sau đó là vẻ khinh khỉnh. Chúng tôi đã thấy sự kết hợp tương tự trên khuôn mặt tất cả những người chúng tôi đã đi qua trên đường tới đây. Một cặp trung niên đang ngồi trên ghế băng cạnh cửa chính cứ trơ mắt ra nhìn một cách không giấu giếm.

Và quả là chúng tôi tạo thành một đôi khá ấn tượng. Vùng da quanh mắt Marlena đã chuyển sang một màu lam nổi bật, nhưng ít nhất mặt nàng vẫn còn giữ nguyên dạng - trong khi mặt tôi thì mềm nhão và tơi tả trên vết bầm tím chi chít những vết thương rỉ máu.

“Tôi cần một phòng,” Marlena nói.

Gã nhân viên sầm soi nàng với vẻ ghê tởm. “Chúng tôi hết phòng rồi,” gã đáp, một ngón tay đẩy kính lên rồi quay lại với cuốn sổ cái của mình.

Tôi đặt va li xuống và đứng cạnh nàng. “Biển hiệu ghi là vẫn còn phòng trống.”

Gã mím môi thành một đường thẳng, vẻ hống hách. “Vậy thì nó ghi nhầm đấy.”

Marlena chạm vào khuỷu tay tôi. “Đi thôi, Jacob.”

“Không, anh sẽ không ‘đi thôi’ gì hết,” tôi nói, quay lại phía gã nhân viên. “Quý cô đây cần một phòng, mà anh thì đang có phòng trống.”

Gã liếc mắt không giấu giếm về phía bàn tay trái của nàng và nhượng một bên lông mày lên. “Chúng tôi không cho những cặp chưa kết hôn thuê.”

“Không phải là cho chúng tôi. Chỉ cô ấy thôi.”

“À há,” hắn nói.

“Cẩn thận đấy, anh bạn,” tôi nói. “Tôi không thích những gì anh đang ám chỉ đâu.”

“Đi thôi, Jacob,” Marlena nhắc lại. Nàng thậm chí còn nhợt nhạt hơn cả trước đó, và cứ nhìn chăm chăm xuống đất.

“Tôi không ám chỉ điều gì cả,” gã nhân viên nói.

“Jacob, làm ơn đi,” Marlena nói. “Chúng ta đi chỗ khác thôi.”

Tôi ném cho gã nhân viên một cái nhìn cuối cùng đầy hằn học để gã biết chính xác tôi sẽ làm gì với gã nếu Marlena không có ở đây rồi cầm va li của nàng lên. Nàng bước nhanh về phía cửa.

“Ồ này, tôi biết cô là ai đấy!” người đàn bà trong cặp trung niên ngồi trên ghế băng lên tiếng. “Cô là cô gái trong áp phích! Phải! Tôi dám chắc điều đó.” Bà ta quay sang người đàn ông ngồi cạnh mình. “Norbert, đó là cô gái

trong bức áp phích! Phải không? Cô gái, cô là ngôi sao của đoàn xiếc, đúng không?”

Marlena xoay mở cửa, chỉnh lại vành mũ, và bước ra ngoài. Tôi đi theo sau.

“Đội đã,” gã nhân viên gọi. “Tôi nghĩ có lẽ chúng tôi có một...”

Tôi đóng sầm cửa lại phía sau mình.

KHÁCH SẠN CÁCH ĐÓ BA NHÀ không có những sự e ngại như vậy, mặc dù tôi cũng không khoái cái gã nhân viên này gần như gã kia. Hắn khao khát muốn biết chuyện gì đã xảy ra. Mắt hắn đảo qua chúng tôi, sáng rỡ, tò mò, dâm dật. Tôi biết hắn sẽ rút ra điều gì nếu trong hai chúng tôi, chỉ có mỗi mình Marlena bị bắt mắt, nhưng bởi vì tình trạng của tôi còn tồi tệ hơn nhiều nên câu chuyện không được rõ ràng cho lắm.

“Phòng 2B,” hắn nói, lúc lắc chiếc chìa khóa phía trước và vẫn thích thú nhìn ngắm chúng tôi. “Lên cầu thang rồi rẽ phải. Cuối hành lang.”

Tôi theo sau Marlena, ngắm hai bắp chân đẹp như tạc khi nàng leo lên cầu thang.

Nàng loay hoay với chiếc chìa khóa trong một phút rồi đứng sang một bên, vẫn để nó cắm trong ổ. “Em không mở được. Anh thử được không?”

Tôi khẽ đẩy nó trong ổ. Sau vài giây, cái chốt trượt ra. Tôi đẩy cửa mở và đứng né sang bên để Marlena vào. Nàng quăng mũ lên giường và bước tới bên khung cửa sổ mở. Một cơn gió thổi tung rèm cửa, đầu tiên là thổi rèm vào trong phòng rồi sau đó hút trở lại tấm bình phong.

Căn phòng đơn giản nhưng đầy đủ tiện nghi. Giấy dán tường và rèm cửa in hoa, giường trải ga bông mềm. Cửa phòng tắm đang mở. Phòng tắm rộng rãi, bồn có chân bám.

Tôi đặt va li xuống và đứng lúng túng. Marlana đang quay lưng lại phía tôi. Có một vết cắt trên cổ nàng, nơi móc khóa của chiếc vòng cổ chọc vào.

“Em có cần gì nữa không?” Tôi hỏi, lật qua lật lại cái mũ trên tay.

“Không, cảm ơn anh,” nàng đáp.

Tôi ngắm nàng thêm một lúc nữa. Tôi muốn băng qua phòng và bao bọc nàng trong vòng tay mình, nhưng thay vì thế tôi lại bỏ đi, lặng lẽ đóng cửa lại phía sau.

VÌ KHÔNG NGHĨ được thêm việc gì để làm, tôi đi về phía lều thú và làm công việc thường nhật. Tôi chặt, khuấy và định lượng thức ăn. Tôi kiểm tra cái răng sâu của một con bò Tây Tạng và nắm tay Bobo, dẫn nó đi vòng quanh trong khi mình kiểm tra những con thú còn lại.

Tôi bắt đầu chuyển sang dọn phân thì Diamond Joe tiến lại từ phía sau. “Bác Al muốn gặp cậu.”

Tôi trân trân nhìn anh ta một lúc, rồi đặt cái xẻng vào trong đồng rơm.

Bác Al đang ở trong toa ăn uống, trước mặt là một đĩa bí tết và khoai tây rán. Ông ta đang cầm một miếng xì gà và nhả ra những vòng khói. Những người tùy tùng đứng phía sau, vẻ mặt trang nghiêm.

Tôi cởi mũ. “Ông muốn gặp tôi?”

“À, Jacob,” ông ta nói, ngả người về trước. “Rất vui được gặp cậu. Cậu đã thu xếp giúp Marlana rồi chứ?”

“Cô ấy đang ở trong một căn phòng, nếu đó là điều ông muốn hỏi.”

“Đó là một phần những gì ta muốn hỏi, phải.”

“Vậy thì tôi không rõ ý ông là gì.”

Ông ta im lặng một lúc rồi đặt điều xì gà xuống và chụm hai bàn tay lại, những ngón tay tạo thành hình một tháp chuông. “Đơn giản thôi. Ta không thể để mất bất cứ ai trong hai người đó.”

“Theo những gì tôi biết, cô ấy không hề có ý định rời khỏi đoàn.”

“Và cậu ta cũng không. Thử tưởng tượng mà xem, mọi việc sẽ như thế nào nếu cả hai cùng ở lại nhưng không quay lại với nhau. August chỉ còn một mình với nỗi sầu khổ.”

“Hắn là ông không định đề nghị cô ấy quay lại với hắn chứ.”

Ông ta mỉm cười và hếch mặt lên.

“Hắn đã đánh cô ấy, Al. Hắn đã đánh cô ấy.”

Bác Al xoa cằm, vẻ trầm tư. “Phải rồi, chắc. Ta đã không để tâm nhiều đến việc đó, ta phải thừa nhận.” Ông ta vẫy tay ra hiệu về chiếc ghế đối diện. “Ngồi đi.”

Tôi tiến lại và ngồi lên mép.

Bác Al ngả đầu sang một bên, quan sát tôi. “Vậy có chút sự thật nào trong chuyện đó không?”

“Trong chuyện gì?”

Ông ta gõ gõ những ngón tay xuống bàn và mím môi. “Có phải cậu và Marlana - hừ-ừm, tôi phải nói thế nào nhỉ...”

“Không.”

“Ừm,” ông ta nói, vẫn trầm tư. “Tốt. Không nghĩ thế. Nhưng tốt đấy. Trong trường hợp đó, cậu có thể giúp ta.”

“Gì cơ?” tôi hỏi.

“Ta sẽ thuyết phục cậu ấy, còn cậu thuyết phục cô ấy.”

“Quý tha ma bắt.”

“Cậu đang trong hoàn cảnh khó khăn, phải rồi. Bạn của cả hai.”

“Tôi không phải bạn hân.”

Ông ta thở dài, và cố ra vẻ đang hết sức nhẫn nại. “Cậu phải hiểu cho August. Cậu ấy chỉ thỉnh thoảng mới vậy thôi. Đó không phải lỗi của cậu ấy.” Ông ta ngả về trước, nhìn xoáy vào mặt tôi. “Lạy Chúa lòng lành. Ta nghĩ mình nên gọi một bác sĩ đến khám cho cậu.”

“Tôi không cần bác sĩ. Và hẳn nhiên đó là lỗi của hân.”

Ông ta nhìn tôi chăm chăm, rồi ngả người vào ghế. “Cậu ta bị bệnh, Jacob ạ.”

Tôi không nói gì.

“Cậu ta bị tâm hồn hoang tàn.”

“Bị gì cơ?”

“Tâm hồn hoang tàn,” Bác Al nhắc lại.

“Ý ông là tâm thần hoang tưởng á?”

“Phải. Gì cũng được. Nhưng cái chính là cậu ta bị điên. Đương nhiên, cậu ta cũng rất có tài, nên chúng ta phải dàn xếp việc này. Sẽ khó khăn với Marlina hơn là những người còn lại chúng ta, hẳn nhiên. Đó là lý do chúng ta phải cố vũ cô ấy.”

Tôi lắc đầu, choáng váng. “Thậm chí ông có nghe được mình đang nói gì không đấy?”

“Ta không thể để mất bất cứ ai trong hai người đó. Và nếu họ không quay lại với nhau, August sẽ không thể chịu đựng được.”

“Hắn đã đánh cô ấy,” tôi nhắc lại.

“Phải, ta biết, rất bức xúc, chuyện đó. Nhưng cậu ta là chồng cô ấy đúng không?”

Tôi đội mũ lên đầu và đứng dậy.

“Cậu nghĩ mình đang đi đâu thế?”

“Trở lại làm việc,” tôi đáp. “Tôi sẽ không ngồi đây và nghe ông nói rằng August có đánh cô ấy cũng chẳng sao vì cô ấy là vợ hắn. Hay đó không phải lỗi của hắn vì hắn bị điên. Nếu hắn bị điên, ngân đó đã quá đủ lý do để cô ấy nên tránh ra xa.”

“Nếu cậu còn muốn có việc để mà trở lại, cậu phải ngồi xuống.”

“Ông biết gì không? Tôi mặc xác cái công việc của ông,” tôi nói, tiến về phía cửa ra. “Tạm biệt. Giá mà tôi có thể nói là rất hân hạnh.”

“Còn người bạn bé nhỏ của cậu thì sao?”

Tôi cứng đờ người. Bàn tay vẫn đặt trên nắm đấm cửa.

“Thằng nhóc ôn dịch với con chó của nó,” ông ta nói, vẻ đăm chiêu. “Và còn kẻ kia nữa, - ồ, tên lão là gì ấy nhỉ?” Ông ta búng tay tanh tách, cố nhớ ra.

Tôi từ từ quay lại. Tôi biết chuyện gì đang đến.

“Cậu biết ta nói ai rồi đó. Cái lão què vô dụng cứ ăn trực thức ăn của ta và chiếm chỗ trên tàu của ta hàng tuần liền mà chẳng thèm đụng đến chút việc nào. Tính sao với lão nhỉ?”

Tôi nhìn trừng trừng, mặt bùng bùng cảm hận.

“Cậu thực sự nghĩ mình có thể giữ một kẻ lậu vé mà ta không phát hiện ra sao? Mà cậu ta không phát hiện ra sao?” Mặt ông ta đanh lại, đôi mắt sáng lóe.

Đột nhiên nét mặt ông ta dịu lại, mỉm cười ầm ập. Ông ta dang tay cầu xin. “Cậu đã hoàn toàn hiểu lầm ta, cậu biết không. Mọi người trong đoàn này là gia đình của ta. Ta quan tâm sâu sắc tới từng người và toàn bộ bọn họ. Nhưng điều ta hiểu còn cậu hình như đến giờ vẫn không hiểu là đôi khi một cá nhân phải hy sinh vì lợi ích của những người còn lại. Và thứ mà gia đình này cần là hòa giải cho August và Marlena. Chúng ta đã hiểu nhau chưa nhỉ?”

Tôi nhìn chăm chăm vào đôi mắt sáng rực của ông ta, nghĩ rằng mình muốn bổ một nhát rìu vào giữa hai con mắt ấy biết bao.

“Vâng, thưa ông,” cuối cùng tôi cũng lên tiếng. “Tôi tin là chúng ta đã hiểu nhau.”

ROSIE ĐANG ĐỨNG VỚI một chân gác trên chậu tắm trong khi tôi giữa móng cho nó. Nó có năm ngón ở mỗi bàn chân, giống như con người vậy. Tôi đang giữa một trong hai chân trước của nó thì đột nhiên nhận ra tất cả hoạt động của con người trong lều thú đều đã ngừng lại. Đám người làm đang đứng như trời trồng, nhìn về phía cửa với đôi mắt mở to.

Tôi nhìn lên. August tiến lại gần và đứng lại trước mặt tôi. Tóc hăn rủ xuống trước trán, và hăn vuốt mớ tóc trở lại bằng một bàn tay sừng vù. Môi trên của hăn chuyển thành màu xanh tím, nứt ra như một cái xúc xích nướng. Mũi hăn bẹp và lệch sang một bên, bao bọc bởi một lớp máu khô. Hăn cầm một miếng thuốc cháy dở.

“Chúa ơi,” hăn nói, cố mỉm cười, nhưng cái môi bị nứt khiến hăn không thể cười được. Hăn rít một hơi thuốc. “Khó mà nói được ai bị nặng hơn nhỉ,

anh bạn của tôi?”

“Anh muốn gì?” tôi hỏi, cúi xuống mài phẳng cạnh của cái móng chân khổng lồ.

“Cậu không còn đau nữa, đúng không?”

Tôi không đáp.

Hắn ta đứng nhìn tôi làm việc một lúc. “Nghe này, tôi biết mình đã đi quá giới hạn. Đôi khi trí tưởng tượng của tôi đã thắng thể lý trí.”

“Ồ, đó là những gì đã xảy ra sao?”

“Nghe này,” hắn ta nói rồi nhả khói ra. “Tôi hy vọng chúng ta có thể để những chuyện đã qua trôi vào dĩ vãng. Vậy cậu nghĩ sao - anh bạn của tôi - trở lại làm bạn chứ?” Hắn chìa bàn tay ra.

Tôi đứng thẳng dậy, cả hai tay vẫn ở bên người. “Anh đã đánh cô ấy, August ạ.”

Những người khác lặng đứng nhìn. Trông August rất sửng sốt. Mồm hắn ta mấp máy. Hắn thu tay lại và chuyển điều thuốc cháy dở sang đó. Hai bàn tay hắn thâm tím, móng tay nứt toác. “Phải. Tôi biết.”

Tôi đứng lùi lại xem xét những cái móng chân của Rosie. “Położ nogę. Położ nogę, Rosie!”

Nó nâng bàn chân khổng lồ của mình lên rồi lại đặt xuống đất. Tôi đá cái chậu tắm lật ngược về phía cái chân trước còn lại của nó. “Nogę! Nogę!” Rosie chuyển trọng tâm và đặt chân lên chính giữa cái chậu. “Teraz do przodu,” tôi nói, dùng những ngón tay thúc vào bắp chân cho tới khi móng chân nó lơ lửng trên mép trước của cái chậu. “Ngoan lắm,” tôi nói, vỗ vai nó. Nó giương vòi và há mồm thành một nụ cười. Tôi thò tay vào trong vuốt ve lưỡi nó.

“Cậu biết cô ấy ở đâu không?” August hỏi.

Tôi cúi xuống xem xét móng chân của Rosie, lướt tay dọc theo mặt dưới bàn chân nó.

“Tôi cần gặp cô ấy,” hấn ta tiếp tục.

Tôi bắt đầu giũa. Một tia bụi móng chân nhỏ li ti bắn lên không trung.

“Tốt thôi. Cứ thế đi,” hấn ta nói, giọng rít lên the thé. “Nhưng cô ấy là vợ tôi, và tôi sẽ tìm thấy cô ấy. Kể cả có phải đi hết khách sạn này sang khách sạn khác, tôi cũng sẽ tìm được cô ấy.”

Tôi nhìn lên đúng lúc hấn ta búng nhẹ điều thuốc. Nó bay thành hình cung trong không trung và đập vào cái mồm đang há của Rosie, cháy xèo xèo khi chạm vào lưỡi nó. Nó rống lên, hoảng sợ, lắc đầu dữ dội và thọc vòi vào mồm.

August bỏ đi. Tôi quay lại phía Rosie. Nó đang nhìn tôi, một vẻ buồn rầu khôn tả hiện lên trên khuôn mặt. Đôi mắt màu hổ phách ngập nước.

ĐÁNG LẼ TÔI PHẢI BIẾT hấn ta sẽ đi tìm khắp các khách sạn. Nhưng tôi đã không nghĩ gì, thế nên nàng ở ngay khách sạn thứ hai mà chúng tôi đi qua. Không thể dễ tìm hơn.

Tôi biết mình đang bị theo dõi, nên tôi vẫn chờ thời cơ. Ngay khi cơ hội đầu tiên đến, tôi lén ra khỏi khu đất và chạy xộc đến khách sạn. Tôi đợi quanh góc phố một lúc, quan sát, chắc chắn rằng mình không bị bám đuôi. Sau một lúc nín thở, tôi cởi mũ, lau trán, và bước vào tòa nhà.

Nhân viên khách sạn nhìn lên. Đó là một người mới. Đôi mắt anh ta đờ đẫn.

“Anh muốn gì?” anh ta hỏi, như thể đã gặp tôi rồi, như thể những quả cà chua thối méo mó hàng ngày vẫn bước qua cửa nhà anh ta.

“Tôi đến gặp cô L’Arche,” tôi nói, nhớ rằng Marlana đã đăng ký dưới tên thời con gái. “Marlena L’Arche.”

“Ở đây không có ai tên như thế cả,” anh ta đáp.

“Có chứ, rõ ràng là có,” tôi nói. “Tôi đã đi cùng khi cô ấy đăng ký phòng vào sáng nay.”

“Tôi rất tiếc, nhưng anh lầm rồi.”

Tôi nhìn anh ta một lúc rồi lao lên cầu thang.

“Này, anh bạn! Quay lại đây!”

Tôi nhảy cách bước, hai bậc một lần.

“Anh mà leo lên là tôi gọi cảnh sát đấy!” anh ta hét lên.

“Cứ việc!”

“Tôi sẽ làm đấy! Tôi gọi ngay bây giờ đây!”

“Tốt thôi!”

Tôi gõ cửa phòng nàng bằng những đốt ngón tay ít bị thâm tím nhất.
“Marlena?”

Một giây sau, tay nhân viên khách sạn đã tóm lấy tôi và xoay người tôi lại, đẩy vào tường. Anh ta ghì chặt ve áo tôi, mặt gí sát vào mặt tôi. “Tôi đã nói với anh rồi, cô ấy không có ở đây.”

“Không sao đâu, Albert. Đó là một người bạn.” Marlana đã bước ra hành lang phía sau chúng tôi.

Anh ta đứng chết lặng, phả hơi thở nóng hổi lên mặt tôi. Mắt anh ta mở to bối rối. “Gì cơ?” anh ta hỏi.

“Albert?” tôi nói, bối rối không kém. “Albert?”

“Nhưng còn người vừa rồi?” Albert lắp bắp.

“Không phải cùng một người đâu. Đây là người khác.”

“August đã tới đây?” tôi nói, cuối cùng cũng hiểu chuyện. “Em ổn chứ?”

Albert hết nhìn tôi rồi lại quay sang Marlena.

“Đây là một người bạn. Đây là người đã đánh nhau với anh ta,” Marlena giải thích.

Albert thả tôi xuống. Anh ta vụng về cố phúi phẳng áo jacket cho tôi rồi chìa tay ra. “Xin lỗi, anh bạn. Trông cậu giống cái gã kia khủng khiếp.”

“Ừ, không sao đâu,” tôi hỏi, nắm lấy tay anh ta. Anh ta siết chặt khiến tôi phải nhăn mặt.

“Hắn đang đuổi theo em,” tôi nói với Marlena. “Chúng ta phải chuyển em đi chỗ khác thôi.”

“Đừng ngốc thế,” Marlena nói.

“Hắn đã đến rồi,” Albert nói. “Tôi đã nói với hắn là cô ấy không ở đây và trông hắn có vẻ đã tin thế. Đó là lý do vì sao tôi ngạc nhiên khi anh - người rất giống hắn, lại xuất hiện.”

Dưới nhà, chuông trên cửa chính rung lên leng keng. Albert và tôi nhìn nhau. Tôi đẩy Marlena vào phòng, còn anh ta lao vội xuống nhà.

“Tôi có thể giúp gì được ngài?” anh ta hỏi trong lúc tôi đóng cửa lại. Qua giọng nói của anh ta, tôi có thể biết được đó không phải là August.

Tôi dựa vào cửa, thở phào nhẹ nhõm. “Anh sẽ thật sự thấy khá hơn nếu em để anh tìm cho một căn phòng ở xa khu đất hơn.”

“Không. Em muốn ở đây.”

“Nhưng tại sao chứ?”

“Anh ta đã đến đây và nghĩ rằng em đang ở chỗ khác. Hơn nữa, em cũng chẳng thể nào trốn tránh anh ta được mãi. Mai em sẽ phải quay lại tàu.”

Tôi thậm chí chưa từng nghĩ tới điều đó.

Nàng băng qua phòng, miết tay trên mặt chiếc bàn nhỏ khi đi qua nó. Rồi nàng thả người xuống một chiếc ghế và tựa đầu lên lưng ghế.

“Anh ta đã cố xin lỗi anh,” tôi nói.

“Và anh có chấp nhận không?”

“Đương nhiên là không,” tôi nói, tỏ vẻ bức mình.

Nàng nhún vai. “Sẽ dễ dàng hơn cho anh nếu anh chấp nhận. Nếu không, có thể anh sẽ bị đuổi việc.”

“Hắn đã đánh em, Marlana ạ!”

Nàng nhắm mắt lại.

“Chúa ơi - hắn vẫn luôn như vậy sao?”

“Phải. Chà, trước đây anh ta chưa từng đánh em. Nhưng những thay đổi tâm trạng này ư? Phải. Em không bao giờ biết mình sẽ gặp chuyện gì.”

“Bác Al nói hắn bị chứng tâm thần hoang tưởng.”

Nàng gục đầu xuống.

“Làm sao mà em chịu đựng được điều đó chứ?”

“Em không có nhiều lựa chọn, đúng không? Em cười anh ta trước khi nhận ra điều đó. Anh đã thấy rồi đấy. Khi hạnh phúc, anh ta là kẻ quyến rũ nhất trái đất. Nhưng khi có điều gì đó khiến anh ta nổi đóa...” Nàng thở dài, rồi đợi lâu đến mức tôi không rõ nàng có định nói tiếp hay không. Khi tiếp tục, giọng nàng trở nên run rẩy. “Lần đầu tiên chuyện đó xảy ra là khi bọn em vừa lấy nhau được có ba tuần, và nó khiến em sợ đến chết. Anh ta nện túi bụi một người chăm sóc thú khiến người ấy bị hỏng một mắt. Em đã chứng kiến anh ta làm chuyện đó. Em đã gọi điện cho bố mẹ và hỏi xem liệu mình có thể về nhà hay không, nhưng họ thậm chí còn chẳng thèm nói chuyện với em. Em lấy một người Do Thái đã đủ tồi tệ rồi, giờ em lại muốn ly dị nữa ư? Bố bảo mẹ nói với em rằng trong mắt ông em đã chết từ cái ngày em bỏ trốn cùng người tình rồi.”

Tôi băng qua phòng và quỳ xuống cạnh nàng, giờ tay định vuốt tóc nàng, nhưng sau vài giây tôi lại đặt nó lên thành ghế.

“Ba tuần sau, một người chăm sóc thú khác đã mất một cánh tay trong khi giúp August cho lũ mèo ăn. Anh ta chết vì mất máu trước khi có người có thể tìm hiểu chi tiết. Cuối mùa em phát hiện ra rằng lý do duy nhất để August có một đàn ngựa trò dành cho em là vì người huấn luyện trước đó - cũng là một phụ nữ - đã nhảy khỏi đoàn tàu đang chuyển động sau khi đến gặp August trong phòng riêng của anh ta vào một buổi tối. Còn có cả những vụ khác nữa, tuy nhiên đây là lần đầu tiên anh ta đánh em.” Nàng đổ sập người về trước. Một lúc sau đôi vai nàng bắt đầu run rẩy.

“Ôi, này,” tôi nói, bất lực. “Thôi nào. Nào. Marlana - nhìn anh này. Làm ơn đi.”

Nàng ngồi dậy và lau mặt. Nàng nhìn chăm chăm vào mắt tôi. “Anh sẽ ở lại với em chứ, Jacob?” nàng hỏi.

“Marlena...”

“Suyt.” Nàng trượt người ra sát mép ghế và chạm một ngón tay lên môi tôi. Rồi nàng trượt xuống đất, quỳ trước mặt tôi, chỉ cách vài phân, ngón tay nàng run rẩy trên môi tôi.

“Làm ơn,” nàng nói. “Em cần anh.” Sau một chút ngập ngừng, nàng bắt đầu mơn trớn theo từng đường nét trên khuôn mặt tôi - ngập ngừng, nhẹ nhàng, chỉ vừa đủ lướt trên da tôi. Tôi nín thở và nhắm mắt lại.

“Marlena...”

“Đừng nói gì cả,” nàng nhẹ nhàng nói. Những ngón tay nàng run lên xao xuyến khi vòng qua tai tôi xuống gáy. Tôi rùng mình. Tất cả lông tóc trên cơ thể tôi đồng loạt dựng hết lên.

Khi đôi bàn tay nàng chạm tới áo, tôi liền mở mắt. Nàng cởi cúc áo tôi thật từ tốn, cẩn thận. Tôi nhìn nàng, biết rằng nên dừng nàng lại. Nhưng tôi không thể. Tôi thật bất lực.

Khi đã tháo hết cúc, nàng kéo vạt áo ra khỏi quần và nhìn vào mắt tôi. Nàng ngả về trước và lướt môi trên môi tôi - quá nhẹ đến mức thậm chí không phải là một nụ hôn, chỉ là sự tiếp xúc. Nàng ngừng lại đúng một giây, giữ môi gần đến mức tôi có thể cảm nhận hơi thở của nàng trên mặt mình. Rồi nàng dựa vào người tôi và hôn tôi, một nụ hôn nhẹ nhàng, ngập ngừng nhưng kéo dài. Nụ hôn tiếp theo mạnh mẽ hơn, lần tiếp đó thậm chí còn hơn thế nữa, và trước khi kịp nhận ra, tôi đã hôn lại nàng, ghì chặt lấy gương mặt nàng bằng cả hai tay trong lúc nàng lướt những ngón tay trên ngực và xuống người tôi. Khi nàng chạm đến chiếc quần, tôi thở gấp. Nàng ngừng lại, lần theo viền bộ phận đang dựng đứng lên của tôi.

Nàng dừng lại. Tôi đang lão đảo, bấp bênh trên đầu gối. Vẫn nhìn đắm đắm vào mắt tôi, nàng cầm lấy tay tôi và đưa chúng lên môi. Nàng hôn thật sâu lên từng lòng bàn tay tôi rồi đặt chúng lên ngực nàng.

“Chạm vào em đi, Jacob.”

Tôi đã bị kết án, thế là hết.

Ngực nàng nhỏ nhắn và tròn trịa, như những trái chanh. Tôi khum tay quanh chúng, lướt những ngón tay lên và cảm thấy hai núm vú của nàng co lại dưới lớp vải bông của bộ váy. Tôi ấn cái miệng bầm tím của mình lên môi nàng, lướt tay trên ngực nàng, eo nàng, hông nàng, đùi nàng...

Khi nàng cởi quần tôi và nắm lấy tôi, tôi đẩy người ra.

“Làm ơn,” tôi thở dốc, giọng vỡ vụn. “Làm ơn. Hãy để anh vào trong em.”

Bằng cách nào đó, chúng tôi đã vào đến giường. Cuối cùng, khi đã ngập trong nàng, tôi thét lên.

Sau đó, tôi cuộn người quanh nàng như một cái thìa. Chúng tôi nằm trong im lặng cho tới khi bóng tối phủ xuống, và rồi, thật ngập ngừng, nàng bắt đầu lên tiếng. Nàng len bàn chân mình giữa những mắt cá chân của tôi, nghịch những đầu ngón tay tôi, và chẳng bao lâu lời nói bắt đầu tuôn ra. Nàng nói mà không cần lời đáp, thậm chí cũng chẳng để khoảng trống cho lời đáp, nên tôi chỉ ôm nàng và vuốt ve mái tóc nàng. Nàng nói về nỗi đau, sự sầu khổ và nỗi kinh hoàng trong bốn năm qua; về chuyện phải học đối phó với việc làm vợ của một kẻ quá hung bạo và bất ổn đến mức đụng chạm của hắn khiến nàng sồn gai ốc; và về suy nghĩ, cho tới khá gần đây, rằng cuối cùng nàng đã có thể làm điều đó. Và rồi, cuối cùng, về sự xuất hiện của tôi đã buộc nàng phải nhận ra mình vẫn chưa hề được học cách đương đầu.

Cuối cùng, khi nàng đã chìm vào im lặng, tôi vẫn tiếp tục vuốt ve nàng, dịu dàng lướt tay lên tóc nàng, vai nàng, tay nàng, hông nàng. Rồi tôi bắt đầu nói. Tôi kể với nàng về tuổi thơ của mình và món bánh rugelach mơ của mẹ. Tôi kể với nàng về việc bắt đầu nghiệp thú y cùng với bố trong những năm niên thiếu và ông đã tự hào ra sao khi tôi được nhận vào Cornell. Tôi kể với nàng về Cornell, và Catherine, và tôi đã nghĩ đó là tình yêu như thế nào. Tôi kể với nàng về lão McPherson đã đâm bố mẹ tôi vào thành cầu, và

ngân hàng lấy nhà của chúng tôi, tôi phá sản và chạy khỏi phòng thi trong khi tất cả những người ở đó đều chưa kịp ngẩng mặt lên.

Sáng hôm sau, chúng tôi lại làm tình. Lần này, nàng cầm lấy tay tôi và dẫn dắt những ngón tay tôi, di chuyển chúng trên da thịt nàng. Ban đầu tôi không hiểu, nhưng khi nàng run rẩy và rướn người trước những đụng chạm của tôi, tôi mới nhận ra nàng đang dạy cho mình những gì và muốn hét lên sung sướng khi nhận ra điều ấy.

Sau đó, nàng nằm nép mình vào người tôi, mái tóc mơn trớn khuôn mặt tôi. Tôi nhẹ nhàng vuốt ve nàng, ghi nhớ cơ thể nàng. Tôi muốn nàng tan chảy vào trong tôi, như bơ phết trên bánh mì nướng. Tôi muốn hấp thu lấy nàng và bước đi trong phần còn lại của cuộc đời với nàng được bọc trong da mình.

Tôi muốn.

Tôi nằm bất động, nhắm nháp cảm giác cơ thể nàng dựa vào mình. Tôi sợ cả thờ vì e mình sẽ phá vỡ phép màu này.

Hai mươi mốt

Marlena đột ngột trở mình. Rồi nàng bật người dậy và chộp lấy chiếc đồng hồ của tôi từ cái bàn cạnh giường.

“Ôi Chúa ơi,” nàng thốt lên, thả rơi nó và xoay chân sang bên.

“Sao? Gì thế?” tôi hỏi.

“Đã trưa mất rồi. Em phải về thôi,” nàng đáp.

Nàng lao tới phòng tắm rồi đóng cửa lại. Một lúc sau có tiếng giật bồn cầu và tiếng nước chảy. Rồi nàng xộc ra khỏi cửa, chạy quanh nhặt quần áo dưới sàn lên.

“Marlena, khoan đã,” tôi gọi, ngồi bật dậy.

“Em không thể. Em còn phải biểu diễn,” nàng nói, vật lộn với đôi tất dài.

Tôi bước tới phía sau và nắm lấy vai nàng. “Marlena, làm ơn.”

Nàng dừng lại và chậm chậm quay lại đối mặt với tôi. Đầu tiên nàng nhìn vào ngực tôi, rồi sau đó nhìn xuống sàn.

Tôi nhìn xuống nàng, đột nhiên thấy cứng lưỡi. “Đêm qua em đã nói, ‘Em cần anh’. Em chưa từng nói chữ ‘yêu’, nên anh chỉ biết cảm xúc của mình.” Tôi khó nhọc nuốt nước miếng, chớp mắt trước đường rẽ ngôi trên tóc nàng. “Anh yêu em, Marlena. Anh yêu em bằng cả trái tim và tâm hồn, và anh muốn được ở bên em.”

Nàng vẫn tiếp tục cúi mặt xuống sàn.

“Marlena?”

Nàng ngẩng đầu lên. Đôi mắt nàng đẫm nước. “Em cũng yêu anh,” nàng thì thầm. “Em nghĩ mình đã yêu anh kể từ giây phút nhìn thấy anh. Nhưng anh không thấy sao? Em đã lấy August rồi.”

“Chúng ta có thể sửa chữa điều đó.”

“Nhưng...”

“Không nhưng gì cả. Anh muốn ở bên em. Nếu đó cũng là điều em muốn, chúng ta sẽ tìm ra cách.”

Một khoảng im lặng thật lâu. “Em chưa từng mong muốn điều gì hơn trong suốt cuộc đời mình,” cuối cùng nàng cũng nói.

Tôi ôm lấy mặt nàng trong hai bàn tay mình và hôn nàng.

“Chúng ta sẽ phải rời khỏi đoàn,” tôi nói, lấy ngón cái quệt nước mắt cho nàng.

Nàng gật đầu, sụt sịt.

“Nhưng chúng ta sẽ không đi cho đến khi tới Providence.”

“Sao lại phải ở đó?”

“Vì đó là nơi con trai của Camel sẽ gặp chúng ta. Cậu ta sẽ đưa bác ấy về nhà.”

“Walter không thể chăm sóc ông ấy đến lúc đó sao?”

Tôi nhắm mắt và tựa trán vào nàng. “Mọi việc có chút phức tạp hơn thế.”

“Sao lại vậy?”

“Hôm qua Bác Al đã gọi anh vào. Ông ta muốn anh thuyết phục em quay lại với August. Ông ta đã đe dọa anh.”

“Chà, đương nhiên ông ta sẽ làm thế rồi. Ông ta là Bác Al cơ mà.”

“Không, ý anh là ông ta đang dọa sẽ đèn đỏ Walter và Camel.”

“Ồ, đó chỉ là nói suông thôi,” nàng nói. “Đừng để tâm làm gì. Ông ta chưa từng đèn đỏ ai cả.”

“Em nói ai cơ? August? Bác Al?”

Nàng ngược lên, hoảng hốt.

“Em có nhớ khi các nhà chức trách đường sắt ra mặt ở Davenport không?” tôi nói. “Sáu người đã biến mất khỏi Phi Đội vào đêm hôm trước.”

Nàng cau mày. “Em cứ nghĩ giới chức trách đường sắt ra mặt là vì có kẻ đang cố tình gây sự với Bác Al.”

“Không, họ ra mặt vì nửa tá người đã bị đèn đỏ. Camel lẽ ra đã nằm trong số đó.”

Nàng dăm dăm nhìn tôi một lúc, rồi úp tay lên mặt. “Chúa ơi. Chúa ơi. Em thật là ngu ngốc.”

“Không ngu ngốc. Không hề ngu ngốc chút nào. Thật khó mà hình dung được sự độc ác đến nhường ấy,” tôi nói, vòng tay quanh người nàng.

Nàng ép mặt vào ngực tôi. “Ôi, Jacob, chúng ta sẽ phải làm sao đây?”

“Anh không biết,” tôi nói, vuốt tóc nàng. “Chúng ta sẽ tìm ra được cách gì đó, nhưng chúng ta sẽ phải rất, rất cẩn thận.”

CHÚNG TÔI TÁCH NHAU RA, lén lút trở về khu đất. Tôi xách va li của nàng đến khi chỉ còn cách một đoạn, rồi nhìn nàng băng qua khu đất và biến mất vào trong lều thay đồ. Tôi đi loanh quanh vài phút phòng khi August đang ở bên trong. Khi không có biểu hiện rắc rối rõ rệt nào, tôi liền quay về toa ngựa xiếc.

“Vậy là, chú mèo đực đã về rồi đây,” Walter nói. Cậu ta đang đẩy đồng rương vào tường, che Camel đi. Ông già nằm nhắm mắt, mồm há ra ngáy khò khò. Hẳn là Walter vừa mới cho lão nốc một châu túy lúy.

“Cậu không cần phải làm việc đó nữa,” tôi nói.

Walter đứng thẳng dậy. “Sao?”

“Cậu không cần phải giấu Camel nữa.”

Nó nhìn chòng chọc vào tôi. “Mày đang nói cái quái gì thế?”

Tôi ngồi lên giường cuộn. Queenie đi sang phía tôi, ngoe nguẩy đuôi. Tôi gãi đầu nó. Nó hít ngửi khắp người tôi.

“Jacob, chuyện gì vậy?”

Khi tôi kể cho Walter nghe, vẻ mặt của cậu ta chuyển từ sốc sang hoảng sợ, rồi hoài nghi.

“Đồ khốn,” cuối cùng cậu ta nói.

“Walter, xin hãy...”

“Vậy, mày sẽ bỏ đi sau khi đến Providence cơ đấy. Mày thật hào hiệp vì đã đợi lâu đến vậy.”

“Đó là vì Cam...”

“Tao biết đó là vì Camel,” cậu ta hét lên. Rồi cậu ta thụi nắm đấm vào ngực. “Còn tao thì sao?”

Mồm tôi há hốc, nhưng chẳng phát ra âm thanh nào.

“Phải. Đó là điều tao đã nghĩ,” cậu ta nói. Giọng cậu ta đầy mỉa mai.

“Hãy đi với chúng tôi,” tôi buột miệng.

“Ồ hay đấy, thế sẽ rất ầm cúng. Chỉ ba chúng ta. Thế rồi chúng ta sẽ phải đến cái chỗ quái quỷ nào đây?”

“Chúng ta sẽ đọc tạp chí Billboard xem có thể kiếm được việc gì không.”

“Chẳng có việc gì mà kiếm đâu. Các đoàn xiếc đang sụp đổ trên khắp cái đất nước ôn dịch này. Có người còn chết đói! Chết đói đấy! Trong Hợp chủng quốc Hoa Kỳ!”

“Chúng ta sẽ tìm thấy gì đó, ở một nơi nào đó.”

“Chúng ta sẽ cái con khỉ,” cậu ta lắc đầu nói. “Khốn thật, Jacob. Tao hy vọng cô ta xứng đáng, đó là tất cả những gì tao có thể nói.”

TÔI HƯỚNG VỀ PHÍA lều thú, không ngừng để ý tìm August. Hẳn ta không có ở đó, nhưng sự căng thẳng trong đám người chăm sóc thú thì rất rõ rệt.

Đến giữa chiều, tôi bị triệu đến toa đặc quyền.

“Ngồi xuống,” Bác Al nói khi tôi bước vào. Ông ta vẫy tay ra hiệu về phía chiếc ghế đối diện.

Tôi ngồi xuống.

Ông ta ngả người tựa vào ghế, vắn vê bộ ria mép. Mắt ông ta nheo lại. “Có tiến triển gì để báo cáo chưa?” ông ta hỏi.

“Vẫn chưa,” tôi đáp. “Nhưng tôi nghĩ cô ấy sẽ đổi ý.”

Mắt ông ta mở to. Những ngón tay thôi không vắn vê nữa. “Cậu nghĩ thế à?”

“Không phải ngay lập tức, đương nhiên. Cô ấy vẫn còn giận lắm.”

“Phải, phải, đương nhiên rồi,” ông ta nói, hăm hở rướn người về trước. “Nhưng cậu có thật sự nghĩ...?” Ông ta để lửng câu hỏi. Đôi mắt ánh lên tia hy vọng yếu ớt.

Tôi thở dài thườn thượt rồi ngả người về phía sau, bắt chéo chân. “Khi hai người là để dành cho nhau, họ sẽ được ở bên nhau. Đó là số phận.”

Ông ta nhìn chăm chăm vào mắt tôi, một nụ cười thoáng hiện trên khuôn mặt. Ông ta giơ tay lên và bật ngón tanh tách. “Một brandi cho Jacob,” ông ta ra lệnh. “Và một cho ta nữa.”

Một phút sau, mỗi người chúng tôi đều đang cầm trên tay một ly rượu mạnh lớn.

“Vậy, nói ta nghe xem, cậu nghĩ bao lâu nữa...?” ông ta hỏi, khuấy khuấy khoảng không cạnh đầu mình.

“Tôi nghĩ cô ấy muốn chắc chắn.”

“Phải, phải, đương nhiên rồi,” ông ta nói, nhòai người tới trước, mắt sáng rực. “Phải. Ta hoàn toàn hiểu.”

“Ngoài ra, điều quan trọng là cô ấy phải cảm thấy chúng ta đang ủng hộ cô ấy, chứ không phải anh ta. Ông biết tính phụ nữ rồi đấy. Nếu cô ấy nghĩ chúng ta tỏ ra có chút nào đó không thông cảm, thì điều đó chỉ khiến mọi việc trì trệ thôi.”

“Hửn rồi,” ông ta nói, vừa gật vừa lắc đầu cùng một lúc khiến cái đầu lắc lư thành một vòng tròn. “Nhất định vậy. Vậy cậu nói xem chúng ta nên làm gì đây?”

“À, tất nhiên August nên giữ khoảng cách. Điều đó sẽ khiến cô ấy có cơ hội để nhớ anh ta. Thậm chí còn có thể có lợi nếu anh ta giả vờ như mình không còn hứng thú gì nữa. Phụ nữ rất buồn cười ở chỗ đó. Ngoài ra, cô ấy

không được nghĩ rằng chúng ta đang đẩy họ lại với nhau. Vấn đề then chốt ở chỗ cô ấy phải nghĩ rằng đó là ý nghĩ của bản thân mình.”

“Hừmm, phải,” ông ta nói, trầm ngâm gật đầu. “Ý kiến hay. Và cậu nghĩ bao lâu...?”

“Tôi nghĩ sẽ không quá vài tuần.”

Ông ta thôi không gật đầu nữa. Đôi mắt bật mở. “Lâu thế cơ à?”

“Tôi có thể cố đẩy tốc độ lên, nhưng sẽ có nguy cơ bị phản tác dụng. Ông biết phụ nữ rồi đấy.” Tôi nhún vai. “Có thể phải tốn đến hai tuần, và cũng có thể là ngay ngày mai. Nhưng nếu cô ấy cảm thấy có chút sức ép, cô ấy sẽ kìm lại chỉ để chúng tôi tỏ quan điểm của mình.”

“Phải, đúng vậy,” Bác Al nói, đưa một ngón tay lên môi. Ông ta nhìn tôi chăm chú trong một lúc tưởng chừng như rất lâu. “VẬY, nói xem,” ông ta nói, “từ hôm qua điều gì đã khiến cậu đổi ý vậy?”

Tôi nhắc ly lên và lắc tròn brandi trong đó, nhìn đăm đăm vào nơi chân đế gặp đáy cốc. “Cứ cho rằng đó là cách mọi việc đột nhiên trở nên rất rõ ràng với tôi.”

Đôi mắt ông ta nheo lại.

“Vì August và Marlana,” tôi nói, giờ mạnh ly lên. Rượu brandi sánh ra khỏi thành ly.

Ông ta chậm rãi nâng cốc của mình lên.

Tôi dốc số rượu còn lại vào họng và mỉm cười.

Ông ta hạ cốc của mình xuống mà không đụng đến một giọt nào. Tôi ngẩng đầu lên và vẫn tiếp tục cười. Cứ để ông ta kiểm tra tôi. Cứ để ông ta làm thế. Hôm nay tôi không thể bị đánh bại.

Ông ta bắt đầu gật gù, vẻ thỏa mãn. Ông ta uống một hụm. “Được rồi. Tốt. Ta phải thừa nhận rằng ta đã không chắc chắn lắm về cậu sau ngày hôm qua. Rất vui vì cậu đã đổi ý. Cậu sẽ không phải hối tiếc đâu, Jacob ạ. Đó là điều tốt nhất cho tất cả mọi người. Và đặc biệt là cậu,” ông ta nói, dùng chiếc ly của mình chỉ về phía tôi. Ông ta nghiêng ly trở lại và uống cạn. “Ta sẽ chăm sóc những ai chăm sóc ta.” Ông ta chép môi, nhìn tôi chằm chằm, rồi nói thêm, “ta cũng chăm sóc cả những kẻ không chăm sóc ta nữa.”

TỐI HÔM ĐÓ, MARLENA thoa phấn che đi bên mắt thâm quầng và biểu diễn tiết mục điều khiển ngựa trò của mình. Nhưng mặt của August thì không dễ sửa như vậy, nên sẽ không có màn diễn voi nào cho đến khi hắn ta trông giống người trở lại. Dân thị trấn - những người trong hai tuần qua đã nhìn hết tấm áp phích này sang tấm áp phích khác vẽ Rosie đang thăng bằng trên một quả bóng - tỏ ra vô cùng bất mãn khi buổi diễn kết thúc mà họ nhận ra rằng con vật da dày đã vui vẻ nhận kẹo, bắp rang, và đậu phộng trong lều thú lại chưa hề xuất hiện trong lều chính. Một đám người muốn đòi lại tiền đã được những “băng gạc” đưa đi xoa dịu trước khi dòng suy nghĩ của họ có cơ hội lan rộng.

Vài ngày sau, tấm đội đầu gắn xê quin lại xuất hiện - được vá cẩn thận bằng chỉ hồng - và nhờ vậy Rosie trông thật quyến rũ khi nó thu hút đám đông trong lều thú. Nhưng nó vẫn không biểu diễn, và sau mỗi sô diễn lại có những lời phàn nàn.

Cuộc sống trôi qua với trạng thái bình thường thật mong manh. Tôi thực hiện những nhiệm vụ thường ngày của mình vào buổi sáng và lui về hậu đài khi khán giả tiến vào. Bác Al không coi những quả cà chua thối dập nát là những đại sứ thích hợp cho sô diễn, và tôi không thể trách ông ta được. Những vết thương của tôi trông tệ hơn đáng kể trước khi chúng bắt đầu trông khá khảm hơn, và khi chỗ sưng xẹp xuống, rõ ràng là mũi tôi sẽ bị vẹo suốt đời.

Trừ những giờ ăn, chúng tôi không hề trông thấy August. Bác Al phân lại hần vào bàn của Earl, nhưng sau khi sự việc trở nên rõ ràng rằng tất cả những gì hần ta làm là ngồi hờn dỗi và nhìn chòng chọc về phía Marlana, hần được yêu cầu dùng bữa trong toa ăn với Bác Al. Vậy nên thành ra cứ ba lần một ngày, Marlana và tôi ngồi đối nhau, cô đơn một cách kỳ lạ giữa nơi công cộng nhất.

Bác Al cố gắng duy trì thỏa thuận của mình, tôi sẽ làm ông ta vừa ý. Nhưng August thì không tài nào kiểm soát được. Cái ngày sau khi hần ta bị đuổi khỏi nhà bếp, Marlana quay lại và thấy hần đang chúi người nấp sau một vật lều. Một giờ sau, hần ta lần la đến bắt chuyện với nàng ở lô giũa, quỳ sụp xuống, và vòng tay ôm lấy chân nàng. Khi nàng vật lộn để thoát ra, hần đẩy nàng xuống bãi cỏ và ghì chặt nàng ở đó, cố đeo lại chiếc nhẫn vào ngón tay nàng, những lời khẩn nài yếu ớt và những câu hăm dọa to tiếng cứ thay nhau tuôn ra.

Walter lao hết sức bình sinh tới lều thú để tìm tôi, nhưng khi tôi đến nơi Earl đã lôi August đi rồi. Giận dữ, tôi tiến về toa đặc quyền.

Khi tôi kể với Bác Al rằng cơn bùng nổ của August đã khiến nỗ lực của chúng tôi trở thành vô ích, ông ta trút nỗi thất vọng của mình bằng cách đập tan một chiếc bình thon cổ vào tường.

August biến mất hoàn toàn trong ba ngày, còn Bác Al lại bắt đầu đánh đập những người khác.

AUGUST KHÔNG PHẢI là người duy nhất héo mòn bởi những suy nghĩ về Marlana. Tôi nằm trên tấm chăn ngựa của mình mỗi đêm, muốn có nàng đến nhức nhối. Một phần trong tôi ước gì nàng sẽ đến với tôi - nhưng tôi không thực sự muốn, vì việc đó quá nguy hiểm. Tôi cũng không thể đến bên nàng, vì nàng đang chung giường trong toa trinh nữ với một ả đàn bà khỉ gió nào đó.

Trong khoảng thời gian sáu ngày chúng tôi lại làm tình hai lần - trốn sau những bức vách và vật lộn một cách điên cuồng, chỉnh lại quần áo vì không có thời gian để cởi chúng ra. Những cuộc gặp gỡ này khiến tôi vừa kiệt sức vừa được nạp đầy, vừa tuyệt vọng lại vừa mãn nguyện. Phần thời gian còn lại, chúng tôi tiếp xúc với vẻ cực kỳ quy cách trong nhà bếp. Cả hai phải rất cẩn thận duy trì vẻ ngoài: dù rằng không ai có thể nghe thấy những cuộc đối thoại giữa chúng tôi, cả hai vẫn nói chuyện như thể có những người khác đang ngồi ngay tại bàn. Dù vậy, tôi vẫn tự hỏi liệu chuyện tình của chúng tôi có lộ liễu hay không. Đối với tôi thì có vẻ như những mối liên kết giữa cả hai hẳn phải thật rõ ràng.

Cái đêm sau lần gặp gỡ bất chợt và điên cuồng thứ ba của mình, trong khi hương vị của nàng vẫn còn đọng trên môi, tôi đã có một giấc mơ rất rõ rệt. Đoàn tàu dừng lại trong rừng, tôi chẳng hiểu vì sao, bởi lúc đó đang là nửa đêm và không ai nhúc nhích gì. Có tiếng chó sủa ăng ăng ở bên ngoài, dai dẳng và thống thiết. Tôi rời khỏi toa ngựa xiếc, đi theo âm thanh ấy tới bên một bờ đất dốc đứng. Queenie đang vùng vẫy dưới đáy hẻm núi, một con lửng đang bám vào chân nó. Tôi túm lấy một cành cây dây leo và bám chặt lấy nó để trèo xuống, nhưng lớp bùn dưới chân tôi cứ trơn tuột tuột và rốt cuộc tôi phải tự kéo mình lên trở lại.

Trong lúc ấy, Queenie đã thoát ra và quờ quạng leo lên đồi. Tôi bế thốc nó lên và kiểm tra xem có bị thương không. Thật khó tin, nó vẫn ổn. Tôi kẹp nó dưới tay mình và quay về phía toa ngựa xiếc. Một con cá sấu Mỹ tám chân đã chần lồi vào. Tôi hướng tới toa tiếp theo, nhưng con cá sấu cũng quay theo, lết đi cạnh đoàn tàu, cái mõm thô kệch, đầy răng của nó há ngoác ra, nhả nhổ. Tôi đâm ra hoảng. Một con cá sấu Mỹ khổng lồ khác tiến lại gần từ hướng còn lại.

Có tiếng động ở phía sau, lá cây kêu sột soạt và những cành non kêu rảng rặc. Tôi quay người lại và thấy rằng con lửng đã leo lên bờ đất và sinh sôi nảy nở.

Phía sau chúng tôi, cả một bức tường lưng. Còn ở phía trước, cả tá cá sấu Mỹ.

Tôi tỉnh dậy, toát mồ hôi lạnh.

Trong tình cảnh ấy thì hoàn toàn không thể chống chọi được, và tôi biết điều đó.

Ở POUGHKEEPSIE, CHÚNG TÔI đã bị khám xét bất ngờ, và đây là lần hiếm hoi các tầng lớp đồng cảm với nhau: cả người làm, diễn viên lẫn ông chủ đều khóc lóc thảm thương khi tất cả những xcốt, những vang, những uýt ki Canada nguyên chất, những bia, những gin, và thậm chí cả rượu lậu cũng bị mấy kẻ mặt mày cau có thẳng tay đổ xuống nền sỏi. Rượu len qua những viên sỏi, sỏi bột thấm xuống mặt đất gỗ ghề trong khi chúng tôi đứng trơ ra nhìn,

Và rồi chúng tôi bị đuổi khỏi thị trấn.

Ở Hartford, một vài khán giả phản đối gay gắt việc Rosie không diễn, cũng như sự xuất hiện liên tục của biểu ngữ về sô diễn phụ của Lucinda Duyên Dáng bất chấp sự không may vắng mặt của Lucinda Duyên Dáng. Các “băng gạc” không đủ nhanh, và trước khi chúng tôi kịp nhận ra, những người bất bình đã bu kín toa bán vé đòi hoàn tiền. Với cảnh sát xáp lại từ một bên và dân thị trấn từ bên kia, Bác Al buộc phải hoàn lại toàn bộ tiền thu được trong ngày.

Và rồi chúng tôi bị đuổi khỏi thị trấn.

SÁNG HÔM SAU là ngày trả lương, nhân viên của Đoàn xiếc Ngoạn mục nhất Quả Đất của Anh em Benzini đứng xếp hàng trước xe bán vé sơn đỏ. Những người làm đang trong tâm trạng cực xấu - họ biết gió đang thổi chiều nào. Người đầu tiên tiến đến cỗ xe là một lao động tự do, và khi anh ta bỏ đi tay trắng thì cả hàng rào rào tuôn ra những câu chửi thể giện dữ. Đám người làm còn lại cũng bỏ đi, vừa khạc nhổ vừa nguyên rửa, bỏ lại chỉ toàn

diễn viên và quản lý trong hàng. Vài phút sau, lại một tràng gào thét giận dữ lan dọc hàng người, lần này thì thêm cả sự ngạc nhiên. Lần đầu tiên trong lịch sử đoàn xiếc, diễn viên không được nhận tiền. Chỉ có các quản lý được trả lương.

Walter cảm thấy bị xúc phạm.

“Cái mẹ gì thế này chứ?” cậu ta hét lên khi bước vào toa ngựa xiếc, quẳng mũ vào góc phòng rồi ngồi phịch lên giường cuộn.

Camel khóc thút thít trên giường xếp. Suốt từ đợt bị khám xét bất chợt, cả ngày ông chỉ nhìn chăm chăm vào tường hoặc khóc lóc. Lúc duy nhất ông nói chuyện là khi chúng tôi cố gắng cho ăn và tắm rửa cho ông, mà thậm chí cả lúc đó cũng là để cầu xin chúng tôi không giao ông cho con trai. Walter và tôi cứ thay phiên nhau thì thầm những điều tốt đẹp về gia đình và lòng vị tha để xoa dịu ông, nhưng cả hai chúng tôi đều lo lắng. Dù ông có thế nào khi bỏ nhà đi lang thang, thì giờ đây ông cũng đang trong tình trạng tồi tệ hơn rất nhiều, thương tật đến mức không chữa được nữa, thậm chí có khi còn không nhận được ra. Và nếu họ không có tâm thế sẵn sàng tha thứ, trong tay họ ông sẽ ra sao khi quá bất lực như vậy?

“Bình tĩnh nào, Walter,” tôi nói. Tôi đang ngồi trên tấm chăn ngựa trong góc phòng, xua đi lũ ruồi quấy nhiễu suốt buổi sáng, lượn lờ hết người này đến người khác.

“Không, tao sẽ không bình tĩnh cái mẹ gì hết. Tao là một diễn viên! Một diễn viên! Diễn viên phải được trả lương!” Walter hét lên, đấm thùm thụp vào ngực. Cậu ta giật một bên giày ra và phi vào tường. Cậu ta nhìn chiếc giày một lúc, rồi giật chiếc còn lại ném phịch vào trong góc. Chiếc này đáp xuống mũ cậu ta. Walter động nắm đấm xuống tấm chăn dưới chân, còn Queenie thì chạy nhón nháo sau dãy rương đã từng che chắn cho Camel.

“Không còn lâu nữa đâu,” tôi nói. “Cứ kiên trì thêm vài ngày nữa đi.”

“Hả? Sao lại thế?”

“Vì đó là khi Camel được đón về” - có tiếng rên rỉ thảm thiết phát ra từ giường xếp - “và chúng ta sẽ cuốn gói khỏi đây.”

“Hả?” Walter thốt lên. “Rồi chúng ta sẽ làm cái quái gì mới được chứ? Mà đã tìm ra cách gì chưa?”

Tôi bắt gặp cái nhìn chằm chằm của cậu ta và nhìn đáp lại đó trong vài giây rồi quay đầu đi.

“Phải. Đúng như tao nghĩ. Đó là lý do vì sao tao cần được trả lương. Kết cục chúng ta sẽ là những tên lang thang khổ nạn,” cậu ta nói.

“Không đâu,” tôi nói mà chẳng có chút sức thuyết phục nào.

“Mày nên nghĩ ra cái gì đó đi, Jacob. Mày chính là người đã lôi chúng ta vào cái mớ hỗn độn này, không phải tao. Mày và bạn gái mày có thể lang thang được, nhưng tao thì không. Việc này có lẽ chỉ là trò vui đùa với mày...”

“Đó không phải là trò vui đùa!”

“... nhưng cuộc sống của tao đang gặp nguy hiểm. Ít nhất mày còn có lựa chọn nhảy tàu và đi những nơi khác. Tao thì không.”

Cậu ta im lặng. Tôi nhìn chăm chăm những cánh tay và cẳng chân ngắn, chắc nịch của cậu ta.

Cậu ta gạt đầu cộc lốc, vẻ chua chát. “Đúng. Phải rồi. Và như tao đã nói trước đây, tao cũng không hẳn là được tạo hình thích hợp để làm việc đồng áng.”

ĐẦU ÓC TÔI QUAY CUỒNG khi đi qua hàng người trong nhà bếp. Walter nói hoàn toàn đúng - tôi đã lôi cả bọn vào mớ hỗn độn này, và tôi

phải đưa mọi người ra. Mặc dù tôi chẳng biết phải làm thế quái nào cả. Chẳng ai trong số chúng tôi có nhà để về. Chưa nói đến chuyện Walter không thể nhảy tàu - chẳng bao giờ tôi lại để Marlana ở dù chỉ một đêm trong khu trại của những người lang thang. Tôi mãi suy nghĩ đến mức đi gần đến bàn rồi mới ngẩng lên nhìn. Marlana đã ở đó.

“Chào em,” tôi nói, ngồi xuống ghế.

“Chào anh,” nàng đáp sau khi hơi ngập ngừng, và lập tức tôi biết ngay là có chuyện không ổn.

“Gì vậy? Chuyện gì đã xảy ra vậy?”

“Chẳng có gì cả.”

“Em ổn chứ? Hấn đánh em à?”

“Không. Em ổn mà,” nàng thì thầm trong khi vẫn nhìn chăm chăm xuống đĩa.

“Không, em không ổn. Chuyện gì vậy? Hấn đã làm gì?” tôi hỏi. Các thực khách khác bắt đầu nhìn sang chúng tôi.

“Không có gì đâu,” nàng suyt. “Hạ giọng xuống chút đi.”

Tôi ngồi thẳng dậy và, tỏ ra kiểm chế hết mức, trải khăn ăn của mình trên lòng. Tôi cầm dao nĩa lên và cẩn thận xắt miếng sườn lợn. “Marlana, hãy nói cho anh biết đi,” tôi nói khẽ. Tôi tập trung làm cho mặt mình trông như thể chúng tôi đang thảo luận về thời tiết. Dần dần, những người xung quanh cũng quay lại với bữa ăn của họ.

“Em bị muộn,” nàng nói.

“Sao cơ?”

“Em bị muộn.”

“Muộn cái gì?”

Nàng ngẩng đầu lên và mặt chuyển sang màu đỏ ửng. “Em nghĩ mình sắp có em bé.”

KHI EARL TỐI tìm, tôi thậm chí còn không ngạc nhiên nữa. Đó đúng là cái cách mà ngày hôm nay trôi qua.

Bác Al đang ngồi trong chiếc ghế của mình, mặt nhăn nhó và cúi kính. Hôm nay thì chẳng có brandi nào hết. Ông ta gặm đầu điều xì gà và liên tục xọc ba tong vào tấm thảm.

“Gần ba tuần rồi đấy, Jacob.”

“Tôi biết,” tôi nói. Giọng tôi run rẩy. Tôi vẫn đang mãi suy nghĩ về thông báo của Marlena.

“Ta thật thất vọng về cậu. Ta cứ nghĩ chúng ta đã hiểu nhau.”

“Chúng ta đã hiểu nhau. Có chứ.” Tôi cứ liên tục đổi tư thế. “Nghe này, tôi đang cố gắng hết sức, nhưng August lại không hợp tác. Cô ấy đã về lại với anh ta được một thời gian dài rồi, nếu anh ta để cô ấy yên một chút.”

“Ta đã làm những gì có thể,” Bác Al nói. Ông ta đưa điều xì ra khỏi môi, nhìn nó, rồi nhặt một mẩu thuốc lá ra khỏi lưỡi. Ông ta búng nhẹ nó vào tường, và mẩu thuốc dính luôn ở đó.

“Chà, như thế là không đủ,” tôi nói. “Anh ta cứ nhằng nhặng bám theo cô ấy. Anh ta la hét cô ấy. Anh ta gào khóc bên ngoài cửa sổ phòng. Cô ấy phát khiếp anh ta. Có Earl luôn đi theo và lôi anh ta đi mỗi khi anh ta vượt quá tầm kiểm soát là không đủ. Ông sẽ quay trở lại với anh ta nếu ông là cô ấy chứ?”

Bác Al nhìn tôi chăm chăm. Tôi chợt nhận ra mình đang to tiếng.

“Tôi xin lỗi,” tôi nói. “Tôi sẽ thuyết phục cô ấy. Tôi hứa đấy, nếu ông có thể khiến anh ta để cô ấy yên chỉ thêm vài ngày nữa thôi...”

“Không,” ông ta nhẹ nhàng nói. “Giờ chúng ta sẽ làm theo cách của ta.”

“Gì cơ?”

“Ta nói chúng ta sẽ làm theo cách của ta. Cậu có thể đi được rồi.” Ông ta búng các đầu ngón tay về phía cửa. “Đi đi.”

Tôi nhìn ông ta, mắt chớp chớp một cách ngớ ngẩn. “Ông nói cách của ông là sao?”

Điều tiếp theo tôi biết là đôi tay của Earl đã bao lấy tôi như một chiếc nẹp bằng thép. Anh ta nhắc bồng tôi lên khỏi ghế và mang tôi ra cửa. “Ý ông là gì, Al?” Tôi hét qua vai Earl. “Tôi muốn biết ý ông là gì! Ông định làm gì vậy?”

Earl đối xử với tôi nhẹ nhàng hơn đáng kể sau khi đã đóng cửa lại. Cuối cùng, khi đã đặt tôi xuống nền sỏi, anh phủi sạch áo jacket cho tôi.

“Xin lỗi, anh bạn,” anh nói. “Thực sự tôi đã cố.”

“Earl!”

Anh đứng lại và quay về phía tôi, mặt u ám.

“Ông ta đang định làm gì thế?”

Anh nhìn tôi nhưng không nói lời nào.

“Earl, làm ơn đi. Tôi xin anh đấy. Ông ta định làm gì vậy?”

“Tôi rất tiếc, Jacob,” anh nói rồi trèo lại vào trong tàu.

BẢY GIỜ KÉM MƯỜI LĂM, mười năm phút nữa là đến giờ diễn. Đám đông nhốn nháo quanh lều thú, ngắm nghía những con thú trên đường vào

lều chính. Tôi đang đứng giám sát cạnh Rosie khi nó nhận tặng vật nào kẹo, nào kẹo gôm, thậm chí cả nước chanh từ đám đông. Từ khoe mắt tôi thấy một người đàn ông cao lớn đang sải bước về phía mình. Đó là Diamond Joe.

“Cậu phải ra khỏi đây ngay,” anh ta nói, bước qua sợi dây.

“Tại sao? Chuyện gì vậy?”

“August đang đến. Tối nay con voi sẽ biểu diễn.”

“Cái gì? Ý anh là với Marlana á?”

“Phải. Và anh ta không muốn nhìn thấy cậu. Anh ta đang trong một trong những tâm trạng đó. Nào, đi ra đi.”

Tôi nhìn lướt qua lều để tìm Marlana. Nàng đang đứng trước những chú ngựa của mình, tán chuyện với một gia đình năm người. Mắt nàng khẽ lướt qua tôi và rồi, khi thấy nét mặt của tôi, cứ một lúc nàng lại đưa mắt nhìn lại một lần.

Tôi đưa cho Diamond Joe cây gậy đầu bạc dạo gần đây được thay cho chiếc móc voi và bước qua dây chảo phân cách. Tôi thấy cái mũ chóp của August đang tới gần từ phía bên trái mình nên thay vào đó tôi đi sang phải, qua hàng ngựa vằn rồi dừng lại bên cạnh Marlana.

“Em đã biết mình phải diễn với Rosie tối nay chưa?” tôi hỏi.

“Xin phép,” nàng nói, mỉm cười với gia đình đang đứng trước mặt mình. Nàng quay lại và ngả vào sát người tôi. “Rồi. Bác Al đã gọi em vào. Ông ấy nói đoàn đang trên bờ vực sụp đổ.”

“Nhưng em có làm được không? Ý anh là, trong tình trạng... ừm...”

“Em ổn mà. Em không phải làm gì quá sức đâu.”

“Nếu em ngã xuống thì sao?”

“Không đâu. Hơn nữa, em không có lựa chọn. Bác Al cũng nói - ôi khi thật, August đến kìa. Anh nên ra khỏi đây đi.”

“Anh không muốn.”

“Em sẽ ổn thôi mà. Anh ta sẽ không làm gì khi có mấy người dân quê ở xung quanh đâu. Anh phải đi thôi. Đi mà.”

Tôi nhìn qua vai mình. August đang đến gần, mắt ngược lên còn mặt thì cúi gằm, trông chẳng khác nào một con bò tốt chuẩn bị tấn công.

“Đi mà,” Marlena khản khoản nói.

Tôi băng qua lều chính, theo đường biểu diễn ra cửa sau. Tôi ngừng lại, rồi tuần xuống dưới những chiếc ghế.

Tôi xem Màn trình diễn Lớn giữa hai chiếc ủng lao động của một người đàn ông. Được khoảng nửa chừng, tôi nhận ra mình không phải là người duy nhất. Một lao động tự do lớn tuổi cũng đang nhìn qua khán đài nhưng lại hướng về phía khác. Lão ta đang nhìn lên váy một phụ nữ.

“Này!” tôi hét lên. “Này, thôi đi!”

Khán giả rú lên sung sướng khi một khối xám khổng lồ bước qua mép của những tấm ván đứng. Đó là Rosie. Tôi quay lại phía lão. Lão ta đứng nhón trên đầu ngón chân, những ngón tay giữ lấy mép một tấm ván sàn và nhòm lên. Lão liếm môi.

Tôi không thể chịu được. Tôi đã phạm phải những tội lỗi tồi tệ, cực kỳ tồi tệ - những thứ sẽ đầy đọa tâm hồn tôi - nhưng ý nghĩ một người đàn bà ngẫu nhiên nào đó bị xâm phạm theo cách này cũng đủ khiến tôi quá sức chịu đựng, và thế là kể cả khi Marlena và Rosie đang bước vào vòng diễn trung tâm, tôi vẫn tóm lấy áo jacket của lão người làm và lôi lão ra khỏi khu dưới ghế ngồi.

“Bỏ tao ra!” lão già kêu ré lên. “Mày bị làm sao thế?”

Tôi túm chặt lấy lão ta, nhưng sự chú ý lại dồn vào vòng diễn trung tâm.

Marlena thăng bằng một cách mạo hiểm trên quả bóng của mình, nhưng Rosie lại đứng hoàn toàn bất động, cả bốn chân vẫn đặt vững chãi trên mặt đất. Tay August cứ vẩy lên vẩy xuống. Hắn quay tròn chiếc gậy. Hắn dứ dứ nắm đấm. Mồm hắn há ra rồi lại ngậm vào. Đôi tai của Rosie ép bẹp vào đầu. Tôi ngả người về phía trước, nhìn kỹ hơn. Biểu hiện của nó rõ ràng là đang muốn gây hấn.

Ồi Chúa ơi, Rosie. Không phải lúc này. Đừng làm thế lúc này.

“A, thôi nào!” lão lùn thô tục rít lên trong tay tôi. “Đây có phải sô diễn của trường đạo đâu. Chỉ là chút vui đùa vô hại thôi mà. Thôi nào! Thả tao ra!”

Tôi nhìn xuống. Lão đang thở hổn hển, hơi thở bốc mùi hôi khó chịu, hàm dưới điểm những chiếc răng dài màu nâu. Kinh tởm, tôi đẩy lão ra.

Lão nhìn thật nhanh hết bên này đến bên kia, và khi thấy không có ai trong đám khán giả nhận ra điều gì, lão phúi thẳng ve áo về phần nộ chính đáng và nghênh ngang tiến về phía cửa sau. Ngay trước khi bước ra ngoài, lão ném cho tôi một cái nhìn khinh bỉ. Nhưng đôi mắt híp của lão bất chợt rời khỏi tôi, nhìn lom lom lên một thứ gì đó ở xa hơn. Lão thỉnh thoảng sụp xuống, khuôn mặt đông cứng vì sợ hãi.

Tôi quay người và thấy Rosie đang lao ầm ầm về phía mình, vùi giương cao và mồm há rộng. Tôi quăng người vào những tấm ván đứng và nó vọt qua, rống rít và nện thành thành xuống lớp mùn cửa bằng một sức mạnh khủng khiếp, tạo ra một đám bụi li ti kéo dài cả mét phía sau. August chạy theo, khua khoắng cây gậy.

Khán giả ồ lên, cười âm ỉ và hoan hô - họ nghĩ đó là một phần của tiết mục. Bác Al đứng giữa đường biểu diễn, chờ người vì kinh ngạc. Ông ta cứ đứng há mồm nhìn cửa sau của lều trong một lúc. Rồi ông ta đột ngột cử động và ra hiệu cho Lottie.

Tôi nhướng người lên và tìm Marlana. Nàng lao qua tôi, một bóng mờ màu hồng.

“Marlena!”

Phía xa, August đang nện Rosie. Nó rống lên và gào thét, lắc đầu và lùi lại, nhưng hấn cứ như một cái máy. Hấn giờ cái gậy khốn kiếp đó lên và giáng đầu móc xuống trước, cứ lặp đi lặp lại. Khi Marlana tới nơi, hấn quay lại đối mặt với nàng. Cái gậy rơi xuống sàn. Hấn chăm chăm nhìn nàng với vẻ mãnh liệt sôi sục, hoàn toàn quên băng mắt Rosie.

Tôi biết cái nhìn đó.

Tôi lao tới. Đi chưa tới chục sải bước, chân tôi bị ngáng từ phía dưới, tôi ngã chúi mặt xuống đất, một cái đầu gối đặt trên má tôi và một tay tôi bị vặn xoắn ra sau lưng.

“Thả tao ra!” tôi gào lên, vùng vẫy để thoát ra. “Mày mắc cái chứng gì vậy? Để tao đi!”

“Im đi,” giọng Blackie vang lên từ phía trên tôi. “Mày sẽ không đi đâu hết.”

August ngả về trước rồi đứng thẳng dậy với Marlana nằm vắt trên vai. Nàng thui vào lưng hấn, đá chân và gào thét. Nàng gần như đã có thể tuần khỏi vai hấn rồi, nhưng hấn lại xốc nàng trở lại và bước đi.

“Marlena! Marlana!” tôi gào lên, tiếp tục vật lộn.

Tôi vận người ra khỏi phía dưới đầu gối của Blackie, đang đứng lên thì có thứ gì đó phang vào sau đầu. Não và hai mắt tôi nảy xóc lên trong đầu và hốc mắt. Tôi chỉ nhìn thấy chi chít những đốm đen trắng lập lòe và tôi nghĩ có lẽ mình cũng bị điếc rồi. Sau một lúc, thị lực của tôi bắt đầu hồi phục, từ phía ngoài vào. Những khuôn mặt xuất hiện và những cái mồm cử động, nhưng tất cả những gì tôi nghe thấy chỉ là tiếng ù ù inh tai. Tôi lảo đảo trên đầu gối, cố gắng xác định ai, cái gì và ở đâu, nhưng lúc này mặt đất cũng bắt đầu gào thét hướng về phía tôi. Tôi không có khả năng dừng nó lại nên đã chuẩn bị tinh thần cho tình huống xấu nhất, nhưng rốt cuộc việc đó là không cần thiết vì bóng tối đã nuốt chửng tôi trước khi tôi đập mặt xuống đất.

Hai mươi hai

“Suyt, đừng cử động.” Tôi không cử động, mặc dù đầu tôi đang lắc lư và nảy xóc lên theo chuyển động của đoàn tàu. Tiếng còi từ đầu máy hú lên thê lương, một âm thanh xa xôi làm thế nào đó lại cắt qua tiếng vo vo liên hồi trong tai tôi. Cả người tôi nặng như chì.

Có thứ gì đó lạnh và ướt chạm vào trán. Tôi mở mắt và thấy một lô màu sắc và hình dạng biến đổi. Bốn cánh tay mờ ảo giờ ngang mặt tôi rồi hợp thành một tay duy nhất. Tôi nôn khan, môi tự động co lại thành hình ống. Tôi quay đầu, nhưng chẳng nôn ra được gì.

“Nhắm mắt lại đi,” Walter nói. “Cứ nằm im.”

“Hừm,” tôi lầm bầm. Tôi để đầu ngoặt sang một bên, và tấm vải rơi ra. Một lúc sau nó được đặt lại chỗ cũ.

“Mày bị đập khá mạnh đấy. Rất mừng vì còn thấy mày.”

“Nó sẽ đổi ý chứ?” Camel hỏi. “Này, Jacob, mày vẫn sẽ ở với chúng tao chứ?”

Tôi thấy mình như đang trôi dạt từ một bản thể sâu xa, và không tài nào nhớ ra mình là ai và đang ở đâu. Hóa ra tôi đang nằm trên giường cuộn. Đoàn tàu đã chuyển bánh. Nhưng làm thế nào tôi đến được đây và tại sao tôi lại ngủ thiếp đi?

Marlena!

Mắt tôi bật mở. Tôi gắng sức ngồi dậy.

“Không phải tao đã bảo mày nằm yên rồi à?” Walter gắt.

“Marlena! Marlena đâu?” Tôi thở dốc, vật người xuống gối. Nào tôi long sòng sọc trong đầu. Tôi nghĩ nó đã bị lắc rời ra. Mở mắt ra nó còn long lên tối tệ hơn nên tôi lại nhắm lại. Khi tất cả những kích thích thị giác bị loại bỏ, có cảm giác như bóng tối lớn hơn đầu tôi, như thể hộp sọ của tôi bị lộn ra ngoài.

Walter đang quỳ bên cạnh. Cậu ta lấy miếng vải trên trán tôi, nhúng vào nước, rồi vắt thật kiệt. Nước nhỏ giọt rơi lại xuống bát, một âm thanh tinh khiết và trong trẻo, một tiếng ngân vang quen thuộc. Tiếng vo vo bắt đầu dịu dần, thay vào đó là tiếng nện thùm thụp nhúc óc đảo từ tai này sang tai kia xung quanh phần sọ phía sau.

Walter đưa miếng vải trở lại mặt tôi. Cậu ta lau trán, má và cằm tôi, khiến da tôi ẩm ướt. Cảm giác mát lạnh râm ran thấm xuống, giúp tôi tập trung vào những thứ bên ngoài đầu mình.

“Cô ấy đâu? Hắn có làm cô ấy đau không?”

“Tao không biết.”

Tôi lại mở mắt, và thế giới lại ngả nghiêng dữ dội. Tôi chống khuỷu tay cổ rướn người dậy và lần này Walter không đẩy tôi nằm xuống nữa. Thay vào đó, cậu ta nhoài người về trước và nhòm vào mắt tôi. “Khốn thật. Kích thước hai đồng tử của mày lệch nhau quá. Mày có muốn uống thứ gì đó không?” cậu ta hỏi.

“Ừ... ờ,” tôi thở gấp. Tìm được từ để nói thật là khó. Tôi biết mình muốn diễn đạt điều gì, nhưng con đường giữa mồm và não tôi có lẽ cũng đã nhét đầy bông.

Walter băng qua phòng, và một cái nắp chai rơi xuống đất kêu leng keng. Cậu ta trở lại và đưa cái chai lên môi tôi. Đó là nước ép rễ thổ phục linh. “Tao e rằng đây là thứ tốt nhất tao có,” cậu ta buồn bã nói.

“Bọn cớm khốn kiếp,” Camel càu nhàu. “Mày ổn chứ, Jacob?”

Tôi muốn đáp lại, nhưng chỉ việc ngồi thẳng thôi đã lấy hết tất cả sức tập trung của tôi rồi.

“Walter, nó ổn chứ?” Lần này giọng Camel lo lắng hơn rất nhiều.

“Tôi nghĩ vậy,” Walter đáp. Cậu ta đặt chai xuống sàn. “Mày muốn thử ngồi dậy không? Hay muốn đợi thêm vài phút nữa?”

“Tôi phải đi tìm Marlena.”

“Quên đi, Jacob. Ngay lúc này mày chẳng thể làm được gì đâu.”

“Tôi phải làm. Nếu hần mà...?” Giọng tôi vỡ vụn. Tôi thậm chí không thể nói hết câu. Walter giúp tôi ngồi dậy.

“Ngay lúc này mày chẳng thể làm gì đâu.”

“Tôi không chấp nhận điều đó.”

Walter bỗng nổi cáu. “Vì Chúa, mày làm ơn nghe tao chỉ một lần thôi được không?”

Cơn giận của cậu ta khiến tôi giật mình đến mức cầm bật. Tôi xếp lại đầu gối và ngã về trước để đầu tựa trên hai cánh tay. Tôi thấy đầu mình thật nặng và to - ít nhất phải to bằng cả cơ thể tôi.

“Chưa nói đến việc chúng ta đang trên một con tàu chuyển động còn đầu mày thì bị chấn thương. Chúng ta đang ở trong một mớ hỗn độn. Một mớ hỗn độn to tổ chẳng. Việc duy nhất mày có thể làm bây giờ chỉ là khiến mọi việc tồi tệ hơn. Chó chết, nếu không phải vì mày đã bị đánh quỵ và không phải vì chúng ta vẫn còn Camel ở đây, tao đã không bao giờ quay lại cái tàu này tối nay.”

Tôi nhìn chăm chăm xuống cái giường cuộn qua hai đầu gối, cố gắng tập trung vào nếp vải gấp lớn nhất. Bây giờ mọi thứ đã ổn định hơn, không chao đảo quá nhiều. Mỗi phút trôi qua lại có thêm một phần não của tôi hoạt động trở lại.

“Nghe này,” Walter nói tiếp, giọng mềm mỏng hơn, “chúng ta còn ba ngày nữa trước khi dỡ Camel xuống. Và chúng ta sẽ phải chống chọi bằng mọi cách trong khoảng thời gian ấy. Điều đó có nghĩa là phải cảnh giác và không được làm gì ngu ngốc.”

“Dỡ Camel xuống?” Camel kêu lên. “Mày nghĩ về tao như thế đấy à?”

“Lúc này thì có đấy!” Walter quát. “Và ông nên thấy biết ơn vì chúng tôi đã làm vậy, vì thử nghĩ xem chuyện quái gì sẽ xảy ra với ông nếu chúng tôi bỏ đi ngay bây giờ? Hử?”

Không có tiếng đáp lại từ phía giường xếp.

Walter ngừng nói và thở dài. “Nghe này, chuyện xảy ra với Marlena quả là khủng khiếp, nhưng vì Chúa! Nếu chúng ta đi trước khi tới Providence, Camel sẽ bị tóm. Cô ta sẽ phải tự chăm sóc cho mình trong ba ngày tới thôi. Khỉ thật, cô ta đã làm việc đó bốn năm rồi. Tao nghĩ cô ta có thể tiếp tục thêm ba ngày nữa.”

“Cô ấy đang có mang, Walter ạ.”

“Cái gì?”

Một khoảng im lặng thật lâu. Tôi nhìn lên.

Trán Walter nhăn lại. “Mày chắc chứ?”

“Cô ấy nói thế.”

Cậu ta nhìn chăm chăm vào mắt tôi một lúc lâu. Tôi cố nhìn lại cậu ta, nhưng mắt tôi lại cứ liên tục giật sang bên.

“Càng có thêm lý do để phải chơi ván này cẩn thận. Jacob, nhìn tao này!”

“Tôi đang cố đây!” tôi nói.

“Chúng ta sẽ ra khỏi đây. Nhưng để tất cả cùng đi được, chúng ta phải chơi thật đúng. Chúng ta không thể làm bất cứ việc gì - bất cứ việc gì! - cho tới khi Camel đi. Mà làm quen với việc đó càng sớm thì càng tốt.”

Có tiếng nức nở phát ra từ giường xếp. Walter quay đầu. “Im đi, Camel! Họ sẽ không đón ông về nếu chưa tha thứ cho ông đâu. Hay là ông thích bị đèn đỏ hơn?”

“Tao không biết chính xác nữa,” ông già khóc lóc.

Walter quay lại phía tôi. “Nhìn tao đi, Jacob. Nhìn tao này.” Khi tôi làm theo, cậu ta nói tiếp. “Cô ta sẽ xử lý được hẳn. Tôi nói cho anh biết, cô ta sẽ xử lý được hẳn. Cô ta là người duy nhất làm được việc đó. Cô ta biết cái gì đang bị đe dọa. Chỉ trong ba ngày thôi.”

“Và sau đó thì sao? Như cậu đã nói từ đầu, chúng ta chẳng có chỗ nào để đi cả.”

Cậu ta tức giận quay mặt đi. Rồi cậu ta ngoảnh lại. “Mày có thật sự hiểu được hoàn cảnh hiện tại không, Jacob? Bởi vì đôi khi tao băn khoăn về điều ấy đấy.”

“Đương nhiên là có! Chỉ là tôi không thích bất cứ sự lựa chọn nào.”

“Tao cũng không. Nhưng như tao đã nói, chúng ta sẽ phải giải quyết việc đó sau. Còn bây giờ thì hãy tập trung vào việc sống sót thoát khỏi đây đã.”

CAMEL KHÓC NƯỚC NỖ VÀ SỤT SỤT cho tới tận lúc ngủ thiếp đi, mặc cho Walter cứ nhai đi nhai rằng cậu ta tin chắc rằng gia đình ông sẽ chào đón ông với vòng tay rộng mở.

Cuối cùng ông cũng thiếp đi. Walter kiểm tra ông một lần cuối rồi tắt đèn. Cậu ta và Queenie rút về tấm chăn ngựa trong góc. Vài phút sau cậu ta bắt đầu ngáy.

Tôi cẩn thận đứng dậy, thử khả năng thăng bằng ở mọi điểm. Khi đã đứng thẳng dậy thành công, tôi dè dặt bước về phía trước. Đầu óc quay cuồng, nhưng có vẻ như tôi vẫn có thể chịu đựng được. Tôi bước liên tục vài bước, và khi việc đó kết thúc ổn thỏa tôi đi qua phòng tới chỗ cái rương.

Sáu phút sau, tôi đang bò qua đỉnh toa ngựa xiếc với con dao của Walter kẹp giữa hai hàm răng.

Thứ âm thanh nghe như tiếng lách cách nhẹ nhàng từ phía trong tàu lại thành ra tiếng nện thình thình dữ dội ở trên này. Những toa xe tròn trành và giật lắc khi tàu vòng qua một khúc cua, và tôi dừng lại, bám chắc vào tay vịn trên cùng cho tới khi tàu lại đi thẳng.

Ở cuối toa xe tôi ngừng lại cân nhắc những lựa chọn của mình. Theo lý thuyết, tôi có thể trèo xuống thang, nhảy lên bụi, và đi xuyên qua những toa xe khác nhau cho tới khi tới được toa cần đến. Nhưng tôi không thể mạo hiểm để bị nhìn thấy.

Thế này. Thế nọ.

Tôi đứng lên, vẫn ngậm dao bằng răng. Chân tôi dang rộng, đầu gối chùng xuống, tay dùng đưa nhát gừng sang một bên, như một diễn viên đi trên dây.

Khoảng cách giữa toa này và toa tiếp theo dường như thật mênh mông, một khoảng cách vĩ đại vượt qua cả sự vĩnh hằng. Tôi thu hết can đảm, ấn

lưỡi vào thứ kim loại đẳng ngất của lưỡi dao. Rồi tôi nhảy lên, quăng mọi thứ thật, đẩy cơ thể bay trong không khí. Tôi khua khoảng chân tay điên cuồng, sẵn sàng tóm lấy bất cứ thứ gì - thứ gì cũng được - nếu tôi nhảy trượt.

Tôi đập vào nóc tàu, tay bám lấy thanh vịn, thở hồng hộc như một con chó quanh mép dao. Có thứ gì đó âm ỉ nhỏ ra từ khóe miệng tôi. Vẫn đang quỳ trên thanh vịn, tôi gỡ con dao ra khỏi mồm và liếm máu rỉ ra từ môi. Rồi tôi đặt nó trở lại, chú ý bặm môi lại.

Cứ như thế tôi vượt qua năm toa nằm. Mỗi lần nhảy, tôi lại đáp xuống dễ dàng hơn một chút, điệu nghệ hơn một chút. Đến toa thứ sáu, tôi phải nhắc nhở bản thân cẩn thận.

Khi tới toa đặc quyền, tôi ngồi trên nóc và kiểm kê lại cơ thể mình. Các cơ bắp của tôi đang nhức nhối, đầu óc quay mòng mòng, và tôi đang thở hổn hển.

Con tàu lại xóc lên quanh một khúc ngoặt khác, tôi tóm chặt lấy thanh vịn, nhìn về phía đầu máy. Tàu đang chạy sát chân một ngọn đồi rậm rạp cây cối, hướng tới một trụ cầu. Từ những gì tôi có thể thấy trong bóng tối, cái trụ hạ xuống một bờ sông lớn nhồn đá dưới đó hai mươi thước. Con tàu lại nảy xóc lên, và tôi đưa ra quyết định. Hành trình còn lại của tôi tới toa 48 sẽ ở phía trong.

Vẫn nghiêng chặt con dao trong hàm, tôi thả người xuống mép bọc. Các toa của diễn viên và ông chủ được nối với nhau bởi những miếng kim loại, nên tất cả những gì tôi phải làm là đảm bảo mình sẽ đáp xuống đó. Tôi đang treo lơ lửng trên những đầu ngón tay thì đoàn tàu lại lắc lư, chân tôi ngoặt sang một bên. Tôi bám chặt một cách tuyệt vọng, những ngón tay đâm mồ hôi trượt trên bề mặt kim loại đan chéo.

Khi con tàu quay về lộ trình thẳng tiến, tôi rơi xuống thanh kim loại. Trên bọc có lan can, tôi dựa vào đó một lúc, trấn tĩnh lại. Tôi kéo chiếc đồng

hồ ra khỏi túi bằng những ngón tay đau nhức, run rẩy. Đã gần ba giờ sáng. Khả năng chạm mặt một ai đó khá mong manh. Nhưng vẫn có.

Con dao quả là một vấn đề. Nó quá dài khó có thể cho vào túi, quá sắc nên không thể dắt vào cặp quần. Cuối cùng, tôi bọc nó bằng áo jacket rồi kẹp dưới cánh tay. Rồi tôi vuốt lại tóc tai, chùi máu ở môi, và đẩy mở cửa.

Hành lang không một bóng người được soi sáng bởi ánh trăng chiếu qua những ô cửa sổ. Tôi dừng lại đủ lâu để dè chừng. Lúc này tàu đang ở trên trụ cầu. Tôi đã đánh giá thấp độ cao của nó - chúng tôi phải ở trên bãi đá cuội của bờ sông ít nhất là bốn mươi thước và đối mặt với một khoảng không vô định rộng lớn. Khi đoàn tàu lắc lư, tôi thấy thật may vì mình không còn ở trên nóc.

Chẳng mấy chốc tôi đã đang nhìn chăm chăm vào năm đám cửa phòng riêng số 3. Tôi lấy con dao ra, đặt nó xuống sàn rồi mặc lại áo jacket. Rồi tôi nhặt nó lên và nhìn lom lom vào năm đám cửa một lúc lâu nữa.

Một tiếng cách rất to phát ra khi tôi vặn năm đám, tôi cứng người, vẫn giữ nó ở tư thế vặn, chờ xem có phản ứng nào không. Sau vài giây, tôi tiếp tục xoay và đẩy cửa vào phía trong.

Tôi để cửa mở, sợ rằng nếu đóng lại sẽ khiến hẩn tỉnh giấc.

Nếu hẩn đang nằm ngửa, chỉ một nhát chém nhanh ngang qua khí quản là xong. Nếu hẩn nằm sấp hay nằm nghiêng, tôi sẽ xọc dao thẳng qua, đảm bảo rằng lưỡi dao sẽ xuyên qua khí quản của hẩn. Hoặc là tôi sẽ phang vào cổ hẩn. Tôi nhất quyết không được nao núng, bởi vì nhát cắt phải đủ sâu để hẩn bị mất máu nhanh chóng, không kịp gào lên một tiếng nào.

Tôi trườn về phía phòng ngủ, tay vẫn giữ chặt con dao. Tấm rèm nhung đã khép lại. Tôi kéo mép rèm về phía mình và nhòm vào trong. Khi thấy hẩn có một mình, tôi thở phào nhẹ nhõm. Nàng an toàn rồi, có lẽ đang ở trong

toa trình nữ. Trên thực tế, chắc là trên đường tới đây tôi đã bò qua ngay phía trên nàng.

Tôi tuân người vào và đứng bên giường. Hấn đang ngủ ở phía gần tôi, để lại khoảng trống cho Marlana vắng mặt. Những tấm rèm trên các cửa sổ đã được buộc lại, và ánh trăng rọi xuyên qua những thân cây, lúc thì soi tỏ, khi lại che khuất khuôn mặt hấn.

Tôi nhìn chằm chằm xuống hấn. Hấn đang mặc bộ pijama sọc và trông thật thanh thản, thậm chí là trẻ con. Mái tóc đen của hấn rối bời, còn khoe miệng thì nhích vào rồi ra thành một nụ cười. Hấn đang mơ. Hấn đột nhiên cử động, chép môi rồi lăn người từ nằm ngửa sang nằm nghiêng. Hấn với qua phía giường của Marlana và vỗ khoảng trống đó vài lần. Rồi hấn vỗ lên gối nàng. Hấn giữ lấy nó và kéo xuống ngực mình, ôm ghì nó, vục mặt vào nó.

Tôi nâng con dao lên, giữ nó bằng cả hai tay, mũi dao lơ lửng cách cổ họng hấn nửa mét. Tôi phải làm thật chính xác. Tôi chỉnh góc của lưỡi dao để tăng khả năng sát thương lên mức cực đại. Đoàn tàu vượt qua khỏi hàng cây, và một vệt trắng mỏng chiếu vào lưỡi dao. Nó lóe lên, tỏa ra những mảnh sáng li ti khi tôi đang chỉnh lại góc độ. August lại trở mình, ngáy o o và lăn mạnh trở lại tư thế nằm ngửa. Tay trái hấn rơi thõng xuống bên giường và dừng lại cách đùi tôi vài phân. Con dao vẫn đang lóe lên, vẫn bắt sáng và tỏa sáng. Nhưng nó chuyển động không phải do tôi đang điều chỉnh góc độ. Hai tay tôi đang run rẩy. Hàm dưới của August há ra, và hấn hít vào với một tiếng chép môi to khủng khiếp. Bàn tay cạnh đùi tôi đang khẽ động đậy. Các ngón của tay còn lại thì co giật.

Tôi cúi xuống phía hấn và cẩn thận đặt con dao lên gối của Marlana. Tôi đứng nhìn thêm vài giây rồi bỏ đi.

KHÔNG CÒN LƯỢT trên một làn sóng adrênalín nữa, đầu tôi lại có cảm giác như lớn hơn cả cơ thể mình, và tôi lao đảo bước qua những dây

hành lang cho tới khi đến cuối khu phòng riêng.

Tôi phải lựa chọn. Hoặc là leo lại lên nóc hoặc tiếp tục đi qua toa đặc quyền - nơi rất nhiều khả năng là vẫn còn có kẻ thức đánh bạc - và sau đó cũng phải xuyên qua tất cả các toa nằm, đến đó tôi vẫn sẽ phải leo lại lên nóc để tới được toa ngựa xiếc. Và vì vậy tôi quyết định thà trèo lên sớm còn hơn.

Mọi việc gần như vượt quá khả năng của tôi. Đầu tôi đang nện thùm thụp, và cảm giác thăng bằng của tôi bị tổn hại trầm trọng. Tôi trèo lên lan can của một bậc nổi và làm thế nào đó cũng lê được lên nóc. Khi đã ở trên nóc, tôi nằm vật lên thanh vịn, nôn mửa và rũ người. Tôi mất mười phút để hồi phục lại rồi tiếp tục bò về phía trước. Tôi lại nghỉ ở cuối toa, nằm bẹp giữa các thanh vịn. Tôi hoàn toàn kiệt quệ. Tôi không tưởng tượng nổi mình sẽ tiếp tục tiến lên như thế nào nữa, nhưng tôi phải làm, vì nếu ngủ ở đây tôi sẽ rơi khỏi tàu ở ngay khúc quanh đầu tiên.

Tiếng ù ù quay lại, còn mắt tôi thì co giật. Tôi lao qua những khoảng ngăn cách lớn tới bốn lần, lần nào cũng chắc mẩm mình sẽ không làm được. Ở khoảng không thứ năm, suýt nữa thì tôi nhảy trượt. Tay tôi vớ được những thanh vịn mỏng bằng sắt, nhưng mép toa đã thui vào ruột tôi. Tôi lơ lửng ở đó, choáng váng, mệt đến nỗi trong đầu thoáng nghĩ sẽ dễ dàng hơn biết bao nếu cứ buông trôi mọi việc. Đó hẳn là cảm giác của những kẻ sắp chết đuối trong vài giây cuối cùng, khi rớt cuộc họ cũng ngừng vùng vẫy và chìm vào trong vòng vây của nước. Chỉ có điều thứ đang chờ đợi tôi không phải là một vòng vây nước. Đó là một màn chặt chân chặt tay hung bạo.

Tôi đột ngột trở nên tập trung, quờ quạng bằng hai chân cho tới khi tìm được điểm tựa ở mép trên của toa. Từ điểm tựa đó đẩy người lên khá là dễ dàng, và một giây sau tôi lại đang nằm trên thanh vịn, thở hỗn hà hỗn hển.

Cởi tàu hộ, và tôi ngẩng cái đầu đồ sộ của mình lên. Tôi đang ở trên nóc toa ngựa xiếc. Tôi chỉ việc ra đến lỗ thông hơi và thả người xuống. Tôi bò

từng đột một tới lỗ thông hơi. Nó đang mở, thật kỳ lạ vì tôi nghĩ mình đã đóng nó lại. Tôi hạ người vào trong và rơi sầm xuống sàn. Một trong những con ngựa hí lên rồi lại tiếp tục khịt khịt và giậm chân, nó bị quấy rầy bởi điều gì đó.

Tôi quay đầu lại. Cửa phòng ngoài đang mở.

Tôi ngẩng phắt lên và quay ngoắt lại đối mặt với cánh cửa bên trong. Nó cũng đang mở.

“Walter! Camel!” tôi hét.

Chẳng có gì ngoài âm thanh của cánh cửa khẽ đập vào bức tường phía sau, đồng thời với tiếng lách cách của những thanh tà vẹt dưới tàu.

Tôi loạng choạng đứng lên và nhào tới bên cửa. Gập người lại, một tay bám vào khung cửa, tay kia chống lên đùi để tự đỡ mình, tôi nhìn khắp trong căn phòng với đôi mắt mờ mịt. Tất cả máu đã biến khỏi đầu tôi, và tầm nhìn của tôi một lần nữa lại đầy những đốm đen trắng.

“Walter! Camel!”

Thị lực của tôi bắt đầu trở lại, từ ngoài vào trong, và tôi thấy mình đang quay đầu, cố gắng nắm bắt được những vật ngoài rìa. Ánh sáng duy nhất lọt vào qua những thanh gỗ giát, và nó chiếu rọi một chiếc giường xếp trống trơn. Giường cuộn cũng trống trơn, không khác gì tấm chăn ngựa trong góc.

Tôi lao đảo bước tới dãy rương áp vào bức tường phía sau và cúi xuống.

“Walter?”

Tất cả những gì tôi thấy là Queenie, đang run lẩy bẩy và cuộn tròn lại. Nó ngược nhìn tôi trong nỗi kinh hoàng, và mọi việc trở nên rõ ràng với tôi.

Tôi sụp xuống sàn, kiệt sức vì cảm giác đau buồn và tội lỗi. Tôi quăng một cuốn sách vào tường. Tôi nện xuống những tấm ván sàn. Tôi dúi nắm đấm của mình về phía bầu trời và Chúa, cuối cùng, khi tôi sụp xuống trong cơn thốn thức không thể kiềm chế, Queenie rón rén đi ra từ phía sau những chiếc rương và tuồn vào lòng tôi. Tôi ôm cơ thể ấm áp của nó cho tới khi cuối cùng chúng tôi ngồi đu đưa trong im lặng.

Tôi muốn tin rằng việc lấy đi con dao của Walter chẳng khiến cho sự việc khác đi. Nhưng dù vậy, tôi đã bỏ cậu ta lại mà không có lấy một con dao, không cả một cơ hội.

Tôi muốn tin rằng họ vẫn sống sót. Tôi cố hình dung ra - hai người bọn họ lặn ra ngoài và rơi xuống nền rừng phủ đầy rêu, tuôn những câu chửi thề căm phẫn. Sao chứ, vào chính lúc này đây, có lẽ Walter đang đi tìm sự giúp đỡ. Cậu ta đã kiếm cho Camel một chỗ thoải mái ở một nơi được che chắn nào đó và đang đi tìm sự giúp đỡ.

Được rồi. Được rồi. Mọi việc không tồi tệ như tôi nghĩ đâu. Tôi sẽ quay lại tìm họ. Sáng ra, tôi sẽ túm lấy Marlena, chúng tôi sẽ quay lại thị trấn gần nhất và hỏi thăm ở một bệnh viện. Thậm chí có khi là một nhà giam, nếu thị trấn cho họ là những kẻ lang thang. Xác định thị trấn nào ở gần nhất chắc là dễ thôi. Tôi có thể định vị được nhờ ở gần...

Chúng không làm vậy. Chúng không thể làm thế. Không ai có thể đèn đỏ một lão già què quặt và một thằng lùn trên trụ cầu được. August cũng không. Bác Al cũng không.

Cả buổi đêm còn lại tôi tính đủ mọi cách có thể giết chúng, đảo qua đảo lại những ý tưởng trong đầu và nhăm nháp chúng, như thể tôi đang mân mê những hòn đá mịn màng.

TIẾNG RÍT CHÓI TAI CỦA những cái phanh khí nén làm tôi bừng tỉnh khỏi cơn mơ mộng. Trước khi đoàn tàu kịp dừng lại, tôi đã nhảy xuống bãi sỏi và rảo bước về phía các toa nằm. Tôi trèo lên chiếc thang sắt tới toa đầu

tiên trông có vẻ đủ tồi tàn để cho người làm ở, rồi đẩy cửa mạnh đến nỗi nó bật đóng trở lại. Tôi mở lại cửa và bước qua.

“Earl! Earl! Mày ở đâu?” Giọng tôi nghệt lại vì cảm hờn và giận dữ.
“Earl!”

Tôi hùng hổ lao dọc lối đi giữa, nhòm vào các giường ngủ. Không cái nào trong những khuôn mặt kinh ngạc tôi gặp là của Earl.

Đến toa tiếp theo.

“Earl! Mày có ở đây không?”

Tôi ngừng lại và quay sang một người đàn ông đang ngơ ngác trên giường. “Hắn ở chỗ quái nào vậy? Hắn có trong này không?”

“Ý anh là Earl bảo vệ?”

“Phải. Đó là người tôi muốn nói đến, chắc chắn rồi.”

Anh ta hất ngón cái qua vai. “Đi về hướng này thêm hai toa nữa.”

Tôi băng qua một toa khác, cố tránh những cái chân thò ra dưới giường, những cánh tay vươn qua mép giường.

Tôi đẩy mở cửa một cái rầm. “Earl! Mày ở chỗ quái nào vậy? Tao biết mày đang ở trong này!”

Một khoảng im lặng đầy kinh ngạc, mọi người ở cả hai phía của toa xoay người trên giường của mình để nhìn được kẻ xâm phạm to mồm này một cái. Đi được ba phần tư toa thì tôi thấy Earl. Tôi nhảy xổ vào hắn.

“Đồ chó đẻ!” tôi gào lên, với tay xuống để tóm lấy cổ hắn. “Sao mày có thể làm thế? Làm sao mày có thể?”

Earl nhảy khỏi giường, giữ hai tay tôi sang một bên. “Chà, khoan đã nào, Jacob. Bình tĩnh. Chuyện gì vậy?”

“Mày biết thừa tao đang nói về cái gì mà!” Tôi rút lên, vặn vẹo cổ tay và kéo ra, thoát khỏi sự kìm kẹp của hắn. Tôi nhào vào hắn, nhưng trước khi kịp chạm tới, một lần nữa hắn lại tóm được tôi cách một sải tay.

“Sao mày có thể làm thế?” Nước mắt lăn xuống má tôi. “Sao mày có thể? Mày được coi là bạn của Camel cơ mà! Và Walter đã từng động gì đến mày chưa?”

Earl tái nhợt người. Hắn đứng lạng người, hai bàn tay vẫn siết chặt quanh cổ tay tôi. Vẻ bàng hoàng trên khuôn mặt hắn thật đến nỗi khiến tôi ngừng vùng vẫy.

Chúng tôi chớp mắt nhìn nhau trong kinh hoàng. Vài giây trôi qua. Tiếng rì rầm sợ hãi lan ra phần còn lại của toa xe.

Earl thả tôi ra và nói, “Đi theo tôi.”

Chúng tôi bước xuống tàu, và khi đã đi xa được chừng mười hai thước, hắn quay lại phía tôi. “Họ đã biến mất à?”

Tôi nhìn hắn chằm chằm, tìm kiếm câu trả lời trên mặt hắn. Nhưng chẳng có gì cả. “Phải.”

Earl hít vào thật sâu. Mắt nhắm nghiền. Trong một thoáng tôi nghĩ hắn sắp khóc.

“Anh đang định nói với tôi là anh chẳng biết gì cả?” tôi hỏi.

“Không hề! Cậu nghĩ tôi là ai chứ? Tôi không bao giờ làm những chuyện như vậy. Mẹ nó chứ. Khốn nạn. Ông bạn già khốn khổ. Đợi chút đã...” Earl nói, đột ngột hướng ánh nhìn về phía tôi. “Cậu đã ở đâu vậy?”

“Một chỗ khác,” tôi đáp.

Earl nhìn tôi một lúc rồi hạ mắt nhìn xuống đất. Anh chống hông, thở dài, lắc lư cái đầu và suy ngẫm. “Được rồi,” anh nói. “Tôi sẽ tìm hiểu xem bao nhiêu kẻ khốn khổ khác đã bị quăng đi, nhưng để tôi nói với cậu một điều - nhà trò không bị ném đi, kể cả những kẻ tầm thường. Nếu Walter bị đánh, thì chúng đang đuổi theo cậu đấy. Và nếu tôi là cậu, tôi sẽ đi ngay bây giờ mà không bao giờ nhìn lại.”

“Còn nếu tôi không thể làm thế?”

Anh đột ngột nhìn lên, hàm cử động từ bên này sang bên kia. Anh nhìn tôi chăm chú một lúc rất lâu. “Cậu sẽ an toàn trên khu đất, giữa ban ngày ban mặt,” cuối cùng anh cũng nói. “Nếu tối nay cậu quay lại tàu, đừng bén mảng tới gần toa ngựa xiếc. Loanh quanh mấy toa trần và nghỉ dưới những cỗ xe ngựa thôi. Đừng để bị bắt, đừng lơ là cảnh giác. Và chuẩn khỏi đoàn xiếc càng sớm càng tốt.”

“Tôi sẽ làm vậy. Tin tôi đi. Nhưng trước tiên tôi còn một vài việc phải kết thúc đã.”

Earl nhìn tôi thật lâu lần cuối. “Tôi sẽ cố gặp lại cậu sau,” anh nói. Rồi anh sải bước đi về phía nhà bếp, nơi những người thuộc Phi Đội đang tập hợp thành những nhóm nhỏ, mắt họ quắc lên, mặt đầy vẻ sợ hãi.

NGOÀI Camel và Walter, tám người khác cũng biến mất, ba người từ tàu chính và số còn lại từ Phi Đội, có nghĩa là Blackie và nhóm của hắn đã chia ra thành các đội, đi những khu khác nhau của tàu. Vì đoàn đang trên bờ vực sụp đổ, kiểu gì đám người làm cũng có thể sẽ bị đèn đỏ, nhưng không phải là trên một trụ cầu. Cái đó là để dành cho tôi.

Tôi chợt nhận ra rằng lương tâm đã ngăn tôi khỏi giết August ngay chính vào lúc kẻ nào đó đang cố giết tôi theo lệnh của hắn.

Tôi tự hỏi hẳn cảm thấy thế nào khi thức dậy bên cạnh con dao đó. Tôi hy vọng hẳn hiểu rằng mặc dù con dao mới đầu chỉ là một lời đe dọa, nó đã chuyển thành một lời hứa. Tôi nợ điều đó với từng người và tất cả những người đã bị quăng đi.

CẢ BUỔI SÁNG TÔI lẩn lút quanh quất, tuyệt vọng tìm kiếm Marlena. Chẳng thấy nàng ở đâu cả.

Bác Al rải bước khắp nơi trong cái quần kẻ ca rô đen trắng và áo gi lê đồ tươi, phát vào đầu bất cứ ai không nhanh nhẹn nhảy tránh khỏi đường của lão. Có lúc lão đã nhìn thấy tôi và dừng khựng lại. Chúng tôi đối mặt nhau, cách xa tám mươi thước. Tôi cứ nhìn trừng trừng, cố gắng tập trung tất cả lòng căm thù qua ánh mắt. Sau vài giây, môi lão nhếch lên thành một nụ cười lạnh lẽo. Rồi lão quay ngoắt sang phải và tiếp tục bước đi, những kẻ tùy tùng rải rác theo sau.

Tôi đứng nhìn từ xa khi ngọn cờ giương lên trên nhà bếp vào giờ ăn trưa. Marlena đang ở đó, mặc thường phục và xếp hàng lấy đồ ăn. Đôi mắt nàng lướt qua đám đông; tôi biết nàng đang tìm kiếm mình, và tôi hy vọng nàng biết rằng tôi vẫn ổn. Gần như ngay khi nàng vừa ngồi xuống, August không hiểu từ đâu xuất hiện cũng ngồi xuống đối diện. Hẳn không có đồ ăn. Hẳn nói gì đó rồi vươn qua nắm lấy cổ tay nàng. Nàng kéo giật lại, làm đổ cốc cà phê của mình. Những người xung quanh quay lại nhìn. Hẳn ta thả ra và đứng dậy nhanh đến nỗi làm chiếc ghế băng đổ ngược xuống cỏ. Rồi hẳn rầm rầm lao đi. Ngay khi hẳn vừa đi, tôi liền chạy hết tốc lực tới nhà bếp.

Marlena nhìn lên, thấy tôi, và tái nhợt đi.

“Jacob!” nàng há hốc mồm kinh ngạc.

Tôi dựng thẳng chiếc ghế băng dậy và ngồi lên mép.

“Hẳn có làm em đau không? Em ổn chứ?” tôi hỏi.

“Em ổn. Nhưng còn anh thì sao? Em nghe nói...” Lời nói ghen trong cổ họng, nàng đưa tay lên che miệng.

“Hôm nay chúng ta sẽ đi khỏi đây. Anh sẽ trông chừng em. Cứ rời khỏi khu đất khi có thể và anh sẽ theo sau.”

Nàng nhìn tôi, mặt tái xanh. “Còn Walter và Camel thì sao?”

“Chúng ta sẽ quay lại xem có thể tìm được gì không.”

“Em cần vài tiếng.”

“Để làm gì?”

Bác Al đang đứng ngoài nhà bếp, búng ngón tay trong không khí. Từ phía bên kia lều, Earl tiến lại.

“Trong phòng bọn em có chút tiền. Em sẽ vào khi anh ta không có ở đó,” nàng nói.

“Không. Không đáng phải mạo hiểm đâu,” tôi nói.

“Em sẽ cẩn thận mà.”

“Không!”

“Thôi nào, Jacob,” Earl nói, túm lấy bắp tay tôi. “Ông chủ muốn cậu biến đi.”

“Cho tôi một giây thôi, Earl,” tôi nói.

Anh thở dài thườn thượt. “Được rồi. Vùng vẫy một chút đi. Nhưng chỉ vài giây thôi đấy, và sau đó tôi sẽ lôi cậu ra khỏi đây.”

“Marlena,” tôi tuyệt vọng nói, “hứa với anh là em sẽ không vào trong đó đi.”

“Em phải vào. Số tiền đó phân nửa là của em, và nếu em không lấy nó chúng ta sẽ chẳng có một xu dính túi.”

Tôi vùng thoát khỏi bàn tay đang túm chặt của Earl và đứng đối mặt với anh. Hay đúng hơn là với ngực anh.

“Cho anh biết nó ở đâu và anh sẽ đi lấy nó,” tôi lẩm bẩm, thọc ngón tay vào ngực Earl.

“Dưới ghế ngồi bên cửa sổ,” Marlana gấp gáp thì thầm. Nàng đứng dậy, đi vòng qua bàn để đến bên tôi. “Ghế băng mở ra. Nó ở trong một hộp cà phê. Nhưng có lẽ sẽ dễ dàng hơn nếu em...”

“Được rồi, bây giờ tôi sẽ đưa cậu ra ngoài,” Earl nói. Anh quay người tôi lại và vặn tay tôi ra sau lưng. Anh đẩy tôi về phía trước khiến tôi gập đôi người lại.

Tôi quay đầu về phía Marlana. “Anh sẽ lấy được nó. Em hãy tránh xa cái toa tàu đó ra. Hứa với anh đi!”

Tôi vặn người một chút, và Earl để tôi làm vậy.

“Anh nói là hứa với anh đi mà!” tôi rít lên.

“Em hứa,” Marlana đáp. “Cẩn thận đấy!”

“Thả tao ra, đồ chó!” tôi quát Earl. Đương nhiên chỉ là để tạo hiệu ứng thôi.

Anh và tôi thực hiện một pha trình diễn rời khỏi lều rất ngoạn mục. Tôi tự hỏi không biết có ai đó nhận ra rằng anh chẳng vặn tay tôi đủ mạnh để có thể gây đau. Nhưng anh bù lại chi tiết đó bằng cách quăng tôi đi ít nhất ba mét qua bãi cỏ.

CẢ BUỔI CHIỀU TÔI chỉ nhòm ngó quanh các góc, lẩn trốn sau những vạt lều, và chú ý người dưới các cỗ xe. Nhưng không lần nào tôi có thể tới gần toa 48 mà không bị phát hiện - và hơn nữa, tôi chưa nhìn thấy August kể từ giờ ăn trưa, nên hẳn hoàn toàn có thể ở trong đó. Vậy nên tôi phải chờ cơ hội thuận lợi.

Không có suất diễn chiều. Vào khoảng ba giờ chiều, Bác Al đứng trên một cái thùng ở giữa khu đất thông báo cho mọi người biết là sô diễn buổi tối phải là sô diễn hay nhất cuộc đời họ. Lão không nói chuyện gì sẽ xảy ra nếu đó không phải sô hay nhất, và cũng chẳng ai hỏi.

Và thế là một đoàn diễu hành không định trước được tập hợp lại, sau đó bọn thú được dẫn vào lều, còn những người bán kẹo và những chủ quầy khác sắp xếp hàng hóa của mình. Đám đông đi theo đoàn diễu hành trở lại từ thị trấn tụ tập trong lô giữa, và chẳng bao lâu sau Cecil đã xử lý những gã khờ trước suất diễn phụ.

TÔI GÍ SÁT NGƯỜI VÀO phía ngoài của lều thú, kéo đường nối được buộc dây ra để có thể nhòm qua đó.

Tôi thấy August ở trong, đang đưa Rosie vào. Hắn quay cây gậy đầu bạc dưới bụng và sau hai chân trước của nó, chủ yếu là để dọa dẫm. Nó ngoan ngoãn đi theo, nhưng mắt lại dờ ra vẻ chống đối. Hắn dẫn nó đến chỗ thường lệ và xích chân nó vào một cái cọc. Nó nhìn chằm chằm lên cái lưng uốn cong của hắn với đôi tai ép bẹt, và rồi dường như chỉnh lại thái độ, nó đu đưa cái vòi và tỉ mỉ xem xét mặt đất phía trước. Nó tìm thấy vài miếng ngon trên mặt đất và nhặt lên. Nó cuộn vòi vào trong và chà miếng thức ăn lên đó, kiểm tra kết cấu. Rồi nó búng miếng thức ăn vào mồm.

Bầy ngựa của Marlana đã vào hàng, nhưng nàng vẫn chưa ở đó. Hầu hết đám dân quê đã đi thành hàng trên đường vào lều chính. Giờ này lẽ ra nàng phải ở đây rồi. Thôi nào, thôi nào, em đang ở đâu...

Tôi chợt nghĩ rằng bất chấp lời hứa, có lẽ nàng đã tới phòng riêng của mình. Khốn kiếp, khốn kiếp, khốn kiếp. August vẫn đang nặng xị với cái xích của Rosie, nhưng chẳng bao lâu nữa hẳn sẽ nhận ra sự vắng mặt của Marlena và đi kiểm tra.

Có ai đó giật mạnh ống tay áo tôi. Tôi quay lại, hai nắm tay siết chặt.

Grady giờ cả hai tay thành điệu bộ đầu hàng. “Thôi nào, anh bạn. Thả lỏng đi.”

Tôi hạ nắm đấm xuống. “Tôi hơi hoảng. Chỉ vậy thôi.”

“Ồ, phải. Cậu có lý do mà,” anh ta vừa nói vừa liếc quanh. “Nói xem, cậu đã ăn chưa? Tôi thấy cậu bị đuổi khỏi nhà bếp.”

“Chưa,” tôi đáp.

“Đi nào. Chúng ta sẽ tới gian đồ rán.”

“Không, tôi không thể. Tôi nhẵn túi rồi,” tôi nói, chỉ muốn anh ta bỏ đi. Tôi quay lại đường nối vải và kéo hai mép của nó ra. Marlena vẫn chưa đến đó.

“Tôi sẽ đái cậu,” Grady nói.

“Tôi ổn mà, thật đấy,” tôi vẫn quay lưng về phía anh ta, hy vọng anh ta sẽ hiểu ý mà bỏ đi.

“Nghe này, chúng ta phải nói chuyện,” anh ta nói khẽ. “Ở lô giữa sẽ an toàn hơn.”

Tôi quay đầu lại nhìn thẳng vào mắt anh ta.

Tôi đi theo anh ta tới lô giữa. Từ trong lều chính, ban nhạc đang bắt đầu dạo nhạc cho Màn trình diễn Lớn.

Chúng tôi nhập vào hàng người phía trước gian hàng đồ rán. Người đàn ông đứng sau quấy tung và gom những viên thịt băm nhanh như chớp, phục vụ vài người sau chót đang rất sốt ruột.

Grady và tôi chen lên đầu hàng. Anh ta giơ hai ngón tay lên. “Hai bánh mì kẹp, Sammy. Không cần vội.”

Trong vài giây, người đàn ông phía sau quấy đưa ra hai cái đĩa bằng thiếc. Tôi lấy một cái, và Grady lấy cái còn lại. Anh ta cũng giơ ra một tờ bạc cuộn tròn.

“Thôi biến đi,” tay đầu bếp nói, xua tay. “Tiền của mày chẳng có ích gì ở đây đâu.”

“Cám ơn, Sammy,” Grady nói, đút tờ bạc vào túi. “Tao rất biết ơn đó.”

Anh ta tới bên một cái bàn gỗ mòn vẹt và xoay chân bước qua ghế băng. Tôi đi vòng qua bên kia.

“VẬY, có chuyện gì thế?” tôi hỏi, miết ngón tay theo một vân gỗ.

Grady lén lút nhìn quanh. “Một vài gã bị ném đi tối qua lại đuổi kịp rồi,” anh ta nói, cầm chiếc bánh kẹp lên và đợi khi ba giọt dầu rơi lên đĩa.

“Cái gì, giờ họ đang ở đây sao?” tôi nói, ngồi thẳng dậy và nhìn lướt qua lô giũ. Ngoại trừ một ít người đang đứng trước sô diễn phụ - có lẽ đang chờ được đưa đến chỗ Barbara - tất cả đám dân quê đã ở trong lều chính.

“Nói nhỏ thôi,” Grady nói. “Phải, năm người trong số họ.”

“Liệu Walter...?” Tim tôi đập nhanh. Tôi vừa bật ra tên nó thì đôi mắt Grady chớp chớp, và tôi đã có câu trả lời.

“Ôi Chúa ơi,” tôi thốt lên, quay đầu đi. Tôi chớp mắt cố nén nước mắt và nuốt nước bọt. Phải mất một lúc tôi mới trấn tĩnh được. “Chuyện gì đã xảy

ra?”

Grady đặt chiếc bánh xuống đĩa. Một khoảng im lặng đúng năm giây trước khi anh ta trả lời, và khi anh ta nói, câu nói rất lặng lẽ, không âm điệu. “Họ đã bị đập ra trên trụ cầu, tất cả bọn họ. Đầu Camel bị đập vào đá. Ông ấy chết ngay tức khắc. Hai chân của Walter thì bị gãy nghiêm trọng. Họ phải bỏ cậu ta lại.” Anh ta nuốt nước bọt rồi nói thêm, “Họ không cho là cậu ta sống được qua đêm.”

Tôi nhìn chăm chăm vào khoảng không. Một con ruồi đậu trên tay, tôi búng nó đi. “Còn những người khác?”

“Họ sống sót. Hai người thần thờ bỏ đi, số còn lại thì đuổi kịp.” Mắt anh ta quét hết bên này sang bên kia. “Bill là một trong số họ.”

“Họ định làm gì?” tôi hỏi.

“Anh ta không nói,” Grady đáp. “Nhưng kiểu gì họ cũng sẽ hạ bệ Bác Al, tôi định giúp nếu có thể.”

“Tại sao anh lại kể với tôi?”

“Để cho cậu một cơ hội đi đúng hướng. Cậu là bạn của Camel, và chúng tôi sẽ không quên điều đó.” Anh ta rướn người về trước, ép ngực vào cạnh bàn. “Vả lại,” anh ta lặng lẽ nói tiếp, “xem ra ngay bây giờ cậu đang có nhiều thứ để mất đấy.”

Tôi ngẩng phắt lên. Anh ta đang nhìn thẳng vào mắt tôi, một bên lông mày nhướng lên.

Ồi Chúa ơi. Anh ta biết rồi. Và nếu anh ta biết, mọi người cũng sẽ biết. Chúng tôi phải đi ngay, ngay phút này.

Tiếng vỗ tay vang như sấm nổ lên từ lều chính, và ban nhạc nhẹ nhàng chuyển sang điệu van Gounod. Tôi quay về phía lều thú. Đó là một phản xạ,

vì Marlena hoặc là đang chuẩn bị leo lên hoặc đã yên vị trên đầu Rosie.

“Tôi phải đi đây,” tôi nói.

“Ngồi đó,” Grady nói. “Ăn đi. Nếu cậu đang nghĩ đến chuyện bỏ đi thì chắc là sẽ còn lâu nữa cậu mới lại được nhìn thấy thức ăn đấy.”

Anh ta chống hai khuỷu tay lên mặt bàn gỗ xám xù xì và cầm chiếc bánh kẹp lên.

Tôi nhìn chiếc bánh của mình, tự hỏi liệu tôi có thể nuốt trôi được hay không.

Tôi với lấy nó, nhưng trước khi tôi cầm được cái bánh lên thì tiếng nhạc loảng xoảng rồi ngừng bật. Có tiếng đồng và chạm nhau rất chững tai, chốt lại bằng một tiếng vang rền trống rỗng của chũm chọe. Âm thanh đó vang dội ra ngoài lều chính và lan khắp khu khu đất, không thứ gì thoát khỏi tầm chấn động của nó.

Grady cứng người, cúi gằm xuống chiếc bánh kẹp của mình.

Tôi nhìn từ trái sang phải. Không ai nhúc nhích - mọi con mắt đều đổ dồn về phía lều chính. Vài búi cỏ khô lơ lờ cuốn qua mặt đất cứng.

“Cái gì thế? Chuyện gì đang xảy ra vậy?” tôi hỏi.

“Suyt,” Grady gất.

Ban nhạc lại bắt đầu, lần này họ chơi “Sao và sọc vĩnh viễn”.

“Ôi Chúa ơi. Ôi mẹ nó chứ,” Grady nháy dựng lên và lùi về sau, đẩy đồ băng ghế.

“Sao? Cái gì vậy?”

“Hành khúc Thảm họa!” anh ta hét lên, quay người chạy vọt đi.

Tất cả những ai liên quan đến đoàn xiếc đều lao bổ về phía lều chính. Tôi nhổm dậy và đứng sau cái ghế băng, kinh ngạc, không hiểu gì. Tôi quay phắt sang tay đầu bếp rán, anh ta đang vật lộn với cái tạp dề. “Anh ta đang nói về cái quái gì vậy?” tôi hét.

“Hành khúc Thảm họa,” anh ta đáp, lộn chiếc tạp dề qua đầu. “Nghĩa là có điều gì đó đã trở nên tồi tệ - thật sự tồi tệ.”

Có ai đó thúc vào vai tôi khi đi qua. Đó là Diamond Joe. “Jacob - là lều thú đó,” anh ta gào lên qua vai. “Bọn thú xong ra rồi. Đi, đi, đi ngay!”

Anh không cần phải nhắc đến lần thứ hai. Khi tôi tiến lại gần lều thú, mặt đất ẩm ẩm dưới chân tôi và nó làm tôi phát khiếp vì đó không phải là tiếng ồn. Đó là sự chuyển động, sự rung động của những chiếc móng guốc và chân trên mặt đất cứng.

Tôi quăng người qua vật lều và ngay lập tức đứng nép vào vách khi con bò Tây Tạng ẩm ẩm lao qua, cái sừng cong vút của nó chỉ cách ngực tôi vài phân. Một con linh cẩu bám chặt lấy lưng nó, mắt láo liên đây khiếp sợ.

Tôi đang chứng kiến một cuộc chạy loạn toàn diện. Tất cả chuồng thú đã bị mở, và ở trung tâm lều là một khoảng mờ mịt: nhìn chăm chú vào đó, tôi thấy tinh tinh, đười ươi, lạc đà không bướu, ngựa vằn, sư tử, hươu cao cổ, lạc đà, linh cẩu, và ngựa, mỗi con một chút - thực ra, tôi thấy hàng chục con ngựa, bao gồm cả ngựa của Marlana, và tất cả bọn chúng đều phát điên vì hoảng sợ. Các sinh vật thuộc mọi loại chạy ngoằn ngoèo, lao xông xộc, gào thét, nhảy tung tung, phi nước đại, rên rỉ, và hí vang; chúng ở khắp mọi nơi, đu trên những chiếc dây và leo lên cột, trốn dưới các cỗ xe, nép vào các bức vách, và trượt qua vùng trung tâm.

Tôi nhìn lướt qua lều để tìm Marlana, nhưng chỉ thấy một con báo đang lướt qua đường nối dẫn vào lều chính. Khi thân hình đen trũi uyển chuyển của nó biến mất, tôi chuẩn bị tinh thần. Phải mất vài giây nữa nó mới tới, nhưng nó đã tới mất rồi - một tiếng thét kéo dài, nối tiếp bởi một tiếng

khác, rồi lại một tiếng nữa, và rồi toàn bộ lều chính bùng lên âm thanh âm âm của những cơ thể xô đẩy nhau để thoát khỏi khán đài.

Cầu Chúa hãy để họ ra bằng cửa sau. Cầu Chúa đừng để họ chạy qua đây.

Bên kia biển thú vật đang cuồng loạn, tôi nhìn thấy hai người đàn ông. Họ đang quay dây kích thích bọn thú trở nên điên loạn hơn. Một trong hai người là Bill. Anh ta bắt gặp ánh nhìn của tôi và nhìn lại một lúc. Rồi anh ta lẩn vào lều chính cùng với người kia. Ban nhạc lại rít lên rồi ngừng bật, và lần này thì im lặng hẳn.

Mắt tôi quét khắp lều, tuyệt vọng đến hoảng hốt. Em ở đâu? Em ở đâu? Em đang ở chỗ quái nào vậy?

Tôi thoáng thấy những hạt xê quin hồng và quay ngoắt đầu lại. Khi thấy Marlana đang đứng cạnh Rosie, tôi hét lên nhẹ nhõm.

August đang đứng trước họ - hẳn nhiên là vậy rồi, hẳn còn có thể ở đâu chứ? Hai tay Marlana đang che miệng. Nàng vẫn chưa nhìn thấy tôi, nhưng Rosie thì đã thấy. Nó nhìn tôi thật lâu và nghiêm khắc, có gì đó trong biểu hiện của nó khiến tôi dừng khựng lại. August không biết gì - mặt đỏ gay, gào rống, tay quật vun vút và vung vẩy cây gậy. Cái mũ chóp của hắn nằm trên nền rơm bên cạnh, nó đã bị thủng, như thể hắn đã thọc một chân qua đó vậy.

Rosie duỗi căng vòi, với lấy thứ gì đó. Một con hươu cao cổ băng qua giữa chúng tôi, cái cổ dài của nó đung đưa một cách duyên dáng ngay cả trong cơn hoảng loạn, và khi con hươu đi khỏi, tôi nhận ra Rosie đã nhổ cái cọc của nó ra khỏi nền đất. Nó hờ hững giữ cái cọc, đặt đầu cọc lên nền đất cứng. Chân nó vẫn buộc xích. Nó nhìn tôi với đôi mắt hoang mang. Rồi ánh nhìn của nó chuyển tới phía sau mái đầu trần của August.

“Ôi Chúa ơi,” tôi thốt lên, chột hiểu ra. Tôi loạng choạng bước về trước và nhảy bật lại để tránh cái hông của một con ngựa đang lao qua. “Đừng làm thế! Đừng làm thế!”

Rosie nâng cái cốc lên như thể nó chẳng nặng nề gì và bổ đầu hấn ra chỉ trong một động tác nhanh gọn - bốp - như đập vỡ một quả trứng luộc chín. Nó tiếp tục giữ cái cốc cho tới khi hấn ngã vật về phía trước, rồi nó cầm lại cái cốc xuống đất với vẻ gần như là uể oải. Nó lùi lại một bước, để lộ ra Marlena, người có thể đã hoặc chưa nhìn thấy chuyện vừa xảy ra.

Gần như ngay tức khắc một đàn ngựa vằn băng qua trước mặt họ. Chân tay người đang quấy đạp thoát hiện giữa những cái cẳng đen trắng đang nện thình thình. Lên rồi xuống, một bàn tay, một bàn chân, vằn vẹo và nảy lên như không có xương. Khi đàn ngựa chạy qua, cái thứ đã từng là August chỉ còn là một đồng bầy nhầy những da thịt, lòng ruột, và rơm.

Marlena nhìn chăm chăm vào nó, mắt giương to. Rồi nàng sụp xuống đất. Rosie quạt tai, há mồm, và bước sang bên để đứng thẳng bên trên Marlena.

Mặc dù cuộc chạy tán loạn vẫn tiếp tục với cường độ không chút giảm sút, ít nhất tôi đã biết rằng Marlena sẽ không bị giẫm nát trước tôi tìm được đường qua bên kia lều.

HIỂN NHIÊN NGƯỜI TA SẼ CỐ thoát khỏi lều chính bằng đường họ đã vào - qua lều thú. Tôi đang quỳ bên cạnh Marlena, ôm đầu nàng trong tay khi người túa ra từ đường nối. Được vài bước thì họ nhận thấy chuyện gì đang diễn ra.

Những kẻ ở đầu dừng khựng lại và bị những người phía sau xô ngã xuống đất. Lẽ ra họ sẽ bị giẫm lên nếu không phải vì những người phía sau lúc này cũng đã thấy cuộc chạy loạn.

Bầy thú đột nhiên đổi hướng, một đàn động vật đa chủng loài - sư tử, lạc đà không bướu và ngựa vằn chạy sát bên đười ươi và tinh tinh; một linh cẩu

sánh vai với một hổ. Mười hai ngựa và một hươu cao cổ cùng với một khi nhện treo lơ lửng trên cổ nó. Một gấu Bắc Cực, ì ạch trên bốn chân. Tất cả bọn chúng đều hướng về phía tốp người.

Đám khán giả quay lại, gào thét, cố gắng lùi lại vào lều chính. Những kẻ ở sau cùng, mới đây vừa bị đẩy xuống đất, nhảy từng từng trong tuyệt vọng, đập vào lưng và vai những người phía trước. Tắm chấn bật tung, cả người và thú cùng bỏ chạy trong tiếng la hét khủng khiếp. Thật khó mà nói xem bên nào khiếp sợ hơn - đương nhiên điều duy nhất bất cứ con thú hay con người nào có trong đầu là phải cứu lấy mạng mình. Một con hổ Bengal len giữa hai chân của một người đàn bà, đẩy bà ta khỏi mặt đất. Bà ta nhìn xuống và ngất xỉu. Ông chồng tóm lấy nách, nhắc bà ta ra khỏi con hổ và lôi bà ta vào lều chính.

Trong vài giây, chỉ còn ba sinh vật sống còn trong lều thú, ngoài tôi: Rosie, Marlana và Rex. Con sư tử già xơ xác đã bò lại vào trong chuồng và rúc vào góc, run rẩy.

Marlana rên rỉ. Nàng giơ một tay lên rồi lại buông thông xuống. Tôi liếc nhanh về phía cái thú đã từng là August và quyết định không thể để nàng nhìn thấy nó một lần nữa. Tôi bế nàng lên và mang nàng ra qua cửa soát vé.

Khu đất gần như trống trơn, rìa ngoài được định rõ bởi người và thú, tất cả đều đang chạy càng xa và càng nhanh càng tốt, trải rộng và tỏa ra như một vòng nước trên mặt ao.

Hai mươi ba

Sau cuộc chạy loạn, ngày thứ nhất. Chúng tôi vẫn đang tìm kiếm và thu thập lại bọn thú. Chúng tôi đã bắt được rất nhiều, nhưng những con dễ bắt được lại không phải những con khiến dân thị trấn bận tâm. Hầu hết lũ thú họ mèo vẫn đang thiếu, con gấu cũng vậy.

Ngay sau bữa trưa chúng tôi được triệu tới một nhà hàng địa phương. Khi tới nơi, chúng tôi thấy Leo đang trốn dưới bồn rửa ở bếp, run lên vì khiếp sợ. Bì lén bên cạnh nó là một anh thợ rửa bát cũng đang khiếp sợ không kém. Người và sư tử, kẻ sát bên nhau.

Bác Al cũng biến mất, nhưng chẳng có ai ngạc nhiên cả. Khu đất đang lúc nhúc toàn cảnh sát. Thi thể của August đã được tìm thấy và đem đi tối qua, họ đang tiến hành một cuộc điều tra. Sẽ chỉ qua loa thôi, vì rõ ràng là hắn đã bị giẫm nát. Người ta truyền tai nhau là Bác Al sẽ vẫn lánh mặt chừng nào chắc chắn mình sẽ không bị truy tố về bất cứ tội gì.

SAU CUỘC CHẠY LOẠN, NGÀY THỨ HAI.

Con thú này tiếp sau con thú khác, lều thú đã đầy đủ. Cảnh sát trưởng quay lại khu đất cùng với các quan chức ngành đường sắt và làm um lên với mớ luật lệ về sống lang thang. Ông ta muốn chúng tôi rời khỏi đường tàu tránh. Ông ta muốn biết ai chịu trách nhiệm ở đây.

Tối đến, nhà bếp đã hết thức ăn.

SAU CUỘC CHẠY LOẠN, NGÀY THỨ BA.

Cuối buổi sáng, con tàu của Gánh xiếc Anh em Nesci dừng lại trên một đường tàu tránh bên cạnh tàu chúng tôi. Cảnh sát trưởng và các quan chức đường sắt quay lại và chào đón tổng giám đốc như thể ông ta đang viếng

thăm hoàng tộc. Họ tản bộ quanh khu đất cùng nhau, kết thúc bằng những cái bắt tay nồng nhiệt và tràng cười rộn rã.

Khi người của Anh em Nesci bắt đầu chuyển động vật và dụng cụ của Anh em Benzini vào lều và lên tàu của họ, ngay cả những kẻ lạc quan nồng nhiệt nhất trong chúng tôi cũng không thể phủ nhận sự thật hiển nhiên.

Bác Al đã bỏ chạy. Tất cả chúng tôi đều đã mất việc.

ĐỘNG NÃO ĐI, JACOB. ĐỘNG NÃO ĐI.

Chúng tôi có đủ tiền để ra khỏi đây, nhưng làm thế thì ích gì khi mà chẳng có nơi nào để đi? Chúng tôi sắp có một em bé chào đời. Chúng tôi cần một kế hoạch. Tôi cần một công việc.

Tôi đi vào thị trấn, tới bưu điện và gọi cho trưởng khoa Wilkins. Tôi đã lo rằng ông sẽ không nhớ mình, nhưng ông tỏ ra thật nhẹ nhõm khi nhận được tin của tôi. Ông nói rằng thường bản khoản không biết tôi đã đi đâu và tôi có ổn không, và tiện thể, tôi đã làm gì trong ba tháng rưỡi vừa qua?

Tôi hít một hơi thật sâu, và ngay cả khi tôi đang nghĩ giải thích mọi việc sẽ khó đến thế nào, thì lời lẽ đã bắt đầu tuôn ra. Chúng dần tới, tranh nhau được nói trước và đôi khi thành ra lộn xộn đến mức tôi phải ngừng lại để kể theo một mạch khác. Cuối cùng, khi tôi đã ngừng nói, trưởng khoa Wilkins im lặng lâu tới mức tôi không biết liệu có phải điện thoại đã bị dập không.

“Trưởng khoa Wilkins? Thấy có đó không?” tôi gọi. Tôi đưa ống nghe ra khỏi tai và nhìn vào nó. Tôi nghĩ đến việc gõ nó vào tường nhưng lại thôi, vì bà chủ bưu điện đang nhìn. Thật ra bà ta đang nhìn tôi đầy sốt ruột vì đã nghe mọi lời kể của tôi. Tôi quay về phía tường và áp lại điện thoại vào tai.

Trưởng khoa Wilkins hắng giọng, lấp bắp trong một giây, rồi nói được, chắc chắn rồi, tôi được chào đón trở lại để dự các kỳ thi.

KHI TÔI QUAY VỀ khu đất, Rosie đang đứng gần lều thú cùng với tay tổng giám đốc của Anh em Nesci, viên cảnh sát trưởng, và một quan chức đường sắt. Tôi rảo bước nhanh hơn.

“Chuyện quái gì đang diễn ra thế này?” tôi hỏi, dừng lại cạnh vai Rosie.

Viên cảnh sát trưởng quay sang tôi. “Anh chịu trách nhiệm đoàn này à?”

“Không,” tôi đáp.

“Vậy thì không việc gì đến anh,” ông ta nói.

“Đây là con voi của tôi. Điều đó khiến việc này là việc của tôi đấy.”

“Con vật này là một phần sở hữu của đoàn xiếc Anh em Benzini, và là một cảnh sát trưởng tôi được ủy quyền thay mặt cho...”

“Sở hữu cái con khỉ. Nó là của tôi.”

Một đám đông đang tụ tập lại, hầu hết là những lao động tự do bị mất việc của Anh em Benzini. Tay cảnh sát trưởng và viên quan chức đường sắt liếc nhìn nhau đầy lo lắng.

Greg bước tới trước. Chúng tôi nhìn nhau. Rồi anh ta nói với tay cảnh sát trưởng. “Đúng đấy. Nó là của cậu ta. Cậu ta là một người sống lang thang với voi. Cậu ta đang đi cùng chúng tôi, nhưng con voi là của cậu ta.”

“Tôi cho rằng anh có thể chứng minh điều này chứ.”

Mặt tôi nóng bừng. Greg nhìn viên cảnh sát trưởng với vẻ thù địch không che giấu. Sau vài giây, anh ta bắt đầu nghiêng răng.

“Nếu vậy,” viên cảnh sát trưởng nói với một nụ cười miễn cưỡng, “xin hãy để chúng tôi làm việc của mình.”

Tôi quay sang phía tay tổng giám đốc của Anh em Nesci. Mắt ông ta mở to đầy ngạc nhiên.

“Ông không muốn có nó đâu,” tôi nói. “Nó ngu đần lắm. Tôi có thể khiến nó làm được vài việc, nhưng ông sẽ chẳng kiếm được gì từ nó đâu.”

Lông mày ông ta nhướng lên. “Hả?”

“Thử xem, hãy sai nó làm gì đó đi,” tôi thúc.

Ông ta nhìn tôi chăm chăm như thể tôi vừa mọc sừng vậy.

“Nói thật đó,” tôi nói. “Ông có người quản tượng ở đây chứ? Thử sai nó làm gì đó xem. Nó rất vô dụng, ngu ngốc.”

Ông ta vẫn tiếp tục nhìn chăm chăm thêm một lúc nữa. Rồi ông ta quay đầu lại. “Dick,” ông quát. “Bảo nó làm gì đi.”

Một người đàn ông cầm cái móc voi bước tới.

Tôi nhìn chăm chăm vào mắt Rosie. Làm ơn đi, Rosie. Hãy hiểu chuyện gì đang diễn ra ở đây. Làm ơn.

“Tên nó là gì?” Dick hỏi, nhìn tôi qua vai.

“Gertrude.”

Anh ta quay sang Rosie. “Gertrude, tiến lại gần tao. Tiến lại gần tao ngay,” giọng anh ta cao vút, sắc gọn.

Rosie thổi phì phì, và bắt đầu dùng đưa cái vòi.

“Gertrude, tiến lại gần tao ngay,” anh ta nhắc lại.

Rosie chớp mắt. Nó quét vòi dọc theo mặt đất rồi ngừng lại. Nó cuộn đầu vòi và ủi đất lên đó bằng chân. Rồi nó quay vòi, ném đồng đất vừa thu

thập được qua sau lưng và lên những người đứng xung quanh. Vài người trong đám đông phá lên cười.

“Gertrude, nâng chân lên,” Dick ra lệnh, bước tới đứng ngay sát vai nó. Anh ta đập cái móc voi vào bụng chân nó. “Nâng lên!”

Rosie phe phẩy tai và dùng vòi hít ngửi anh ta.

“Nâng lên!” anh ta nói, đập vào chân nó mạnh hơn.

Rosie mỉm cười và kiểm tra các túi của anh ta, bốn chân vẫn đặt chắc trên mặt đất.

Tay quản tượng đẩy vòi nó ra và quay về phía ông chủ của mình. “Anh ta nói đúng. Nó chẳng biết cái quái gì cả. Làm sao ngài đưa nó ra đây được vậy?”

“Anh bạn này đã đưa nó ra,” tay giám đốc nói, chỉ vào Greg. Ông ta quay lại phía tôi. “Vậy nó làm gì?”

“Nó đứng trong lều thú nhận kẹo.”

“Thế á?” ông ta ngờ vực hỏi.

“Phải,” tôi trả lời.

“Thảo nào cái đoàn dở hơi này chả sập,” ông ta nói, lắc đầu. Ông ta quay lại với viên cảnh sát trưởng. “Vậy, ông có gì nữa không?”

Tôi không nghe thấy bất cứ điều gì sau đó nữa vì tai tôi đang kêu u u.

Tôi vừa làm chuyện quái quỷ gì thế này?

TÔI ĐANG KHỔ SỞ NHÌN những ô cửa sổ của toa 48, tự hỏi làm sao để báo tin cho Marlena là giờ chúng tôi đã sở hữu một con voi thì đột nhiên

nàng lao như bay ra khỏi cửa, nhảy xuống bụi như một chú linh dương gazen. Vừa đáp xuống đất nàng đã chạy tiếp, tay chân khua khoắng.

Tôi quay lại nhìn theo hướng chạy của nàng và lập tức nhận ra vì sao. Viên cảnh sát trưởng và tay tổng giám đốc của Anh em Nesci đang đứng cạnh lều thú, bắt tay và cười nói. Những chú ngựa của nàng xếp hàng phía sau, người của Anh em Nesci đang giữ chúng.

Tay giám đốc và viên cảnh sát trưởng đột ngột xoay người lại khi nàng tới. Tôi ở quá xa nên không nghe được nhiều ngoại trừ vài đoạn chỉ trích kịch liệt của nàng - những đoạn ở quãng âm cao nhất - cắt qua. Những câu như “sao các người dám,” “trơ tráo phát khiếp,” và “láo xược không thể tả”. Nàng khoa tay múa chân dữ dội, tay vung vẩy. “Vụ cướp táo tợn” và “truy tố” vọng qua khu đất. Hay đó là “nhà tù” nhỉ?

Hai gã đàn ông đứng nhìn trân trân, kinh ngạc.

Cuối cùng nàng cũng dừng lại, khoanh tay, quắc mắt giận dữ, và nhip chân. Hai gã đàn ông quay sang nhìn nhau, mắt mở to. Viên cảnh sát trưởng quay lại và há mồm, nhưng trước khi ông ta có thời gian để thốt ra một từ nào thì Marlana đã lại bùng nổ, rít lên như một nữ thần báo tử, chọc một ngón tay vào mặt ông ta. Ông ta lùi lại một bước nhưng nàng cũng tiến lên theo. Ông ta dừng lại, căng người lên, ngực ưỡn ra và mắt nhắm nghiền. Khi thôi không lắc ngón tay nữa, nàng lại khoanh tay lại. Chân nhip nhip, đầu khẽ lắc.

Viên cảnh sát trưởng mở mắt ra, rồi ông ta quay sang nhìn tay tổng giám đốc. Sau một khoảng ngập ngừng đầy nghi hoặc, ông ta khẽ nhún vai. Tay tổng giám đốc cau mày và quay sang Marlana.

Ông ta nhìn nàng khoảng năm giây rồi lùi lại, hai tay giơ lên đầu hàng. Mặt ông ta có chữ “Bác” được viết khắp trên đó. Marlana chống nạnh chờ đợi, nhìn trừng trừng. Cuối cùng ông ta quay lại, mặt đỏ gay, quát tháo gì đó với những người đang giữ ngựa của nàng.

Marlena đứng nhìn cho tới khi tất cả mười một con được trả lại vào lều thú. Rồi nàng rảo bước về toa 48.

Chúa ơi. Tôi không chỉ thất nghiệp, vô gia cư, mà tôi còn phải chăm sóc một người phụ nữ đang mang bầu, một con chó mất chủ, một con voi, và mười một con ngựa.

TÔI QUAY LẠI bưu điện và gọi cho trưởng khoa Wilkins. Lần này ông còn im lặng lâu hơn. Cuối cùng ông cũng lắp bắp nói một lời xin lỗi: ông thật sự rất tiếc - ông ước gì mình có thể giúp được - tôi vẫn được chào đón về dự những môn thi cuối cùng của mình, đương nhiên rồi, nhưng ông hoàn toàn không biết tôi nên làm gì với con voi.

TÔI QUAY LẠI khu đất, chờ người vì hoảng loạn. Tôi không thể bỏ Marlena và bọn thú ở đây trong khi quay lại Ithaca để làm bài thi được. Nếu viên cảnh sát trưởng bán bầy thú đúng lúc đó thì sao? Lũ ngựa thì chúng tôi có thể đưa lên tàu, chúng tôi cũng có thể chu cấp cho Marlena và Queenie ở khách sạn trong một thời gian, nhưng còn Rosie?

Tôi băng qua khu đất, làm một cua rộng quanh những đồng vải bạt nằm rải rác. Đám người làm của đoàn Anh em Nesci đang trải những bộ phận khác nhau của lều chính ra dưới con mắt thận trọng của người quản lý vải bạt. Xem ra họ đang kiểm tra những vết rách trước khi ra giá.

Khi leo thang lên toa 48, tim tôi đập thành thịch, hơi thở trở nên gấp gáp. Tôi cần phải bình tĩnh lại - đầu tóc tôi đang quay mòng mòng. Thế này thì không ổn, không ổn chút nào.

Tôi đẩy mở cửa. Queenie tới bên chân tôi và ngược lên nhìn tôi với vẻ thống thiết pha trộn bởi sự hoang mang và lòng biết ơn. Nó ngáp ngừng vẫy đuôi. Tôi cúi xuống gãi đầu nó.

“Marlena?” tôi gọi, đứng thẳng dậy.

Nàng bước ra từ sau tấm rèm xanh. Trông nàng sợ sệt, nàng vắn vẹo các ngón tay và tránh nhìn vào mắt tôi. “Jacob - ôi, Jacob, em đã làm một việc thật sự ngu ngốc.”

“Gì cơ?” tôi hỏi. “Ý em là lũ ngựa à? Không sao. Anh biết rồi.”

Nàng vội nhìn lên. “Anh biết?”

“Anh đã đứng nhìn. Khá là rõ chuyện gì đang diễn ra mà.”

Nàng đỏ mặt. “Em xin lỗi. Em chỉ... phản ứng lại thôi. Em đã không nghĩ xem chúng ta sẽ làm gì với chúng sau đó. Chỉ là em quá yêu chúng và không chịu nổi phải để ông ta cướp chúng đi. Ông ta chẳng hơn gì Bác Al cả.”

“Được rồi. Anh hiểu mà.” Tôi ngừng lại. “Marlena, anh cũng có việc cần nói với em.”

“Vậy sao?”

Quai hàm tôi há ra rồi lại đóng lại, nhưng chẳng có từ nào phát ra.

Nàng tỏ vẻ lo lắng. “Sao thế? Có chuyện gì vậy? Có phải tin xấu không?”

“Anh đã gọi cho trưởng khoa ở Cornell, và ông ấy sẵn lòng để anh dự kỳ thi.”

Mặt nàng bừng sáng. “Thật tuyệt quá!”

“Và chúng ta cũng có Rosie nữa.”

“Chúng ta có gì cơ?”

“Cũng giống như em và lũ ngựa,” tôi nói gấp, vội vã thanh minh. “Anh không ưa bề ngoài gã quản tượng và anh không thể để hắn đưa nó đi - nếu thế có Chúa mới biết đời nó sẽ kết thúc ở đâu. Anh yêu con voi đó. Anh

không thể để nó đi. Nên anh đã bịa ra rằng nó thuộc về mình. Và giờ thì có vẻ như vậy thật rồi.”

Marlena nhìn tôi một lúc lâu. Rồi - khiến tôi thấy nhẹ nhõm rất nhiều - nàng gật đầu nói, “Anh đã làm đúng. Em cũng yêu mến nó. Nó xứng đáng được đối xử tốt hơn trước đây. Nhưng điều đó có nghĩa là chúng ta đang gặp vấn đề.” Nàng nhìn ra ngoài cửa sổ, mắt nheo lại suy tư. “Chúng ta phải gia nhập một đoàn khác,” cuối cùng nàng nói. “Đó là tất cả những gì ta có thể làm.”

“Làm thế nào? Sẽ không ai thuê đâu.”

“Ringling luôn thuê người, chỉ cần anh giỏi.”

“Em nghĩ chúng ta thật sự có cơ hội không?”

“Chắc chắn rồi. Chúng ta có một tiết mục voi ngoạn mục, và anh là một bác sĩ thú y được đào tạo tại Cornell. Chúng ta có cơ hội chắc chắn ấy chứ. Nhưng mà chúng ta sẽ phải kết hôn. Họ là một đoàn xiếc trọng truyền thống thật sự đấy.”

“Em yêu, anh định cưới em ngay giây phút mực trên tờ giấy báo tử đó khô đi.”

Máu trên mặt nàng như bị rút kiệt.

“Ôi, Marlena. Anh rất xin lỗi,” tôi nói. “Anh nói sai rồi. Anh chỉ muốn nói là anh chưa từng có một thoáng nghi ngờ nào rằng mình không sẽ cưới em.”

Sau một khoảng ngập ngừng, nàng với tới và đặt tay lên má tôi. Rồi nàng cầm lấy ví tiền và mũ.

“Em định đi đâu?” tôi hỏi.

Nàng xoay người về trước trên những ngón chân và hôn tôi. “Đi gọi điện. Chúc em may mắn đi.”

“Chúc em may mắn,” tôi nói.

Tôi theo nàng ra ngoài và ngồi trên bục kim loại nhìn khi nàng lùi xa dần. Nàng bước đi với vẻ tự tin, bước này đặt ngay trước bước kia và giữ cho vai thật cân bằng. Khi nàng đi qua, tất cả đám đàn ông trên khu đất đều phải ngoái lại nhìn. Tôi nhìn theo cho tới khi nàng biến mất quanh góc một tòa nhà.

Khi tôi đứng dậy để quay về phòng riêng, có tiếng hét kinh ngạc từ đám đàn ông đang trải vải bạt. Một người lùi về sau một bước dài, ôm chặt lấy bụng. Rồi anh ta gập người lại, nôn mửa lên bãi cỏ. Số còn lại tiếp tục nhìn chòng chọc vào thứ họ vừa mở ra. Người quản lý vải bạt cời mũ và giữ chặt nó trước ngực mình. Những người khác cũng làm theo, từng người một.

Tôi bước tới, nhìn vào cái bọc đã thắm màu. Nó khá to, và khi tiến lại gần, tôi nhận ra những mảnh vải thêu kim tuyến đỏ vàng, và những ô ca rô đen trắng.

Đó là Bác Al. Một sợi thòng lọng tạm bợ buộc chặt quanh cái cổ đã đen lại của ông ta.

KHUYA HÔM ĐÓ, Marlina và tôi lên vào lầu thú rồi mang Bobo trở lại phòng riêng của chúng tôi.

Đã làm thì phải làm đến nơi đến chốn.

Hai mươi tư

Vậy rốt cuộc lại là như thế này đúng không? Ngồi một mình ở sảnh mà chờ đợi cái gia đình sẽ không đến?

Tôi không thể tin nổi Simon lại quên. Đặc biệt là ngày hôm nay. Đặc biệt là Simon - thằng bé đó đã trải qua bảy năm đầu đời ở đoàn Ringling.

Công bằng mà nói, tôi nghĩ thằng bé đã bảy mươi một rồi. Hay là sáu mươi chín nhỉ? Khỉ thật, tôi phát chán vì chẳng biết cái gì cả. Khi Rosemary quay lại tôi sẽ hỏi cô ấy giờ là năm nào và giải quyết vấn đề này thật dứt khoát mới được. Cô ấy rất tốt với tôi, cô nàng Rosemary ấy. Cô ấy sẽ không làm tôi thấy mình ngớ ngẩn dù cho tôi có thể thật. Một người phải biết ông ta bao nhiêu tuổi rồi chứ.

Có rất nhiều thứ tôi nhớ rõ như in. Như cái ngày Simon ra đời. Chúa ơi, thật sung sướng làm sao. Thật nhẹ nhõm làm sao! Cảm giác choáng váng khi tôi tới bên giường, một sự bối rối. Và thiên thần của tôi ở đó, Marlina của tôi, đang mỉm cười với tôi, mệt mỏi, rạn rở, một cái bọc quần chần nằm nép mình trong vòng tay nàng. Khuôn mặt nó quá sẫm và nhăn nhoe nên trông chẳng giống con người chút nào. Nhưng sau đó, khi Marlina kéo tấm chăn ra khỏi tóc nó và tôi thấy tóc có màu đỏ, tôi đã nghĩ mình có thể thật sự ngất đi vì sung sướng mất. Tôi chưa từng thật sự nghi ngờ - không thật sự, và dù gì tôi cũng sẽ yêu mến và nuôi nấng nó thôi - nhưng dẫu vậy, tôi suýt chút nữa thì đổ gục khi thấy mái tóc đỏ đó.

Tôi liếc nhìn đồng hồ, bốn chồn trong tuyệt vọng. Màn trình diễn Lớn chắc chắn đã kết thúc. Ôi, thật không công bằng! Tất cả kẻ già yếu hom hem ấy thậm chí sẽ chẳng biết mình đang xem cái gì, còn tôi thì ở đây! Mặc kẹt trong cái hành lang này!

Mà có phải thế không nhỉ?

Tôi cau mày và chớp mắt. Chính xác thì điều gì đã khiến tôi nghĩ mình đang bị mắc kẹt?

Tôi liếc hết bên này lại sang bên kia. Không có ai cả. Tôi quay lại và nhìn về phía hành lang. Một y tá vèo qua, tay nắm chặt biểu đồ còn mắt nhìn xuống giày.

Tôi nhích dần ra mép ghế và với lấy cái khung tập đi của mình. Theo như tôi ước lượng, tôi chỉ còn cách tự do năm mét rưỡi nữa thôi. Chà, sau đó còn có cả một khu nhà phải vượt qua, nhưng nếu cuốc bộ qua đó tôi dám cá mình có thể bắt kịp vài tiết mục cuối cùng. Và tiết mục chót - nó sẽ không bù đắp được việc bỏ lỡ Màn trình diễn Lớn, nhưng cũng được phần nào. Một tia sáng ấm áp rộn lên trong tôi, tôi phải nén lại tiếng cười khúc khích. Tôi có thể đang ngoài chín mươi, nhưng ai nói tôi bất lực chứ?

Cánh cửa kính trượt mở ra khi tôi đến gần. Tạ ơn Chúa vì điều đó - tôi không nghĩ mình có thể xoay sở với cái khung tập đi và một cái cửa bình thường. Không, tôi đang loạng choạng, đúng vậy. Nhưng không sao. Tôi xoay sở được với sự loạng choạng.

Tôi ra tới vỉa hè và dừng lại, chói mắt vì ánh mặt trời.

Tôi đã cách xa khỏi thế giới thực quá lâu đến mức sự kết hợp của tiếng xe chạy, tiếng chó sủa, và tiếng còi xe khiến cổ họng tôi nghẹn cứng. Những người đi trên vỉa hè tách ra và đi qua tôi như thể tôi là một hòn đá trong suối. Có vẻ chẳng ai nghĩ rằng thật kỳ lạ khi một ông già đi dép lê đang đứng trên vỉa hè ngay bên ngoài viện dưỡng lão. Nhưng tôi chợt nhận ra rằng mình vẫn đang trong tầm nhìn rất rõ nếu một trong các y tá bước vào sảnh.

Tôi nâng khung tập đi lên, quay nó sang trái vài phân, rồi lại cảm phịch nó xuống. Những cái bánh bằng chất dẻo cọ xát vào nền bê tông, và âm thanh đó khiến tôi choáng váng. Đó là một tiếng ồn thật sự, một tiếng ồn lạo xạo, không phải tiếng rít hay lộp cộp của cao su. Tôi lê chân loạng quanh

sau cái khung tập đi, thường thức cái cách hai chiếc dép lê của tôi xô đẩy nhau. Thêm hai thao tác như thế nữa, và thế là tôi quay ra đúng hướng. Một cú xoay 180o hoàn hảo. Tôi giữ chắc và lê bước, tập trung vào hai bàn chân.

Tôi không được đi quá nhanh. Bị ngã thì sẽ tai hại về rất nhiều mặt. Không có gạch lát sàn, nên tôi đo bước tiến của mình bằng bàn chân - bàn chân của tôi. Mỗi khi bước một bước, tôi đưa gót một bàn chân đặt ngang với ngón của bàn còn lại. Và cứ thế, hai mươi lăm phân một lần. Thỉnh thoảng tôi dừng lại để đo bước tiến của mình. Chậm mà chắc. Cái lều đỏ tươi và trắng đang to dần lên từng chút một mỗi khi tôi nhìn lên.

Tôi đi mất nửa tiếng và phải dừng lại hai lần, nhưng tôi gần đến nơi rồi và đã cảm nhận được cảm giác chiến thắng đầy phấn khích. Tôi thở hơi gấp, nhưng chân tôi vẫn rất vững. Chỉ có người phụ nữ đó là tôi nghĩ có thể gây phiền phức, nhưng tôi đã thoát được khỏi bà ta. Tôi không tự hào vì điều đó - thường thì tôi không nói chuyện với mọi người với thái độ ấy, và đặc biệt là đàn bà - nhưng còn lâu tôi mới để cho nhà cái cách thích chỗ mũi vào chuyện của người khác nào đó cản trở cuộc đi chơi của mình. Tôi sẽ không đặt chân vào cái viện ấy cho tới khi xem được phần còn lại của buổi diễn, và thật thương thay cho kẻ nào cố ép tôi. Kể cả lũ y tá có bắt kịp tôi ngay bây giờ, tôi sẽ làm âm lên. Tôi sẽ to tiếng lên. Tôi sẽ làm họ mất mặt trước mọi người và buộc họ phải đưa Rosemary tới. Khi nhận ra tôi kiên quyết đến nhường nào, cô ấy sẽ đưa tôi đến buổi diễn. Kể cả có phải bỏ qua phần ca làm còn lại, cô cũng sẽ đưa tôi đi - dù sao đây cũng là ca cuối cùng của cô.

Ôi Chúa ơi. Tôi sẽ sống ra sao ở cái nơi đó khi cô đi? Khi nhớ ra rằng cô sắp ra đi, cơ thể già cỗi của tôi sụp đổ vì đau buồn, nhưng nó nhanh chóng được thay thế bởi niềm hân hoan - giờ đây tôi đã tới gần đến nỗi có thể nghe được tiếng nhạc đập ình ình phát ra từ lều chính. Ôi, âm thanh ngọt ngào của nhạc xiếc. Tôi đặt lưỡi ở khóe miệng và vội đi nhanh. Giờ tôi đã gần tới đó. Chỉ còn vài thước nữa thôi...

“Này, ông già. Ông nghĩ mình đang đi đâu thế?”

Tôi dừng lại, giật mình. Tôi nhìn lên. Một thằng bé ngồi sau cửa bán vé, khuôn mặt đóng khung bởi những túi kẹo bông hồng và xanh. Những món đồ chơi sắc sỡ nhấp nháy trên quầy thủy tinh dưới tay nó. Nó có một cái khuyên xuyên qua lông mày, một cái đinh tán xuyên qua môi dưới, một hình xăm lớn mỗi bên vai. Đầu hai bàn tay nó là những cái móng sơn đen sì.

“Trông tôi như đang đi đâu nào?” tôi cúi kính đáp. Tôi không có thời gian cho chuyện này. Tôi đã bỏ lỡ buổi diễn đến chừng đó là quá đủ rồi.

“Vé là mười hai đô.”

“Tôi chẳng có đồng nào cả.”

“Vậy thì ông không vào được.”

Tôi sưng người vì kinh ngạc, vẫn đang vật lộn tìm từ để nói thì một người đàn ông bước tới bên tôi. Ông ta đã đứng tuổi, mày râu nhẵn nhụi, ăn bận tươm tất. Giám đốc đoàn, tôi đoán chắc.

“Chuyện gì xảy ra ở đây vậy, Russ?”

Thằng nhóc hất ngón cái về phía tôi. “Cháu bắt gặp lão già này đang cố lén vào.”

“Lén vào à!” tôi la lên với vẻ căm phẫn chính đáng.

Người đàn ông nhìn tôi một cái rồi quay lại phía thằng nhóc. “Mày bị cái quỷ vậy?”

Russ nhăn nhó nhìn xuống.

Ông giám đốc đứng trước mặt tôi, mỉm cười hòa nhã. “Thưa cụ, tôi rất vui được dẫn cụ vào. Sẽ dễ dàng hơn nếu cụ có một chiếc xe lăn nhỉ? Như vậy chúng tôi sẽ không phải lo tìm cho cụ một chỗ ngồi tốt.”

“Thế thì tốt quá. Cám ơn ông,” tôi đáp, sẵn sàng òa khóc vì nhẹ nhõm. Trận cãi lộn với Russ vẫn còn khiến tôi run rẩy - ý nghĩ rằng tôi đã tiến xa đến thế này chỉ để bị một thằng nhãi ranh bấm khuyên môi đuổi đi thật là kinh hoàng. Nhưng tất cả đã ổn. Tôi không chỉ được vào, mà tôi nghĩ mình còn có thể có một chỗ ngồi bên cạnh vòng diễn nữa.

Ông giám đốc đi vòng qua cạnh lều chính rồi quay lại với một chiếc xe lăn sản-phẩm-của-bệnh-viện chuẩn mực. Tôi để ông ta đỡ mình ngồi xuống đó rồi thả lỏng các cơ bắp đang đau nhức khi ông ta đẩy tôi về phía cửa.

“Đừng để ý Russ,” ông ta nói. “Đằng sau tất cả những cái lỗ đó thì nó là một thằng bé ngoan đấy, mặc dù cũng thật là kỳ lạ làm sao nó lại không bị rò rỉ ra khi uống nước.”

“Vào thời của tôi người ta cho những lão già ở trong lều bán vé. Kiểu như là cuối đường rồi vậy.”

“Cụ đã từng làm trong một đoàn xiếc ư?” người đàn ông hỏi. “Đoàn nào vậy?”

“Tôi đã làm ở hai đoàn. Đầu tiên là Đoàn xiếc Ngoạn mục nhất Quả Đất của Anh em Benzini,” tôi nói đầy tự hào, uốn từng âm tiết trên lưỡi. “Thứ hai là Ringling.”

Chiếc xe dừng lại. Khuôn mặt của người đàn ông đột ngột xuất hiện trước mặt tôi. “Cụ đã làm với Anh em Benzini ư? Năm nào vậy?”

“Mùa hè năm 1931.”

“Cụ đã ở đó khi có cuộc chạy loạn chứ?”

“Hắn rồi!” tôi kêu lên. “Chết tiệt, tôi đã ở chính giữa nó. Trong chính lều thú. Tôi là bác sĩ thú y của đoàn mà.”

Ông ta nhìn tôi dăm dăm, ngờ vực. “Không thể tin được! Sau vụ cháy Hartford và sự sụp đổ của đoàn Hagenbeck-Wallace, có lẽ đó là thảm họa xiếc nổi tiếng nhất mọi thời đại.”

“Nó quả là đáng nói đấy, phải. Tôi vẫn nhớ như thể nó mới xảy ra hôm qua. Chết tiệt thật, tôi nhớ nó còn rõ hơn cả nhớ ngày hôm qua nữa.”

Người đàn ông chớp mắt và chìa tay ra. “Charlie O’Brien đời thứ ba.”

“Jacob Jankowski,” tôi nói, nắm lấy tay ông ta. “Đời thứ nhất.”

Charlie O’Brien chăm chú nhìn tôi rất lâu, bàn tay xò ra trên ngực như thể ông ta đang trình trọng tuyên bố một lời thề. “Cụ Jankowski, tôi sẽ đưa cụ vào buổi diễn ngay bây giờ trước khi chẳng còn gì để xem nữa, nhưng sẽ thật là một vinh dự và một đặc ân nếu cụ đến uống với tôi một chén trong nhà lưu động của tôi sau buổi diễn. Cụ là một nhân chứng sống của lịch sử, và tôi chắc chắn sẽ rất vui sướng được nghe kể trực tiếp về sự sụp đổ đó. Sau đó tôi sẽ rất vui được đưa cụ về nhà.”

“Rất sẵn lòng,” tôi đáp.

Ông ta đứng phắt dậy, rồi đi vòng ra phía sau xe. “VẬY là ổn rồi. Tôi hy vọng cụ sẽ thích buổi diễn.”

Một vinh dự và một đặc ân.

Tôi mỉm cười thanh thản khi ông ta đẩy tôi đến ngay sát đường giới hạn vòng diễn.

Hai mươi lăm

Giờ là sau buổi diễn - cũng là một buổi diễn rất hay, mặc dù quy mô không được như Anh em Benzini hay Ringling, nhưng làm sao thế được? Để đạt được quy mô đó thì phải cần cả một đoàn tàu.

Tôi đang ngồi bên chiếc bàn phoocmica ở phía sau của một chiếc nhà di động được trang bị đầy ấn tượng, nhăm nháp một ly uýt ki nguyên chất ấn tượng không kém - Laphroaig, nếu tôi không nhầm - và đang hút như một chú chim hoàng yến. Tôi kể với Charlie mọi thứ: về bố mẹ tôi, chuyện tình của tôi với Marlena, cái chết của Camel và Walter. Tôi kể với ông ta về việc bò qua tàu trong đêm với một con dao kẹp trong răng và ý muốn giết người trong đầu. Tôi kể với ông ta về những người bị đèn đỏ và cuộc chạy loạn, và về vụ Bác Al thất cổ tự tử. Và cuối cùng tôi kể cho ông ta nghe Rosie đã làm gì. Tôi thậm chí không nghĩ về điều đó. Tôi chỉ mở miệng và từ ngữ cứ thế tuôn ra.

Tôi cảm nhận được sự khuây khỏa ngay lập tức và rất rõ ràng. Câu chuyện đã bị giam chặt trong tôi những ngày ấy năm. Tôi đã nghĩ mình sẽ cảm thấy có lỗi, như thể tôi đã phản bội lại nó, nhưng những gì tôi cảm thấy - đặc biệt là nhờ vào những cái gật đầu cảm thông của Charlie - giống với sự xá tội hơn. Thậm chí còn là sự cứu rỗi.

Tôi chưa bao giờ hoàn toàn chắc chắn rằng liệu Marlena có biết hay không - có quá nhiều chuyện xảy ra trong lều thú vào lúc đó đến mức tôi không rõ nàng đã thấy gì nữa, và tôi chưa bao giờ đề cập đến điều đó. Tôi không thể, vì tôi không thể mạo hiểm thay đổi cảm nhận của nàng đối với Rosie - hoặc nói thẳng ra là cảm nhận của nàng về tôi. Có thể Rosie mới là kẻ đã giết August, nhưng tôi cũng muốn hấn chết.

Thoạt đầu, tôi giữ im lặng để bảo vệ Rosie - và rõ ràng là nó cần được bảo vệ, vào thời đó những án hành hình voi không phải là chuyện hiếm - nhưng chưa từng có bất cứ lý do nào để giấu giếm chuyện đó với Marlena. Kể cả nếu chuyện ấy có khiến nàng trở nên khắc nghiệt với Rosie, nàng cũng sẽ không bao giờ làm hại nó. Trong suốt cuộc hôn nhân của chúng tôi, đó là bí mật duy nhất tôi không cho nàng biết, và cuối cùng nó trở nên không thể sửa chữa được nữa. Với một bí mật như thế, vào một lúc nào đó chính bí mật ấy lại trở thành vô nghĩa. Việc anh giấu nó lại trở nên có nghĩa.

Nghe xong câu chuyện của tôi, Charlie chẳng tỏ chút vẻ choáng váng hay suy xét nào cả, và tôi cảm thấy nhẹ lòng đến mức khi kể với ông ta về cuộc chạy loạn xong, tôi vẫn nói tiếp. Tôi kể với ông ta những năm chúng tôi sống với Ringling và chúng tôi đã ra đi như thế nào sau khi đưa con thứ ba chào đời. Marlena đã chịu đựng quá đủ cuộc sống nay đây mai đó - tôi nhận ra đó là một dạng bản năng xây tổ ấm của những người làm mẹ - và hơn nữa, Rosie cũng ngày càng lớn tuổi rồi. May thay, nhân viên thú y ở Vườn thú Brookfield tại Chicago lại chọn mùa xuân năm đó để chết bất đắc kỳ tử, và tôi là người được cho là nhất định sẽ giành được vị trí đó - tôi không chỉ có bảy năm kinh nghiệm với những động vật ngoại lai cùng một tấm bằng cực tốt, mà tôi còn đến cùng với một con voi.

Chúng tôi mua một mảnh đất ở nông thôn đủ xa vườn thú để có thể giữ lũ ngựa nhưng cũng đủ gần để việc lái xe đi làm không phải chuyện quá cực nhọc. Lũ ngựa hầu như đã già cỗi hết rồi, mặc dù Marlena và bọn trẻ thỉnh thoảng vẫn cưỡi chúng. Chúng béo lên và rất vui vẻ - là lũ ngựa ấy, chứ không phải bọn trẻ hay Marlena. Bobo đi cùng chúng tôi, đương nhiên rồi. Năm tháng trôi qua, nó đã gây rắc rối nhiều hơn tất cả lũ trẻ gộp lại, nhưng chúng tôi vẫn yêu nó như trước đây.

Đó là thời thanh xuân tươi đẹp, những năm tháng thanh bình! Những đêm không ngủ, những đứa bé la khóc; những ngày mà trong nhà trông như thể vừa trải qua một cơn cuồng phong; những lúc mà tôi có năm đứa trẻ, một con tinh tinh, và một người vợ nằm liệt giường vì sốt. Kể cả khi cốc sữa

thứ tư bị đổ chỉ trong một đêm, hay tiếng the thé rít lên khiến đầu tôi như muốn nứt ra, hay khi tôi đang đóng tiền bảo lãnh cho một thằng con nào đó - hay, trong một trường hợp đáng nhớ, cho Bobo - thoát khỏi một tình huống gay go nho nhỏ tại đồn cảnh sát, đó vẫn là những năm tháng thật tốt đẹp, những năm tháng tuyệt vời.

Nhưng tất cả đã vụt trôi qua. Mới phút trước Marlana và tôi còn ngập đến cổ với hàng đồng vấn đề như thế, phút tiếp theo chúng tôi đã thấy bọn trẻ mượn ô tô và chạy biến đi học đại học. Và giờ thì tôi ở đây. Tuổi đã đầu chín và chỉ còn lại một mình.

Charlie, chao ôi, đang thật sự hứng thú với câu chuyện của tôi. Ông ta cầm cái chai lên và nhoài người về trước. Khi tôi đưa cốc của mình về phía ông ta thì có tiếng gõ cửa. Tôi vội rút tay lại như phải bỏng.

Charlie tuột khỏi chiếc ghế băng và rướn người về phía một ô cửa sổ, kéo tấm rèm kẻ sọc vuông lại bằng hai ngón tay.

“Khốn thật,” ông ta kêu lên. “Đó là lũ côm. Không hiểu có chuyện gì thế nhỉ?”

“Họ tới đây vì tôi đấy.”

Ông ta liếc nhìn tôi, vẻ nghiêm khắc và gay gắt. “Cái gì?”

“Họ tới đây vì tôi,” tôi nói, cố gắng giữ cho mắt ngang tầm với mắt ông ta. Việc đó thật khó - tôi bị mắc chứng giật cầu mắt, kết quả của một vụ chấn thương đầu hồi xưa. Tôi càng cố nhìn chăm chú vào ai đó thì mắt tôi càng giật lên giật xuống.

Charlie thả rèm xuống và tới bên cửa ra vào.

“Chào,” một giọng trầm phát ra từ phía cửa. “Tôi đang tìm ông Charlie O’Brien. Có người nói tôi có thể tìm thấy ông ấy ở đây.”

“Ông có thể và đã thấy rồi đấy. Tôi giúp được gì cho ông đây, ông cảnh sát?”

“Tôi cũng hy vọng ông có thể giúp được chúng tôi. Một ông già đã đi mất khỏi một viện dưỡng lão ngay dưới phố. Có vẻ như nhân viên ở đó nghĩ ông ta có thể đã tới đây.”

“Cũng chẳng lạ. Mọi lứa tuổi đều thích xem xiếc.”

“Phải. Đương nhiên rồi. Vấn đề là, ông già này đã chín mươi ba tuổi và khá yếu. Họ hy vọng ông ta sẽ tự quay về sau buổi diễn, nhưng đã hai tiếng trôi qua mà ông ta vẫn chưa xuất hiện. Họ đang hết sức lo lắng cho ông ta.”

Charlie chớp mắt thân mật với gã cớm. “Kể cả có tới đây thì tôi cũng không chắc ông ta còn quanh đây. Chúng tôi đang sửa soạn để đi thật sớm.”

“Ông có nhớ tối nay đã thấy ai khớp với miêu tả đó chưa?”

“Rồi. Nhiều ấy chứ. Đủ loại gia đình đã đưa những người già của họ đến.”

“Còn một ông già đi một mình thì sao?”

“Tôi không để ý, nhưng phải nhắc lại là chúng tôi có quá nhiều người đi qua nên sau một lúc tôi gần như là không để ý nữa.”

Tay cớm thò đầu vào trong nhà lưu động. Khi thấy tôi mắt ông ta sáng rực lên với sự quan tâm rõ rệt. “Ai kia?”

“Ai - ông ấy á?” Charlie hỏi, chỉ tay về phía tôi.

“Phải.”

“Đó là bố tôi.”

“Tôi vào một lúc có phiền ông không?”

Sau chỉ một chút ngập ngừng, Charlie bước sang bên. “Không sao, xin cứ tự nhiên.”

Tay cớm trèo vào nhà lưu động. Ông ta quá cao nên phải khom cả người xuống. Ông ta có cái cằm nhô ra và cái mũi khoằm khủng khiếp. Hai mắt ông ta sát nhau đến mức trông như mắt của đười ươi. “Cụ khỏe chứ, thưa cụ?” ông ta hỏi, tiến lại gần. Ông ta liếc tôi, dò xét kỹ lưỡng.

Charlie ném cho tôi một cái nhìn. “Bố tôi không nói được. Vài năm trước ông ấy bị một cơn đột quỵ nghiêm trọng.”

“Cụ ở nhà không phải sẽ tốt hơn sao?” tên cảnh sát nói.

“Đây chính là nhà.”

Tôi há hốc mồm và để mặc nó run rẩy. Tôi đưa bàn tay run lấy bẫy ra với lấy cốc của mình và suýt nữa thì đánh đổ. Mới chỉ là suýt, vì thật tiếc nếu phí phạm thứ rượu xốt ngon đến thế.

“Đây, bố, để con giúp,” Charlie nói, vội nhào đến. Ông ta lướt người trên chiếc ghế băng bên cạnh tôi và với lấy chiếc cốc. Ông nâng nó lên môi tôi.

Tôi đưa lưỡi ra như một con vẹt, để nó chạm vào những cục đá đang lăn về phía mồm.

Tay cớm quan sát. Tôi không nhìn thẳng vào ông ta, nhưng tôi có thể thấy ông ta trong khóe mắt.

Charlie đặt cốc của tôi xuống và điềm tĩnh nhìn về phía ông ta.

Tay cớm quan sát chúng tôi một lúc, rồi nheo mắt nhìn lướt qua căn phòng. Khuôn mặt Charlie trống rỗng như một bức tường, và tôi cố gắng hết sức để chảy nước dãi.

Cuối cùng tay cớm cũng nhắc mũ chào. “Cám ơn các quý ông. Nếu các ông có nhìn hay nghe thấy bất cứ điều gì, xin hãy báo cho chúng tôi biết ngay. Ông già ấy không đủ sức để ở bên ngoài một mình đâu.”

“Chắc chắn tôi sẽ làm vậy,” Charlie đáp. “Xin cứ tự nhiên xem xét quanh khu đất. Tôi sẽ bảo người của mình để mắt tìm ông ta. Sẽ đáng tiếc vô cùng nếu có chuyện gì đó xảy ra với ông ta.”

“Đây là sổ của tôi,” tay cớm nói, đưa cho Charlie một tấm danh thiếp. “Cứ gọi cho tôi nếu ông nghe thấy điều gì đó.”

“Chắc chắn rồi.”

Tay cớm nhìn quanh một lần cuối rồi bước về phía cửa. “Chà, vậy xin chúc ngủ ngon,” ông ta nói.

“Chúc ngủ ngon,” Charlie đáp lại, đi theo ông ta ra cửa. Sau khi đóng cửa lại, Charlie quay lại bàn. Ông ngồi xuống và rót cho mỗi người chúng tôi một ly uity ki khác. Mỗi người làm một ngụm rồi ngồi trong im lặng.

“Cụ có chắc về việc này không?” cuối cùng ông ta cũng lên tiếng.

“Có.”

“Còn sức khỏe của cụ thì sao? Cụ có cần thuốc gì không?”

“Không. Chẳng có gì không ổn với tôi, ngoại trừ tuổi già. Và tôi cho rằng rốt cuộc tuổi già rồi cũng sẽ tự xử lý lấy nó được thôi.”

“Còn gia đình cụ thì sao?”

Tôi làm một hớp uity ki nữa, lắc phần chất lỏng còn lại quanh đáy cốc, rồi uống cạn. “Tôi sẽ gửi bưu thiếp cho họ.”

Tôi nhìn vào mặt ông ta và nhận ra điều mình đã diễn đạt sai.

“Tôi không có ý như thế. Tôi yêu chúng và tôi biết chúng cũng yêu tôi, nhưng thật sự tôi không còn là một phần cuộc sống của chúng nữa. Tôi giống như một thứ nghĩa vụ hơn. Đó là lý do tại sao tối nay tôi phải tự tìm đường tới đây. Chúng đã quên bằng tôi đi rồi.”

Lông mày Charlie chau lại. Trông ông ta có vẻ còn hồ nghi.

Tôi vội nói tiếp trong cơn tuyệt vọng. “Tôi đã chín mươi ba tuổi. Tôi còn gì để mất nữa đây? Tôi gần như vẫn có thể tự chăm lo cho bản thân. Tôi sẽ cần sự giúp đỡ trong một vài việc, nhưng không giống như những gì ông đang nghĩ đâu.” Tôi cảm thấy mắt mình ươn ướt và cố gắng chỉnh đốn khuôn mặt thảm hại của mình trông cho có vẻ cứng rắn hơn. Tôi không phải là kẻ yếu đuối, có Chúa chúng giám. “Hãy để tôi đi cùng, tôi có thể bán vé. Russ có thể làm bất cứ việc gì - nó còn trẻ. Hãy cho tôi công việc của nó. Tôi vẫn có thể đếm được, và tôi không ăn bớt tiền đâu. Tôi biết ông không điều hành một đoàn xiếc gian dối.”

Đôi mắt Charlie mờ đi. Tôi thể với Chúa chúng đã mờ đi.

Tôi tiếp tục nói một lèo. “Nếu họ bắt kịp tôi thì thôi. Còn nếu không thì, chặc, đến cuối mùa diễn tôi sẽ gọi cho họ và quay về. Và nếu có gì không ổn trong thời gian đó, cứ gọi và họ sẽ đến đón tôi. Làm thế thì có hại gì đâu chứ?”

Charlie nhìn tôi chăm chú. Tôi chưa từng thấy người đàn ông nào trông nghiêm túc hơn thế.

Một, hai, ba, bốn, năm, sáu - ông ta sẽ không trả lời - bảy, tám, chín - ông ta sẽ đưa tôi quay lại đó, và tại sao lại không chứ, ông ta chẳng biết gì về tôi cả - mười, mười một, mười hai...

“Được,” ông nói.

“Được?”

“Được. Hãy để cụ có chuyện để kể lại với cháu của mình. Hay có khi là chẳng. Hoặc chút chút gì đấy.”

Tôi khịt mũi sung sướng, phấn khích phát cuồng lên. Charlie nháy mắt và rót cho tôi một lượng ứt ki bằng ngón tay nữa. Rồi, ngẫm nghĩ một chút, ông ta lại nghiêng cái chai.

Tôi với tới tóm lấy cổ chai. “Đừng,” tôi nói. “Tôi không muốn say mềm để rồi bị gãy xương hông đâu.”

Rồi tôi phá lên cười, vì điều đó thật buồn cười, tuyệt diệu và là tất cả những gì tôi có thể làm để không chuyển thành một tràng cười khúc khích. Tôi chín mươi ba tuổi thì có sao chứ? Tôi già cỗi, gàn dở và cơ thể tôi bị tàn phế thì sao chứ? Nếu họ sẵn sàng chấp nhận tôi và lương tâm tội lỗi của tôi, thì vì lý do quái nào mà tôi lại không bỏ trốn cùng đoàn xiếc chứ?

Giống như điều Charlie đã nói với tay cơm. Với lão già này, đây chính là nhà.

Ghi chú của tác giả

Ý tưởng về cuốn sách này đến với tôi rất bất ngờ: Đầu năm 2003 tôi đang chuẩn bị viết một cuốn sách hoàn toàn khác thì tờ Chicago Tribune đăng một bài báo về Edward J. Kelty, một nhiếp ảnh gia đã đi theo các đoàn xiếc lưu động khắp nước Mỹ vào những năm 1920 và 1930. Những bức ảnh đi kèm bài báo đã mê hoặc tôi đến mức tôi đã phải mua hai cuốn sách ảnh xiếc thời xưa: Hãy bước ngay theo lối này: Những tấm ảnh của Edward J. Kelty và Hoang đại, kỳ quặc, và tuyệt diệu: Xiếc Mỹ như F. W. Glasier đã thấy. Khi giờ qua những cuốn sách, tôi đã bị hút vào. Tôi từ bỏ cuốn sách định viết và thay vào đó chìm đắm trong thế giới của những gánh xiếc trên tàu.

Tôi khởi đầu bằng cách lấy một danh mục sách cần đọc từ chuyên viên lưu trữ văn thư ở Thế giới Xiếc, tại Baraboo, Wisconsin, đó là nơi nghỉ đông đầu tiên của Anh em Ringling. Rất nhiều cuốn đã ngừng xuất bản, nhưng tôi kiếm được chúng qua những nhà buôn sách hiếm. Vài tuần sau tôi đến Sarasota, Florida để ghé thăm Bảo tàng Xiếc Ringling, tình cờ ở đó lại bán hạ giá bản sao các cuốn sách trong bộ sưu tập sách hiếm của tôi. Tôi về nhà, nghèo đi vài trăm đô la nhưng giàu lên với một đồng sách vượt quá sức mang vác của mình.

Tôi dành bốn tháng rưỡi tiếp theo lĩnh hội những kiến thức cần thiết để thể hiện thật tốt đề tài này, bao gồm cả ba chuyến đi nghiên cứu thêm (một chuyến trở lại Sarasota, một chuyến thăm Thế giới Xiếc ở Baraboo, và một chuyến cuối tuần tới Vườn thú Thành phố Kansas cùng với một cựu quản tượng ở đó để học về ngôn ngữ cơ thể và hành vi của loài voi).

Lịch sử của xiếc Mỹ phong phú đến mức tôi đã nhặt lấy nhiều chi tiết trong số những chi tiết kỳ quặc nhất của câu chuyện này từ thực tế hoặc giai thoại (trong lịch sử xiếc, ranh giới giữa hai điều này rất mơ hồ). Những chi tiết này bao gồm việc trưng bày một con hà mã được ngâm trong

phoocmôn, một “quý bà trắng kiện” nặng ngót hai trăm cân đã qua đời được diễu quanh thị trấn trong một cái chuồng voi, một con voi cứ suốt ngày nhổ cọc của mình lên và uống trộm nước chanh, một con voi khác đã chạy trốn và bị tóm lại ở một khoảnh đất trồng rau ở sân sau, một con sư tử và một thợ rửa bát chen nhau dưới bồn rửa, một tổng giám đốc đã bị giết và thi thể bị cuộn lại trong vải bạt lều chính, v.v.... Tôi cũng kết hợp bi kịch khủng khiếp và rất thật của chứng liệt do gùng Jamaica, thứ đã hủy hoại cuộc sống của khoảng một trăm nghìn người Mỹ vào giữa năm 1930 và 1931.

Và cuối cùng, tôi muốn thu hút sự chú ý tới hai chú voi xiếc thời xưa, không phải chỉ vì chúng đã tạo cảm hứng cho những điểm chính trong cốt chuyện, mà còn vì những cô gái già này xứng đáng được nhớ tới.

Vào năm 1903 một con voi tên Topsy đã giết người huấn luyện của mình sau khi hắt cho nó ăn một liều thuốc lá cháy dở. Hầu hết những con voi xiếc vào thời đó đều được tha thứ sau một hay hai lần làm chết người - chừng nào chúng chưa giết người dân - nhưng đây là lần thứ ba Topsy tấn công. Những người chủ của Topsy tại Công viên Luna ở Coney Island đã quyết định biến vụ tử hình nó thành một màn trình diễn công khai, nhưng thông báo về việc treo cổ nó đã gặp phải sự phản ứng - dù sao đi nữa, chẳng phải treo cổ là một hình phạt độc ác và khác thường sao? Luôn tỏ ra khéo léo, những người chủ của Topsy đã liên hệ với Thomas Edison. Nhiều năm rồi Edison đã “chứng minh” những mối nguy hiểm của dòng điện xoay chiều của đối thủ George Westinghouse bằng cách dùng điện giết công khai những con chó và mèo lạc chủ, thỉnh thoảng có cả ngựa hoặc bò - nhưng chưa có gì nhiều tham vọng như một con voi. Ông ta đã chấp nhận thách thức. Vì ghế điện đã thay thế giá treo cổ trở thành phương pháp hành hình chính thức của New York, nên những phản đối đã dừng lại.

Các ghi chép không đồng nhất với nhau trong việc liệu Topsy đã được cho ăn cà rốt ngâm xyanua trong lần hành hình đầu tiên và bị thất bại hay là nó đã ăn chúng ngay trước khi bị điện giật chết, nhưng không cần phải bàn cãi gì về việc Edison đã mang đến một máy quay phim, cột Topsy vào những

chiếc xăng đan có dây bọc đồng, và phóng sáu nghìn sáu trăm vôn qua người nó trước một nghìn năm trăm khán giả, giết chết nó trong vòng mười giây. Edison, đoán chắc rằng sự kỳ công này đã hạ bệ dòng điện xoay chiều, tiếp tục trình diễn đoạn phim tới các khán giả trên khắp đất nước.

Theo một ghi chép ít chuẩn xác hơn, cũng vào năm 1903, một gánh xiếc ở Dallas đã kiếm được một con voi tên Mẹ Già từ Carl Hagenbeck, một huyền thoại xiếc, người đã tuyên bố đó là con voi thông minh nhất mà ông từng sở hữu. Do đó họ càng hy vọng hơn, nhưng những người huấn luyện mới của Mẹ Già đã mất hết tinh thần khi thấy mình chẳng thể thuyết phục nó làm gì ngoài việc lê chân đi loanh quanh. Thật ra, nó vô dụng đến mức “phải đẩy và kéo nó từ khu đất này sang khu đất khác.” Sau đó, khi Hagenbeck tới thăm Mẹ Già ở ngôi nhà mới của nó, ông đã rất buồn phiền vì nghe người ta tả nó như một thú ngu độn và nói vậy - bằng tiếng Đức. Mọi người chợt hiểu ra rằng Mẹ Già chỉ hiểu tiếng Đức. Sau bước ngoặt đó, Mẹ Già được huấn luyện lại bằng tiếng Anh và bước vào một sự nghiệp lẫy lừng. Nó chết vào năm 1933 ở tuổi tám mươi - cái tuổi đã quá già cỗi, xung quanh là bạn bè và các thành viên đoàn xiếc.

Những dòng này là dành cho Topsy và Mẹ Già...